

Lý Bảo Gia

Tập 1

QUAN TRƯỜNG

HÌNH HÌNH TRU

MẮT

THẬT

QUAN

LẠI

Cao Tự Thanh, dịch



Nhà xuất bản Trẻ

QUẢN TRỊ CÔNG
HIỆN HÌNH ẢNH
MÀ THẠ QUAN LẠI

CAO TỰ THANH
dịch

QUAN TRƯỞNG
HIỆN HÌNH KÝ
(MẶT THẬT QUAN LẠI)
QUYỂN I

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

MỤC LỤC

Hồi 1.	Mong thành danh Học cứu dạy trò ngu	13
	Giảng kinh nghĩa hương thân khuyên lớp trẻ	
Hồi 2.	Tiền Điền sử đi cùng, nói làm quan thú	25
	Triệu Hiếu liêm thi rớt, bị đẩy tứ lữ	
Hồi 3.	Lo chạy tội đêm tối tới dinh quan	41
	Buồn giáng chức vải xanh che kiệu lục	
Hồi 4.	Sở hặc lưu tình bù chúc thọ	57
	Vàng ròng có giá chóng thẳng quan	
Hồi 5.	Dinh quan mua chức huynh đệ bất hòa	71
	Huyện lệnh tham tang chủ tử cùng ác	
Hồi 6.	Vội bày vẽ quan châu tiếp Tuần phủ	87
	Ít luyện tập Phó tướng giáng Đô ty	
Hồi 7.	Tiếp quan Tây Trung thừa hòa lễ tiết	104
	Mua máy móc Tư mã giống lưu manh	
Hồi 8.	Bàn luận việc quan lời lẽ như sông	122
	Tham ô quỹ công thoát thân hết nẻo	
Hồi 9.	Đòi tiền công Quan sát trở mặt	140
	Lo mất chức Bố chính đau lòng	
Hồi 10.	Sợ vợ nhà Biệt giá kinh hồn	156
	Đứa em gái hòa thượng lăm chuyen	
Hồi 11.	Tá nhĩ nghèo nhờ cậy xin sai sử	173
	Châu huyện may dốc sức đấu tâm tư	
Hồi 12.	Bày kế độc mượn dao giết người	192
	Mất người yêu cách thuyền uống giấm	
Hồi 13.	Nghe lệnh trên Tùy viên nén giận	210
	Bị oan ức kỹ nữ liễu mình	
Hồi 14.	Tiểu thổ phỉ cá rồng diễn kịch	230
	Mở yến tiệc gà chó lên tiên	

Hồi 15.	Quan huyện già xử án chiếm tiên cơ.....	251
	Bổ khoái giỏi bắt người có tang vật	
Hồi 16.	Giấu tội trộm Tri huyện nhận tình.....	272
	Xét khen thưởng đồng liêu báo oán	
Hồi 17.	Mượn việc công lừa dối ba vạn quan.....	291
	Mua đơn kiện thù lao năm mươi lượng	
Hồi 18.	Nói đức chính Tri phủ khảo bạc tiền.....	312
	Tra án tham Tù viên bán chức trách	
Hồi 19.	Trọng đường chính kẻ sĩ chuộng khoa danh.....	332
	Giảng đạo lý các quan sùng tiết kiệm	
Hồi 20.	Khéo lấy lòng tranh chiếc áo da dê.....	352
	Lo chấn hưng khuyên bỏ hút thuốc phiện	
Hồi 21.	Thua lại thắng loạn choạng làm rớt phỉnh.....	370
	Khéo hóa vụng đột ngọt bị triệt sai	
Hồi 22.	Gỡ cửa công gái điếm kiếm người tình.....	390
	Khiêng đòn kiệu mẹ hiền giúp con hiếu	

Lời người dịch

Được đưa vào Tủ sách Trung Quốc cổ điển văn học dành trước từng thư của Tam Tần xuất bản xã tỉnh Thiểm Tây, *Quan trường hiện hình ký* của Lý Bảo Gia là một tác phẩm hiện thực phê phán nổi tiếng ở Trung Quốc thời Thanh mạt.

Quan trường hiện hình ký, Thanh Lý Bảo Gia soạn. Kỳ thư thể lệ phỏng *Nho lâm ngoại sử*, sở tự thuật giai nghênh hợp, tởa doanh, mông hỗn, la khuất, khoảnh triếp đẳng cố sự, kiêm cập sĩ nhân chi nhiệt tâm tư tác lại, cập quan lại khuê trung chi ẩn tình, kỳ ký sự xuất dữ nhất nhân câu khởi, diệc tức dữ kỳ nhân câu kết, nhược đoạn nhược tục, nhiên ức thuyết phả đa, nan vân thực lục (*Quan trường hiện hình ký*, Lý Bảo Gia thời Thanh soạn. Sách này về văn thể mô phỏng *Nho lâm ngoại sử*, đều là thuật chuyện cũ về việc lấy lòng, ràng buộc, lừa dối, xấu xa, đè nén nhau, lại gồm cả việc sĩ nhân nóng ruột làm quan cho tới chuyện kín trong phòng the của quan lại, ghi việc bắt đầu từ một người, cũng kết thúc bằng việc người ấy, như đứt như nối, nhưng rất nhiều chỗ chỉ là lời đồn, khó nói là ghi chép việc có thật).

Quan trường hiện hình ký, trường thiên tiểu thuyết. Thanh mạt Lý Bảo Gia tác. Lục thập hồi. Tả vu 1901-1905 niên gian. Dĩ khiển trách văn Thanh quan trường đích hắc ám vi chủ đề, miêu tả liễu đương thời quan liêu tham

ô hặc sách, bất quan tâm quần chúng tật khổ, độc đoán chuyên hành, áp chế dân chủ, dĩ chí chuyên hoành bạt hổ, xưng vương xưng bá đẳng đẳng ; hoàn bao quát bộ môn lâm lập, cơ cấu ủng chũng, tầng thứ phồn đa, hàng tướng chỉ bì, nhân phù vụ sự, hư chức quá đa, công tác hiệu suất đê hạ đẳng hiện tượng (*Quan trường hiện hình ký*, tiểu thuyết trường thiên. Lý Bảo Gia cuối thời Thanh trước tác. Sáu mươi hồi. Viết trong khoảng 1901- 1905. Lấy việc phê phán sự đen tối trong quan trường cuối thời Thanh làm chủ đề, miêu tả việc tham ô những nhiều, không quan tâm tới nỗi khổ cực của quần chúng, độc đoán chuyên quyền, đè nén dân chủ, thậm chí rộng cần làm bậy, xưng vương xưng bá vân vân của quan lại đương thời ; còn bao quát cả hiện tượng bộ máy dày đặc, cơ cấu nặng nề, nhiều tầng nhiều nấc, lột da lẫn nhau, người thờ ơ với việc, chức suông quá nhiều, hiệu suất công tác rất thấp vân vân).

Hai định nghĩa về *Quan trường hiện hình ký* cách nhau bốn mươi năm trong *Từ hải (hợp đính bản)* 1948 và *Từ hải*, Thượng Hải từ thư xuất bản xã, 1989 trên đây đã khái quát khá toàn diện về nội dung tư tưởng và nghệ thuật của tác phẩm. Về Lý Bảo Gia thì hiện chưa có điều kiện để tìm hiểu chi tiết, nhưng theo *Trung Quốc tiểu thuyết đại từ điển*, Tác gia xuất bản xã, Bắc Kinh, 1991 thì “Lý Bảo Gia (1867 - 1907) là tiểu thuyết gia cuối thời Thanh, tự Bá Nguyên, hiệu Nam Đình đình trưởng, người Vũ Tiến (nay là thị trấn Thường Châu tỉnh Giang Tô). Trước là Chư sinh, sau đi thi mấy lần không đỗ. Năm Quang Tự thứ 21 (1896) tới Thượng Hải, trước sau chủ biên và sáng lập các tờ *Chỉ nam báo*, *Du hý báo*, lại lập ra văn xã. Năm Quang Tự thứ 27 (1901) lại sáng lập tờ *Thế giới phồn hoa báo*. Năm Quang Tự thứ 29 (1903) nhận lời mời của Thương vụ ấn thư quán làm chủ biên tờ bán nguyệt san *Tứ duyên tiểu thuyết*, từ đó bắt đầu sáng tác tiểu thuyết. Tiểu thuyết của ông có *Quan trường hiện*

hình ký, Văn minh tiểu sử, Canh tý quốc biến dân từ, Hải thiên hồng tuyết ký, Phồn hoa mộng, Trung Quốc hiện tại ký, Hoạt địa ngục, từ các góc độ khác nhau phản ánh hiện thực đen tối của xã hội phong kiến cuối thời Thanh, đặc biệt là ra sức vạch trần và đả kích các hành vi tội ác đủ loại trong quan trường, chiếm địa vị quan trọng trong lịch sử tiểu thuyết thời văn Thanh, là tác gia tiêu biểu trong tiểu thuyết phê phán đương thời. Ngoài ra còn có các sách Nam Đình bút ký, Nam Đình tứ thoại, Vu hương ấn phổ, Nghệ uyển tùng thoại, Hoạt kê tùng thoại, Tọa hải diệu phẩm lưu truyền ở đời”.

Trước thế kỷ XX, văn học Trung Quốc từ kinh Thi, Sở từ thời Tiên Tần, Sử ký thời Hán, thơ Lý Bạch, Đỗ Phủ thời Đường... tới nhiều tác phẩm thời Tống Nguyên Minh Thanh đã có một đời sống phổ biến ở Việt Nam vốn sử dụng chữ Hán và có chế độ khoa cử kiểu Nho giáo. Từ 1954 trở đi, tác phẩm của nhiều tác giả hiện đại Trung Quốc đã được giới thiệu rộng rãi ở cả hai miền Nam Bắc, còn trong khoảng vài năm nay thì việc tìm hiểu và thưởng thức văn học nghệ thuật Trung Quốc dường như đang đạt tới mức kỷ lục. Tuy nhiên, cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX với việc bước vào thời kỳ hiện đại hóa với chữ viết quốc ngữ Latinh và thi pháp phương Tây trong hoàn cảnh đất nước đã mất độc lập, văn học viết Việt Nam cũng không tập trung hướng sự giao lưu với quốc tế của mình vào các nước “đồng văn” cũ như Trung Hoa, Triều Tiên và Nhật Bản nữa, điều này dẫn tới sự thiếu vắng rất đáng chú ý của mảng tác phẩm văn học Trung Quốc giai đoạn Thanh mạt Dân sơ được giới thiệu ở Việt Nam, và tình hình này cần được mau chóng khắc phục trong việc nhận thức về lịch sử và văn hóa của một quốc gia láng giềng đã có mối quan hệ mấy ngàn năm.

Đồng thời, từ thế kỷ XIX trở đi, xã hội phong kiến Trung Quốc phát triển trong sự chi phối của hai mâu thuẫn lớn, một là giữa

chính quyền phong kiến nhà Thanh với các tầng lớp nhân dân, một là giữa dân tộc Trung Hoa với các nước tư bản phương Tây đang ra sức đặt ách nô dịch lên quốc gia đất rộng người đông bậc nhất châu Á này. Nền kinh tế hàng hóa tiền tư bản bị trói buộc bởi thể chế chính trị quan liêu mục ruỗng của nhà Thanh không sao vươn lên thành động lực kinh tế và xã hội chủ yếu giúp Trung Hoa bước vào vận hội mới, khiến giai cấp tư sản non trẻ ở Trung Quốc vừa hình thành đã bị phân hóa một cách sâu sắc : một bộ phận nghiêng về xu thế quan liêu hóa, xâm nhập vào chính quyền, một bộ phận thì nghiêng về xu thế mại bản hóa, cộng tác với ngoại nhân để bảo vệ quyền lợi của mình. Các phong trào canh tân để chấn hưng đất nước với những đại biểu như Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu lại vấp phải sự chống đối quyết liệt không chỉ từ phía triều đình mà còn cả từ tầng lớp quan lại và nho sĩ thủ cựu, một sản phẩm đặc thù của chế độ phong kiến Trung Hoa. Những kẻ bảo hoàng hơn vua này đã vô hiệu hóa tất cả các nỗ lực cải cách nhỏ nòi của triều đình nhà Thanh, đồng thời trong thực tế còn biến chúng thành cơ hội để những nhiều nhân dân và tham ô công quỹ. Trang sử đủ cả bi kịch, hài kịch và xú kịch ấy cần được nhiều người đọc Việt Nam hiểu rõ. Bởi vì giống như nhiều quốc gia phong kiến phương Đông, vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX Trung Quốc cũng là một miếng mồi ngon bị các nước đế quốc thực dân phương Tây tranh nhau xâu xé, song khác với Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đã trở thành một nước thuộc địa nửa phong kiến, trong thời Thanh mạt Dân sơ Trung Quốc là một nước phong kiến nửa thuộc địa, vẫn ít nhiều giữ được sự độc lập về chính trị. Sự khác biệt cơ bản này dẫn tới những đặc điểm trong quá trình hiện đại hóa giữa hai nước mà nổi bật là về quá trình giải thể của kết cấu tổ chức và ý thức hệ xã hội phong kiến. Xã hội quan trường trong *Quan trường hiện hình ký* là sự khắc họa sâu sắc mà sinh động về quá trình ấy ở Trung Quốc, quá trình mà vì nhiều lý do vẫn kéo dài khá lâu sau Cách mạng Tân Hợi 1911, gây ra nhiều nghịch lý trong đất nước và thảm họa cho dân tộc Trung Hoa.

Sau cùng, không phải ngẫu nhiên mà nhà nghiên cứu văn hóa Bách Dương trong *Người Trung Quốc xấu xa* đã nhận định, *Quan trường hiện hình ký* là một tác phẩm “đừng nên dùng con mắt văn học, mà nên dùng con mắt nghiên cứu xã hội học để đọc”. Là một tác phẩm hiện thực phê phán, *Quan trường hiện hình ký* tập trung phê phán xã hội quan trường Trung Quốc thời Thanh đặt trên một căn bản tư tưởng cải lương chủ nghĩa, và cách thức dùng hệ thống giáo dục để cải tạo thói hư tật xấu của quan lại, khắc phục tệ nạn hủ tục của toàn bộ hệ thống hành chính từ trung ương tới địa phương mà tác phẩm đề ra do đó là một điều không tưởng. Nhưng rõ ràng hiện tượng “tham ô nhũng nhiễu, không quan tâm tới nỗi khổ cực của quần chúng, độc đoán chuyên quyền, đè nén dân chủ, thậm chí rộng càn làm bậy, xưng vương xưng bá (...) bộ máy dày đặc, cơ cấu nặng nề, nhiều tầng nhiều nấc, lột da lẫn nhau, người thờ ơ với việc, chức suông quá nhiều, hiệu suất công tác thấp” của hệ thống chính trị luôn luôn là những nguy cơ đối với mọi chính quyền cả trong thời hiện đại. Cho nên ngoài các giá trị văn học và lịch sử, *Quan trường hiện hình ký* với các giá trị tư tưởng và nghệ thuật của nó cũng ít nhiều mang một ý nghĩa thời sự, vì nó cũng gợi lên những đề tài suy ngẫm đối với nhiều người đọc Việt Nam hiện tại, khi đất nước bước vào thời kỳ hiện đại hóa với một quá khứ chưa phải đã lùi xa...

Tháng 4. 2000

Hồi 1

Mong thành danh Học cứu dạy trò ngu Bàn kinh nghĩa hương thân khuyên lớp trẻ

Chuyện kể ở phía nam huyện thành Triều Ấp phủ Đồng Châu tỉnh Thiểm Tây ba mươi dặm vốn có một thôn trang. Trong thôn chỉ có hai họ Triệu và Phương, không có họ khác. Thôn ấy nói nhỏ không phải nhỏ, nói lớn không phải lớn, cũng có hai ba mươi nóc nhà, đời đời làm ruộng. Đời lão Triệu thì mời thầy về dạy con đọc sách, đến đời cháu nội chợt thi đỗ một chức Tú tài. Người làng tấm mắt hạn hẹp, thấy thi đỗ Tú tài càng không dám coi thường, cả làng đều tôn kính khâm phục, họ Phương dần dần lép vế. Họ Phương nóng mắt, vài nhà có tiền cũng không tiếc của, cùng mở một trường học, lại vào huyện mời một vị Cử nhân già về dạy con em đọc sách. Vị Cử nhân này họ Vương tên Nhân, vì lớn tuổi nên cũng dứt ý tiến thủ, tới làng rồi hết lòng dạy học. Không quá vài năm đã đào tạo được vài nhân tài, có người làm được câu đối, có người cũng làm được vài câu thơ. Trong đó có người sáng dạ, cũng làm được văn. Mấy nhà chủ nhân rất mừng, đến tiết Trùng dương bàn sang năm lại mời ông thầy này. Vương Nhân thấy trường học nối nhau mở ra, trong lòng rất vui vẻ. Cha đứa học sinh mới biết làm văn ấy là Phương Tất Khai, trước cổng nhà vốn có hai cây đại thụ to một người ôm chia mọc hai bên nên người làng gọi y là Nhà họ Phương có cây lớn. Phương Tất Khai thấy con mình giỏi giang như thế bèn nói bắt đầu từ năm sau xin đưa thêm cho tiên sinh bốn quan, chuyện không nói nữa.

Lại nói năm ấy đúng là kỳ thi hương, họ Triệu đưa cháu nội đi thi. Thi xong về nhà hàng ngày đợi ra榜, chuyện không cần nói. Một buổi sáng sớm sau tiết Trùng dương mọi người đang ngủ chợt nghe một tràng nhạc ngựa khua vang, giật mình tỉnh dậy, mở cửa ra xem chỉ thấy một đoàn người nối nhau đi về phía tây.

14 Quan Trường Hiện Hình Ký

Lắng tai thì nghe họ nói Triệu tướng công đã thi đỗ Cử nhân. Lúc ấy Phương Tất Khai cũng theo mọi người ra đường xem nhiệt náo, hay tin lập tức chạy một mạch tới nhà họ Triệu nghe ngóng. Chỉ thấy một toán người đầu đội mũ có tua hồng đang dán bố cáo ở đó. Phương Tất Khai từ khi con đọc sách cũng học được vài chữ bố bưng, lúc ấy tâm ý đều đặt vào bố cáo, vừa xem vừa đọc “Vui mừng báo tin lão gia Triệu Túc Ôn của quý phủ dự thi hương khoa này ở Thiểm Tây đã đỗ Cử nhân thứ bốn mươi một. Người báo tin mừng chúc ông thi đỗ Tiến sĩ”. Y xem đi xem lại, đọc đi đọc lại. Đang lúc rì rầm không ngờ có người vỗ vai gọi một tiếng “Ông thông gia”. Phương Tất Khai giật mình nhảy dựng lên, định thần nhìn lại thì không phải ai khác mà chính là lão Triệu ông nội tân Cử nhân Triệu Ôn. Nguyên Phương Tất Khai trước đây thấy họ Triệu thi đỗ Tú tài có ý lấy lòng bèn nhờ người mai mối hứa gả con gái thứ ba của mình cho anh em của Triệu Ôn nên lão Triệu gọi y là thông gia. Y giương mắt nhìn kỹ thấy là bố nhà thông gia, cũng không đợi vào nhà, lập tức ngay ngoài cổng trên đường quỳ rạp xuống, dập đầu bình bình ba cái. Lão Triệu không kịp đáp lễ, vội kéo y đứng lên. Phương Tất Khai vừa phủ bụi đất trên quần áo vừa nói “Từ nay bác đã tin lời cháu chưa ? Trước đây cháu vẫn nói các bậc hương thân phụ lão trong thành nhìn người không sai mà. Mười năm trước Vương Hương thân ở lầu Thạch Bi trong thành xuống viếng mộ, nghỉ nhờ lại nhà bác, sau bữa cơm rảnh rồi tới thư phòng, vừa khéo có một bọn học trò đang ê a làm câu đối ở đó. Vương lão tiên sinh nhất thời cao hứng, bèn nói ta cũng ra câu đối cho các người đối thử. Lúc ấy trời vừa lác đác mưa, Vương lão tiên sinh ra câu đối là hai chữ Mưa rơi, cháu nhớ lúc ấy thiếu gia của chúng ta ứng khẩu nói luôn là Mặt trời mọc gì đó. Vương lão tiên sinh gật đầu nói Mưa rơi là hai chữ, Mặt trời mọc là ba chữ, tuy sai một chút nhưng tính về khẩu khí vẫn hay, tương lai thằng nhỏ này hoặc giả có chỗ xuất thân. Bác nghĩ xem, đây không đúng với lời của Vương lão tiên sinh sao ?”. Lão Triệu nói “ Có lẽ

đúng đấy. Không có ông nhắc thì tôi cũng quên mất rồi. Hiện đang tháng chín, khoảng cuối tháng này đầu tháng sau nhất định Vương lão tiên sinh sẽ xuống đây viếng mộ. Hôm ấy ông thông gia gọi cả con trai tới chơi để Vương lão tiên sinh khảo xét bọn chúng. Mong là tướng lai lệnh lang nhà các ông cũng như thằng cháu nội của tôi thì hay lắm”. Phương Tất Khai nghe thế rất vui vẻ, lại trò chuyện suốt nửa ngày mới chào về.

Lúc ấy đã quá trưa, người nhà bày cơm ra mời nhưng y không ăn, một mình chấp tay sau lưng đi đi lại lại trước hành lang thư phòng, miệng không ngừng lẩm bẩm nào là báo tin mừng cho thiếu gia của quý phủ, nào là người báo tin mừng chúc ông thi đỗ Tiến sĩ. Người nhà nghe đều không hiểu gì, Vương tiên sinh đang trong thư phòng cũng từng thi đỗ nên hiểu chỗ ảo diệu bên trong, nghe thế bèn nói “Đây là những lời trong giấy báo tin thi đỗ, sao y cứ đọc đi đọc lại mãi thế nhỉ?”. Y cúi đầu nghĩ một lúc rồi nói “Rõ rồi, nhất định hôm nay đứa nhỏ nhà họ Triệu thi đỗ Cử nhân, ông chủ nhìn thấy hoa mắt, bị đờm kéo lên làm cho mê sảng rồi”. Bèn gọi Lão Tam “Mau đỡ cha người vào, đừng để y bị trúng gió”. Lão Tam chính là đứa nhỏ được rước thầy về dạy, nghe thế vội đỡ cha vào. Ai ngờ cha nó vào tới thư phòng lại quỳ ngay xuống đất, dập đầu lạy tiên sinh hai mươi bốn cái liên tiếp. Tiên sinh vội vàng trả lễ không nhận, đưa tay kéo Phương Tất Khai dậy, miệng nói “Ông chủ cần gì cứ nói ở đây cũng được!”. Lúc ấy Phương Tất Khai một câu cũng không nói được, đưa tay chỉ chỉ vào ngực mình, lại chỉ chỉ Lão Tam con y, lại chấp tay xá xá Vương Nhân. Vương Nhân trong lòng hiểu ba bốn phần, bèn chỉ Lão Tam hỏi “Ông chủ, ông vì nó phải không?”. Phương Tất Khai gật gật đầu. Vương Nhân nói “Chuyện đó rất dễ” rồi thuận tay kéo một cái ghế cho ông chủ ngồi. Lại kéo tay Lão Tam, nói “Lão Tam, người biết hôm nay cha người bị như thế là vì người không?”. Lão Tam nói “Tôi không biết”. Vương Nhân nói “Người chưa nghe sao, không phải đại ca bên

16 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

nhà họ Triệu hôm nay thi đỗ Cử nhân à ?”. Lão Tam nói “Y thi đỗ là việc của y, can gì tới tôi ?”. Vương Nhân nói “Không phải thế. Tuy nói người ta thi đỗ không can gì tới người, nhưng rốt lại thì cha người nóng mắt sôi lòng”. Lão Tam nói “Ông ấy sôi lòng thì can gì tới tôi ?”. Vương Nhân nói “Thế thì người sai rồi !”. Lão Tam nói “Tôi sai cái gì ?”. Vương Nhân nói “Cha người chỉ có người là con trai, đã cho người đọc sách, tự nhiên cũng mong mỗi người tiến lên, tương lai cũng như đại ca nhà họ Triệu, giành được một chức Cử nhân đem về”. Lão Tam nói “Thi đỗ Cử nhân thì có cái gì hay ?”. Vương Nhân nói “Thi đỗ Cử nhân xong thì tiến lên một mạch, thi đỗ Tiến sĩ, vào viện Hàn lâm, có nhiều cái hay lắm”. Lão Tam nói “Rốt lại thì có cái gì hay ?”. Vương Nhân nói “Vào viện Hàn lâm rồi thì sẽ làm quan. Làm quan thì được biếu tiền, lại được ngồi ở công đường đánh người, ra vào có thanh la đẹp đường. Ái chà chà, bao nhiêu là cái hay, không đọc sách, không đỗ Cử nhân thì làm sao mà có được ?”. Thằng bé Lão Tam tuy còn nhỏ nhưng nghe câu “Làm quan thì được biếu tiền” tuy ngoài mặt tỏ vẻ không tin nhưng trong lòng đã hơi xiêu xiêu, im lặng suốt nửa ngày không nói gì. Hồi lâu đột nhiên nó cất tiếng hỏi “Sư phụ, thầy cũng là Cử nhân, sao không thi Tiến sĩ mà làm quan ?”.

Lúc ấy Phương Tất Khai nghe tiên sinh dạy con mình mấy câu, trong lòng vô cùng vui vẻ, cục dờm ở cổ đã tiêu đi rất nhiều, đoạn cuối lại nghe tiên sinh nói làm quan thì được biếu tiền gì đó, y hèn khạc một cái, cục dờm tắc ở cổ văng ra, vừa mới được một nửa chợt thấy thằng con quay lại hỏi tiên sinh mấy câu khiến tiên sinh im bật không đáp, cục dờm ở cổ lại tắc lại không khạc ra được nữa, chỉ giương hai mắt nhìn vào mặt tiên sinh xem y trả lời học trò ra sao. Chỉ thấy Vương Nhân ngẩn ra suốt nửa ngày, mặt lúc đỏ lúc trắng trông rất khó coi, rồi chợt trợn mắt lên thở phì phì, rút cây thước chỉ Lão Tam mắng “Đồ hỗn láo ! Hôm nay ta có ý tốt dạy bảo người điều hay, người lại giáo huấn ta à ! Hồi cha

người xem, mời ta về đây là để ta quản người hay để người quản ta hả ? Học trò mà lại đòi quản sư phụ thì hết nước rồi ! Chỗ này không ở được nữa rồi ! Nhất định ta sẽ thôi dạy, nhất định ta sẽ thôi dạy !”.

Phượng Tất Khai trước nay chưa từng thấy tiên sinh tức giận như vậy, hiểu là do con mình không phải, động chạm tới ý gây ra tai vạ. Nhưng đờm trào lên đầy cổ, muốn khạc không khạc được, muốn nói không nói được, hai tay xua rối lên, mép sùi bọt trắng. Lão Tam còn nói nữa “Thế thì tốt lắm, cứ đi mà thi đỗ Tiến sĩ làm quan cho tôi xem nào, không cần ngồi không ở đây ăn tốn cơm nhà tôi”. Vương Nhân nghe thấy càng như lửa đổ thêm dầu, cầm cái thước đuổi đánh. Lão Tam vừa khóc vừa chạy, gây ra một trận ầm ĩ. May có người chủ của Lão Tam thấy chướng mắt đuổi kịp, tát Lão Tam hai bạt tai, lại vái vái tiên sinh mấy cái, nói chuyện một lúc rồi đi anh về mới êm chuyện. Sau đó không có việc gì.

Lại nói lão Triệu từ khi cháu nội thi đỗ vô cùng đắc ý. Lúc ấy lại có đám mỗ làng lữ bấy đoàn ba kéo tới ở nhà, cả ngày lo mua cá lớn thịt béo cung ứng cho họ, cả thuốc phiện cũng là của nhà họ Triệu. Lão Triệu lại kể ra các nhà láng giềng, bạn bè, thông gia, bà con vẫn đi lại, bảo họ ghi thiệp mời chia nhau đưa tới từng nhà. Lại chọn ngày tế từ đường, vào huyện thành thuê nhà bếp, nói muốn mổ dê mổ heo để cúng, lại thuê người đốt pháo, nhạc công, lễ sinh. Lại lo chọn ngày mở tiệc mừng, mời tất cả các nhà láng giềng, bạn bè, thông gia, bà con. Lại nói hiện cháu nội đã đỗ Hiếu liêm, từ nay trở đi lại có thêm mấy người bạn đồng khoa lui tới, bèn gọi thợ mộc làm sáu cái cán cờ, ở nhà hai cái, ở mộ tổ hai cái, ở từ đường hai cái. Lại làm một tấm biển, muốn được một vị lão tiên sinh từng làm quan Hàn lâm để cho ba chữ “Phủ Hiếu liêm” (Hiếu liêm đệ). Nghĩ đi nghĩ lại trong huyện thành không nhờ ai được, chỉ có Vương Hương thân mỗi năm hai kỳ xuân thu về quê viếng mộ, đã từng gặp

18 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

gỗ. Vì thế lại đưa tới một món lễ hậu, xin y viết cho ba chữ, ngày đêm lo sơn thật đẹp, treo ở trước cổng, vô cùng vinh dự. Lại sắm cho cháu nội một bộ quần áo Hiếu liêm bằng gấm để mặc ngày mở tiệc ăn mừng. Cha con ông cháu lão Triệu ba đời đều là người nhà quê, kiến thức có hạn, làm sao lo được hết bấy nhiêu việc, toàn nhờ thông gia, xin họ Phương cho ông thầy là Vương Hiếu liêm qua giúp một tay mới có thể sắp xếp đầu vào đây. Lúc ấy lại chuẩn bị một tấm thiếp lớn màu đỏ mạ vàng trên viết “Kính chọn ngày mồng ba tháng mười, nhân dịp cháu nội may mắn đỗ thi hương, kính cần sửa chén rượu nhạt, kính mời quang lâm”, dưới viết “Triệu Đại Lễ và con là Bá Thọ, cháu nội là Ôn kính mời”. Bên ngoài dùng phong bì đỏ trên viết ba chữ “Vương Đại nhân”, dưới ghi tám chữ “Phủ Tiến sĩ lâu Thạch Bi trong thành”. Mọi người đều biết đó là mời Vương Hương thân. Ngoài ra còn nhờ Vương Hiếu liêm viết một lá thư bằng văn tứ lục, nào là kính trọng y, chờ đợi y, mong y hôm ấy thế nào cũng tới. Lão Triệu lại bảo ghi thêm một đoạn phía dưới, nói đến ngày mồng một sẽ sắp ngựa cho con trai vào thành, mồng hai cưới về, ở nhà đã quét dọn hai gian phòng để mời y ở lại vài hôm. Thiếp gởi đi rồi, Vương Hương thân hứa sẽ tới, lão Triệu vui mừng khôn xiết.

Có việc thì dài, không việc thì ngắn. Quang âm thấm thoát, ngày này qua ngày khác cả nhà lão Triệu từ lớn tới nhỏ ngày đêm vất vả, ai nấy đều tay chân rã rời, người mệt ngựa đổ. Khuya ngày mồng ba lão Triệu từ giường ngủ choàng dậy, gọi vợ và cả nhà dậy, thấp đèn nấu nước rửa mặt, thay quần áo, ăn cơm sáng. Xong đâu đấy thì đã đến giờ Thìn, bèn kéo nhau ra từ đường tế lễ. Lúc ấy ai cũng nhường Triệu Ôn thi đỗ Cử nhân đi đầu, ngay phía sau là ông nội và cha y, chú y, anh em y xếp hàng thành một xâu. Tới cửa từ đường có mấy người trong họ đều ra đón, chỉ có một ông già để hai hàng ria mép, tay cầm một cái ống điều dài vẫn ngồi bất động. Triệu Ôn vừa nhìn thấy, nhận ra là ông trưởng tộc, vội chạy

tới kêu một tiếng “Thưa ông”. Ông già gật gật đầu, đưa mắt nhìn y từ trên xuống dưới một lượt rồi cho một mình y ngồi, nói với y “Đại Tướng công, chúc mừng người hiện là tôi tớ của Hoàng thượng rồi ! Không biết tổ tiên chúng ta đã chứa cất được bao nhiêu âm đức, hôm nay đều ứng vào một thân người. Nghe các bậc già cả nói muốn thi đỗ một lần là khó lắm nhé : lúc đi ứng thí, ba đời tổ tông đều đi theo, đứng chờ ở cửa Long môn giúp người khảo thí, nếu không thì vật nặng hàng trăm cân như thế làm sao mà lay chuyển được ? Lại nói có Văn Xương lão gia làm chủ khảo ở Âm ty. Hôm ra bảng, Văn Xương lão gia đội mũ sa tròn ngồi trên, chung quanh ở dưới là các Phán quan cùng ngồi chấm thi, dưới Âm ty lấy ai đỗ thì trên dương thế người ấy được đỗ, không hề sai chạy. Đến lúc ấy tổ tông ba đời của ai thì đỗ cũng muốn tới xem bảng dưới Âm ty, lại phải tới trước mặt Ngọc hoàng Đại đế tạ ơn, phải mất ba bốn hôm không được ngủ kia đấy. Đại Tướng công, tổ tiên muốn nhận lễ vật của người cũng cũng không phải dễ đâu”.

Hai ông cháu đang nói chuyện, chợt phía ngoài âm ỉ cả lên. Hỏi là chuyện gì, chỉ thấy ông nội Triệu Ôn mồ hôi đầy mặt đang đứng đó giậm chân chửi đầu bếp, nói “Tại sao đến giờ y còn chưa tới ! Đúng là thân lừa ưa nặng ! Để đấy thưa với Vương Hương thân, nhất định đưa y tới nha môn !”. Miệng thì chửi tay thì cầm một cái mũ lớn quạt phành phạch, tức giận tới nỗi hai mắt đỏ ngầu. Đúng lúc ấy thì đầu bếp gánh bát đĩa tới, mọi người túm lấy y kể tội. Người đầu bếp trả lời “Cha mẹ ơi ! Từ sáng sớm đến giờ tôi đói bụng đi suốt ba mươi dặm cũng chỉ vì việc này ! Nửa đồng tiền cũng chưa thấy lại còn đòi đưa tới nha môn. Bao nhiêu quan lớn Hàn lâm, Thượng thư trong thành tôi đều đã hầu qua, chưa thấy ai keo kiệt như đám tù thế này, trước mặt tôi lại xưng là lão gia ! Mỏ miệng là Vương Hương thân, ngậm miệng là Vương Hương thân, loại lão gia như y chỉ sợ còn chưa đáng xách giày cho Vương Hương thân”. Vừa chửi vừa trút từ sọt ra một đồng thức ăn

20 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

đổ xuống đất, nói “Lão tử ta không làm nữa, cho y đuổi về!”. Mọi người thấy đầu bếp nổi giận không chịu nấu nướng thì không tể từ đường được nên đều tức giận, may là chú Triệu Ôn chạy tới can bên này một câu, can bên kia một câu, giữ được người đầu bếp lại, nấu từng món đưa lên cúng. Lúc ấy cả họ cùng tôn tôn Hiếu liêm làm chủ tể, tộc trưởng làm bồi tể, mọi người quỳ lạy dập đầu. Tuy có lễ sinh đứng bên cạnh giúp việc xuống lễ nhưng họ đều là người nhà quê không biết quy củ, có khi người trước lạy mà người sau dập đầu, có khi dập đầu xong đứng dậy lại quỳ xuống lạy. Lễ sinh thấy họ nhốn nháo không ra sao cũng đành để họ bồi bác cho xong chuyện. Tể từ đường xong trở về nhà lại có từng đám từng đám khách kéo tới, tính ra có rất nhiều người đi dẹp rơm. Lễ vật đưa tới cũng không như nhau, cao nhất là hơn một trăm đồng, còn lại chỉ khoảng hai ba chục đồng, có người không đưa gì.

Mặt trời đã ngã về phía tây, người nhà báo Vương Hương thân tới. Ba đời cha con ông cháu lão Triệu chờ đã nóng ruột, những người tới uống rượu mừng đều muốn chờ Vương Hương thân tới mới vào tiệc, ai cũng đói sôi ruột nhưng vẫn chờ đợi không phiền hà gì. Chợt nghe tin báo y đã tới cũng như trời giáng lâm, mọi người đều đổ ra đón. Vương Hương thân ngồi xe, còn chưa tới cổng thì ông nội Triệu Ôn đã ra đón, nắm dây cương lừa dắt vào cổng. Vương Hương thân xuống xe, ba người vội vàng vái lạy, như là đón phượng hoàng tới nhà, mời vào ngồi chỗ cao nhất, ở đó chỉ có Phương Tất Khai và Vương Hiếu liêm ngồi tiếp. Vương Hiếu liêm và Vương Hương thân tính ra cũng là người nhà, Vương Hiếu liêm so ra là hàng cháu Vương Hương thân nên hai người gọi nhau là chú cháu. Phương Tất Khai vì lão Triệu đã nói qua, hôm nay muốn nhờ Vương Hương thân khảo xét giùm tài năng của thằng Lão Tam con y nên cũng đội mũ đỏ ngù trắng, mặc chiếc áo màu thiên thanh, dáng vẻ vô cùng văn nhã ngồi ở ghế dưới, nhưng dưới chân thì không có

hài, chỉ có một đôi giày vải xanh.

Vương Hương thân ngồi xong, còn chưa nói gì, gọi ngay một tiếng “Người đâu !”. Chỉ thấy một người gia nhân đội mũ tua đỏ ứng thanh “Dạ” một tiếng. Vương Hương thân nói “Chúng ta có mang tới một chút lễ vật, người đã giao chưa?”. Người ấy chưa kịp trả lời, lão Triệu trong tay đã cầm một cái gói nhỏ bao giấy đỏ nhìn về phía Vương Hương thân nói “Lại bắt lão nhân gia người phải tốn kém, thật không dám nhận !”. Vương Hương thân đời nào chịu, lão Triệu không biết làm sao đành phải nhận, gọi cháu nội ra lấy tạ Vương công công. Lúc ấy uống xong một tuần trà liền gọi bày rượu. Trong tiệc tuy cạnh bàn Vương Hương thân cũng có vài bàn nhưng đều là hạng người đi dép rơm mặc áo ngắn, còn có một số không được lên ngồi, đều ra ăn uống ngoài sân. Lúc ấy rượu thịt bày lên, rất có quy củ, lão Triệu vốn không biết gì, tất cả đều nhờ Vương Hiếu liêm thay y làm chủ. Lúc ấy Vương Hương thân ngồi quay mặt về phía nam, Vương Hiếu liêm quay mặt về phía tây, Phương Tất Khai quay mặt về phía đông, ông cháu y thì ngồi ghé dưới bồi tiếp.

Một lát rượu được ba tuần, thức ăn bày lên năm món. Hai chú cháu Vương Hương thân nói tới chuyện Chủ khảo kỳ thi hương năm nay lấy ai thi đỗ, trong đó đều là loại “văn chương tiến sĩ”, nhất định văn tài nhã chính, xuất sắc đáng đỗ. Lại nói tới năm nay bản huyện có mấy vị Hiếu liêm tân khoa, người nào cũng có công dùi mài kinh sử, lúc chưa ra bảng đã biết thế nào họ cũng thi đỗ, quả nhiên không sai, đủ biết văn chương có giá, không phải là hư danh. Hai người nói tới lúc đắc ý, bất giác uống thêm mấy chén. Nguyên Vương Hương thân cũng xuất thân Tiến sĩ, làm tới chức Giám sát Ngự sử, vì tuổi già cáo bệnh về, làm Chưởng giáo trong Thư viện bản huyện. Triệu Ôn tuy mới thi đỗ Cử nhân nhưng chỉ là thiếu niên tân tiến, Vương Hương thân cũng không coi y vào

22 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

dầu. Tới như ông nội y và Phương Tất Khai đến lúc ấy đều thành cái hồ lô bị nút miệng, chỉ có cầm bầu châm rượu, nhắc đĩa gấp thức ăn mời, không chen vào được câu nào nên cũng im lặng không nói gì.

Vương Hương thân uống đã ngà ngà, văn tứ cuộn cuộn, nghị luận hùng hồn, không kiềm được lớn tiếng nói với Vương Hiếu liêm “Lão diệt, người thấy loại văn Chế nghệ còn có chỗ nào ít nhiều may rủi không?”. Vương Hiếu liêm nghe thế không hiểu, không đáp được lời nào, gấp một miếng thịt đưa lên cũng không đút vào miệng, chỉ tròn xoe mắt nhìn nhìn Vương Hương thân. Vương Hương thân gật gật đầu, nói “Chuyện này nói ra thì dài lắm. Các đại gia của quốc triều thì không cần phải nói, chỉ nói tỉnh Thiểm Tây ta cũng có một vị là Lộ Nhuận Sinh tiên sinh, đào tạo ra không ít nhân tài. Người đầu tiên nhập các bài tướng là Diêm lão tiên sinh, cùng một vị quý tộc khác làm Thượng thư bộ Hình, vị này từ nhỏ theo Lộ tiên sinh học văn Chế nghệ, về sau mới có tài kinh bang tế thế như thế”. Vừa chỉ vào ông cháu họ Triệu vừa nói “Cứ nói chuyện nhỏ thôi : ta còn nhớ năm ta mới mười bảy tuổi, mới học làm văn là theo Sử Thông sử Sử Thiệp lão tiên sinh. Vị Sử lão tiên sinh này tuy là một Cống sinh già, thi mười ba kỳ không lần nào đỗ nhưng một bộ Nhân Tại Đường vănảo thì tiên sinh thuộc lòng. Ta còn nhớ khi vừa cầm bút, tiên sinh đã bảo ta đọc phần Chế nghệ toàn dẫn, chỉ dẫn phép tắc làm văn Chế nghệ, một ngày chỉ dạy nửa thiên. Nhưng vì ta trí nhớ kém cỏi nên tiên sinh lại chép thiên ấy ra lấy hồ dán lên chỗ bàn học, bảo ta cứ thế mà học, nhưng học gần chết cũng không thuộc. Vì chuyện ấy mà ta đã chịu bao nhiêu roi vọt, bị quỳ bao nhiêu lần, đến nay mới thi đỗ được Tiến sĩ. Ô, tuy phải chịu ít nhiều đau khổ nhưng tính ra cũng không uổng”. Vương Hiếu liêm nói ngay “Đó mới đúng như lời tục vẫn nói, là Có nếm được cái đắng trong cái đắng mới làm được hạng người trên loài người. Chuyện khác không

bàn, chỉ mấy câu vừa rồi thôi nếu không phải lão nhân gia người đã trải qua thì không thể nói ra sâu sắc như vậy được”. Vương Hương thân nghe câu ấy không kiềm được vẻ hớn hởi, đập tay Vương Hiếu liềm một cái, nói “Đúng lắm. Lão diệt, người nói được câu ấy thì văn chương của người cũng có công phu thật sự đấy. Hiện tuy ta không mong làm quan, người cũng không có ý công danh, nhưng người dạy học dưới làng, ta làm Chưởng giáo ở huyện, cũng đều là mở rộng đường giáo dục của Lộ tiên sinh, bồi dưỡng nhân tài cho thánh triều, có quan hệ rất lớn tới sự doanh hư tiêu trưởng của thế đạo. Lão diệt người không nên tự coi thường mình, gánh nặng này đều trên vai hai chú cháu ta, tương lai sẽ duy trì thế đạo, đời đời không mòn. Triệu thế huynh tuy hiện mới đỗ Cử nhân nhưng cũng là cùng trong mạch tư văn chúng ta, tương lai phải làm rõ ràng thánh giáo, nối bước theo người trước, mở đường cho người sau, nếu không phải chúng ta thì ai làm ? Thấy việc nghĩa không nhường, người trẻ nên cố gắng, người trẻ nên cố gắng !”. Nói tới đó, bất giác y nhắm tít mắt lại, đầu cứ lắc la lắc lư.

Triệu Ôn nghe xong câu ấy, bất giác tỏ vẻ nghiêm trang kính cẩn. Ông nội y và Phương Tất Khai ban đầu còn hiểu một hai phần, biết rằng không phải họ nói chuyện văn chương nên tỏ vẻ ngẩn ngơ, cười không dám cười, nói không thể nói. Đang lúc ngỡ vực, không ngờ phía ngoài có tiếng cãi vã. Lắng nghe thì ra là người gia nhân của Vương Hương thân, vì chủ y đưa lễ mừng hai phân bạc nên cha Triệu Ôn tặng y ba đồng Tiền giầy dép, y cho là ít nên cãi cọ đòi thêm. Cha Triệu Ôn nói “Chủ người chỉ đưa tới có hai phân bạc, tính ra chưa tới ba mươi đồng, ta đưa người ba đồng là đã hậu lắm rồi”. Người ấy nói “Không thêm Tiền giầy dép thì đi xa quá cũng phải có một bát cơm chứ”. Cha Triệu Ôn không cho y ăn, y nhất định đòi ăn, tự vào bếp lấy cơm, nhà bếp không cho, vì vậy sinh ra cãi cọ, làm ầm lên ở đó. Vương Hương thân đứng lên chửi “ Quân khốn nạn ! Không có phép tắc gì cả !”.

24 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

Lúc ấy còn có Vương Hiếu liêm bước ra thu xếp cho êm chuyện, đưa hai đồng tiền đồng cho y mua bánh nướng y mới chịu im. Ngồi xuống xong Vương Hương thân vẫn còn tức giận, nói “Về nhà nhất định phải gọi danh thiệp đưa tới nha môn, đánh cho thằng khốn này một trăm gậy, dạy bảo nó lần sau không được thế mới xong!”. Rốt lại lão Triệu là người lòng lạnh mặt nhỏ, nghe thế vội năn nỉ giùm y, nói “Người bị quan đánh nếu chết làm ma sẽ không được siêu sinh, thế thì sẽ bị họ chửi rửa. Sao lão nhân người không để phúc tích đức, về nhà dạy y vài câu để răn bảo là được rồi”. Vương Hương thân nghe thế im lặng không đáp.

Phương Tất Khai chợt nhớ lời lão Triệu, định nhờ Vương Hương thân khảo xét giùm tài năng của con y bèn đứng lên bước ra tìm Lão Tam. Kêu réo suốt nửa ngày khắp cả trước sau không thấy bóng Lão Tam đâu, mãi sau vào bếp tìm mới thấy Lão Tam hai tay bóng loáng dầu mỡ đang ngồi gặm xương ở đó. Vừa thấy cha vào, nó cuống quýt chùi tay lia lia vào bộ quần áo mới. Cha nó vừa giận con không có chí khí vừa tiếc bộ quần áo mới, hai mắt đỏ lửa. Nhưng y cố nén giận không nói gì, lấy một cái khăn bẩn lau tay cho con, nói theo y lên gặp Vương Hương thân. Lão Tam là một đứa không ra sao, bất kể cha nó nói như hoa bay loạn trời cũng nhất định không đi. Cha nó nhất thời tức giận không kiềm được tát con luôn một cái, nó oà lên khóc. Mọi người vội xúm vào can, cha nó thấy thế cũng đành thôi.

Lúc ấy Vương Hương thân ăn xong, đứng lên cáo từ. Lão Triệu lại nhờ Vương Hiếu liêm nói giúp rằng “Thằng cháu còn nhỏ, chưa từng đi xa, trên quý phủ có người quản gia nào không cần tới xin ban cho một vị để giúp thằng cháu sang năm đi thi Hội”, Vương Hương thân cũng ưng thuận. Kế mọi người đưa ra ngoài cổng, y lên xe về.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 2

Tiền Điền sử đi cùng, nói làm quan thú Triệu Hiếu liêm thi rớt, bị đẩy tố lừa

Lại nói nhà họ Triệu mở tiệc ăn mừng thi đỗ, bận rộn suốt mấy ngày liền, kể thấy Triệu Ôn sai gia nhân xuống gọi y lên tỉnh ngay để khai lý lịch thi hội. Lúc ấy ba đời ông cháu mua rượu thịt đãi người gia nhân ăn no một bữa, lại tặng y mấy trăm đồng. Người ấy về rồi, Triệu Ôn lại ngần ngại không biết khai lý lịch thế nào, may là có tiền bối Vương Hiếu liêm chỉ giáo cặn kẽ, Triệu Ôn rất vui mừng. Ông nội y lại thương lượng với Phương Tất Khai, muốn mời Vương Hiếu liêm cùng lên tỉnh với con mình để có việc gì thì tùy thời thỉnh giáo. Phương Tất Khai một là vì bậc cha chú nhà thông gia ra lệnh, hai là vì việc lớn của ông anh chồng con gái y thì còn có gì mà không ứng thuận, liền vâng dạ rồi rít. Lão Triệu vì thế vô cùng cảm kích. Giở lịch ra xem thấy ngày mười lăm tháng mười là ngày tốt, đi xa làm gì cũng có lợi, bèn quyết định hôm ấy sẽ lên đường. Lại vì lừa ngựa trong nhà không đủ, lại hỏi mượn Phương Tất Khai hai con lừa. Trong mấy hôm ấy có mấy nhà thông gia đưa lễ vật tới tiễn hành, Triệu Ôn đều thu nhận.

Chuyện rườm rà chỉ cần kể tắt. Thấm thoát đã đến ngày mười bốn, ông nội y, cha y bận rộn suốt từ sáng đến tối, lại qua một đêm không chợp mắt sắp sửa hành lý cho y, đem món này, không đem món kia, rộn rịp tới mức sáu thần (*) cũng không yên. Sáng sớm hôm mười lăm Triệu Ôn thức dậy, Phương Tất Khai cùng Vương

(*) Sáu thần : nguyên văn là "lục thần", chỉ các loại thần được sùng kính tế tự trong nhà nói chung.

26 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

Hiếu liêm đã qua tới. Triệu Ôn bèn chào ông nội và cha rồi lên đường. Lão Triệu lại hướng về Vương Hiếu liêm vái dài một vái, nhờ sẵn sóc giùm cháu nội, Vương Hiếu liêm vội vàng đáp lễ. Hai bên vái chào nhau xong, cả nhà cùng đưa ra cổng lớn, lên lừa thuận theo đường cái đi về phía huyện thành.

Vốn là trong mấy hôm ấy Vương Hương thân có gửi thư xuống huyện thành ở chơi vài hôm. Vì vậy Triệu Ôn cùng Vương Hiếu liêm đi nửa ngày tới huyện thành bèn tìm vào lầu Thạch Bi. Vương Hiếu liêm biết đường, người canh cổng vừa nhìn thấy đã nhận ra, lập tức mời vào không hề ngăn trở, Triệu Ôn chỉ cúi đầu đi theo. May là y vốn tính cẩn thận, sau khi xuống lầu đã lưu tâm quan sát. Chỉ thấy trước cổng là một bức tường trắng, trên viết hai chữ đại tự “Hồng lô”, hai bên cắm hai ngọn cờ, hai bên cổng lớn xây gạch Thủy lịch hình chữ bát, hai cánh cổng lớn sơn đen, vòng cửa sáng loáng như tuyết. Ngoài cổng treo một tấm bảng “Phân cục khuyến khích mộ quyên ở Thiểm Tây, Sơn Tây”, hai bên có hai tấm bài hình hổ phù, trên viết tám chữ lớn “Nơi làm việc quan”, “Không việc miễn vào”, còn có hai chiếc cột sơn nửa đen nửa đỏ gác ở trên. Phía trên treo một tấm biển đỏ khắc chữ thiếp vàng, đề ba chữ “Phủ Tiến sĩ”, hai bên dán nhiều thiếp báo tin thi đỗ Cử nhân, có người quen có người không quen nhưng tính ra đều là bạn đồng khoa với y, hai bên tường còn có mấy chiếc mũ đen chóp đỏ, hai đôi hài da. Người canh cổng thấy y đi theo Vương Hiếu liêm nên cũng cho vào. Vòng qua cửa bình phong, đi xuyên qua một lớp nhà, phía trước cũng có ba gian đại sảnh, không có bàn ghế gì. Tường vách hai bên treo bảy tám tấm bài đề quan hàm, nào là “Cử nhân khoa Bính tý”, “Tiến sĩ khoa Canh thìn”, “Tiến sĩ xuất thân”, “Khâm điểm Chủ chính”, “Giám sát Ngự sử đạo Giang Tây”. Triệu Ôn hiểu đó là những quan hàm của Vương Hương thân. Ngoài ra còn có hai chiếc kiệu không mới không cũ. Lại chuyển qua một lần cửa bình phong nữa mới tới một khu đại viện, phía trước có năm

gian đại sảnh, lúc ấy đã là tháng mười, giữa cửa treo rèm bằng vải Tây dương màu đại hồng. Người gia nhân lần trước theo Vương Hương thân về lảng được Vương Hiếu liêm cho tiền mua bánh nướng đang ngồi dưới hành lang, cầm một cái bầu nhỏ đang uống, vừa thấy khách tới vội đứng lên. May là y không quên tình nghĩa hôm trước, bước lên chào Vương Hiếu liêm hỏi tới lúc nào. Vương Hiếu liêm đáp “Mới tới”. Người ấy nhìn nhìn Triệu Ôn, dường như cũng nhận ra nhưng không đếm xỉa gì tới, vừa nói chuyện vừa mời khách vào trong ngồi. Triệu Ôn cũng đi theo. Nguyên bên trong là ba gian đại sảnh thông nhau, hai đầu có hai phòng, phía trên cũng treo một tấm biển đề ba chữ “Sùng Sĩ đường”, hàng lạc khoản phía dưới đề tên Ônong Minh Loan. Triệu Ôn đã đọc sách Mặc quyền, hiểu vị Ônong Minh Loan này chính Liễu Môn tiên sinh tác giả bộ Năng Tự Cường Trai văn cáo, ông ta vốn là văn tông một đời, bất giác nảy ý kính trọng. Ở giữa treo một tấm ngự bút viết hai chữ “Long Hồ” khắc đá sơn son, hai bên là một đôi câu đối, lạc khoản đề Diêm Đan Sơ Diêm lão tiên sinh. Trên chiếc kỷ thiên nhiên có một cái đỉnh cổ, một cái bình, một tấm gương, giữa có một cái bàn vuông hai bên đặt tám cái ghế, bốn cái ghế uống trà. Trên rường nhà có mấy cái hộp như cái khám thờ thần, sơn son thiếp vàng trông rất đẹp đẽ. Triệu Ôn không biết đó là cái gì, thì thầm hỏi lão tiên bối. Vương Hiếu liêm trả lời y rằng “Đó là hộp đựng cáo mệnh” (*).

Triệu Ôn còn chưa biết cáo mệnh là gì, đang định hỏi thì Vương Hương thân chân mang hài, tay cầm ống điếu bước ra. Vương Hiếu liêm vội bước lên thỉnh an, Vương Hương thân đỡ y một cái. Triệu Ôn thì lạy rạp xuống đất, Vương Hương thân vội bước tới đỡ

(*) *Cáo mệnh* : ngày xưa quan lại giữ chức vụ lớn hay có công lao thường được phong tặng quan hàm cho cha mẹ, văn bằng hong tặng ấy gọi là *Cáo sắc* hay *cáo mệnh*.

lưng y đứng dậy. Tuy miệng nói xin đáp lễ nhưng hai chân không hề động dậy, chờ Triệu Ôn đứng dậy y mới vãi lại một vãi, chia ngôi chủ khách cùng ngồi. Triệu Ôn ngồi ghế thứ hai quay mặt về phía đông, Vương Hiếu liêm ngồi ghế thứ hai quay mặt về phía tây, Vương Hươg thân ngồi ghế thứ ba quay mặt về phía tây để tiếp. Vương Hươg thân trước hết hỏi thăm sức khỏe ông nội và cha Triệu Ôn. Không ngờ lúc ấy y vừa vào tới thành, gặp mặt Vương Hươg thân thì không những những lời ông nội và cha dặn dò không nói được câu nào mà ngay cả nghe Vương Hươg thân hỏi chuyện y cũng không biết cách trả lời, mặt đỏ bừng lên, ấp úng suốt nửa ngày mới đáp được một tiếng “Khỏe”. Vương Hươg thân thấy thế cũng không nói chuyện với y nữa, chỉ trò chuyện với Vương Hiếu liêm vài câu.

Trong lúc trò chuyện Vương Hươg thân nói “Ta có một người thân thích họ Tiền tên Bá Phương, là anh thứ hai của tiện nội, từng làm Điển sử ở Giang Nam. Năm rồi quan Tuần phủ mỗi đáo nhiệm không quá ba tháng, không biết vì sao lại khép y vào tội Thác ngộ. Thật không ngờ tuy y chỉ làm quan một phen cũng tìm được chút ít tiền đem về. Các người vào thành thấy một dãy nhà mới thì chính là của y đấy. Y làm quan bất kể chức nhỏ hay lớn cũng thế, đã làm quan thì không ngồi không. Hiện y đã nhắn gởi nhờ người thu xếp giúp y được khai phục, cũng định qua năm sau sẽ lên kinh một lần xem có đường nào chạy chọt không để tìm cách vào hàng (*), trở lại làm Điển sử”. Vương Hiếu liêm nói “Nếu đã có đường chạy chọt thì sao không lo một chức Tri huyện, dù sao cũng là trưởng quan”. Vương Hươg thân nói “Thì đúng thế, ta cũng đã khuyên y mấy lần nhưng không ngờ ông anh vợ này của ta lại có một cách kiến giải riêng. Y nói Tri châu Tri huyện tuy đều là

(*) Vào hàng : nguyên văn là “nhập hàng”, tức được ghi tên vào biên chế quan lại.

quan gần gũi với dân nhưng rốt lại vẫn phải giữ chút thể diện tôn quý, có những việc không thể đích thân làm, không thể ra tay, mình đã không tiện làm thì không thể không nhờ thuộc cấp hay gia nhân. Thêm một người thì mất một phần, hết tầng này tới tầng khác thì tới tay bản quan cũng chỉ có hạn, lại không bằng y làm một chức Điển sử, việc gì cũng có thể đích thân ra tay, thực sự cầu thị. Lão diệt, người nghĩ lời y cũng có lý đấy chứ. Người này làm quan quả cũng có tài cán, đích xác là một hảo thủ trong chuyện kiếm tiền”. Vương Hiếu liêm nói “Lời tục có câu rất đúng là Ngàn dặm làm quan chỉ bởi tiền”. Vương Hương thân nói “Đúng thế. Ta nghĩ sang năm Triệu thế huynh lên kinh thì hội cũng có thể cùng đi với anh vợ ta, mọi chuyện nhờ y thu xếp cho, y quả thật rất giỏi giang đấy”. Vương Hiếu liêm nói “Thế thì tốt quá, còn nói gì nữa”. Lúc ấy Vương Hiếu liêm thấy Vương Hương thân không nhìn ngó gì tới Triệu Ôn, cứ như không có y ngồi đó, bèn đem chuyện nói lại với y một lượt. Triệu Ôn ngoài chữ “hay lắm” ra cũng không có câu nào để trả lời. Vương Hiếu liêm lại hỏi giúp y “Phủ của Tiên lão bá ở đâu, có thể tới thỉnh an không?”. Vương Hương thân đáp “Hôm nay y xuống làng thu tô rồi. Thôi để ta nói giúp cho các người, sang năm gặp nhau cũng được”. Kế giữ họ ở lại ăn cơm chiều, nghỉ một đêm ở gian phía tây đại sảnh. Sáng sớm hôm sau thức dậy lên tỉnh thành. Từ đó ngày đi đêm nghỉ, vài hôm thì tới tỉnh thành, tìm một chỗ trọ cất hành lý.

Lại nói Triệu Ôn tuy đỗ Cử nhân nhưng những việc thù ứng ở đời chưa từng trải qua. Năm trước khảo thí, đến năm nay thi khoa Di tài, tuy gặp quan Đốc học hai lần nhưng chỉ là một lần điểm danh, một lần thu bài thi, chưa từng trò chuyện với nhau, lần y thi đỗ Cử nhân tới ra mắt chẳng qua cũng chỉ nói chuyện có hai câu. Y lúc bình thời gặp người hoạt bát thì ngồi không yên chỗ, nói năng áp úng, hướng chỉ quan Đốc học là thể thống Khâm sai, oai nghiêm tới mức nào, chưa gặp mặt đã sợ tới mức choáng váng rồi. May có

Vương Hiếu liêm gặp việc nhắc nhở, tùy lúc chỉ giáo, việc nào y không nghĩ tới thì nghĩ giúp y. Một buổi chiều Vương Hương thân dạy y cách cư xử đối đáp, tới như gặp dịp lễ lạt mùa xuân mùa thu, đưa lễ vật vào dinh quan Đốc học thế nào đều chỉ bảo cặn kẽ. May mà Triệu Ôn tính thông minh, tự mình thao diễn một đêm, đến sáng thì mọi lễ tiết đều đã thuộc lòng. Vừa nghỉ thì Vương Hiếu liêm tỉnh dậy, Triệu Ôn vội giục y rửa mặt, mình thì đi thay y phục, cầm tờ khai lý lịch. Vương Hiếu liêm lại bảo y gói sẵn bốn quan tiền đưa tới quan Đốc học làm lễ ra mắt, ngoài ra mang theo một ít tiền để chi dùng. Tới trước cửa dinh tìm được người Tuần bổ, Triệu Ôn vái y một vái, đưa tờ khai lý lịch ra nhờ y vào bẩm với đại nhân, ngoài ra lại đưa cho y một quan tiền trà nước. Người Tuần bổ chề ít, nói đi nói lại lại đưa thêm hai trăm tiền, y mới chịu cầm vào. Chờ một lúc lâu, y trở ra nói “Hôm nay đại nhân không tiếp khách”, hỏi đã khai đầy đủ chưa. Triệu Ôn nghe nói đại nhân không tiếp khách như trút được một khối đá trên đầu xuống, hoàn toàn yên tâm, bèn vội theo các mục nhà cửa quê quán cung cung kính kính điền vào rồi nộp lại. Những phí tổn cần thiết thì đêm trước Vương Hiếu liêm đã dặn kỹ, Triệu Ôn đến lúc ấy bất quá chỉ tốn vài đồng tiền mừng, không bị mắng chửi gì. Kế xong việc trở về chỗ trọ, chỉnh đốn hành lý, hai người trở về quê. Vương Hiếu liêm lại dạy y cách làm văn thi hội, chuẩn bị sang năm đi thi.

Đúng là ngày tháng thoi đưa, quang âm thấm thoát, chớp mắt đã qua năm mới, cả nhà Triệu Ôn bận rộn lo cho y lên kinh thi hội. Một hôm vừa ăn cơm xong, người nhà báo Vương Hương thân sai người cầm thư tới. Triệu Ôn mở thư ra xem, phần trên là lời chúc mừng năm mới, lại nói “Ông anh vợ tôi đã nói sẽ đi cùng, đôi bên đều có lợi. Có tên gia nhân cũ là Hạ Căn theo hầu đã lâu, rất đáng tin cậy, về tình hình phía bắc cũng rất thông thạo, mong được thu dùng” vân vân. Triệu Ôn biết đây chính là vị quản gia nhờ Vương Hương thân tìm giùm. Chỉ thấy Hạ Căn đầu đội một cái

mũ chớp đỏ, mặc một chiếc áo bào bằng đoạn màu lam, ngoài khoác mũ quả màu xanh, chân mang một đôi giày đen đánh phấn. Nhìn thấy Triệu Ôn y nói một câu thỉnh an, lại nói “Ta ơn thiếu gia cho cơm ăn”, lại nói “Gia chủ gởi lời hỏi thăm thiếu gia”. Triệu Ôn thấy y ăn mặc như thế, người nhà quê chưa từng thấy qua, bất giác ngẩn ra suốt nửa ngày không biết nên trả lời thế nào. May là Hạ Căn khôn ngoan, thấy thiếu gia không nói nên lời bèn xin thiếu gia đưa vào chào hỏi thỉnh an lão thái gia. Triệu Ôn chỉ còn cách đưa y đi. Trước tiên tới gặp ông nội y, gặp xong lão Triệu nói “Người này là Vương công công của người tiền cử, sư tới thì phải nhìn mặt Phật, không được khinh mạn” bèn cho y ở trong thư phòng. Tối bữa cơm, lão Triệu nhất định bắt bày riêng cho y một mâm có hai món thức ăn, mọi chuyện lớn nhỏ đều không bắt y mó tay vào. Về sau Vương Hiếu liêm qua chơi thấy thế bèn nói “Hiện vị Hạ Nhị gia này đã là quán gia của quý phủ, không cần khách khí với y, việc gì cũng phải gọi y làm qua để y thông thạo mới có thể đi cùng với Triệu thế huynh”. Nhà họ Triệu nghe thế mới dần dần sai bảo y làm việc.

Đến hôm mười tám, đúng là ngày tốt đã chọn để lên đường, những việc tiền hành rườm rà không cần tả kỹ. Hôm ấy vẫn mời Vương Hiếu liêm đưa tới huyện thành. Lần này vì cùng đi với Tiền Điển sử nên tới thẳng nhà y, cất hành lý xong cùng tới phủ Vương Hương thân thỉnh an. Sau khi gặp nhau Vương Hương thân giữ lại ăn cơm tối, trong mâm chỉ có anh vợ y và ba chú cháu trò chuyện, Triệu Ôn vẫn ngậm tăm không nói gì. Ăn cơm xong, lúc y về Vương Hương thân chấp tay nói với y “Xin chờ nghe tin mừng”. Lại quay qua vái anh vợ một vái, nói “Thứ lỗi cho tôi ngày mai không tới tiễn chân được. Tối kinh trú ở đâu thì cho tôi biết sớm”. Lại nói với Vương Hiếu liêm “Chúng ta sẽ gặp lại”. Ba người cùng trở về nhà họ Tiền nghỉ lại một đêm. Sáng hôm sau hai người Tiền, Triệu cùng lên đường. Vương Hiếu liêm chờ hai người đi rồi mới trở về

làng.

Tối đây chuyện chia làm hai mối. Hãy nói Tiền Điển sử trước nay quen tiết kiệm, biết Hạ Căn do em vợ mình đưa tới nhà họ Triệu bèn không mang gia nhân theo, dọc đường cứ sai Hạ Căn hầu hạ. Qua hai hôm, Hạ Căn cũng quên mình vốn từ đâu tới, dần dần coi thường Cửu lão gia, sau lưng đã chửi vụng không biết bao nhiêu lần, may mà Triệu Ôn lần đầu tiên đi xa, cũng không nói gì. Huống hồ Tiền Điển sử là kẻ lão luyện trong trường danh lợi, nay thấy Triệu Ôn mới trở nên sang trọng, tiền trình chưa biết sẽ tới đâu nên tuy có chút coi thường y là người nhà quê, định lợi dụng tiền bạc của y nhưng bề ngoài vẫn tỏ ra rất tử tế. Lại nghe nói thầy học của Triệu Ôn là Ngô Hàn lâm vừa thăng chức Hữu Tán thiện ở Hữu Xuân phường, không thể coi như các quan bình thường ở kinh nên y càng quyết tâm bám riết Triệu Ôn.

Một hôm vào nhà trọ, ăn cơm xong y gọi Hạ Căn trái giường rồi thắp đèn. Lúc ấy Triệu Ôn cầm một quyển sách về bài thi của các vị tân khoa nghiên ngẫm ở phòng ngoài, Tiền Điển sử bèn nói “Ngoài ấy gió lớn, chẳng bằng cứ lên sạp hút mà đọc sách”. Triệu Ôn quả nhiên theo lời, mang sách theo vào, lên sạp hút cứ nằm suông một bên, lằm rằm đọc sách không thôi. Tiền Điển sử cũng không tiện ngăn trở y, hút luôn mấy điếu, lại ăn các thức trái cây và điểm tâm, lại nhắc ấm trà lên ngâm vào vôi tu luôn hai hộp, đặt ấm trà xuống, tiện tay cầm lấy cái ống điếu ngồi cạnh giường hút thuốc lào, ăn hút luôn mồm. Kế Tiền Điển sử bị y lằm rằm đọc sách thấy khó chịu, bèn mượn Hạ Căn nói cho đỡ bức. Đầu tiên nói y lười biếng không chịu làm việc, kế nói hôm nay trên đường y mua bánh màn thầu bốn tiền một cái mà nói lên năm tiền rưỡi, mười hai cái bánh màn thầu y ăn bớt được mười tám tiền, thật là quân khốn nạn ! Đầu tiên Hạ Căn nghe Tiền Cửu lão gia nói y lười biếng đã rất không vừa lòng, sau lại nghe nói y ăn bớt tiền, lại chửi y là quân khốn nạn, y nhin không được liền lên tiếng cãi vã, nào là ăn bớt

tiền để mua quan tài chôn lão gia, lại nói nào là quân khốn nạn chính là ông cậu lớn của tôi. Tiền Điển sử không nghe thì thôi, nghe thấy lập tức lửa giận bốc cao ba trượng, vứt ống điều xuống, cầm dọc tẩu đuổi đánh Hạ Căn. Hạ Căn cũng không vừa, thấy y định đánh lại ưỡn ngực ra nói “Ông đánh đi, ông đánh đi ! Không đánh không phải là ông cậu đâu !”. Tiền Điển sử thấy thế lại không dám đánh, miệng chửi “Thằng này giỏi lắm ! Để ta về gửi thư cho lão gia người, y tiến cử người hay thật, ngay cả ta mà cũng không coi vào đâu !”. Hạ Căn đang định đối đáp, may có điểm tiểu nhị nghe thấy âm ĩ bước vào can ngăn, kéo Hạ Căn ra ngoài, Tiền Điển sử vẫn còn giận run người.

Lúc hai người âm ĩ, Triệu Ôn định can nhưng không biết can thế nào. Sau thấy điểm tiểu nhị kéo Hạ Căn ra ngoài, y ngăn ra suốt nửa ngày mới nói một câu “Trời cũng không còn sớm, Tiền lão bá đi ngủ được rồi”. Tiền Điển sử nghe thế bèn nghiêm mặt nói với y “Thế huynh đừng loại gia nhân như thế, người làm chủ nhân thì phải có một chút uy thế của chủ nhân mới được. Cứ ăn nói như người, một gã gia nhân cũng không trị được, để y lười biếng đắc tội với khách khứa thì sau này làm sao làm quan trị dân ?”. Triệu Ôn biết trận cãi vã vừa rồi là do Tiền Điển sử gây ra nhưng tính tình nhu nhược không đáp được câu nào, chỉ đành để y nói, ngẩn người ra nghe. Tiền Điển sử lại nói “Nhớ lúc trước ta làm quan ở Giang Nam, nha môn tuy nhỏ nhưng trên dưới cũng có năm ba chục người hầu, còn thêm thư biện, sai dịch, đều phải một mình ta chế phục, chỉ hơi lơ là là họ sẽ qua mặt ngay. Chứ như người không trị được cả một gã gia nhân thì còn làm gì được !”. Triệu Ôn nói “Vì y là do Vương công công giới thiệu, ông nói dần phải khách khí với y một chút nên cung cố vài chuyện phải nhường nhịn y”. Tiền Điển sử hô ho cưỡi nhát, nói “Sắp tới nếu người muốn nhường nhịn cho y làm loạn thì mới nên nhường thôi ! Loại người như thế bảo ta một ngày chửi y một trăm câu thì cũng còn là khách sáo với y đấy ! Thật là

là quá !”. Triệu Ôn nói “Lão bá nói thế thì ngày mai tôi quản y là được”. Tiền Điển sử nói “Ta không phải muốn bảo người quản y mà là nói cho người biết cách làm quan đấy”. Triệu Ôn ngờ vực nghĩ thầm “Chuyện này thì liên quan gì tới chuyện làm quan ?” nhưng không tiện căn vặn, chỉ biết đồng tai lên nghe. Tiền Điển sử lại nói “Tề gia rồi sau trị quốc, trị quốc rồi sau bình thiên hạ, hai câu ấy người là người đọc sách chắc đã biết rồi. Một gã gia nhân mà trị không xong thì làm sao tề gia ? Không thể tề gia thì không thể trị quốc, thử hỏi Hoàng thượng làm sao sai người làm quan được ? Người có thể không cần lên kinh thi hội tìm kiếm công danh nữa. Cứ như ta trước đây tuy chỉ làm một chức Điển sử nhưng thật ra cũng góp sức được cho Hoàng gia chút ít, không cần nói người trong nha môn đều nghe lệnh ta mà cả Địa bảo, Hương ước, Đồ chính, Đồng sự khắp bốn hương tám trấn cũng không ai dám coi thường ta cả !”.

Triệu Ôn tuy là người nhà quê nhưng cũng hiểu Điển sử nhỏ hơn Tri huyện, nghe y nói tới lúc cao hứng, có ý trêu ghẹo bèn hỏi “Xin thỉnh giáo lão bá, Điển sử thì nhỏ hơn Tri huyện phải không ?”. Tiền Điển sử khinh y chưa làm quan, bèn nói “Cũng như nhau thôi, y quản tới đâu ta cũng quản tới đó, mà nếu bàn cho hết lý thì chủ một huyện tính ra vẫn là ta. Có điều ta khách khí với y, nhường y ngồi ở chính sảnh nên mọi người gọi y là Chính đường, ta ngồi ghế chủ bên kia nên mọi người đều gọi ta là Hữu đường. Thật ra cũng như nhau thôi, không hề phân biệt lớn nhỏ”. Triệu Ôn nói “Nhưng Điển sử rốt lại vẫn phải nhỏ hơn Tri huyện một chút”. Tiền Điển sử nói “Y ở phủ thành, ta ở huyện thành, ta không quản được y, y cũng không quản được ta. Triệu thế huynh, người không nên coi thường chức Điển sử này, khó làm hơn các chức quan khác nhiều, mà lúc làm quen rồi thì có cho làm Trạng nguyên người cũng không cần đâu. Ta nói như thế không phải là coi thường Trạng nguyên. Thường nghe nói người trong Hàn lâm viện đều là loại trong sạch

cao quý, tương lai làm quan không phải Chủ khảo cũng là Học chính, tự nhiên có nhiều cấp dưới tới hiếu kính, cứ dùng không có gì khó nhưng còn cách bức một tầng, rốt lại cũng không tiện lắm. Tại sao bọn ta làm Điển sử lại không như Tri châu Tri huyện, đó là vì mỗi khi họ ra ngoài đều có thanh la dẹp đường nên mọi người nhận ra là quan, bọn ta thì bình thời ra ngoài thì vào nào là tiệm hút, ổ điểm, sòng bạc, đi đâu cũng được, người nhận ra bọn ta là trong huyện đều là con dân của bọn ta, ai dám không lấy lòng; nếu không nhận ra mà không có chuyện gì thì thôi, chứ nếu có chuyện thì nhất định bọn ta sẽ thiết diện vô tư với họ. Không đầy hai năm còn ai không nhận ra bọn ta ? Trong vòng một năm thì ta có một ngày sinh nhật, vợ ta có một ngày sinh nhật, đó là hai ngày sinh nhật có thể kiếm được, sau thì có sinh nhật của lão thái gia, lão thái thái, thiếu gia hỏi vợ, cô nương xuất giá, một năm tổng cộng cũng có mấy lần”. Triệu Ôn nói “Tôi nghe Vương đại nhân nói qua là lão bá còn chưa có thể huynh thì lấy đâu ra mà hỏi vợ ?”. Tiền Điển sử nói “Người vốn chưa làm quan nên không lạ gì vẫn không biết. Phàm những người làm Điển sử như bọn ta thì phải dựa vào chuyện mừng sinh nhật, làm đám cưới để kiếm ít tiền. Một lần thì thu được một phần, một năm năm sáu lần thì thu được năm sáu phần, mỗi lần được vài trăm quan, tính lại tất cả khoảng hai ngàn, quả không phải là con số nhỏ đâu. Đừng nói là ta không có con cái gì, ngay tiên phụ tiên mẫu lúc ta làm quan cũng đã qua đời từ lâu, chẳng qua chỉ mượn cớ nói là ở quê, không ở chỗ ta làm quan để người ta làm ra vẻ thế thôi. Tiền ấy đều là bổng ngoại, nhận cũng không có tội gì, còn những thứ tiền không phải là bổng ngoại thì việc do người làm, quả thật một lời khó nói hết. Lần này ta xuống núi cũng không muốn chuyện gì tốt, chỉ muốn được tuyển lại, tới chỗ làm quan thì bất kể khổ cực ra sao, chỉ cần có chuyện là có thể phát tài”. Nói tới đó chợt nghe ngoài song có người nói “Trời không còn sớm, khách nhân nên ngủ đi để sáng mai còn lên đường”. Nguyên là phu xe nửa đêm tỉnh dậy đi giải, vừa lúc đi ngang cửa sổ nghe tới chỗ y cao đàm

hoạt luận nên mới nói mấy câu ấy. Tiền Điển sử nghe xong cười nói “Đúng là ta nói tới chỗ cao hừng, quên cả giữ gìn” rồi lập tức giục Triệu Ôn đi ngủ, mình thì hút thêm mấy điếu thuốc lão mới lên giường. Hôm sau lại lên đường như cũ, chuyện không cần nói.

Lại nói ba người chủ tổ trên đường ngày đi đêm nghỉ, tới địa phận Hà Nam lại gặp một trận tuyết lớn, sau ngày hai mươi tháng hai mới tới kinh. Tiền Điển sử có nhiều người quen, hàng ngày ra ngoài ứng thù, bận rộn không ngớt. Triệu Ôn gặp mấy người bạn đồng khoa cũng đi ứng thí, mọi việc nộp giấy tờ phúc khảo (*) đều nhờ một vị đồng khoa giúp đỡ y, khỏi phải nhờ người khác nên cũng đỡ được nhiều việc. Có điều đã qua kỳ phúc khảo còn phải chờ hai mươi tám ngày liền, sau đó mới vào phúc khảo ở điện ở đình, có đủ cả ba điểm ấy rồi mới có chỉ chuẩn cho họ đều vào thi hội. Triệu Ôn càng cao hừng, gửi thư báo cho ông nội và cha biết.

Lần này tới kinh thì việc quan trọng đầu tiên là tới chào thầy. Triệu Ôn thỉnh giáo các bạn đồng niên, viết danh thiếp thật đẹp, lại gói hai lạng bạc làm lễ ra mắt, bốn quan làm tiền trà nước. Ngô Tấn thiện ngụ ngoài cửa Thuận Trị, hai người Triệu, Tiền trọ ở đường Mễ Thị Hồ Đồng, cách nhau cũng không xa lắm. Hôm ấy Triệu Ôn dậy thật sớm kéo Tiền Điển sử dậy, giúp y sắp món nàyvật kia, mặc áo mới, thắt dây lưng, đều là Tiền Điển sử đích thân làm giúp. Lại gọi Hạ Căn dặn “Thiếp viết xong rồi, xe đã gọi chưa?”. Giây lát thì xe kiệu tới dừng trước cửa. Triệu Ôn bước ra lên xe, Tiền Điển sử còn đưa tới cổng. Lúc ấy người đánh xe vung roi quất một cái, con ngựa lao đi. Lát sau tới cổng nhà Ngô Tấn thiện, Triệu Ôn xuống xe đưa mắt nhìn, chỉ thấy ngoài cổng

(*) Nộp giấy tờ phúc khảo : nguyên văn là “đầu văn phúc thí”, là một kỳ kiểm tra học vấn, chữ viết của các Cử nhân trước khi vào thi Hội để đề phòng kẻ mạo danh thi hội.

lớn có một cái bằng cao cao có hai chân, bốn phía bọc vải, trên viết “Phủ Chiêm sự cáo thị : không được làm ồn ào, trái lệnh sẽ trị tội”, vốn vì trời còn sớm nên nhà họ Ngô chưa mở cổng lớn. Trên cổng có một đôi liễn đối trên viết mười chữ đại tự “Hoàng ân xuân hạo đăng, Văn trị nhật quang hoa” (Sống xuân lai láng ơn thiên tử, Ánh nhật huy hoàng buổi thái bình), Triệu Ôn ngầm nghĩ biết đây nhất định là thấy mình làm. Chờ một lúc mới nghe kết một tiếng, cổng lớn mở toang, một gia nhân già bước ra. Triệu Ôn cầm danh thiếp tươi cười bước tới nói rõ ý muốn vào gặp. Người gia nhân già biết y là môn sinh chủ mình mới lấy đồ vội mời vào ngồi cạnh cổng, cầm danh thiếp và lễ vật đi mau vào trong, Triệu Ôn chờ một lúc lâu không thấy y trở ra, cảm thấy ngờ vực. Nguyên là những người làm quan nghèo ở kinh thường sau ba năm thì thăng chức khác nên chỉ muốn thu được nhiều môn sinh có tiền để trả hết nợ cũ, tìm thêm khoản mới. Vì Ngô Tấn thiện này từ đầu tháng hai đến lúc ấy đã gặp qua rất nhiều môn sinh là Cử nhân mới thi đỗ tới kinh. Gặp Trương Tam thì hỏi thăm Lý Tứ, gặp Lý Tứ thì hỏi thăm Trương Tam; nếu là người cùng phủ cùng huyện thì tự nhiên hỏi một lần sẽ biết, nếu cùng phủ khác huyện, hỏi không biết thì thôi, chứ chỉ cần có chút quen biết, y gặp mặt cũng sẽ hỏi thăm về người này người nọ. Đại khái ai cũng thế chứ không chỉ một mình Ngô Tấn thiện. Trước mắt lại nói Ngô Tấn thiện đã biết gia tài nhà Triệu Ôn, nhớ nằm lòng trong bụng, biết y là một nhà giàu lớn ở huyện Triều Ấp, lại là một nhà mới giàu, trong ý đã tính sẵn, nếu y tới thì chỉ phần lễ ra mất ít nhất cũng phải là hai ba trăm lượng. Khi gia nhân đưa danh thiếp vào thì y vừa ngủ dậy, còn trên giường chưa bước xuống đất, nghe thấy hai chữ “Triệu Ôn” bèn nói “Mời qua bên thư phòng, mời dùng trà”. Người gia nhân già vâng dạ. May là thái thái cẩn thận, bèn hỏi “Lễ ra mất đã cầm vào chưa?”, lúc ấy người gia nhân già đã cầm cả danh thiếp lẫn hai lượng bạc đưa a hoàn dâng vào. Thái thái cầm lên nắn nắn mấy cái, nói ngay “Chỉ có hai lượng”. Ngô Tấn thiện không nghe thấy thì thôi, chứ nghe thấy

38 Quan Trường Hiện Hình Ký

rồi thì vội vàng từ giường nhảy ngay xuống, áo ngoài cũng không kịp khoác, cầm lấy mở ra xem quả nhiên chỉ có hai lượng bạc, cảm thấy như vừa đánh mất vật gì, biến hẳn sắc mặt. lát sau chợt cười nói “Tiền trà nước của họ cũng tính cả vào đây chứ ? Họ Triệu này là kẻ có tiền, không ngờ chỉ đưa tới có bấy nhiêu”. Người gia nhân già nói “Các gia nhân còn có bốn quan tiền. Họ Triệu nói rất rõ là chỉ có hai lượng bạc làm lễ ra mắt”. Ngô Tấn thiện nghe thế tức giận không nói ra lời, quát “Đem ra trả y, ta không chờ hai lượng bạc của y để mua gạo bỏ vào nồi đâu ! Trả cho y, bảo y không cần vào gặp ta nữa !”. Nói xong tức tối lên giường nằm ngủ lại. Người gia nhân không biết làm sao đành ra nói lại với Triệu Ôn, nói giúp chủ nhân rằng “Xin lỗi”, hôm nay không tiếp khách, kể đặt danh thiệp lên bàn, để hai lượng bạc lên rồi bỏ đi. Triệu Ôn không biết làm sao vội ra cửa lên xe về. Tiền Điển sử ra đón, hỏi ngay “Sao về mau thế ? Có gặp y chưa ?”. Triệu Ôn nói “Hôm nay thầy không tiếp khách”. Tiền Điển sử nói “Vậy thì mai lại đi”. Đến hôm sau lại dậy sớm đi lần nữa, người gia nhân già quay vào cũng không nói giúp y một tiếng, để y ngồi cạnh cổng hồi lâu mới nói “Tôi thấy ông nên về đi, ngày mai cũng không cần tới nữa”. Triệu Ôn nghe thế không hiểu, đang định hỏi thì người gia nhân già nói “Tôi đang định ra ngoài, ông cũng không cần ngồi đây nữa”. Triệu Ôn không biết làm sao, đành lên xe trở về chỗ ngụ như hôm qua. Tiền Điển sử biết y lại không gặp được, hiểu là có chuyện không hay, ý định nhờ vả thầy của Triệu Ôn trước đây cũng nguội lạnh.

Qua mấy hôm, đến mồng tám vào thi. Triệu Ôn vào trường, cố chết dụng tâm, làm được ba bài văn, rón ra rón rén chép vào quyển thi. Nghe người ta nói nếu quyển thi tam trường không có dấu vết sửa chữa gì thì sắp tới nộp lên sẽ được điểm cao hơn người khác nên y rất cẩn thận. Không ngờ đến mồng mười, vào lúc xế chiều y còn có một bài thơ chưa viết kịp, chợt có rất nhiều người đi giày đội mũ kéo tới, miệng nói “Nộp quyển đi”, lại có một người

cầm tù và chĩa vào y thối tu tu. Y cuống lên vội cầm bút viết nhưng muốn làm hay cũng không được, một bài thơ bát cú 14 câu thứ tư bị lạc vần, đành chú thêm hai mươi chữ khiến y rất buồn bã. Viết vội vội vàng vàng cho xong, thu thập nghiên bút nộp bài trở ra. Trước sau vẫn nơm nớp lo lắng, hôm sau ra bằng con không có tên mới hơi yên tâm. Qua ba kỳ thi, y liên tiếp chịu khổ chín ngày, thi xong nghỉ liền hai ngày hai đêm mới lại sức.

Sau đó là môn sinh tới thăm Chủ khảo, các bạn đồng niên làm quen với nhau, vì Phó Chủ khảo xin về quê sửa mộ vẫn chưa tới kinh nên họ chỉ tới thăm Ngô Tấn thiện. Triệu Ôn mặc áo đội mũ chen lẫn trong đám, Tiền Điển sử cũng theo y tới xem nhiệt náo. Chỉ thấy Ngô Tấn thiện ngồi trên xem hát, Triệu Ôn ngồi cách y khá xa, mãi đến lúc tan hát vẫn không thấy Ngô Tấn thiện nhìn ngó gì tới. Sau khi mọi người tan về, Tiền Điển sử không tiện nói rõ, nghĩ thầm “Có ông thầy sờ sờ ra đấy mà không nhìn ngó gì tới y thì bảo mình tới cửa báai sư thế nào được?”. Từ đó trở đi không coi Triệu Ôn ra gì nữa, lại xoay chuyển ý nghĩ cho rằng bọn người đọc sách không thể tin cậy, nhưng còn sợ y thì đỡ nên cứ chờ thêm hai hôm.

Triệu Ôn từ khi thi xong đem văn bài sao ra hai bản, một bản gửi về nhà, một bản mang theo người, thỉnh thoảng đưa ra thỉnh giáo người quen, ai cũng khâm phục văn chương của y rất hay, nhất định là sẽ liên tiếp thi đỗ, tự y cũng nắm chắc là sẽ đỗ. Kế có người tới nói mộng chín tháng tư sẽ ra bằng, mộng tám sẽ viết bằng. Suốt mấy hôm ấy y ngủ không yên, đến hôm mộng tám trời còn chưa sáng hẳn đã gọi Hạ Căn dậy bảo tới Lưu Ly Xưởng chờ tin. Hạ Căn nói “Cha mẹ ơi ! Lúc này người ta đều còn ngủ, tới đó làm gì?”. Triệu Ôn nhất định bắt y đi, Hạ Căn rút cổ nói còn sớm, nhất định chờ sáng ra sẽ đi, chủ tớ cãi nhau. Tiền Điển sử nghe thấy trở dậy nói giúp Triệu Ôn mấy câu, y mới vừa chửi rửa vừa bỏ ra. Hôm ấy Triệu Ôn như con kiến bò trên chảo nóng, không lòng dạ nào ăn uống, đứng ngồi không yên. Đến quá trưa thì có tin người

40 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

này thi đỗ, người kia thi đỗ, riêng Hạ Căn ra đi lúc trời chưa sáng mà đến chiều vẫn chưa về. Triệu Ôn sốt ruột cứ giậm chân. Đến mãi chiều tối người trên đường nói bằng đã viết xong, chỉ còn chờ ghi tên “ngũ khôi”, Hạ Căn biết không còn hy vọng gì nữa mới về chỗ ngụ.

Triệu Ôn thấy y hai mắt đỏ lửa mắng “Quân vô lương tâm”. Hạ Căn hận lắm, bèn nói “Còn có ngũ khôi chưa ra bằng, chờ tôi đi lần nữa nghe ngóng xem sao”. Vừa nói vừa bước ra tìm tới một người bán bánh nướng thương lượng, bảo y giả làm người báo tin, nói thiếu gia của mình đã đỗ Hội nguyên, lừa lấy ít tiền tiêu. Người bán bánh nướng theo lời liền chạy tới gõ cửa báo tin mừng. Vừa thấy người báo tin tới, Hạ Căn cũng đi cùng, Triệu Ôn tự nhiên mừng rỡ, hỏi thưởng y bao nhiêu. Hạ Căn nói “Đây là người báo tin đầu tiên, cũng nên thưởng thêm vài lượng”. Triệu Ôn nói “Thưởng cho y hai lượng”. Người báo tin chê ít, nhất định đòi một đỉnh Đại Nguyên bảo (*). Về sau Hạ Căn khuyên nên cho y một đỉnh mười lượng. Người ấy đi rồi, Hạ Căn đuổi theo đòi chia cho mình tám lượng còn y hai lượng. Hai người cãi nhau bị Tiền Điển sử bước ra nghe được cả, bèn nói “Hạ Căn, thiếu gia của người không thi đỗ, không nên lừa y lấy tiền”. Hạ Căn nói “Lão nhân gia người đừng nói nhiều. Tôi lừa tiền của y, can gì tới ông ? Ai mà nói lộ chuyện này ra thì bọn ta dao trắng đâm vào dao đỏ rút ra, xem y làm gì !”. Tiền Điển sử nghe thế im bất không dám nói gì. Chỉ thương Triệu Ôn mất toi mười lượng bạc chỉ được một đêm mừng suông. Sáng hôm sau không thấy ai tới mừng, lại mua bản đề danh xem qua một lượt thấy không có tên mình mới biết đêm qua bị người ta lừa, tức giận suốt một ngày không ăn cơm.

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

(*) Đại Nguyên bảo : đỉnh bạc năm mươi lượng.

Hồi 3

Lo chạy tội đêm tối tới dinh quan Buồn giáng chức vải lam che kiệu lục

Lại nói từ khi Triệu Ôn rời nhà là tháng giêng, đến nay thấm thoát đã gần ba tháng. Chỉ vì xa nhà lâu ngày, ngàn mối tâm hoài đang lúc không sao dứt bỏ được, vừa đến cuối xuân lập tức sắp sửa hành trang chuẩn bị trở về. Không ngờ ông nội y tha thiết mong y thành danh, gửi một lá thư lại kèm thêm ngân phiếu hơn hai ngàn lượng bạc, trong thư nói “Nếu thi đỗ cố nhiên rất đáng mừng, nếu không thì nên quyền một chức Trung thư làm việc ở kinh”. Trong thư lại nói rõ chủ ý của Vương Hương thân, “Cho nên chạy đông chạy tây tìm được bấy nhiêu, mong người yên tâm ở kinh làm quan. Người ở ngoài làm quan, ở nhà cũng không bị người ta khinh rẻ. Ngàn muôn lần không nên coi thường, cứ cầm tiền bạc mà chi dùng”. Triệu Ôn nhận được thư không tiện trở về, đành nhờ Tiên Điển sử hỏi thăm giúp xem quyền chức ở đâu thì dễ để chuẩn bị nộp tiền. Tiên Điển sử vốn không coi Triệu Ôn ra gì nhưng nay đột nhiên thấy y có tiền quyền chức lại trở lại thân thiết, có ý giúp y qua loa để đứng giữa thủ lợi. Sau thấy Triệu Ôn quả nhiên nhờ y, y vui mừng khôn xiết, nay mời xem hát, mai mời ăn cơm, lại kéo thêm một người chụp ảnh ở kinh tới, hàng ngày cùng ăn cùng uống, nói là em kết nghĩa của mình, có quen Thư biện trong bộ, có chuyện gì cứ nhờ y là muôn phần ổn thỏa. Triệu Ôn tin thật, hôm sau lại mặc áo đội mũ tới bái phỏng, còn gọi ban hát mời y. Về sau lại nhờ y nộp tiền, hơn hai ngàn lượng bạc không đủ, may có y đóng giúp thêm năm trăm lượng. Triệu Ôn một mặt viết giấy nợ hẹn ngày trả, một mặt gửi thư về nhà nói gửi thêm tiền để trả nợ. Ở đó tìm đồng hương, trình giấy tờ, tới nha môn, bận rộn hơn một tháng thì xong. Xin khán quan nhớ cho : từ nay trở đi Triệu Hiếu liêm trở thành Triệu Trung thư, vẫn có Hạ Cẩn theo hầu, làm quan ở kinh.

Chuyện chia làm hai mối. Lại nói Tiền Điển sử ở kinh mấy tháng, may gặp một người thư biện quen biết nghĩ cách giúp y, đem bản án trước kia sửa cho nhẹ đi, kể nộp tiền xin được khai phục chức cũ, còn bày vẽ này nọ, ở bộ chờ tuyển, lại động thủ cước vào hồ sơ, không đầy hai tháng lại được bổ làm Điển sử huyện Thượng Nghiêu tỉnh Giang Tây. Nghe nói chức ấy vẫn còn khuyết, y rất vui vẻ. Kể nghe ngóng thì vị Tri phủ đã hặc tội y lúc ở Giang Nam hiện đang làm Phiên ty (*) Giang Tây. Oan gia gặp nhau ở đường hẹp, lại vẫn nằm trong tay người kia, y cảm thấy không yên tâm bèn tới bàn với em kết nghĩa tức người nhận tiền hối lộ của y đã nói ở hồi trước. Người ấy nói “Chuyện đó rất dễ. Cạnh nhà tôi có Từ Đô lão gia là đồng hương với vị Phiên đài đại nhân kia. Năm rồi vị Phiên đài kia lên kinh bệ kiến, Từ Đô lão gia còn mời y ăn cơm, lúc ấy tiểu đệ cũng ngồi tiếp. Hai người bọn họ giao tình rất thân thiết, trên tiệc cứ trò chuyện không ngớt, lại rỉ tai nói thầm với nhau suốt nửa ngày, không biết là chuyện gì. Sau đó lúc vị Phiên đài đại nhân kia rời kinh còn sai trưởng ban đưa tới tặng bốn lượng bạc”. Tiền Điển sử nói “Giao tình của họ như thế lẽ ra phải tặng thêm vài lượng mới phải, sao chỉ tặng có bốn lượng?”. Em kết nghĩa của y đỏ mặt nói “Chuyện đó thì không rõ. Hay là họ có tặng riêng mà tôi không biết, nếu không thì đại khái đồng hương đều tặng bốn lượng. Họ làm quan lớn, nếu hậu với người này mà bạc với kẻ kia thì những vị đồng hương khác sẽ khó chịu”. Tiền Điển sử nói “Chuyện đó chúng ta không cần quan tâm. Nhưng chuyện của ta thì thu xếp thế nào đây?”. Em kết nghĩa của y nói “Anh đừng gấp. Để một lát tôi qua nhà bên cạnh, tốn khoảng trăm lượng bạc, tìm vị Từ Đô lão gia này nhờ viết một lá thư nói giùm anh thì chuyện này không xong sao?”. Tiền Điển sử nói “Một lá thư mà phải tốn tới bấy nhiêu tiền à?”.

(*) Phiên ty : tức Bố chánh coi Phiên ty, trong tác phẩm này còn gọi là Phiên đài, Phiên hiến.

Em kết nghĩa của y nói “Anh đừng vội, chuyện của lão ca anh là chuyện của thằng em này. Anh không có bấy nhiêu tiền thằng em này cũng vẫn lo được mà”. Lúc ấy Tiền Diễm sử cảm ơn mấy lần rồi ra về.

Nguyên em kết nghĩa của y họ Hồ tên Lý, có ngoại hiệu là Hồ ly tinh. Người đã khôn ngoan, quen biết lại nhiều, bất kể nơi nào cũng lọt vào được. Lần này được anh kết nghĩa nhờ cậy, ngay chiều hôm ấy quả nhiên y qua nhà bên cạnh tìm Từ Đô lão gia nói rõ ý mình, lại nói “Sắp tới có năm mươi lượng làm lễ mừng thọ, chỉ xin ông cho một phong thư”. Từ Đô lão gia nói “Nói cho cùng đồng hương chỉ là đồng hương, chẳng có giao tình gì nhiều mà tiện viết thư, mà cho dù có viết cũng e không có hiệu quả”. Hồ Lý nói “Chuyện đó thì không cần lo. Ông cứ thấy có tiền thì tùy ý viết thêm vài câu đưa y là xong”. Từ Đô lão gia nghĩ lại trong nhà đang buồn nỗi không còn tiền mua gạo, gia nhân thì đòi tiền công, vợ thì gây gổ, đang lúc túng quẫn không biết tính cách nào thì lại vừa khéo có chuyện này, nghĩ thầm chẳng bằng cứ bóp y để qua cơn ngặt. Bèn tươi cười ưng thuận, hẹn y sáng mai tới lấy thư, lại hỏi “Đã có tiền chưa?”. Hồ Lý đáp “Sao lại chưa có!”. Lập tức đứng dậy ra về. Từ Đô lão gia đích thân đưa ra cửa, nói một tiếng “Làm phiền quá!”, Hồ Lý lại nói thêm mấy câu mới đi.

Sáng sớm hôm sau Từ Đô lão gia dậy viết xong thư. Chờ mãi đến trưa vẫn không thấy Hồ Lý đưa tiền tới, nóng ruột nói “Chẳng lẽ lại không xong! Tại sao giờ này vẫn còn chưa tới?”. Gia nhân mời ăn cơm y cũng không ăn. Nguyên là chiều hôm trước y đã đem chuyện nói lại với vợ và gia nhân, mọi người biết y lại sắp có tiền, vợ y cũng không gây gổ, gia nhân cũng không hối thúc đòi tiền công nữa. Ai ngờ hôm sau ra không thấy tới, vào không thấy tới, đúng là làm y sốt ruột gần chết. Chờ mãi đến hai giờ chiều, nghe tiếng gõ cửa canh cách, Từ Đô lão gia đích thân ra mở cửa, vừa thấy là Hồ Lý rất mừng vội mời vào, sai mang trà

lên, cầm bình thuốc lão ra, lại gọi bày khay đèn hút thuốc phiện. Hồ Lý chưa nói gì, Từ Đô lão gia đã lấy thư ra đưa y. Hồ Lý đón lấy mở ra xem qua một lượt rồi vừa xếp lại vừa nói “Thật không ngờ y lại trở quẻ”. Từ Đô lão gia nghe câu ấy trong lòng khổ não, thấy chuyện không xong liền biến sắc hỏi ngay “Cái gì ? Chẳng lẽ không được à ?”. Hồ Lý thông thả đáp “Có tôi ở đây thì sợ gì y chạy đi đâu. Có điều gỗ không ra, cũng không có cách nào”. Từ Đô lão gia nói “Chẳng lẽ một đồng cũng không có à ?”. Hồ Lý nói “Có thì cũng có, có điều chỉ có một nửa. Xin lỗi ông, đừng trách tôi, quả là gỗ không ra”. Từ Đô lão gia nói “Rốt lại thì y chịu đưa bao nhiêu ?”. Hồ Lý cũng không đáp, lấy trong ống giày ra một tờ ngân phiếu viết “Ngân phiếu lãnh hai mươi lăm lượng bạc”, phía dưới còn có hình vẽ, là một tờ ngân phiếu Tứ Hằng. Từ Đô lão gia nhìn thấy hai mắt bốc lửa, đưa tay giật lấy. Hồ Lý nói “Hai mươi lăm lượng này tôi cứ đưa trước làm tin, ông cứ cầm tạm, sau này tôi sẽ bù đủ số”. Từ Đô lão gia không biết làm sao chỉ còn cách đưa thư cho y. Hồ Lý cũng không hút thuốc không uống trà, cầm thư tới thẳng chỗ Tiền Điển sử, nói đã đưa giúp một trăm lượng bạc, ban đầu Từ Đô lão gia không chịu, về sau nể mặt y mới viết.

Tiền Điển sử dĩ nhiên vô cùng cảm kích, vội suốt đêm thu thập hành lý, định hôm sau sẽ lên đường thẳng tới tỉnh. Trả tiền trợ xong, chỉ có chỗ em kết nghĩa của y là Hồ Lý thì lúc đầu có nói nhưng chưa tính toán sòng phẳng. Em kết nghĩa của y bề ngoài có vẻ rộng rãi phóng khoáng nhưng lòng dạ cực kỳ keo bẩn khắc bạc, muốn Tiền Điển sử tính toán với y nhưng không lộ ra mặt. Nhân thấy Tiền Điển sử có một cái thắt lưng gắn ngọc phỉ thúy cũng đáng tiền, trước đó Tiền Điển sử cũng đã nói là muốn bán cho y. Hồ Lý lúc ấy nảy ra một kế, nói có người muốn mua lừa lấy được vào tay, xem ra cũng được khá tiền, trong lòng vui vẻ lắm. Hôm sau lại thác cớ có bệnh, viết một lá thư bảo người nấu cơm tới thay mặt

tiền hành, trong thư nói “Cái thất lưng trước đây đã thấy qua, không thể trả giá cao, chờ bán xong sẽ lập tức gọi ngân phiếu tới”. Việc tới lúc ấy Tiền Điển sử cũng không biết làm sao, chỉ còn cách trả tiền phòng tiền cơm, chia tay với Triệu Ôn, lên một cỗ xe hai ngựa ra đi.

Có việc thì dài, không việc thì ngắn. Y tới Thiên Tân rồi lại theo đường sông đi, đi biển có tàu, đi sông có thuyền, không quá một tháng thì tới tỉnh thành Giang Tây, vào tìm chỗ trọ. Vừa khéo vị Phiên ty kia lại đang làm Hộ viện (*). Y nhất thời cũng không dám báo tin, chờ hôm lên nha môn mới theo một bọn cùng ban theo vào, quỳ dưới hành lang dập đầu ba cái ra mắt đại nhân, đứng lên lại nói lời thỉnh an. Vị đại nhân chỉ xua xua tay, khom khom lưng, cũng không hỏi han gì. Tiền Điển sử lúc tới tay đâm mồ hôi, sợ y hỏi tới việc trước kia thì khó trả lời, lại may mà bậc đại nhân không nhớ lỗi của kẻ tiểu nhân, qua được cửa ải ấy rồi y mới trút được gánh nặng trong lòng.

Nhưng chức vụ mà y được bổ hiện đã có người giữ, mới đáo nhiệm chưa được ba tháng. Người ấy cũng có thư của một vị đại quan nào đó, vừa gặp lúc chức vụ ấy còn khuyết, thượng ty nể mặt người viết thư muốn để y làm việc tròn năm, không tiện giữa chừng triệt nhiệm. May cho họ Tiền là y có chức vụ chính thức, ngồi không sáu tháng một năm cũng không hề gì. Thượng ty có ý ấy nên không ra bằng sai y phó nhiệm. Nhưng không ngờ vị Tiền thái gia này chỉ chăm chăm một lòng đáo nhiệm, bảo ngồi chơi ở tỉnh thành y không sao chịu được. Suốt ngày từ sáng đến tối không khóa cửa thì đi tìm bạn bè, nghe ngóng hết chỗ này tới chỗ nọ. Cao quá thì không với tới nên y chỉ la cà ở các phủ các sảnh gặp ai

(*) Hộ viện : tức Hộ lý Tuần phủ quan phòng (quyền giữ chức Tuần phủ). Trong tác phẩm này Tuần phủ còn gọi là Phủ đài, Phủ hiến, Phủ viện nên gọi người quyền giữ chức Tuần phủ là Hộ viện.

có thể nói giúp một câu với thượng ty thì ra sức kết giao, hàng ngày cứ đội mũ mặc áo vào công đường thỉnh an. Về sau có người nói cho y biết hiện Tri phủ Hậu bổ Hoàng đại nhân coi Cục Chi ứng kiêm Doanh vụ xử là người được Hộ viện tin yêu nhất, phàm có chuyện gì cứ tới nhờ y nói với Hộ viện là muốn gì được nấy. Gần đây có một vụ chấn quyên, y được Phủ viện Sơn Tây bảo cử theo lệ Miễn bổ, công văn của bộ chưa tới nhưng không bao lâu sẽ qua ban, làm một vị Đạo đài rồi. Trước nay ty đạo ngang hàng, y lại cùng đứng cùng ngồi với hai ty Phiên Niết (*), nên hiện tuy còn là Tri phủ nhưng ngoài Hộ viện thì đã coi hai ty Phiên Niết không ra gì, có nhiều việc cứ thẳng thừng bác đi. Phiên Niết vì y là đệ tử thân thiết của Hộ viện, vả lại còn sắp qua ban nên phàm có chuyện cũng nhường nhịn y ba phần.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Tiền Điển sử nghe có đường ấy bèn dốc lòng nghĩ cách kết giao. Rốt lại y làm việc tinh tế, chưa vào bẩm kiến Hoàng đại nhân mà đầu tiên nhờ người giới thiệu, biết Hoàng đại nhân cũng ở cùng một ngõ với y bèn làm quen với một người tên Đái Thăng, thăm hỏi tặng quà, giống hệt anh em, gọi nhau râm ran. Dần dần mới tỏ ý “Ở tỉnh nhàn rồi quá, mong đại nhân đề bạt cho”. Đái Thăng nói “Lão đệ, sao người không nói sớm ? Chuyện nhỏ như thế thì ca ca cũng có thể giúp người một tay mà”. Tiền Điển sử nghe thấy vui mừng toét miệng ra cười không ngậm lại được, vội nói “Nếu thế thì sáng sớm mai tôi sẽ tới ra mắt”. Đái Thăng nói “Người đừng gấp. Buổi sáng vô dụng, sáng sớm rất nhiều người tìm y, thời gian đâu mà gặp người, muốn tới thì chiều mai hãy tới”. Tiền Điển sử vội nói “Xin lĩnh giáo. Nếu được lão ca giúp đỡ, đại nhân tài bồi, ban cho

(*) Niết : tức Ân sát coi Niết ty, trong tác phẩm này còn gọi là Niết đại.

một việc sai phái để vợ con không đến nỗi đói rét thì ơn ấy của lão ca không gì lớn bằng”, rồi lập tức đứng dậy cáo từ. Đái Thăng nói “Anh em một nhà nói thế làm gì. Chiều mai sẽ gặp lại, bây giờ ta không tiễn người đâu”.

Tiền Điển sử về rồi, vừa khéo quan trên có việc gọi Đái Thăng tới hỏi vài câu. Vì hôm nay Hoàng Tri phủ gặp một Ủy viên thu chi trong Cục Chi ứng khai khống mấy trăm lượng bạc bị y điều tra ra, lập tức triệt sai chờ quan trên xét xử. Đang nghĩ trong ban Hậu bổ nhỏ nhoi này toàn là lũ tham lam không thể nhờ cậy ai, bèn bàn với Đái Thăng. Cũng là vận may của Tiền Điển sử đã tới, Đái Thăng bèn bảo cử y, nói “Hiện có một viên Điển sử mới bổ về huyện Thượng Nghiêu, rất khôn ngoan lão luyện, vả lại từng làm quan rồi mua chức vụ còn khuyết, hiện được bổ nhiệm về những vì có người giữ chức nên tạm hoãn phó nhiệm. Nếu ủy thác chức vụ này cho y nhất định y sẽ dốc lòng báo đáp, cũng không đến nỗi nào”. Hoàng Tri phủ nói “Ta chưa từng gặp người ấy”. Đái Thăng nói “Y cũng thường xin bẩm kiến, nhưng tiểu nhân thấy lão gia việc công bận rộn, thời giờ đâu mà gặp y nên không bẩm lại”. Hoàng Tri phủ nói “Nếu thế thì bảo y tối mai tới gặp ta”. Đái Thăng dạ dạ mấy tiếng, lại nấn ná một lúc mới cáo từ ra về.

Hôm sau Tiền Điển sử chờ đến chiều, mặt trời còn không cao lắm, y mặc quần áo đẹp tới. Chỉ thấy ngoài công thự có hai chiếc kiệu, y bèn hít hơ hít hải tới nhà Đái Thăng, chào hỏi rồi ngồi. Đái Thăng kể lại chuyện nói giúp cho y đêm qua, lại nói “Cục Chi ứng vừa thải một Ủy viên thu chi, quan trên nhất định muốn ủy thác người khác, đã có chủ ý rồi, đây là ta ra sức giúp lão đệ nên vừa cách mặt một lúc là có tin mừng”. Tiền Điển sử vừa cảm kích vừa vui mừng, vội nói “Chừng nào đại nhân về?”. Đái Thăng nói “Bây giờ sáng lên viện, chín giờ xuống xem xét giấy tờ công văn gì

đó, mười hai giờ tối Cục ăn cơm, lại xem xét công việc, mới trở về hút khoảng ba điếu thuốc lại có các Ủy viên gì đó trong Cục vào bẩm việc, hiện đang tiếp khách. Người cứ ở đây ăn cơm, chờ lão nhân gia đưa khách về rồi, qua cơn nghiện sẽ vào gặp cũng không muộn”. Tiễn Điển sử không biết làm sao đành tạm ngồi chờ. Chờ một lúc lâu, chỉ nghe phía trong có tiếng gọi “Tiễn khách”. Thấy hai người Ủy viên từ trong ra, Hoàng Tri phủ tiễn phía sau. Tối lần cửa thứ hai, hai Ủy viên dừng lại, Hoàng Tri phủ khom khom lưng nhìn họ rồi trở vào, hai người lên kiệu về, chuyện không cần nói.

Lúc ấy Hoàng Tri phủ qua lần cửa thứ hai bèn hỏi gia nhân “Đã giục hăng kiệu chưa?”, một người thưa “Đã sai người đi giục ba lần rồi”. Hoàng Tri phủ nói “Hôm nay trên Hộ viện còn nhắc, nói nhất định trong vòng hai ngày nữa công văn của bộ sẽ tới, kiệu còn không làm xong thì ngồi gì lên viện? Thật là khốn nạn! Ta không nói chắc các người cũng không giục đâu”. Đám gia nhân đáp phải đành không dám hó hé một tiếng, ai cũng ngậm tăm buông tay đứng hầu. Hoàng Tri phủ nói xong cũng bước đi.

Đến lúc lên đèn, Tiễn Điển sử ăn cơm ở nhà Đái Thăng xong, Đái Thăng cầm danh thiếp đưa y trở lại, lại trở ra dắt y vào một gian hoa sảnh nhỏ ở phía tây đại sảnh ngồi chờ. Lúc ấy Tiễn Điển sử cung cung kính kính, một mình im lặng ngồi chờ suốt nửa giờ mới nghe có tiếng hài, chưa tới cửa hoa sảnh lại có tiếng ho khúc khúc. Kế thấy một đứa tiểu đồng vén rèm hoa sảnh lên rồi đại nhân bước vào, mặc áo thường ở nhà, mặt béo tròn, nghiện thuốc phiện tới mức xanh mét, râu đen dày, hai mắt nhìn thẩu. Tiễn Điển sử vội vàng quỳ xuống như lạy trước quan tài, dập đầu ba cái rồi đứng dậy thỉnh an, lại chấp tay thỉnh an rồi rút lý lịch trong tay áo ra trình. Hoàng đại nhân vừa cầm vừa bảo ngồi. Tiễn Điển sử ngồi ra một bên mép ghế, mắt nhìn xuống nghe đại nhân hỏi chuyện.

Hoàng Tri phủ đọc đi đọc lại lý lịch của y, thuận tay đặt xuống rồi hỏi “Tôi bao lâu rồi?”. Tiền Điển sử vội đáp “Tôi từ tháng trước”. Hoàng Tri phủ nói “Chức vụ còn khuyết ở huyện Thượng Nghiêu cũng không tệ mà?”. Tiền Điển sử nói “Xin đại nhân tài bồi cho! Chỉ là nhất thời còn chưa được đảo nhiệm”. Nói tới đó, Hoàng Tri phủ kêu một tiếng “Vào đi”, chỉ thấy đĩa hầu nhỏ cầm bình thuốc lao bước vào. Hoàng Tri phủ chỉ hút thuốc, không nói câu nào. Tiền Điển sử nhin không được, đứng lên thỉnh an, nói “Ty chức mẹ già nhà nghèo, tuy nói là được bổ nhiệm nhưng quan Phiền ty vẫn không ra bằng gọi, xin đại nhân cất nhắc cho!”. Hoàng Tri phủ nói “Rất nhiều người nhờ vả ta, cũng phải cần thêm mấy trăm người sai sử mới có thể đủ để tiếp họ”. Tiền Điển sử nghe thế không dám nói nữa. Chỉ thấy Hoàng Tri phủ cầm chén trà lên, đấm gia nhân gọi một tiếng “Tiễn khách”, y chỉ còn cách cáo từ lui ra. Hoàng Tri phủ đưa tới lần cửa thứ hai rồi quay vào.

Tiền Điển sử trở ra lại quay về nhà Đái Thăng, dáng vẻ ủ rũ, vào thay áo không nói tiếng nào. Đái Thăng thấy dáng vẻ y như thế bèn nói “Lão đệ, chuyện trong quan trường thì người đã trải qua rồi, ở đâu mà mới gặp nhau một lần đã ủy nhiệm cho người được sai sử? Ít nhất cũng phải đi lại mấy lượt. Không cần nói có ngu huynh ở đây, chuyện của anh em chúng ta còn có gì mà không giúp người. Chuyện này có đáng cái gì mà cũng lo nghĩ để mất vui, mau mau thôi đi”. Tiền Điển sử nói “Em không phải không biết đạo lý ấy, nhưng có chuyện là mới rồi câu xin thì lời lẽ của lão nhân gia không được tốt lắm, tới nữa sợ y không thêm gặp”. Đái Thăng nói “Người yên tâm, có ta đây! Người xem y bận suốt ngày, rất nhiều người xin gặp. Ta nói câu này người đừng giận, chứ như dáng vẻ của lão đệ người thì nếu không có người gọi tới mà muốn gặp y một lần chỉ sợ chờ thêm ba năm cũng chưa phải nhiều đâu”. Tiền Điển sử nói “Tôi hiểu rồi. Không có lão ca anh ở đây thì tiểu đệ đời nào được gặp. Có lão ca anh giúp đỡ thì tôi còn có gì mà không

yên tâm. Anh đừng nghĩ ngợi gì, từ nay về sau xin hoàn toàn trông cậy vào anh !”, rồi lại thỉnh an Đái Thăng, kể từ biệt trở về chỗ trọ. Sau đó lại qua mấy lần, có lúc gặp, có lúc không gặp.

Chợt một hôm Tiền Điển sử đang bước ra cửa, Đái Thăng vừa từ phía trước đi tới cười hì hì, nhìn Tiền Điển sử nói “Lão đệ, có chuyện này người định tạ ơn ta những gì ? Nói đi rồi ta sẽ nói với người”. Tiền Điển sử vừa nghe câu nói có ý tứ, nghĩ ra một chuyện, bèn nói “Lão ca, anh đừng đùa. Ai chẳng biết Đái Nhị thái gia xưa nay trong như nước, đã có ai thấy anh nhận lễ vật cảm ơn ? Câu ấy cũng không giống lời lẽ của anh nữa”. Bên cạnh có một tiểu nhị nghe thế cười nói “Thật Tiền thái gia khéo nói quá !”. Đái Thăng nói “Thật là thật, giả là giả, không cần phải nói bướng. Chúng ta qua bên này nói chuyện chính”. Tiền Điển sử bèn theo Đái Thăng vào phòng, hai người thì thảo suốt nửa ngày, cũng không biết là nói những gì, chỉ nghe được một câu là giọng của Tiền Điển sử, nói “Chuyện này trước có lão ca anh thì mới có thằng em đây, chúng ta còn phân biệt người này kẻ kia sao”. Nói xong, hôn ha hôn hờ ra đi. Rốt lại y có được sai sử làm Ủy viên thu chi ở Cục Chi ứng không thì đoạn dưới sẽ nói.

Lại nói một hôm Hoàng Tri phủ từ viện về, đang ăn cơm tối chợt trên viện đưa tới một văn thư, mở ra xem thì là văn thư thông tri việc y được chuẩn cho qua ban. Bèn theo lệ thưởng tiền cho người đưa văn thư, kể Đái Thăng dẫn đầu một bọn gia nhân đội mũ đỏ lên chúc mừng lão gia. Dập đầu xong đứng dậy, Đái Thăng nói “Vừa khéo hôm nay ăn cơm xong thì chiếc kiệu màu lục đưa tới, gia nhân vừa xem lịch thì mai là ngày tốt, xin lão gia ngồi để lên viện”. Hoàng Tri phủ gật gật đầu, lại nói “Trả giá chưa ?”. Đái Thăng nói “Đưa chiếc kiệu màu lam cho họ để bớt ít tiền”. Hoàng Tri phủ nói “Đã khiêng chiếc kiệu cũ đi chưa ?”. Đái Thăng nói

“Ngày mai lão gia ngồi kiệu mới nên đã bảo họ khiêng đi rồi”. Hoàng Tri phủ không nói gì, Đái Thăng bèn lui ra. Kế đó các Ủy viên lão gia ở phủ, huyện, Cục Chi ứng và Doanh vụ xức báo tin cho nhau lần lượt cầm danh thiếp tới chúc mừng. Trong đó chỉ có lúc quan Thủ phủ (*) tới thì Hoàng Tri phủ đối xử với y rất khách sáo. Nhưng làm quan gì thì hành lễ ấy, dù anh là ai cũng không ra khỏi lý đó, rốt lại thủ phủ phải theo lễ cấp dưới gặp cấp trên ra mắt y.

Đêm ấy không có chuyện gì. Sáng sớm hôm sau Hoàng Tri phủ ngồi chiếc kiệu lớn màu lục tới viện tạ ơn quan trên, vẫn ngồi vào chỗ Tri phủ cũ. Các Tri phủ Hậu bổ đều đứng dậy thỉnh an, từng người từng người chào “Đại nhân”. Hoàng đại nhân đang khiêm tốn chào hỏi ở đó chợt có người đưa thiếp của hai ty Phiên Niết mời tới quan sảnh ty đạo. Các Tri phủ Hậu bổ đưa y ra. Tới quan sảnh ty đạo, các vị đại nhân đều chấp tay chúc mừng. Y cũng thỉnh an từng người như lúc còn là thuộc cấp. Các vị đại nhân nói “Từ nay chúng ta là ngang hàng, phải bỏ cách đối xử ấy đi”. Các vị đại nhân lại cùng nhường chỗ, Hoàng đại nhân bèn rón rén ngồi xuống một chiếc ghế. Các vị khán quan nhớ cho : Hoàng đại nhân hiện đã trở thành Đạo đài, người viết sách cũng phải đổi theo, không thể gọi y là Hoàng Tri phủ nữa.

Hôm ấy Hoàng Đạo đài vào viện trở về, bèn lấy danh thiếp là thuộc hạ trước đây trước tiên vào bái phỏng Phiên đài, kế là Niết đài, Lương Tuần đạo, Diêm Pháp đạo, cho đến Tổng biện các Cục, cả Hậu bổ đạo trong tỉnh cũng tới bái phỏng. Trên đường đi phía trước có một cái lọng đỏ, bốn thân binh trong Doanh vụ xức, một con ngựa dẫn đầu, người cưỡi ngựa được thưởng hàm ngũ

(*) Thủ phủ : tức Tri phủ nơi có tỉnh lỵ đóng.

phẩm, còn gắn thêm một chiếc lam linh (*), hai sai quan ở Doanh vụ xứ đội mũ màu bạch thạch, mặc áo Qua địa hổ, lại có một người hiệu phòng cấp tráp công văn đi theo, mặt đầy mồ hôi, sau cùng có hai cỗ ngựa, trên ngựa là Nhị gia, cũng mặc áo khoác. Hoàng Đạo đài ngồi trong kiệu lớn màu lục, mũi hếch lên, đeo kính râu, miệng ngậm ống điếu. Bốn tên phu kiệu cáng y từ đông qua tây, từ tây qua đông, viên sai quan đi theo kiệu lại thỉnh thoảng nhồi thuốc vào ống điếu cho y. Từ trước giờ Ngọ đến ba giờ chiều mới về tới công thự, y vốn nghiện thuốc phiện nặng, đang chỉ muốn hút, không chờ cởi áo xong đã nằm ngay xuống hút một hơi hai mươi bốn điếu. Những người theo y thì đối sôi cả bụng không cần phải nói. Kế có vài vị Hậu bổ đại nhân và các lão gia tới chúc mừng, đều là Đái Thăng thay mặt y cảm ơn.

Lại qua hai ngày, Đái Thăng muốn lấy lòng chủ nhân bèn nhân lúc y rảnh vào nói “Hiện lão gia đã qua ban, vừa khéo ngày Đại hậu là sinh nhật của thái thái, các gia nhân đều chia nhau đi gọi một ban hát, chuẩn bị hai mâm rượu, giúp lão gia và thái thái vui vẻ hai ngày. Chuyện thể diện này lão gia cũng nên chiếu cố cho tiểu nhân, cũng là một chút hiếu tâm của các gia nhân”. Hoàng Đạo đài nói “Sao lại bắt các người phải tốn tiền?”. Đái Thăng nói “Tiền thì có đáng gì ! Lão gia chịu chiếu cố cho thì các gia nhân có dốc hết tài sản ra cũng vui lòng”. Hoàng Đạo đài nói “Chỉ sợ lần này ầm ĩ, không nên để người trong Cục biết, họ lại có chuyện này nọ, còn Doanh vụ xứ nữa”. Đái Thăng nói “Chuyện mừng lớn của lão gia thì phải vui vẻ hai hôm mới đúng”, Hoàng Đạo đài cũng không nói gì. Đái Thăng bèn lui ra tự đi lo liệu. Không ngờ tin tức truyền ra, quả nhiên các thủ hạ ở Doanh vụ xứ, các Ủy viên ở Cục

(*) *Lam linh* : chiếc lông màu xanh gắn trên chóp nón, là một loại huy chương tưởng thưởng theo quan chế nhà Thanh, bậc cao hơn là hoa linh.

Chi ứng đều mỗi người góp một ngày lương cùng mời một ban hát, hai mâm rượu, nhất tề đưa danh thiếp tới làm lễ. Hoàng Đạo đài nói “Quả đúng như ta đã nói, bị Đái Thăng làm âm lên thế này đã có chuyện rồi”. Đái Thăng nói “Phải cho họ biết mới đúng”. Rồi đó chọn một ngày họp mặt cho thuộc hạ ở công thự và gia nhân ăn uống xem hát, hôm sau là ngày chính là tiếp các viên trong Doanh vụ xử, ngày thứ ba mới tới lượt các Ủy viên trong Cục Chi ứng.

Chiều hôm họp mặt đầu tiên, Hoàng Đạo đài bàn với Đái Thăng “Một dịp sinh nhật này xem hát uống rượu đều là hoang phí, chẳng có chút gì thực tế”. Đái Thăng đang định hỏi chợt thấy ngoài cửa đưa vào một bức điện báo, trên viết “Điện báo từ Nam Kinh gửi đại nhân Hoàng Thăng ở Cục Chi ứng”. Hoàng Đạo đài biết có chuyện gấp, vội mở ra xem thì trong chỉ có mã hiệu. Hoàng Đạo đài không biết chữ nước ngoài vội mời viên thư gia kế toán lên, tìm một quyển lịch Tây dịch mã hiệu ra, chữ nào cũng phải tra. Tám chữ đầu là “Hoàng Đạo đài Cục Chi ứng Nam Xương”. Hoàng Đạo đài nóng lòng muốn xem đoạn sau nhưng tra lắm mãi nên tìm không ra. Hoàng Đạo đài sốt ruột nói “Mặc kệ nó, cứ bỏ trống chữ ấy tra sau cũng được”. Viên thư gia kế toán lại dịch được ba chữ “Vụ quân trang”. Hoàng Đạo đài nhìn thấy ba chữ ấy tim đập thình thịch, giương mắt nhìn vào đó. Viên thư gia kế toán lại dịch thêm mấy chữ là “Tổng đốc tra xét biết được, sắp tham hặc”. Hoàng Đạo đài lúc ấy như bị sét đánh, rên lên một tiếng, bước tới ngồi phịch xuống ghế. Viên thư gia kế toán lại dịch thêm một lúc, nói “Còn nữa”, Hoàng Đạo đài vội hỏi “Còn gì nữa?”. Viên thư gia kế toán vừa dịch vừa nói “Chu Tri phủ, Vương Tri huyện đều bị cách chức, anh sắp bị giáng làm Đồng tri, mau tìm cách ngay”, ở cuối chú một chữ “Thuyên”. Hoàng Đạo đài hiểu bức điện báo này là của một người thân thích họ Vương hiệu Trọng Thuyên làm việc ở mạc phủ Tổng đốc Lương Giang nghe tin báo cho y biết,

bèn nói “Chuyện thế này mà đến nay mới báo !”. Viên sư gia kế toán nói “Theo bức điện báo này thì lệnh thân đã rất quan tâm chưa để lộ ra. Quan sát nên tìm cách trước, vẫn có thể cứu vãn được”. Hoàng Đạo đài nói “Các người đừng làm âm lên ! Hiện trong lòng ta đang rối bời, chờ một lúc ta bình tĩnh lại sẽ bàn”.

Nghỉ ngơi một lúc, vừa đang định nói chuyện chợt thấy Hồ lão gia Tuần bổ văn trên viện không chờ thông báo sẵn thẳng vào thỉnh an rồi ngồi xuống. Mọi người thấy y tới rất cổ quái bèn lùi cả ra. Hồ lão gia nhìn quanh không thấy ai mới nói “Hộ viện bảo ty chức tới đây để đặc biệt báo cho đại nhân biết một tin”. Hoàng Đạo đài đang hoảng sợ mê mụ cả người, cũng không biết trả lời thế nào, chỉ giương mắt nhìn y. Hồ lão gia lại nói “Hộ viện nhận được điện báo của Chế đài (*) ở Nam Kinh, nói trong vụ quân trang năm trước đại nhân cũng có tội. Thật không ngờ tới chuyện này ! Hộ viện bảo ty chức khuyên đại nhân đừng sợ, khoảng hơn hai tháng nữa việc lắng xuống, sẽ tìm cách giúp đỡ đại nhân”.

Lúc ấy Hoàng Đạo đài đã như bị lửa thiêu đốt ngũ tạng, một câu cũng không nói ra được. Về sau nghe Hồ Tuần bổ nói ra ý tốt của Hộ viện, quả thật là cha mẹ sinh ra lần thứ hai, đáng về cảm kích rơi lệ của y lúc ấy thật không sao vẽ ra được. Bèn nói “Mong lão huynh về tạ ơn Hộ viện giùm tôi. Tôi hiện là người bị nghị tội, ban ngày không tiện ra ngoài, tối mai sẽ tới tạ ơn Hộ viện”. Nói xong Hồ lão gia muốn về, lập tức cáo từ. Hoàng Đạo đài lần này khách sáo phi thường, đưa y ra tới cổng lớn mới trở vào.

Lúc ấy một mình y không lên phòng trên, lại vào phòng

(*) Chế đài : tức Tổng đốc, trong tác phẩm này còn gọi là Chế hiến, Chế đài.

khách nhỏ chấp tay sau lưng cúi đầu đi đi lại lại. Có lúc lên sạp nằm, có lúc lại ghé ngồi, nhưng nằm ngồi gì cũng không quá ba phút lại choàng dậy đi vòng vòng. Khoảng hơn canh tư thái thái sai bà vú ra mời lão gia vào nghỉ, mọi người thấy dáng vẻ lão gia như thế đều không dám nói. Về sau thái thái sợ y lo lắng sinh bệnh, bước ra khuyên giải suốt nửa ngày, Hoàng Đạo đài mới thối không tính toán nữa. Hôm sau đúng là ngày sinh nhật thái thái nhưng vì gặp chuyện ấy nên trong nhà trên-dưới không ai vui vẻ. Thái thái bèn gọi Đái Thăng lên bàn, định không gọi ban hát nữa. Đái Thăng vừa thấy lão gia hồng việc, ai chịu mất tiền oan, bèn té nước theo mưa nói “Gia nhân cũng biết lão gia trong lòng không vui. Thái thái đã nói thế thì hôm sau các gia nhân làm lễ mừng thái thái cũng được”. Nói xong trở ra gọi trùm ban hát tới nói “Không cần hát nữa”, trùm ban nói “Cha mẹ ới ! Vì đại nhân sai sử mới kéo cả ban tới đây, cũng phải hát ít nhiều họ mới chịu về chứ”. Đái Thăng nói “Không cần là không cần ! Người không đi, muốn ở đây ăn roi phải không ?”. Trùm ban bị y mắng hai câu, cũng nghe phong thanh chuyện không hay của đại nhân, biết là việc không xong, chỉ còn cách cúi đầu ủ rũ đi ra, gọi người mang rương hòm về. Một mặt Đái Thăng lại tới báo cho bên Cục Chi ứng và Doanh vụ xử. Mọi người cũng đã được tin, nay thấy thế cũng mừng là đỡ tốn tiền, chuyện không nói nữa.

Đến chiều đại nhân trên giường bước xuống, rửa mặt ăn cơm không nói tiếng nào, hút qua cơn nghiện thì đã đến lúc lên đèn. Đái Thăng bước lên nói “Bên ngoài đã sắp xếp xong rồi, xin lão gia cho biết ăn cơm rồi lên viện hay đi ngay bây giờ ?”. Hoàng đại nhân nói “Ăn cơm xong sẽ đi”. Nguyên thái thái của Hoàng đại nhân vốn là người đọc sách biết lễ, vừa nghe chồng bị giáng chức bèn nói với Đái Thăng “Hiện lão gia ra ngoài không nên ngồi kiệu màu lục nữa, chiếc kiệu màu lam cũ của chúng ta đã bị hăng kiệu khiêng đi rồi, người xem có thể mượn vị lão gia nào quen không ?”.

56 Quan Trường Hiện Hình Ký

Đái Thăng nói “Chuyện hiện tại không đầu không đuôi, bất quá chỉ là một bức điện báo nên cũng dễ thôi, theo ý gia nhân thì hôm nay lão gia cứ dùng kiệu màu lục như cũ, chờ khi có công văn chính thức cũng không muộn. Huống hồ đi mượn người ta thì về thể diện cũng có chỗ khó nói”. Thái thái nói “Theo ta thấy thì chuyện này không phải giả đâu, cứ ngồi kiệu màu lục lên viện thì sẽ bị người ta mai mỉa chỉ trích không hay, chẳng bằng đổi đi cho yên chuyện, nghi vệ cũng nên thay đổi. Trong nhà có sẵn, lúc lão thái gia qua đời người ta viếng một bức trường lớn màu lam, đem ra che hai bên cũng tiện”. Vừa nói vừa gọi di thái thái và tiểu thư lập tức lục rương lấy ba tấm vải màu lam đưa Đái Thăng cầm ra.

Đái Thăng về tới phòng nói “Nói cho đúng thì lão gia chúng ta cũng đáng thương thật ! Vừa làm một chiếc kiệu lớn màu lục, chưa ngồi được năm lần, bây giờ đã không ngồi được rồi. Thái thái bảo lấy vải lam che lên, nói thì dễ nhưng ai xuất thân từ hãnh kiệu mà làm ? Ta thì không làm được. May là lão gia ra đi ban đêm, đêm nay cứ để y ngồi thêm một lần, sai bọn thân binh sáng mai gọi một hai người ở hãnh kiệu mang đồ nghề tới, cứ ở trong công thự che lại là được”.

Rốt lại Hoàng đại nhân có ngồi kiệu lớn màu lục lên viện không, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 4

Sở hặc lưu tình bù chúc thọ

Vàng ròng có giá chóng thăng quan

Lại nói Hoàng Đạo đài ăn cơm tối xong, lại hút cho qua cơn nghiện rồi vừa thay quần áo vừa thở dài sườn sượt. Ăn mặc đâu đấy xong ra cửa lên kiệu, vẫn che lọng đỏ trên đầu ngựa, thấp đèn lồng ra đi. Tối viện một mình vào quan sảnh ty đạo. Hồ Tuần bổ nghe nói y tới, vì trước nay vốn đối xử tốt với nhau nên vội ra chào, nói “Hộ viện đang có khách, chờ một lát hãy vào. Đại nhân dùng cơm tối chưa?”. Hoàng Đạo đài nói “Rồi. Lão ca, ông nên đổi cách xưng hô đi, tôi là người đã bị giáng chức, không phải là ngang hàng với ông sao?”. Nói xong kéo Hồ Tuần bổ cùng ngồi xuống nói chuyện. Hồ Tuần bổ cũng từ chối một lúc mới ngồi. Trò chuyện đôi ba câu, bèn nói “Ty chức phải vào trong xem khách đã về chưa rồi sẽ trở ra”. Hoàng Đạo đài lại nói một câu “Làm phiền quá”.

Hồ Tuần bổ đi không bao lâu lại ra mời vào. Hoàng Đạo đài buông tay áo móng ngựa xuống, lại sửa mũ chỉnh tề đi theo. Hộ viện đã bước ra đón, cùng vào tới phòng, Hoàng Đạo đài chào hỏi xong chấp tay quỳ xuống dập đầu một cái rồi thỉnh an, nói “Tạ ơn đại nhân lo lắng vì việc của ty chức”. Ngồi xong lại nói “Ty chức không có phúc theo hầu đại nhân. Sắp tới còn nhờ đại nhân tài bồi, ty chức làm thân trâu ngựa cũng cam lòng”. Hộ viện nói “Chuyện này thật không ngờ được, có điều tuy điện báo của Chế đài nói thế song chuyện còn chưa lộ ra. Hôm qua Hồ Tuần bổ về nói lão ca có vị thân thích ở mạc phủ, sao không nhờ y nghĩ cách cứu vãn?”. Hoàng Đạo đài nói “Tuy là thân thích nhưng e không tiện nói thẳng

với Chế dài. Nhờ đại nhân nghĩ cách giúp ty chức bắt tin giùm. Ty chức cũng không dám mong gì hơn, chỉ mong được trọn vẹn thanh danh thì đã cảm ơn đại nhân rất nhiều rồi”. Nói xong lại đứng lên thỉnh an. Hộ viện nói “Hôm nay ta đã gửi một bức điện. Nhưng có quý thân thích ở đó, người cũng nên gửi điện cho y dặn nghe ngóng cho rõ xem rốt lại là vì sao”. Hoàng Đạo dài nói “Không cần hỏi nữa”. Vừa nói vừa ghé vào tai Hộ viện thì thầm, như thế như thế làm sao làm sao nói qua một lượt, kế mới cao giọng nói “Chỉ mong được đại nhân tài bồi cho”.

Hộ viện nghe y nói xong, cau mày nói “Chuyện này quá thật do lão ca khinh suất không sắp xếp chu đáo nên mới xảy ra chuyện”, Hoàng Đạo dài dạ một tiếng. Hộ viện lại an ủi y mấy câu, bảo cứ ở nhà chờ tin “Ta sẽ lập tức gửi điện, cố nghĩ cách giúp người”, kế sai mang trà tiễn khách. Hoàng Đạo dài cáo từ trở ra, Hồ Tuấn bổ bước tới nói “Hộ viện đã ưng thuận nghĩ cách giúp đại nhân, xem ra chuyện này cũng không có gì phải sợ. Lúc nào có tin mừng, ty chức sẽ lập tức qua báo”. Hoàng Đạo dài luôn miệng nói “Làm phiền quá”. Lại khiêm tốn chào hỏi một lúc rồi mới lên kiệu ra về.

Về tới công thự, khí sắc của lão nhân gia không còn ủ rũ như trước nữa. Xuống kiệu xong cũng không lên phòng, vào thẳng đại sảnh ngồi, gọi viên sư gia kế toán tới kể đầu đuôi, bảo y gửi một bức điện theo lời Hộ viện nhờ Vương Trọng Thuyên điều tra giúp thật rõ ràng rồi điện trả lời. Viên sư gia kế toán nói “Bức điện báo ấy rất nhiều chữ, nếu đưa tới Cục Điện báo thì phải tốn thêm mấy hào tiền dịch, không bằng chúng ta tốn công một chút dịch ra mà gửi”. Hoàng Đạo dài gật đầu khen phải. Viên sư gia kế toán bèn lấy quyển lịch Tây ra, tra phần Điện báo tân biên, từng chữ từng chữ viết ra, gọi gia nhân vào bảo mang đi. Hoàng Đạo dài mới trở về phòng cởi áo ngoài ra, kể lại ơn lớn của Hộ viện với thái thái. Thái

thái cũng rất cảm kích, nói “Lúc chúng ta đã yên ổn, thế nào cũng phải đền ơn y mới đúng”. Rồi đó đi nghỉ không nói gì nữa.

Lại nói Đái Thăng thấy gửi điện báo, chờ lão gia vào rồi tới hỏi viên sư gia kế toán mới biết rõ. Viên này nói “Chuyện này Hộ viện vui lòng giúp đỡ, xem ra còn có thể cứu vãn”. Đái Thăng khịt mũi cười nhạt một tiếng, nói “Chờ xem đã ! Tôi đã sớm biết có chuyện này rồi. Nghĩ lại những người làm quan cũng đúng là gây ra tội nghiệt. Ông xem hôm trước y vừa thăng quan ra sao, hôm nay bị hạch tội bãi quan ra sao. Chẳng như chúng ta làm đầy tớ, bỏ nhà này còn có nhà khác, cũng là ăn cơm đầy tớ, chứ làm quan thì chỉ có làm cho hoàng đế, chạy đâu cũng không thoát. Ông nói Hộ viện chịu giúp nhưng Hộ viện cũng phải hỏi nhiệm, chưa chắc Chế đài đã chịu nghe. Cứ xem chuyện về sau ra sao đã ! Nếu có thể thu xếp yên ổn, chúng ta không phải cuốn gói đi nơi khác thì tốt nhất”, vừa nói vừa cười bước ra. Viên sư gia kế toán cũng không nói nhiều, ai về phòng người ấy.

Lại nói Hoàng Đạo đài chờ ở công thự ba ngày liền không thấy bên viện có người qua báo tin nên như con kiến bò trên miệng chảo nóng, đi ra đi vào, đứng ngồi không yên. Đúng là nói ra rất khó tin, chứ quyền thế trong quan trường còn linh hơn cả bùa của Trương Chân nhân núi Long Hồ. Trước đây Hoàng Đạo đài vừa qua ban, hôm ấy không phải xe ngựa đầy cửa thì cũng có nhiều người muốn gặp không được, nhưng hôm nay thì không có ma nào tới, ngay cả người vừa được y đề bạt tức Tiền Điển sử Ủy viên thu chi mới của Cục Chi ứng cũng mất tăm, cả Đái Thăng cũng thế, bốn năm ngày cũng không thấy bóng đâu. Hoàng Đạo đài không để ý chuyện ấy, nhưng Hồ Tuần bố là người trước nay vốn rất thân thiết mà nay cũng không tới, đủ thấy sự tình không hay.

Sau bữa cơm trưa hôm thứ tư, lão nhân gia đã hoàn toàn

tuyệt vọng, không còn trông mong gì nữa. Chờ mãi đến tối chợt thấy Đái Thăng hớn ha hớn hở cầm một phong thư vào, nói “Hộ viện ra lệnh tới gấp. Đây là thư của Hồ lão gia gửi tới. Có lẽ ở Nam Kinh có tin hay nên Hộ viện ra lệnh tới gấp”. Hoàng Đạo dài vội cầm lấy bóc ra xem, chỉ thấy viết như sau “Kính bẩm : ty chức vừa nhận lệnh trực tiếp của Phủ hiến, kể lại nhận được điện báo của Chế hiến thì chuyện này còn chưa tâu về triều, đã ủy cho Quách đạo điều tra, chắc chắn có thể yên ổn. Xin mời đại giá tới viện ngay. Xin bẩm lại như thế, kính chúc đại nhân yên ổn. Ty chức kính bẩm”. Hoàng Đạo dài chưa xem xong đã nói “Chuyện này Trọng Thuyên hấp tấp quá. Hiện chưa có gì tại sao đã gửi một bức điện báo như thế ? Thật là hoang đường !”. Rồi vừa cầm lá thư vừa cầu nhàu, lên phòng nói với thái thái. Mọi người nghe được, tự nhiên vô cùng vui vẻ.

Y bèn lập tức thay áo, ngồi kiệu lên viện. Tối quan sảnh, Hồ Tuần bổ ra trước thỉnh an. Lần này thái độ của Hoàng Đạo dài khác đêm trước, cứ đứng nói chuyện không để y ngồi. Hồ Tuần bổ cũng không dám ngồi. Hoàng Đạo dài nói “Thiên hạ sao lại có người hoang đường như thế chứ ! Thân thích của ta bỗng không lại gửi một bức điện báo như thế. Hiện ủy cho Quách Quan sát điều tra thì chuyện dễ nói rồi”. Nói xong, Hồ Tuần bổ bước vào trong rồi trở ra mời vào. Hoàng Đạo dài lần này vào cũng thay đổi lễ tiết, theo quy củ của quan ty đạo ra mắt thượng ty, chỉ vái dài một cái chứ không như đêm trước liên tiếp thỉnh an mấy lần. Phủ viện nói với y “Hôm ấy lão ca đi rồi, ta đã gửi một bức điện báo tới Phiên đài Giang Ninh, vì y cũng là chỗ thân thiết nên nhờ y nghĩ cách giúp ta. Mới rồi nhận được điện báo của y, mời lão huynh xem”. Vừa nói vừa lấy bức điện báo đưa cho Hoàng Đạo dài. Chỉ thấy trên viết “Giang Ninh kính gửi. Việc của Hoàng Đạo dài đã xong. Tuần lời dụ trình lên thay. Chế phủ hết giận, sai Quách đạo

tra xét đích xác bấm lại. Bản ty mô Ngu điện”. Hoàng Đạo đài xem xong bèn lay tạ ơn Hộ viện, nói mấy câu cảm kích rồi cáo từ ra về. Về tới công thự, cũng không rõ được tin từ đâu mà các Ủy viên ở Doanh vụ xử và Cục Chi ứng đã có mặt đủ ở đó thảnh an. Hoàng Đạo đài gặp mấy người, ngoài ra đều nói mệt, mọi người chào về. Chỉ có Tiền Điển sử ở lại bàn với Đái Thăng nhờ thưa lại, nói “Hai hôm rồi biết đại nhân lo nghĩ, không dám kinh động nên sinh nhật thái thái không đưa ban hát tới. Bây giờ đã không có chuyện gì, vả lại tôi là người chịu ơn tài bồi, không như người khác, cũng nên đứng ra gọi hai ba người bạn đồng sự tới trước chúc thọ. Lão ca thấy ngày mai được không, phiền anh lên nói trước cho tôi một tiếng”. Đái Thăng nói “Huynh đệ đừng khách sáo nữa ! Hai ngày vừa qua bọn ta ở đây quả rất lạnh lẽo, mong người tới trò chuyện người cũng không tới, bây giờ lại tới làm rộn lên”. Tiền Điển sử đỏ mặt nói “Không phải tôi không tới mà sợ là lão nhân gia người không thích sẽ trách mắng thôi. Bây giờ như thế cũng chỉ là một chút lòng hiếu kính của chúng ta, cũng có gì không phải”. Đái Thăng nói “Ta biết rồi, người đừng gấp, ta sẽ báo tin cho người sau”.

Nguyên là Tiền Điển sử từ sau khi bàn riêng với Đái Thăng, hôm sau nhận được trát gọi tới Cục Chi ứng làm Ủy viên thu chi. Tất cả những chuyện tạ ơn ủy nhiệm, tới làm đương sai đều chiếu theo lệ công, không cần tả kỹ. Phàm làm sách khi nói tới một việc thì có chỗ viết rõ, có chỗ viết không rõ, có chỗ chỉ viết qua, lần này Tiền Điển sử được sai sử là dùng phép viết không rõ kiêm viết qua, khán quan không nên không biết.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói hôm ấy Tiền Điển sử trở về, Đái Thăng thấy y nói không sai lập tức lên phòng, không nói là ý của Tiền Điển sử mà nói là ý mình, thưa “Hôm trước là sinh nhật thái thái, gia nhân vốn muốn chúc thọ thái thái, không

ngờ lại có bức điện báo kia gửi tới quấy rối mất mấy ngày. Gia nhân mấy ngày liền ăn không ngon ngủ không yên. Thăm nghĩ may mà gặp được chủ nhân thế này, rốt lại chỉ mong chủ nhân được oanh oanh liệt liệt, thăng quan phát tài mới phải. Huống chi tiếng tăm của lão gia đứng đầu đất Giang Tây, tính ra quyết sẽ không có chuyện gì. Mấy hôm trước gia nhân tính lại tội tổ tông nhà, cũng có mấy người cúi đầu buồn bã, định qua chỗ lão gia nọ lão gia kia, không muốn làm ở đây nữa. Thật là quân vô lương tâm, gia nhân rất căm hận !”. Hoàng Đạo đài nói “Đám khốn nạn vô lương tâm ấy còn dùng làm gì ! Đứa nào đấy ? Lập tức tống cổ nó đi !”. Đái Thăng nói “Không cần nói tên làm gì. Thường có câu Đại nhân không nhớ lỗi tiểu nhân, quân vô lương tâm ấy tương lai cũng không ra gì, cứ chờ mà xem”. Lúc ấy thái thái cũng khuyên giải một lúc, Hoàng Đạo đài mới không nói gì nữa. Sau đó bàn tới việc xem ngày chúc thọ. Người bên Cục Chi ứng do Tiền thái gia dẫn đầu, lại có lễ vật như đã nói ở hồi trước. Hoàng Đạo đài ứng thuận, bên xem ngày tốt, bắt đầu từ hôm sau. Đái Thăng trở ra báo tin cho Tiền Điển sử, vẫn như đã bàn, gia nhân chúc thọ hôm đầu, Cục Chi ứng hôm thứ hai, Doanh vụ xử hôm thứ ba, sắp xếp đầu đó xong xuôi.

Gởi thư xuống huyện nhờ thông tri cho Học quan tới gọi ban hát. Không đầy nửa ngày vẫn là ban hát cũ mang rương hòm tới công thự, trước hết vào ra mắt thỉnh an quản gia Đái đại gia. Trùm ban hát nói “Đại thái gia ơi ! Lần trước hát chưa xong mà ! Báo hại tôi tìm người khắp nơi để làm việc cho đại nhân, tiền là chuyện nhỏ, thể diện mới là chuyện lớn. Ngờ đâu lúc ấy lại sét nổ giữa trời quang, nói không hát nữa. Thái gia ơi ! Thật làm tiểu nhân sợ muốn chết ! Phải bù đủ một trăm hai mươi bốn quan, chỉ còn mỗi cái khố chưa lột nốt ! Cũng may là hôm nay còn được sai phái, còn chiếu cố thể diện cho chúng tôi, nhưng tôi hận không thể ra sức báo đáp. Thái đại gia nghĩ xem trong ban của chúng tôi

có một lão sinh, một hoa kiếm, một tiểu sinh, một sam tử, đều là diễn viên xuất sắc hạng nhất : Lão sinh là Trại Cúc Tiên, Hoa kiếm là Trại Tú Sơn, Tiểu sinh là Trại Tố Vân, Sam tử là Trại Di Vân”. Đái Thăng nói “Tại sao toàn là Trại ? Chỉ sợ Trại lại không được như thật” (*). Trùm ban hát vội nói “Đó vốn là Tứ Trại nổi tiếng ở Giang Tây, ai mà không biết. Đến lúc ra hát, đại thái gia nghe qua sẽ thấy tôi không nói sai đâu”. Đái Thăng nói “Hát hay thì không nói gì, nếu hát dở sẽ đưa tới huyện thưởng cho người ba trăm gậy”. Trùm ban hát nói “Nếu hát không hay cũng sẽ có phong bao của đại thái gia, còn hát hay thì không cần nói, chỉ cần một câu nói của đại thái gia thì không dám mong nhiều, chỉ cần mở kho của đại nhân thưởng cho hai đỉnh Nguyên bảo để bù cho lần trước là đại thái gia tài bồi cho tiểu nhân rồi”. Đái Thăng nói “Tiền của y thì y giữ, ta muốn thưởng người mà y không chịu thì cũng không biết làm sao”. Trùm ban hát nói “Đại thái gia đừng lừa tôi, ai không biết Đái đại thái gia ở Cục Chi ứng, trước nay đại nhân nói một là một, hai là hai, chỉ cần lão nhân gia người nói một câu là xong, đừng nói một đỉnh Nguyên bảo, cho dù hàng ngàn hàng vạn cũng phải theo lời người”. Đái Thăng nói “Vậy thì tốt quá. Nếu ta có bấy nhiêu tiền thì cũng không phải ở đây làm đầy tớ”. Đang nói chuyện thì có người xuống gọi Đái Thăng, câu chuyện bị gián đoạn.

Có việc thì dài, không việc thì ngắn. Chớp mắt đã tới ngày mừng thọ đầu tiên. Quy củ của ban hát là hai giờ phải đánh thanh la, Hoàng Đạo đài vì việc ấy lên viện xin nghỉ ba ngày, ăn cơm trưa ở công thự xong, cùng thái thái ra đại sảnh xem hát. Còn có đi thái thái, tiểu thư, ai cũng ăn mặc lộng lẫy như đàn bướm, tất cả cùng tới xem hát.

(*) Trại : có nghĩa như thú, kẻ, giống như.

Hoàng Đạo đài còn có một vị tiểu thiếu gia, năm nay mới mười ba tuổi, là con của di thái thái. Vì thái thái không có con trai nên yêu quý y như châu báu, khiến vị tiểu thiếu gia này quen nét rất đáng sợ. Y mà nói muốn mặt trời trên trời thì phải có người bắc thang lên lấy xuống mới được, nếu không y nổi cơn lên thì mười lão gia cũng không can nổi. Hôm nay xem hát, từ sáng sớm y đã tới phòng hóa trang, đeo râu diễn viên, xốc xáo mọi thứ. Người trong ban hát thấy là thiếu gia cũng không dám nói gì, về sau một đứa nhỏ trong ban ngứa mắt nói một câu “Thiếu gia ơi, chúng tôi ở đây diễn tuồng, cậu không cần ở đây làm gì”. Thiếu gia không hiểu nhưng vị Nhị gia đi theo thiếu gia nghe câu ấy lại trợn mắt nhìn đứa nhỏ, nói nó xúc phạm thiếu gia, nhất định phải đi bắt lại. Đứa nhỏ không phục, hai người cãi nhau. Trùm ban nhìn thấy lo sợ, bước qua bảo đứa nhỏ im, lại bước tới tạ lỗi với Nhị gia, khuyên y cùng thiếu gia lên sảnh xem hát, trong phòng hóa trang người nhiều miệng lắm, nếu đắc tội với thiếu gia thì không phải chuyện chơi, vị Nhị gia mới cùng thiếu gia bước ra. Thiếu gia rút lại ăn cắp một bộ râu giả giấu trong tay áo, trùm ban hát biết nhưng không dám nói gì.

Trời vừa sập tối, trên sân khấu dừng tiếng thanh la, chuẩn bị chúc thọ. Lão gia và thái thái ăn mặc đẹp đẽ cùng bước ra. Lão gia khoác áo vải Triều Châu, thái thái mặc quần áo đỏ phơ phất, đứng song song trước cửa sảnh cùng nhận lễ của mọi người. Đầu tiên là gia nhân trong nhà, kế là Đái Thăng dẫn đầu đám người hầu trong phủ. Đái Thăng đội mũ tua đỏ, mặc áo khoác màu nguyên thanh, số còn lại cũng khoác áo đen, cũng có người chỉ mặc một chiếc áo dài, nhất tề dập đầu vái lạy. Lão gia đứng trước cũng vái một vái đáp lễ. Thái thái cũng đáp một câu chúc phúc. Các gia nhân khấu đầu xong đứng dậy thì tới các vị thuộc cấp làm lễ. Thái thái lui vào, chỉ có Hoàng Đạo đài bước ra khiêm tốn tạ ơn một lúc, mọi người tan ra. Kế tới quan viên trong tỉnh, từ Tri phủ trở xuống đều mang

theo danh thiếp. Hoàng Đạo dài dạn mời tất cả ở lại. Chỉ riêng Tiền Điển sử bất kể trên sảnh có ai hay không, cứ mặc áo măng bào thêu, đội mũ ngũ phẩm, trước mặt mọi người quỳ xuống dập đầu ba cái rồi đứng dậy thỉnh an, lại muốn tìm thái thái làm lễ ra mắt và chúc thọ, nhưng lúc thái thái thấy y vào đã lánh đi. Hoàng Đạo dài lại khách sao với y một lúc, cho y ở lại xem hát. Y nói “Ty chức không như người khác, phải ở lại hầu hạ”. Mọi việc nghi lễ đã xong mọi người mới ngồi xuống, thanh la nổi lên, mở màn diễn tuồng, mãi đến mười hai giờ đêm mới nghỉ.

Lại nói hôm ấy có không ít người đưa lễ vật tới, đều là rượu, nển, cao đào, bình phong rất nhiều, tất cả đều do Đái Thăng nhận. Ai đưa vật gì tới, thường bao nhiêu tiền giấy dếp, nhất nhất đều ghi rõ vào sổ. Đái Thăng còn hỏi xin tiền trà nước, có người cho hai quan, có người cho một quan, đúng là nhiều ít không từ, tích tiểu thành đại, tính ra cũng không ít. Còn các lão gia Hậu bổ biết Hoàng Đạo dài thân thiết với Hộ viện, nói gì cũng được nghe bèn mượn cơ ấy, người tặng một trăm lượng bạc, người tặng năm mươi lượng, cũng có người tặng vải vóc, vàng ngọc, tiền phong bao thì không cần phải nói. Phàm những tiền bạc, vải vóc, vàng ngọc đưa tới, vì thái thái đã dặn trước nên phải lập tức nộp vào, còn lại thì nghỉ hát xong sẽ tính sổ, thái thái đích thân kiểm lại một lượt mới đi nghỉ.

Chớp mắt đã qua ngày thứ ba, Hoàng Đạo dài lên viện làm việc lại, lại qua vài hôm, phàm những bạn đồng liêu các nơi tới mừng đều ghé lại cảm ơn. Lại ngầm nhờ người tới ngỏ ý với Quách Đạo dài, đưa tới một vạn lượng bạc, Quách Đạo dài bèn giúp y rửa sạch tai tiếng, nói nào là “Việc xảy ra cũng có nguyên cớ, nhưng tra xét thì không có bằng chứng” bầm lên Chế dài. Chế dài vì được thư của Hộ viện nài nỉ giúp y, nể mặt khó chối từ bèn bỏ qua vụ ấy không hỏi tới nữa. Lại nói Hoàng Đạo dài vẫn làm việc như cũ, vì Hộ viện tin y nên các chức Tổng lý Cục Nha ly, Cục Bảo

giáp, Cục Đường vụ đều ủy nhiệm cho y, đúng là trên gấm thêm hoa, tìm khắp cả tỉnh không có người thứ hai.

Không ngờ viên Tuần phủ thực thụ đã bệ từ xuống Nam, không bao lâu sẽ đáo nhiệm. Người khác còn khá, chỉ riêng vị Phiên đài đại nhân tức Diêm Pháp đạo quyền thự kia bình sinh chỉ thích nhất là tiền. Từ khi quyền giữ chức Phiên đài đến nay, vì sợ người ta bàn tán nên còn chưa dám công nhiên đem các chức sai sử ra bán. Hôm nay vì nghe nói không còn bao lâu Tuần phủ mới sẽ nhận ấn, y cũng không còn bao lâu sẽ phải hồi nhiệm, chức Phiên đài này cũng không còn giữ được lâu. Y thấy tiền mờ mắt, sai mạc khách, thuộc hạ là người thân chia nhau đi khắp nơi rao hàng, giá cả trong đó thì bắt đầu từ một ngàn lượng bạc là được một chức sai sử trung bình, chức vụ đắt nhất là hai vạn. Ai có tiền muốn làm thì mua bán sòng phẳng, không hề lừa dối. Ai không có tiền mặt đưa kỳ phiếu hẹn ngày đáo nhiệm sẽ được lãnh tiền, vị đại nhân này cũng nhận. Nhưng gặp được một cái ơn mặt như thế, những người đưa kỳ phiếu cũng phải lui lại phía sau.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói vị Phiên đài đại nhân kia từ khi đổi mới chương trình, đã nói là làm, đúng là Cửa bể tôi đông như cái chợ, làm ăn mười phần thịnh vượng. Trong đó có một viên Tri huyện thấy một chức vụ còn khuyết đốc lòng thỉnh cầu, bèn nhờ em của Phiên đài nói giùm, xin bỏ ra tám ngàn lượng bạc. Phiên đài ưng thuận, lập tức ba mặt một lời. Đang định ra bằng chọt trên viện gọi, vội lên kiệu vào. Đến khi Hộ viện tiếp kiến thì té ra không có chuyện gì khác, vì là Hồ Tuần bổ hầu hạ nửa năm, vô cùng ân cần, hiện Hộ viện không còn giữ chức lâu, cũng có ý muốn cho y một chức vụ còn khuyết kha khá, khen ngợi y hết lời, không ngờ chức vụ mà Hộ viện muốn giao cho y lại đúng là chức vụ mà Phiên đài đại nhân vừa bán lấy tám ngàn lượng bạc. Hộ viện vừa nói xong, Phiên đài ngẩn ngừ nghĩ thầm “Còn nhiều chức vụ

còn khuyết, nếu là chức khác còn tốt, đây lại mới hứa với người ta hôm qua, vả lại là tiền mặt giao ngay, lúc đầu cho rằng bấm lại với Hộ viện rồi ra bằng thì quyền vẫn ở mình, không ngờ Hộ viện cũng biết chức ấy còn khuyết, bảo mình làm thế nào mà nói lại với người ta đây”. Lại xoay chuyển ý nghĩ, nghĩ thầm “Dù sao thì không bao lâu y cũng sẽ hồi nhiệm, ty đạo cũng như nhau, y cũng như mình, y muốn chiếu cố người khác sao không đợi hồi nhiệm xong cứ tìm một chức còn khuyết mà giao, cũng không đụng gì tới mình, lại chọn đúng lúc này mà đập chén cơm của mình chứ. Nhưng không thể nói thẳng ra như thế, không bằng cứ tìm cho y một chức vụ khác còn khuyết, bồi bác cho qua chuyện”.

Chủ ý đã định, bèn thưa với Hộ viện “Đại nhân nghe nói chức vụ ấy khuyết nhưng một là ở quá xa tỉnh, hai là chỉ có hư danh, có tiếng mà không có miếng. Hồ lệnh làm việc siêng năng giỏi giang, lại là người đại nhân dặn dò, để ty chức về tìm một chức tốt cho y, chiếu nay sẽ bấm lại. Còn chức mà đại nhân nghe là còn khuyết hiện đã có nhân viên quyền thự, ty chức về cũng sẽ ra bằng ngay”. Hộ viện nói “Theo ta biết thì trong các chức vụ còn khuyết ở tỉnh chỉ có chức ấy không để lâu, chẳng lẽ không tốt à?”. Phiên đài nói “Nếu chức vụ tốt cũng phải xem dân tình ra sao. Xứ ấy dân tình không tốt, không dễ làm việc, cứ để ty chức tìm một chỗ dễ làm việc với dân, cũng không phụ lòng tốt của đại nhân tài bồi cho y”. Nguyên là Hộ viện đã nghe phong thanh việc Phiên đài bán chức, đại khái giao dịch xong rồi. Đã định gây gỗ một trận, kể lại nghĩ mình cũng sắp hồi nhiệm, việc gì phải chuốc thêm một kẻ thù. Y đã nói thế cũng được, để xem y sẽ tìm cho mình chức nào tốt, liền gật đầu ưng thuận, nói “Làm phiền ông quá”, Phiên đài mới cáo từ ra về.

Giấy lát về tới công thự, ăn cơm xong, đang trong phòng hút thuốc phiện, thì thấy Tam đại nhân em y bước vào, gọi một tiếng “Anh”. Phiên đài hỏi “Có chuyện gì vậy?”. Tam đại nhân đáp “Hôm qua phủ Cửu Giang xuất khuyết, sáng sớm hôm nay một người

bạn trong tiền trang nhận được điện báo của Tri huyện chỗ y nhờ đưa giùm hai ngàn lượng bạc xin làm vài tháng. Chức này khuyết có thời hạn, chẳng qua chỉ là muốn có thể diện thôi”. Phiên đài nói “Không nghe nói Tri phủ Cửu Giang bị bệnh, tại sao lại chết?”. Tam đại nhân nói “Hiện chỉ biết là bị khuyết, còn bệnh chết hay về đình ưu thì điện báo không nói rõ”. Phiên đài nói “Tri huyện giữ thay chức Tri phủ cũng là chuyện thường. Nhưng một chức Tri phủ mà chỉ có hai ngàn lượng bạc thì bất tiện lắm. Lão Tam, làm ăn như thế không khá đâu!”. Tam đại nhân nói “Anh ơi, bây giờ không phải lúc đâu! Phủ đài mới nhận ấn, Hộ viện hồi nhiệm thì chúng ta cũng phải hồi nhiệm theo, còn không nhân dịp này kiếm chác sao?”. Phiên đài nói “Chức Tri phủ không phải chỉ đáng bấy nhiêu. Nếu Tri phủ chỉ có hai ngàn thì những chức Tri châu Tri huyện há lại không ít hơn một bậc sao?”. Tam đại nhân nói “Chức vụ có cao có thấp, phải xem hàng nói giá nhưng đây là quyền giữ chức, chẳng qua chỉ đôi ba tháng”. Phiên đài nói “Nếu y muốn mang bằng hiệu này thì ít nhất cũng phải bỏ ra năm ngàn lượng. Quyền giữ chức tuy chỉ hai ba tháng nhưng hiện đã sắp tới đợt thu tào. Khoản nhận ấn này một phần là quy củ đáo nhiệm, một phần là quy củ thu tào, lại mừng thọ một lần, mà biết đâu giữ chức qua năm cũng phải thu một phần lễ Tết, ít nhất cũng phải đòi một vạn lượng. Bây giờ bảo y bỏ ra một nửa thì chẳng có lỗi gì. Hướng chi số một vạn ấy đều là tiền thể diện, nếu tay y dài, tìm được bấy nhiêu thì ai làm gì được y”.

Tam đại nhân thấy anh nói thế, trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, nói “Anh nói quả không sai”, kế nói “Nếu thế thì để tôi đi tìm người bạn ở ngân hàng bảo họ gửi điện cho y ngay hôm nay, nói là năm ngàn lượng không được thiếu một đồng. Được hay không thì bảo y điện trả lời ngay trong ngày. Có chức vụ còn khuyết thì sợ gì cá không cắn câu. Vả lại các Tri phủ Hậu bổ trong tỉnh còn đầy ra kia”. Phiên đài nói “Phải lắm. Người nên lập tức đi tìm người bạn kia bảo nhắn y trả lời cho sớm. Y không

cần thì có người khác”. Nguyên vị Phiên dài này họ Hà, có một cái xước hiệu là Hà Bao. Vị Tam đại nhân cũng có một cái xước hiệu là Tam Hà Bao. Có người nói hà bao của y không có đáy, có bao nhiêu chứa bấy nhiêu, không bao giờ đầy được.

Lại nói Tam Hà Bao chào anh bước ra, cũng không kịp lên kiệu, gọi bọn hầu nhỏ thấp đèn lồng đi thẳng tới tiền trang đối diện với công thự tìm Nghê Nhị tiên sinh quản lý ở đó, chính là người bạn nhận điện báo thương lượng với y. Vị Nghê Nhị tiên sinh này rất nổi tiếng, mọi người đều gọi y là Bồ tát bần (Nê Bồ tát). Y chuyên giúp người ta làm tiền, móc ngoặc. Lúc Hà Phiên dài làm việc ở Diêm đạo, Tam Hà Bao ở phòng kế toán vẫn đi lại với y. Đến khi Hà Bao làm Thự Phiên dài, làm ăn càng phát đạt, thu chi càng nhiều, y càng tỏ ra ân cần hơn trước. Cả nha môn Phiên ty từ trên xuống dưới cho tới mấy đứa hầu nhỏ đóng cổng cũng đều biết Bồ tát bần, ngay cả con chó trong nha môn thấy mặt y hiền lành có muốn sửa cũng không sửa. Tam Hà Bao bước vào cửa hiệu của y, cao giọng gọi mấy tiếng liên tiếp “Bồ tát bần”. Bồ tát bần nghe thấy biết ngay chuyện lúc sáng đã có hồi âm, vội ra đón vào.

Gặp nhau xong, Bồ tát bần hỏi “Chuyện ra sao rồi?”. Tam Hà Bao nói “Con người như người ai cũng gọi là Bồ tát nhưng ta thấy người còn đáng sợ hơn bọn cướp. Chúng ta là người nhà, người lại đẩy ta vào chỗ này à?”. Nghê Nhị tiên sinh phát hoảng nói “Sao lại nói thế! Tôi là hạng người nào mà dám lừa Tam đại nhân?”. Tam Hà Bao nói “Mới nói đùa có một câu mà đã phát hoảng rồi”. Nghê Nhị tiên sinh nói “Tam đại nhân ơi! Ông cũng biết tôi là làm bằng bần, tính rất nhút nhát, nếu hoảng sợ là siêu thoát luôn đấy”. Nói xong hai người nhìn nhau cười ha hả. Cười một lúc, Tam Hà Bao đem lời anh y nói lại với Nghê Nhị tiên sinh. Nghê Nhị tiên sinh nói “Tôi nói câu này không biết thế nào nhưng cũng không sợ Tam đại nhân trách: hiện Phủ dài mới sắp đáo nhiệm, lệnh huynh đại nhân cũng sẽ phải hồi nhiệm, bây giờ kiếm được bao nhiêu mừng bấy nhiêu. Hiện đã có hai ngàn, theo

70 Quan Trường Hiện Hình Kỳ

tôi cũng là đáng kể rồi. Bây giờ đòi thêm cũng không được hơn bao nhiêu, lại e hỏng việc. Tôi nghĩ Tam đại nhân nên về khuyên lại lệnh huynh đại nhân nhẹ tay cho y lần này. Có tôi làm trung gian, sắp tới thiếu gì cơ hội bù lại”. Tam Hà Bao nói “Thì tôi cũng nói thế rồi. Không ngờ đại tiên sinh của chúng tôi nhất định đòi giá ấy thì tôi làm thế nào được”. Nghê Nhị tiên sinh nói “Việc đã tới nước này không thêm không xong, chuyện này là chia hai tám, thôi thì bốn trăm lượng của tôi cũng xin nộp cả cho lệnh huynh đại nhân, như thế là được”. Tam Hà Bao nói “Y thì có, người thì không cần nhưng còn ta chứ ? Nếu ta cũng như người thì là làm không công à ?”. Nghê Nhị tiên sinh nói “Ngoài số hai ngàn ấy tôi đã nghĩ cách cho Tam đại nhân, còn phải chờ dần sao ?”. Tam Hà Bao bước lên một bước, hạ giọng nói “Bao nhiêu ?”. Nghê Nhị tiên sinh nói “Thêm hai”. Tam Hà Bao nói “Bổ tát bùn, người biết ta tiêu tiền rất nhiều, một chút ấy thì làm cái gì ! Đại tiên sinh bọn ta bên kia có chịu hai ngàn hay không thì cứ để ta tính, miễn y nhận được chức vụ kia là được rồi. Nhưng hai người chúng ta thì cũng phải bảo y tính toán chứ”. Nghê Nhị tiên sinh nói “Tôi thì không kể, chỉ cần tính Tam đại nhân thôi, nhiều thì khó nói chứ nếu chút ít thì tôi thu xếp thay y cũng được. Ý tôi là ngoài hai phần lại thêm một trăm, tổng cộng là năm trăm lượng. Nếu là người ngoài thì chúng ta còn cò kè, nhưng với Tam đại nhân thì phần của tôi ông cứ lấy”. Tam Hà Bao nói “Vụ này không kể, nhưng xem ra phần của người sau này phải nghĩ thêm mới phải”. Nghê Nhị tiên sinh nói “Cái đó tự nhiên, được Tam đại nhân thương tới, kết bạn với nhau hai năm, chẳng lẽ Tam đại nhân còn không hiểu tôi sao”. Tam Hà Bao nói “Ngay tối nay người đánh điện cho y, bảo y chuẩn bị nhận ấn. Phía đại tiên sinh thì đã có ta”. Nghê Nhị tiên sinh vô cùng mừng rỡ vâng dạ, lại tăng bốc mấy câu. Tam Hà Bao mới quay về.

Muốn biết chuyện này anh y có chịu hay không, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 5

Bố chánh bán chức huynh đệ bất hòa Huyện lệnh tham tang chủ tổ cùng ác

Lại nói Tam Hà Bao vào tới công thự, anh y hỏi “Chuyện ra sao rồi?”. Tam Hà Bao nói “Không cần nói nữa, chuyện này hỏng rồi! Đại ca, anh tìm người khác thôi, chuyện này xem ra không xong”. Phiên đài nghe thế như bị một chậu nước lạnh dội vào đầu, ngẩn người ra nửa ngày rồi hỏi “Rốt lại là ai phá hỏng ? Thì ta ra giá, y trả giá, y trả giá rồi nếu ta không chịu y cũng phải nói lại vài câu chứ ! Đời nào lại có chuyện y nói hai ngàn là hai ngàn, là phải nghe theo y ? Thế thì chẳng bằng nhường chức Phiên đài này cho y làm luôn, cũng không cần tới tìm ta nữa. Anh em các người mấy người đều là do đại ca ta lo lắng cưới vợ cho, cũng đều là do ta quyên chức quan cho. Lão Tam, không phải ta làm đại ca ăn nói khó nghe, chứ chuyện này cũng là vì mọi người, người làm em thì có ra sức giúp ta một chút cũng không có gì là quá, sao người đi nói chuyện lại thành không xong ? Vả lại tiền bạc của chúng ta gửi vào rút ra chỗ họ Nghe rất nhiều mà không đòi tiền lãi, y cũng đã được lợi rồi. Tại sao một chút này y cũng đòi hỏi, ta thấy y cũng chẳng có lương tâm gì !”. Nguyên lúc Tam Hà Bao bước vào đã định làm một đoạn văn chương trái ngược, trước hết nói không xong, chờ anh y ra giá lại sẽ dùng kế Đưa thuyền vào bờ. Đầu tiên thấy anh như thế, về sau nghe y trả giá như thế, Tam Hà Bao vô cùng mừng rỡ, nghĩ thầm chuyện này có thể do mình làm giá, cái đó gọi là Ăn cả hai đầu. Đến khi nghe đoạn cuối, bị anh y oán trách một hồi, bất giác thẹn quá hóa giận.

Tam Hà Bao đối với anh trước nay vốn luôn tỏ ra kính trọng, bây giờ bị y chê trách một tràng, lại cho rằng bị y nhìn rõ tim đen, cảm thấy không có đất dung thân, không kiềm được giận dữ bèn lên

tiếng “Đại ca, anh đừng nói thế chứ. Anh nói thế thì tiền bạc của anh em ta phải gọi mọi người tính toán một lần”. Hà Phiên dài hơi “Người nói gì?”. Tam Hà Bao nói “Tính sổ”. Hà Phiên dài nói “Tính sổ gì?”. Tam Hà Bao nói “Chia gia tài!”. Hà Phiên dài nghe thế lạnh lùng cười nhạt hai tiếng, nói “Lão Tam, cả Nhị ca, Tứ đệ của người, ba anh em người kể nào không lớn lên trong tay ta? Còn muốn tính toán gì với ta nữa?”. Tam Hà Bao nói “Tôi biết chứ. Lúc gia gia mất, tiền trong nhà tổng cộng cũng còn gần mười vạn lượng bạc. Đầu tiên anh quyền chức Tri huyện, tốn khoảng một vạn mua một chức vụ còn khuyết, không đầy ba năm lão thái thái qua đời, lúc về đình ưu lại lấy hơn hai vạn để bù vào chỗ thiếu, phần của anh, anh đã tiêu hết rồi. Từ đó trở đi ngồi ăn núi lử, người nhà anh lại đông, lúc mất tang lại mất thêm hơn vạn lượng của người ta, bỏ không làm chức Tri huyện xong chợt muốn thăng quan, quyền chức Tri phủ gì đó, chỉ tiền dẫn kiến cũng đã hơn hai vạn. Lên tỉnh làm Tổng biện Cục Nha ly hơn ba năm, như người ta cũng có thể thừa được chút ít, ai ngờ anh còn luôn mồm kêu khổ, ai biết là nghèo thật hay làm ra vẻ nghèo. Làm Tri phủ Hậu bổ một đạo lại ghét bận rộn, lại muốn qua ban gì đó. Tám ngàn lượng mua một lần bảo cử, lên bộ dẫn kiến lại tốn ba vạn mua được chức Diêm đạo, có chuyện gì không phải là tiền của ba người bọn tôi. Cho dù cưới vợ cho bọn tôi, mua chức quan cho bọn tôi thì cũng chỉ cần tiền lãi, chưa từng đụng tới vốn. Hiện chúng tôi dùng tiền của mình, không cần anh khoe tốt! Nào lấy vợ, nào mua quan, anh muốn mặc kệ thì cứ mặc kệ, chỉ cần trả lại tiền cho bọn tôi! Bọn tôi có tiền thì sợ gì không lấy được vợ, không làm được quan!”. Hà Phiên dài nghe câu ấy nổi giận mặt xanh như quả dưa mùa đông, tay vuốt râu ngồi sưng ra ở đó không nói tiếng nào.

Tam Hà Bao thấy anh không nói được câu nào, hung hăng hần lên, vừa nói vừa bước, tay chấp sau lưng, đầu ngẩng cao, đi đi lại lại. Chỉ nghe y nói “Bây giờ không nói chuyện nhà, tôi chỉ là vì

anh em giúp đỡ anh một tay, anh tính thử xem, Vương Mộng Mai ở Ngọc Sơn một vạn hai, Chu Tiểu Biện ở Bình Hương tám ngàn, Hồ Tử Căn ở Tân Xương sáu ngàn, Mạc Quế Anh ở Thượng Nghiêu năm ngàn rưỡi, Lục Tử Linh ở Cát Thủy năm ngàn, Hoàng Triêm Phú ở Lư Lăng sáu ngàn tư, Triệu Linh Châu ở Tân Dư bốn ngàn rưỡi, Vương Nhĩ Mai ở Tân Kiến ba ngàn rưỡi, Tưởng Đại Hóa ở Nam Xương ba ngàn, Khổng Khánh Lược ở Duyên Sơn, Lư Tử Đình ở Vũ Lăng đều hai ngàn, còn những món một ngàn tám trăm nhất thời tôi nhớ không rõ, ít nhất cũng hai ba chục khoản, tôi đều có ghi lại. Số tiền ấy không phải anh em tôi giúp anh kiếm được thì xin ở đâu ra ? Nói cho dễ nghe, nếu chia cho bọn tôi hai tám ba bảy thì cũng không ít, mà có thấy được đồng nào ? Đến nay thì phải tính toán với tôi rồi. Bọn tôi muốn tính toán cho rõ ràng, không thì sẽ tới huyện Nam Xương gọi Tưởng Đại Hóa phát lạc giúp. Tưởng Đại Hóa mà làm không xong thì còn quan phủ quan đạo, nếu không thì có Phủ dài, không thì lên kinh tố cáo cũng không muộn. Tôi tới đâu anh cũng phải theo tới đó. Nên biết anh em bọn tôi không dễ mà coi thường lừa dối đâu !”. Tam Hà Bao càng nói càng đắc ý khiến Phiên dài mắt tròn trắng, chỉ thở phì phì, ngồi ở đó giận run lên, sững sờ mất nửa ngày mới thở hắt ra nói “Ta cũng không cần làm quan nữa ! Đại gia lỡ vận đại gia cùng, ta cay đắng bao nhiêu cũng chỉ vì cái cổ này ! Anh em mình cũng không coi ta ra gì, ta sống ở đời cũng chẳng có gì vui thú nữa ! Chẳng bằng xuống tóc đi làm hòa thượng còn được yên thân !”. Tam Hà Bao nói “Anh cay đắng rốt lại là vì cái cổ nào ? Rốt lại cũng không phải vì người khác đâu. Anh nói anh em không coi anh ra gì, nhưng anh cũng nên bỏ thói làm ra vẻ đại ca đi ! Anh không làm quan mà muốn làm hòa thượng thì rốt lại cũng tùy anh, chẳng quan hệ gì tới ai”.

Hà Phiên dài nghe thế càng tức giận, đang nằm hút thuốc trên giường đứng bật dậy, đập cái dục tẩu chát một tiếng, đập

vỡ một cái chén trà, nước trà đổ ra làm ướt một khoảng lớn trên tấm nệm. Tam Hà Bao thấy thế tưởng anh y động thủ muốn đánh y. Nói thì chậm nhưng lúc ấy rất nhanh, y bèn tuột giày ra, xắn tay áo lên, như một con cạp nhảy xổ vào anh. Hà Phiên dài sơ ý đập cái dọc tẩu xong, định ra tìm viên sư gia Kế toán nhờ viết bẩm thiếp gửi lên Phủ dài cáo bệnh, thấy thằng em nhảy xổ vào, vừa ra sức chống cự vừa nói “Người đánh chết ta đi!”. Lúc đầu hai anh em cãi nhau, gia nhân đều ở gian ngoài im lặng không dám lên tiếng. Đến lúc đánh nhau ầm ĩ mới có mấy người gia nhân lớn tuổi bước vào khuyên lão gia dừng tay, một người ở phía sau ôm cứng Tam lão gia định kéo y ra, không ngờ không dùng sức thì không kéo ra được. Còn mấy đứa hầu nhỏ không dám bước vào can, vội chạy vào hậu đường nói với thái thái “Lão gia đánh nhau với Tam lão gia, can không được”. Thái thái nghe thấy quả thật vô cùng hoảng sợ, không kịp mặc quần áo, cũng không gọi bà vú, một mình chạy thẳng tới hoa sảnh. Mọi người nhìn thấy vội vén rèm mời thái thái vào, chỉ thấy hai anh em còn giằng níu chặt cứng không chịu buông nhau ra. Thái thái hoảng hốt không biết làm sao bèn lấy hết sức sấn vào để can hai người, nhưng làm sao can được. Một người nói “Người đánh chết ta đi”, một người nói “Muốn chết cứ chết đi!”. Thái thái nóng ruột rơi nước mắt nói “Rối lại là chuyện gì!”. Miệng nói thế nhưng trong ý rối lại vẫn bênh chồng, cố kéo chồng qua một bên. Hà Phiên dài vừa thấy thái thái như thế trong lòng đã nhũn ra, vội buông tay bước qua ngồi xuống cái ghế bên cạnh.

Tam Hà Bao không ngờ anh y lập tức buông tay, vẫn lấy sức húc đầu vào như cũ, nhưng anh y đã ngồi xuống, y húc vào chỗ trống lại húc luôn vào bụng chị dâu. Chị dâu y là nữ nhân lại có thai ba tháng, vốn không có sức lực, bị thúc thúc húc một cái đúng vào giữa bụng. Chỉ nghe thái thái gào lên một tiếng rợn người, ngã lộn ra đất. Tam Hà Bao cũng chúi xuống, ngã đè vào người thái thái. Hà

Phiên đài nhìn thấy vừa giận vừa sợ, giận là em không chịu nói chuyện lý lẽ, sợ là thái thái có thai ba tháng, mình đã lớn tuổi, vị thái thái cười sau này mới về năm trước, đến nay mới có tin mừng, nếu vì thế mà bị tiểu sản thì thật không phải chuyện đùa. Lúc ấy cũng không nghĩ gì khác, chỉ đành bước qua kéo em dậy rồi đỡ thái thái lên. Ai ngờ đỡ mãi mà thái thái không đứng lên, cứ ngồi trên đất, một tay đặt trên bụng, một tay ôm má, đầu cúi gằm, mắt nhắm nghiền, lông mày nhăn tít, trán ứa mồ hôi to bằng hạt đậu. Hà Phiên đài hỏi thấy trong người ra sao, thái thái chỉ lắc đầu không nói được. Hà Phiên đài nổi giận nói “Đúng là không biết ta tạo ra nghiệp căn gì mà lại gặp đám nghiệp chướng các người!”. Tam Hà Bao thấy cảnh như thế chỉ còn cách cười nhạt.

Lúc thái thái ra, có mấy đứa hầu nhỏ khác chạy ra ngoài kêu lớn, nói “Lão gia đánh nhau với Tam lão gia, xin các vị sư gia vào can giùm!”. Trong chớp mắt các vị sư gia được tin, còn có Đại cữu thái gia, Nhị cữu lão gia, Cô lão gia, Ngoại tôn thiếu gia, Thúc đại gia, Nhị lão gia, Diệt thiếu gia rủ nhau tới phòng Thiêm áp (*) khuyên can. Tới gian ngoài thì gia nhân báo “Thái thái đang ở trong” nên mọi người đều dừng lại không tiện bước vào, nhưng ai cũng khách khí, cùng đứng lại ở gian ngoài nghe ngóng. Sau nghe Tam lão gia húc vào thái thái, thái thái gào lên một tiếng, mọi người mới biết càng lớn chuyện, cả người can cũng bị đánh. Kế thấy Tam lão gia vén rèm bước ra, mọi người cùng bước tới hỏi chuyện gì. Tam lão gia vì thấy mấy người trưởng bối ở đó cũng không tiện nói mình đúng còn anh mình sai, chỉ nói một câu “Chuyện anh em bọn tôi nói ra dài lắm. Tôi đã nhịn nhiều rồi, tại y quá đáng!”, nói xong đi mau ra ngoài. Mọi người ở đó cũng vẫn mù mịt không biết gì. Về sau viên sư gia kế toán cùng Nhị lão gia hỏi kỹ đám người hầu trong phòng Thiêm áp một lượt mới biết lý do.

(*) Phòng Thiêm áp : tức phòng hành chính văn thư trong các nha môn ở Trung Quốc thời Thanh.

Nhị lão gia còn muốn hỏi chuyện khác, chỉ nghe thái thái ở trong ối chao ối chao không ngớt. Nghĩ là mới rồi bà ta ra sức can ngăn, biết đâu lại bị Tam lão gia đánh luôn rồi. Mọi người đều biết thái thái có tin mừng đã ba tháng, sợ bị tiểu sản. Máy người đang ở ngoài bàn bạc, lại nghe Hà Phiên dài kêu rồi rít, sai đi gọi bà đỡ. Lại mắng bà vú trong phòng “Quân chết tiệt, tại sao không thấy đưa nào tới?”. Đám người hầu thấy chủ nhân tức giận vội chia nhau đi gọi. Không đầy một khắc sau, dì thái thái, tiểu thư dắt các bà vú đã tới sau bình phong. Lúc ấy các sư gia chỉ đành lui ra. Dì thái thái, tiểu thư dắt ba bốn bà vú bước vào, lại bị Phiên dài chửi cho một trận, không ai dám lên tiếng. Năm sáu người xúm vào đỡ thái thái dậy đi. Hà Phiên dài cũng đi theo lên phòng, thấy thái thái được đỡ lên nằm trên giường, hỏi bà ta thấy thế nào, cũng nói là không sao.

Hà Phiên dài sai người qua Cục Quan y mời lão gia Trương điếc tới xem mạch. Trương điếc lập tức mặc áo tới công thự Phiên ty, trước tiên vào quan sảnh đưa danh thiếp, chờ người gia nhân ra nói một tiếng “Mời” mới theo chân bước vào. Tới cửa phòng người kia dừng lại, lại do một gia nhân cầm danh thiếp đưa y vào. Trương điếc hỏi chuyện, đầu tiên cười lấy lòng, trò chuyện vài câu bất giác đã lên tới phòng. Hà Phiên dài từ trong bước ra, luôn miệng nói “Làm phiền ông quá!”. Trương điếc thấy mặt vội làm lễ ra mắt quan trên, thỉnh an rồi nói “Thái thái bị mệt, ty chức vội tới hầu sớm”. Hà Phiên dài lập tức mời y ngồi, kể lại một lượt lý do bị mệt, không đầy một khắc sau bà vú bước ra mời vào. Hà Phiên dài mời y cùng vào phòng. Chỉ thấy trong phòng đặt một cái giường, Trương điếc biết là giường ngủ của thái thái, không tiện làm lễ, chỉ nói “Xin thỉnh an thái thái”, trong rèm cũng không có tiếng đáp, chỉ có Hà Phiên dài khách sáo với y một câu. Y bèn nghiêng người ngồi xuống một cái ghế cạnh giường, gọi bà vú đưa tay phải thái thái ra đặt lên ba quyển sách, nhắm mắt cúi đầu dùng ba ngón tay

cầm vào ba bộ mạch Thốn, Quan, Xích, khoảng một khắc sau lại gọi đưa tay trái ra, bắt mạch suốt nửa ngày rồi bảo bà vú xem lưỡi thái thái. Hà Phiên đài sợ bà ta nhìn không rõ bèn thấp một ngọn đèn, vén rèm để Trương điếc dích thân xem. Trương điếc lập tức đứng lên, chỉ nhìn qua một cái rồi bảo buồng rèm xuống, nói “Trúng gió thì phiền lắm”. Y nói xong theo Hà Phiên đài ra phòng ngoài. Trương điếc nói “Bệnh của thái thái là bị tức giận làm tổn thương can khí, lại bị chạm một cái, hơi bị động thai. Xem ra cũng không đáng ngại lắm”. Rồi kê ra một đơn thuốc, đều là Bạch truật, Tử linh, Xuyên liên, Hắc sơn thương. Viết xong trình lên cho Hà Phiên đài, nói “Ty chức không hiểu rõ lắm, xin đại nhân chỉ giáo”. Hà Phiên đài đón lấy nhìn qua một lượt, luôn miệng nói “Rất cao minh!”. Lại thấy sau đơn thuốc còn chú thêm một hàng mười bảy chữ nhỏ “Đề điều ủy biện Cục Quan y, Thông phán thí dụng Giang Tây Trương Thông kính kê”. Hà Phiên đài nhìn qua cười một tiếng rồi giao cho gia nhân đi mua thuốc, lúc ấy Trương điếc cũng đứng lên cáo từ. Gia nhân mua thuốc về theo đơn sắc cho uống, không đầy nửa giờ thì quả nhiên thái thái không thấy đau bụng nữa, Hà Phiên đài mới yên tâm.

Chỉ vì chuyện ấy là em y gây ra, thái thái tuy không đáng ngại nhưng em y thủy chung vẫn không chịu lép, chuyện này rốt lại cũng phải có người xuống nước. Hôm sau Hà Phiên đài lên viện xin nghỉ hai ngày vì bị cảm, thật ra là ngồi tức giận ở nhà. Tam Hà Bao cũng không đếm xỉa gì tới khiến y như lửa đổ thêm dầu, chỉ có cách hư trương thanh thế, tới phòng Thiêm áp nhờ sư gia gửi thiệp bẩm lên Hộ viện cáo bệnh giùm y, nói “Chức quan này nhất định ta không làm nữa! Ta cay đắng làm quan mấy năm không bằng một thằng gia nhân, việc gì ta phải chịu khổ”. Vị sư gia không dám viết, y bèn chấp tay cung kính nhờ viết nhanh giùm cho. Vị sư gia lo sợ, đành chờ người hầu trong phòng Thiêm áp vào rí tai dặn khế, báo y tới mời tất cả các vị sư gia trong nha môn, nào là Cửu thái gia, Thúc

thái gia tới để khuyên nhủ. Không dẫu một khắc mọi người đã tới đủ, năm người mười miệng khuyên nhủ này nọ. Lúc đầu Hà Phiền dài nghiến răng không nói, may là có một vị Cửu thái gia, một vị Thúc thái gia, hai ông già trong lòng đã có chủ ý, đều nói “Chuyện này là lão Tam không phải, cứ gọi y tới xin lỗi mới hết giận được”. Hà Phiền dài nói “Không cần gọi, y lại không đánh chết tôi à !”. Cửu thái gia nói “Cậu nói mà nó dám không nghe à !”. Rồi kéo Thúc thái gia cùng ra tìm Tam Hà Bao.

Tam Hà Bao trước nay coi phòng Kế toán trong nha môn, tuy nói là ông cậu ông chú nhưng ngày thường cũng không khỏi có chỗ nhờ vả y, nên gặp rồi họ cũng phải vỗ mông ngựa. Lúc ấy tuy Cửu thái gia nói với Hà Phiền dài “Cậu nói mà nó dám không à !” nhưng thật ra hai người tới phòng Kế toán thấy Tam Hà Bao vẫn tươi cười, nhỏ nhẹ khuyên giải. Cửu thái gia hắng giọng nói một tiếng “Lão hiền sanh”, kể như muốn nói gì nhưng không nói được. Tam Hà Bao biết ý bèn nói “Có phải là đòi cáo bệnh không ? Y lấy chuyện đó để dè dặt tôi, tôi cũng không sợ, chờ y cáo quan xong tôi sẽ tính toán với y”. Cửu thái gia nói “Không phải thế. Các người là anh em ruột, bây giờ không nói chuyện khác, người cứ nhường y đi, người giúp y đã nhiều năm, vất vả khổ cực coi phòng Kế toán lo lắng bên ngoài giúp y, y không phải không biết tốt xấu, chẳng qua vì không bao lâu sẽ phải bàn giao, trong lòng có chỗ không vui nên hai bên mới xung đột thôi”. Tam Hà Bao nói “Tôi đừng chạm gì y ? Nếu tôi đừng chạm y trước thì muốn mỗ muốn giết gì cũng để y tùy ý”. Cửu thái gia nói “Ta đã nói là lão hiền sanh sai đâu ! Chẳng qua y là đại ca, người cũng phải nghĩ tới tình ruột thịt, nể cái mặt già này để hai anh em hòa thuận lại với nhau, kết thúc chuyện này đi”. Thúc thái gia cũng nói thế. Chú y thì không gọi y là “Lão hiền diệt” cung cung kính kính như Cửu thái gia mà chỉ gọi y là “Tam gia”.

Tam Hà Bao nghe thế nghĩ thầm chuyện này rồi lại cũng

phải thôi đi, nếu để hỏng chuyện thì hai ngàn lượng của y không cần nói, năm trăm của mình há lại không để người khác chiếm tiện nghi sao. Nghĩ xong bèn nói với cậu và chú “Tôi làm việc không cần lừa dối người khác. Nếu y có lòng nghĩ tới anh em, thì vụ cãi cò này vốn là vì chuyện ở phủ Cửu Giang”. Bèn đem việc bán chức kể lại hết một lượt. Hai người cùng nói “Thế thì bọn ta hiểu rồi”. Tam Hà Bao nói “Chỉ cần y chịu nhận hai ngàn của người ta thì tôi sẽ giảng hòa với y. Nếu còn muốn ra vẻ thối tha thì cứ bảo y chia gia tài cho tôi, lập tức tính đủ giao ra tôi sẽ đi ngay, bảo y từ nay về sau cũng không cần coi tôi là em nữa”. Cửu thái gia nói “Sao lại nói thế ! Tất cả mọi chuyện đều ở ta đây. Người nói hai ngàn thì hai ngàn, ta là cậu bảo y chỉ nhận hai ngàn, y dám không nghe à !”. Nói xong bèn cùng Thúc thái gia mỗi người một bên kéo Tam Hà Bao tới phòng Thiêm áp. Người hầu trong phòng thấy Tam lão gia tới vội vén rèm lên. Lúc ấy Cửu thái gia, Thúc thái gia một người đi trước, một người đi sau, Tam Hà Bao đi giữa. Tam Hà Bao tới cửa phòng, thấy người trong phòng đều đứng lên cúi chào, riêng anh y vẫn ngồi yên trên ghế. Tam Hà Bao thấy thế bất giác lại thêm tức giận. May là có Cửu thái gia nói đi nói lại, kéo tay Tam Hà Bao dắt tới trước mặt Hà Phiến đài nói “Anh em một nhà có chuyện gì không nói được với nhau làm người ta phải lo cho các người ? Từ hôm qua đến hôm nay vì chuyện của các người mà ta không nuốt được một miếng cơm. Lão Tam, người qua đây, người là em chẳng lẽ không bước qua gọi được một tiếng đại ca. Anh em hòa thuận thì chuyện này lại chẳng xong ư”. Tam Hà Bao lúc ấy tuy trong lòng rất không muốn nhưng cũng không còn cách nào, mặt lạnh như tiền, ngẩng đầu hậm hực gọi một tiếng “Đại ca”. Hà Phiến đài còn chưa nói gì, Cửu thái gia đã cười ha hả nói “Tốt rồi, tốt rồi ! Anh em người cứ như cũ thì ta ăn cơm được rồi”. Lúc ấy Hà Phiến đài đang muốn dạy dỗ em y mấy câu trước đám đông để lấy thể diện, chợt người giữ việc tiếp khách vào bẩm “Vương Đại lão gia Vương Mộng Mai Tri huyện mới huyện Ngọc Sơn xin vào ra mắt”. Người

này vừa khéo lại là một đại tài chủ đã qua tay Tam Hà Bao, lột được của y một vạn hai ngàn lượng bạc, hôm nay muốn phó nhiệm nên đặc biệt tới xin ra mắt. Hà Phiên đài thấy danh thiệp bèn hồi tâm, nghĩ lại chỗ tốt của em bất giác vẻ mặt trở lại hòa hoãn. Vừa gọi lấy y phục, vừa quay nhìn Tam Hà Bao nói “Ta phải tiếp khách, người ở đây nói chuyện với các vị”. Mọi người cùng nói “Được mà, chúng tôi cũng phải đi làm việc”. Nói xong, Cửu thái gia, Thúc thái gia cùng các vị sư gia chào rồi tan đi, Hà Phiên đài thì ra tiếp khách.

Nguyên Vương Mộng Mai vừa làm Tri huyện Ngọc Sơn này vốn là một hảo thủ làm quan. Nửa năm trước làm tại Cục Nha ly, ở đó mấy tháng chỉ chăm chăm vùi tiền khiến dân tình oán giận, bị vô số thương nhân lên tỉnh tố cáo. Tổng biện Cục Nha ly lập tức báo lên viên, một mặt bãi chức y, một mặt làm tập tâu đưa về tỉnh để đối chất. Về sau tra xét ra là y dụng túng ty tuần, cho họ mặc ý đòi hỏi. May mà quan tỉnh ra ơn, chỉ trị tội vài người ở ty tuần, lại bảo y tường trình, ghi là phạm lỗi lớn ba lần, bãi chức một năm, bồi bác cho qua chuyện. Vừa khéo Hà Phiên đài quyền giữ chức ở Phiên ty, đại khái một tháng trước khi bàn giao thì được tin không bao lâu sẽ phải hồi nhiệm liền mở rộng cửa chùa lạc quyền tứ phương. Vương Mộng Mai biết đường đi nước bước bèn nhờ người bần tin mời Tam Hà Bao uống rượu hoa hai lần. Vừa khéo có một hôm là sinh nhật của Tam Hà Bao, y bèn thác cớ đưa tới ba bốn trăm lượng bạc làm lễ chúc thọ, lại mời một ban hát, gọi mấy mâm rượu, tụ tập một bọn mèo đàn chớ điểm mừng thọ Tam Hà Bao một ngày. Hôm ấy Tam Hà Bao vô cùng vui vẻ, bèn coi Vương Mộng Mai là một người tri kỷ. Vừa khéo quan Tri huyện Ngọc Sơn vì có lỗi bị triệt hồi. Tri huyện Ngọc Sơn là chức vụ tốt ở tỉnh Giang Tây, y bèn tìm tới Tam Hà Bao, tình nguyện biếu một vạn quan tiền để mua chức ấy. Tam Hà Bao nói giúp y, Hà Phiên đài nói y là người bị bãi chức, bây giờ muốn phá lệ cất nhắc thì bấy nhiêu còn ít, nói đi nói lại

thêm hai ngàn. Vương Mộng Mai lại tặng riêng cho Tam Hà Bao hai ngàn lượng ngân phiếu. Tam Hà Bao tay cầm ngân phiếu, miệng nói “Tôi có đòi cái này đâu?”, nói xong câu ấy ngân phiếu đã nằm trong túi y.

Rốt lại Vương Mộng Mai chỉ mới làm việc qua ở Cục Nha ly, vả lại cũng chưa làm được trọn vẹn, nửa đường bị bãi chức, về tỉnh phải lo trả nợ, thù ứng, lại phải bù đắp cho các tuần đình, thuộc hạ chịu tội thay y, nếu có nhiều tiền hơn thì lúc ấy cũng chỉ còn có hạn. Lần này mua chức may là được bạn bè ở tiền trang cho vay ba ngàn, y lại tìm tới một vị sư gia cho vay lãi, một Nhị gia cho vay lãi mượn mỗi người ba ngàn, nói rõ là sau khi đáo nhiệm sẽ để một người coi phòng Kế toán, một người coi việc văn án, ba chỗ được chín ngàn, hơn bốn năm ngàn còn lại thì tự y bỏ ra. Hôm ấy vì muốn đáo nhiệm nên tới bấm trước, đó là loại văn chương quan dạng, không cần tả kỹ.

Vương Mộng Mai bấm từ thượng ty, từ biệt đồng liêu xong, mang gia đình và các môn khách gia nhân tới thẳng chỗ đáo nhiệm. Đường đi không phải một ngày, một hôm sắp tới huyện Ngọc Sơn, trước đó đã có lệnh dụ gửi tới nên có thư lại, sai dịch của huyện ra nghênh tiếp. Ý Vương Mộng Mai thì hiện đang lúc thu thuế, một giờ một khắc cũng không được chậm trễ, đã định ngay hôm ấy phải nhận ấn, không ngờ tới muộn, đã đến lúc lên đèn, khiến y tức tối nhảy lên rầm rầm, giận không được nhận ấn ngay. May là có lão phu tử coi việc tiền lúa tới khuyên giải, nói “Hôm nay trời đã tối, cho dù có ai tới giao tiền lương gạo thóc cũng phải chờ đến sáng sớm mai, trời đã tối không phải lúc nhận ấn, chẳng bằng cứ để sáng sớm ngày mai là hơn”. Vương Mộng Mai nghe thế mới im, nhưng suốt đêm ấy không sao chợp mắt. Khoảng canh tư trở dậy, sợ lỡ mất việc nhận ấn để tiền lương gạo thóc bị người tiền nhiệm lấy mất. Chờ đến lúc mọi người đã tề tựu, đưa kiệu cho y vào nha môn thì

mặt trời đã lên cao. Sau khi lạy nhận ấn xong, lên công đường ngồi xem án kiện thì Điển sử lên tham kiến, thư lại tới chúc mừng, cũng theo lệ quan trường, không cần tả nhiều rườm rà.

Lại nói người tiền nhiệm của y vốn xuất thân Tiến sĩ, là người hậu trọng, tính tình cực kỳ ôn hòa, duy hơi thiếu quyết đoán. Vì thế quan Hiến ty mới lấy lý lịch thuộc viên của y ra, nhẹ nhàng nhận xét mấy câu, nói y “Phán xét hồ đồ, không coi dân được. Nhưng là Tiến sĩ xuất thân, văn chương cao minh, xin lấy hàm Học quan đưa về bộ chờ bổ nhiệm”. Tờ tâu gửi lên, xưa nay Quan cơ xử đối với những tấu chương gửi lên kinh xin chỉ dụ một chữ cũng không sửa, nên chiếu theo đó phê duyệt gửi xuống. Ở tỉnh nhận được điện báo trước, kể có công văn của bộ gửi tới nên Vương Mộng Mai động thủ giành được chức vụ ấy. Vương Mộng Mai nhận ấn xong, người tiền nhiệm ngay hôm ấy cũng đưa gia đình rời khỏi nha môn nhường chỗ cho quan tân nhiệm, mình thì bàn giao xong liền trở về tỉnh, chuyện không cần nói.

Lại nói Vương Mộng Mai sau khi đão nhiệm, chuyện khác còn khá, tới như việc phòng Kế toán và văn án đều giao cho hai người bụng phệ, việc gì cũng muốn lẩn lút quan huyện. Ban đầu chẳng qua chỉ là có chút gọi không dạ bảo không vâng, về sau thì dần dần cứ như hai người mới là Tri huyện. Vương Mộng Mai có một người cháu giúp việc ở phòng Kế toán trong nha môn, bụng dạ còn ngay thẳng, thấy tình hình không ổn bèn nói với chú “Từ khi chúng ta nhận ấn xong cũng đã hơn nửa tháng, may là lúc bàn giao tính ra đão nhiệm cũng có tiền lương. Chẳng bằng cứ lấy đó trả nợ cho họ, bảo họ về để mình khỏi mang tiếng”. Chú y nghe xong ngăn người ra hỏi lâu mới nói “Thông thả, ta tự có cách”. Điệt thiếu gia thấy y không nghe cũng không nói nữa. Nguyên Vương Mộng Mai là người độc ác không ai bằng, nhận ấn xong việc gì cũng cố ý nhường nhịn cho hai người kia muốn làm gì thì làm, chờ tới ngày

gây ra chuyện sẽ trở mặt trị tội thật nặng hoặc sai áp giải về quê để dứt hẳn hậu hoạn, không những không phải trả tiền cho họ mà còn được tiếng tốt, há không phải là nhất cử lưỡng tiện sao ! Anh nói lòng dạ như thế có độc ác không ? Cho nên lời Diệt thiếu gia y đều bỏ ngoài tai.

Về tới phòng Thiêm áp, vị Nhị gia bụng phệ ở đó tên Tưởng Phúc bước lên bẩm việc công. Có một vụ án Vương Mộng Mai đã phê chuẩn rồi, Tưởng Phúc lại nhận tiền của nguyên cáo bèn trở lại xin Vương Mộng Mai phát công văn tước nã bị cáo. Vương Mộng Mai không chịu, hai người cãi nhau một trận, Tưởng Phúc mĩa mai mấy câu rồi cầu nhau bỏ ra. Vương Mộng Mai không cãi cọ với y, lại cầm bút viết một tờ dụ thiếp dán ở công đường hiểu dụ các môn khách, thuộc hạ. Trong đó đại khái ý tứ đều là bản quan trước nay rất trong sạch, nếu môn khách, thuộc hạ, người nhà cho tới những người coi văn án, thư lại có ai không chịu yên phận rử rê nhau làm điều xấu, vùi vãnh nhân dân, khi điều tra ra sẽ lập tức theo luật nghiêm trị, quyết không dung tha.

Tờ dụ thiếp dán lên xong, người khác còn khá chữ riêng Tưởng Phúc thì không coi vào đâu, nhìn thấy lại bức bối. Trở về phòng ngẫm nghĩ một lúc rồi tự nhủ “Y cho dán tờ dụ thiếp ấy rõ ràng để đóng cửa với mình. Một là để chặn đường mình, hai là để mượn đó rêu rao rằng y trong sạch, để dễ thu xếp bọn mình đây. Hừ hừ, có cơm thì mọi người cùng ăn, không có thì mọi người cùng đói, Tưởng mỗ ta cũng chẳng phải để bảo đâu. Người muốn ăn một mình, bắt bọn ta đều nhịn đói, trên đời đâu lại có chuyện dễ thế !”. Chủ ý đã định, hôm sau ra hầu xong, Vương Mộng Mai vừa ra, bọn thư lại đang nhao nhao lui xuống, y vẫy tay gọi lại, nói “Các vị khoan về, lão gia có lời muốn dặn”, mọi người nghe thế vội đứng lại. Y bèn hắng giọng nói “Lão gia bảo ta gọi các người quay lại vốn không có chuyện gì khác, chỉ là lão gia chúng ta trước nay làm

quan rất trong sạch, không đòi ai một đồng, vả lại còn rất thương yêu bách tính, biết bách tính ở đây rất khổ, nay đã hết năm mà thuế thu chưa đủ, nên việc đầu tiên là muốn ai đem tiền lúa lên giao thì thu cho họ, không được thu thêm một phân một ly. Chuyện này hôm qua đã nói rồi, chờ sau khi có chương trình sẽ công bố. Thứ hai là thư lại các người ngoài sổ tiền lương theo lệ, lão gia sẽ xuất ra cấp cho thì không cho đòi hỏi ai thêm một đồng. Các người nên biết tờ dụ thiếp hôm qua đã không cho phép thuộc hạ là người nhà và sư gia nhận tiền riêng chưa ? Nếu tra xét ra thì bất kể là ai, nhất định sẽ nghiêm trị. Mọi người các người phải cẩn thận đấy !”. Nói xong bèn trở về phòng mình.

Đám thư lại lui ra rồi ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu bản quan tại sao lại có hành động như thế, đúng là nghĩ không ra. Chuyện ấy bắt đầu đồn ra, cả huyện thành đều biết, cùng nói “Lão gia là một vị quan trong sạch, nay mai sẽ có chương trình ban ra, bỏ hết mọi khoản thu thêm, không cho thư lại sai nha vơ vét vĩnh”. Chuyện đầu thì người ta còn không đếm xỉa, đến chuyện sau thì ai cũng được tin, đều muốn thủ lợi. Chờ ba ngày, cáo thị chưa từng ban ra mà không thu thêm được một đồng thuế. Vương Mộng Mai rất lấy làm lạ, nói “La thật, ba ngày hôm nay không thấy đồng nào !”, nhân sai người tâm phúc đi nghe ngóng mới biết được như thế như thế. Vụ này thật đáng giận ! Y nổi giận tới mức muốn lập tức ra công đường bắt Tướng Phúc đánh cho ba ngàn gậy mới hả giận. Về sau may có các vị sư gia khuyên can, cùng nói “Chuyện này làm âm lên không tiện”. Vương Mộng Mai nói “Bị y phá bĩnh như thế, tiền của ta làm sao thu được nữa ?”. Viên Kế toán coi việc tiền lúa nói “Chẳng bằng mặc kệ. Chuyện này cứ coi như không có, lời của y không có bằng cớ, chẳng lẽ bách tính lại dám chống lệnh không đóng thuế à ?”.

Wương Mộng Mai thấy mọi người nói có lý, bèn gọi Diệt

thiếu gia coi phòng Kế toán tới bảo y đi tìm Tưởng Phúc, trong vòng ba khắc phải lập tức bảo y cuốn gói cút đi. Diệt thiếu gia nói “Còn ba ngàn thì nói thế nào?”. Vương Mộng Mai nói “Để chờ kiểm tra rõ xem có chuyện tiền bạc gì hay không mới có thể đưa cho y”. Diệt thiếu gia nói “Câu ấy sợ nói không trôi”, Vương Mộng Mai nói “Thế sao các người đều mong ta tống cổ y đi, các người mới vui lòng?”. Diệt thiếu gia đập phải đỉnh không dám nói gì nữa, chỉ còn cách ra nói chuyện với Tưởng Phúc. Tưởng Phúc nói “Ta thấy lão gia hôm nhận ấn đã biết miếng cơm ở đây không ăn được lâu. Muốn ta đi thì rất dễ, chỉ cần trả lại ta ba ngàn, ta sẽ đi lập tức. Còn một chuyện nữa, trước đây lão gia đã nói Có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, hiện lão gia được thăng quan phát tài, bọn ta làm gia nhân nào ra sức, nào bù tiền lại rơi vào cảnh nửa đường đứt gánh, chuyện này thì xin thiếu gia người nói giúp gia nhân, ngoài phần tiền lãi cũng phải có gì bù đắp cho gia nhân mới nên. Còn mấy vụ án lấy được tiền nữa, các vụ vật vãnh một hai mươi lượng không cần nói tới. Nhưng như nhà họ Khổng vì tranh chuyện kế thừa, nhà họ Hồ thoái hôn nhà họ Lư, hai vụ ấy nói ít cũng được năm ngàn lượng bạc. Lão gia mua chức vụ này tất cả là một vạn bốn ngàn mấy trăm lượng bạc, cứ tính tròn là một vạn rưỡi. Gia nhân bỏ vào đó ba ngàn, ba năm mười lăm, thì phải tính toán thế nào chứ? Lão gia là người làm quan, đại tài đại lượng, tính ra chắc không đời nào bủn xỉn với gia nhân đâu. Mong thiếu gia nói khéo với lão gia giúp cho gia nhân một câu, chiều nay gia nhân xin ở đây chờ tin”. Nói xong lui ra.

Diệt thiếu gia nghe thế thấy rất khó xử, nghĩ thầm “Y tỏ vẻ nhũn nhặn, nói ra toàn những lời hoa dạng nhưng chữ nào cũng đều có ý châm chọc. Bấm lại giúp y hay không bấm lại giúp y thì tốt? Nếu cứ nói thẳng như thế, ông chú mình tính nết tẻ nhạt, mới rồi mình nói có một câu y đã xỉ vả, nói mình giúp người ngoài đòi tiền

y. Nếu không bấm lại, lát nữa Tưởng Phúc lại đòi trả lời, bảo mình làm sao ăn nói với y. Nói thật tình ba ngàn của người ta không phải là từng gói từng gói đưa không cho anh tiêu, bây giờ nếu muốn quit người ta thì thật là trái lương tâm. Huống hồ Tưởng Phúc này cũng không phải là kẻ quang minh gì. Đúng là kẻ ác gặp kẻ ác, bảo mình làm sao được ! Cũng được, mình cứ lên gặp thím hỏi dò xem ý tứ thế nào rồi sẽ tính”.

Chủ ý đã định, y gọi người nghe ngóng biết lão gia đang ở phòng Thiêm áp xem việc công bèn nhân đó lên phòng trên đem sự tình kể lại hết với thái thái, rồi nói “Hiện ý chú là nhất thời không muốn trả tiền cho người ta. Tưởng Phúc là kẻ xấu xa, sợ chưa chắc y đã chịu thôi. Cho nên cháu tới xin thím dạy nên làm thế nào là tốt ?”. Nào ngờ vị thái thái này tính tình keo kiệt, chỉ muốn thu không chịu chi giống hệt chồng, nghe nói bèn đáp “Đại thiếu gia, chuyện đầu tiên là người đừng trả tiền cho y. Thúc thúc mua được chức này không phải dễ, phải thu tiền lương gạo hai quý để bù vào, bị Tưởng Phúc gây rối một phen như thế, đã mấy hôm không thu được thuế rồi ! Chú người giận nghiêng răng ken két, nhưng vì lúc đó nhiệm y có gộp ba ngàn, có chút công lao nên mới không trị y. Còn như chỗ tiền kia cũng không phải là ăn không nuốt không của y, phải chờ kiểm tra rõ xem có chuyện tiền bạc gì hay không mới có thể đưa y. Nếu người đưa y ngay thì chắc chú người sẽ mắng người đấy”. Đại thiếu gia nghe thế trong lòng hoang mang, cũng không tiện nói gì bèn cười khẩy lui ra quay lại phòng Kế toán, buồn bức không vui. Chợt thấy rèm cửa vén lên, một người bước vào. Y là ai, vốn là Tưởng Phúc tới nghe trả lời. Đại thiếu gia vừa thấy y, trái tim bất giác đập thình thịch.

Muốn biết y đối phó với Tưởng Phúc thế nào và Tưởng Phúc có chịu nhin hay không, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 6.

Vội bày vẽ Tri châu tiếp Tuần phủ Ít luyện tập Phó tướng giáng Đô ty

Lại nói Tướng Phúc bước vào phòng Kế toán hỏi tin tức, Diệt thiếu gia không có cách nào đành nói với y “Tiền của người lão gia đã nói qua là không thiếu một đồng, nhưng phải mấy hôm nữa mới có thể trả người. May là gia quyến của người cũng cùng tới đây, nói đi hôm nay nhưng chưa chắc đã đi được. Đợi lúc người lên đường, tự nhiên sẽ trả cho người”. Rốt lại vị Diệt thiếu gia này cũng biết ăn nói, không chịu đem lời chú mình nói thẳng với Tướng Phúc, vốn là để y khỏi nổi giận, nhưng tình trạng úp mở ấy đã bị Tướng Phúc nhìn thấy. Diệt thiếu gia vừa nói xong, y không kiềm được khịt mũi cười nhạt hai tiếng, nói “Ăn nói gì thế ! Muốn người ta đi mà tiền thì không trả, lý ấy thật không tin được. Bây giờ không cần nói gì khác, chúng ta cùng lên phủ nói chuyện”. Diệt thiếu gia vội khuyên y “Người yên tâm đi, chắc chắn tiền của người không thiếu đâu mà”. Tướng Phúc nói “Có thiếu ta cũng không sợ !”, nói xong bỏ đi.

Nguyên Tướng Phúc là đồng hương với một viên thư lại coi văn án ở phủ Quảng Tín, lại là thông gia, đôi bên rất thân thiết. Người kia là thuộc hạ được tin dùng nhất của Tri phủ, nói gì cũng được nghe. Tướng Phúc ra khỏi phòng Kế toán bèn lên thẳng phủ, tìm tới thông gia nói lão Vương không chịu trả tiền, y muốn lên phủ tố cáo, mong thông gia giúp một tay. Người kia nghe xong tự nhiên là vỗ ngực dõm dặt hăng hái nhận lời, khiến y vô cùng vui vẻ. Hôm ấy làm việc xong bèn vào gặp Tri phủ, nói Vương đại lão gia dưới huyện xấu xa thế nào. May là Tri phủ từ khi Vương Mộng Mai đáo nhiệm đến nay, vì y biết lấy lòng nên cũng thích y, bèn nói “Ừm,

chuyện này mà làm ầm lên thì khó coi, bảo y đừng đi kiện làm gì”. Rồi bàn với viên lão phu tử coi việc đề hình, viên này nói “Lời Thái tôn nói đúng lắm. Văn sinh sẽ lập tức gọi y tới chỉ dạy, bảo y không nên phụ ý tốt của Thái tôn”. Tri phủ nói “Thế thì tốt lắm”. Viên đề hình bèn sai gia nhân cầm danh thiếp tới huyện mời Vương đại lão gia, nói có việc công cần bàn. Người ấy đi không bao lâu, quả thấy Vương Mộng Mai tới. Vào tới thư phòng vái chào rồi ngồi, nói chuyện phiếm mấy câu. Viên đề hình mới nói lại ý tốt của Thái tôn vừa rồi, nói “Thái tôn nói rằng hai bên cần hòa thuận, không nên gây ra chuyện để người ta chê cười. Chỉ cần ông trả tiền cho y, ngoài ra những chuyện không có bằng cứ thì quyết không để y rông càn”. Rồi đem chuyện Tưởng Phúc muốn kiện y kể lại một lượt.

Wương Mộng Mai nghe thế chợt đỏ bừng mặt, nghĩ thầm y đã biết rõ chuyện này thì không che giấu được. Bèn kể Tưởng Phúc khả ố thế nào, cũng nói qua một lượt “Hiện nay đã qua ba ngày không có ai giao nộp tiền lúa. Tôi giận quá, tuy có tiền nhưng muốn hành y mấy ngày mới trả chứ không có ý nuốt không của y. Còn như y muốn đi kiện tôi thì tai mắt trong thành rất nhiều, Phủ hiến lại là người tinh minh không thể lừa dối được, huống chi lại được đội ơn lão phu tử coi trọng, cho dù có chỗ nào không phải chẳng lẽ lại có thể qua mặt Phủ hiến sao? Như thế không những có lỗi với Phủ hiến mà cũng có lỗi với lão phu tử nữa”. Viên đề hình nói “Chuyện này ai rồi đâu mà nghe y nói, chẳng qua tôi chỉ nói chuyện ruồng thế thôi. Chỉ cần lão ca trả tiền sớm cho y một hôm để y rút sớm đi một hôm, mọi người đỡ bị phiền phức thì chuyện này không xong ư”. Vương Mộng Mai lại đỏ mặt nói “Gã Tưởng Phúc này vốn do một người bạn giới thiệu, nói y có thể nhờ vả được, y tới không quá ba ngày người ấy đã hỏi y lấy ba ngàn lượng bạc bảo tôi cho vay giúp y. Cho dù tôi không có tiền cũng không tới nỗi dùng tiền của y”. Viên đề hình nói “Phải lắm”, Vương Mộng Mai nói “Tôi nghĩ chẳng qua họ tham mấy đồng tiền lời nên giữ số tiền ấy lại gửi

vào tiền trang cho y cũng chưa biết chừng”. Viên đề hình nói “Bất kể là giữ hay gửi, chỉ cần ông trả y là được”. Vương Mộng Mai lại ngần ra một lúc, nói “Nói thế thì tôi không thể không vâng lệnh. Sáng mai tôi sẽ đưa ba ngàn tới cho lão huynh. Còn chỗ tôi thì phải kiểm tra xem y có gì mờ ám không mới cho y đi được”.

Wương Mộng Mai nói thế chẳng qua chỉ là giữ thể diện, viên đề hình cũng biết bèn nói “Tốt lắm, cứ thế mà làm. Nếu quả y có chuyện gì mờ ám, tôi sẽ bắt lại với Thái tôn trị cho y một trận”. Nói xong Vương Mộng Mai cáo từ, hôm sau quả nhiên mang lên phủ ngân phiếu ba ngàn lượng lãnh trong vòng một tháng. Viên đề hình nhận xong bèn hỏi “Trước đây ông có viết giấy nợ cho Tưởng Phúc không?”. Vương Mộng Mai nói “Cũng có một tờ”. Viên đề hình nói “Hôm nay tôi hãy đưa ông một giấy biên nhận, ngày mai ông cầm tới đổi giấy nợ là được”. Tất cả chuyện này tính ra là Tri phủ đại nhân ở trong xếp đặt chứ Tưởng Phúc chưa từng dám đòi hỏi nhiều, Vương Mộng Mai cũng chưa từng làm chuyện gì xấu. Đến cuối năm viên đề hình cậy chuyện ấy gửi thư hỏi mượn Vương Mộng Mai năm trăm lượng bạc để ăn Tết, Vương Mộng Mai tạ ơn y hai trăm lượng, chuyện ấy mới thôi. Nhưng đó là chuyện về sau không nói ở đây.

Có việc thì dài, không việc thì ngắn. Lại nói Tam Hà Bao từ khi giảng hòa với anh y, chỉ một khoản mua bán ở phủ Cửu Giang riêng y cũng đã vớ được mấy trăm lượng. Trước sau vớ được rất nhiều, ít nhất cũng có vạn lượng bạc. Lúc ấy đúng dịp Sơn Tây bị thiên tai, triều đình mở cuộc chẩn quyên, Tam Hà Bao đi khắp nơi rủ rê người ta quyên quan, y cũng mua một chức. Y đã có hàm Đồng Tri châu, lại quyên thêm hàm Tri châu, còn vẽ vời quyên thêm lệ “Đưa về bộ chờ tuyển”. Vừa đúng lúc vận khí của y may mắn, được chấm hạng nhất. Lúc ấy anh y là Đại Hà Bao đã hồi nhiệm, y bèn bàn giao tiền bạc trong phòng Kế toán, lập tức lên

kinh chờ bổ nhiệm. Tháng sau chức Tri châu Lư Châu Sơn Đông bị khuyết, vừa tới lượt y nên được bổ nhiệm.

Có điều chức ấy có chỗ khổ cực, y bèn mang tiền đi nhờ người chạy chọt, bỏ ra hai ngàn lượng nhận một vị Quân cơ đại nhân làm quan thầy. Hôm ấy y đưa danh thiếp kèm ngân phiếu vào. Chờ suốt nửa ngày Quân cơ đại nhân truyền lệnh gọi vào ra mắt. Y vào dập đầu lạy ba cái, Quân cơ đại nhân chỉ đáp lại nửa vãi rồi cho ngồi. Chỉ hỏi y hai câu “Người tới đây lâu chưa?”. Tam Hà Bao trả lời. Lại hỏi “Lúc nào đi?”. Tam Hà Bao nói “Khoảng ba bốn ngày nữa”. Nói xong hai câu, Quân cơ đại nhân bèn sai mang trà tiễn khách, đích thân tiễn ra. Tam Hà Bao không biết làm sao đành lui ra trở về chỗ ngụ. Hôm sau Quân cơ đại nhân sai đưa tới một phong thư, nói mang tới đưa cho Phủ viện Sơn Đông. Tam Hà Bao nhận lấy lên đường, lại biểu người đưa thư tám lượng bạc, người ấy mới đi. Tam Hà Bao đang đêm nhàn rồi mở thư ra xem trộm, thấy lá thư chỉ có tám hàng, tính ra không quá hai mươi mấy chữ. Tam Hà Bao làm việc quan đã lâu, hiểu tám hàng thư của các đại nhân tiền sinh chẳng qua chỉ có bấy nhiêu bèn dán lại như cũ.

Qua mấy hôm y rời kinh, tới thẳng tỉnh thành Tế Nam tỉnh Sơn Đông, xin bẩm kiến để đưa thư của Quân cơ đại nhân. Hôm ấy quả được Phủ đài truyền lệnh gọi vào ra mắt, nói “Chức vụ ở Lư Châu khó khăn, ta đã bàn qua với Phiên đài, vừa khéo hôm trước Giao Châu bị khuyết, sẽ ra bằng ủy nhiệm người giữ chức. Sau này nếu có chỗ nào khác tốt hơn ta sẽ lo giúp người”. Tam Hà Bao từ tạ nói “Ty chức học ít tài hèn, hiện Giao Châu có người ngoại quốc, sự tình rất khó thu xếp, mong đại nhân thường dạy bảo cho”. Phủ đài nói “Cũng hay là sắp tới ta cũng định đi kinh lý trong tỉnh, trước tiên tới ba phủ phía đông, khoảng không đầy một tháng thì có thể tới Giao Châu. Lúc ấy có việc gì chúng ta sẽ uống trà nói chuyện tiếp, lão huynh cứ đi đảo nhiệm ngay”. Tam Hà Bao dạ dạ mấy

tiếng rồi lui ra. Ngay trong buổi chiều, quả nhiên Phiên ty đã ra bằng, Tam Hà Bao tự nhiên hoan hỷ. Sáng sớm hôm sau vội tới nha môn quan tỉnh tạ ơn, có người thì gặp, có người thì không gặp. Kế hôm sau lại đi thăm hỏi suốt một ngày. Hôm thứ ba lại tới các nha môn bẩm từ. Bên kia Tam Hà Bao lên đường phó nhiệm thì bên này Phủ đài đại nhân cũng lên đường.

Tam Hà Bao tới Giao Châu rồi, bái miếu, nhận ấn, điểm danh, kiểm kho, xem thành, thăm trường, chào đồng liêu, gặp thân sĩ, bàn giao với quan tiền nhiệm, bận rộn suốt hai mươi mấy ngày mới xong. Kế nhận công văn của huyện trên đưa tới, biết Phủ đài theo đường Lai Châu tới. Tam Hà Bao được tin, vì y mới làm quan, những việc nghênh tiếp tiền đều là lần đầu, hiện lại phải đón tiếp một viên quan lớn thế này, cho dù có tiền nhưng trong mấy hôm làm sao lo liệu kịp. Lúc y ở tỉnh thành ra đi thì những cửa hiệu hàng Tây, hàng Giang Nam, hàng vải vóc vì y hiện đã là Đại lão gia, vả lại còn là Tam đại nhân của Diêm đạo sứ Giang Tây nên ai cũng tin, đều ít nhiều có lễ vật đưa tiễn. Không cần tới chức vụ hiện tại, lúc ấy y cũng đã vớ được mấy ngàn lượng bạc, nhưng nhất thời phải lo một việc sai sử, mà phải cho thật ổn thỏa thì cũng rất khó. Lúc ấy y cuống lên không biết tính sao, như con kiến bò trên chảo nóng, bèn lập tức bàn bạc với các vị sư gia trong nha môn.

Trong đó có một vị sư gia thư ký họ Đinh tên Tự Kiến, là một vị Hiếu liêm nổi tiếng ở huyện Tế Dương. Trước đó đi học ở Thư viện Lạc Nguyên trên tỉnh thành, lần nào làm bài cũng được chấm hạng ưu, không những giỏi văn bát cổ, thông kinh sử mà thi từ ca phú không gì không biết, một tay vẽ tranh như Vương Thạch Cốc, một tay viết chữ như Triệu Tùng Tuyết, quả thật giống như in. Trước đó Phủ đài đại nhân làm Tri phủ Tế Đông, Đinh Tự Kiến đã mấy lần được y khảo xét, coi như môn sinh đặc ý nhất của mình. Hiện vì đang đình ưu ở nhà, không biết làm gì, bèn tìm tới ân sư xin

y tiến cử cho một chức sư gia. May là lúc ấy ân sư đã làm Phủ đài Sơn Đông, quyền hành trùm cả một tỉnh, tự nhiên là Lên cao gọi một tiếng, núi non vang dội. Vì vậy bèn tiến cử y với Tam Hà Bao cho giữ một chức Mạc tân thư ký. Hôm ấy thấy chủ nhân lo việc sai sử, nghĩ nhần cả trán, hỏi mọi người cũng không ai có chủ ý gì, y bèn bước lên hiến kế “Chuyện sai sử này của chủ nhân thì văn sinh có cách”, Tam Hà Bao vội hỏi “Cách gì?”. Đinh Tự Kiến nói “Tình tình tệ sư rất có phong độ của Diêm Văn Giới, Lý Giám đường. Trước đây lúc làm Tri đạo, văn sinh từng ở trong công thự mấy ngày. Thật ra trong nhà cũng có một đầu bếp riêng, nấu nướng rất khá, nhưng khi mời khách tối thì thức ăn bất quá cũng chỉ có bốn tô hai bát, lại phải thêm nhiều đậu hủ, rau xanh. Thái thái là sư mẫu, văn sinh cũng từng gặp mấy lần, đều là châu ngọc đầy đủ, gấm vóc kín người, nhưng tệ sư thì bất kể mùa đông mùa hè chỉ có một chiếc áo vải màu tro, một chiếc áo khoác vải Cáp Thích Nê màu thiên thanh, lại phải thêm mấy cái kim gấm, mũ thì thật không biết là nhặt ở cửa hiệu đồ cổ nào về. Nếu nhìn bề ngoài thì quả thật vô cùng thanh liêm. Thật ra có ai hiểu kính thì lão nhân gia người cũng rất hiểu đời, nhất định sẽ nhận lãnh hậu tình. Có điều nếu anh không hiểu kính gì thì quyết y không bao giờ mở miệng nói ra, nhưng phàm những người đã hiểu kính rồi thì nhất định y sẽ đối xử khác. Cho nên chỗ tốt của y cũng là ở đó. Hiện lo việc sai sử này cho y, nếu sang trọng được thì cố nhiên rất tốt. Còn nếu không được thì theo ngu kiến của văn sinh cứ bề ngoài thì làm ra vẻ đơn giản một chút cũng không sao, còn bên trong mới thật tình để y thấy tình cảm của ngài. Dù sao cũng phải tốn tiền nhưng về phía chúng ta thì đỡ việc, về phía y thì thực tế hơn, lại được tiếng tốt, còn gì vui hơn”. Tam Hà Bao nói “Lo việc lần này thì bất kể đơn giản thế nào cũng có quan hệ tới thể chế, cũng phải đúng mức mới được”. Đinh Tự Kiến nói “Chuyện đó rất dễ. Hiện đã là tháng năm, năm nay vừa nắng vừa hạn, chỗ hành doanh xếp đặt thật hoa lệ chỉ khiến người

ta bực bội, chẳng bằng cứ thanh đạm. Tốt nhất là thuê mấy gian phòng ngoại quốc, chỉ cần có nệm gối chần màn còn bàn ghế không quan trọng. Lại bỏ ra vài trăm châu hoa trang trí trong phòng, viên và hành lang. Một ngày hai bữa cũng không dùng tiệc Mãn tiệc Hán hay tiệc đất Yên, cứ mời y ăn ngon thôi. Trên đường y tới đây, tiệc đất Yên ăn đã ngán rồi, cứ để y thanh đạm hai ngày mới tốt. Vả lại có loại phòng ấy sẽ có người ngoại quốc tới ra mắt, cũng rất tiện”.

Tam Hà Bao nghe y nói thấy rất có lý, nhưng chợt ngần ngừ “Đó là loại phòng ngoại quốc, nhất thời làm sao sắp xếp kịp?”. Đinh Tự Kiến nói “Chuyện đó rất dễ. Văn sinh có một người bạn chơi rất thân với quan binh người Đức, cứ nhờ y đi mượn, cả dao nĩa mâm bát, bàn ghế đầu bếp cũng hỏi mượn vài hôm. Món nào còn thiếu cũng cứ nhờ y mượn giùm là xong”. Tam Hà Bao nói “Hỏi mượn đầu bếp của người ta, thế họ không ăn cơm à?”. Đinh Tự Kiến nói “Mấy hôm ấy cứ bảo người ngoại quốc ấy không cần nấu nướng, tất cả cơm nước chỗ chúng ta sẽ nấu rồi sai tạp vụ mang tới cho, y cũng bớt được ít tiền, há không lưỡng toàn sao?”.

Tam Hà Bao nói “Bên trong như thế cũng được, nhưng bên ngoài thì sao?”. Đinh Tự Kiến nói “Bên trong đã tốt thì bên ngoài càng dễ nói. Nhưng bây giờ rốt lại là lấy chỗ nào làm hành doanh? Cho nên có nhà mới dễ sắp xếp”. Tam Hà Bao nói “Các người thấy chỗ nào tốt?”. Các vị sư gia có người nói mượn nhà họ Tôn ngoài Đông Môn, có người nói mượn nhà họ Vương ngoài Nam Môn. Tam Hà Bao nghe đều không vừa ý, không phải vì cửa ngõ không giống mà vì phòng ốc quá nhỏ hẹp. Về sau có Cao Nhị gia lo việc tạp vụ biết nhiều hiểu rộng, rất thạo việc, vội nói “Hai nhà ấy đều xa, không bằng cứ lấy thư viện, đường đã gần, phòng cũng rộng, từ các cửa lớn vào là tới ngay phòng trên, đi thẳng một mạch, há chẳng tốt hơn nhà họ Vương họ Tôn sao?”. Tam Hà Bao vừa nghe thế luôn miệng khen không sai, Đinh Tự Kiến cũng rói rít khen phải.

Tam Hà Bao bèn nhờ Đình sư gia giúp Tổng biện phòng Kế toán lo chuyện ấy, mình cũng tham gia điều động. Tất cả thợ may thợ vẽ bên ngoài đều do thuộc hạ của Cao Nhị gia thu xếp, bên trong thì Đình sư gia chỉ lo mượn vật dùng, dầu bếp, bài trí phòng ốc. May là nhiều người nhanh tay, đêm ngày không nghỉ nên chỉ trong năm sáu hôm thì tất cả đều đã chu tất. Kế đó lại liên tiếp nhận được công văn của huyện trên như tuyết rơi, nói hôm sau có thể Phủ viện tới. Tam Hà Bao vội họp các thuộc hạ ra khỏi địa giới phủ đón tiếp.

Lại nói chỉ huy doanh Giao Châu là một viên Phó tướng họ Vương tên Tất Khôi, xuất thân Bổng nhân võ, bắn cung rất giỏi. Nhưng tập quán trong doanh thì binh lính lúc bình thời không hề tập luyện, vả lại còn bị bớt xén lương tiền, biến của công thành của riêng, mỗi tề ấy thật không thể một lời mà nói hết. Chỉ có ba năm đại duyệt một lần là một dịp bận rộn của họ, tình trạng cưỡng quýt ôm chân Phật so ra còn hơn cả các Tú tài ba năm khảo thí một lần. Trước khi Phủ viện xuống ba tháng thì vị Hiệp đài này đã nhận được văn thư, trong lòng hoảng sợ, may là ngày tháng cũng còn xa, chẳng qua chỉ ra lệnh cho tướng hiệu lớn nhỏ từ Đô ty Thư ký trong quân tới các viên Thủ bị, Thiên tổng, Bả tổng, Ngoại ủy, bảo họ chiêu mộ đủ số quân lính trong ngạch để lúc gặp việc không rối. Mọi người được lệnh, vì có quan hệ tới việc khảo xét của mình nên không ai dám coi thường, dám du côn vô lại, những kẻ thất nghiệp trong vùng đều được chiêu mộ. Từ đó những người ấy vào doanh làm binh, hàng ngày ăn lương, không được đi đâu làm bậy nên trong vùng cũng được bình yên, chuyện không cần nói.

Lại nói ngày Phủ viện tới ngày càng gần, tướng hiệu lớn nhỏ chỉ huy quân sĩ hàng ngày thao luyện, thỉnh thoảng Hiệp đài đại nhân còn đích thân tới xem. Đúng là năm ngày thao luyện lớn, ba ngày thao luyện nhỏ, cả ngày tinh kỳ rợp trời, chiêng trống khua

vang, vô cùng chỉnh tề, vô cùng oai vũ. Các vị phải biết rằng quân đội Trung Quốc chỉ có thể làm được hai việc : thứ nhất là biết quý. Lúc đại nhân xem thao luyện, trận thế bày ra chẳng qua chỉ là người nọ quý theo người kia. Trong thao trường như cái chuồng cũng phải bày thành trận thế, dàn thành một hàng gọi là trận Trường xà, cuốn lại một đồng gọi là trận Loa sư (vỏ ốc), chia ra tám phía gọi là trận Bát quái. Thứ hai là biết thét. Thấy kiệu của đại nhân còn từ xa thì nhất tề quý xuống ruộng, các quan tướng chỉ huy hai tay giơ cao thủ bản, miệng nói “Quan Mỗ là Mỗ, xin khấu đầu đón tiếp đại nhân”. Đội thân binh đi trước quát lớn một tiếng “Đứng đây”, tất cả các binh lính có mặt nhất tề ứng thanh gào lên “Dạ !”, khi dạ phải há miệng thật đều, không được kể trước người sau. Dạ xong rút chân lên đi bằng đầu gối tới chờ lệnh cho lui. Cho nên một chuyện quý, một chuyện thét chính là tâm pháp bí truyền của họ, ai cũng phải luyện tập. Tới như những chuyện đi thương đánh bổng, múa khiên đấu vật thì tháng giêng ở miếu Thành hoàng vẫn có một bọn múa võ bán thuốc cao, múa được cả hai tay, lúc ấy đều gọi tới, khi thao luyện thì đánh trống khua chiêng, thùng thùng thùng, beng beng beng, hết trống tới chiêng, quả thật đẹp hơn khi vượn nhảy nhót. Tên riêng của họ gọi là Song đấu. Cứ thế hôm nay nhìn chẳng qua như thế, ngày mai nhìn chẳng qua cũng thế, khiến Hiệp đài đại nhân phát ngán, xem qua vài lần bèn sai Trung quân ủy lạo thay. Lúc rảnh rồi các vị Tổng gia, Phó gia còn phải vác băng xuống trường bắn tập bắn, sợ lúc Phủ đài đại nhân tới có mũi tên nào bắn không trúng sẽ nói tài nghệ của họ kém cỏi, mất toi tiền trình thì biết làm sao. Những người lớn tuổi cùng người đã bị đánh, bị thương đều đổi cho làm quân kỵ phóng giáo. Quân bộ cung thủ thì có bia, quân mã cung thủ thì có quả cầu ba góc, quân bắn súng Tây có một cái bao tro, bắn trúng thì đạn xuyên qua bao, sẽ có ít nhiều tro bay ra, cũng rất dễ nhìn.

Trong mấy hôm ấy, văn quan lo việc sai sử, võ quan lo việc

thao diễn, bận rộn tới mức cơm không chọn mâm, nằm không chọn chiếu. Một hôm công văn đưa tới, Tam Hà Bao biết Phủ đài đại nhân đã tới trạm phía trước bèn họp với Vương Hiệp đài ra ngoài địa giới đón tiếp. Đón tiếp xong tới thẳng hành doanh bẩm kiến. Phủ viện truyền lệnh cho vào, nói qua loa mấy câu rồi lui ra. Kế đó qua bẩm kiến Hồng đại nhân Đạo đài Hậu bổ Doanh vụ xử, lại chào hỏi nào là các lão gia coi văn án, lão gia Tuần bổ. Các vị lão gia này về ngạch trật chẳng qua chỉ là Đồng Tri châu, Thông phán, Tri châu, Tri huyện, đều ngang hàng với Tam Hà Bao, không dùng thủ bản, chỉ sai hiệu phòng đưa danh thiếp đi chào khắp lượt. Chào hỏi xong, chờ đến chiều nghe ngóng biết đại nhân đã dậy, Lục lão gia Tuần bổ đã xuống. Tam Hà Bao chờ ở sảnh, lúc sáng đã chào hỏi y, lại nhờ y nghe ngóng tình hình chỗ đại nhân, lúc ấy gặp lại thái độ rất ân cần. Tam Hà Bao bèn nói mình mới đáo nhiệm, mọi chuyện đều sơ sót, chỉ còn nhờ đại nhân ở trong giúp cho. Lục Tuần bổ ra sức lấy lòng, nói “Mọi việc lão ca cứ yên tâm, tiểu đệ sẽ lo hết. Cho dù đại nhân có rất nhiều Nhị gia đi theo, nhưng họ biết là bạn tốt của tôi thì quyết không làm khó dễ gì đâu”. Tam Hà Bao nghe câu ấy cảm ơn rồi rít, cảm kích vô cùng.

Người Nhị gia lo việc bên ngoài cùng người cai quản nhà bếp ở châu đi tìm người đầu bếp mà đại nhân mang theo bàn bạc với y. Người đầu bếp đòi ba trăm quan một ngày, chỉ hầu đại nhân hai bữa cơm, hai bữa điểm tâm. Về sau nói đi nói lại mới thỏa thuận là tính tất cả mọi khoản thì mỗi ngày một trăm năm mươi quan, ở ngày nào tính ngày ấy. Người đầu bếp lại nói với người cai quản nhà bếp ở châu “Đại nhân chúng ta rất dễ nuôi. Lão nhân gia bên người không cần tốn nhiều tiền, bọn đây tớ chúng ta cũng không cần lãng phí, chỉ cần bốn đĩa hai bát lão nhân gia người còn thấy xót ruột. Đến như cơm cũng không cần ngon lành gì lắm, chỉ cần bữa đầu có một đĩa thịt thái nhỏ xào rau, một đĩa trứng gà rán, hiện đã đến mùa hè thì thêm một đĩa dưa, một bát rau trộn, bữa kế dâng

một bát canh trứng, một bát canh đậu hủ, thêm một ít dầu vào, bảo đảm với người là y vừa ý. Bữa điểm tâm sáng thì hai cái bánh nướng, một bát cơm chiên, bữa điểm tâm chiều chỉ cần hai cái bánh. Như thế thì không bao giờ làm y gai mắt”. Người cai quản đầu bếp nghe thế cảm ơn rồi rút. Hai bên chia tay, theo bản quan trở về lo liệu. Bản quan Tam Hà Bao dọc đường lại tìm Lục Tuấn nhờ chỉ bảo thêm.

Kế đó Phủ viện vào tới bản châu, bụi bốc mù mịt. Hôm ấy khoảng giờ Mùi thì đại giá của thượng hiến tới ngoài Đông Môn, cả thành rầm rộ kéo ra xem. Một lúc thì thấy doanh binh đi bảo vệ, ai cũng vai mang cờ lớn, tay cầm đao, tay vác thương, mồ hôi đầy mặt dần thành trận thế đi đầu. Phía sau là đội nghi vệ của đại thần Khâm sai duyệt binh, nào là cờ xung phong, cờ sư tử, bài ghi quan hàm, chiêng lớn trống nhỏ, lọng quạt, cờ lệnh, lệnh tiễn, giá xử tội, cờ thanh đao, cờ phi hổ, mười tám thứ binh khí, dù lọng che ngựa, búa bạc viết vàng, ngai triều thiên, ngựa mở đường, người bưng lò hương, thân binh, quân hộ vệ, Tuấn bổ từng cặp từng cặp đi qua xong mới thấy Phủ viện ngồi trên một chiếc kiệu màu lục tám người khiêng từ từ đi tới. Phủ viện đeo một đôi kính đen, một tay vuốt râu, một tay cầm một chiếc quạt Triều Châu, tiền hô hậu ủng vô cùng oai vũ. Không đầy một khắc, ba tiếng pháo nổ vang, kiệu tới hành doanh, nhã nhạc hai bên bắt đầu tấu lên. Kiệu của Phủ viện vẫn do quân hộ vệ khiêng, tới đó thì dừng lại. Quan viên lớn nhỏ đều theo ban sắp hàng ở đó. Phủ viện hưởng về mọi người gập gập đầu, rồi cả đám xúm quanh đưa Phủ viện vào. Lúc ấy các quan viên dâng thủ bản bẩm kiến, Phủ viện bèn truyền lệnh gọi Tam Hà Bao và Vương Hiệp dài vào hỏi qua việc công, lại hỏi về tình hình người ngoại quốc. Lại nói với Vương Hiệp dài “Bây giờ bốn giờ rồi, sáng sớm ngày mai sẽ tới thao trường xem thao luyện”. Vương Hiệp dài vâng dạ.

Lúc Phủ viện nói câu ấy thì đưa mắt nhìn quanh một lượt, nói ngay “Sang trọng quá ! Hà đại ca, lúc ta chưa ra khỏi tỉnh thành đã sai người đưa thư cho các người dân không được quá hoang phí, sao còn tốn kém thế này ?”. Nguyên là lúc ấy Phủ viện đang ngồi trong khách sảnh, Tam Hà Bao vốn chuẩn bị theo thể chế quan lại Trung Quốc, tất cả đều theo hoa rục rờ nên Phủ viện chê là hoang phí, chứ y chưa thấy gian phòng theo kiểu ngoại quốc bên trong nên không biết. Tam Hà Bao bèn bầm “Đây là khách sảnh, bên trong là một phòng ngoại quốc chuẩn bị cho đại nhân, chẳng qua mùa hè ở như thế thì thích hợp hơn, trong đó chẳng có bày biện gì”. Phủ viện vừa nghe nói phòng ngoại quốc, lập tức nói với Tam Hà Bao “Ta và người vào đó ngồi”. Lúc ấy Vương Hiệp đài, Tam Hà Bao cùng theo hầu Phủ viện bước vào trong. Chỉ thấy trong viện có mấy trăm chậu hoa đẹp, Phủ viện liền khen một tiếng “Đẹp lắm !”. Vào tới phòng, y nhìn quanh một lượt rồi nói “Sạch sẽ mát mẻ thật”, lại nói với Tam Hà Bao “Đây là thuê của người ngoại quốc, chắc giá tiền cũng không rẻ”.

Tam Hà Bao không chịu nói là mượn, chỉ nói “Cũng không bao nhiêu tiền”. Lát sau lại bầm “Ty chức biết đại nhân mùa hè thích mát mẻ nên chuẩn bị tiệc ngoại quốc”. Phủ viện vừa nghe nói tới tiệc ngoại quốc, ngạc nhiên nói “Tiệc ngoại quốc rất nhiều thịt dê, thịt bò, nhà ta đã bấy đời không ăn thịt bò, chỉ cần cơm thường như ở nhà là tốt rồi. Lão ca người cũng không nên bày vẽ, ta ăn uống như thế cũng không thoải mái đâu”. Tam Hà Bao nói “Cơm ngoại quốc Trung Quốc đều có chuẩn bị, mà cơm ngoại quốc nếu bỏ thịt bò đi cũng nấu được”. Phủ viện nói “Đã có cơm Trung Quốc thì ta cứ ăn là tốt, còn cơm ngoại quốc cứ để đó, hôm sau sẽ mời người ngoại quốc tới ăn”. Tam Hà Bao nghe thế liền đưa mắt cho người gia nhân đứng hầu, bảo y đi gọi đầu bếp mau chuẩn bị. Lại nói chuyện công một lúc rồi Tam Hà Bao cáo từ lui ra, tới phòng các vị tùy viên thỉnh an bái kiến. Phủ viện ăn cơm chiều xong, quan châu

lại cầm thủ bản tới bẩm an, Tuần bổ ra nói xin lỗi. Tam Hà Bao quay về thì ở đó Phủ viện đã đi ngủ. Mọi chuyện đều theo lời Tuần bổ Lục lão gia dặn dò chỉ vẽ nên Phủ viện rất hài lòng.

Kể chuyện không cần rườm rà. Lại nói đêm ấy Tam Hà Bao suốt đêm không chợp mắt, sợ mắc lỗi với quan trên. Sáng hôm sau nghe nói đại nhân đã dậy, nhà bếp bèn dọn các món điểm tâm đã chuẩn bị như cơm chiên, bánh nướng lên. Lúc ấy hành doanh đánh hai tiếng trống, kể các quan viên cùng đưa thủ bản vào. Tuần bổ bước ra nói “Tất cả đều miễn gặp, chờ ra tới thao trường sẽ gặp sau”. Y nói tới đó thì có ba tiếng trống nữa vang lên, đại nhân ra cửa lên kiệu, quan viên toàn thành đều đứng hầu ở đó để đưa y ra. Vị Phủ viện này rất khiêm cung, khi đi qua còn hướng về họ khom khom lưng, họ lại đứng thẳng không hề động dậy, đến khi Phủ viện lên kiệu rồi, ngồi trong kiệu chấp tay một cái, tất cả bọn họ cùng khom lưng đưa đại thần Khâm sai duyệt binh ra cửa hành doanh. Ở đó các quan viên đều đi cửa nhỏ, lại phải tới trước Phủ viện để tiếp đón. Đúng là người không dừng chân, ngựa không dừng vó, đi thẳng một mạch tới thao trường. Ở đó có quan sảnh chuẩn bị riêng, mọi người vào trong tam nghị. Không đầy một khắc chợt có ba tiếng pháo nổ vang, đội nghi vệ Phủ viện cũng đã tới ngoài cửa doanh. Lúc ấy Vương Hiệp dài dẫn đầu, suất lĩnh binh dưới quyền, nào là Đô ty, Thủ bị, Bả tổng, đều đội mũ trụ, mặc giáp đeo đao ra đón tiếp. Vương Hiệp dài có một viên sai quan báo danh giúp, ngoài ra các quan từ Đô ty, Thủ bị trở xuống đều cầm thủ bản quỳ dưới đất, cao giọng thưa lớn, đội nghi vệ đi trước Phủ viện quát “Đứng dậy !”, các binh lính đồng thanh “Dạ !” lớn một tiếng. Chỉ thấy tiền hô hậu ủng, cả đoàn lũ lượt theo kiệu của Phủ viện, phóng như bay tới Diễn võ trường.

Lại nói chỗ thao trường này ở ngoài Đông Môn, vốn rất rộng rãi. Phía trước là một cái đài cao có mấy gian phòng rộng làm

Diễn võ sảnh, phía đông là tướng đài, phía tây là đường ngựa ra vào, sau Diễn võ sảnh còn có ba gian phòng là nơi chuẩn bị cho Phủ viện ăn uống nghỉ ngơi. Hai bên đông tây Diễn võ sảnh còn có mấy gian, bên đông là chuẩn bị cho các vị quan viên nghỉ ngơi, ăn uống, hoặc vào ngồi nghỉ, hoặc thay y phục, bên tây là dự bị cho các tùy viên kiểm tra việc bắn tên, cũng bài trí như công đường.

Chuyện rườm không cần nói tới. Chỉ nói kiểu của Phủ viện lên tới Diễn võ sảnh, quan viên lớn nhỏ đều đi theo. Phủ viện xuống kiệu, trước tiên vào trong nghỉ ngơi. Hồng đại nhân ở Doanh vụ xử cùng theo vào bấm mấy câu. Uống xong một chén trà, mọi người chia nhau lên ngồi. Chỉ nghe ngoài cửa doanh có ba tiếng pháo lớn nổ vang, trên tướng đài phát cờ ra hiệu, kế đó tiếng kèn vang lên. Sau khi Phủ viện lên ngồi vào chỗ, liền có tùy viên cùng quan lại trong thành, trong châu, Vương Hiệp đài trong doanh lên tham bái, khom người ba lần, Phủ viện cũng khom người ba lần đáp lễ. Kế là các lão gia Tuần bổ bước lên thỉnh an, Phủ viện chỉ chấp tay một cái. Tham bái xong họ đứng dàn ra hai bên. Kế đó Vương Hiệp đài đội mũ trụ mặc giáp, đeo dao khoác cung, từ cạnh Diễn võ sảnh phát một lá cờ, hai tên tiểu hiệu chạy tới trước mặt Phủ đài quỳ một gối xuống, đồng thanh nói lớn “Xin đại nhân ra lệnh”. Phủ đài nói “Trước hết là xem thao luyện bắn súng Tây, kế xem trận đồ, kế xem bắn đại pháo, cuối cùng muốn xem tài nghệ của quân khiên mây”.

Vương Hiệp đài nghe lệnh xong, đi tới trước bậc Diễn võ sảnh, đưa lá cờ cho quan Đô ty trong Trung quân. Viên ấy cầm lá cờ quay về phía nam khom lưng hai cái, trên tướng đài tiếng quân nhạc rộn rã vang lên. Xa xa liền thấy có vài toán quân bắn súng hô khẩu hiệu bằng tiếng ngoại quốc như lúc tập luyện, nhất tề tiến lên. Viên Trung quân lại quay về phía Diễn võ sảnh, quỳ hai gối xuống cất tiếng nói lớn “Mời đại nhân xem quân bắn súng”, sau đó đứng dậy bước qua một bên. Sau đó là quân bắn súng Tây thao diễn, bắn

mấy loạt súng, vẫn như lúc tập luyện lui xuống. Kế đó là thao diễn trận thế, nào là trận Nhất tự trường xà, trận Lương nghi, trận Tam tài, trận Tứ diện mai phục, trận Ngũ lộ tấn công, trong đó còn có nào là trận Trường xà biến thành trận Loa sư, trận Loa sư biến thành trận Bát quái. Chợt lại chia thành hai trận đối lũy, xông vào hỗn chiến. Đang lúc náo nhiệt, chợt trong quân vang lên mấy tiếng đại pháo ầm ầm như sét nổ, binh lính đều trở về đội ngũ. Chỗ tường vách đối diện với Diễn võ sảnh có dựng một căn lều, trên cắm một lá cờ viết bốn chữ lớn “Tam quân tư mệnh”. Kế tới quân khiên mây thao diễn các môn võ khí, đánh vật, lãn khiên, môn nào cũng biểu diễn. Sau đó trên tường đài ra lệnh thúc trống thổi kèn, đem tất cả binh lính có mặt kéo về đứng quanh thao trường từ trước tới sau thành một vòng tròn, nói là thu quân. Sau đó viên Trung quân cầm lá cờ bước lên trao lại cho Hiệp đài, Hiệp đài quỳ xuống bái với Phủ viện, nói lớn “Xin đại nhân ban lệnh thu quân”. Sau đó Phủ viện lui vào trong ăn cơm, các quan cũng lui xuống nghỉ ngơi.

Ăn cơm trưa xong lại lên ngôi, tham bái xong thì xem tướng hiệu bản tên. Đó là đại diện trong quân, Vương Hiệp đài tuy là quan lớn nhị phẩm nhưng lúc ấy cũng không thể không đeo cung đứng chờ. Theo lệ trước nay thì Phủ viện phải tỏ vẻ khiêm tốn, nhất định cho miễn bái. Huống chi Hiệp đài là khoa giáp võ xuất thân, là môn sinh của Thiên tử đích thân chấm thi được cử ra làm Tham tướng, cho dù có thấp hơn chức Hiệp đài một cấp cũng phải được miễn. Vị Phủ viện này tính tình vốn khiêm cung hòa nhã, không ngờ vì thấy Vương Hiệp đài mặt đầy vẻ ngạo mạn, hỏi tới việc trong doanh thì phần lớn câu sau không khớp với câu trước nên trong lòng rất không thích ý. Đến lúc điểm danh, đầu tiên quan Tuần bổ gọi một tiếng “Vương tướng quan”, Vương Tất Khôi phía dưới thưa một tiếng “Có”, vừa cầm cung ra tay vừa đưa mắt nhìn lên trên, chỉ mong phía trên bảo thôi để giữ thể diện cho y. Không ngờ quan trên chỉ im lặng không nói gì, chờ qua một khắc, ai cũng

ngạc nhiên, quan trên vẫn không nói gì. Vương Hiệp dài lúc ấy vô cùng tức giận, chỉ còn cách rút tên ra, kéo căng dây cung, cũng không lấy thế ngấm kỹ, vụt vụt vụt năm mũi tên liên tiếp bắn ra, không mũi nào trúng. Bắn xong bước tới trước mặt quan trên quỳ xuống báo danh. Phủ dài thấy thế biết Vương Hiệp dài có ý coi thường mình, nhất thời thẹn quá hóa giận. Chờ lúc y tới báo danh bèn phát tác, nói “Ba năm duyệt quân là đại điển của triều đình, hiện ta vắng thượng dụ không cho phép lần khăn. Người coi thường bản viện chính là coi thường triều đình ! Người suất lĩnh một doanh mà tài cung tiễn lại kém cỏi như thế thì người khác có thể biết rồi ! Bản viện chỉ có cách theo lệ tâu về triều để chỉnh đốn quân chính !”. Nói xong sai lột cái chỏm trên mũ trụ của y, chờ tâu báo sau.

Wương Hiệp dài vốn vì mình là khoa giáp võ xuất thân mà Phủ viện không nể mặt miễn cho khỏi bắn nên nhất thời nổi giận, cố ý bắn trượt cả năm mũi tên. Giờ thấy Phủ viện nổi giận thì hối hận không kịp, chỉ còn cách quỳ xuống không chịu đứng dậy. Phủ viện cũng không đếm xỉa gì tới y, sai các tướng hiệu còn lại theo thứ tự điểm danh ra bắn. Phủ viện lại cho rằng bia bắn quá gần, gọi một viên Tuần bổ thân tín cùng hai tên quân hộ vệ cầm cung ra bắn để lấy cự ly mới. Không ngờ họ đều đã nhận tiền của người ta, bất kể Phủ viện ngấm nghĩa thế nào, đo đi đo lại tên cũng chỉ rơi xuống đất. Chuyện rườm rà không cần nói tới. Dựng bia lại xong, cứ từng người theo thứ tự lên bắn. Trong gian phòng bốn bên có hàng rào còn có Hồng đại nhân ở Doanh vụ xử đứng xem để đề phòng chấm điểm sai. Mọi người thấy Phủ viện nổi giận nên ai cũng hết sức cẩn thận, không dám coi thường. Lát sau bắn xong, Vương Hiệp dài vẫn còn quỳ không đứng dậy. Phủ viện lui vào phòng, ngồi nghỉ một lúc rồi ra lệnh cho y đứng lên về doanh. Mọi người theo lệ đưa Phủ dài về, chuyện không cần nói.

Lại nói Phủ viện về tới hành doanh ra lệnh gọi Hồng đại nhân ở Doanh vụ xử vào, nói “Võ nghệ của Vương Hiệp dài đã sa

sút, binh lính cũng ít huấn luyện, lập tức cách chức y, ủy một viên tạm giữ quyền Tổng binh coi quân. Sau khi ta về tỉnh sẽ làm tập tâu dâng lên triều đình”. Hồng đại nhân vâng dạ lui ra, chỉ thấy Vương Hiệp đài đội mũ trụ không có chòm khóc sưng húp cả hai mắt, cùng Tam Hà Bao ở châu tới quỳ trước mặt y nhờ xin hộ. Lại bị Hồng đại nhân giận dữ mắng cho một trận, nói “Tại sao người lại chọc giận y ? Hiện ta không có cách nào. Người hãy tạm bàn giao, chờ khi ta về tới tỉnh sẽ nghĩ cách giúp người”. Vương Hiệp đài không biết làm sao đành lui ra. Về sau Phủ viện về tỉnh rồi, Vương Hiệp đài lại lên năn nỉ Hồng đại nhân, Hồng đại nhân đòi y đưa sáu ngàn lượng bạc mới giữ được công danh cho y. Đáng thương y là một võ quan lấy đâu ra bấy nhiêu tiền, may là gom góp được hai ngàn lượng đưa tới, Hồng đại nhân không nhận. Phủ viện định tấu hặc cách chức y, Hồng đại nhân đóng vai người tốt năn nỉ giùm, giáng xuống chức Đô ty. Khán quan nên biết rằng phàm những người bị cách chức được bảo cử một lần thì có thể được khai phục nguyên hàm, chứ người bị giáng chức chuyển chuyển không được bảo cử từng cấp từng cấp thì không được thăng chức, như thế là Hồng đại nhân không phải tệ lắm. Nhưng đó là chuyện về sau.

Muốn biết sau khi xem thao diễn Phủ viện làm gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 7

Tiếp quan Tây Trung thừa xong lễ tiết Mua máy móc Tư mã giống lưu manh

Lại nói sau khi Phủ viện duyệt binh, nhân vì nửa phía đông tỉnh Sơn Đông đã dần dần bị thế lực của người ngoại quốc lấn lướt, nhưng thỉnh thoảng có chuyện giao thiệp vẫn nói là Trung ngoại hòa hợp, có chuyện gì vẫn có thể bàn với nhau. Lúc Phủ viện tới, Tổng đốc người ngoại quốc đặc biệt phái một toán quân đón rước, kẻ ra cũng được mười phần thể diện. Vì thế Phủ viện vừa tới hành doanh liền sai phiên dịch viết một lá thư tiếng Tây gửi đi, hẹn duyệt binh xong sẽ tới bái kiến. Hôm ấy Phủ viện ăn sáng xong, mang theo một tùy viên ở Dương vụ xứ, người này trước đây là Đồng tri, họ Lương tên Thế Xương, người Quảng Đông, một phiên dịch hàm Tri huyện, họ Lâm tên Lý Tường, người Phúc Kiến, kiệu Phủ viện đi trước, kiệu nhỏ của hai người đi sau tới công quán Tổng đốc ngoại quốc, đưa danh thiếp vào. Ở trong đưa lệnh ra nói một tiếng "Mời". Phủ viện xuống kiệu bước vào. Viên Tổng đốc kia rất kính cẩn, lập tức ngả mũ đón tiếp, tay bắt mặt mừng vào ngồi, đôi bên nói vài câu ngưỡng mộ, đều do phiên dịch truyền đạt lại, không cần kể rõ. Viên Tổng đốc lại lấy mấy thứ rượu Tây, thức ăn Tây ra mời khách. Phủ viện ném qua xong liền lập tức cáo từ. Kế đó viên Tổng đốc ra lệnh lấy xe tới thăm đáp lễ. Phủ viện ra tiếp, cũng rất ân cần.

Sau khi viên Tổng đốc Tây ra về, Phủ viện bèn gọi quan châu vào cùng bàn bạc, định mai mời người ngoại quốc dùng cơm. Quan châu là Tam Hà Bao nghe Phủ viện dặn dò xong, nghĩ thăm quan trên sai làm cho tốt nhưng việc mời người ngoại quốc dùng cơm thì mình chưa từng làm qua. Người ngoại quốc ăn uống thế nào thì không cần phải nói, trước đây tới Thượng Hải mấy lần đã ăn

cơm Tây hai lần với mọi người ở khách sạn. Có nhà bếp thì nấu cũng được, nhưng nghi thức tiếp đãi người ngoại quốc thế nào thì phải xem trước để lúc ấy khỏi bị chê cười, thế nào cũng phải mời sư gia Đinh Tự Kiến thương nghị. Đinh Tự Kiến nghĩ một lúc rồi nói “Chuyện này phải mời vị phiên dịch cùng đi với Phủ hiến tới bàn. Họ đã đi lại với người ngoại quốc từ nhỏ, những lễ tiết ấy nhất định phải biết”. Tam Hà Bao thấy có lý bèn sai cầm danh thiếp tới chào Lâm sư gia phiên dịch cùng đi với Phủ viện. Hai người gặp nhau trò chuyện mấy câu, Tam Hà Bao nói rõ ý mình. Không ngờ vị Lâm lão gia này lại là người rất xấu, vừa nghe nói muốn tới thỉnh giáo y bèn lên mặt, làm ra vẻ quan trọng nói “Chuyện đó dễ thôi”. Miệng nói dễ nhưng rốt lại dễ chỗ nào thì không chịu nói. Tam Hà Bao hỏi mấy lần y cứ chỉ động nói tây, huyền thuyên một hồi. Lại nói “Lúc ấy tôi sẽ tới giúp cho”, lại nói “Ngay tôi cũng không hiểu được bao nhiêu”.

Tam Hà Bao không biết làm sao đành cáo từ ra về, lại bàn với Đinh sư gia. May là Đinh sư gia giao du rộng, lại tìm tới nói chuyện với người bạn làm việc cho người ngoại quốc của y, cũng là một người Quảng Đông, trước đây đã làm phiên dịch, y tận tình giúp đỡ nên quy củ thế nào, nghi thức thế nào, thế nào là món thứ nhất, thế nào là món thứ hai, chủ nhà ngồi ở đâu, đầu tiên đưa rượu gì lên, tất cả đều biết rõ. Đinh sư gia về nói lại với Tam Hà Bao, y rất mừng rỡ. Ngay trong đêm ấy lại mời vị phiên dịch kia tới, giữ lại dùng cơm bàn bạc. Lại nhờ y viết cho một tấm thực đơn, tất cả mười chín món, năm sáu thứ rượu Tây.

Tam Hà Bao nhận lấy xem qua, chỉ thấy trên đề : Xúp thịt bò, chả cá thời, Bông tâm a, thịt dê Đinh Loan, Hán Ba đức, chả bò, giò heo nấu đông, Đẳng tử băng kỳ liêm, gà nước

Việt Châu, ba ba nấu măng, giò sống, cơm cà ry (*), bánh pudding (*), Tân cách, Trư cổ thúc băng kỳ liêm, nho khô, chuối, cà phê. Ngoài ra mấy thứ rượu Tây là Brandy, Whisky, vang đỏ (*), Ba dức, rượu mùi, nước ngọt ngoại quốc, nước mặn ngoại quốc. Tam Hà Bao đọc xong luôn miệng nói “Làm phiền quá !”, lại sợ Phủ viện đại nhân kiêng thịt bò, đổi món xúp đầu tiên thành yến sào nấu với trứng bồ câu. Yến sào là món ăn rất quý của chúng ta, vả lại còn hợp ý Phủ hiến đại nhân, để tránh món đầu mà chủ nhân không ăn khiến người ngoại quốc ngỡ là có ý không tốt. Người phiên dịch kia nói “Đổi thế hay lắm ! Các món thịt bò thay bằng thịt heo cũng được”. Tam Hà Bao nói “Người ngoại quốc ăn thịt bò cũng không có gì xấu, lúc bùng lên cứ thêm vào mấy phần thịt heo, không ăn bò thì ăn heo, ông thấy được không ?”. Người phiên dịch vội nói “Đó chính là cách xử sự quyền biến”. Tam Hà Bao bèn sai đưa thực đơn cho sư gia Thư ký xuất công quỹ chuẩn bị nấu nướng.

Sáng sớm hôm sau, Tam Hà Bao thức dậy mặc áo măng bào tới chỗ Phủ viện ở đích thân coi sóc, sai sắp xếp bàn ghế, bày biện dao nĩa. Tổng cộng mời ba vị quan ngoại quốc, bốn thương nhân ngoại quốc, hai phiên dịch người ngoại quốc. Ở đó có Phủ viện, Hồng đại nhân, Lương lão gia ở Doanh vụ xứ, Lâm lão gia phiên dịch của Phủ viện, thêm Quan châu Tam Hà Bao, tất cả là năm viên quan Trung Quốc, tổng cộng mười bốn người. Đi gọi viên sư gia Thư ký, bảo viết rõ tên của đại nhân mỗi, lão gia mỗi vào giấy đỏ. Tam Hà Bao lại nhờ người phiên dịch kia giúp đỡ cho đúng, chỗ nào là ghế chủ, ai ngồi chỗ nào, chỗ nào là ghế thứ hai,

(*) Cơm cà ry, bánh pudding, Brandy, Whisky, vang đỏ... : nguyên bản là Gia tư lợi phạn, Bạch lăng bố đĩnh, Bật lan địa, Ngụy tư cách, Hồng tẩu..., ngoài ra có nhiều từ phiên âm như “Trư cổ thúc băng kỳ liêm” chúng tôi chưa tra cứu được.

để ai ngồi. Sắp xếp đã xong lại viết rõ tên họ vào giấy đồ đặt trước mặt mỗi người. Nếu là người ngoại quốc thì lại nhờ người phiên dịch viết rõ tên bằng chữ Tây để họ dễ nhận ra. Lúc ấy bàn ghế bày biện đã xong, cốc pha lê chạm vẽ đều đã chuẩn bị đầy đủ. Trong bếp mọi việc cũng đã ổn. Tam Hà Bao lại hỏi “Rượu ngoại quốc đã đưa tới đủ chưa?”. Đám gia nhân thưa “Đều đã đưa tới đủ”. Tam Hà Bao gọi mở một chai rượu ngoại quốc xem thử, ngay bìa Hà Lan (*) cũng mở ra mấy chai để lúc ấy khởi lúng túng, phiên dịch nói “Rượu và bìa mở ra sợ hã hơi, tốt nhất là lúc ấy hãy mở”. Tam Hà Bao lại nói “Hôm nay mời khách, tự nhiên Phủ viện là chủ nhưng ta cũng có nửa phần chủ nhân nên các nghi thức đều phải học trước”. Người phiên dịch nói “Người ngoại quốc mời khách quý đều là chủ nhân đích thân chia thức ăn cho từng người, sau đó mới bảo người hầu mang tới cho khách”. Tam Hà Bao nghe nói lập tức muốn học nghi thức ấy, bèn gọi nhà bếp bưng cho y vài món thức ăn thừa đặt lên bàn để y đích thân chia từng phần từng phần, bảo đám gia nhân đều phải mặc lễ phục mới, đóng vai người hầu đi lại chờ sai bảo.

Chuẩn bị tiếp khách xong đã là giờ Ty. Người ngoại quốc trước nay nói mấy giờ là mấy giờ nên không cần phải mời giục. Hôm ấy mới lúc mười hai giờ, hơn mười một giờ Phủ viện và Hồng đại nhân, Lương lão gia, Lâm lão gia cùng đi đều mặc lễ phục ra đón. Tam Hà Bao lại nhờ Đình sư gia đưa người phiên dịch tới phòng Kế toán ăn cơm để tiện điều động mọi việc. Chờ thêm nửa giờ, quả nhiên thấy người ngoại quốc lục tục tới. Phủ viện ra tiếp, bắt tay xong, ngả mũ ra chia nhau ngồi. Hai bên trò chuyện vài câu, cũng đều là phiên dịch truyền đạt. Giây lát khách khứa tới đủ, Phủ viện mời họ vào tiệc. Mọi người nhìn thấy tấm thiệp ghi tên

(*) Bìa Hà Lan : nguyên bản là Hà Lan thủy.

mình đều biết chỗ ngồi, không cần phải nhường nhịn nhau. Đầu tiên là món xúp, mọi người ăn xong, Phủ viện bèn cầm chén rượu trên tay nói một câu “Hai nước hòa mục, xin chúc sức khỏe”, người phiên dịch truyền đạt lại. Viên quan ngoại quốc đứng đầu phía khách cũng theo lễ đáp từ vài câu, vẫn do phiên dịch dịch lại cho Phủ viện nghe. Phủ viện lại cảm ơn, nâng ly lên uống cạn. Vừa nói chuyện vừa ăn uống, bất giác đã qua tám chín món.

Sau đó không biết bưng lên món gì, Tam Hà Bao đóng vai chủ nhân, chia ra từng phần từng phần. Không biết thế nào một cái môi múc canh, một con dao ăn chưa để đúng chỗ lại rơi vào y, khiến cái áo mới màu thiên thanh bị ướt một khoảng lớn. Y lúc vội vã không giữ được bình tĩnh, tay áo lại quét vào một chai rượu mùi. May trên cái bàn có trải khăn, chai rượu theo tay văng ra không lăn xa lắm, lại may là cái bàn ăn vừa rộng vừa dài, Phủ viện ngồi ghế chủ ở đầu kia. Tam Hà Bao ngồi đầu này bồi tiếp, hai bên cách nhau rất xa, không bị Phủ viện nhìn thấy, cũng còn là đại hạnh, nhưng cũng khiến y hoảng sợ nóng bừng cả tai.

Lại qua khoảng nửa giờ, các món ăn đã bưng lên hết. Đám gia nhân đưa nước rửa tay đựng bằng tô pha lê. Hồng đại nhân ở Doanh vụ xử trước nay vốn xuất thân từ đại doanh, không biết quy củ ăn uống, cho rằng đó là bia Hà Lan bèn bưng lên hộp một hộp, còn nói “Mới rồi uống bia Hà Lan, một loại thì ngọt, một loại thì mặn, loại này lại lạt lạt, không bằng hai loại trước”. Lúc y uống nước mọi người không để ý, chỉ thấy người ngoại quốc nhìn y cười, về sau nghe câu ấy mới biết y uống nước rửa tay. Lâm lão gia phiên dịch kéo tay áo y một cái, nói khẽ “Đây là nước rửa tay, không uống được”. Y còn chưa nghe, lại nói “Không phải nước uống sao lại dùng tô pha lê?”. Mọi người hiểu y bất phục cũng không cãi vã với y. Sau đó ăn trái cây, y thấy mọi người đều lấy dao của mình gọt vỏ cũng đành làm theo. Gọt được nửa trái, không cẩn thận để

đầu ngón tay cái bị đứt một nhát sâu, máu chảy ra đầy tay. Y hoảng sợ nhúng tay vào tô nước để rửa, trong nháy mắt nửa tô nước biến thành màu đỏ, mọi người nhìn thấy kinh ngạc hỏi y bị gì, y lại sảng cứng không chịu nói. Lại quay lại hạ giọng chửi bới người hầu cả trái cây cũng không chịu gọt vỏ đưa lên, đám gia nhân không dám cãi, khiến Tam Hà Bao thấy rất khó xử. Giấy lát uống cà phê xong, khách khứa lục tục cáo từ, chủ nhân tiễn khách, mọi người tan tiệc. Đình sư gia bước qua chỉ huy các gia nhân thu dọn.

Có một gia nhân hầu bàn nói “Rốt lại người ta làm tới chức Phủ viện là một đại nhân vật, bất kể người Trung Quốc hay người ngoại quốc gặp y thì không thể có chỗ nào sai quy củ. Có tài năng như thế thì mới làm được tới chức Phủ viện. Chứ như Hồng đại nhân không những uống nước rửa tay mà còn cắt đứt ngón tay thì làm thế nào làm được chức ấy, đúng là không có chút nào xứng đáng. Nghĩ lão gia của chúng ta diễn tập suốt buổi sáng mà áo còn bị dính mỡ, nếu không diễn tập thì thật không biết còn xảy ra chuyện gì nữa”.

Người gia nhân nói tới lúc cao hứng, không ngờ bên cạnh có một người theo hầu Phủ viện, chính là người coi việc tiếp khách nghe thấy bèn nói “Anh nói Phủ đài đại nhân không diễn tập, nhưng lúc y diễn tập chỉ sợ anh không thấy thôi”. Người gia nhân nói “Thế người thấy gì, người nói xem”. Người kia nói “Lão nhân gia diễn tập thì làm sao tôi thấy được, chẳng qua tôi chỉ nghe Bao đại gia nói lại thôi. Bao đại gia chúng tôi nói suốt tối qua đến sáng nay, đại nhân gọi Lâm lão gia lên nói chuyện suốt nửa ngày. Lâm lão gia làm cho đại nhân xem, đại nhân đích thân tập luyện đến nửa đêm. Bao đại gia chúng tôi cũng ở bên tập cách bưng mâm lên, mãi đến canh tư mới chợp mắt một lúc. Trên đời có chuyện gì không học mà làm được chứ?”. Người gia nhân còn định nói nữa nhưng bị Đình sư gia giục đi dọn dẹp. Về sau các quan viên, thương nhân ngoại quốc kia lại mời Phủ viện tới chỗ họ ăn tiệc liên tiếp ba ngày mới về.

Trong mấy hôm ấy Phủ viện làm quen với mấy người ngoại quốc, nói tới chuyện làm dân giàu nước mạnh, họ đều khuyên y nên buôn bán. Phủ viện cũng thầm cho là đúng nên hỏi họ để thỉnh giáo. Sau khi về tỉnh, có mấy vị lão gia Hậu bổ biết Sách Lấy lòng (*), ai cũng dâng điều trần bàn việc thương vụ, Phủ viện đều thu nhận, trong đó có một vị Thông phán Hậu tuyển là Cửu gia của Tổng lý Cục Dương vụ, họ Đào tên Hoa, tự Tử Nghiêu, nhờ thế diện của anh rể, y lại có tài văn chương, khi cần gởi thư bằng văn tứ lục cũng viết được nên anh rể xin Phủ viện cho y làm một Ủy viên văn án trong Cục Dương vụ. Y thấy anh rể từ viện về cứ nói Phủ hiến đại nhân gần đây muốn mở mang thương vụ, phàm những điều trần gởi lên đều đích thân đọc, trong ban Hậu bổ có vài người nhờ thế được sai sử bèn nhớ lời ấy, tự nhủ “Như mình ở đây làm văn án, mỗi tháng lãnh hai mươi bốn lượng bạc củi nước, thật không sao ngốc đầu được. Hiện có cơ hội này sao mình không dâng điều trần như họ, biết đâu có chỗ hay cũng chưa biết chừng. Mà nếu không hay thì loại Hậu tuyển như mình cũng chẳng xin xỏ y điều gì, tính ra cũng không sao”.

Chủ ý đã định, bèn mở phòng sách, lục lấy những sách mua lúc đi thi năm trước như Thương vụ sách, Luận thời vụ bày ra bàn. Đầu tiên tra mục lục suốt nửa ngày, xem có chỗ nào đúng, sao ra mấy điều để đỡ nhọc công suy nghĩ. Vừa khéo có một quyển lúc theo học ở thư viện mua được, nhan đề là Chính đồn thương vụ sách, y xem tới đề mục vội giở ra xem, bàn bạc mệnh mông hơn năm ngàn chữ, ngoài đoạn mở đầu và kết luận có mười hai khoản điều trần khiến y vô cùng mừng rỡ. Xem qua một lượt cũng có chỗ hiểu, có chỗ không hiểu. Đoạn đầu có mấy tên người ngoại quốc,

(*) Sách Lấy lòng : nguyên bản viết là Tẩu tâm kinh, chưa rõ là sách gì, nhưng theo văn cảnh thì có lẽ do tác giả đặt ra, đây tạm dịch như trên.

xem ra không biết xuất xứ, trong lòng ngần ngừ, tự nhủ “Nếu cứ sao nguyên văn, nếu Phủ hiến gọi lên hỏi lại không nói ra được mấy người này là ai thì lộ mất”, lại nghĩ không ghi tên mấy người ấy ra, “Để họ không biết uyên nguyên học vấn của mình”. Nghĩ đi nghĩ lại, “May là Phủ đài cũng không hiểu biết nhiều về nước ngoài, chẳng bằng cứ lừa y một lần, nếu bị hỏi tới cứ nói bừa là người nước Anh cũng được, nước Pháp cũng được, mà y cũng mơ mơ hồ hồ, chắc cũng không tìm hiểu tới nơi tới chốn đâu”. Chủ ý đã định, y lại rất thông minh láu cá, những thể thức trong quan trường không gì không biết, bèn cầm bút sửa vài chữ, lại viết thêm hai hàng. Đầu tiên nói tập bản thảo này là tự mình nghĩ ra, đem bàn với anh rể để nhờ chỉ giáo. Anh rể y tuy làm việc ở Cục Dương vụ nhưng tài năng về chuyện văn mặc cũng rất có hạn. Nghe em vợ nói dâng điều trần, y rất kính trọng, hoa cả mắt lên, đầu tiên nhìn em vợ từ trên xuống dưới một lượt, miệng nói “Không ngờ cậu lại có tài như thế ! Nhưng vị Trung thừa này là một người tinh minh không ai lừa được, bản điều trần nào dâng lên đều mời các vị phu tử đọc qua, nếu có chỗ nào sai họ sẽ bác đi. Cho nên chuyện điều trần vô cùng khó khăn, không phải là nhân vật có mười phần bản lĩnh quyết không dám mạo hiểm. Nếu nói sai lại không bằng đừng nói thì tốt hơn”. Y nói câu ấy vốn là có ý không coi em vợ ra gì. Đào Tử Nghiêu bèn nói “Tôi cũng không biết là tốt không nên cứ cầm tới đưa anh xem”. Anh rể y cũng không đếm xỉa gì tới, cầm bản điều trần đọc qua một lượt mới biết có mấy điều không nhận ra được là chữ gì, bèn lẩm nhẩm trong miệng một lúc rồi ậm ừ bỏ qua. Đọc hết bản điều trần lại có quá nửa không hiểu, y nhìn em vợ thấy cũng phải phê bình một đôi câu. Ngập ngừng nửa buổi mới nói “Lão đệ quả thật học rộng, nhưng ý thượng ty là muốn thực sự cầu thị, văn chương của cậu cố nhiên rất hay nhưng bàn quá nhiều chuyện viển vông, thượng ty xem tới sợ chưa chắc đã vừa ý. Ngu huynh về chuyện viết lách này thì thật không bằng lão đệ, nhưng bàn về chuyện lịch duyệt

trong quan trường thì hơn lão đệ nhiều”.

Đào Tử Nghiêu vội cãi “Bản điều trần này dẫn dụng điển cố đều là chuyện nước ngoài, hoàn toàn không phải chuyện viễn vông”. Anh rể y nói “Phải rồi. Người ngoại quốc chưa tới Trung Quốc, làm sao hiểu tình hình Trung Quốc ta?”. Đào Tử Nghiêu nói “Đây không phải nói chuyện người ngoại quốc hiểu tình hình Trung Quốc mà là có ý dẫn chứng những kết quả mà người ngoại quốc làm được để chúng ta làm theo”. Người anh rể nói “Ta không rồi mà cãi nhau với cậu, tóm lại việc dâng điều trần không phải chuyện đùa, nếu cậu nhất định muốn dâng thì nên chằm chước tính toán cho thật kỹ. Các vị lão phu tử trên viện ta đều quen cả, cậu viết xong để ta cầm tới thỉnh giáo họ, nếu họ nói không sai thì hãy dâng lên, tránh được chuyện rắc rối, không tốt hơn sao?”. Đào Tử Nghiêu nghe thế rất không yên lòng, nhận lại bản thảo, nói qua loa vài câu, cười khẩy trở về thư phòng, tự nhủ “Chuyện này đem bàn với anh rể mình nhờ y dâng lên giùm thì chắc chắn sẽ không thành công. Chẳng bằng cứ tự mình viết lại cho hay, sáng sớm ngày mai tự mình đi dâng. Rùa đen qua bậc cửa, Cưng thấy tựa lên trời, tốt hơn hết là đừng để y dính dấp gì vào”.

Chủ ý đã định, cả đêm y cẩn thận ngồi chép lại, sáng hôm sau nhân lúc anh rể lên viện chưa về, y bèn mặc quần áo chỉnh tề, tay cầm thủ bản, không ngồi kiệu cũng không dắt theo người hầu, một mình lên thẳng viện. Lúc ấy Phủ viện ra cáo thị rằng phạm có ai dâng điều trần thì trước tiên do lão gia Tuần bổ vào sổ, chuyển qua cho một viên Tuần bổ coi việc ấy, lúc nào đưa vào thì chuyển ngay, nếu có điều nào hợp ý sẽ lập tức gọi vào gặp mặt. Cho nên phạm các bản điều trần đều do Tuần bổ lão gia tiếp nhận. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu tới nơi, viên Tuần bổ hỏi rõ lý do, vì Phủ viện đã dặn dò nên không dám coi thường, lập tức mời uống trà hút thuốc, hỏi lấy thủ bản và bản điều trần đưa vào. Lúc ấy Phủ viện đang

nói chuyện với Tổng biện Cục Dương vụ, xem bản điều trần rất hài lòng, lại thấy thủ bản ghi là Ủy viên văn án ở Cục Dương vụ bèn hỏi người anh rể rằng “Đào mỗ này làm văn án ở Cục của người. Bản điều trần này của y rất có ý, không giống như kẻ khác chỉ nói chuyện viễn vông. Cái này chắc lão ca đã đọc qua rồi”.

Anh rể y thấy bản điều trần của em vợ đã hoảng sợ toát mồ hôi, lại thầm trách y không nghe lời mình, dám liều lĩnh làm thế này. Sau nghe Phủ viện khen ngợi một lúc bất giác lại đổi giận làm mừng, rồi rít đón ý, lại nói “Họ Đào này là em vợ của ty chức. Đội ơn đại nhân cất nhắc, từ tháng hai năm nay làm việc trong Cục, y viết lách cũng tạm được”. Phủ viện nói “Không những tạm được mà còn rất hay. Bản điều trần này của y có mấy điều rất sát với thời thế, rất có thể làm được”. Nói xong bèn hỏi viên Tuần bổ “Người này đâu rồi?”, viên Tuần bổ thưa “Đang ở ngoài chờ lệnh”. Phủ viện bèn ra lệnh mời vào gặp. Tuần bổ ra không lâu quả thấy Đào Tử Nghiêu bước vào, thấy Phủ viện bèn dập đầu thỉnh an. Phủ viện cho y ngồi. Y thấy anh rể cũng ngồi đó thì mặt đỏ bừng, có vẻ áy náy. Lại vì anh rể là Tổng lý ở Cục không tiện ngồi đó bèn căn rằng mời anh rể ngồi lên ghế trên. Anh rể y nói “Đại nhân đã sai bảo, cậu cứ ngồi xuống”. Sau đó y ngồi phía trên anh rể. Gia nhân bưng trà ra, lúc ấy Phủ viện nêu ra mấy điểm trong bản điều trần của y, lại nói “Chương trình của lão huynh có quá nửa có thể thi hành, ví dụ việc khai mỏ dầu, làm giấy, vốn liếng không nhiều, nếu thiếu tiền cũng có thể thu xếp được. Nhưng máy móc thì phải ra nước ngoài mua. Đoạn đầu chương trình của ông nói mấy khoản về máy móc, theo ý ta cũng có thể mua một phần mang về dùng thử”. Đào Tử Nghiêu vội bẩm “Mua máy móc thì phải tới hãng Đoan Ký, hãng Tín Nghĩa gì đó ở Thượng Hải. Ty chức có bạn bè chơi thân với mãi biện trong các hãng ấy. Chỉ cần nhờ họ đứng ra làm hợp đồng với người ngoại quốc, ký tên vào, ra nước ngoài mua về, chẳng qua năm ba

tháng là sẽ đưa về”. Phủ viện nói “Tốt lắm”, rồi hỏi vài chuyện khác, kể y từ biệt theo anh rể về Cục Dương vụ.

Lúc ấy anh rể y thấy Phủ viện đề cao y cũng không tức giận gì, còn hẹn y cùng về công thự ăn cơm. Tối công thự, anh rể y với kể lại đầu đuôi, vợ y nghe thấy tự nhiên rất vui mừng, liền nói với chồng “Ông làm anh rể thì phải ra sức nói giúp y trước mặt Phủ đài, làm sao giao chuyện đi mua máy móc cho y được khá hơn. Y đã khá tự nhiên sẽ không quên anh rể”. Anh rể nói “Là người nhà cần gì phải khách sáo như thế, chuyện đó thì phải làm chứ”. Lúc ấy ăn cơm trưa xong Đào Tử Nghiêu lại về Cục.

Hôm sau người anh rể lên viện, Phủ viện bèn nói muốn sai Đào Tử Nghiêu đi Thượng Hải. Y quả nhiên ra sức nói tốt cho em vợ rất nhiều. Đến khi ra viện về Cục thì tờ trát ủy nhiệm mua máy móc đã tới “Trước tiên Cục Thiện hậu cấp hai vạn lượng bạc mang theo để mua sắm, nếu vẫn không đủ thì lúc thỏa thuận giá cả xong gửi điện về thỉnh thị, sẽ tùy nghi lo liệu gởi thêm”. Hai anh em nhận được tờ trát tự nhiên rất vui mừng. Hôm ấy người anh rể bèn gọi y mang quần áo lên công thự ở, nói “Không đây vài hôm nữa đã phải lên đường, nên ở chung một chỗ, anh em ruột thịt nói chuyện với nhau vài ngày cho vui”. Từ đó việc văn án tự nhiên giao cho người khác, chuyện không cần nói. Hôm sau Đào Tử Nghiêu lên viện tạ ơn, lại được Phủ viện gọi lên tăng bốc vài câu khiến y vô cùng cao hứng, kể về công quán sắp xếp hành lý, lại tới các đồng sự ở nha môn cáo từ, uống rượu tiễn ở các nơi, nhất thời cũng khó ghi rõ hết.

Lại nói hôm ấy mấy người đồng sự cũ ở Cục Dương vụ vì thấy y được sai phái đi Thượng Hải nhất định sẽ được cả danh lẫn lợi nên mượn chỗ Chúc Đột Tuyền, góp tiền bày một tiệc mừng đưa y lên đường. Hẹn khoảng mười hai giờ trưa cùng tới, không ngờ ra ngóng không thấy, vào chờ không thấy, mãi đến lúc mặt

trời đã xế, khoảng năm giờ chiều mọi người đã đói rã ruột mới thấy y say khướt ngồi cổ kiệu bốn người khiêng của anh rể trong công quán tới. Mọi người đón vào, mời ngồi dùng trà. Đào Tử Nghiêu nói trước “Trưa nay lại gặp lúc gia tử mời khách, là Tổng lý hai ty đạo, Tổng biện Vương Quan sát ở Học đường, Hồng Quan sát ở Doanh vụ xứ, nhất định bắt tiểu đệ phải ngồi tiếp, mãi đến bây giờ mới tan tiệc nên tới chậm mất một bước, bắt các ông phải chờ lâu”. Mọi người đều nói “Còn sớm mà”.

Giây lát tiệc bày ra, tự nhiên là Đào Tử Nghiêu ngồi ghế đầu, mọi người cùng ngồi tiếp. Ăn được nửa tiệc, rượu qua ba tuần, mọi người đều muốn bước lên uống mừng y, nói y “Được Hiến đài thương yêu như thế, sau khi mua máy móc về nhất định sẽ làm việc lớn. Tương lai còn mong cất nhắc bọn tiểu đệ”. Đào Tử Nghiêu nghe thế lộ vẻ đắc ý, vỗ ngực nói “Cần gì phải nói ! Không phải ta khoe khoang, chứ việc mở thương vụ thì trong tỉnh Sơn Đông này ngoài Trung thừa ra không có người thứ hai nào đáng cho ta nói chuyện”. Một người đồng sự ngồi đối diện nói “Tính ra Tổng lý chúng ta cũng phải được kể vào đó”. Đào Tử Nghiêu khịt mũi hừ một tiếng, nói “Nói hai chữ kể vào sao dễ thế ! Gia tử lo cho y một chức quan ở Cục Dương vụ mấy năm, y chỉ biết được ba chữ người ngoại quốc. Người cứ hỏi người ngoại quốc ấy từ nước nào tới xem y có trả lời được không”. Mọi người cùng nói “Sắp tới từ Thượng Hải về, chức Tổng lý Cục Dương vụ này e là phải nhường lại cho lão ca”. Đào Tử Nghiêu nói “Chuyện đó thì phải chờ xem”. Đêm ấy uống rượu đến say rồi trở về.

Sáng sớm hôm sau thức dậy, anh rể y giúp y sắp xếp món này, gói ghém món nọ, tỏ ra rất ân cần. Vì y trước nay tiết kiệm không dùng gia nhân, chuyện gì cũng tự mình làm lấy, anh rể lại đưa một gia nhân của mình cho y mang theo. Đào Tử Nghiêu bái biệt anh rể và chị xong, mang người gia nhân theo đường qua ba

phủ phía đông, tới huyện Duy lên tàu máy đi Thanh Đảo. Vừa khéo lại có tàu máy đi tiếp, y bèn mua vé lên tàu. Lúc rời khỏi bờ chợt có bão lớn, sóng dựng cao như bức tường, tàu bị lắc không ngớt. Người gia nhân của y tên Trương Khai vốn là người phương Bắc, chưa từng ngồi thuyền, càng không chịu nổi. Trận bão ấy kéo dài hai ngày hai đêm không ngừng, chủ tớ y cũng hai ngày hai đêm không sao dậy nổi. Lúc Đào Tử Nghiêu lên tàu có người viết giúp y một lá thư nhờ một người kế toán trên tàu săn sóc, người ấy họ Lưu tên Chiêm Quang. Vừa lên tàu, đôi bên đã thỉnh giáo đại danh của nhau. Thấy Đào Tử Nghiêu rất ra vẻ, Lưu Chiêm Quang cho rằng y nhất định là người thân tín của Phủ đài đại nhân Sơn Đông mới được phái cầm tiền đi làm việc, nên dốc lòng chăm roi theo hầu gót ngựa, mở miệng là Đào đại nhân, Đào Tử Nghiêu vô cùng đắc ý. Lúc đầu lấy phòng thì trên tàu không có, Lưu Chiêm Quang bèn nhường phòng mình trên tàu cho y, cơm nước phải trả tiền riêng, Lưu Chiêm Quang lấy phần cơm của mình cho y ăn, lúc gặp bão người gia nhân của y nằm liệt, chuyện trà nước đều do Lưu Chiêm Quang phái người lo lắng, lại thỉnh thoảng ghé qua thăm hỏi, vì vậy Đào Tử Nghiêu vô cùng cảm kích.

Hôm ấy tới Thượng Hải, gió bão cũng tắt, tàu cũng yên ổn, chủ tớ y cũng không còn say sóng nữa. Đào Tử Nghiêu là người làm quan, thích chuyện cát lợi nên chọn ngụ ở khách sạn Cao Thăng đường Kỳ Bàn. Từ khách sạn có xe tay tới đón, bèn gọi một chiếc, bỏ hành lý lên bảo chở về, hai chủ tớ thuê một chiếc xe Nhật Bản khác cũng đi cùng đường. Tới khách sạn uống trà rửa mặt xong gọi cơm ăn. Vì bị say sóng trên tàu hai ngày không ngủ được nên tạm thời không đi đâu, ngủ luôn một giấc trước. Đến khi tỉnh dậy thì trời đã tối, chợt thấy hầu phòng đưa vào một lá thư mời. Đào Tử Nghiêu cầm lấy nhìn qua, thấy trên viết “Mời Đào Tử Nghiêu đại nhân ở khách sạn Cao Thăng đường Kỳ Bàn giá lâm phòng số chín nhà hàng Nhất Phẩm Hương đối diện Phòng Tuần bổ củ đường

Tứ Mã uống chén rượu nhạt. Xin đừng từ chối thì may lắm ! Xin chúc sức khỏe”. Ở cuối là một hàng đề ngày tháng, dưới chú ba chữ nhỏ “Chiêm Quang mời”. Bên cạnh còn có một hàng chữ nhỏ viết “Hôm nay Sơn Đông gửi thư tới hỏi rõ tình hình chỗ tôi”.

Đào Tử Nghiêu xem xong, biết là viên kế toán trên tàu gửi. Y vừa xem thư vừa gọi gia nhân đưa một chiếc khăn tay lau mặt. Kế đứng lên thay một chiếc áo đơn, khoác một chiếc áo tay rộng vạt vuông dài hai thước bảy tấc màu thiên thanh. Lúc ấy tuy đã tháng tám nhưng trời vẫn còn nóng nên lại cầm thêm một chiếc quạt, gọi người gia nhân mang điều cấp tráp đi theo. Xuống phố không biết đường bèn gọi hai chiếc xe Nhật Bản bảo kéo tới nhà hàng Nhất Phẩm Hương. Từ khách sạn Cao Thăng tới cửa hiệu Nhất Phẩm Hương không bao xa, nhưng phu xe muốn được thêm mấy đồng bèn kéo chạy quanh nửa vòng mới tới. Hai chủ tớ xuống xe, trả tiền xong hỏi phòng rồi lên. Lưu Chiêm Quang lập tức ra đón, vái chào rồi cùng ngồi.

Lúc ấy trong bàn đã có bảy tám người, có người cắt tóc ngắn buông xuống bốn phía, lại chải bóng loáng, có người trên ve áo giắt một đóa hoa tươi, có người không biết dùng loại nước hoa gì, cứ nghe thấy mùi hương thoang thoảng đưa tới. Quần áo của họ đều bằng lụa, trong đó cũng có vài người mặc quần áo cũ, đều không theo lối cổ như Đào Tử Nghiêu. Đào Tử Nghiêu lần đầu tới Thượng Hải, lúc ở Sơn Đông lên đường, anh rể y đã dặn “Thượng Hải không phải là nơi tốt đẹp, cậu lại là lần đầu tiên đi làm việc công, ngàn vạn lần không được sơ suất ! Tiền bạc là chuyện nhỏ, thanh danh mới là chuyện lớn !”. Đào Tử Nghiêu sốt ruột muốn làm quan nên nhớ kỹ lời dặn ấy. Tự

mình đã có chủ ý là khi tới Thượng Hải không Gọi cuộc, không Uống rượu hoa (*) để khỏi rầy rà. Hôm ấy tới Nhất Phẩm Hương, gặp chủ nhân xong chấp tay vái mọi người. Người trong tiệc có kẻ đứng lên chấp tay, có kẻ ngồi bất động, Lưu Chiêm Quang bèn nói với y người này là ai, người kia là ai. đều là loại mãi biện hăng nọ, phiên dịch chỗ kia, nhất nhất đều nói rõ tên họ.

Kế có một người tới ngồi cạnh Đào Tử Nghiêu. Người này để hai hàng ria mép rậm, tuổi khoảng trên bốn mươi. Đào Tử Nghiêu nói “Xin thỉnh giáo tôn tính”, người kia tự xưng họ Ngụy tên Phiên Nhận. Hỏi chỗ ngụ, y nói “Ngụ trong khách sạn này”. Lưu Chiêm Quang cũng giới thiệu y với mọi người, nói “Vị Đào đại nhân này là Phủ đài Sơn Đông phái tới mua máy móc, là một vị thuộc cấp tài năng nổi tiếng nhất Sơn Đông, tiểu đệ ngưỡng mộ đã lâu”. Mọi người nghe thấy đều tỏ vẻ kính trọng. Trong đó có một người chuyên làm mãi biện quân trang và máy móc họ Cửu tên Ngũ Khoa nghe thế liền nảy ra ý muốn y mua bán với hãng mình, bèn ra sức tán tụng mấy câu, bày tỏ sự thân thiết. Ngụy Phiên Nhận ngồi cùng chỗ với y, hỏi han này nọ, nói chuyện không ngắt. Sau đó chủ nhân mời y chấm món ăn, y nói không biết. Ngụy Phiên Nhận bèn giúp y viết ra sáu món. Mọi người lại muốn Gọi cuộc, Lưu Chiêm Quang nhờ Ngụy Phiên Nhận gọi giúp y một người. Đào Tử Nghiêu nhất định không chịu, nói “Xin các vị cứ tùy tiện. Hôm nay tôi không muốn phá giới, xin đừng gọi”. Mọi người ép mãi nhưng y nhất định không chịu gọi, về sau thấy y cuống quýt đỏ bừng cả mặt mũi mới thôi.

(*) *Gọi cuộc, Uống rượu hoa* : Gọi cuộc là gọi kỹ nữ đàn hát mời rượu giúp vui, theo quy củ thanh lâu ở Trung Quốc thời bấy giờ thì phải viết Giấy gọi cuộc gọi tới. Uống rượu hoa tức vào kỹ viện uống rượu chơi bời.

Lúc ấy các nàng quen biết khách khứa lục tục kéo tới, có người hát, cũng có người không hát. Chỉ có Chị lớn theo tiểu tiên sinh (*) mà Ngụy Phiền Nhận gọi ra cuộc rất xinh đẹp, vừa thấy Ngụy Phiền Nhận thì nằm phục lên người y, ghé tai thì thầm suốt nửa ngày. Người trong tiệc đều nói “Lão Tam gần bó với lão Ngụy quá”. Lão Tam liếc xéo họ một cái, không đếm xỉa gì tới, vẫn trò chuyện với y như cũ. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu ngồi một bên chỉ còn cách làm ra vẻ không nghe không thấy. Một lúc các nàng đã tới đủ, đứng là Ngọc lụa vây quanh, tiền tro bạc bụi, nói không hết cảnh tượng ôn nhu, phong quang mỹ nữ.

Lúc ấy Cửu Ngũ Khoa hết sức chèo kéo y, đến khi y cùng mọi người ồn ào vui vẻ rồi thì đôi bên đã trở thành bạn thiết, lại bảo về chuẩn bị một bàn đôi. Người theo ra cuộc vâng lệnh, vội đưa ra hai bao thuốc, cùng các tiên sinh xuống lầu ra về. Cửu Ngũ Khoa bèn nhờ Lưu Chiêm Quang mời giúp Đào đại nhân cùng đi uống rượu. Lưu Chiêm Quang liền nói giúp. Đào Tử Nghiêu mấy lần từ chối. Lưu Chiêm Quang nói “Ông không gọi cuộc thì tôi không dám miễn cưỡng, nhưng ít nhất cũng phải ngồi một lúc, nhấp qua một hai chén rượu”. Ngụy Phiền Nhận cũng nói vun vào “Vị lão ca Ngũ Khoa của chúng tôi rất thích bạn bè, hôm nay là thành thật kính mời, rượu đã dọn rồi, ông có chuyện gì mà phải về sớm”. Lại nhìn Ngũ Khoa nói “Ngũ Khoa ca, anh cứ đi trước

(*) Chị lớn, tiểu tiên sinh : Chị lớn nguyên văn là Đại thư, chỉ loại phụ nữ theo hầu kỹ nữ ra cuộc, nói chung không làm việc bán thân xác, tuy nhiên có những trường hợp kỹ nữ còn nhỏ tuổi chưa tiếp khách được thì họ “tiếp thay”, tức một loại “kỹ nữ giúp việc”. Tiểu tiên sinh là từ gọi chung loại kỹ nữ còn nhỏ tuổi, chỉ ra cuộc đàn hát mời rượu, “chỉ bán nghề không bán thân” hoặc loại kỹ nữ chưa từng tiếp khách.

một bước dặn họ bày biện đi. Khoảng một khắc nữa chúng tôi sẽ mời đại nhân tới”. Cửu Ngũ Khoa lại nói một tiếng “Xin chào”, rồi mới mặc áo khoác vào, từ biệt mọi người ra đi.

Chủ nhân ở đó thấy thức ăn đã mang lên hết, mời cà phê xong, hầu bàn đưa giấy tính tiền bèn ký tên rồi mời mọi người cùng tới chỗ Cửu Ngũ Khoa uống rượu. Đào Tử Nghiêu lúc đầu còn không chịu, sau bị Lưu Chiêm Quang, Ngụy Phiến Nhận một người kéo, một người đẩy đành phải đi. Ra khỏi Nhất Phẩm Hương, đi thẳng về phía tây, Ngụy Phiến Nhận lại nói với y “Đây là đường Tứ Mã, là nơi nhiệt náo nhất Thượng Hải”. Đây là Thư trường, kia là quán trà, nhất nhất đều nói cho y nghe. Đào Tử Nghiêu ở xa đã lâu, cũng nghe người ta nói qua về quang cảnh ở đường Tứ Mã, lần này được mục kiến, thật là đàn ca suốt tối, đèn lửa thâu đêm, y nhất thời đầu hoa mắt váng, cũng không thể kể hết.

Ngụy Phiến Nhận là người thông minh không ai bằng, nhìn thấy biết ngay. Huống hồ mới rồi trong tiệc lại rất thân thiết với y, nhân đó dục đường ra sức khuyên “Đại nhân, người xưa có câu rất hay là Kẻ có đức lớn rong chơi, kẻ có đức nhỏ có thể lui tới. Như ông không Gọi cuộc, không Uống rượu hoa, tự nhiên là vô cùng đứng đắn rồi. Nhưng bây giờ muốn làm việc trên đường đời thì phải như thế mới khỏi thua thiệt”. Đào Tử Nghiêu nghe thế bất giác vô cùng kinh ngạc, nhất định xin thỉnh giáo. Ngụy Phiến Nhận nói “Không phải tôi muốn kéo ông xuống nước, nhưng chuyện làm ăn ở Thượng Hải thì mười vụ có đến chín là theo đường này. Ông xem các quan viên lui tới đây có người nào không Uống rượu hoa, không gọi cuộc?”. Đào Tử Nghiêu nói “Ông nói chuyện làm ăn, tại sao lại nói tới người làm quan?”, Ngụy Phiến Nhận nói “Ông đừng lạ. Ví dụ như đại nhân ai không biết là Ủy viên của Phủ đài Sơn Đông phái tới, rõ ràng ông là một vị quan mà lại đi

mua máy móc. Xin hỏi máy móc ấy là máy móc gì, đây không phải là một chuyến làm ăn sao ? Muốn mua máy móc thì phải tìm tới hãng Tây. Những kẻ trung gian trong các hãng ấy, ai không Uống rượu hoa ? Không những họ mời ông, mà còn được ông mời họ, họ mời ông thì nửa là tình địa chủ, nửa là lời kéo ông mua bán, họ mời ông thì phải vất vả, giúp đỡ ông thỏa thuận giá cả, hẹn ngày tháng với người Tây. Chỉ cần ông thỏa thuận thì đảm bảo chuyện gì cũng ổn thỏa mà còn tiết kiệm được tiền, lại không bị sai hẹn, há không phải nhất cử lưỡng tiện sao ?”. Đào Tử Nghiêu nói “Nói thế thì nhất định tôi phải uống rượu gọi cuộc rồi”. Ngụy Phiên Nhận nói “Cái đó tự nhiên. Ông không gọi cuộc thì mời được ai ăn tiệc ?”. Đào Tử Nghiêu vừa đi vừa ngẫm nghĩ, chợt đi ngang cổng một tiệm hút, phía trên treo một tấm biển viết ba chữ Tây Hội Phương. Mọi người đều nói “Vào đây thôi”. Đào Tử Nghiêu bất tri bất giác cũng bước vào theo.

Rốt lại Ngụy Phiên Nhận là hạng người như thế nào và Đào Tử Nghiêu có phá giới không, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 8

Bàn luận việc quan lờ lẽ như sông Tham ô quỹ công thoát thân hết nẻo

Chuyện kể Đào Tử Nghiêu theo mọi người vào Tây Hội Phương. Chỉ thấy bên trong người đi lại nườm nượp, kiệu khiêng ra vào không ngớt. Ngụy Phiền Nhận nói với y “Những kiệu này là các kỹ nữ ra cuộc. Ông xem, ra ra vào vào như thế thì một tối phải có bao nhiêu tiền!”. Đào Tử Nghiêu nghe thế gật đầu, lại nghĩ mình trước nay ở Sơn Đông tuy nhờ anh rể được giữ một chức văn án nhưng rốt lại vẫn là dựa dẫm vào người khác. Có lúc đi đường lại nghĩ tới các vị lão gia làm quan ngồi kiệu đi tiếp khách, tiền hô hậu ủng, oai vũ biết bao, biết khi nào mình mới được như thế? Đến giờ thấy kiệu ra cuộc, một bọn gọi đông xướng tây, âm ỉ náo nhiệt, khiến người ta nhìn thấy bất giác nảy ý muốn làm quan.

Đào Tử Nghiêu mãi suy nghĩ, bất giác đã đi qua hành lang tới cửa, phía trên treo một chiếc đèn lồng pha lê, trên tường treo mấy tấm biển hiệu viết là Thư ngụ (*) Mỗ Mỗ, nhất thời cũng không nhớ rõ. Mọi người mời vào, y theo họ lên thẳng trên lầu. Dưới lầu có mấy người đàn ông gọi lớn “Khách tới”. Cả bọn mới lên được nửa cầu thang đã có rất nhiều Bà đi, Chị lớn ra trước đón tiếp, hỏi biết là bạn của Cừu lão bèn đưa vào. Lại gọi một tiếng “Khách của Cừu lão”, liền thấy Cừu Ngũ Khoa bước ra đón. Mọi người chấp tay chào y, Đào Tử Nghiêu cũng vái một vái. Tiếp đó Bà đi (**)

(*) Thư ngụ : một hình thức diễn xướng ở Trung Quốc thời Thanh, về sau biến chất trở thành một loại kỹ viện hạng sang.

(**) Bà đi : nguyên văn là Nương đi, cũng là người hầu đi theo kỹ nữ ra cuộc tương tự loại Đại thư, từ đương thời gọi những người tiếp khách thay kỹ nữ là “Đã dề nương đi” (Bà đi tới cùng).

mời cởi áo ngoài, uống trà, hút thuốc lào, đưa khăn tay lau mặt. Tiên sinh mời hạt dưa đều nhận ra mọi người, chỉ có Đào Tử Nghiêu là khách lạ, nàng thuận miệng hỏi một câu “Quý tính là gì?”. Đào Tử Nghiêu kính cẩn đáp một tiếng “Họ Đào”, tiên sinh nghe thấy mỉm cười. Cừu Ngũ Khoa bèn mời mọi người viết giấy gọi cuộc. Ngụy Phiên Nhận cầm bút viết thay, tự viết một tờ gọi Lục Quế Phương. Lưu Chiêm Quang nói “Phiên Nhận chỉ gọi có cô ta”. Cừu Ngũ Khoa nói “Phiên ông là Có ý ông say thôi”. Ngụy Phiên Nhận chỉ cầm cúi viết không nhìn ngó tới ai, viết một mạch ba bốn tờ rồi quay lại hỏi “Rốt lại ông tính sao? Có phá giới hay không đây?”. Đào Tử Nghiêu nói “Ở đây tôi chẳng quen ai để gọi cả”, Cừu Ngũ Khoa nói “Lão ca nể mặt tiểu đệ đã chịu phá giới rồi”.

Ngụy Phiên Nhận thấy Đào Tử Nghiêu bắt đầu trò chuyện, biết mới rồi trên đường đã khơi gợi được ý, bèn nói “Lão ca không có người quen, Ngũ Khoa quen biết nhiều, xin mời giúp một người”. Lúc ấy Cừu Ngũ Khoa bèn mời giúp ý một người là Tiểu Lục Lan Phân. Đào Tử Nghiêu thấy trên bàn có tám chín tờ giấy gọi cuộc, nhất thời cũng không nhớ được hết. Chỉ thấy Lưu Chiêm Quang gọi Trương Thư Ngọc, nghĩ đó là một nàng ở Nhất Phẩm Hương. Lại thấy trên bàn còn có mấy lá thư mời khách còn sót, trên in “Kính mời đại nhân (lão gia) lập tức tới nhà Tiểu Kim Viên Viên ở ngõ Đồng An”. Y nhìn thấy ngạc nhiên, nói “Ở đây được lắm rồi”. Lại hỏi “Tiểu Kim Viên Viên là ai?”, Phiên Nhận nói “Chính là tri kỷ của Ngũ Khoa, vừa rồi gặp ở Nhất Phẩm Hương, tới đây lại vừa hỏi tên họ ông, đã quên rồi à?”. Hai người cười rộ. Giây lát tiệc bày ra, mọi người cầm khăn lau tay. Cừu Ngũ Khoa nhường Đào Tử Nghiêu ngồi ghế đầu. Lưu Chiêm Quang, Ngụy Phiên Nhận nói vun vào “Hôm nay là Ngũ Khoa thật lòng mời mọc, bọn tôi không ai giúp ông được”. Mọi người vừa nói vừa ngồi xuống, chỉ còn thừa một ghế đầu.

Đào Tử Nghiêu không còn cách nào đành ngồi xuống. Cừu Ngũ Khoa cầm bầu dích thân rót rượu. Đào Tử Nghiêu theo đúng quy củ quan trường, đứng lên chấp tay cảm ơn khiến Cừu Ngũ Khoa không biết làm sao đành đặt bầu rượu xuống đáp lễ. Chủ nhân đáp lễ rồi y lại nhất định kính lễ lại, rót rượu cho chủ nhân xong lại vái dài một vái, lại hướng về mọi người vái một vái, nói một tiếng “Cố lỗi” rồi mới ngồi xuống uống rượu. Một lúc thức ăn đưa lên tám món, rượu qua ba tuần, các kỹ nữ theo giấy gọi lục tục bước vào, chỉ có cuộc của Đào Tử Nghiêu chưa tới, y tuy mới bước vào chỗ yên hoa nhưng thấy cuộc của người khác đều tới còn của mình lại không cũng không khỏi có chỗ cụt hứng. Sau đó thức ăn đều mang lên hết, chủ nhân đếm lại thấy các kỹ nữ trên tiệc chỉ có Lục Lan Phân chưa tới, lập tức sai người đi giục.

Một lúc thì Tiểu Lục Lan Phân tới, thấy Cừu Ngũ Khoa cũng không gọi họ mà chào “Lão gia lửa” (Lư đầu lão gia), hỏi “Vị nào là Đào đại thiếu gia?”, Cừu Ngũ Khoa chỉ cho nàng. Bà đi theo tiên sinh ra cuộc bèn tới trước mặt Đào Tử Nghiêu nói “Đào đại thiếu gia, xin lỗi!”, Đào Tử Nghiêu nghe gọi người khác là lão gia mà gọi mình là đại thiếu gia, trong lòng có chỗ không vui. Kế thấy Ngụy Phiến Nhận gọi Bà đi theo ra cuộc là Chị Tân, nói “Vị Đào đại nhân đây từ Sơn Đông tới, hôm nay mới rời tàu, bảo tiên sinh của người hát thêm vài bài, hôm sau Đào đại nhân còn muốn tới chỗ các người mời khách đấy”. Bà đi nghe thấy liền tới sau lưng Đào Tử Nghiêu, vội đổi cách xưng hô, mở miệng là “Đào đại nhân”, nào là “Nhà cửa chật chội xin đại nhân đừng chê, mời tới chơi”, mấy lần đại nhân thế nọ, đại nhân thế kia khiến Đào Tử Nghiêu vô cùng vui vẻ.

Giây lát uống rượu xong ăn cơm. Chị Tân theo Lục Lan Phân ra cuộc nghe Ngụy Phiến Nhận nói qua một lượt biết Đào Tử

Nghiêu là khách mới tới Thượng Hải, cứ ngồi ý ở đó không chịu đi, khi tiệc tan nhất định bắt y về nhà mình chơi. Lúc đầu Đào Tử Nghiêu không chịu, về sau lại do Ngụy Phiến Nhận khuyên, nói hai người cùng đi mới ứng thuận. Lúc ấy Chị Tân theo đi trước kiệu, hai người Đào, Ngụy đi sau. Qua hai khúc ngoặt, tới một con hẻm trên đề ba chữ “Hẻm Đồng Khánh”. Tới căn nhà thứ ba, lên lầu theo thang treo thẳng tới phòng Lục Lan Phân. Lúc hai người lên lầu, Lan Phân đã về tới nhà từ lâu. Chị Tân ra sức mời mọc, cởi áo ngoài, đưa khăn tay, tiên sinh mời hạt dưa, thuốc lào, bên này một tiếng đại nhân, bên kia một tiếng đại nhân khiến Đào Tử Nghiêu vô cùng vui vẻ. Cũng không muốn Ngụy Phiến Nhận ngồi đó, bèn giở trò quan dạng, nói rõ lai lịch của mình với hai người. Trong phòng còn có hai bà già nghe không hiểu cứ ngồi trong góc nhìn. Ngụy Phiến Nhận đã lên giường nằm hút thuốc phiện, kể ngủ luôn.

Lúc ấy Đào Tử Nghiêu không còn úy kỵ gì, nói chuyện tới chỗ dắc ý, càng nói càng cao hứng. Chỉ nghe y nói “Bọn ta làm quan biết đâu hôm nay còn ở đây, ngày mai đã ở chỗ khác, mình không thể làm chủ được”. Chị Tân nói “Thế thì đại nhân là người làm quan mà cũng chẳng khác bọn người Trừ nợ (*) bao nhiêu”. Đào Tử Nghiêu không hiểu thế nào là “Người Trừ nợ”. Chị Tân bèn giải thích cho y, mới nói một câu “Như loại tiểu thư ở đây”, Đào Tử Nghiêu bèn ngắt lời “Chỉ có khuê nữ của bọn ta mới được gọi là tiểu thư, chứ ở đây chỉ có cô nương, sao lại gọi là tiểu thư?”. Chị Tân nói “Quy củ ở Thượng Hải đều gọi là tiểu thư, cũng gọi là tiên sinh”. Đào Tử Nghiêu nói “Người lại lầm rồi, bọn ta mới thấy về dạy học mới gọi là tiên sinh, ở đây tại sao cũng gọi là tiên

(*) Người Trừ nợ : nguyên văn là “Thảo nhân thân thế”, chỉ loại kỹ nữ bị cha mẹ hay thân thích đem gán cho kỹ viện từ nhỏ để vay tiền, làm kỹ nữ trong một thời hạn đã thỏa thuận, hết hạn thì kể như đã trừ hết nợ, được tùy ý hoàn lương.

sinh?”. Chị Tân biết y là người ngoài cuộc, cười nói “Thì thôi không cần biết là tiên sinh hay tiểu thư, cứ mượn tiền của người ta hoặc gán nợ còn chưa trả hết, tự mình không làm chủ được thì mới gọi là trừ nợ. Còn những người làm quan mà không làm chủ được là thế nào?”. Đào Tử Nghiêu nói “Cô thật là người mù, bọn ta làm quan là bỏ tiền ra mua chức chứ không phải bán thân, so với các cô ở đây thì một bên mua vào một bên bán ra, khác nhau xa lắm, tại sao lại so với các cô được?”. Nói xong lộ vẻ bức bối.

Chị Tân ngoan ngoãn không ai bằng, thấy Đào Tử Nghiêu có vẻ không vừa lòng vội nói khỏ lấp “Đại nhân đi đường khổ thật! Đi mất mấy ngày? Thái thái có đi cùng không? Cũng đi thuyền tới chứ?”. Nàng sợ vợ Đào Tử Nghiêu cùng đi, có người cai quản nên hỏi câu ấy, đó là chỗ tinh tế của chị Tân. Đào Tử Nghiêu thấy hỏi bất giác nộ khí tan hết, trên mặt lại lộ vẻ đắc ý, nói “Cô nghe ta nói đây, các cô không biết chứ bọn ta làm quan, vất vả thì dĩ nhiên là vất vả nhưng đến lúc phát quan thì có rất nhiều điều sung sướng, cũng không thấy khổ nữa. Ta làm quan ở Sơn Đông, sao lại tới Thượng Hải của các cô?”. Chị Tân nói “Chắc là có duyên cớ gì chứ? Hay ngài được thăng chức đi nơi khác, ghé ngang Thượng Hải vậy?”.

Đào Tử Nghiêu nhắm mắt hút thuốc lào, không đếm xỉa gì tới chị ta, chị Tân nhìn nhìn, thấy bao thuốc lá đã hết, vội lấy ra một bao khác đưa tới. Đào Tử Nghiêu mới nói với chị ta “Nói ra cũng vừa khéo, sáng morgen một năm nay ta dậy sớm ra lay trời đất tổ tiên, xóc thẻ xin được một bài”. Chị Tân nói “Là chơi bài cầu à?”. Đào Tử Nghiêu nói “Đừng nói bậy!”. Chị Tân nghe thế không dám lên tiếng. Đào Tử Nghiêu nói “Vi bình sinh ta rất tin Nha bài thần hiệu. Lúc ấy ta xóc thẻ bài được hai cái, một quẻ Thượng thượng, một quẻ Trung hạ. Bài thơ trong đó ta vẫn còn nhớ cả, để ta đọc cho cô nghe. Hai câu đầu là Nhất phàm phong thuận cập thời dương, Ổn độ kinh xuyên vạn lý hàng (Một buổi gió thuận kịp thời giương,

Yên ổn băng qua vạn dặm đường). Câu đầu có chữ gió thuận là nói đến lúc ta phát quan, câu thứ hai là ám chỉ việc ta tới Thượng Hải, đó là số phận đã định, cô nói có linh không ?”.

Chị Tân nghe thơ chẳng hiểu gì, chỉ biết đưa đẩy theo “Linh nhất là Bồ Tát, đại nhân có mang theo bài thơ ấy không ? Xin cho tôi đi. Tôi có thai ba tháng rồi, không sinh trai thì sinh gái. Nếu sinh con trai, số phận tương lai có khi làm quan. Cũng không mong là được nhập các bái tướng, chỉ cần được như đại nhân là tốt lắm rồi”. Đào Tử Nghiêu xua xua tay, nói “Nói đùa à, nói đùa à ! Con của các cô làm sao làm quan được ?”. Chị Tân nói “Tại sao con tôi không làm quan được ?”. Đào Tử Nghiêu nói “Lệ nhà Đại Thanh, phàm là con cháu của ca kỹ, con hát, nô lệ, binh lính thì nhất loạt không cho đi thi, không cho làm quan”. Chị Tân nói “Khó thế thì tôi cũng không cần. Mẹ tôi có con trai, là anh tôi, trước đây cũng tìm được một chân mã biện trong hãng Tây. Năm trước quyền chức Tri phủ, mới đây thăng lên Đạo đài, cũng đội mũ chóp đỏ”. Chị Tân nói tới đó, Tiểu Lục Lan Phân xen vào “Dì ơi ! Là nói chuyện lão gia phải không ? Hôm trước lão gia làm sinh nhật ở nhà, gọi tôi ra đường sai, trong nhà có bao nhiêu người đội mũ đỏ tới chúc mừng sinh nhật, thật là vẻ vang ! Lão gia còn nói sáng mai tới uống rượu nữa”. Chị Tân nói “Đúng thế đấy”. Lại nhìn Đào Tử Nghiêu nói “Như anh tôi cũng làm quan được, thì con tôi là cháu, có làm quan được không ?”.

Đào Tử Nghiêu nghe thế không nói gì được, nghĩ thầm “Trong nhà họ có loại nhân vật như thế thì mình phải tìm vài câu nói át họ mới giữ được thể diện”. Ngẫm nghĩ suốt nửa ngày mới nói “Lần này ta tới đây là Phủ đài giao vài mươi vạn lượng bạc sai mua máy móc. Hôm ta lên đường, Phủ đài ngồi kiệu tám người khiêng đích thân đưa ta ra tới ngoài thành. Các đại nhân từ Phiên đài trở xuống thì ra cách thành mười dặm, làm một gian nhà tạm chờ sẵn

ở đó. Khi ta tới nơi, Phủ đài cũng tới. Bàn việc công xong, tiện tay lấy trong ống giấy ra một tờ hồi phiếu bốn vạn lượng bạc của ngân hàng Khuông Phong, nhờ tới Thượng Hải lưu ý tìm giùm bốn vị Di thái thái, đại khái mỗi người một vạn lượng, nói nếu không được thì gửi điện về để ý tìm”. Lan Phân nói “Tôi làm sao được hưởng cái phúc ấy !”. Đào Tử Nghiêu nói “Cô thì không phải. Tục ngữ có câu rất hay là Lấy gà theo gà, lấy chó theo chó. Cô mà lấy được Phủ đài của bọn ta làm Di thái thái, bọn ta đều phải gọi cô là Hiến Di thái thái”. Chị Tân nói “Vậy xin nhờ đại nhân làm mối giúp cho !”. Lan Phân nói “Tôi vẫn không quên đâu. Cám ơn, để sau sẽ hay”. Đào Tử Nghiêu nói “Quả thật là mua chức vụ còn khuyết, không phải làm Hậu bổ đâu”, nói tới đó chị Tân lại đặc biệt bưng ra một chén trà mời y nhấp cho thấm giọng.

Đào Tử Nghiêu lại nói “Mới rồi nói chưa hết, Phủ đài đưa ngân phiếu cho ta xong, ta nhét vào túi áo khoác, lập tức lên kiệu. Phủ đài còn muốn mời rượu, ta bị họ cầm giữ sót cả ruột, từ tạ mấy lần mới đi được. Phủ đài dẫn đầu quan viên lớn nhỏ đưa tới trước kiệu, tất cả cùng khom lưng, ta cũng vái trả. Chỉ nghe bên tai có tiếng lùng bùng lùng bùng”. Chị Tân hỏi “Tại sao thế ?”. Đào Tử Nghiêu nói “Bình lính trong doanh bắn đại pháo tiễn ta nên trong tai nghe cứ lùng bùng lùng bùng”. Đào Tử Nghiêu nói tới chỗ cao hứng, không ngờ Ngụy Phiến Nhận tỉnh dậy, cũng không biết y đang nói gì, chỉ nghe mấy chữ “lùng bùng lùng bùng”, cũng nói theo “lùng bùng lùng bùng”. Đào Tử Nghiêu thấy y đã tỉnh, ngờ rằng mới rồi y đã nghe hết, mặt đỏ bừng, không muốn nói gì nữa. Tự nói “Bọn tôi ở đây lại nói chuyện trong doanh bắn đại pháo”. Chị Tân nói “Vì nghe đại pháo lách cách, nên Ngụy lão tỉnh dậy”. Ngụy Phiến Nhận mơ mơ màng màng cũng không nghe rõ, chỉ dụi dụi mắt. Chị Tân vội đưa một chiếc khăn tới. Lan Phân nói “Đào đại nhân nói tới đoạn ấy rồi, rốt lại sao nữa ?”, Đào Tử Nghiêu cũng không đếm xỉa gì tới nàng.

Ngụy Phiền Nhận lau mặt xong lấy đồng hồ ra nhìn thì đã ba giờ ba khắc, nói “Bây giờ không còn sớm nữa, Đào Tử Nghiêu nhất định nghỉ lại đây một đêm, tôi xin thất lễ”. Đào Tử Nghiêu nhất định đòi trở về khách sạn. Chị Tân giữ lại không được, lại muốn giữ hai người ở lại ăn lót dạ rồi sẽ về. Hai người vì đã gần sáng, nóng ruột muốn về. Chị Tân cùng Lan Phân đưa tới dưới lầu, mở cổng lớn, hai người bước ra. Đào Tử Nghiêu không biết đường, Ngụy Phiền Nhận bèn đi với y ra khỏi hẻm, theo đường đá tới đường Tứ Mã, bảo Đào Tử Nghiêu đi về phía đông, thẳng tới phòng Tuấn bố phía nam, phía đông là Nhất Phẩm Hương, phía nam chính là đường Kỳ Bàn, cách khách sạn Cao Thăng rất gần. Đào Tử Nghiêu đến lúc ấy mới sực nghĩ là khách sạn Cao Thăng rất gần Nhất Phẩm Hương, không cần ngồi xe Nhật Bản. Hôm nay từ khách sạn đi ra bị phụ xe lừa, không biết từ đó vòng qua đã tới Nhất Phẩm Hương. Có thể thấy người Thượng Hải gian dối, phải cẩn thận lưu tâm, lúc ấy bèn cảm ơn Ngụy Phiền Nhận, hai người chấp tay chào nhau. Đào Tử Nghiêu cùng gia nhân trở về khách sạn. Ngụy Phiền Nhận tới nhà Lão Tam ngủ qua đêm, chuyện không cần nói.

Lại nói hôm sau Đào Tử Nghiêu ngủ một giấc tới một giờ trưa mới tỉnh. Vừa dậy rửa mặt lại có Ngụy Phiền Nhận tới, rủ cùng tới Cửu Hoa lâu ăn cơm Dương Châu. Ăn xong lại tới hãng xe ngựa Công Nhất thuê một cỗ xe bánh bọc da, mui da cùng tới Trương Viên dạo chơi. Vừa khéo hôm ấy là ngày lễ, quá nửa bạn bè ăn tiệc hôm qua đều có ở đó. Lưu Chiêm Quang vì tàu máy chưa đi cũng tới Trương Viên chơi, Cửu Ngũ Khoa thì mãi bốn giờ mới tới. Mọi người tụ họp trong Đại Dương Phòng, chia làm hai bàn ngồi uống trà. Lúc ấy kỹ nữ du ngoạn tính qua một lượt cũng có năm sáu mươi người, ngồi đầy trong Đại Dương Phòng, vô cùng ồn ào. Đào Tử Nghiêu đi theo mọi người, ra dạo một vòng, không ngờ gặp chị Tân và Lục Lan Phân đang trong hiệu chụp ảnh. Gặp nhau, họ rất ân cần, cùng quay lại Đại Dương Phòng. Chị Tân lại đưa thuốc lá ra

mời. Ngụy Phiên Nhận nhân đó rỉ tai Đào Tử Nghiêu, nói “Nhân lúc Chiêm Quang còn chưa đi, khó được dịp bạn bè họp mặt đầy đủ như hôm nay, chẳng bằng lúc này tới nhà họ mời khách, lại để cảm ơn Lan Phân, há không phải là nhất cử lưỡng tiện sao?”. Đào Tử Nghiêu vốn có ý tới nhà họ mời khách nhưng còn ngượng nhất thời không nói được, nghe Ngụy Phiên Nhận nói thế bèn luôn miệng nói “Tốt lắm, tốt lắm!”. Ngụy Phiên Nhận dặn chị Tân giúp y “Đào đại nhân uống rượu, thức ăn phải ngon, cứ giao cho Chị lớn ở nhà lo, không cần bận quá”. Kế lại mời giúp y bọn Lưu Chiêm Quang, Cừu Ngũ Khoa. Đám bạn bè rượu thịt này ngày ngày quen gặp nhau ở Đường tử, lẽ nào lại không tới.

Lúc ấy chị Tân muốn kéo Đào Tử Nghiêu cùng về, y lại kéo Ngụy Phiên Nhận cùng đi, lập tức lên xe ngựa rời Trường Viên. Không đầy một khắc đã tới cầu Nê Thành. Người phu xe gian trá lại đi vòng một quãng mới trở lại chỗ hẻm Đồng Khánh. Xuống xe vào, chị Tân trước hết dặn bảo gia bảo lo một mâm rượu, hai người lên lầu uống trà hút thuốc. Giấy lát Lưu Chiêm Quang cùng hai người bạn tới trước, kế Cừu Ngũ Khoa cũng tới. Lúc ấy đã lên đèn. Quá nửa người trên tiệc vì có hẹn khác đều giục bày tiệc mau. Lập tức viết Giấy gọi cuộc, dọn bàn ghế, cầm khăn lau tay rồi gọi cuộc. Chủ nhân mời rượu từng người, sau đó ai nấy ngồi vào chỗ. Tạm nghỉ một lúc, cùng nhau ca hát, xai quyền, tay chân rối loạn, khói thuốc mù trời.

Đào Tử Nghiêu tự cho mình là hiểu biết, chê các cô nương ở đây hát không hay. Cừu Ngũ Khoa bèn nói “Ông nhất định là người cao minh”. Trong tiệc có một người bạn không hiểu đời, nhất định muốn thỉnh giáo một bài, lại bảo một tiên sinh kéo thầy đàn hồ cầm tới bảo y đàn để Đào tiên sinh hát. Ai ngờ Đào đại nhân có chết cũng không chịu hát, sau bị ép quá, y kéo Lưu Chiêm Quang ra một bên hạ giọng nói “Bọn ta làm quan phải có thể diện, sao lại có

thể như họ được ? Nếu chuyện này đồn về tới Sơn Đông thì không phải đùa đâu !”. Lưu Chiêm Quang gọi Cừu Ngũ Khoa, Cừu Ngũ Khoa lại gọi người bạn kia. Mọi người mất vui, không chờ ăn cơm, đều cáo từ ra về. Đào Tử Nghiêu cũng không để ý.

Uống rượu xong, tiễn khách rồi chỉ còn Ngụy Phiến Nhận không đi, y vốn là kẻ rất xấu xa, thấy Đào Tử Nghiêu khí phái quan cách mù trời, biết đây là một kẻ ưa nịnh hạng nhất. Chị Tân tuy là nữ lưu nhưng cũng đã sớm nhìn ra. Ngụy Phiến Nhận giả ra vẻ cung kính, kéo chị Tân vào phòng, hai người như thế như thế bàn bạc kế sách.

Lúc ấy Đào Tử Nghiêu đang nằm hút thuốc phiện trong phòng khách, gọi Lục Lan Phân lấy thuốc lào, cao đàm hoạt luận, nói “Làm di thái thái của Phủ đài, ra khỏi cửa thì ngồi kiệu bốn người khiêng, lại có kiệu đòn sơn đỏ. Trước kiệu còn có hai chiếc lọng đỏ, bất kể tới đâu cũng có người để sai bảo, có người hầu hạ. Đáng sợ là di thái thái theo đại nhân không cần nói gì xấu, chỉ cần thì thầm vài câu thì bất kể là ai cũng phải mất chén cơm. Người hầu trong nhà di thái thái có a hoàn, bà vú, gia nhân rất đông, muốn gì có nấy. Bề ngoài thì một tháng mỗi người được hai trăm lượng bạc, tiền mua sắm quần áo, nữ trang, cơm nước, thuê người đều trong đó, nhưng cho dù hai trăm lượng thì cũng đã gấp đôi tiền lương Tổng lý Cục của bọn ta rồi”. Lan Phân nói “Đào đại nhân, vậy làm quan một tháng được bao nhiêu tiền ? Vậy làm sao có di thái thái ? Vậy di thái thái lấy tiền đâu mà dùng ?”. Đào Tử Nghiêu chỉ là nói tới lúc cao hứng, không để phòng bị hỏi câu ấy bèn im bặt, nhất thời không trả lời được. Lan Phân lại hỏi riết, y chỉ còn hút thuốc lào, nghĩ ngợi một lúc, đang tìm cách nói dối thì vừa khéo Ngụy Phiến Nhận và chị Tân trong phòng nhỏ bước ra, cắt đứt câu chuyện.

Ngụy Phiến Nhận cầm áo khoác lên định ra về, nhìn chị Tân chum chum môi, chị Tân hội ý. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu lại muốn

về theo, ai ngờ áo khoác đã bị chị Tân đem cất không trả. Đào Tử Nghiêu lúc ấy không còn cách nào đành để Ngụy Phiên Nhận về một mình. Ở đó chị Tân lại mời Đào Tử Nghiêu ăn-lót dạ, lại bảo gia nhân của Đào Tử Nghiêu về khách sạn trước. Tối hôm ấy từ sau bữa tiệc đến lúc Ngụy Phiên Nhận ra về, phàm có ai gọi cuộc chị Tân đều bảo Chị lớn là A Kim đi theo, mình thì ở lì trong nhà tiếp Đào Tử Nghiêu. Lúc vô tình lại nói với Đào Tử Nghiêu “Lan Phân tuy đã mười sáu tuổi nhưng vẫn còn là tiểu tiên sinh, những chuyện tiếp khách đều là do tôi, quyết không để ông bị thiệt đâu”. Đào Tử Nghiêu tuy mới tới lần thứ hai nhưng y là người thông minh, trên tiệc cũng nghe mọi người trò chuyện nên đã biết rõ thân phận của chị Tân. Lúc ấy ăn-lót dạ xong đã hai giờ khuya, Lan Phân cũng không có ai gọi đường sai, mọi người dọn dẹp rồi đi ngủ. Đào Tử Nghiêu ngủ lại một đêm ở đó. Rốt lại thế nào không thể biết được, nhưng thấy cùng với chị Tân tình đầu ý hợp, như keo như sơn.

Ở đó liên tiếp bảy tám ngày, không phải người ta mời y thì y mời người ta, bảy tám ngày liền không hề gián đoạn. Ngày nào cũng hai ba giờ chiều mới dậy, chờ chị Tân rửa mặt xong cùng ăn sáng, ăn sáng xong là gọi một chiếc xe ngựa, ban đầu còn có Lan Phân cùng đi, về sau thì không có Lan Phân nữa. Ra khỏi cửa không chơi Trương Viên thì vào Sở thú, tới các nơi Nhân Xương Tường, Chấn Thái Xương cho tới Đình Đạt Lợi trên đường Tứ Mã mới xuống xe, không mua vải vóc thì mua đồng hồ, nhẫn vàng, lần nào cũng vài trăm lượng bạc, ngoài ra làm nữ trang, mua châu ngọc thì không kể vào đó. Ban đầu mỗi lần ra cửa Đào Tử Nghiêu còn nhất định phải tới tiền trang lấy vài trăm lượng bạc ngân phiếu, một hai trăm đồng Tây dương, sao phiếu mang theo trong người, về sau các cửa hiệu đều quen mặt, biết Đào đại nhân là khách sộp, cho dù chưa lấy tiền cũng để y mang hàng đi. Trước đó chị Tân chê y phục của Đào đại nhân quá cổ lỗ bèn tự ý gọi

mấy người thợ may tới nhà đo cắt cho y, lại nhân đó may cho mình thêm một ít quần áo, tính kỹ thì con số cũng không phải nhỏ.

Đào Tử Nghiêu bị chị Tân mê hoặc, ra sức đền đáp, tính ra những chi phí trong mười ngày và tiền rượu, tiền gọi cuộc không quá một trăm đồng nhưng tiền mua sắm may quần áo tính tổng cộng cũng không dưới ba bốn ngàn, lại thêm những món chi dùng khác, tính cả thì mang theo hai vạn chẳng qua mới dùng hết một phần tư. Tự tính toán cũng vẫn chưa thấy là nhiều, sắp tới mua xong máy móc, bất kể ở đây chi phí bao nhiêu cũng có thể thu xếp được. Cứ tính như thế thì lại thấy thoải mái, lại vung tiền như cũ. Có một hôm gặp ngày sinh nhật của mẹ chị Tân, y gọi một bọn tới, ồn ào náo nhiệt trong Đường tử. Một mình y đã gọi bốn bàn đôi, có rất nhiều người không quen cũng kéo vào ngồi uống rượu.

Ngụy Phiên Nhận thấy y tiêu tiền như nước, đã không thương xót lại nghĩ thầm “Tiền của y cũng đã dùng không ít, nếu không hạ thủ ngay thì còn đợi tới bao giờ”. Hôm sau bèn tới thương lượng với Cửu Ngũ Khoa. Cửu Ngũ Khoa nói “Loại ngu thế này không lừa thì lừa ai”. Ngụy Phiên Nhận nói “Nghĩ cách nào để lừa y xem”. Cửu Ngũ Khoa nói “Dễ mà. Anh tới nói với y hôm sau tàu của công ty lên đường, y muốn mua máy móc cứ tới chỗ tôi. Mọi người đều là người nhà, cho y được lợi một chút là phải”. Ngụy Phiên Nhận vốn quen liên thủ với Cửu Ngũ Khoa, trong lòng hiểu ngay, vội tới hẻm Đồng Khánh tìm Đào Tử Nghiêu.

Lúc ấy chị Tân đang chải đầu trước cửa sổ, Đào Tử Nghiêu ngồi cạnh ăn cháo, vừa ăn vừa xem nàng chải đầu. Đang xuất thần thì phía dưới gọi “Có khách”, y đứng dậy định tránh đi thì thấy Ngụy Phiên Nhận bèn dừng chân. Lúc ấy chuyện trò mấy câu, Ngụy Phiên Nhận bèn kéo y vào phòng khách ngồi bàn việc mua máy móc, nói “Không nhìn thấy tận mắt thì rất khó làm việc, nghe

Cừu Ngũ Khoa nói ngày mai có tàu của công ty lên đường, có bản vẽ gì cứ đem tới đó, trong vòng ba tháng sẽ có, nếu ngày mai không gửi, chờ chuyển sau lại phải mất thêm ít ngày. Ngũ Khoa là người mình, giúp đỡ bạn bè chẳng lẽ không tốt cho ông sao. Y bảo tôi hỏi ông một tiếng, có gì cần thì cứ tới chỗ y nói rõ hay để tôi nói giúp cũng được”. Đào Tử Nghiêu vội nói “Làm phiền quá, làm phiền quá”, lại hỏi “Gia nhân của ta tới chưa?”, Bà dì trong phòng vội gọi giúp. Gia nhân lên tới, Đào Tử Nghiêu liền đưa cho y một cái chìa khóa, bảo y lên phòng mở cái hộp dưới gối, nói “Bên dưới có một bao giấy, tờ trát của Phủ đài cũng trong đó, cầm cái bao xuống đây cho ta”.

Hai người ở đó trò chuyện, không đầy một khắc, người gia nhân quay lại đưa cái bao ra. Đào Tử Nghiêu mở ra lấy một tờ trường mục, có lẽ là một bản danh sách máy móc, cũng không rõ lắm, đưa cho Ngụy Phiến Nhận. Ngụy Phiến Nhận nói “Danh sách gì thế này?”. Đào Tử Nghiêu nói “Trong đó là những thứ máy móc cần mua, tôi cũng không rõ, muốn thỉnh giáo Ngũ Khoa, bây giờ chúng ta đi gặp y”. Ngụy Phiến Nhận nói “Cùng đi cũng được”. Chị Tân nói “Cần gì phải gấp, cứ nhờ Ngụy lão cũng được, cần gì phải thế? Hay chuyện này phải tự mình đi?”. Ngụy Phiến Nhận nói “Được mang ơn rồi, không rời nhau được một lúc sao?”. Chị Tân lờm Ngụy Phiến Nhận một cái, cũng không nói gì nữa, lại chải đầu như cũ. Đào Tử Nghiêu muốn đi, nhưng nghe chị Tân nói cũng có ý hơi lười không muốn đi. Ngụy Phiến Nhận nói “Ông không đi cũng được, tôi sẽ hỏi y giúp ông một tiếng, bảo y kê giá cho ông, gửi ra nước ngoài, sắp tới tiền bạc thì ông phải trả”. Đào Tử Nghiêu nói “Chuyện đó tự nhiên. Giá tiền thì nên bớt mấy phần”. Ngụy Phiến Nhận nói “Chuyện đó là ngoại quốc định, dắt rẻ gì chúng ta cũng không làm chủ được”. Vừa nói vừa mặc áo khoác vào.

Lúc ấy Đào Tử Nghiêu lại kéo y qua một bên, nói “Không

giấu gì Phiên ông, tôi nhận việc sai phái này, tiền thưởng ty cấp đi công cán chẳng qua chỉ có tiếng chứ không đủ chi dùng, huống hồ tới Thượng Hải lại không thể không thù ứng. Nhờ ông nói với Ngũ Khoa ở đó một tiếng, sắp tới tính tiền bảo y châm chước mà kê lên, cũng như y chiếu cố tôi vậy”. Ngụy Phiên Nhận nói “Chuyện đó còn phải chờ ông nói sao, có điều theo bảng giá thì mấy thứ máy móc ấy cũng có hạn, xem ra không quá hai vạn lượng bạc, khai tăng tám trăm một ngàn thì còn được. Từ ông, tôi nghe nói ông tới đây để mua mấy chục vạn lượng bạc máy móc kia mà ? Chúng ta đều là bạn của nhau, ông đừng giữ ý với bọn tôi mà không giữ ý với người khác”. Đào Tử Nghiêu nghe thế ngăn người ra rồi nói “Có mua thêm máy móc hay không thì phải xem lần này mua bán thế nào mới tính tiếp được”. Ngụy Phiên Nhận thấy tình hình như thế hiểu ngay, cũng không hỏi nữa, bèn nói “Hôm nay đưa tin cho Ngũ Khoa, giá cả sẽ tính toán cho hợp lý, đảm bảo có lợi cho ông, chỉ cần sáng mai ông cùng người ngoại quốc làm hợp đồng là xong”. Nói xong nghênh ngang đi ra.

Y đi một mạch tới hãng Ngũ Khoa, Ngũ Khoa ra đón, hỏi ngay “Làm ăn thế nào ? Có được bán kê không ?”. Ngụy Phiên Nhận lấy ra đưa cho y xem, Ngũ Khoa xem xong rồi nói “Là cái này à ?”. Rồi cười cười nói “Một cái bản kê mơ hồ thế này mà mang ra ngoại quốc à ? Vả lại một cái máy thì còn có một số linh kiện kèm theo, đều phải kê rõ chứ ?”. Ngụy Phiên Nhận nói “Y vẫn nói là nhờ anh châm chước lo liệu giùm y, Ngũ Khoa ca, theo tôi thấy thì vụ này bất quá chỉ có hai vạn lượng bạc, y còn muốn nhờ anh kê tăng lên, úp úp mở mở, nói quanh co mãi không ra lời. Chỉ sợ những khoản chi chỗ Lan Phân đã đổ hết vào đó”. Ngũ Khoa nói “Không rõ y có biết cách kiếm tiền không ? Nhưng y đã nhờ tôi, anh cứ tới nói với y là tôi hiểu rồi, bản kê đã khai tốt, hợp đồng cũng đã làm xong, bảo y ngày mai tới đây ký tên, chúng ta sẽ giúp y”. Ngụy Phiên Nhận nói “Anh định giúp y thật à ? Tiền của y

trong ngân hàng, mới rồi tôi từ hẻm Đồng Khánh ra ghé vào nghe ngóng thì ngân phiếu ở Sơn Đông gửi tới chẳng qua chỉ có hai vạn lượng bạc, nghe y nói lễ bái ở đây đã mất mấy ngàn. Chị Tân nhà Lan Phân trên tay, trên đầu đều đầy nhẫn đầy trâm, vòng vàng cũng có đủ, là y lấy từ đó báo hiệu đấy. Không cần chúng ta giúp y mua máy móc, đến lúc ấy y cũng không còn tiền đâu”. Cừu Ngũ Khoa nói “Anh thật khờ quá ! Bảo y tới đây ký tên thì còn sợ y chạy đi đâu nữa. Tôi với anh không vô trượt đâu”.

Ngụy Phiên Nhận nghe thế hiểu ngay, ngay trong đêm lại tới hẻm Đồng Khánh báo cho Đào Tử Nghiêu, nói rằng mọi việc đã ổn, chỉ cần mười một giờ sáng mai y tới hăng ký tên.

Mười giờ hôm sau, Ngụy Phiên Nhận tới hẻm Đồng Khánh gọi Đào Tử Nghiêu dậy, rửa mặt điểm tâm xong, cùng tới gặp Cừu Ngũ Khoa. Chị Tân tóc xỏa tung đi chân không, nhất định đòi thắt bím tóc cho Đào Tử Nghiêu rồi mới để y đi. Lúc ấy hai người cùng vào hăng Tây, Cừu Ngũ Khoa ra đón, vô cùng ân cần, mời ngồi xong lại mời mỗi người một điếu thuốc Lữ Tống, rồi lấy trong ngăn kéo ra bản kê đưa Đào Tử Nghiêu xem, tất cả là hai vạn hai ngàn lượng bạc. Ký tên xong giao trước một nửa, lại lấy hợp đồng đọc cho y nghe. Đào Tử Nghiêu vì không biết chữ ngoại quốc, nghe y đọc thấy không khác lắm cũng không nói gì. Kế hỏi Ngụy Phiên Nhận “Giá tiền này là ở đây kê ra à ? Chuyện tôi nhớ hôm qua thế nào?”. Ngụy Phiên Nhận hỏi Cừu Ngũ Khoa, Cừu Ngũ Khoa nói “Đây là Tử ông làm hợp đồng với hăng tôi, sắp tới giao tiền xong sẽ viết lại”, Đào Tử Nghiêu lúc ấy mới yên tâm. Cừu Ngũ Khoa lại đưa y đi gặp viên chủ hăng người Tây, bắt tay xong, người chủ hăng nói mấy câu tiếng Tây. Đào Tử Nghiêu không hiểu, lại do Cừu Ngũ Khoa phiên dịch, đều là lời thù ứng. Rồi đó hai bên ký tên. Ngụy Phiên Nhận theo về lấy tiền, Đào Tử Nghiêu nghĩ thầm “Trong ngân hàng chỉ còn một vạn tư, bây giờ lấy ra một vạn mốt, chỉ còn

có ba ngàn lượng, sắp tới mấy móc về tới Thượng Hải lại phải giao một vạn một. Bây giờ tuy đã chi nhiều nhưng may là lúc lên đường Phủ đài đại nhân đã nói qua là nếu không đủ cứ tùy nghi điện về”. Kế tới ngân hàng viết một tấm ngân phiếu rồi nhờ đánh giùm một bức điện báo nói rõ duyên cớ, xin gửi thêm một vạn rưỡi nữa. Người trong ngân hàng viết giùm bức điện xong mời y xem qua, chuyện không cần nói. Hai người chào về, tìm tới Cửu Ngũ Khoa đưa ngân phiếu xong bèn nhận hợp đồng. Hôm ấy về hẻm Đồng Khánh bày một bàn đôi, vì hai người Cửu Ngũ Khoa, Ngụy Phiến Nhận giúp đỡ nên mời họ ngồi ghế trên.

Đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng thoi đưa, từ khi nhờ ngân hàng đánh điện báo, theo hẹn thì ba ngày là có tin, nhưng hiện đã bảy tám ngày, may là hàng ngày y đều bị chị Tân mê hoặc nên cũng không thấy chậm. Đến khi bấm tay tính lại bất giác hoảng sợ, nghĩ nếu mình là Hiến đài nhất định sẽ không trả lời chậm, có lẽ vì y việc công bận rộn nhất thời chưa giải quyết tới, cũng có thể như thế, nhưng cũng không đến nỗi chậm trễ quá, vì vậy trong lòng vô cùng lo lắng. May là chị Tân biết ăn nói, khuyên giải cho y quên đi. Về sau chờ mãi suốt nửa tháng vẫn không có tin tức gì, xem lại tiền lại tiêu thêm mất hơn hai ngàn. Chị Tân lại nhất định đòi lấy y, nói rõ là làm Cùng làm vợ lớn (Lương đầu đại). Tiền bán thân không cần, chỉ cần đủ trang sức châu báu, loại kém thì không nói tới, phải là loại vừa, ít nhất cũng một hai ngàn lượng, ngoài ra tiền áo quần không kể vào đó. Đúng là việc công việc tư cùng thúc ép, đêm ngày không yên. Lại qua vài hôm, nếu tính từ ngày đánh điện thì đã là hai mươi ngày mà vẫn không có tin tức gì, khiến y sốt ruột không yên, đành đánh thêm một bức điện báo giục gửi tiền, ngoài ra còn gửi một bức điện báo cho anh rể bảo y giúp đỡ. Đến hôm thứ ba thì được điện báo của anh rể, nói Phủ đài mắc bệnh tạm nghỉ, Phiến hiến đang tạm giữ chức. Mấy móc đã gửi người ngoại quốc khác mua rồi, giá tiền cũng rất rẻ, vả lại còn có bảo hành, bảo y không

cần mua nữa. Lại giục y lập tức trở về Sơn Đông. Đào Tử Nghiêu được bức điện báo ấy như bị dội một thùng nước lạnh, từ đầu tới chân lạnh toát, không biết làm sao. Vừa khéo Ngụy Phiên Nhận tới thăm, y bèn kể chuyện ấy, muốn nhờ đi bàn với Cửu Ngũ Khoa, nói không mua máy móc nữa, bảo trả lại tiền. Ngụy Phiên Nhận nói “Ký hợp đồng với người ngoại quốc rồi, làm sao có thể thay đổi được nữa ? Giả như số tiền ấy chưa tới thì cũng đã chuyển đi rồi, đến nay đã hơn hai mươi hôm, chỉ e đã ra tới nước ngoài, làm sao thu hồi được ?”.

Đào Tử Nghiêu nói “Đánh điện báo chặn lại”, Ngụy Phiên Nhận nói “Nói thì dễ lắm ! Người ta không phải để ông đùa, tôi cũng không tiện nói đâu”.

Đào Tử Nghiêu thấy y không chịu giúp, trong lòng càng lo buồn. Sáng ra bèn về khách sạn viết thư, hai ngày không tới hẻm Đồng Khánh nữa. Chị Tân sai một Chị lớn qua khách sạn níu kéo gọi qua, y không chịu qua. Bị hối thúc quá, y nói với Chị lớn “Không phải ta không đi, mà hai hôm nay ta không được khoan khoái, chờ đến lúc ta xong việc, tự nhiên sẽ qua”. Chị lớn về báo với chị Tân, chị Tân biết có chuyện không hay, muốn xoay thêm y ít tiền. Thấy Chị lớn mời không được, đành đích thân ngồi kiệu qua khách sạn mời. Đào Tử Nghiêu tuy cùng chị ta qua Đường tử nhưng không còn lòng dạ nào vui vẻ. Nhưng chị Tân dùng lời đường mật dụ dỗ, y lại lấy số tiền còn lại trong ngân hàng để cung phụng. Về sau chỉ còn vài trăm, người trong ngân hàng vốn là kẻ tham lam bèn thanh toán nốt số tiền ấy, viết một tờ ngân phiếu sai một người học việc tới đưa cho Đào Tử Nghiêu, thu luôn phí ngân hàng, từ đó không lui tới nữa, càng thêm tuyệt vọng.

Còn có Ngụy Phiên Nhận nghe tin không hay, tuy nói không giúp y rút lại không mua máy móc nữa nhưng cũng muốn tìm, song

tìm không được y bèn tới bàn với Cừ Ngũ Khoa. Cừ Ngũ Khoa nói “Quả thật không tìm được y à ? Anh tới nói với y nếu máy móc chở về mà không tới trả tiền thì tuy bọn ta là bạn bè nhưng người ngoại quốc cũng bất kể tình nghĩa, sắp tới sợ sẽ có chuyện kiện tụng đấy. Y phải lo cho xong mới được”. Ngụy Phiên Nhận lại tới nói, nhân tiện thăm dò tin tức. Đào Tử Nghiêu quả thật đã tới đường cùng, chỉ còn cách gửi một bức điện báo về cho anh rể, nói người ngoại quốc không chịu hủy hợp đồng, xin tìm cách cứu vãn. Ai ngờ nhận được điện báo trả lời, Đào Tử Nghiêu xem xong, vô cùng hoảng sợ.

Muốn biết trong điện báo nói việc gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 9

Quan sát vì đòi tiền trở mặt Bố chính sợ mất chức đau lòng

Chuyện kể Đào Tử Nghiêu nhận được điện báo của anh rể, mở ra xem qua một lượt, thấy viết “Thượng ty không chuẩn y việc mua máy móc, bảo Thượng vụ đòi hai vạn giao lại đủ số cho Vương Quan sát”. Đào Tử Nghiêu không chờ xem xong hai tay đã lạnh buốt, mắt trợn ngược ngồi sững ra không nói tiếng nào. Hồi lâu mới nói “Đây là văn thư đóng đinh quan tài cho ta đây !”. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu đang ăn cơm với chị Tân ở nhà Lan Phân. Bức điện báo mà người gia nhân đưa vào là Cục Điện báo phát. Đào Tử Nghiêu xem xong tỏ vẻ như thế, mọi người cũng đoán nhất định điện báo có câu gì đấy. May là chị Tân bình tĩnh vẫn tiếp tục ăn cơm, hết bát cơm mới thông thả hỏi “Rốt lại là chuyện gì ?”. Đào Tử Nghiêu cũng không tiện nói với nàng, chỉ nói một câu “Là giục ta về”. Chị Tân hiểu rõ cũng không hỏi nữa. Đào Tử Nghiêu bèn hỏi “Ngụy Phiến Nhận ở đâu ?”. Chị Tân nói “Y thoát đi thoát tới, lang thang khắp nơi, không biết ở đâu”. Đào Tử Nghiêu nói “Ta quen y trong tiệc, thật ra chưa từng tới nhà y”. Người gia nhân nói chen vào “Loại khách ở nhà lộ thiên như y ở Thượng Hải rất đông, tiền đã vào tay họ mà muốn họ đưa ra thì rất khó. Lão gia đã không quen y, sao lại nhờ y giúp đỡ ?”. Đào Tử Nghiêu mắng “Quân khốn nạn ! Nói bậy gì thế ! Người biết cái gì !”, người gia nhân không dám nói nữa. Chị Tân vội nói qua chuyện khác “Ngụy lão là người ngay thẳng, nhờ việc gì là xong việc ấy. Tiền máy móc không đòi lại được là vì người ngoại quốc chứ không phải vì y đâu”. Đào Tử Nghiêu cũng không nói gì, mặc áo khoác bước ra. Chị Tân hỏi “Định đi đâu ?”, y đáp “Về khách sạn”. Chị Tân biết giữ lại cũng vô ích, bèn để mặc y đi.

Đào Tử Nghiêu về tới khách sạn chưa lâu thì Ngụy Phiến Nhận tới tìm, nói “Ngũ Khoa đã đem chuyện này thương lượng với người Tây. Người Tây nhất định không chịu, nói đã làm hợp đồng rồi tại sao lại thay đổi. Cho dù đem tất cả số vạn một đã giao đổi làm tiền phạt y cũng không chịu, nhất định bắt ông phải mua. Từ ông nên đem chuyện này bẩm rõ lại với Phủ đài, cũng đỡ khó khăn. Sắp tới lễ xảy ra chuyện gì, tôi cửa quan cũng chỉ là người của Phủ đài Sơn Đông phái đi thôi”. Đào Tử Nghiêu nghe xong đang ngần ngừ không biết nói sao, chợt thấy người gia nhân đưa tới một bức thư, là của Hậu bố Sơn Đông Vương đại nhân ở phòng hai mươi một khách sạn Trường Xuân sai người đưa tới, đang chờ thư trả lời. Đào Tử Nghiêu nghe tới ba chữ Vương đại nhân lại sững sờ, vội mở ra xem qua một lượt thì chính là người mà bức điện của anh rể y gọi là Vương Quan sát. Thư của Vương Quan sát nói rõ là vâng lệnh Phủ đài Sơn Đông qua Nhật Bản khảo sát việc giáo dục, tới Thượng Hải thì nhận được điện báo bảo y nhân dịp khảo sát luôn việc nông, công, thương, có bốn Ủy viên phụ tá và mười mấy sĩ nhân lớn nhỏ đi cùng, nên bảo y hỏi Ủy viên đi trước lấy hai vạn lượng bạc để chi dùng. Cũng là hôm nay nhận được điện báo nên đặc biệt gửi thư báo trước. Nếu tiền bạc vẫn còn đủ y sẽ lập tức phái người tới lấy. Đào Tử Nghiêu nghĩ thầm “Người Tây này không những không chịu lui mà còn muốn ép quan trên của mình nữa. Vương Quan sát bên kia lại là người của Phủ hiến Sơn Đông phái đi, cứ bảo y tới mà đòi. Nhưng cho dù người Tây chịu trả tiền thì chỉ có một vạn một, còn chín ngàn mình đã tiêu mất chín phần mười rồi. Bất kể thế nào thì số hai vạn kia cũng không thể đưa lại được, bảo mình làm sao không lo sợ ! Chỉ giận không có lỗ nẻ nào, nếu có thì mình đã chui xuống rồi”. Y mãi suy nghĩ nên chỉ im lặng, người gia nhân đứng cạnh chờ thư trả lời cũng không dám nói gì.

Lúc ấy lại là Ngụy Phiến Nhận chờ không được, nói “Người ta đòi ông trả lời, ông tính sao?”, câu ấy thức tỉnh Đào Tử Nghiêu,

y lập tức lấy giấy viết thư trả lời. Chợt nghĩ Vương Quan sát là Thượng ty ở bản tỉnh, luận về quy củ thì phải viết tờ bắm trả lời mới đúng. Y vốn xuất thân văn án, về thể thức công văn thì rất thành thạo, không ngờ trong lòng không yên, cầm bút lên viết được nửa hàng không nói sai lời thì viết sai chữ, liền tiếp thay bốn năm tờ giấy mà thủy chung vẫn không viết được ba hàng. Y hoảng sợ toát cả mồ hôi trán, chẳng bằng rút lại không viết. Về sau có Ngụy Phiên Nhận giúp y, nói “Vương Quan sát là Thượng ty bản tỉnh của ông, y đã tới đây ông cũng nên tới bái phỏng một lần. Hôm nay không cần viết thư trả lời, chỉ đưa danh thiếp cho người kia bảo y về bắm trước một tiếng, nói ngày mai ông sẽ tới gặp nhau nói chuyện”. Đào Tử Nghiêu đang lo vì không sao viết được thư trả lời, nghe thế vội nói “Cố lý”, rồi lập tức lấy ra một tấm danh thiếp ghi rõ tên họ quan hàm đưa cho người gia nhân bảo y ra nói với người kia nhờ về bắm lại với đại nhân, nói đã nhận được thư của đại nhân, sáng sớm ngày mai sẽ qua thỉnh an, còn có nhiều chuyện phải chờ ngày mai trực tiếp bắm lại, người gia nhân cầm tấm danh thiếp ghi quan hàm ra đưa, chuyện không cần nói.

Lúc ấy Ngụy Phiên Nhận hỏi “Chuyện này rốt lại ông tính sao?”. Đào Tử Nghiêu nói “Phiên ông ạ, phải bảo người ngoại quốc trả tiền lại mới được”, Ngụy Phiên Nhận nói “Tử ông ơi, chúng ta là anh em một nhà, có những việc dù ông không nói ra nhưng tôi há không biết sao”. Đào Tử Nghiêu nghe thế đỏ mặt, biết không giấu được thì cứ nói thật với y, hoặc giả còn có chỗ thương lượng. Bèn nói “Tôi hiện như con lạc đà lúng túng trên cầu, hai đầu không có chỗ nào đi, ông nên nghĩ giúp tôi một cách mới phải”. Ngụy Phiên Nhận nói “Theo tôi thấy thì chuyện máy móc này không trả mới hay”. Đào Tử Nghiêu nói “Sao lại nói thế?”, Ngụy Phiên Nhận nói “Tiền của ông mang theo cũng như tiền ông tiêu ở Thượng Hải tôi đều biết rõ, tiền ở chỗ người Tây đòi không được thì tính ra ông cũng vì việc công mà phạm lỗi, thượng ty cũng không tới nỗi

trách phạt nặng. Còn như số tiền mà ông đã tiêu thì lấy gì bù vào ? Tôi là bạn thân của ông thì sẽ giúp ông lo liệu”. Đào Tử Nghiêu nói “Thật làm phiền ông quá, tôi nhất thời không nắm chắc, thậm hù tiền công, nếu quan trên truy thu số tiền ấy thì làm sao lo được ?”. Ngụy Phiên Nhận nói “Tôi đã tính trước cho ông chuyện đó rồi”. Đào Tử Nghiêu vội hỏi “Tính thế nào ?”. Ngụy Phiên Nhận đáp “Hiện tiền mua máy móc chắc chắn không đòi được rồi, đòi được thì ông không sống được đâu. Chỗ người Tây kia chỉ cần Ngũ Khoa nói một câu thì muốn trả là được trả, nhưng nói thật là tôi giúp ông cản lại không trả. Ngày mai ông gặp Vương Quan sát cứ nói chuyện mua máy móc, vừa tới Thượng Hải đã ký hợp đồng với người Tây dương, cứ nói tăng lên, hai vạn hai thì nói là bốn vạn. Hai vạn không đủ nên nhờ bạn bè mượn ngân hàng hai vạn, tiền bạc đã trả sòng phẳng, máy móc sẽ về bất cứ lúc nào, người Tây kia nhất định không chịu trả lại. Hiện đã nhận được điện của Phủ đài Sơn Đông đòi trả lại, chỉ còn cách đi kiện y thôi. Nếu không thắng được người ngoại quốc, máy móc của ông không cần nói, phí tổn kiện tụng ít nhất cũng phải mấy ngàn lượng, còn những khoản khác cũng chỉ vừa đủ để ông chi dùng. Vả lại trước mặt Vương Quan sát cũng dễ nhờ cậy, bảo y đừng ép ông quá. Ông thấy như thế được không ?”. Đào Tử Nghiêu khen rồi rít “Diệu kế, diệu kế”, lại nói “Lần trước tôi gửi điện báo đã thưa rõ là hai vạn không đủ, lại xin gửi thêm, đó cũng là đã nói trước rồi”.

Ngụy Phiên Nhận nói “Nhưng có một chuyện là nhất định ông phải mời một vị luật sư ngoại quốc”. Đào Tử Nghiêu nói “Tôi không quen ai, biết mời ở đâu ?”. Ngụy Phiên Nhận nói “Có tôi đây, ở đây thì ai tôi cũng quen. Tôi sẽ tìm giúp ông một vị, sáng sớm ngày mai xong việc sẽ tới, lúc ấy ông hãy đi gặp Vương Đạo đài. Y thấy ông kiện tụng, chuyện này là có thật, nhất định sẽ không tiện ép ông nữa. Còn nếu có chuyện gì chúng ta sẽ lại nghĩ cách”. Đào Tử Nghiêu nói “Nếu thế thì lại xin làm phiền ông vậy”.

Ngụy Phiên Nhận nói “Lần này ông mời luật sư chẳng qua chỉ vì thế diện chứ không cần y ra sức thật. Chúng ta là bạn thân, đã được khoản nào thì mừng khoản ấy”. Ngụy Phiên Nhận vừa nói vừa nắm tay tính, rồi nói “Chuyện này phải bấm về để che lấp tai mắt của người ta. Ông cứ đưa ra năm trăm lượng bạc trước, tôi mời người bạn này giúp ông lo liệu mọi chuyện, như thế được không?”. Đào Tử Nghiêu nghe xong ngẩn ra một lúc rồi nói “Cần tới bấy nhiêu tiền à?”. Ngụy Phiên Nhận nói “Đó là nói để giữ thế diện cho ông thôi, chứ nếu muốn y ra sức thật thì chỉ e hai ba ngàn lượng cũng chưa đủ đâu!”. Đào Tử Nghiêu thăm tính “Tất cả tiền còn bảy trăm mấy chục lượng bạc và hai trăm quan ngân phiếu. Nay đưa ra năm trăm, theo tình hình này thì ở Sơn Đông sẽ không gửi tiền tới nữa rồi, nếu tiêu hết thì bảo mình lấy đâu ra nữa?”. Ngẫm nghĩ nửa ngày đành nói thật với Ngụy Phiên Nhận, nhờ y nghĩ cách thương lượng với luật sư, đưa trước một ít, số còn lại xong việc sẽ giao nốt. Ngụy Phiên Nhận nghe thế không còn cách nào bèn bảo y đưa trước ba trăm lượng. Về sau nói đi nói lại mãi, Đào Tử Nghiêu chỉ chịu đưa trước hai trăm. Ngụy Phiên Nhận không biết làm sao đành cầm đi, trước tiên tới báo cho Cừ Ngũ Khoa. Cừ Ngũ Khoa nói “Anh Phiên Nhận, chỉ có một chút này thôi à?”, Ngụy Phiên Nhận nói “Cái đó tự nhiên, mỗi ngày chúng ta đều nhặt được trên đường Tứ Mã bấy nhiêu chắc?”. Ngũ Khoa cười âm lên không nói gì.

Ngụy Phiên Nhận ra về, tới một ngân hàng quen bỏ ra năm mươi lượng bạc tìm được một văn phòng luật sư, đầu tiên vào gặp người phiên dịch, hai bên vốn quen nhau, bắt tay chào hỏi vui vẻ, kế người phiên dịch vào văn phòng nói rõ lại với viên luật sư. Viên luật sư ưng thuận, lập tức gửi giúp y hai lá thư viết chữ ngoại quốc : một gửi cho chủ hãng của Cừ Ngũ

Khoa nói muốn trả lại tiền mua máy móc, một gửi tới nha môn mới (*), chờ Đào Tử Nghiêu ký tên vào sẽ gửi đi. Ngụy Phiên Nhận thấy mọi việc đã xong bèn đưa tiền rồi cho lá thư vào tay áo đem về gặp Đào Tử Nghiêu. Lúc ấy bản nháp đơn kiện của Đào Tử Nghiêu đã viết xong, người đứng đơn kiện là Đào Thăng, kiện việc “Cửu Ngũ Khoa mua giùm máy móc, kê khai không đúng, không chịu trả lại tiền, có ý lừa đảo, xin xử bắt trả lại”. Ngụy Phiên Nhận nói “Chuyện này là ông nghĩ thế thôi. Cũng may mà bản kê khai máy móc gửi mua ở nước ngoài là do Cửu Ngũ Khoa viết. Chữ nếu theo bản kê của ông chỉ có mấy cái tên chung ghi không rõ ràng, chỉ e là chạy khắp thế giới cũng không mua nổi. Không ngờ Ngũ Khoa tốt với bạn bè, đến nay lại bị người ta nắm đằng chuôi”. Đào Tử Nghiêu nói “Tôi đâu có muốn kiện y. Chẳng qua không đâu lại phát sinh chuyện này, chuyện khác thì không nói ra được, chỉ còn chuyện này là có thể nói thôi”. Ngụy Phiên Nhận nói “Về nghề kiện tụng này không ngờ ông cũng là tay lão luyện”. Đào Tử Nghiêu nói “Lúc tiểu đệ mới tới Sơn Đông vốn có học qua ba năm về pháp luật. Về sau gia phụ cứ nói phạm người làm việc pháp luật rồi lại cũng phải làm điều ác, nên tiểu đệ bỏ nghề, mới bước vào đường sĩ hoạn”. Ngụy Phiên Nhận nói “Té ra là thế, tôi thất kính mất rồi”. Lập tức xem qua tờ đơn kiện, không sửa chữa gì. Đào Tử Nghiêu liền viết lại, đưa kèm với thư của luật sư ngoại quốc và một tấm danh thiếp gửi đi, nhận được biên nhận mới yên tâm.

Sáng sớm hôm sau y tới phòng hai mươi mốt khách sạn

(*) Nha môn mới : nguyên văn là Tân nha môn, chưa rõ ý nghĩa, nhưng theo văn cảnh có lẽ chỉ chính quyền của các nước phương Tây đóng tại tờ giới ở Thượng Hải, có quyền tài phán những vụ tranh chấp dân sự giữa người Trung Quốc và người phương Tây trong tờ giới lúc bấy giờ.

Trường Xuân gặp Vương Đạo dài. Hôm ấy y ăn mặc như lối đi công cán, thuê một chiếc xe ngựa tới thẳng trước cổng, người gia nhân vào trước đưa danh thiếp. Vương Đạo dài đang tiếp khách, vừa thấy là y liền nói một tiếng “Mời”, rồi sai gia nhân dẫn y tới phòng khác ngồi chờ. Người gia nhân hội ý mời Đào Tử Nghiêu đi, đưa y vào phòng của tùy viên Chu lão gia. Không đầy một khắc sau, Vương Đạo dài đưa khách ra trở vào, bước qua tường kiến. Đào Tử Nghiêu tuy ở Sơn Đông đã lâu nhưng chưa từng gặp mặt Vương Đạo dài, lúc gặp suýt nữa thì đập đầu thỉnh an. Vương Đạo dài biết y là người Phủ đài Sơn Đông biệt phái nên không dám coi thường, lại nói mấy câu ngưỡng mộ. Đào Tử Nghiêu vội thưa “Ty chức trước nay làm đường sai ở Cục Dương vụ, chưa từng được gặp đại nhân. Lần này đại nhân tới Thượng Hải, ty chức không được báo trước nên tới chậm. Hôm nay đặc biệt tới ra mắt thỉnh tội”. Vương Đạo dài nói “Nói thế làm gì!”. Hai người trò chuyện một lúc, dần dần nói tới chuyện không mua máy móc, đòi lại tiền. Vương Đạo dài nói “Lần này tôi từ Sơn Đông tới vốn là vâng lệnh đi làm chuyện khác, tới Thượng Hải thì nhận được điện báo mới biết là còn phải đi Nhật Bản một chuyến, lúc ra khỏi tỉnh không mang theo bao nhiêu tiền, sau đánh điện báo về xin gửi tiền, nhận được điện trả lời mới biết lão huynh còn tiền ở đây nên hôm qua gửi thư báo cho lão huynh. Số tiền ấy chắc cũng còn, chỉ cần lão huynh trả lời tôi sẽ sai người tới lãnh. Bây giờ lão huynh lại đích thân tới, thật làm phiền ông quá”. Đào Tử Nghiêu nói “Vì chuyện này nên ty chức rất khó khăn. Biết đại nhân tới, vốn phải qua thỉnh an, thứ nữa là xin đại nhân dạy bảo, làm chủ giúp ty chức một chuyện. Ty chức tuy chưa tới tỉnh nhưng cũng làm việc quan ở Sơn Đông, đại nhân cũng như thượng cấp trực tiếp của ty chức nên mọi chuyện đều xin nhờ đại nhân chỉ giáo”. Vương Đạo dài nghe thế không hiểu gì, chỉ nói mấy câu đưa đẩy. Kế lại hỏi “Số tiền ấy lúc nào giao được?”. Đào Tử Nghiêu mới nói “Lúc đầu phát ra hai vạn lượng sai ty chức tới Thượng Hải mua máy móc. Tới Thượng Hải liền làm hợp đồng với hãng Tây, hẹn là không đầy một tháng máy móc nhất định sẽ về

lời. Tiền không đủ nên ty chức đã đứng tên mượn thêm hai vạn lượng ở ngân hàng bù vào. Không ngờ mọi việc vừa xong, thượng ty lại đánh điện báo bảo không mua nữa, đòi tiền lại. Quy củ của hãng Tây thì đại nhân đã biết, ký hợp đồng rồi thì làm sao thay đổi được. Nhưng ty chức đã nhận được lệnh bằng điện báo của thượng ty cũng không dám không tuân theo, đã nói với hãng Tây mấy lần nhưng không được, chỉ còn cách mời luật sư kiện họ. Hôm qua đã gửi đơn kiện rồi, sắp tới việc kiện tụng ở nha môn mới còn xin đại nhân tới nói cho một tiếng, bảo họ ra sức giúp chúng ta, cũng để dạy bảo ty chức sắp tới thạo việc hơn”. Nói xong lại đứng lên thỉnh an, nói một câu “Xin đại nhân tài bồi”. Vương Đạo đài nghe y nói thế cũng không biết nói sao, lúc ấy đành nói qua loa mấy câu rồi sai mang trà tiễn khách. Sáng hôm sau ra ngoài, tiện đường ghé khách sạn Cao Thăng, đưa danh thiếp ghi quan hàm thăm hỏi đáp lễ, Đào Tử Nghiêu theo lệ từ chối, chuyện không cần nói.

Lại nói Đào Tử Nghiêu sau khi gặp Vương Đạo đài trong lòng rất vui vẻ, cho rằng cứ nắm cứng y, nhốt luôn vào vụ này để y khỏi đòi tiền mình rồi sẽ nghĩ cách khác. Từ đó hàng ngày lại tới chỗ chị Tân giở trò ma. Chuyện của họ chị Tân đã biết rõ, cũng mừng vì lại được tiêu tiền của y. Về sau Đào Tử Nghiêu hết tiền lại bàn với Ngụy Phiến Nhận, nhờ y tới ngân hàng mượn giúp một hai ngàn lượng bạc. Ngụy Phiến Nhận ban đầu không chịu, sau nghĩ chuyện của y cứ làm tới cùng thì lo gì Tuần phủ Sơn Đông không bỏ tiền ra chuộc y về. Chủ ý đã định, tuy không theo ý y nhưng cũng mượn cho mấy trăm lượng bạc. Đào Tử Nghiêu vô cùng cảm kích. Chị Tân ở bên cạnh, Ngụy Phiến Nhận thỉnh thoảng tới kể công, nói “Đào đại nhân không có tiền tiêu, tiền ở Sơn Đông không gửi tới, đều là tôi cho mượn đấy”, để chị Tân biết ơn y. Từ khi chị Tân bòn rút được Đào Tử Nghiêu, nếu không may hai cái áo thì là tiện dịp gọi may vài bộ y phục cho Ngụy Phiến Nhận, đều không lấy tiền để báo đáp y. Chỉ là có khi Ngụy Phiến Nhận đánh bạc, thỉnh

thoảng nói là vội đi không mang tiền theo, thường cứ một hai chục, ba bốn chục tới chị Tân hỏi mượn, liên tiếp mấy lần cũng đã hơn một trăm lượng bạc, nhưng thủy chung chưa từng trả một đồng kẽm. Chị Tân cũng không mở miệng đòi, chuyện đó không những Đào Tử Nghiêu không biết mà còn coi y như bạn bè, thật rất đáng cười.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Vương Đạo đài vì không lấy được tiền chỗ Đào Tử Nghiêu mà lần này xuất dương cần tiền chi dùng, chỉ còn cách gửi điện báo về Sơn Đông. Lúc ấy Phủ đài đang nghỉ bệnh, mọi việc đều do Phiên ty quyền tạm, nhận được bức điện ấy bèn gửi điện cho Đào Tử Nghiêu nói y không chịu đưa tiền mua máy móc, không biết làm việc, lại răn dạy vài câu, nhất định bắt y phải trả lại tiền. Đào Tử Nghiêu tuy có Ngụy Phiên Nhận bày kế cho nhưng rốt lại đây là lời của Thượng ty bản tỉnh, không dám cãi lại nên cảm thấy rất khó xử. Đồng thời Phiên đài lại gửi một bức điện báo cho Vương Đạo đài, nói y cứ đòi tiền chỗ Đào Uy viên. Vương Đạo đài không biết làm sao chỉ còn cách đưa danh thiếp mời Đào Tử Nghiêu tới bàn. Đào Tử Nghiêu vô cùng hoảng sợ, chỉ còn cách tới thưa bẩm. Trong mấy hôm ấy Vương Đạo đài đã tìm hiểu hỏi han, biết được quá nửa chuyện của y. Chỉ vì Chu lão gia tùy viên của Vương Đạo đài là người phủ Thái Nguyên tỉnh Sơn Đông, là bà con với chủ ngân hàng chỗ Đào Tử Nghiêu gửi tiền trước đây. Chu lão gia tới đó thăm đồng hương, chủ ngân hàng ở đó qua lại với y. Biết Sơn Đông có điện báo bảo Vương Đạo đài đòi tiền Đào Tử Nghiêu, Đào Tử Nghiêu không đưa ra được, y bèn kể lại hết chuyện ấy cho Chu lão gia, Chu lão gia trở về cũng báo cả lại cho Vương Đạo đài. Vương Đạo đài không biết làm sao, chỉ còn cách mời y tới hỏi lại xem y thế nào sẽ tính.

Hôm ấy gặp nhau, Vương Đạo đài đưa điện báo cho y xem. Đào Tử Nghiêu vẫn khẳng khẳng nói “Bốn vạn lượng bạc đều đã

giao hết. Số tiền mang theo không đủ, lại mượn thêm ngân hàng hai vạn. Hiện ty chức không có một đồng trong túi. Còn như chuyện mời luật sư đưa đơn kiện cũng là mượn tiền khác để lo, xin đại nhân tha thứ. Nếu đại nhân có gửi thư về Sơn Đông xin nói giúp vài câu về sự khó khăn của ty chức, ty chức vô cùng cảm kích". Vương Đạo đài tuy đã biết rõ nhưng nghe thế cũng không tiện vạch mặt y, chỉ hơi lộ vẻ tức giận, nói "Người Tây bên kia, ông anh là người khôn ngoan như thế, quyết không thể giao cả tiền cho y. Nhưng đã đưa rồi, tôi cũng không nói những câu không có tình lý. Y trả hay không trả, tự nhiên đến lúc ra cửa quan sẽ bàn. Nhưng tôi còn có một câu công bằng : Bọn ta ra làm quan là làm việc gì ? Huống hồ Tử ông tới Thượng Hải tự nhiên cũng phải chi dùng, giả như không có tiền trả cũng phải giữ lại vài ngàn để dự bị có chuyện tiêu, hay bên tôi hoặc giả lấy trước năm sáu ngàn. Một là tôi với ông anh làm việc thì thượng ty đều giao tiền, nếu không đủ tự nhiên tôi sẽ đánh điện về Sơn Đông xin thêm, quyết không làm khó ông anh. Ông anh xem chuyện này có cách nào không ?". Đào Tử Nghiêu chỉ khẳng khẳng nói không còn giữ tiền. Vương Đạo đài vốn cũng muốn có tiền để dùng, lại đúng lúc có một người thuộc hạ có hai vạn lượng bạc phải đưa, đời nào không ra sức đòi bằng được ? Vả lại đã hỏi biết hết chuyện của Đào Tử Nghiêu, đời nào lại chịu tha cho y ? Bèn nói "Số tiền ấy là thượng ty bảo tôi đòi, nếu lão ca đã không có thì phải cho tôi một bằng cớ, tôi cũng tiện bấm lại xin thượng ty gửi tiền cho". Đào Tử Nghiêu nói "Ty chức đã có một tờ bấm gửi về, đại nhân cứ căn cứ vào tờ bấm của ty chức để báo lại với thượng ty". Vương Đạo đài nói "Không chỉ có thế, ông anh giao tiền ra thì phải có biên nhận, tờ biên nhận ấy nhất định là chữ Tây. Lần này vì tôi ra nước ngoài nên có mang theo một vị phiên dịch. Ông anh trở về lấy tờ biên nhận ấy tới đây để tôi báo y dịch giùm, chép lại gửi cho thượng ty. Đây không phải là nghi ngờ gì mà đòi biên nhận của ông anh, nhưng là chuyện có quan hệ tới bằng cớ, tiền bạc quả

đã đưa hết cho người Tây dương, thượng ty nhìn thấy cũng không tiện bắt tôi phải làm khó ông anh. Ông anh thấy thế nào ? Vì phiên dịch của tôi hiện có đây, ông anh khỏi đi tìm người dịch thuê, lại phải trả tiền”.

Đào Tử Nghiêu nghe Vương Đạo đài hỏi tới biên nhận, biết là không hay, muốn gượng gạo che giấu, vội nói “Biên nhận vốn có đây, nhưng vì tiền mua máy móc không đủ phải hỏi mượn thêm, người ta không tin nên tạm thời đã đưa cho người ta để gán nợ, ty chức không còn giữ. Bây giờ đại nhân muốn xem thì để ty chức đi lấy”. Vương Đạo đài nói “Cũng không phải là tôi thật sự muốn đòi, chỉ là để rửa tiếng xấu cho mọi người thôi, nếu đã đưa cho người ta để gán nợ cũng không sao, để tôi gọi phiên dịch theo lão huynh tới đó, cứ ngồi đó lấy ra xem, dịch xong thì trả lại họ, há không tiện sao?”. Đào Tử Nghiêu nói “Nếu thế thì xin để ty chức đi trước nói một tiếng, bảo người ta đưa biên nhận ra sẵn, rồi ty chức sẽ trở lại đưa vì phiên dịch cùng đi, để khỏi mất thời giờ”. Vương Đạo đài thấy y rút lại cứ kiếm cớ đùn đẩy cũng không ép y nữa, bèn cười một tiếng, gọi mang trà tiễn khách.

Qua hai ba hôm, Vương Đạo đài thấy y không hồi đáp, bèn sai Chu lão gia cùng người phiên dịch tìm tới thăm y, đòi thư trả lời. Nếu y đã đi trước thu xếp xong thì bảo phiên dịch lập tức dịch ra đem về để gửi thư về Sơn Đông ngay, khỏi mất thời giờ. Ai ngờ đi liền ba lần vẫn không gặp Đào Tử Nghiêu, cũng không thấy y tới thăm lại, Vương Đạo đài vô cùng tức giận, nói y cậy ai mà ngay ta cũng không coi ra gì. Bèn viết một lá thư, theo giọng Thượng ty gửi cho y, ra lệnh vài câu, lại nói nào là “Ông anh ở đây làm việc gì tôi đã biết cả rồi, bất quá vì chồng của lệnh tỷ là bạn đồng liêu nên phải giữ thể diện cho nhau. Hiện tại tôi đã hết lòng làm điều tốt mà ông anh vẫn không chịu từ giáo, tôi cũng chỉ còn cách theo sự thật bằm lên Thượng ty, thì đừng trách tôi không có tình nghĩa !”, viết

liền một mạch gửi tới khách sạn.

Người gia nhân thấy thư của Vương Đạo dài lập tức tới nhà Tiểu Lục Lan Phân tìm chủ nhân đưa thư. Đào Tử Nghiêu xem xong, quả thật bị đánh trúng chỗ yếu, vô cùng lo lắng, bỏ cả cơm nước. Chị Tân thấy thế hỏi, tuy y ấp a ấp úng nhưng cũng đoán được sáu bảy phần, bèn nói “Có chuyện gì khó thì Ngụy lão có rất nhiều ý hay, lại quen biết nhiều người, sao không mời y tới bàn xem?”. Một câu ấy thức tỉnh Đào Tử Nghiêu, y lập tức gửi thư nhờ người đi mời giùm, Đường tử mời không được, sau chị Tân phải sai một Chị lớn đi mời, tìm được y ở nhà Lão Tam đại thư trên đường Lục Mã bèn cùng về hẻm Đồng Khánh. Ngụy Phiên Nhận hỏi có chuyện gì, lúc ấy Đào Tử Nghiêu chỉ còn trông cậy vào y nên cũng không giấu giếm gì, đưa thư của Vương Đạo dài cho y xem, rồi bàn cách đối phó.

Ngụy Phiên Nhận nói “Chuyện này phải bàn với Ngũ Khoa. Tôi nghĩ ngoài việc dùng thế lực của người Tây dương để lấn át y thì không còn cách nào khác”. Nói xong bèn cùng Đào Tử Nghiêu tới gặp Cửu Ngũ Khoa, kể chuyện Vương Đạo dài cho y. Cửu Ngũ Khoa nói “Chuyện này phải nhờ chủ hãng lập tức đánh một bức điện báo về Sơn Đông bảo Tổng đốc của họ nói với Phủ đài Sơn Đông, lại nói chuyện mua bán máy móc đã định rồi, nếu vô cơ đổi ý thì người bán chịu thiệt không được. Ủy viên đã kiện bọn ta, tỉnh Sơn Đông họ lại phái quan Vương Đạo dài gì đó tới đây đòi tiền. Tiếng tăm của bọn ta bị họ làm nhục, từ nay trở đi không làm ăn gì được nữa. Bây giờ không những không trả lại tiền mà còn muốn Phủ đài Sơn Đông phải bồi thường danh dự cho bọn ta. Sẽ sao bức điện báo này gửi đi, Tổng đốc người ngoại quốc không ai không giúp đỡ cho thương nhân của mình. Cứ thế mà làm, ông Đào, đảm bảo chuyện máy móc của ông nhất định sẽ yên mà. Mà nói trắng ra thì hợp đồng đã ký mà do bên ông rút lại, hãng bọn ta chỉ còn

mất trắng cho các ông, không cần nói tới chuyện làm ăn gì nữa. Ông Đào, ông về nói với Vương Đạo đài bảo y không nên ép ông, y mà ép ông nữa thì coi chừng đấy, tôi sẽ giở trò khác. Đất Thượng Hải này còn ghê gớm hơn ở nước ngoài đấy”. Đào Tử Nghiêu nghe xong cảm ơn rối rít, theo ý Ngụy Phiên Nhận cùng Cửu Ngũ Khoa làm riêng một hợp đồng mua bốn vạn lượng bạc máy móc, ghi rõ là có hai bản, hai bên cùng ký tên, mỗi bên giữ một bản, chuẩn bị để sắp tới nếu lên quan thì có bằng cứ để trình, hợp đồng cũng đưa cho Ngụy Phiên Nhận giữ. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu đã coi Ngụy Phiên Nhận là người rất đáng tin cậy, cho rằng y đã thu xếp mọi việc đâu vào đấy nên vô cùng yên tâm, chuyện không cần nói. Đào Tử Nghiêu về rồi, Cửu Ngũ Khoa quả nhiên đem chuyện ấy, lại bịa đặt thêm vài câu vào nói với chủ hãng người Tây dương, xúi chủ hãng gửi điện lên Tổng đốc ngoại quốc thông báo cho Tuần phủ Sơn Đông. Tổng đốc được điện báo, quả nhiên quan ngoại quốc lấy việc bảo vệ thương nhân nước mình làm việc lớn, không như quan lại Trung Quốc chỉ chuyên hà hiếp thương nhân, một bức điện báo gửi đi, ngoài chuyện bốn vạn tiền mua máy móc không thể trả lại một đồng còn đòi bồi thường bốn vạn. Phủ đài Sơn Đông được bức điện báo ấy vô cùng hoảng sợ !

Lại nói lúc ấy vị Tuần phủ cử Ủy viên Đào Tử Nghiêu đi mua máy móc đang nghỉ bệnh, mọi việc đều do Phiên ty thay. Đến lúc hết hạn bệnh cũng chưa giảm, chỉ còn cách làm tờ tâu xin cử người giữ chức đang khuyết. Triều đình chuẩn y, lập tức cho y nghỉ, trước hết sai Phiên ty bản tỉnh làm Thự lý Tuần phủ. Vị Phiên ty này họ Hồ tên Lý Đồ, người Thiểm Tây, lúc trẻ là Tiến sĩ xuất thân, được lấy hàm Tri huyện, Chế thêm bộ Lại ra làm việc ở Hồ Quảng, đão nhiệm không đầy hai năm được bổ một chức vụ còn khuyết. Không ngờ năm ấy dân địa phương không tuân giáo hóa đánh chết một người Tây dương, gây ra chuyện lớn. Thương ty nói y làm việc không tốt, trước tiên bãi chức của y, kế đáng sở xin

cách chức, về sau may mắn được làm việc chuộc tội ở quân doanh, được khai phục nguyên hàm, lại được bổ làm Tri phủ Bảo Chí. Vì một vụ kiện cáo gì đó đắc tội với người ngoại quốc, người ngoại quốc thưa lên Công sứ ngoại quốc, Công sứ nước ấy báo lại với nha môn Tổng lý sự vụ các nước, công văn phát xuống lại cách chức y, khiến y vô cùng tức giận. Về sau lại tìm được đường chạy chọt, vừa khéo năm ấy xảy ra vụ Quyền phủ (*) giết người Tây dương, Phủ đài Sơn Tây sai y điều động đoàn luyện đánh dẹp, khi nghị hòa xong trừng phạt bọn đầu sỏ, Tuần phủ ở đó lại bị thay. Tuần phủ hậu nhiệm tra xét thấy y có công trong việc chỉ huy đoàn luyện, vả lại vì y là người thân tín của Tuần phủ tiền nhiệm bèn mượn cơ khác hặc tội y, giáng ba cấp lưu dụng. Lòng công danh của y vẫn chưa nguôi lạnh, ra sức chạy chọt, nhân một dịp chẩn quyên lại mua được nguyên hàm, lại quyên thêm chức Đạo đài. May là tiền hoa hồng cũng nhẹ, giá cả phải chăng, đem hết của cải trong nhà ra báo quốc hai vạn lượng bạc, lại có người bảo cử nên được phụng chỉ ghi tên chờ bổ nhiệm, đưa lên bộ dẫn kiến. Y liền lập tức lên kinh, lại chạy chọt đường quan thầy cũ. Cũng vì không tốn nhiều tiền nên không thể mong được chức vụ tốt, đưa về đạo Duyệt Nghi Tào Tế tỉnh Sơn Đông, là một chức khổ cực. Đạo nhiệm xong, vì đó là trong nội địa ít có người Tây dương lui tới, may mà được yên ổn, nhưng không biết giáo sĩ nước nào đó

(*) *Quyền phủ* : tức Nghĩa hòa đoàn, một tổ chức hội đảng bí mật trong dân gian nảy sinh ở Sơn Đông Trung Quốc thời Gia Khánh (1796 - 1820), là một chi phái của Bạch Liên giáo. Đến thời Quang Tự (1875 - 1908) triều đình nhà Thanh bị các nước phương Tây lấn lướt, Nghĩa hòa đoàn để xướng khẩu hiệu "Phù Thanh diệt Dương" nên được chính quyền coi trọng, nhờ vậy phát triển rộng khắp, nói chung có tính thần dân tộc nhưng lại có đường lối bài ngoại cực đoan như đốt nhà thờ, giết giáo sĩ, hủy hàng ngoại, tấn công sứ quán... khiến các nước tư bản phương Tây có cơ đưa quân vào đánh chiếm Bắc Kinh.

muốn mua đất xây một nhà thờ ở phủ Duyên Châu, trả giá với người làng không xong bèn kiện lên đạo. Hồ Lý Đồ không những giúp người làng mà còn khuyên giáo sĩ trả thêm tiền. Giáo sĩ vô cùng tức giận, lên tỉnh báo cho Tuần phủ, tuy không phải là tội lỗi lớn nhưng Tuần phủ cũng khuyên răn y một lượt. Vì thế y bình sinh làm quan mấy lần lên voi xuống chó đều là vì người Tây dương. May là chỉ bị khiển trách qua loa, không đầy hai năm lại thăng qua Vận chuyển ty, Niết ty rồi làm tới Phiên ty tỉnh Sơn Đông, không dính líu gì với người Tây dương nên đường công danh rất thuận lợi. Mới rồi vì Tuần phủ nghỉ bệnh y vắng chỉ dụ làm Thự Tuần phủ. Khi chưa được thăng Thự Tuần phủ, vì Phủ đài nghỉ bệnh, theo lệ thì y quyền tạm giữ chức. Nhận được điện báo của Đào Tử Nghiêu xin thêm tiền, y bình sinh rất sợ giao thiệp với người Tây dương, chợt nghĩ thêm một chuyện chẳng bằng bớt đi một chuyện, lập tức đánh điện báo gọi Đào Tử Nghiêu dừng ngay chuyện mua máy móc, phải trả lại tiền, lập tức trở về tỉnh chờ sai phái. Lại bảo Vương Đạo đòi lại số tiền ấy, cũng không ngờ là một phen cử động này lại gây ra vô số chuyện thị phi, không những không đòi lại được tiền mà còn phải chịu mang tiếng rất nhiều với người ngoại quốc. Rốt lại cũng vì y không biết tình hình bên ngoài, không biết giao thiệp.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói hôm ấy đúng là ngày y nhận ấn, nên sáng ra rất vui vẻ. Đúng giờ Thìn ba khắc, y đưa hết thuộc hạ tới công đường Phủ viện bái thụ ấn tín và cờ bài của vua. Sau khi thăng đường lại có các quan ty đạo tới tham bái, trước đó tuy là đồng liêu nhưng hiện chỉ còn là thuộc cấp. Một lúc thì lễ nhận ấn xong, còn lại đều là theo lệ, không cần kể rõ. Chỉ vì Phủ đài chưa dọn đi nên Thự viện đành đem ấn tín về nha môn Phiên ty coi việc. Lúc ấy Hồ Lý Đồ Hồ đại nhân vừa về tới nha môn đã có quan viên toàn thành cầm thủ bái tới chúc mừng. Hồ đại nhân chỉ cho ty đạo vào gặp, làm lễ xong cùng ngồi trò chuyện. Đang nói chuyện vui vẻ chợt Tuần bổ đưa vào một bức điện báo

chữ Tây, nói là Giao Châu gửi tới. Hồ đại nhân vừa nghe thế bất giác hoảng sợ, vội gọi phiên dịch dịch ra, té ra là bức điện không cho Đào Tử Nghiêu đòi tiền mua mấy móc lại, lại bắt quan tỉnh Sơn Đông bồi thường thêm bốn vạn lượng bạc. Hồ đại nhân xem qua, mặt lập tức trắng bệch, ngồi suốt nửa ngày mới nói “Không ngờ số ta rủi ro thế này ! Ta tới đâu người ngoại quốc theo tới đó ! Rót lại làm quan Chuyển vận ở Dương Châu nửa năm, làm Niết ty ở Hồ Bắc tám tháng đều không đi lại gì với họ, tránh được ít nhiều rắc rối, đang giữ chức ở Phiên ty cũng tốt, vừa mới lên Thự Tuần phủ thì họ đã theo tới phun thối ra rồi ! Vừa đúng hôm nay nhận ấn thì họ lại kiếm chuyện với ta, thật khiến ta không được ngày nào yên thân ! Thật không biết họ là oan gia bảy đời tám đời gì với nhà ta nữa ! Xem ra chức quan này quả thật ta không làm được một ngày !”. Vừa nói vừa thở dài không thôi. Thự Phiên dài khuyên “Việc họ Đào đi mua mấy móc cũng đã lâu rồi”. Lúc ấy Tổng lý Cục Dương vụ tức anh rể của Đào Tử Nghiêu cũng đang ngồi đó, Thự Phiên dài bèn nói “Ông ạ, họ Đào là người nhà của ông, ông cũng nên gửi điện cho y bảo y bấm lại thật rõ sự tình để đại nhân khỏi lo lắng”. Anh rể của Đào Tử Nghiêu nói “Trước đây tôi đã biết y không thể làm việc, quả nhiên gây ra chuyện không hay. Lúc đầu nguyên là y dâng điều trần, quan Phủ viện trước chột thưởng thức mới phái y đi công cán. Đúng là người trẻ tuổi không làm việc được !”. Hồ đại nhân nói “Ông không cần trách y, đây là do số phận của tôi đưa tới. Từ khi tôi làm Tri huyện đến nay, vì người Tây dương mà đã tốn không biết bao nhiêu tiền bạc, chịu không biết bao nhiêu oan uổng, nếm không biết bao nhiêu cay đắng ! Tôi tới đông thì họ theo tới đông, tôi tới tây thì họ theo tới tây, đúng là số phận tôi run rủi ra thế. Xem ra tôi không ngồi được cái ghế này lâu đâu !”. Y đang nói tới lúc thương tâm, chợt Tuần bổ lại cầm vào một bức điện nói là của Bộ Ngoại vụ, Hồ đại nhân lần này vô cùng hoảng sợ !

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 10

Sợ vợ nhà Biệt giá kinh hồn Đưa em gái hòa thượng lăm chuyện

Lại nói Thự lý Tuần phủ Sơn Đông là Hồ Lý Đồ Hồ đại nhân, vì người ngoại quốc sinh sự đang buồn rầu ngồi đó, chợt thấy Tuần bổ vào trình một bức điện báo của Bộ Ngoại vụ, cho rằng nhất định chuyện này đã vỡ lở ra rồi, vô cùng lo lắng. Đến khi mở xem biết không phải là chuyện khẩn yếu mới yên tâm, nhìn các quan ty đạo nói “Rồi đây cái mạng của tôi nhất định sẽ chết về tay người ngoại quốc ! Nếu các ông không tin thì cứ chờ mà xem !”, mọi người cũng không tiện nói gì. Có anh rể của Đào Tử Nghiêu là Tổng biện Cục Dương vụ làm việc đã quen cũng hơi thông thạo, bèn lên tiếng “Người ngoại quốc làm việc không có đạo lý gì, anh chuẩn y họ cũng thế, anh không chuẩn y họ cũng thế, ty chức từ năm hai mươi chín tuổi lên tỉnh làm việc đều làm ở Cục Dương vụ, năm nay đã ba mươi mấy tuổi, những việc lớn nhỏ đã trải qua không ít, trước nay chưa từng lăm việc nào. Họ Đào là người nhà của ty chức, tuổi trẻ lịch duyệt chưa nhiều, vốn chưa đi công cán lần nào, giờ lại giao cho y đi giao dịch với người ngoại quốc thì làm sao làm nổi. Theo ý ty chức thì xin đại nhân gửi điện báo cho Vương Đạo đài dặn thu xếp việc này cho tốt, nếu thu xếp được chuyện máy móc, đòi tiền lại được thì cũng có chút tiền tàu, nếu bị phạt vài đồng cũng là có hạn, nếu đòi không được, không có cách nào thì chỉ đành chịu thiệt mua luôn cho xong. Còn như việc đòi bồi thường bốn vạn, người ngoại quốc chẳng qua cũng chỉ mượn cớ nói thế thôi, chúng ta nhất định không thể đáp ứng họ được”. Hồ đại nhân nói “Rốt lại có lão ca quen việc Dương vụ. May là họ Đào lại là người nhà, chuyện này xin làm phiền ông”, nói xong sai mang trà tiễn khách.

Anh rể của Đào Tử Nghiêu trở ra, lập tức tới Cục Điện báo

gửi một bức điện cho em vợ, bảo y lập tức thu xếp mọi chuyện cho tốt rồi trở về phục mệnh. Lại gửi một bức điện cho Vương Đạo đài, xin làm phiền y nể mặt, thật ra trong đó chiếu cố không ít cho em vợ. Kinh phí đi nước ngoài của Vương Đạo đài thì nói sẽ bầm lại với Thư viện lấy khoản khác ở tỉnh gửi tới để trấn an y cho y khỏi làm khó em vợ mình. Thật ra Vương Đạo đài chỉ cần có tiền để ra nước ngoài chi dùng bèn nể mặt đồng liêu, cũng vui vẻ làm người tốt, nên quả Đào Tử Nghiêu làm chuyện rất không hay nhưng y cũng che giấu giúp cho.

Chuyện chia làm hai mối. Lại nói Vương Đạo đài trong khách sạn tại Thượng Hải đang đòi không được tiền, trong lòng tức giận lo lắng. Hôm ấy ăn cơm xong lại thúc bọn Chu lão gia đi đòi. Chu lão gia nói “Chúng tôi đã giẫm thủng cả sàn khách sạn Cao Thẳng rồi, chỉ là không thấy mặt y. Y chơi bởi ở Đường tử, tôi cũng tìm qua mấy lần, nếu tìm được thì đã tìm rồi, trong phòng treo rèm nói có khách khác, chúng tôi cũng không tiện sấn vào. Bây giờ lại tới khách sạn, nhất định là không gặp”. Vương Đạo đài nói “Người không tìm thì làm sao gặp. Người tới nói với y nếu còn giở trò thì ta sẽ giở phép công ra đấy!”. Chu lão gia bị Vương Đạo đài thúc ép, chỉ còn cách thay áo đi tìm. Vừa ra tới cửa thì thấy Cục Điện báo đưa tới một bức điện, trên viết tỉnh Sơn Đông gửi Vương Đạo đài, bèn theo vào xem điện báo nói gì. Vương Đạo đài bóc ra đọc, vốn là của anh rể Đào Tử Nghiêu gửi, phía trên viết như sau :

“Vương Đạo đài ở khách sạn Trường Phát, Thượng Hải :

Việc họ Đào đi mua máy móc, mong ông thay y bàn với người Tây, nếu đòi được tiền lại thì đòi, không đòi được thì thôi. Khoản kinh phí chi dùng và để ra nước ngoài sẽ gửi riêng. Tới như bốn vạn hăng Tây đòi thêm, tha thiết xin ông đừng chịu. Xong việc thì giục họ Đào mau mau chở máy móc về tỉnh ngay. Kính điện”.

Phía dưới còn chú rõ tên anh rể Đào Tử Nghiêu. Vương Đạo

đài thấy nói sẽ có điện chuyển tiền tới bèn nói “Chúng ta không cần tìm Đào Tử Nghiêu đòi tiền nữa. Việc của ý có anh rể y giúp, đừng nói là bốn vạn, cho dù tám vạn mười vạn cũng xong”. Liền quay lại gọi Chu lão gia nói không cần đi nữa, lại nói “Đã là điện báo của anh rể y thì cũng nên báo cho y một tiếng”. Chu lão gia nói “Cũng không cần đi báo. Y ở đó được tin, tự nhiên sẽ tới thôi”. Vương Đạo đài nói “Người nói không sai, chờ y tới cũng được”, rồi không nói gì nữa.

Lại nói Đào Tử Nghiêu từ khi Vương Đạo đài tìm y ở khách sạn không có, đòi hợp đồng và biên nhận cũng không có thì không dám gặp Vương Đạo đài, hàng ngày cứ núp trong nhà Lục Lan Phân hẻm Đồng Khánh để tránh mặt. Trước đó Chu lão gia tới hai lần gia nhân đã vào báo, sau thấy chủ nhân không muốn gặp nên khi Chu lão gia trở lại tên gia nhân bèn bịa đặt thay, cũng không báo lại, nên mấy hôm ấy Đào Tử Nghiêu thấy tiêu dao tự tại, chỉ chờ tin tức của hãng Cửu Ngũ Khoa. Một hôm Ngụy Phiến Nhận tới nói “Tổng đốc ngoại quốc đã có điện trả lời, đã chuẩn y điện báo của chủ hãng, đòi quan lại Sơn Đông trả tiền bồi thường”. Đào Tử Nghiêu nghe xong vừa sợ vừa mừng, sợ vì sự tình càng lúc càng lớn, về sau sẽ khó thu xếp, mừng vì có người ngoại quốc giúp đỡ, chỉ cần không trả lại tiền mấy móc là chuyện của mình ổn thỏa. Kế lại nghĩ “Mình đã mời luật sư kiện Cửu Ngũ Khoa rồi, sắp tới về tỉnh phục mệnh, thượng ty quyết không nghi ngờ gì mình, nói mình giả trò ma”. Lại nghĩ qua chuyện khác “Rốt lại chỉ cần món tốt tới tay, có tiền thì cho dù không về Sơn Đông cũng được. Hoặc giả sắp tới tìm việc gì để sinh sống ở Thượng Hải như hai người Ngũ Khoa, Phiến Nhận, được một năm thì chắc có không ít tiền. Không cần nói tới chức Hậu bổ, Tri phủ gì gì, cho là Tổng biện Cục Dương vụ, Doanh vụ xứ, Cục Chi ứng, ngay cả người được thượng ty tin yêu nhất cũng không bằng họ được”. Chủ ý đã định, việc tới đâu thì tính tới đó. Chỉ còn một việc là trước đây đã hỏi mượn Phiến Nhận năm

trăm lượng bạc, xem ra cũng đã dùng hết, hiện phải tìm khoản khác nhưng lại không tiền mở miệng, vì vậy trong lòng rất do dự nhưng ngoài mặt chỉ tỏ vẻ đùa cợt, nói “Tôi với anh Phiên Nhận là người nhà. Chuyện này nếu không có anh Phiên Nhận và Ngũ Khoa ra sức thì phen này tôi không những hết đường mà còn phải đến tiền. Chỉ mong họ bồi thường bốn vạn thì cũng bù đắp được sự vất vả cho hai vị”. Phiên Nhận nói “Chỉ mong được thế thì tốt. Nhưng Ngũ Khoa đã nói không trả lại tiền mua máy móc là thật, còn như khoản đòi bồi thường thì bất quá chỉ là nói thế thôi”. Kể đó lại trò chuyện mấy câu qua loa rồi từ biệt ra về.

Chị Tân thấy Đào Tử Nghiêu mấy ngày vô dấu bứt tai, không khỏi thầm khó chịu. Hôm ấy vì bảo Đào Tử Nghiêu đi xem giúp một gian phòng, Đào Tử Nghiêu nói hai hôm nay không được khỏe, hai hôm nữa nhất định sẽ đi. Chị Tân biết rõ trong tay y không còn bao nhiêu, bèn day nghiêng “Tôi nói một câu là một câu, lời nói đã ra khỏi miệng thì suốt đời không bao giờ quên, anh đã nói rồi, có phải là hứa cưới tôi không?”. Đào Tử Nghiêu nói “Làm gì có chuyện ta nói bậy. Ý ta chẳng qua là chờ khỏe lại thì tự nhiên sẽ đi lo chuyện ấy. Chúng ta quen biết nhau lâu rồi, cô còn không tin ta sao?”. Chị Tân nghe xong không nói gì nữa, chỉ nói “Tôi cũng không muốn ăn chén cơm đổi mạng sống này nữa, thu xếp sớm một ngày thì yên tâm sớm một ngày”. Đào Tử Nghiêu nói “Chẳng lẽ ta không biết ý cô sao?”. Kể đó lại nói chuyện phiếm một hồi, không cần kể rõ.

Lại qua hai hôm, chị Tân chỉ giục Đào Tử Nghiêu đi tìm phòng. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu tới Thượng Hải đã lâu, cũng biết chuyện cưới vợ nhỏ này không phải dễ bèn tìm Ngụy Phiên Nhận thỉnh giáo. Ngụy Phiên Nhận nói “Xin chúc mừng, xin chúc mừng ! Rốt lại Tử ông có diễm phúc, bọn tôi quen nhau suông nhiều năm, bề ngoài thì có vẻ thân thiết lắm nhưng đều là giả cả”. Đào Tử

Nghiêu nói “Đừng nói đùa nữa”, Ngụy Phiên Nhận bèn hỏi “Cô ta thế nào rồi?”. Đào Tử Nghiêu nói “Cô ta nhất định đòi lấy tôi”. Ngụy Phiên Nhận nói “Ài chà, lại còn bái đường kết thân nữa!”. Đào Tử Nghiêu nói “Chẳng lẽ lại không thế. Câu ấy đã nói ra với ba bốn người rồi. Cô ta nói rõ là phải có khăn đỏ che mặt, phải có kiệu hoa. Tôi nghĩ quy củ của những người làm quan bọn tôi thì những chuyện đó tựa hồ không thể thiếu được, nhưng ngoài ra lại đòi đưa thêm một hai ngàn lượng, cũng không biết để làm gì, hỏi thì cô ta không chịu nói. Nếu đó là tiền sính lễ thì không cần nhiều như thế. Anh Phiên Nhận, anh nghĩ giúp tôi với”. Ngụy Phiên Nhận nói “Chuyện này phải hỏi qua chị Tân mới dễ chằm chước”.

Hai người bèn cùng trở về hẻm Đồng Khánh. Vừa thấy mặt chị Tân đã mở miệng hỏi ngay “Đã xem phòng chưa?”. Đào Tử Nghiêu im lặng không đáp. Ngụy Phiên Nhận nói “Chúc mừng, chúc mừng! Việc của hai người các vị, tại sao lại không có người mai mối? Có những lời không tiện nói thẳng với nhau, để tôi làm người mai mối tác thành cho, cũng dễ truyền đạt giúp”. Chị Tân nói “Người làm mối ai mời mà tới? Tôi bây giờ không cần lấy chồng, không cần người làm mối”. Ngụy Phiên Nhận thấy nàng nói thế bèn nhìn Đào Tử Nghiêu nói “Ông nói sao?”. Đào Tử Nghiêu chợt thấy chị Tân trở quẻ, bất giác trợn mắt dờ miệng suốt nửa ngày mới nói “Không phải cô nói muốn lấy ta sao? Lại còn đòi nào là vải đỏ, nào là kiệu hoa kia mà”. Chị Tân nói “Còn có à?”, Đào Tử Nghiêu nói “Còn có mới nói chứ”. Chị Tân quay nhìn Ngụy Phiên Nhận nói “Ngụy lão đừng cho rằng lời tôi nói vừa rồi là thật, vì người ở đây có chỗ không tin ai được. Lấy chồng là chuyện lớn một đời, tôi không phải như Lâm Đại Ngọc, Trương Thư Ngọc thoát lấy chồng thoát bị bỏ, tay trắng trở về Đường tử. Bây giờ thuê được một căn phòng nhỏ, ở đó một năm sáu tháng rồi sẽ đường hoàng lấy chồng, còn nếu không tốt thì đôi bên cùng không nói tới chuyện đó

nữa, Ngụy lão thấy đúng không ?”.

Ngụy Phiến Nhận cười không đáp. Đào Tử Nghiêu đứng lên nói “Bọn ta là người làm quan, muốn lấy chồng thì lấy chồng, muốn cưới vợ thì cưới vợ, còn đòi Ở riêng (*) gì nữa ?”. Ngụy Phiến Nhận nói “Đào đại nhân không nên bức bối, cũng nên ở riêng mới tốt, muốn thế nào được thế ấy, có thể tùy ý ông, không phải như cưới mang về, sự tình sẽ thành rồi ren. Chị Tân tốt với ông, lo lắng cho ông, không lừa ông đâu”. Đào Tử Nghiêu nghe thế không nói gì, chị Tân lườm Ngụy Phiến Nhận một cái nói “Không cần ông lắm lời !”. Ngụy Phiến Nhận nói “Được rồi, ta không nói nữa”. Chị Tân nói “Tôi không phải là đứa câm phải nhờ ông nói, trước sau gì tôi cũng phải lấy chồng, ông nghĩ cho tôi xem, phòng còn chưa thấy, tiền cũng không có, ông xem tôi làm sao tin được ?”. Đào Tử Nghiêu nghĩ thầm “Từ khi mình tới đây đã tiêu tiền không ít mà cô ta còn nói mình không đưa tiền. Không biết số tiền trước đây đã dùng vào việc gì rồi”. Trong lòng nghĩ thế, ngoài mặt lộ vẻ tức giận, ngồi im không nói tiếng nào. Chị Tân nói “Sao anh không nói gì ?”. Đào Tử Nghiêu nói “Ta không có tiền, bảo ta nói cái gì !”. Hai người kẻ này một câu, kẻ kia một câu cãi cọ ầm lên. Ngụy Phiến Nhận đành phải đứng dậy khuyên can, ai ngờ lúc ấy một người đã nổi giận, một người có ý khác nên y can không được.

Đang lúc cãi cọ không gỡ ra được, chợt thấy gia nhân của Đào Tử Nghiêu đưa vào một bức điện báo, mọi người nhìn thì là từ Sơn Đông gửi tới. Đến khi y cầm lên xem thì là điện báo từ Thiệu Hưng.

(*) Ở riêng : nguyên văn là Trát nghiên đầu, chưa rõ nghĩa đen, nhưng theo ý tứ thì có lẽ chị Tân không chịu về ở chung với vợ lớn của Đào Tử Nghiêu nên mới đòi thuê nhà, đoạn trên cũng nói rõ là muốn làm vợ lớn khác của y, đây tạm dịch như trên.

Ngụy Phiên Nhận không biết chuyện kín ấy, còn Đào Tử Nghiêu thì bất giác sửng sốt. Vội vàng mở xem thấy chưa dịch, lập tức gọi người ra hiệu sách mua một quyển Điện báo tân biên. Ngụy Phiên Nhận nằm hút thuốc phiện trò chuyện với chị Tân, Đào Tử Nghiêu một mình ngồi ở bàn dịch ra, dịch chữ nào viết chữ ấy. Ngụy Phiên Nhận hỏi “Điện báo tin gì vậy?”, y lắc đầu không đáp, dịch xong xếp lại cho vào túi bước ra ngoài không nói tiếng nào. Ngụy Phiên Nhận cứ hỏi điện báo đó ở đâu gửi tới, y nhất định không chịu nói, ngồi thẩn thờ trên ghế. Ngụy Phiên Nhận muốn đi, y cũng đòi đi theo. Chị Tân cũng không giữ lại. Ra tới cổng, Ngụy Phiên Nhận bèn hỏi y “Bức điện báo mới rồi rồi lại là từ đâu gửi tới?”. Đào Tử Nghiêu thở dài một tiếng, nói “Không cần nói nữa, từ Thiệu Hưng gửi tới”. Ngụy Phiên Nhận lại hỏi “Rốt lại là chuyện gì cứ nói ra xem, chúng ta là người nhà, có khi cũng nghĩ ra cách chia sẻ lo lắng với ông”. Đào Tử Nghiêu nói “Huynh Phiên Nhận không phải người ngoài, nhưng nói ra thật cũng rất ngại”. Ngụy Phiên Nhận nói “Sao lại nói thế”. Đào Tử Nghiêu nói “Tôi làm việc ở Cục Đường vụ tỉnh Sơn Đông, tiền củi nước mỗi tháng đều qua tay anh rể. Y nhất định mỗi tháng trừ mười lượng gửi về cho vợ tôi chi dùng. Đến khi tôi đi công cán, số tiền ấy đã trả cho người khác. Gia tử cho rằng tôi đã được sai phách thế này thì việc chi dùng trong nhà cũng không thiếu. Đây là tôi hoang đường, lúc mới tới Thượng Hải chỉ gửi một lá thư, còn ba tháng liền không gửi về đồng nào. Hơn tháng nay lại vì không thoải mái cũng lười viết thư. Vợ tôi gửi tới năm lá thư, vừa bảo gửi tiền, vừa lo tôi ở xa có bệnh tật gì, tôi vẫn chưa trả lời nên cô ta sốt ruột gửi điện cho tôi nói hôm nay sẽ qua Trường Giang, từ Hàng Châu đi tàu máy tới Thượng Hải. Cho nên tôi nghĩ chuyện chị Tân không thành lại tốt. Chờ lúc có điện báo của tỉnh Sơn Đông, tiện nội cũng có thể đã tới Thượng Hải, xem sự tình ra sao. Tôi đi chuyến này vốn cũng định mang theo gia quyến, vừa khéo cô ta tới cũng tốt, lại đỡ cho tôi khỏi phải về đón”. Ngụy Phiên Nhận nói “Tẩu

phu nhân muốn tới thì chuyện này tự nhiên là không nên nữa. Nếu tẩu phu nhân là người đại lượng thì tự nhiên không có chuyện gì, nhưng kiến thức của đàn bà thì không quá năm ba câu. Theo tôi thấy cũng nên thôi chuyện này đi”, kể hai người trò chuyện vài câu rồi chia tay.

Đào Tử Nghiêu quả nhiên về khách sạn ở liền ba ngày. Y không tới hẻm Đồng Khánh, chị Tân cũng không sai người tới mời. Sớm tối rảnh rỗi thì lên Đệ nhất lâu uống trà hoặc cùng bạn bè hút thuốc phiện. Hàng ngày cứ sáng sớm ra cửa, tối mới về ngủ. Ý y là sợ Vương Đạo đài sai người tới đòi tiền nên tìm cơ đi chơi để tránh mặt. Một hôm đang hút thuốc phiện ở hiệu Nam Thành Tín, chợt thấy người gia nhân của y thở hồng hộc bước vào nói “Ổ khách sạn có người cầm thư tới, nhất định đòi gấp lão gia. Tôi đã thưa là lão gia đi vắng, y nói là chuyện gấp, bắt tôi phải đi tìm lão gia về ngay, y chờ ở khách sạn. Vậy xin lão gia hút mau lên rồi về”. Đào Tử Nghiêu nghĩ thầm thấy ngần ngại, muốn về thì sợ là Vương Đạo đài sai người tới quấy rối, muốn không về thì lại không yên tâm. Y chậm rãi hút một điếu, lại uống một chén trà, mặc áo khoác, trả tiền rồi theo người gia nhân ra về. Vừa đi vừa hỏi “Người có hỏi người ấy từ đâu tới không?”. Người gia nhân nói “Y cứ giục đi mau, tôi chỉ mặc quần áo đi ngay nên chưa kịp hỏi”. Đào Tử Nghiêu nói “Thật hồ đồ quá !”, vừa mắng vừa đi, bất giác đã về tới khách sạn. Vào trong phòng khách gặp người kia, anh nói là ai nào ? Té ra là bạn cùng hăng Cửu Ngưu Khoa cầm một lá thư của Ngưu Khoa tới, người này tính thật thà, bảo đưa tận tay thì nhất định y phải gặp mặt mới đưa. Đào Tử Nghiêu mở thư ra xem, không ngờ người buôn bán chữ nghĩa có hạn, tính lại thì lá thư của Ngưu Khoa chỉ có hơn hai mươi chữ, còn có chỗ viết không thông. Tử Nghiêu thấy buồn cười, vội hỏi người cầm thư tới “Tôi ở đây lại chưa nhận được điện báo, tin này của y ở đâu ra vậy?”. Người kia đáp “Nghe nói là một người bạn ở ngân

hàng nói. Nghe nói bên Vương Quan sát hôm qua đã nhận được điện báo của Sơn Đông dặn cứ mặc việc mua máy móc, tiền không đủ thì Sơn Đông sẽ gửi tới, ngay cả kinh phí xuất dương của Vương Quan sát cũng gửi luôn”. Đào Tử Nghiêu nói “Ta cũng lạ vì không thấy họ Chu kia tới. Sự tình đã thế thì nhất định ta cũng phải có điện báo”. Chưa dứt lời thì có người của Cục Điện báo đưa điện tới, Đào Tử Nghiêu vội dịch ra xem thì quả nhiên là điện báo của anh rể y. Đoạn trên nói tiền mua máy móc có thể đòi được thì đòi, không đòi được thì cứ mua. Mua xong máy móc rồi, bảo y lập tức chở về Sơn Đông. Đào Tử Nghiêu tự nhiên vô cùng vui mừng, sao ra một trang đưa người kia cảm về cho Ngũ Khoa xem. Lại viết thư sai gia nhân đi tìm Ngụy Phiến Nhận, hẹn y tối nay tới ăn cơm ở Nhất Phẩm Hương.

Lại nói Cừu Ngũ Khoa vừa gửi thư cho Đào Tử Nghiêu vừa sai người đi tìm Ngụy Phiến Nhận. Ngụy Phiến Nhận tới hăng, Cừu Ngũ Khoa bàn với y “Hiện tại sự tình kể như chúng ta đã giải quyết xong rồi. Nhưng thế này họ Đào quá có lợi, chúng ta phí tâm phí sức để y ngồi hưởng, trên đời làm gì có chuyện như thế. Huống hồ y lấy được bao nhiêu tiền đều cúng hết cho kỹ viện, chúng ta lại không biết giữ lại để mình hưởng sao. Anh Phiến Nhận, tôi nói có đúng không?”. Ngụy Phiến Nhận nói “Đừng nói oan cho người ta, chuyện ở hẻm Đồng Khánh đã thôi rồi, nhưng chúng ta ra sức cho người khác hưởng thì không thể chịu được. Hiện tại tổng cộng là hơn hai vạn lượng bạc tiền hàng, báo lên trên là bốn vạn. Họ Đào kia một mình đã dùng hết gần một vạn, theo ý tôi cũng không cần chia thêm cho y nữa”. Cừu Ngũ Khoa nói “Ngân phiếu của tỉnh Sơn Đông vẫn gửi tới cho y, e bọn ta không làm chủ được”. Ngụy Phiến Nhận nói “Sợ gì y chứ ! Y có tất cả hai tờ hợp đồng đều nằm trong tay chúng ta, tờ đầu là hai vạn hai, tờ sau là bốn vạn, vốn là chuẩn bị để thừa kiện với Phủ đài Sơn Đông. Tuy chỉ là giả nhưng đến lúc ấy đưa ra thì không sợ y không nhận. Y cũng phải hiểu là

không nên tranh cãi với chúng ta thì may cho y, chứ nếu nói nửa chữ không ta sẽ cầm hai tờ hợp đồng này, nhất định đòi y lấy hai vạn hai”. Cừu Ngũ Khoa nói “Có hai tờ hợp đồng, phải hai phần tiền, thì có hai phần máy móc”, Ngụy Phiên Nhận nói “Cũng phải chia làm hai đợt máy móc mới tốt. Y mua thêm một phần, chúng ta được thêm một phần tiền tiêu, chẳng qua không thể dễ dàng như bốn vạn”. Cừu Ngũ Khoa thấy sắp phát tài toét miệng ra cười không ngậm lại được, bèn giục Ngụy Phiên Nhận đi hỏi Đào Tử Nghiêu lúc nào tiền ở Sơn Đông tới thì báo cho y tới đòi.

Lại nói Đào Tử Nghiêu từ khi nhận được điện báo, sai gia nhân đi tìm Ngụy Phiên Nhận rồi, ngồi một mình trong khách sạn, vô cùng yên tâm, tự nhủ “Chuyện này tuy Vương Đạo đài bên kia cũng có điện báo nhưng ngày mai mình cũng phải qua gặp y một lần, một là để y có thể diện, hai là trước đây tuy đòi bên có hiềm khích nhưng đến nay cũng đã xong rồi, ba là y đã có tiền thì tuy không chia cho mình nhưng sắp tới về tỉnh rồi cũng khó mà không gây chuyện, bốn là số tiền này không biết lúc nào sẽ tới, có thể cùng gửi một lúc với kinh phí xuất dương của Vương Đạo đài, tới chỗ y cũng dễ hỏi một tiếng, cũng là chuyện cần kíp”. Lại nghĩ thầm “Cừu Ngũ Khoa có thể bảo chủ hăng của y gửi một bức điện báo, quan lại Sơn Đông lại không dám không nghe theo, có thể thấy thế lực người Tây quả rất lợi hại. Ngày mai phải liên lạc với y, nếu có thể giao thiệp tốt với người Tây thì sắp tới về tỉnh làm quan, nhờ họ gửi thư nước ngoài tới, e còn linh nghiệm hơn thư của các quan ở kinh ở bộ, muốn làm quan gì thì được làm quan ấy”. Lại nghĩ qua chuyện khác “Kể cũng không oan uổng, có việc này sắp tới mình về tỉnh cũng có cái mà phục mệnh. Chuyện này là Phủ đài Sơn Đông đáp ứng, có thể thấy không phải mình không ra sức”.

Chợt lại nghĩ tới chị Tân “Cô ta rốt lại không phải là người vô tình, mà vì mình không có tiền khiến cô ta không thuê được

phòng ở, hỏi tiền mình không có nên mới trở mặt, rốt lại còn là mình phụ cô ta. Bây giờ không kể số tiền mình đã tiêu, đại khái Sơn Đông còn gửi tới hai vạn lượng, theo nguyên giá mấy móc chỉ có hai vạn hai. Ở đây chỉ có một mình mình, tính ra còn thừa một vạn tám, là Ngụy Phiên Nhận, Cửu Ngũ Khoa hai người ra sức giúp đỡ mới có được, ít nhất cũng phải tạ họ một hai ngàn lượng, mình có được một vạn là tốt rồi. Có được một vạn thì chuyện gì mà không làm được”. Đào Tử Nghiêu nghĩ tới đó, người gia nhân cầm thư tới Ngụy Phiên Nhận trở về nói “Tôi đã tới chỗ Ngụy lão gia, Ngụy lão gia vừa khéo lại vừa về tới cùng với Cửu lão gia. Tôi đưa thư của lão gia cho y xem, y nói vốn định tới gặp lão gia nên lát nữa sẽ tới Nhất Phẩm Hương”. Đào Tử Nghiêu gật gật đầu, lại hỏi “Ngụy lão gia còn nói gì không?”. Người gia nhân nói “Ngụy lão gia hỏi lão gia hai hôm nay có tới hẻm Đồng Khánh không, tôi thưa là không”. Đào Tử Nghiêu nghe thế im lặng, người gia nhân bèn lui ra. Đào Tử Nghiêu vốn đang nghĩ tới chị Tân, lại nghe người gia nhân nói, bất giác nhớ lại tình trước càng thấy nhớ nhung. Nghĩ thầm “Trước đây mình không có tiền nên tới nỗi trở mặt với cô ta, nay có tiền rồi thì mọi việc có thể thương lượng được. Nhưng đã trở mặt thì làm sao tới nhà cô ta được?”. Lại xoay chuyển ý nghĩ, tự nhủ “Mình với cô ta bất quá chỉ cãi nhau vài câu, không có đập bàn ném ghế, thật sự dứt tình với cô ta. Đó là mình nhất thời tức giận không kiềm được, mấy hôm nay không tới cũng đã nguôi giận rồi. Tốt nhất là hôm nay ăn cơm xong sẽ tới Nhất Phẩm Hương gọi cuộc như cũ, tiện dịp mời mấy người bạn. Nếu cô ta giữ mình lại thì sẽ thuận nước đẩy thuyền, nếu cô ta không giữ lại mình cũng không đi. Đợi mai kia cảm được tiền từ Sơn Đông gửi tới rồi sẽ thuê phòng cho đảng hoàng, cứ thuê một gian phòng cho dễ coi, kể nhờ Ngụy Phiên Nhận tới bàn lại với cô ta. Đàn bà thường không giận lâu, hướng chi cô ta lại không phải vô tình với mình. Nếu lo xong chuyện này mà cô ta vì đã nặng lời không chịu tới thì mình cứ ở lại Thượng Hải. Ở đây có

Cục Chiêu thương, Cục Điện báo, cứ xin một việc làm, sung sướng hai năm rồi sẽ bàn". Nghĩ tới đó một mình trong phòng lúc nằm lăn ra giường, lúc nhảy dựng lên đi đi lại lại, có vẻ vui sướng lắm.

Đang nghĩ tới lúc cao hứng chợt gia nhân dắt một người đầu bù tóc rối vào, thấy mặt thì chấp tay vái chào. Đào Tử Nghiêu nhìn ra thì là em họ y là Chu Đại Quyền, bèn hỏi "Tại sao tới đây?". Chu Đại Quyền kể chuyện ở Thiệu Hưng rồi nói "Anh à, chị đã tới rồi". Đào Tử Nghiêu vô cùng hoảng sợ, vội hỏi "Ở đâu vậy?". Chu Đại Quyền nói "Ở khách sạn Lai Thăng". Đào Tử Nghiêu nói "Có ai đi cùng không?". Chu Đại Quyền nói "Còn có một nhà sư nữa". Đào Tử Nghiêu nghe xong tức giận tới nỗi mặt trắng bệch ra, không nói được câu nào. Anh bảo vì sao nào? Chỉ vì vị thái thái của Đào Tử Nghiêu nổi tiếng hung dữ, bình thường lúc ở nhà không cãi cò thì cũng chửi nhau với người ta, lảng giềng hai bên không ai nói tốt cho chị ta cả. Về sau chồng chị ta quyền được một chức quan ở Sơn Đông đi làm việc quan, chị ta càng lên mặt, nghiêm nhiên làm một vị phu nhân có cáo mệnh. Vốn chị ta ở nhà thì được gọi nào là Đại nương nương, Nhị nương nương, nhưng từ khi Đào Tử Nghiêu làm quan, chị ta nhất định bắt mọi người phải gọi là thái thái. Phong tục Thiệu Hưng thì phụ nữ đều tin việc ăn chay niệm Phật. Có một hôm chị ta đang thắp hương trên điện Phật, bà vú ngẫu nhiên gọi lầm một tiếng, chỉ gọi chị ta là Đại nương nương chứ không gọi là thái thái, khiến chị ta nổi nóng, vừa niệm một câu "A di đà Phật" vừa chửi một tiếng "Nương nương con bà mày", khi ra khỏi Phật đường vẫn còn một tay cầm tràng hạt, một tay đập bàn chửi mắng, may mà bà vú là một người trung hậu, không bao giờ cãi cò với chị ta. Lần này là Đào Tử Nghiêu không tốt, không nên ba tháng liền không gửi thư về nhà. Thái thái không có tiền chi dùng là chuyện nhỏ, nhưng vì thường nghe nói Thượng Hải là nơi không tốt, gái điểm rất nhiều, người nào cũng như hồ ly tinh, ai lòng dạ hơi mềm yếu tới đó đều bị họ hớp hồn. Nay

thấy Đào Tử Nghiêu không gửi tiền gửi thư, nhất định đã bị gái điểm hộp hồn rồi. Ngay thảng đầu thái thái đã muốn đích thân tới Thượng Hải tìm y, may là có bà vú khuyên can, về sau chờ thêm một tháng vẫn tuyệt vô âm tín. Chị ta nhất định muốn đi, bà vú khuyên không được đành để chị ta lên đường. Nhân vì không có ai cùng đi, bà vú mới sai đưa cháu họ là Chu Đại Quyền đi cùng, nhưng thái thái chê y đầu bù tóc rối, trông không có phong độ. Vừa khéo người anh bên mẹ của chị ta là một hòa thượng trụ trì ở chùa Thiên Ninh tại Dương Châu, pháp danh là Thanh Hải, xin nghỉ ở chùa về thăm nhà hiện cũng đang muốn tới Thượng Hải để tiện đi tàu máy từ Ninh Ba tới chùa Phổ Đà dâng hương. Em gái y không biết Thượng Hải bên hện y cùng đi. Vị hòa thượng này từ khi xuất gia thường đi lại ở ngoài nên không có chút gì là phong khí người Thiệu Hưng. Y lúc bình thời trong chùa chuyên coi việc tiếp khách, đã gặp rất nhiều vị thí chủ nên khôn ngoan lanh lợi. Đào Tử Nghiêu thì vì y là người xuất gia nên rất không thích, thường ngày vẫn nói với thái thái là ngồi với hòa thượng thì sẽ trở thành như thế. Thái thái nghe thế trong lòng không phục, chỉ mặt y mắng “Ta cùng ngồi với anh ta thì có hề gì ? Ta không ngủ với hòa thượng là còn nể mặt ông đấy”. Đào Tử Nghiêu nghe thế càng tức tối. Hòa thượng Thanh Hải thấy em rể không tốt với mình nên cũng không tốt với em rể. Lần này Đào Tử Nghiêu nghe nói y cùng đi với vợ mình nên vô cùng tức tối.

Lúc ấy y bèn nói với Chu Đại Quyền “Chị dâu chú đã tới, ta sẽ lập tức sai đưa kiệu tới đón về đây ở. Chú cũng tới đây, khỏi thuê phòng khác lại tốn tiền. Còn hòa thượng kia thì bảo y cứ ở đó, không cần tới gặp ta”. Chu Đại Quyền nghe xong luôn miệng vâng dạ. Đào Tử Nghiêu lại bảo hầu phòng mang một bát canh cá cho Chu Đại Quyền ăn. Đại Quyền múc chưa đầy ba thìa đã ăn hết, ngay cả nước canh cũng húp sạch. Y ăn xong, Đào Tử Nghiêu bảo gia nhân đưa phu kiệu tới đón thái thái. Họ vừa ra cổng, Đào Tử

Nghiêu trong phòng suy nghĩ, nói “Cô ta không tới sớm hơn, không tới muộn hơn, đúng lúc có chuyện thì lại tới, thật là khéo làm sao !”. Chưa dứt lời chợt thấy hầu phòng dẫn một phụ nữ trung niên và một hòa thượng cùng vào. Người hầu phòng chưa kịp lên tiếng, người đàn bà đã ngoác miệng cười ầm lên.

Đào Tử Nghiêu đưa mắt nhìn thì không phải ai khác, chính là vợ và anh vợ y. Thái thái thấy y không chờ nói gì, sấn ngay tới nắm ngực, cũng chưa nói gì, cứ cười ầm lên. Đào Tử Nghiêu hoảng sợ nói “Có gì thì nói chứ sao lại làm thế ? Không sợ người ta cười à ! Còn gì là thể thống người làm quan của ta nữa ?”. Vội sai hầu phòng pha trà cho thái thái, bưng nước rửa mặt lên, lại hỏi ăn cơm chưa. Thái thái một tay nắm chặt ngực áo y không buông, miệng cười “Ông không cần bày vẽ ! Người ta làm thái thái, có chồng làm quan thì hưởng phúc, tôi thì chồng càng làm quan càng chịu tội ! Không cần nói hơn hai năm nay ở nhà cực khổ, bây giờ thì ngay thư cũng không gửi nữa. Đã không gửi tiền cũng không ngó ngàng gì tới gia đình. Tôi còn là thái thái gì nữa ! Thật đáng thương cho tôi cực khổ theo ông mấy năm, ông lại ở đây với người tình, chị Tân chị Cựu gì đó ! Nghe nói ông đi công cán có mười mấy vạn lượng bạc, giờ đâu cả rồi ?”. Đào Tử Nghiêu phân bua “Lấy đâu ra bấy nhiêu tiền ? Cô không nên nghe người ta nói bậy”. Miệng nói thế nhưng trong lòng cũng vô cùng kinh ngạc “Ai nói với cô ta nhỉ ?”. Lại nghe thái thái nói “Ông làm mà còn định chối à ! Tôi nói có bằng cứ, còn có người làm chứng nữa”. Đào Tử Nghiêu nói “Không có chuyện gì thì người làm chứng ở đâu ra”. Thái thái nói “Ông đừng hỏi tôi, đi mà hỏi Tạ Nhị quan kia”. Đào Tử Nghiêu nghe thấy chữ Tạ Nhị quan rất quen nhưng nhất thời không nhớ ra là ai. Vừa khéo người gia nhân đi đón thái thái xong đã trở vào đứng bên cạnh, thấy thái thái nói tới Tạ Nhị quan, lão gia nhất thời nghĩ không ra, y bèn nói xen vào “Lão gia, có phải là người hay tới đây mặc bộ quần áo như ăn mày ấy không ? Có lúc xin lão gia một cắc, có

lúc xin ba đồng, y nói là cùng quê với lão gia, trước kia lão gia còn tiêu tiền của y. Tới hồi quý tính thì y nói là họ Tạ, chắc là y rồi”. Đào Tử Nghiêu nói “Nói bậy ! Ta mà lại tiêu tiền của người khác à ! Loại khốn nạn không chịu yên phận ấy theo dật bịa đặt đủ chuyện, nếu thấy y tới đây lần nữa, cứ bắt y giao Tuấn hổ cho ta”. Thái thái nói “Ái chà, ái chà ! Ông tiêu tiền của người khác còn ít à ! Năm trước lúc ông mua chức, ngay cả vòng xuyên trên tay chị em tôi ông cũng lột sạch, lại còn nói là không tiêu tiền của người khác ! Cứ tự hỏi lại xem có mất mũi nào không ?”. Lúc ấy cả dãy phòng nào động âm ỉ cả lên. May có vị hòa thượng cùng đi thấy họ cãi vã không còn thể thống gì liền chen vào ra sức can ngăn, khuyên suốt nửa ngày mới can được họ ra. Thái thái đi thẳng vào phòng. Chu Đại Quyền cũng đem hành lý lên. Còn có a hoàn đi theo giúp thái thái chải đầu, lại tìm chậu bưng nước rửa mặt.

Đào Tử Nghiêu ở phòng ngoài, tuy thái thái không đánh nhau với y nhưng cúi đầu nhìn lại thì chiếc áo lụa Ninh Ba mặc trên người đã bị xé toạc một miếng lớn trước ngực. Vốn là y định mặc áo mới tới Nhất Phẩm Hương ngay, giờ thấy thế trong lòng tức giận, giậm chân nói “Không biết cái vận xui này ở đâu tới đây ! Suốt ngày hôm nay bực cả mình !”. Đang bực tức không biết trút vào đâu cho hả giận, đang tự giận mình chợt nhớ là hẹn Ngụy Phiến Nhận ở Nhất Phẩm Hương lại quên dặn giữ phòng. Bây giờ đã đến lúc lên đèn, không biết còn phòng nữa không. May là từ khách sạn tới Nhất Phẩm Hương không xa, bèn một mình ra khỏi khách sạn, tới thẳng Nhất Phẩm Hương. Vừa lên cầu thang thì gặp Ngụy Phiến Nhận. Hai người gặp nhau cả mừng, hỏi ra chỉ còn phòng số mười tám còn trống bèn vào đó. Hầu bàn bưng trà lên, lại đưa thực đơn, hai người nói lại tình hình một lượt. Về cách của bên Ngụy Phiến Nhận, Cửu Ngũ Khoa thế nào, Ngụy Phiến Nhận vì y chưa cầm tiền vào tay nên cũng chưa nói ra. Trong tiệc Đào Tử Nghiêu nói với y “Tiền nội đã tới” rồi đem hết chuyện cãi cọ mới rồi ở khách

sạn kể lại cho Ngụy Phiên Nhận nghe, trong lúc trò chuyện bất giác than dài thở vắn. Ngụy Phiên Nhận thấy y không có lòng dạ nào ăn uống bèn bảo y gọi cuộc. Đào Tử Nghiêu tới đây một là cũng muốn nhân dịp giải khuây, hai là lại có thể nói lại tình xưa với chị Tân, vội viết giấy gọi cuộc. Ăn không đầy ba món, quả nhiên thấy chị Tân cùng Tiểu Lục Lan Phân bước vào. Chị Tân làm mặt lạnh không nói tiếng nào, Đào Tử Nghiêu cũng không tiện bắt chuyện. Ngụy Phiên Nhận hết sức giúp đỡ nói vun vào, kể lại hết mọi chuyện cho nàng rồi nói “Sáng mai tiền của Đào đại nhân sẽ tới, lần này thì không đòi rượu thưởng của chị đâu”. Đào Tử Nghiêu đang nghe tới lúc đắc ý thì hầu bàn bước vào nói “Phòng số sáu có một người đàn bà và một hòa thượng tới ăn cơm. Người đàn bà ấy tự xưng là họ Đào, lại nói lão gia của ta hôm nay cũng mời khách ở đây”. Đào Tử Nghiêu không nghe thì thôi chứ nghe thấy thì lập tức biến sắc, bèn nói “Mụ dạ xoa này không biết tại sao lại đối đầu với ta trong kiếp này ! Ta tới đâu mụ ta theo tới đó !”. Nói xong đứng dậy, nói một câu “Anh Phiên, chúng ta sẽ gặp lại !”, rồi bước ra đi thẳng xuống lầu, cũng không biết đi đâu. Chị Tân và Lan Phân cũng đành trở về. Ngụy Phiên Nhận chờ uống cà phê xong, tính tiền đứng lên, bước tới phòng số sáu hé cửa nhìn vào, quả nhiên thấy một người đàn bà cùng một hòa thượng đang ăn cơm trong đó, còn mặt mũi ra sao thì nhất thời không nhìn thấy rõ. Ngụy Phiên Nhận cũng ra khỏi Nhất Phẩm Hương đi làm việc của mình, chuyện không cần nói.

Lại nói Đào thái thái cùng người anh trong khách sạn, biết Đào Tử Nghiêu tiếp khách ở Nhất Phẩm Hương nhất định phải gọi cuộc để vui vẻ, nên mượn cớ tới ăn cơm, cố ý tìm chỗ sơ hở để phá đám chẳng cũng vui sao. Không ngờ Đào Tử Nghiêu được báo trước bỏ trốn mất tăm, thái thái đành thôi. Một lúc ăn cơm xong trở lại khách sạn, chờ đến hai giờ không thấy lão gia trở lại, thái thái sốt ruột như con kiến bò trên chảo nóng, vừa giận vừa lo. Về sau càng

trông ngóng càng bất tâm, nghĩ nhất định y nghĩ đêm ở động, không trở về nữa. Thái thái tức giận trên giường không chợp mắt, chửi rủa suốt đêm, chửi một tiếng “Đồ đi chó”, lại chửi một tiếng “Quân vô lương tâm, đồ chết bầm”. Vị hòa thượng anh của cô ta cũng thức với cô ta suốt đêm. Sáng hôm sau Đào Tử Nghiêu cũng không về, thái thái xõa đầu xõa tóc, vừa khóc vừa chửi, nhất định đòi tới kiện ở nha môn mới, đòi nha môn mới phải tổng giam con đi ấy để khỏi tới đây hại người, âm ỉ tới mức người anh phải khuyên lớn một hồi, ngăn cản một hồi, chị ta mới chịu thôi.

Đến chính Ngọ, Vương Đạo đài ở khách sạn Trường Xuân sai Chu lão gia tới nói tiền ở Sơn Đông đã tới, ngân phiếu đang trong tay Vương Đạo đài, bảo Chu lão gia tới báo tin, gọi Đào Tử Nghiêu tới nhận. Thái thái nghe thấy cũng bất kể là có người lạ, bước ra nói “Có tiền thì cứ đưa cho tôi, không cần đưa cho quân chết bầm ấy, y cút đi thì càng tốt”. Chu lão gia buồn cười, hỏi người gia nhân mới biết là thái thái của Đào Tử Nghiêu. Lúc ấy Đào thái thái sợ Vương Đạo đài đưa tiền cho riêng Đào Tử Nghiêu, nhất định muốn theo Chu lão gia tới khách sạn Trường Xuân ra mắt Vương đại nhân, khiến Chu lão gia thấy khó xử. May là hòa thượng bước ra khuyên can, nói “Vương đại nhân là thượng ty của em rể ta, thái thái không tiện tới, cứ để người xuất gia ta đi giúp cô một phen”. Chu lão gia hỏi qua lai lịch, chỉ còn cách nói “Tốt lắm”. Hòa thượng bèn gọi người gia nhân mang traps gọi xe, mặc một chiếc áo mới màu hải thanh tới khách sạn Trường Xuân bái phỏng Vương đại nhân.

Rốt lại lúc ấy Đào Tử Nghiêu ở đâu và hòa thượng Thanh Hải tới gặp Vương Đạo đài ra sao, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 11

Tả nhĩ nghèo nhờ cậy xin sai sử
Châu huyện may dốc sức đấu tâm tư

Lại nói hòa thượng Thanh Hải cùng Chu lão gia tới gặp Vương Đạo đài, lúc ấy một đoàn xe ngựa chạy tới cổng khách sạn Trường Xuân. Chu lão gia đưa hòa thượng vào phòng khách mời ngồi rồi vào thưa với Vương Đạo đài. Vương Đạo đài nghe xong cau mày nói "Hay thật đấy, tìm đâu ra vị hòa thượng này thế? Người ra nói với y, ta không có duyên với tăng nhân đạo sĩ, bảo y đi chỗ khác đi". Chu lão gia nói "Y tới đây không phải để hóa duyên mà là vì chuyện nhà". Vương Đạo đài nói "Cũng lạ thật đấy! Hòa thượng mà lại lo chuyện nhà người ta!". Chu lão gia nói "Nghe nói y là anh vợ của Đào Tử Nghiêu. Lúc ty chức tới, Đào Tử Nghiêu không có nhà, vợ y nhất định đòi theo ty chức tới gặp đại nhân. May là hòa thượng thu xếp êm thấm, khuyên can người đàn bà kia nên mới cùng y về đây. Đại nhân nếu quả không muốn gặp y thì sai người ra từ tạ là được". Vương Đạo đài chưa kịp trả lời, không ngờ hòa thượng ngồi chờ lâu quá nóng ruột đã bước vào. Vương Đạo đài định không ngó ngang gì tới y, nhất thời sa sầm mặt, muốn nhìn tới y thì trong lòng không thích, chỉ hơi nhích người một cái rồi lại ngồi yên như cũ. Hòa thượng bước vào lại cung cung kính kính vái một vái. Bảo y ngồi, đầu tiên y còn chưa dám, sau thấy Vương Đạo đài ngồi trước mới rón rén ngồi xuống. Vương Đạo đài hỏi "Tới lúc nào?". Hòa thượng nói "Hôm qua, Đào Tử Nghiêu lão gia là chồng em gái tôi, lần này tôi đưa em gái tới đây. Đại nhân ở trên, trước nay chưa từng tới thỉnh an. Năm rồi bản tăng có qua Sơn Đông, vị Hộ viện hiện tại lúc ấy còn

làm việc ở Đông ty, thái thái của y quyền tới hai vạn lượng bạc công đức, còn như thái thái Tây ty (*), thái thái đạo Tế Đông, còn có Hồ đại nhân ở Lương đạo đều rất tin bần tăng, tất cả cũng quyền được hai vạn lượng bạc công đức”. Ý của hòa thượng vốn muốn nói ra mấy người quen ở Sơn Đông để đánh động Vương Đạo đài, ngờ đâu Vương Đạo đài nghe thấy cứ không nhìn ngó gì tới y, để mặc y nói, thủy chung cứ nhìn ra chỗ khác, có lúc lại trò chuyện với gia nhân. Hòa thượng thấy không hay vội nói vào chuyện chính, định nói xong là cáo từ. Mới nói được nửa câu “Chồng của xa muội lần này đi công cán”, Vương Đạo đài đã gọi mang trà ra tiễn khách. Thấy hòa thượng còn nói thêm bèn đứng lên, cũng không chờ hòa thượng mà nói trước “Sáng mai ta phải lên đường qua Nhật Bản, tìm y không tới, ta cũng không có thời giờ đâu mà chờ y. May là Chu lão gia của bọn ta không đi, đem bạc gửi ngân hàng cho y, để y tự tới lấy cũng được”. Nói xong hai câu đã ra tới hành lang, đứng đó chờ tiễn khách. Chờ hòa thượng bước ra khỏi phòng, y gật đầu một cái rồi trở vào.

Hòa thượng mất hứng, đành lên xe ngựa trở về. Gặp em gái lại khoe khoang, nói Vương Đạo đài tốt với y thế nào “Vừa thấy mặt biết là ta muốn mộ duyên, không chờ ta mở miệng, đã quyền ngay một vạn, còn hẹn ta sang năm tới Sơn Đông một chuyến. Y vốn muốn tới đây đáp lễ, nhưng ta thấy ngày mai y phải lên đường đi Nhật Bản, công việc gấp gáp, vả lại y đồng người nên cản lại, bảo y không cần tới”. Em gái y nghe thế tưởng thật bèn nói “Chuyện em kể người thế nào?”. Hòa thượng nói “Họ là người làm quan lớn, chẳng lẽ chút chuyện nhỏ này lại làm phiền tới họ”. Em gái y nổi giận nói “Té ra anh đi suốt nửa ngày

(*) Đông ty, Tây ty : Đông ty tức Phiên ty, chỉ quan Bố chính, Tây ty tức Niết ty, chỉ quan Án sát.

mà chẳng lo gì cho việc của tôi cả”. Hòa thượng nói “Chuyện đó Vương đại nhân đã giao lại cho Chu lão gia rồi, chỉ cần hỏi Chu lão gia là được”. Em gái y nửa tin nửa ngờ nhưng đành im lặng. Hòa thượng lại hỏi “Rốt lại y có về không?”. Em gái y nước mắt lưng tròng nói “Nào có thấy bóng y ở đâu!”. Hòa thượng nói “Y là người lớn, lại làm quan, chắc không đến nỗi đi lạc đâu. Nếu tìm không thấy chỉ cần ta lên đạo Thượng Hải nhờ một tiếng sẽ lập tức có một lá thư gửi đi các nơi nhờ nghe ngóng, làm gì mà tìm không ra. Muội tử cứ yên tâm đi!”.

Chuyện chia làm hai mối. Lại nói Vương Đạo đài đưa hòa thượng về rồi, gia nhân vào thưa “Vị Trâu thái gia hôm trước lại tới”. Vương Đạo đài nghe thế cau mày nói “Ta có thời giờ đâu mà gặp y”. Người gia nhân nói “Trâu thái gia biết sáng mai lão gia sẽ lên đường, hôm qua tới sớm ngồi trong phòng gia nhân, nhất định bảo gia nhân lên bấm lại giùm y, chờ mãi đến hai giờ khuya hôm qua mới bị gia nhân mời về, sáng sớm hôm nay lại tới, y nói lão gia đã đích thân ứng thuận với y, giúp y làm đường sai ở đạo Thượng Hải nên muốn tới nghe hồi âm”. Vương Đạo đài nói “Y muốn nhờ tìm cho một chức sai sử, cho dù ta nói giúp y thật đi chẳng nữa cũng đâu có bảo đảm là y nhất định sẽ được làm. Vả lại nói hay không là quyền ở ta, dùng hay không là quyền người khác, ta lại không thể bất quan đạo Thượng Hải nhất định phải sai sử y. Cho dù đạo Thượng Hải nể mặt ta nhận lời thì cũng phải mất ít lâu, đâu phải là nắm chắc trong tay. Người bảo y không cần quấy rầy ta, cứ lên nha môn vài lần, nếu thượng ty ở đó thấy y chăm chỉ tự nhiên sẽ dùng y”. Người gia nhân nói “Loại người này thật không nên hứa hẹn gì! Y tới xin ra mắt, lúc đầu lão gia không gặp là hay nhất, mà nếu gặp thì cũng không nên hứa hẹn gì với y mới phải”. Vương Đạo đài thở dài một tiếng nói “Các người làm sao biết được! Người này làm Hậu bổ mười mấy năm không may mắn chút nào, ăn hết sạch gia tài. Bọn ta làm quan trên mà không ngó lại y thì y chỉ còn có cách

chết chứ tìm đâu ra đường sống ? Cho nên trước đây Trương Lăng Trai Trương đại nhân làm Tuần phủ Sơn Đông, ta đã từng làm thuộc cấp của lão nhân gia, tính lão nhân gia là phàm có người làm đương sai xin vào gặp, người sẽ thấy y ra về không đếm xỉa gì tới, trông rất khó coi. Còn khi gặp những người không muốn dùng thì y tỏ ra mười phần khách khí. Lão nhân gia nói mình chưa từng sai phái họ mà còn làm ra vẻ lạnh nhạt thì họ còn sống qua ngày được không ? Cho nên trước tiên cứ Đổ nước gạo cho họ, cho dù họ không được dùng cũng không đến nỗi quá oán hờn mình. Đó là lão nhân gia đích thân nói với ta, nên ta cũng học theo cách của y”.

Người gia nhân nói “Theo tôi thấy thì vị Trâu thái gia này nghiện thuốc phiện rất nặng, từ sáng đến tối chỉ hút thuốc phiện, thời giờ đâu mà tới nha môn. Hai hôm nay ở đây cứ thảnh thơi lại ra tiệm hút thuốc phiện cho qua cơn nghiện”. Vương Đạo dài nói “Hút thuốc phiện thật ra không có hại gì. Hiện nay người làm quan ai mà không hút. Ta cũng thường suốt đêm hút thuốc không ngủ. Lúc gần sáng mới mặc áo, trước tiên tới hiệu phòng của Tổng biện điểm danh, quay đi quay lại chỉ có một mình. Đến lúc nghỉ mới trở về ngủ. Về sau mấy năm làm Hậu bổ ở tỉnh đều thế nên có khi thượng ty không biết, còn nói người ấy làm việc cần mẫn. Ta từ chức Huyện thừa qua chức Tri huyện, Đồng Tri phủ rồi Tri phủ, đến nay được thăng làm Đạo đài, đều có dính với việc hút thuốc phiện, có tiếng là lên nha môn sớm nhất. Chờ lúc Trâu thái gia tới, các người cứ làm ra vẻ vô tình nói lại lời ta với y, y tới nha môn sớm vài lần tự nhiên Thượng ty sẽ thích y, phái y làm việc. Ta là người sắp đi, làm gì có thời giờ mà chạy chọt cho y”.

Người gia nhân không biết làm sao đành lui ra. Trâu thái gia đang ở cửa phòng chờ tin, vội hỏi “Đại nhân sai bảo thế nào?”. Người gia nhân không có chút thiện cảm, nói ngay “Đại nhân nói vì vị tiểu lão gia này của các người không chịu siêng năng tới nha

môn nên không được sai phái”. Trâu thái gia nói “Cha mẹ ơi ! Thật không dám dối nhau, tôi mà hút thuốc thì từ khi hút được hai điều trở đi không sao dậy sớm được”. Người gia nhân nói “Không thể dậy sớm thì đi ngủ muộn được chứ ? Đại nhân của bọn tôi có một cách truyền thụ cho ông”. Rồi đem lời Vương Đạo dài kể lại một lượt, kể nói “Ông cứ thế mà làm, bảo đảm về sau còn được thăng tới chức Đạo đài kia !”. Trâu thái gia nói “Người ta lo gần chết, nói chuyện tử tế với anh, thôi đừng đùa nữa”. Người gia nhân nghiêm mặt nói “Nãy giờ toàn nói chuyện tử tế đấy, ai có thời giờ đâu mà đùa với ông”. Trâu thái gia thấy tình hình không êm vội cười lấy lòng, nói “Những lời lão ca vừa dạy bảo, câu nào cũng là lời vàng ngọc. Tiểu đệ ngu tối nên mới nói thế, tự mình cũng không biết nên thành ra đắc tội. Thật đúng là tiểu đệ không phải ! Lão ca đừng để bụng !”. Nói xong lại vãi dài một vãi, người gia nhân không thèm đếm xỉa gì tới y.

Trâu thái gia về đầu bứt tai, ngơ ngác ngồi đó suốt nửa ngày, chợt nảy ra một kế, nhân lúc mọi người tất bật, đi thẳng một mạch ra cổng về nhà. Chỗ y ở là một công thự thuê nửa gian lầu của người ta, một chồng một vợ tạm thời ngụ ở đó. Có hai tấm ván thông kê làm một cái giường, bên cạnh đặt một cái bếp lò, cửa hồi môn của thái thái khi về nhà chồng tuy cũng có một hai cái rương nhưng đều rỗng không. Thái thái đầu tóc rối bù, ít nhất cũng phải một tháng chưa chải, quần áo trên người vá một miếng, đụp một miếng, lối ăn mặc của bà ta so với loại vú già hạng ba trong công thự cũng còn chưa bằng, đúng là oan uổng mà làm một vị thái thái ! Vãi lại hai cái miếng đều quen hút thuốc phiện, chồng lại liên năm không được sai phái, không cần nói ngồi ăn núi lở, chi trì không được, chỉ thuốc phiện thôi cũng rút rĩa hết tiền bạc rồi.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lúc ấy Trâu thái gia về nhà không nói gì với thái thái, chỉ mở nắp rương lục tung lên, lục

lợi suốt nửa ngày cũng không tìm được vật gì. Thái thái hỏi y cũng không đáp, sau nhìn thấy biết y muốn cầm bán bèn nói “Cái gì của tôi cũng đều bị ông đem cầm hết, lần này cũng không tha cho tôi ! Hiện chỉ có những thứ tôi mặc trên người, ăn vào bụng, ông có giỏi cứ đem tôi ra cầm đi. Tôi không cần sống hết ngày hôm nay đâu !”, vừa nói vừa khóc rống lên. Hai bên hàng xóm còn cho rằng nhà y có ai chết nên mới khóc đau đớn như thế, nhất tề kéo qua xem. Trâu thái gia cũng không nghĩ gì khác, cứ lục lợi khắp phòng. Về sau tìm được một cái bao trên giường, mò vào trong còn có hai bộ quần áo, ý muốn đem đi. Bị thái thái nhìn thấy, kéo lại nói “Ở đây tôi chỉ còn có một cái áo vải, một cái quần, ông cầm đi thì tôi không ra được khỏi cửa đâu !”. Trâu thái gia đời nào chịu nghe, giật ra bỏ chạy. Thái thái rốt lại là một người đàn bà không có sức lực, giữ y lại không được, ngã lăn ra sàn khóc chảy máu mắt, khóc suốt tới nửa đêm. Chủ nhà bị quấy nhiễu không chịu nổi, nói chỗ qua vài câu, bảo sáng mai cứ trả phòng lại, thái thái mới không dám khóc nữa.

Lại nói Trâu thái gia cầm bao quần áo chạy thẳng lên hiệu cầm đồ. Người chủ hiệu mở ra xem qua, chỉ chịu cầm bốn trăm đồng tiền điều. Trâu thái gia nhăn nhó xin trả thêm, rốt lại cầm được bốn trăm năm chục tiền. Trâu thái gia lấy được tiền rồi, lấy khăn tay bọc kỹ chạy thẳng tới Đạo Hương Thôn, định mua một cân muối táo, một hộp sơn tra làm quà. Về sau tính lại không đủ tiền, chỉ mua mười lượng (*) muối táo, một cân vân phiến tiêu, nhờ người trong hiệu gói lại giùm, nói là lễ vật, gói ghém đâu đấy xong tính tiền trả thì còn được vài chục tiền. Trâu thái gia vô cùng mừng rỡ, hai tay bưng xách, đi thẳng tới khách sạn Trường Xuân. Đi vào phòng, đem gói táo và vân phiến tiêu đặt

(*) Mười lượng : một cân Trung Quốc xưa có mười sáu lượng, mười lượng tức chỉ có hơn nửa cân.

lên bàn, người gia nhân của Vương Đạo đài còn nghĩ y mua gì đó cho y, trong lòng rất không thích, nghĩ “Người này thật khó chịu, bất kể người ta có chuyện hay không, lại tới quấy nhiễu gì nữa đây”, vừa nghĩ vừa ngồi bất động không ngó ngang gì tới y. Chỉ thấy Trâu thái gia đặt cái bọc lên bàn, cười hì hì nói “Tôi biết mấy lần tới quấy nhiễu các lão ca là rất có lỗi, khó được gặp nhau một lần để cùng trò chuyện. Sáng mai các lão ca theo đại nhân qua Nhật Bản, sắp tới sẽ chia tay, có một chút quà cũng không đáng để ý, chỉ là để các lão ca trên thuyền ăn chơi”. Người gia nhân biết trong bao là thức ăn mới vội đứng lên, nói “Trâu thái gia, chuyện này có đáng gì đâu, lại làm lão nhân gia người phải tốn tiền, vả lại hoàn cảnh của thái gia không khá lắm, làm sao tôi nhận được?”. Trâu thái gia nói “Anh em một nhà sao lại nói thế! Chỉ cần lão ca không coi tôi là người ngoài, nể mặt nhận cho là tôi sung sướng rồi!”. Người gia nhân nghe thế biết y nhất định không chịu lấy lại, lại nghĩ “Làm sao mà ăn không của y được!”, đành phải mời y ngồi xuống, hai người trò chuyện một lúc. Trâu thái gia muốn nhờ y tới gặp đại nhân nói giúp vài câu song nhất thời không tiện nói ra. Nhưng sáng mai họ đã lên đường, bỏ qua cơ hội này thì chỉ còn chết đói, song nói ra thì lại không tiện. Người gia nhân cũng biết y đưa quà tới nhất định có chuyện muốn nhờ, nhưng y không nói ra trước thì mình cũng không tiện đón ý để người ta coi thường, nói mình chỉ nhận có bấy nhiêu.

Hai người đang xoay chuyển ý nghĩ ở đó, vừa khéo một người bước vào. Người gia nhân vội đứng dậy nói chuyện với người kia một hồi, người kia lại đi ra. Trâu thái gia đang khổ không biết nói gì, may là nhận ra người kia bèn cười hỏi “Vị kia có phải là Chu lão gia không?”. Người gia nhân nói “Phải”, Trâu thái gia nói “Ngày mai chắc y cũng đi Nhật Bản với đại nhân chứ?”. Người gia nhân nói “Ông không xem báo à, y là Tuần bổ ở Chiết Giang điếu qua, bọn ta lên đường rồi thì y phải tới Hàng Châu.

Trâu thái gia nói “Y không đi thì ai đi theo đại nhân ? Sao ít tùy viên đi theo đại nhân thế ?”. Nói tới đó thì cũng là vận may của Trâu thái gia đã tới, người gia nhân chợt nghĩ ra nói “Phải rồi ! Sáng nay thượng ty còn nói là Chu lão gia không đi thì thiếu người làm việc. Ông chờ một lúc, tôi lên thăm dò đại nhân giúp ông, lại nhờ Chu lão gia nói giúp cho. Chu lão gia mà nói thì xem ra có tới sáu bảy phần là xong việc”. Trâu thái gia nghe thấy vô cùng mừng rỡ, vội nói “Nhờ lão ca cất nhắc, nhờ lão ca tài bồi ! Nếu anh em ta được làm việc chung với nhau thì thật không gì tốt bằng !”.

Người gia nhân đi tìm Chu lão gia, trước tiên đem chuyện kể lại với y, chỉ nói là người làng với mình, nhờ chu toàn cho. Chu lão gia nói “Chuyện của chúng ta thì ta sẽ hết sức giúp người, nhưng bây giờ quá gấp, sáng mai đã phải lên đường, nếu y tới sớm hai ngày thì hay quá”. Người gia nhân nói “Thì y hai hôm nay ngày nào y cũng tới đây, cũng đưa thiệp cho đạo Thượng Hải ở đây giúp y rồi”. Chu lão gia nói “Đại nhân đã đưa thiệp giúp y thì cứ bảo y chờ vài hôm tự nhiên sẽ có tin tức, cần gì phải nhất định vất vả đi chuyến này ?”. Người gia nhân nói “Người ở đâu thì tình ở đó. Lão gia của chúng ta không phải là cấp trên của đạo Thượng Hải, chẳng qua chỉ là một bạn đồng liêu khác tỉnh, hướng hồ người ta đang giữ chức còn mình chỉ là Hậu bổ. Nói thật ra thì có đưa tới một trăm tấm thiệp, lúc ấy trước mặt thì sẽ nhận chữ quay lưng đi thì ai biết anh, chẳng phải là như lừa dối trẻ con sao ?”.

Chu lão gia nghe thế thấy không sai, lại bị người gia nhân thúc ép đành tới gặp Vương Đạo đài. Vừa nói được vài câu, vừa khéo Vương Đạo đài nói trước “Người không đi với ta thật bất tiện quá. Có những chuyện họ không làm được, bảo ta làm thế nào !”. Chu lão gia thưa “Ty chức đội ơn đại nhân tài bồi, vốn lẽ ra phải theo hầu đại nhân qua Nhật Bản để hết sức báo đáp, không ngờ Lưu Trung thừa ở Chiết Giang đã tâu lên điều qua, lại bảo

bạn bè gửi thư tới giục, không cho sai hẹn. Ty chức cũng không biết làm sao, chỉ còn cách chờ tương lai sẽ báo đáp đại nhân thôi. Đại nhân đi chuyến này, thủ hạ thiếu người sai phái, ty chức chỉ lưu tâm tới một người". Vương Đạo dài nói "Ai thế?". Chu lão gia vội thưa "Chính là Trâu Điển sử hàng ngày vẫn tới đây. Người này có thể sai sử, xem ra cũng được". Vương Đạo dài nói "Người này nói ra cũng buồn cười, trước đây cha y làm quan Bình xứ ở Sơn Đông, lúc ấy ta cũng đi công cán tới đó, hai bên quen biết rồi cũng thường thư từ cho nhau, về sau y còn nhờ ta làm giúp vài việc. Đại khái y đã chết hai mươi năm rồi. Lúc ấy y nằm xuống, đồng hương giúp tiền chôn cất, ta cũng giúp hai lượng bạc, về sau không có tin tức gì. Lần này tới Thượng Hải, không ngờ người này lại nghe thấy, hàng ngày tới đây quấy rầy. Theo lời y nói thì sau khi hết hạn đình ưu trở lại lĩnh thì chia theo đạo làm đường sai ở đây, trong bấy nhiêu năm vẫn không hề gặp may, cũng không biết y làm thế nào mà sống được".

Lúc Vương Đạo dài nói, đám gia nhân đứng ở dưới nghe ngóng. Vương Đạo dài nói tới đó bèn nhìn qua đám gia nhân nói "Không phải các người nói y nghiện thuốc phiện à?". Người gia nhân đã nhận mất tào và vân phiến bèn nói "Trước đây thì y nghiện khá nặng, nhưng hiện nếu muốn sai sử thì trong hai ngày cũng đủ cai rồi". Vương Đạo dài nói "Nói cai nghiện chỉ là nói thế thôi. Nếu muốn cai thật thì sao không cai sớm? Tại sao đến bây giờ mới cai? Ta tuy quen biết cha y nhưng đưa y ra nước ngoài không phải như công cán trong nước, nếu có chuyện không hay lại không bị người ngoại quốc chê cười sao!". Người gia nhân đáp ngay "Trâu thái gia ở Thượng Hải nhiều năm, ra ra vào vào, người ngoại quốc trong tô giới cũng đã gặp không ít, tất cả mọi việc cho dù chưa làm qua thì nhìn qua cũng có thể biết". Vương Đạo dài nghiêm mặt nói "Ta phải yên tâm mới có thể sai sử y được. Ta biết y làm việc được hay không, chứ các người làm sao biết!". Người gia nhân cắt

hứng bèn lui ra. Vương Đạo đài nói “Có buồn cười không, lại nhờ họ can thiệp nữa chứ!”. Chu lão gia vội phân bua, nói “Họ cũng không có ý gì khác đâu, chẳng qua chỉ vì thấy y đáng thương nên nhất thời xin đại nhân ban cho y một công việc để y học tập thôi”. Vương Đạo đài nói “Mang y đi xa quá như thế ta cũng cố chỗ không yên tâm, ở chỗ Trịnh mộ Cục Chế tạo nhiều người, hôm qua trên tiệc y còn nói vì chuyện gì đó định thay hơn hai mươi Ủy viên, Tư sự. Gửi cho y một lá thư để y tới đó, xem vận khí của y thế nào”. Chu lão gia thấy Vương Đạo đài chịu viết thư cũng không tiện nói gì nữa. Lại may là trước nay thư từ của Vương Đạo đài đều do y viết thay, cũng không khách khí, bước ngay qua bàn bên cạnh cầm bút viết. Viết xong đưa Vương Đạo đài xem qua, không thấy nói gì, Chu lão gia bèn đưa cho người gia nhân.

Trước đó người gia nhân đáp phải định bước ra, cảm tức về phòng vẫn còn sắc giận. Trâu thái gia thấy vẻ mặt y không hay, tay run bắn bật, trong lòng thầm kêu khổ. Lát sau Chu lão gia bước ra đưa lá thư cho y, nói rõ nguyên ủy, Trâu thái gia vốn không cầu cạnh gì Chu lão gia, đến lúc ấy cảm kích rối lệ, lập tức bước qua thỉnh an Chu lão gia. Trước đây đã nói rõ Chu lão gia là Tri huyện vừa thôi giữ chức nên y mở miệng thì gọi là “Đường ông”, tự xưng là Ty chức, lại nói “Ty chức đội ơn Đường ông tài bồi, thật cảm kích vô cùng!”. Lại rí tai người gia nhân, nói tự mình không dám mạo muội, muốn chiều nay mong Đường ông chiếu cố tới Nhã Tự Viên nói chuyện. Người gia nhân nói lại giúp y. Chu lão gia nói “Ta đã tâm lãnh rồi, hôm nay thật là không rảnh. Sáng mai đại nhân phải lên đường, mới rồi Đào Tử Nghiêu lại có thư tới nhờ ta lo việc giúp y nên ta rất bận rộn. Thôi để khi khác vậy”. Trâu thái gia thấy Chu lão gia nhất định không chịu đi, bèn cười lấy lòng nói “Nếu Đường ông đã không chiếu cố, vậy xin hôm sau ty chức sẽ tới mời”. Chu lão gia nói “Chúng ta còn gặp nhau nhiều, cần gì phải khách khí như thế”. Lúc ấy Trâu thái gia lại hỏi mượn người

gia nhân một chiếc áo khoác để lên lay tạ Vương Đạo đài. Vương Đạo đài cũng khuyến khích y mấy câu, bảo y làm việc cho tốt. Trâu thái gia đứng lên dạ mấy tiếng rồi lui ra. Hôm sau lại tới bến tàu kính cần đưa tiễn rồi về chỗ Cục Chế tạo đưa thư, chuyện không cần nói.

Lại nói chiều hôm trước Chu lão gia nhận được thư của Đào Tử Nghiêu hẹn tối Nhất Phẩm Hương uống rượu, nói là có việc xin bàn. Chu lão gia vì không có thời giờ, vốn không định đi, về sau vì tiền đã gửi vào ngân hàng cũng phải gặp nhau bàn giao một tiếng cho xong nên chọn một lúc rảnh tới Nhất Phẩm Hương gặp Đào Tử Nghiêu. Nguyên là hôm trước Đào Tử Nghiêu cãi nhau với thái thái, từ Nhất Phẩm Hương đi ra một là cũng tức tối không muốn về khách sạn, hai là trên đường gặp một người bạn kéo y đi đánh bạc một đêm. Hôm sau còn đánh bạc tới mười giờ mới tan, chợp mắt một giấc đến bốn giờ mới trở về khách sạn. Lúc ấy thái thái đã làm ầm lên một trận, hòa thượng cũng đã đi gặp Vương Đạo đài trở về. Đào Tử Nghiêu trách móc anh vợ y, nói lẽ ra không nên tới gặp Vương Đạo đài, anh vợ y tức giận vứt mũ sư xuống, đầu trọc đỏ bừng lên. Vừa lúc ấy Ngụy Phiên Nhận cũng tới tìm, đem mọi chuyện đổ hết cho Cửu Ngũ Khoa, nói trước đây y có hai tờ hợp đồng, muốn gọi y tới chia đôi tiền, Đào Tử Nghiêu hoảng hốt nói "Một tờ hợp đồng là giả, vốn là chuẩn bị để lên quan thôi, mọi người là bạn bè tốt với nhau, tại sao lại lừa tôi thế!". Ngụy Phiên Nhận nói "Đến lúc đưa ra ông dám nói là giả không? Ông đã ký tên vào đó thì chỉ nên nghĩ cách thu lại mới xong". Lúc ấy Đào Tử Nghiêu hoảng sợ nên mời Chu lão gia tới bàn. Thái thái ban đầu vì y suốt đêm không về, lúc ấy y về tới đang khóc lóc chửi mắng ở đó. Về sau thấy y bị người khác lừa dối thì rút lại vợ chồng không giận nhau qua đêm, co tay thì thúc vào bụng mình, đến lúc ấy cũng không quá y nữa. Lúc ấy Đào Tử Nghiêu cảm tức bèn gọi Ngụy Phiên Nhận và hòa thượng anh vợ y cùng

tối Nhất Phẩm Hương, không bao lâu Chu lão gia nhận được thư y cũng tối đó. Lúc ấy ba người gặp nhau trò chuyện qua loa mấy câu. Chu lão gia đầu tiên đem việc gửi tiền ở ngân hàng bàn giao lại rõ ràng cho y. Đào Tử Nghiêu bèn kéo Chu lão gia lên lầu, dựa vào lan can kể hết mọi chuyện với y. Chu lão gia nói “Thế này thì Tử ông gây ra chuyện lớn rồi!”. Đào Tử Nghiêu nói “Câu này không nên nói với người khác, chỉ mong lão ca ông giúp tiểu đệ nghĩ ra một cách, tiểu đệ tình nguyện đem số đó chia đôi với lão ca, việc gì phải cho họ hưởng lợi”. Chu lão gia nghe thấy động lòng, lại nói “Hai người bọn họ giúp Tử ông mà không được đền đáp, xem ra không phải dễ kết thúc như thế đâu!”. Đào Tử Nghiêu nói “Lão ca thấy thế nào?”. Chu lão gia nói “Tối đâu thì tính tới đó, cũng không thể chuẩn bị được”. Lúc ấy vào tiệc gọi món ăn, hòa thượng gọi xúp Ma cô, nắm đông cô xào, thập cẩm chay, mì chay, ở chỗ đông người quyết phải giữ quy củ Phật môn, nhất định không chịu phá giới, mọi người thì đều dùng thức mặn không cần kể rõ, chỉ có Chu lão gia chỉ gọi một bát canh, nói có việc không thể ngồi lâu. Lúc ấy trên tiệc Chu lão gia đã có chủ ý, không nói gì tới chuyện đó. Ăn xong bát canh liền đứng lên cáo từ. Đào Tử Nghiêu lại dặn đi dặn lại. Chu lão gia ứng thuận là sáng mai sẽ mời giúp y một người tới lo liệu chuyện ấy, rồi hai bên chia tay.

Lúc ấy Đào Tử Nghiêu lại ra sức nhờ vả Ngụy Phiến Nhận. Ngụy Phiến Nhận nói “Không những chỗ Ngũ Khoa có hai tờ hợp đồng là bút tích của lão ca ký nhận, về sau còn làm một tờ chia ra mỗi bên một bản, một bản Ngũ Khoa cầm, một bản tôi đem gán nợ giúp ông, còn có một tờ giấy vay nợ của Tử ông nữa”. Đào Tử Nghiêu nghe tới đó càng hoảng sợ nói “Tất cả những cái đó đều là giả mà, chỉ có tờ hợp đồng mua hai vạn hai máy móc là thật thôi”. Ngụy Phiến Nhận nói “Ông đừng lo, bây giờ tôi không đòi tiền đâu. Mọi người đều là bạn bè, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu. Dù sao tiền thượng ty phát ra tổng cộng không chỉ có hai vạn

hai, số tiền bất ngờ ấy thì mọi người cũng phải được chia phần vinh dự với Tử ông vài đồng”. Đào Tử Nghiêu thấy lời nói có vẻ ngược ngạo nhưng vì đã nhờ Chu lão gia nên cũng không nói nhiều, chỉ nhờ y rằng “Gặp Ngũ Khoa ca rồi, nhờ nói giúp tôi cho khéo, nói tôi ở đây cũng chẳng có gì tốt, chỉ nhờ y chiếu cố cho tôi thôi”. Ngụy Phiên Nhận cũng đành ưng thuận. Kế đó ăn xong, ai về nhà người ấy.

Nói riêng Chu lão gia tên đơn là Nhân, biểu tự Quả Phủ, vốn là Phủ kinh Thí dụng ở Sơn Đông. Lần này theo Vương Đạo đài đi, vốn nói là cùng qua Nhật Bản, vừa khéo Tuần phủ Chiết Giang là Lưu Trung thừa có văn thư điều ỷ. Y trước đây từng là thuộc cấp của Lưu Trung thừa, làm qua chức Mạc khách, có quen biết như thế nên Lưu Trung thừa mới cất nhắc y. Y có được cơ hội này tự nghĩ chức Phủ kinh chẳng qua chỉ là tá tạc, e không được sai sử gì tốt. Cũng may y là người chuyên lời kéo kẻ khác, các ngân hàng ở đó đều là đồng hương với y, ai cũng tốt với y. Lúc ấy y bèn đi tìm họ bàn bạc, muốn nhân cơ hội này quyền chức Tri huyện. Quả nhiên tất cả cùng ưng thuận, có người đưa hai trăm, có người đưa một trăm, có người đưa năm chục, góp gió thành bão, lập tức tới Cục Chấn quyền ghi tên nộp tiền. Từ đó trở đi bề ngoài càng có vẻ, bạn bè càng nhiều, hàng ngày ra ngoài thù ứng, có mấy người mãi biện ở hãng Tây y đều quen cả. Có lúc vô tình trên tiệc nghe người ta nói Cừu Ngũ Khoa vừa lừa Đào Tử Nghiêu chính là cháu họ một người mãi biện quân trang y vừa quen. Người mãi biện ấy họ Vương tên Nhị Điều, cũng có chút bà con với Chu lão gia nên thân thiết khác người thường. Vương Nhị Điều thì vì y là người được Tuần phủ Chiết Giang tin yêu nên ra sức săn đón lấy lòng y để chuẩn bị tương lai dựa vào y mà làm ăn chứ không có ý gì khác. Chu lão gia có một người bạn tốt như thế thì việc Đào Tử Nghiêu cũng dễ thu xếp.

Lại nói chiều hôm ấy y gặp Đào Tử Nghiêu ở Nhất Phẩm Hương về khách sạn ngủ qua một đêm. Hôm sau đưa Vương Đạo đài lên đường xong, y bèn tới thẳng hăng cửa Vương Nhị Điều kể lại chuyện ấy, nhờ y ra sức. Vương Nhị Điều lập tức ứng thuận, lại nói “Năm trước cháu tôi vào được hăng ấy làm việc cũng nhờ có tôi là cậu bảo lãnh, chỉ nói một tiếng là xong. Tính ra họ Ngụy cũng là người quen, không cần lo lắng”. Chu lão gia về rồi, Vương Nhị Điều quả nhiên gọi cháu y tới nói “Mọi người đều là người có thể diện, không nên ép người ta quá”. Cửu Ngũ Khoa lúc ấy bèn đem toàn bộ câu chuyện kể lại với cậu. Vương Nhị Điều nói “Nếu đã thế thì cũng không thể để họ Đào kia hưởng lợi. Chỉ có điều ta đã đáp ứng ông Chu, chờ ta nói với y, tùy nghi gọi họ Đào bỏ ra vài ngàn, kết thúc chuyện này là xong”. Cửu Ngũ Khoa không tiện trái ý ông cậu bèn vâng dạ rồi chào về, báo lại cho Ngụy Phiền Nhận, nói là phải nghe lời ông cậu, ít nhiều gì cũng không đến nỗi trắng tay. Ngụy Phiền Nhận giậm chân nói “Chuyện này tại sao lại nói cho ông lão biết !”.

Ngày chiều hôm ấy Vương Nhị Điều tới Vạn Niên Xuân mời Chu lão gia tới, bảo y nói với Đào Tử Nghiêu “Mọi việc tôi đều giúp y xong rồi. Nhưng trong chuyện này hai người Ngũ Khoa, Phiền Nhận cũng ra sức cho y vớ được món tiền kia. Làm phiền nhần với Đào Tử ông là nên tùy tiện thù lao họ chút ít. Tôi đã nói rồi, ít nhiều gì cũng không được cãi cọ. Cho nên đặc biệt mời lão huynh tới nói giúp một tiếng”. Chu lão gia nghe thế cảm tạ không thôi. Trở về báo cho Đào Tử Nghiêu, bàn đưa tiền tới cho hai người Cửu, Ngụy. Đào Tử Nghiêu chỉ chịu đưa mỗi người một ngàn, Chu lão gia nói “Ít nhất cũng phải chia cho họ một nửa, về sau mới không ai nói gì”. Đào Tử Nghiêu không chịu, Chu lão gia tranh cãi một lúc y mới chịu đưa mỗi người hai ngàn, ngoài ra đưa thêm cho Chu lão gia một ngàn. Chu lão gia chê ít, hỏi mượn y thêm một ngàn, y lại đồng ý đưa năm trăm. Chu lão gia đòi được bốn

ngàn lượng ngân phiếu, đi tìm Vương Nhị Điều kể rõ mọi chuyện. Đào Tử Nghiêu đòi những giấy tờ giả lại, chỉ chờ máy móc về tới sẽ trả nốt tiền, chờ về Sơn Đông.

Lúc ấy Cửu Ngũ Khoa vì có lệnh của ông cậu không dám nói gì nữa, chỉ có Ngụy Phiên Nhận trong lòng không chịu nhưng chưa nghĩ ra cách gì, bèn tìm tới chị Tân nói “Đào Tử Nghiêu bây giờ có tiền rồi, y thật vô lương tâm, cứ qua cho y một trận”. Chị Tân bèn tới khách sạn tìm y, tính y vốn sợ vợ, vừa thấy chị Tân tìm tới khách sạn, sợ thái thái biết bèn đưa chị Tân vào phòng của người làm ngồi. Chị Tân đầu tiên vẫn nói chuyện lo sinh lễ cưới hỏi. Thấy nói không đắt lời, lại nói tới chuyện ở riêng. Ngồi hồi lâu Đào Tử Nghiêu sợ thái thái tức giận bèn giục nàng về. Nhất thời lại không nghĩ ra ai khác bèn nói “Có chuyện gì cô cứ nhờ Ngụy lão tới nói”, cũng rất hợp ý chị Tân.

Về sau hai người không hề gặp nhau, đôi bên đều nhờ Ngụy Phiên Nhận qua lại đưa tin, cứ thế mấy ngày. Ngụy Phiên Nhận nói “Chị Tân nhất định đòi ba ngàn, nếu không chịu, ngày mai sẽ đích thân tới khách sạn liễu mạng với ông!”. Đào Tử Nghiêu hoảng sợ, năn nỉ Ngụy Phiên Nhận xin bớt đi một ít. Về sau nói đi nói lại, thỏa thuận là hai ngàn. Ngụy Phiên Nhận cầm đi, thật ra chỉ đưa chị Tân có năm trăm, Đào Tử Nghiêu lại tạ y thêm năm trăm, rồi lại y được hai ngàn mới chịu thôi. Về sau Đào Tử Nghiêu chờ máy móc tới, có đưa gia quyến mang về Sơn Đông giao lại không hay có chuyện gì khác thì không biết, nhưng người viết sách đến lúc này không thể không kết thúc sớm đoạn công án của y để người xem khỏi phát chán.

Lại nói Chu lão gia vợ được một ngàn năm trăm lượng cũng bất ngờ, bèn thẳng tới Chiết Giang, tới tỉnh rồi theo lệ vào ra mắt. Lưu Trung thừa vì y là thuộc cấp cũ nên hôm ấy gặp xong

lập tức hạ trát ủy nhiệm cho y lo việc văn án kiêm đương sai ở Cục Đương vụ. Chu lão gia hôm sau tới tạ ơn, lại tới ra mắt ty đạo, đi chào tất cả các bạn đồng liêu, liên tiếp mấy ngày mới xong. Mọi người biết y là chỗ quen biết cũ với Trung thừa, không ai không có biệt nhĩn. Lúc ấy trên viện có một người lo việc văn án họ Đái tên Đại Lý, là Tiến sĩ xuất thân, Hậu bổ Tri châu. Y làm đương sai dưới quyền Lưu Trung thừa cũng không phải mới một ngày, trước nay nói ra là được nghe, bày kế là được theo, các vị lão gia trong viện không ai hơn được y, đúng là người được tin yêu bậc nhất. Chu lão gia tuy là người quen cũ của Lưu Trung thừa nhưng không ngờ Đái Đại Lý lại tự coi mình là bậc trên, không coi Chu lão gia vào đâu. Chu lão gia biết mình yếu thế nên chuyện gì cũng nhường nhịn y ba phần, tạm thời chưa hơn thua với y.

Một hôm có chức Tri huyện gì đó bị khuyết, Lưu Trung thừa muốn cho Đái Đại Lý giữ chức ấy. Ngẫu nhiên nói chuyện với Phiên ty, nói “Đái mỗ theo tôi vất vả đã lâu năm, chức vụ này nên giao cho y”. Phiên đài dạ dạ khen phải. Đó chẳng qua chỉ là hai vị Phủ đài Phiên đài bàn bạc, dù sao cũng chưa có công văn chính thức. Lúc ấy có một lão gia Tuần bổ đứng ngoài nghe rất rõ, lúc Trung thừa gặp khách xong, y bèn tới Phòng văn án chúc mừng Đái Đại Lý, nói “Hôm nay Trung thừa đã trực tiếp nói với Phiên đài, có thể chiều nay sẽ ra bằng giao chức cho ông”. Đái Đại Lý nghe thấy tự nhiên rất vui mừng. Các bạn đồng liêu ai cũng tới chúc mừng, Chu lão gia cũng đành theo mọi người tới bồi bác qua một tiếng.

Lại vừa khéo có chuyện, hôm ấy sau bữa cơm trưa Lưu Trung thừa chợt gọi Chu lão gia vào gặp, nói “Trước nay Phòng văn án đều dựa vào Đái mỗ, bất kể chuyện gì cứ qua tay y thì không gì không cẩn thận, trước nay chưa từng xảy ra chuyện gì. Ta vì y vất vả nhiều năm nên cũng muốn ban cho một chức vụ còn khuyết để

thường y đôi chút. Từ nay trở đi mọi chuyện các vị phải đặc biệt lưu tâm mới hay”. Chu lão gia nghe xong, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Bẩm đại nhân, Đái mục quả là một người quen việc, không nói chuyện khác, y đã hơn năm mươi tuổi, viết một tờ tâu thì bất kể là mấy ngàn chữ cũng viết một mạch tới hết, không lầm một chữ, vừa nhanh vừa đẹp. Mấy người bọn ty chức nhất định không sao bằng được. Nói ra cũng có chỗ không hay, nhưng vì đại cuộc mà nói thì chỗ này quả thật không thể thiếu y được. Hiện hai tỉnh Hồ Nam, Quảng Đông vì viết sai tờ tâu, có khi cũng do quan tỉnh sai nên bị thượng ty sức xuống quả trách. Hiện đang lúc cuối năm, công việc rất nhiều, nếu để Đái mục đi nhận chức thì cho dù bọn ty chức cẩn thận mọi bề cũng e có chỗ lầm lỗi, làm hỏng việc công của đại nhân. Có điều Đái mục vất vả đã lâu, lần này được ban ơn điều đi giữ một chức vụ, chẳng lẽ bọn ty chức lại bảo y đứng đi đáo nhiệm. Nhưng đây là vì việc chung mà nói, quả thật thiếu y không được !”.

Lưu Trung thừa thấy y nói không sai, bèn nghĩ “Chu mỗ trước kia làm lão phu tử mặc khách của mình, lời nói có thể tin cậy, hiện thượng ty đòi hỏi rất nhiều, nếu y đi rồi lại xảy ra chuyện lầm lỗi thì làm sao được”. Nghĩ ngợi một lúc rồi nói “May là ta vẫn chưa nói với y là thưởng cho y một chức vụ, chẳng bằng cứ đem chức ấy ủy nhiệm cho người khác, bảo y chịu khó qua hết mùa đông năm nay, chờ mọi người quen việc rồi, sang năm sẽ tìm một chức vụ tốt khác giao cho y cũng được”. Nói xong bèn sai báo với Phiên đài “Chức Tri huyện còn khuyết ấy không giao cho họ Đái. Chờ ngày mai lên viện sẽ cùng nhau bàn lại, giao cho người khác”. Chu lão gia chờ y nói chuyện xong, cáo từ ra về.

Chiều hôm ấy mấy người bạn trong phòng văn án góp tiền mở tiệc mừng Đái Đại Lý trước, Chu lão gia cũng góp một phần, lời Lưu Trung thừa nói mới rồi cứ chôn chặt trong bụng không hé

ra một tiếng, bề ngoài cũng theo mọi người tới mời rượu chúc mừng, cười cười nói nói vô cùng huyền ảo. Lúc ấy Đái Đại Lý trên mặt đầy vẻ đắc ý uống qua mười mấy chén, tửu lượng của y vốn không cao nên đã hơi say, bèn nâng chén lên nói với mọi người “Chúng ta cùng làm việc ở đây, không ngờ tôi lại được đi làm quan trước các vị”. Mọi người cùng nói “Đó là Trung thừa khâm phục tài năng của lão ca nên mới đặc biệt giao chức vụ này để lão ca có dịp trở tài kinh bang tế thế”. Đái Đại Lý nói “Có gì mà kinh bang tế thế ! Chẳng qua là quan trên đặc biệt ban ơn, có ý giúp đỡ tôi thôi”. Mọi người nói “Biết đâu có lúc khác còn phải nhờ đại ca bảo bọc cho”. Đái Đại Lý nói “Chuyện đó thì cứ chờ xem, chỉ mong các vị đều được ra làm quan như tôi”. Mọi người nói “Đó là ơn của Thượng ty, bọn anh em chúng tôi tư cách còn kém, làm sao mà sánh được với bậc đàn anh”, Chu lão gia cũng nói một giọng cung kính như mọi người nhưng trong bụng thì cười thầm. Lát sau tan tiệc, lúc ấy đã qua canh ba.

Đái Đại Lý về nhà hỏi kỹ người hầu “Nha môn Phiên đài đã ra bằng chưa?”. Đái Đại Lý cho rằng tuy có Trung thừa dặn dò nhưng chưa chắc đã mau như thế nên cũng không để ý. Qua một đêm, sáng hôm sau chờ đến mười giờ cũng chưa thấy ra bằng, y không khỏi có chút nghi ngờ. Sau bữa cơm trưa vẫn không có tin tức gì, y bèn hỏi người hầu “Không lẽ là thôi rồi?”, người hầu không dám nói gì. Lúc ấy y nghĩ thầm “Mình là chỗ dựa của quan Trung thừa, y đã có ý ấy sẽ không thôi đâu”. Lại nghĩ “Hay chẳng lẽ bị vị quan lớn nào cướp mất rồi? Nhưng cả tỉnh Chiết Giang chức vụ còn khuyết này chưa chắc có ai xứng đáng hơn mình. Nói tóm lại viên Tuần bổ kia đưa tin quyết không phải là lừa mình”. Nhất thời cứ như con kiến bò trên chảo nóng, không lòng dạ nào ăn uống, đứng ngồi không yên, trong lòng bứt rứt. Đến tối mệt người hầu lại ra ngoài nghe ngóng. Không đầy một khắc chỉ thấy y cúi đầu rũ rượi trở vào. Đái Đại Lý vội hỏi “Thế nào?”. Người hầu không dám

nói dối, đành thưa “Lão gia Tuấn bổ hôm trước báo tin mừng gì đó không phải là thật”. Đái Đại Lý nghe thấy còn túm người hầu hỏi “Người không xem lầm qua chức khác đấy chứ?”. Người hầu nói “Lúc lão gia Tuấn bổ tới báo tin, tôi cũng ở đó, nghe thấy rất rõ ràng, làm sao mà lầm được”. Đái Đại Lý nói “Thế thì ủy nhiệm cho ai?”, người hầu đáp “Ủy nhiệm cho một người họ Khổng, nghe nói là ở Doanh vụ xứ”. Lúc ấy Đái Đại Lý chức vụ đã tới tay lại bị người ta cướp mất, vô cùng tức giận, lập tức ngã bệnh ! Bèn xin nghỉ năm ngày ở lý trong công thự, tức tối không tiếp khách.

Về sau Lưu Trung thưa vì một việc công lại nghĩ tới y, hỏi y mắc bệnh gì, sai sử chức vụ kia rồi liền phái viên Tuấn bổ báo tin lần trước tới thăm y. Viên Tuấn bổ gặp y, thật lòng an ủi mấy câu, nói “Hôm ấy Trung thưa nói rất rõ là giao cho lão tiên sinh. Chỉ là bàn bạc với họ Chu suốt nửa ngày mới trở quẻ”. Đái Đại lý vội hỏi “Chu mõ nói ta thế nào?”, viên Tuấn bổ nói “Có sao nói vậy, y hết sức bảo cử lão tiên sinh”. Bèn đem lời của Chu lão gia nói với Lưu Trung thưa kể lại một lượt, Đái Đại Lý trong lòng đã có định kiến, nghe thế sức hiểu ra, nói “Phải rồi, phải rồi ! Chức vụ tốt như thế của ta đã bị mất vì mấy câu ấy của y rồi !”. Lại hỏi kỹ “Y và Trung thưa nói chuyện lúc nào, sao chiều hôm trước trong tiệc y lại không nói gì ? Người này âm hiểm như thế, thật đáng ghét !”. Nói xong bất giác nghiêng răng nghiêng lợi không thôi “Nhất định ta phải trả thù một lần cho y biết tay ta !”.

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 12

Bày kế độc mượn dao giết người Mất người yêu cách thuyền uống giấm

Lại nói Đái Đại Lý hỏi chuyện viên Tuân bỏ biết chức vụ của y đã bị mất vì Chu lão gia, cảm hận thấu xương. Lúc ấy lại không để lộ ra mặt, dặn dò viên Tuân bỏ về việc công, đưa y về xong lại tức giận suốt đêm không ngủ, tính toán tìm cách báo thù mới hả giận.

Lại nói trong năm ngày y nghỉ, tất cả các bạn đồng liêu cùng tới thăm hỏi an ủi. Chu lão gia còn ân cần hơn người khác, mỗi ngày tới hai lần, cứ nói “Từ khi lão tiền bối hai ngày không ra coi việc, tất cả các việc công cảm thấy rất khó khăn, chỉ mong lão tiền bối khỏi bệnh sớm một chút mới hay”. Y đùa cợt với Đái Đại Lý nhưng Đái Đại Lý không đùa cợt với y. Chu lão gia về viện, có lúc Lưu Trung thừa gọi vào hỏi thăm bệnh tình của Đái Đại Lý. Chu lão gia lại thưa “Ông Đái chẳng có bệnh gì. Nghe nói đại nhân trước đây định bổ nhiệm y làm Tri huyện nhưng sau lại bổ nhiệm người khác, trong lòng y không thích nên mới xin nghỉ ở nhà, ty chức nghĩ lần ấy đại nhân không giao chức vụ cho y là có ý coi trọng, vì cuối năm công việc ở đây bận rộn, y lại là người quen việc nên mới giữ thêm một hai tháng. Ty chức đã theo hầu mấy vị Thượng ty rồi, đại nhân thương xót người khác, hiểu được sự vất vả của mỗi người, chỉ cần hết sức báo đáp, sợ gì sau này không được đề bạt? Ông Đái không thấy đạo lý ấy, hiểu lầm ý tốt của đại nhân, chắc tương lai cũng không ra sao đâu”.

Lưu Trung thừa nghe thế trong lòng không vui, nói “Ta giao chức cho y thì đã gặp y nói chuyện chưa, nếu cứ làm việc bình

thường ở chỗ ta thì sợ gì sau này không được điều bổ ? Tại sao ta muốn y giúp vài tháng lại không được ? Có bệnh xin nghỉ, không có bệnh cũng xin nghỉ, hay y cho rằng không có y thì ta không có người làm việc được ?". Chu lão gia nghe thế im lặng không nói gì. Ai ngờ Lưu Trung thừa càn lúc càn tức, qua năm ngày Đái Đại Lý hết hạn nghỉ vào viện ra mắt, Lưu Trung thừa chưa gặp y nhưng cũng may là còn chưa bãi nhiệm. Y vẫn theo lệ cũ hàng ngày lên viện làm việc, rồi lại y quen việc, Lưu Trung thừa không thiếu y được nên tuy không ưa nhưng có việc công gì lại bàn bạc với y. Y thấy Trung thừa đối xử khác hẳn trước, hiểu rằng nhất định đã có kẻ ném đá xuống người dưới giếng nói xấu y. Y cũng không tỏ vẻ gì, cứ chăm chỉ cẩn thận làm việc công, không nói thừa câu nào, không bước lối bước nào. Gặp bọn Chu lão gia cùng ban, y đặc biệt tỏ ra ân cần, xưng huynh gọi đệ, vô cùng vui vẻ. Có lúc còn gọi Chu lão gia là lão phu tử, nói "Chu lão gia là Mạc khách trước đây của Trung thừa, Trung thừa còn phải kính trọng, bọn ta sao lại được khinh mạn y".

Bọn Chu lão gia thấy y hòa hoãn như thế, ai cũng thích gần gũi. Chu lão gia không có gia quyến, ở luôn trong viện, thỉnh thoảng y lại mời tới nhà trò chuyện, thỉnh thoảng trong nhà nấu vài món ăn ngon lại đích thân đưa qua cho Chu lão gia, nói là tiểu thiếp ở nhà đích thân nấu nướng. Như thế hơn hai tháng, mọi người chỉ thấy y tốt, không thấy y xấu. Ngẫu nhiên Trung thừa nói tới y, mọi người đều nhất tề nói tốt cho y, vì vậy Trung thừa cũng dần dần đổi ý. Vả lại y làm việc ở viện đã lâu, không nói người bên ngoài quen biết mà tất cả những người hầu hạ, thuộc cấp trong các phòng, ngay cả các bà vú cũng biết. Đái Đại lão gia từ khi không còn là lão tiền bối đối với Chu

lão gia nữa thì như nuốt phải đinh, từ đó về sau chuyện gì cũng cẩn thận, đó là chỗ y từng trải, cũng là chỗ y thông minh hơn người.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói lúc ấy ở một dải Nghiêm Châu Chiết Đông có thổ phỉ làm loạn chống lại quan quân, đốt nhà giết người, rất không yên ổn. Ở tỉnh thành Chiết Giang vốn có mấy doanh, trước nay đều ủy cho một viên Hậu bổ Đạo đài thống lĩnh. Viên Thống lĩnh ấy họ Hồ hiệu Hoa Nhược, người tỉnh Hồ Nam, là bạn đồng hương đồng niên với Đái Đại Lý nên giao tình giữa đôi bên thân thiết hơn hẳn người khác. Lại nói đám thổ phỉ kia đang tụ họp ở một dải Đồng Lư, tuy chỉ là quân ô hợp nhưng không ngờ quan binh gặp phải thì dừng nói tới chuyện đánh dẹp, chỉ cần nhìn thấy bóng thổ phỉ là bỏ chạy tứ tán. Quan binh có hai loại, một loại là Lục doanh là thuộc ngạch binh đặt ở phủ thành. Lúc thái bình thì trong sổ có mười nhưng chín là không có, đều bị Doanh quan, Tiêu quan, Thiên gia, Phó gia thông đồng ăn lương. Ngẫu nhiên tới dịp Phủ đài đại duyệt, họ mới gặp việc thì tạm thời chiêu mộ bù vào, Phủ đài về rồi thì dấu lại vào đấy. Lần này thổ phỉ làm loạn, tuy cũng vắng mặt trát của quan tỉnh bảo họ ra sức phòng ngự, giữ vững thành trì, nhưng không ngờ quân cũ đều già nua yếu ớt, quân mới chiêu mộ thì phần lớn là bọn lưu manh sở tại, lúc bình thời chỉ biết hà hiếp dân ngu, không chuyện gì xấu xa mà không làm, đến lúc ấy đã có bùa phù hộ, càng mặc tình lộng hành. Tới như các Doanh quan, Tiêu quan, Thiên gia, Phó gia thì công danh phần lớn đều là quan coi tù thăng lên, ngoài việc đón nhận, áp giải, hút thuốc phiện, ôm gái thì không biết làm gì khác. Lúc bình thời bảo bắt bọn trộm vặt còn không được thì nói gì tới chuyện thân lâm đại địch, loại người như thế

gọi là Doanh quan. Trước đó đánh phủ Việt, phủ Nghiệp (*) thì Hoài quân, Tương quân (**) cũng rất có công lao. Nhưng khi việc đã yên, nào là giảm quân nào là triệt hồi, trong một tỉnh chỉ còn lại mấy doanh gọi là gìn giữ địa phương. Lúc vừa triệt hồi, vốn nói là giữ lại số tinh nhuệ, thải hồi số già yếu, nên lúc đầu có mấy trận đánh thắng quân địch, giết được người Trường Mao (***), cả các Doanh quan, Tiêu quan lúc ấy cũng đều lập được công lao hăn mã, nào là Áo khoác vàng, Ba đồ lỗ, Đề đốc quân môn đội mũ cực phẩm (****), ai cũng được bảo cử tới mức không thể bảo cử hơn được nữa. Sau khi việc yên, lấy đâu ra bấy nhiêu chức vụ mà cấp cho

(*) *Phủ Việt, phủ Nghiệp* : từ vua quan nhà Thanh dùng chỉ quân Thái Bình Thiên quốc (1850 - 1868) với hàm ý miệt thị, bộ phận dưới quyền Trương Lạc Hành hoạt động ở các tỉnh Sơn Đông, An Huy, Hà Nam là Nghiệp phủ, bộ phận dưới quyền Hồng Tú Toàn từ Quảng Đông đánh lên là Việt phủ.

(**) *Hoài quân, Tương quân* : tức hai lực lượng quân Thanh đã đàn áp quân Thái Bình Thiên quốc. Hoài quân tức quân trong Hoài Dương thủy sư do Lý Hồng Chương chỉ huy, Tương quân tức quân dưới quyền Tăng Quốc Phiên, dấy từ Tương Hương quê Tăng Quốc Phiên.

(***) *Trường Mao* : nghĩa đen là "lông dài", từ vua quan nhà Thanh dùng chỉ quân Thái Bình thiên quốc với hàm ý miệt thị, vì quân Thái Bình Thiên quốc không cạo tóc góc bím mà để tóc dài theo tập tục Trung Hoa.

(****) *Áo khoác vàng, Ba đồ lỗ, Đề đốc quân môn đội mũ cực phẩm* : nguyên văn là Hoàng mã quải, Ba đồ lỗ, Đề đốc quân môn đầu phẩm đỉnh đội, đều là các hình thức khen thưởng cho võ quan thời Thanh. Ba đồ lỗ là phiên âm Mãn Hán của từ Batu (có khi phiên là Bạt Đô), tên một người cháu nội của Thành Cát Tư Hãn, nổi tiếng dũng cảm thiện chiến trong quân Mông Cổ, nhà Thanh lấy làm một danh hiệu với hàm ý là dũng sĩ.

họ, cho dù lúc ấy có một Phòng doanh chỉ toàn loại người ấy cũng lập được. Lại qua hai mươi năm, số đánh giặc trước kia và quân Trường Mao ai già đã già rồi, ai chết đã chết rồi, lại chiêu mộ số mới, còn sợ không được như Lục doanh. Những người thống lĩnh coi quân trong Phòng doanh thì bất kể là ai, chỉ cần có được tám hàng thư của các quan lớn là có thể được giữ chức, đúng là người có chỗ nhờ cậy là lập được công lao, nếu không thì đều không có cơm mà ăn. Cho dù có vài người được quan trên giúp đỡ nhưng mười mấy năm không được sai sử, mà tới loại thế giới như thế, vào loại quan trường như thế nếu không a dua, không móc ngoặc thì sẽ không có chỗ đặt chân, vả lại khí đêm đã dày, thói quen nhiễm sâu, cho dù lại sai ra giết giặc cũng giết không được. Tới như những kẻ mưu một chức sai sử thì ai cũng chỉ muốn bớt xén tiền lương, những tệ hại cũng không kém gì trong Lục doanh. Hồi này nói chuyện Hồ Hoa Nhược Hồ Thống lĩnh, chính là có tật ấy.

Lúc ấy quan viên văn võ ở một dải Nghiêm Châu gửi văn thư cáo cấp như tuyết rơi về tỉnh. Thượng ty cũng hiểu binh lực ở đó yếu ớt không đủ phòng thủ, bèn sai Hồ Hoa Nhược đem sáu doanh Phòng quân tiến cứu. Số người Hồ Hoa Nhược thống lĩnh vốn là được các quan lớn ở kinh tiến cử, trong lòng đã không có thao lược, lúc bình thời lại không có kỷ luật. Thời thái bình vô sự thì có thể rong chơi tự tại, một sớm có việc đã hoảng sợ tới mức rối lòng rối trí, lệnh trên ban xuống càng đẩy họ vào chỗ không có lối thoát. Chỉ vì Đái Đại Lý có giao tình rất hậu, lúc y chưa được lệnh đã tới chúc mừng, sau khi thỉnh an cùng ngồi liền nói “Bọn giặc ngu xuẩn kia, đại binh mà tới thì đánh dẹp chẳng có gì khó, đến ngày báo tiếp sẽ được thăng thưởng không ít, nên ty chúc tới chúc mừng trước”. Hồ Hoa Nhược nói “Ông bạn già đừng nói đùa ! Ông và tôi là tri kỷ thì còn có chuyện gì không nói được. Ông nghĩ xem trước đây lúc tôi lo một chức quan mất bao nhiêu tiền ông đã biết rồi, coi quân chỉ được nửa năm, lấy lại được số ấy lại phải xuất ra mấy lần,

ông bảo trong lòng tôi có mùi vị ra sao ! Huống chi việc đem quân đánh giặc có phải như chuyện ông và tôi đã làm đâu ? Tiền đã không có lại đem mạng đi nộp, thật có chỗ không sao tính được. Tôi như lập công được bảo cử thì phải chờ người khác, chứ chuyện tốt đẹp ấy thì tôi không dám vọng tưởng”. Đái Đại Lý nói “Thượng ty đã sai, đại nhân cũng phải vất vả một chuyến”. Hồ Hoa Nhược nói “Tôi không đi ! Tôi không chịu khổ được, mà nếu chết đi há không phải là uống mạng sao ! Những phong ẩm điển tuất này nọ tôi không cần. Khi nào trát xuống tới, tôi sẽ bỏ chức quan này không làm nữa, nhất định bám lại với thượng ty, xin y sai kẻ khác”. Đái Đại Lý nói “Chuyện này không rút lui được đâu, mà ở đó toàn là quân ô hợp, chẳng có chuyện gì to tát. Đại nhân chẳng qua chỉ không muốn gánh vác trách nhiệm thôi, thật ra ty chức đã có một chủ ý, là đại nhân cứ lên viện bẩm xin cho một người cùng đi, mọi việc cứ giao hết cho y thì bất kể có làm được việc hay không cũng không liên can gì tới đại nhân”. Hồ Hoa Nhược vội hỏi “Người nào ?”. Đái Đại Lý nói “Chính là Chu mỗ làm việc văn án ở chỗ ty chức”. Hồ Hoa Nhược nói “Tôi cũng biết người ấy, nghe nói y là Mạc khách của Trung thừa”. Đái Đại Lý nói “Đúng là vì thế nên y theo Trung thừa là được tin dùng, không ai hơn được y. Hiện thượng ty đã sai đại nhân tới Nghiêm Châu tiểu phủ mà đại nhân muốn nói không đi, theo ngu ý của ty chức thì rất không nên. Thượng ty sẽ thấy cũng như chúng ta có ý tránh né, lại e được sai phái mà từ chối còn khiến Thượng ty không thích”. Hồ Hoa Nhược nói “Ý của ông bạn già thì sao ?”. Đái Đại Lý nói “Hiện giờ chỉ chờ công văn phát xuống, đại nhân cứ lên viện thưa với Trung thừa, bẩm xin mấy người tùy viên có năng lực đi trước, cứ nêu tên Chu mỗ đầu tiên, chắc chắn thượng ty sẽ ưng thuận. Chu mỗ là người mà Thượng ty tin dùng chắc sẽ không từ chối, lúc y tới ra mắt đại nhân cứ đem tất cả việc tiểu phủ hết sức trình lên cổ y. Sắp tới nếu công việc trôi chảy thì mọi người đều được vẻ vang, nếu công việc không tốt đại nhân chỉ cần trút hết lên đầu Chu mỗ. Trung

thừa thấy Chu mỗ làm việc thì muốn nói gì cũng không tiện. Đến lúc ấy đại nhân sẽ xin giao việc phòng thủ lại, xin Thượng ty sai người khác, Thượng ty trách móc đại nhân giả như không bớt mười phần thì cũng phải bớt bảy phần. Xin đại nhân minh xét, lời ty chức có đúng không?”. Hồ Hoa Nhược vừa nghe y nói bất giác sức nghĩ ra liền cười toe toét, nói “Kế ấy của ông bạn già rất hay, tôi nhất định sẽ làm theo”. Tới đó Đái Đại Lý lại thỉnh an, nói “Sắp tới đại nhân thăng trận trở về, báo lại công lao, xin đại nhân tài bồi cho mấy câu trước mặt Trung thừa, ghi tên ty chức vào đó”. Hồ Hoa Nhược nói “Chuyện đó tự nhiên. Chỉ e là đánh không thắng trở về, lại bị ông bạn già chê trách”. Đái Đại Lý còn chưa kịp đáp, chợt thấy một viên sai quan vào bẩm “Trên viện có chuyện quan trọng, truyền lệnh vào gấp ngay”. Đái Đại Lý đành đứng lên cáo từ.

Hồ Hoa Nhược lập tức lên kiệu vào viện. Vào tới quan sảnh, mới đưa danh thiếp vào, bên trong đã gọi “Mời vào”. Lúc ấy Lưu Trung thừa nói chuyện phủ Nghiêm Châu với y, sai y đêm ngày đem quân đánh dẹp. Lại nói “Việc ở đó vô cùng khẩn cấp, lão huynh cứ mang sáu doanh đi trước. Nếu không đủ để sai phái thì gửi điện khẩn về để tôi điều thêm vài doanh tiếp ứng. Hôm nay vì sự tình gấp quá nên mới mời lão huynh tới trước bàn qua một lượt, sau đó sẽ có công văn chính thức”. Hồ Hoa Nhược luôn miệng vâng dạ, chờ Trung thừa nói xong bèn bẩm “Ty đạo lịch duyệt còn ít, sợ không làm việc tốt được lại phụ lòng ủy thác của đại nhân. Vả lại các thủ hạ làm được việc rất ít, hiện tại xin đại nhân ban cho vài người cùng đi”. Lưu Trung thừa nói “Người muốn điều ai thì cứ điều”. Hồ Hoa Nhược nói “Ông Chu làm văn án ở chỗ đại nhân, ty đạo biết người ấy từng trải nhiều, trước đây đã làm việc trong đại doanh, có y đi thì mọi chuyện ty đạo có thể nhờ cậy”. Lưu Trung thừa nói “Y làm được việc à?”, Hồ Hoa Nhược nói “Ty đạo biết rõ người này”. Lưu Trung thừa nói “Y mà làm được việc thì quá tốt.

Cũng may là chỗ ta cũng không có chuyện gì lớn, thế thì để y đi với người. Còn ai nữa?”. Hồ Hoa Nhược lại bấm xin thêm một viên Đồng Tri Hậu bổ họ Hoàng tên Trọng Giai, một Tri huyện Hậu bổ họ Văn tên Tây Sơn, tính cả Chu lão gia là ba người. Lưu Trung thừa đều ứng thuận, lập tức sai người gọi vào. Trong ba người thì Chu lão gia là đương sai của viện, vừa nghe lệnh là tới ngay. Sau khi gặp nhau, Lưu Trung thừa nói duyên cớ cho y nghe, bảo y cùng đi tiêu phỉ. Chu lão gia nghe xong cũng nói vài câu khiêm tốn. Sau thấy Hồ Hoa Nhược bên cạnh tỏ vẻ vô cùng cung kính, nói “Đã ngưỡng mộ đại tài của ông từ lâu, chuyện lần này nhất định phải nhờ ông giúp đỡ nhiều”. Chu lão gia thấy mình được đề cao như thế, nghĩ nếu thắng trận trở về thì đúng là con đường tắt để thăng quan, trong lòng vui vẻ, bất giác đáp ứng. Hồ Hoa Nhược tự nhiên rất vui mừng. Một lúc sau hai người kia cũng tới. Trung thừa trực tiếp ra lệnh cho họ, không ai không đi. Hồ Hoa Nhược bèn đứng lên cáo từ, lại nói ba vị mỗi người cứ chuẩn bị, đêm nay sẽ lên đường, mọi việc khác gác lại hết. Ba người đứng lên vâng lệnh. Lưu Trung thừa bèn đưa Hồ Hoa Nhược ra, vừa đi vừa hỏi “Ba người này giao cho họ việc gì?”. Hồ Hoa Nhược thưa “Hoàng thừa thì Tổng biện Lương đài, Văn lệnh là người tinh tế, có thể theo doanh sai khiến, Chu Mỗ từng trải nhất, muốn sai y Tổng lý việc trong doanh”. Lưu Trung thừa nghe thế không nói gì, đưa tới lần cửa thứ hai thì vái chào rồi vào. Lúc ấy ba người Chu, Hoàng, Văn không chờ Trung thừa tiễn khách, cũng theo ra đứng thành một hàng chờ lệnh Thống lĩnh. Hồ Hoa Nhược dặn họ mau thu thập hành lý, ứng trước cho tiền lương ba tháng, sẽ sai người đưa tới ngay. Ba người nghe thế lại nhất tề thỉnh an bấm tạ rồi đưa Hồ Hoa Nhược lên kiệu, chuyện không cần nói.

Lại nói Chu lão gia về tới phòng văn án, các bạn đồng liêu đã được tin, đều tới chúc mừng, cùng nói “Lên ngựa giết

giặc là cơ hội ngàn năm hiếm có. Ban Siêu (*) đi chuyến này đâu để lên tiên ! Hẹn ngày cờ hồng báo tiếp thì những chức Tư mã, Hoàng đường (**) chỉ gảy ngón tay là được. Lúc ấy cười bẻ lên mây xanh, lại xa cách với bọn đệ, thật khiến người ta vừa khâm phục vừa ghen tỵ”. Chu lão gia nói “Đây là nhờ Trung thừa tài bồi, Thống lĩnh bảo cử, lại được các vị đồng liêu thương yêu. Chuyến này chỉ mong không phụ lòng trông cậy, may ra thành công là hay lắm rồi, đâu dám vọng tưởng”. Mọi người nói “Sao lại nói thế !”. Đang còn khiêm tốn nhường nhịn, chợt Đái Đại Lý bước tới nắm tay áo y kéo qua phòng bên cạnh, nói “Tôi có một câu muốn nói với ông”, Chu lão gia nói “Rất mong chỉ giáo ! Nhưng không biết là chuyện gì vậy ?”. Đái Đại Lý nói “Là vị Hồ Thống lĩnh bẩm xin ông đi cùng. Y với tôi không những là đồng hương mà còn là bạn đồng niên, trước đây lại làm việc chung với nhau. Tuy y đã làm tối đạo ban nhưng tôi rất rõ y, rất rõ tính nết của y. Bây giờ lão ca theo y đi nên tôi muốn đặc biệt dặn ông một tiếng, đó là đúng đạo lý Biết thì phải nói giữa bạn bè chúng ta với nhau”. Chu lão gia nói “Tiền bối đã dặn như vậy, tôi vô cùng cảm kích !”. Đái Đại Lý nói “Khách sáo quá. Vị Hồ Thống lĩnh này

(*) *Ban Siêu* : người thời Hán, lúc trẻ nhà nghèo phải viết thuê kiếm sống, thường bỏ việc ném bút than “Đại trượng phu nếu không có tài chí gì lạ thì cũng nên học Phó Giời Tử, Trương Khiên lập công nơi đất lạ để được phong hầu, chứ sao có thể theo việc bút nghiên mãi được”. Sau làm tướng đánh Tây Vực có công, được phong tước Định Viễn hầu. Các bạn đồng liêu có ý nói Chu lão gia bỏ văn theo võ sẽ lập được kỳ công.

(**) *Tư mã, Hoàng đường* : Tư mã tức Tư mã đại phu, theo quan chế nhà Tần là phó quan giúp Thủ sử cai trị một quận, đây chỉ chức Đồng Tri phủ, Hoàng đường tức Hoàng đường Thái thú, đây chỉ chức Tri phủ.

rất nhút nhát, chuyện gì cũng do dự không quyết đoán. Ông làm việc dưới quyền y chỉ cần mình quyết mình làm, nếu cứ phải xin lệnh của y mới làm thì một trăm năm cũng không xong đâu. Vả lại quân tình chớp mắt là thay đổi, không phải là chuyện có thể chờ đợi được. Ông nên nhớ lời tôi, lúc nào cần đánh thì đánh, cần dụ thì dụ, tuy y là Thống lĩnh nhưng đại quyền đã giao cho ông, ông cứ tùy nghi hành sự, cái đó gọi là Tướng ở ngoài biên có thể không tuân lệnh vua. Nếu ông làm được như thế y sẽ đặc biệt kính trọng ông, nói ông có tài năng, chứ nếu chuyện gì cũng nhường nhịn thì nhất định y sẽ coi ông không đáng nửa đồng kẽm. Tôi và y ở một chỗ lâu năm, còn có gì mà không biết”. Chu lão gia nghe y nói thế quả nhiên vô cùng cảm kích, mà trong lòng đã thật sự cảm kích thì không chỉ nói suông.

Lúc ấy hai người lại trò chuyện một lúc rồi chia tay. Chu lão gia về nhà thu thập hành lý, trời chưa tối Hồ Hoa Nhược đã sai người mang lệnh tới, lại đưa ba tháng tiền lương, vì ra quân đánh dẹp nên theo lệ đặc biệt, mỗi tháng được lãnh hai trăm lượng bạc, ba tháng là sáu trăm lượng. Chu lão gia nhận tiền xong, thu thập hành lý tới thẳng bến sông ngoài cửa Hầu Triều xuống thuyền, lúc ấy hai người Hoàng, Văn cũng vừa tới. Lại chờ một lúc mới thấy Hồ Thống lĩnh thấp đèn lồng đi tới, rầm rộ xuống thuyền, cùng nhau gặp mặt. Hồ Hoa Nhược sai lập tức lên đường, nhà thuyền thưa “Bây giờ vừa tới đi không tiện, nếu lên đường cũng đi không được bao nhiêu. Chặng bằng chờ tới khuya trăng mọc rồi, nước triều lên, theo thế nước mà đi thì mới nhanh, dám chèo thuyền lại đỡ mệt, chẳng phải là lương tiện sao?”. Viên sai quan ngoài thuyền vào thưa lại, Hồ Hoa Nhược cũng không nói gì, sai quan cáo từ lui ra.

Vốn là trên sông Tiền Đường có một loại thuyền lớn chuyên lãnh việc sai phái, gọi là thuyền Giang Sơn. Con gái, con dâu trên

thuyền ấy đều đánh phấn tô son, đeo nhẫn cài trâm. Lúc bình thời vô sự hàng ngày ngồi ở đầu thuyền mời mọc các vương tôn công tử lên chơi bởi, khi có chuyện sai phái đều ở trong khoang chờ lệnh. Trên thuyền họ có tiếng lóng, gọi các phụ nữ ấy là Chủ bảng hiệu (Chiêu bài chủ) tức chỉ một loại bảng hiệu sống, có thể mời gọi khách khứa. Loại thuyền ấy xưa nay chỉ làm việc sai phái không bán hàng, còn một loại làm việc bán hàng, chẳng qua là khoang thuyền sâu hơn, theo quy củ trong khoang vẫn như thuyền Giang Sơn, cũng có tên là thuyền Ngải Bạch. Ngoài ra chỉ có loại thuyền Nghĩa Ô thông hai đầu. Thuyền Nghĩa Ô cũng bán hàng cho khách, chẳng qua không có nữ nhân ngồi chờ. Lúc ấy quân lính dưới quyền Hồ Thống lĩnh đều ngồi loại thuyền Pháo hoạch tử. Vì y thích thoải mái nên đặc biệt gọi một chiếc thuyền Giang Sơn trong huyện. Trong huyện muốn lấy lòng, biết y còn có tùy viên, sứ gia, một chiếc không đủ nên điều thêm hai chiếc Ngải Bạch. Lúc ấy Hồ Thống lĩnh ngồi trên thuyền Giang Sơn, ba vị lão gia tùy viên Chu, Hoàng, Văn và hai vị lão phu tử dưới quyền Hồ Thống lĩnh, tất cả năm người chia nhau ngồi trên hai chiếc Ngải Bạch. Có người nói loại thuyền Giang Sơn này còn gọi là Thuyền chài chín họ (Cửu tính ngư thuyền). Chỉ vì vua Hồng Vũ triều trước chiếm được thiên hạ, đem toàn bộ gia nhân của Trần Hữu Lượng đầy xuống thuyền, cũng như một loại quan kỹ, nên hiện trên thuyền chỉ toàn là con cháu gia nhân của Trần Hữu Lượng, người khác không thể trà trộn vào.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói hôm ấy Hồ Hoa Nhược lên thuyền Giang Sơn, các tùy viên lui ra xong liền có Chủ bảng hiệu lên mời một chén yến sào. Hồ Thống lĩnh quen chơi bởi trên sông, lên thuyền xong dù sao cũng là tiền của hoàng thượng nên rất vui thích tiêu pha tùy ý, theo đúng quy củ trên thuyền, hỏi tới là đưa, cũng không cần nói tới. Lại nói ba vị tùy viên, hai vị Mạc tân chia nhau ngồi trên hai chiếc thuyền Ngải Bạch, trong năm

người thì Hoàng Trọng Giai Hoàng lão gia là có gia quyến, tất cả đều ở Hàng Châu. Một vị lão phu tử họ Vương, tự Trọng Tuấn còn trẻ nhưng nghiện thuốc phiện rất nặng, cả ngày hút từ sáng đến tối, cả đêm hút từ tối đến sáng vẫn chưa đã nghiện, còn thời giờ đâu mà chơi gái. Cho nên hai người ấy thì không cần kể tới. Ba người còn lại thì lão gia Văn Tây Sơn là người trong Bát kỳ (*), tuổi còn trẻ, diện mạo lại tuấn tú, ăn mặc vừa sạch sẽ vừa sang trọng. Không cần nói nữ nhân nhìn thấy là thích, ngay cả nam nhân thấy y cũng không thể bỏ qua được. Vì y bày vai thứ bảy nên mọi người đều gọi là Văn Thất gia. Còn có một vị lão phu tử họ Triệu, tên hiệu của y vốn là Bồ Liêu, sau bị người ta gọi sai thành Bất Liễu, cũng chỉ khoảng hai mươi tuổi trở lại. Y xa vợ con, lìa quê quán đi làm quan hơn hai ngàn dặm, đúng như người ta nói Ba năm không gặp đàn bà, khi gặp thì có xấu như bò cũng thấy như môi son má phấn, Triệu Bất Liễu quả thật đang trong tình cảnh ấy. Sau hết là Chu lão gia, người này hồi trẻ đã tả qua nhưng chỉ biết đại lược, con người y thì đúng như các nhà tân học vẫn nói là Bọn hai mang (Kỳ tường đảng), tức gặp người đứng đắn y bèn đứng đắn, gặp bạn bè thích chơi bời y liền gọi cuộc uống rượu, chuyện gì cũng làm, bề ngoài thì rất tròn trịa nên ai cũng thích. Nhưng y có một tật xấu trời sinh suốt đời không sao bỏ được là coi đồng tiền to như bánh xe, ngoài việc cho gái thì không tiêu phí đồng nào. Lúc lên đường Hồ Hoa Nhược đưa sáu trăm lượng bạc, y không mang đồng nào lên thuyền mà đưa cả cho bạn bè giữ giùm, định sắp tới sẽ kiếm tiền khác mà tiêu. Ý của y là lần này

(*) Người Bát kỳ: nguyên văn là “Kỳ nhân”, chỉ người Mãn. Khi Mãn tộc đánh chiếm Trung Hoa lập ra nhà Thanh thì toàn bộ quân Mãn được phiên chế làm bốn đạo phân biệt theo màu cờ, sau vì quân đông lại chia mỗi đạo làm hai, đều có màu cờ riêng, gọi chung là Bát kỳ.

theo quân tiểu phỉ, ít nhất Hồ Thống lĩnh cũng giao cho y coi hai doanh, có quân thì có lương có tiền, tùy ý mình bớt xén, hoặc giả thiếu tám trăm một ngàn cũng có thể hỏi mượn Hồ Thống lĩnh. Đái Đại Lý nói y thích cứng không thích mềm, họ là người quen, nhất định nói không sai.

Lúc ấy chỉ nói tới hai vị Văn, Triệu, hai người vừa khéo cùng lên một thuyền. Văn Thất gia đã sớm có chủ ý, trước khi lên thuyền đã dặn thủy thủ chèo ra xa xa, không nên đi sát thuyền của Hồ Thống lĩnh. Người trên thuyền hiểu ý, biết là đã gặp Thần Tài lớn. Đến lúc lên thuyền, vừa khéo Chủ bảng hiệu trên thuyền là Ngọc Tiên, Văn Thất gia từng gọi cuộc, lúc ấy thấy người quen, đặc biệt ân cần. Văn Thất gia từ thuyền Thống lĩnh về, Ngọc Tiên vội tới giúp y bỏ mũ tháo đai, thay áo cởi hài, ngay cả gia nhân cũng không sai bảo. Kế Ngọc Tiên lại đích thân nấu một bát yến sào nóng bừng cho Văn Thất gia uống. Hai người tay nắm tay cùng ngồi lên giường. Triệu Bất Liễu nhìn thấy nóng mắt, nghĩ thầm “Rốt lại đám người này chạy theo tiền, thấy kẻ làm quan là sẵn vào”. Đang ngẫm nghĩ không ngờ một người cũng cầm bát đặt xuống trước mặt y khiến y giật nảy mình. Định thần nhìn lại thì không phải ai khác mà là em gái của Ngọc Tiên, tên Lan Tiên, cũng bưng một bát yến sào lên cho y. Anh bảo vì sao nào? Vốn người trên thuyền lúc đầu thấy y ăn mặc giản dị không sang trọng như Văn Thất gia nên còn coi là người dưới, về sau gia nhân của Văn Thất gia ra sau khoang mức nước nói ra, người trên thuyền mới biết y chính là sư gia của Hồ đại nhân nên vội bưng thêm một bát yến sào. Nhưng bao nhiêu cái đã mức hết cho Văn Thất gia, chỉ còn một ít, nhà thuyền đang ngần ngừ thì người gia nhân mức nước nói “Thêm nước vào, cho thêm ít đường lại không được à?”. Câu ấy thức tỉnh nhà thuyền, họ bèn theo cách bào chế, bảo Lan Tiên bưng lên. Triệu Bất Liễu nhìn thấy quả vô cùng mừng rỡ. Lại may là y bình sinh chưa hề ăn qua món yến sào, đến nay ăn

thấy rất ngon ngọt, lại thêm có Lan Tiên đầu mày cuối mắt khiến y hồn bất phụ thể, còn thời gian đầu mà nhận ra yến sào này chỉ là nước đường.

Các vị khán quan nên biết rằng tiền Văn Thất gia chơi gái là chơi sang. Đầu sách đã nói Đào Tử Nghiêu chơi gái là lấy được tiền mới chơi gái, cũng phải kể là chơi sang. Nhưng vị Triệu Bất Liễu này là một mạc khách, lần này theo chủ nhân ra ngoài bất quá chỉ kiếm được mười lượng bạc củi nước, lấy tiền đầu mà chơi gái. Cho nên y chơi gái lần này chỉ có thể tính là chơi nghèo. Dem chuyện kể ra, các vị sẽ thấy văn chương trong chương này không phải là lặp lại chương trước.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Triệu Bất Liễu lúc ấy ăn hết chén nước đường không thừa một hớp, ăn xong cũng không ngủ, cùng Lan Tiên ở trong khoang thì thà thì thảo. Lúc ấy Văn Thất gia lại cùng Ngọc Tiên nằm im trong phòng, một hơi thở cũng không nghe thấy. Đến nửa đêm thủy triều lên, người trên thuyền nhất tề ra đầu thuyền xem, chỉ thấy có tiếng ầm ầm như chiêng trống vang lên từ xa tới gần, càng lúc càng rõ, khi tới trước mặt thì như thiên quân vạn mã ào ào đổ tới. Một người quay lại giậm chân một cái, đám phu chèo dùng sào chống mũi thuyền xoay ra cười lên ngọn sóng, thuyền vừa rời khỏi bờ đã đi luôn mười mấy dặm. Lúc ấy mọi người đều bị sóng triều làm tỉnh giấc, thấy còn sớm lại trở vào ngủ tiếp. Ngọc Tiên vẫn vào hầu như cũ. Ban đầu còn nghe Văn Thất gia cùng Ngọc Tiên nói chuyện, về sau không nghe thấy gì. Triệu Bất Liễu từ khi giở trò ma với Lan Tiên đến nửa đêm, khi thuyền lên đường rồi, Lan Tiên lại bị nhà thuyền gọi ra phía sau ngủ, không trở ra nữa. Trong khoang chỉ còn một mình Triệu Bất Liễu, nhìn quanh không có ai làm bạn, thật vô cùng thê thảm đáng thương. Lúc thì nghĩ tới tình hình Ngọc Tiên hầu hạ Văn Thất gia, lúc lại nghĩ tới Lan Tiên như thế, thật

là trong lòng ngón ngang trăm mối.

Hôm sau thuyền dừng lại, Văn Thất gia theo lệ giúp Ngọc Tiên bày một mâm cơm tám món lớn tám món nhỏ, khách mời toàn là các bạn đồng sự trên thuyền, chỉ không có Hồ Thống lĩnh. Hai người Vương, Hoàng không gọi kỹ nữ ngồi bồi tiếp, Chu lão gia cũng không muốn gọi. Văn Thất gia nói “Ông không gọi cuộc thì vắng vẻ quá”. Chu lão gia không biết làm sao bèn dẫn theo một Chủ băng hiệu nhỏ trên thuyền y, tên Chiêu Đệ. Triệu Bất Liễu thì không cần nói, vừa vào ngồi thì Lan Tiên đã ra ngồi ngay sau lưng. Văn Thất gia còn thấy vắng vẻ, lại ngẫm bảo người gọi hai Chủ băng hiệu bên thuyền Hồ Thống lĩnh qua ngồi cạnh mình. Khi bát lớn bát nhỏ đều đã bưng lên, các ca kỹ trong tiệc đứng lên theo chủ nhân, nói chuyện râm ran, mỗi người đều tự giới thiệu. Nghi thức đã xong, Ngọc Tiên ôm đàn tỳ bà hát một khúc Tiên đế gia, Văn Thất gia đích thân đánh nhịp. Ngọc Tiên hát xong, Lan Tiên hát tiếp một khúc tiểu điệu, vừa hát vừa liếc Triệu Bất Liễu. Triệu Bất Liễu thỉnh thoảng quay đầu nhìn nàng, lại bị mọi người nhìn thấy, nhất tể reo ầm lên. Văn Thất gia lại đòi Triệu Bất Liễu gọi cơm giùm. Triệu Bất Liễu tính thấy tiền trong lưng chỉ đủ gọi rượu chứ không đủ gọi cơm, bèn nhất định không chịu gọi cơm. Lan Tiên giục y không được, đành gọi cho y một bầu rượu.

Văn Thất gia hiểu Triệu Bất Liễu muốn chạy làng, bèn giục bưng cơm lên. Ăn cơm xong dọn dẹp mâm bát. Hai người Hoàng, Vương muốn về thuyền hút thuốc, Triệu Bất Liễu không cho về, nói “Tôi khó lòng được mời rượu, sao hai ông không chịu nể mặt?”. Hai người Vương, Hoàng không biết làm sao đành hút thuốc trên thuyền ấy. Quy củ trên thuyền Giang Sơn thì một mâm cơm tám lượng, cơm thường sáu lượng, mâm rượu chỉ có bốn lượng. Triệu Bất Liễu lục túi chỉ còn ba lượng tám hào bạc và mười mấy đồng tiền đồng, bèn nhân lúc vắng vẻ hỏi mượn Vương Trọng

Tuần ba hào bạc, cộng là mười một hào, lại hỏi gia nhân của Văn Thất gia đổi lấy một lượng. Trả tiền xong, bàn tiệc đã bày ra. Triệu Bất Liễu ngồi ghế chủ, vô cùng cao hứng. Hai người Hoàng, Vương không gọi ca kỹ ngồi tiếp, Chu lão gia vẫn gọi Chiêu Đệ như cũ. Nhưng vì Chiêu Đệ mới mười một tuổi, lúc vừa lên thuyền bà chủ đã nói “Chỉ cần lão gia chịu chiếu cố, thưởng cho ít nhiều, quyết không dám so kè”, nên Chu lão gia tính toán, trong lòng đã eó chủ ý, vẫn gọi cô ta. Văn Thất gia thì không cần nói, đã có Ngọc Tiên lại thêm hai Chủ bảng hiệu bên thuyền Hồ Thống lĩnh, tất cả ba người. Lúc Văn Thất gia gọi cơm, nghe nói Thống lĩnh đại nhân đang ngủ mới dám gọi Chủ bảng hiệu trên thuyền y. Vốn lúc đầu đã nói trước là khi nào Hồ Thống lĩnh tỉnh dậy thì báo cho họ biết, hai chị em sẽ chia một người về hầu để đại nhân khỏi vắng vẻ. Ai ngờ Hồ Thống lĩnh ngủ liền ba giờ mới tỉnh, bên này Văn Thất gia ăn qua hai tiệc, uống rượu vui vẻ, bất giác uống thêm vài chén lớn, lại càng say hơn. Lúc người trên thuyền Hồ Thống lĩnh qua nói “Đại nhân đã tỉnh”, gọi một người trong hai chị em họ về, không ngờ Văn Thất gia giữ rịt không cho về.

Nguyên hai chị em Chủ bảng hiệu trên thuyền Hồ Thống lĩnh thì người chị tên Long Châu, năm nay mười tám tuổi, người em tên Phượng Châu, năm nay mười sáu tuổi. Hai chị em họ một người sắc đẹp trăm ngư lạc nhận, một người dung nhan nguyệt thẹn hoa nhường, quả thật kể ra đều là hiếm có, phàm quan lại lui tới đều gọi thuyền của họ. Thật ra giao tình giữa Hồ Thống lĩnh với Long Châu thì không phải bọn người tầm thường có thể sánh được, đại lão gia Tri huyện quá hiểu nên mới điều chiếc thuyền này cho y. Sau khi Hồ Thống lĩnh lên thuyền, hầu trà hầu nước toàn do một mình Long Châu đảm nhiệm, nếu Long Châu ngẫu nhiên bận việc thì Phượng Châu làm thay. Vì Phượng Châu cũng đã mười sáu tuổi, Hồ Thống lĩnh đã sớm có ý đứng núi này trông núi nọ, định từ từ dùng thủ đoạn một tên hạ hai chim điêu nên hai chị em đều là người trong lòng của y, trừ khi ngủ ra đều có một người thường

xuyên ở bên cạnh.

Lúc ấy y tỉnh lại không thấy bóng chị em họ đâu, gọi liền hai tiếng cũng không ai thưa. Một mình ngồi dậy, chấp tay sau lưng đi đi lại lại, đi được hai vòng, càng thấy bức tức. Lắng tai nghe ngóng, thì loáng thoáng xa xa có tiếng xai quyền. Lại nghe thêm một lúc thì ở đó có tiếng hát Kinh điệu vang lên, hát bài Ô Long viện, mới tới hai câu “Ta vì nàng tìm tới viện Ô Long, Ta vì nàng đã tốn nhiều tiền bạc”, nhất thời không nghe rõ là tiếng ai, lại lắng tai nghe một lúc chợt một trận cười vang lên, chính là tiếng Long Châu chứ không phải ai khác. Hồ Thống lĩnh vô cùng ngỡ vực, rồi lại là ai ca hát ở đó? Lại nghe trên chiếc thuyền ấy hát “Giờ tay cứ quyền định đánh người”, hát hết câu ấy, mọi người nhất tề reo ầm lên, lại rõ ràng có tiếng của Triệu Bất Liễu. Hồ Thống lĩnh đến lúc ấy mới sức hiểu ra người hát mới rồi không phải ai khác mà chính là Văn Thất gia, bất giác Giận từ tim dấy, lửa cạnh tai sinh, cầm chén trà trên bàn xoảng một tiếng đập xuống sàn thuyền vỡ nát. Lại dừng lại một lúc vẫn không có ai tới. Nguyên là người trên thuyền, nào là bà chủ, đầy tớ, cả gia nhân, sai quan của đại nhân đều nhất tề qua thuyền kia để xem nhiệt náo, bên này không còn người nào. Hồ Thống lĩnh lúc ấy nổi trận lôi đình, quả thật không kiềm được, tiện tay nắm một cái ghế ném ra cửa sổ. May là thuyền bên cạnh nghe tiếng động, bước ra xem mới biết là Thống lĩnh nổi giận. Người trên thuyền ấy đều nhìn nhau, vội chạy qua thuyền Văn Thất gia kể lại một lượt, mọi người đều sợ chết khiếp. Triệu Bất Liễu lúc bình thường sợ chủ nhân như cọp, vừa nghe thế vội bảo dọn dẹp mâm bát. Không ngờ Văn Thất gia uống được mấy chén, lại lè nhè nói “Ta là không chịu sự tiết chế của y. Y là Thống lĩnh muốn chơi, chẳng lẽ tùy viên ta không chơi được à”. Vừa nói vừa đưa hai tay giữ chặt áo chị em Long Châu Phượng Châu. Về sau Long Châu nói mấy câu ngọt ngào, để Phượng Châu ở lại y mới chịu cho nàng về. Văn Thất gia lại nổi nóng, nói Long Châu là người trong lòng của Thống lĩnh, “Đồ đi các người chỉ biết lấy lòng quan lớn, chẳng coi bọn ta ra gì”.

Long Châu cũng không dám trả lời, vội vã trở về thuyền. Chỉ thấy Thống lĩnh đại nhân đang giận xanh cả mặt, bà chủ và ba bốn người gia nhân trên thuyền đang quỳ dưới sàn dập đầu. Hồ Thống lĩnh chửi mắng nhà thuyền, lại hỏi "Chỗ này là huyện nào cai quản?". Rồi bảo sai quan "Cầm danh thiếp của ta, đưa hết lũ khốn kiếp này tới huyện!". Lúc ấy Long Châu về tới, dù ngọt cũng không được, phân bua cũng không được. Họ trên thuyền Văn Thất gia làm gì, Văn Thất gia say rồi nói gì đều bị Hồ Thống lĩnh nghe được nên vừa giận vừa ghen cùng dồn làm một, không sao kiềm được. Về sau may có một viên sai quan lành lợi, thấy tình hình không sao dàn xếp được, nảy ra một kế bèn bước vào đá bọn nhà thuyền mấy đá, miệng nói "Có chuyện gì thì tới huyện mà nói, đại nhân không có thời giờ đâu mà chửi mắng các người". Nói xong lôi cả đám ra ngoài để một mình Long Châu ở lại hầu đại nhân, từ từ làm đại nhân bớt giận. Lúc đầu Hồ Thống lĩnh còn làm mặt lạnh không ngó ngang gì tới nhưng Long Châu nói năng dịu dàng, ánh mắt nài nỉ, đại nhân cũng dần dần mềm ra. Đại nhân nằm trên sập hút thuốc phiện, Long Châu ngồi cạnh tiêm thuốc. Thống lĩnh bèn hỏi "Tại sao ở bên kia vui vẻ với Văn lão gia này giờ không chịu về? Hay là chán lão già này không đẹp trai bằng Văn lão gia? Nếu đã thế ta cũng không cần cô hầu thuốc nữa". Long Châu nghe thế vội phân bua "Chủ bằng hiệu trên thuyền họ gọi tôi qua chơi nên lỡ việc hầu hạ đại nhân, chứ không hề thấy bóng dáng họ Văn". Hồ Thống lĩnh nói "Cô không cần lừa dối, ta đã nghe hết rồi, còn muốn nói dối à". Vừa nói chuyện với Long Châu vừa lên cơn ghen, căm hờn Văn lão gia tới tận xương tủy, lại nói "Bây giờ là lúc nào, đang làm việc gì mà họ lại uống rượu vui chơi như thế, thật yên ổn quá!". Chỉ vì một phen ấy mà Hồ Thống lĩnh và Văn lão gia vì chuyện Long Châu gây ra bao nhiêu sóng gió, cả Chu lão gia, Triệu Bất Liễu cũng bị kéo vào.

Muốn biết kết thúc thế nào, xin nghe hồi sau phân giải.

Hồi 13

Nghe lệnh trên Tùy viên nén giận Bị oan ức kỹ nữ liễu mình

Hồi trước nói Hồ Thống lĩnh vì bị cướp mất kỹ nữ Long Châu trên thuyền Giang Sơn nên ghen tức với tùy viên là Văn lão gia. Lúc ấy Hồ Thống lĩnh hỏi chuyện Long Châu đến nửa đêm, vẫn đi vẫn lại, hỏi nàng quen Văn lão gia mấy năm, có thân thiết không. Long Châu nhất quyết là không những chưa từng được Văn lão gia gọi cuộc, mà ngay cả Văn lão gia béo gầy cao thấp thế nào cũng không biết. Hồ Thống lĩnh thấy nàng cứ khăng khăng nói thế lại càng ngờ vực, không những giận Văn lão gia dám cướp người yêu của Thượng ty là mình, còn giận Long Châu không nghĩ tới tình mình trước nay, lén lút thân thiết với người khác. Không cần nói chuyện khác, chỉ nói chuyện làm quan thôi thì mình là Đạo đài, y là Tri huyện, y muốn quá phận c là còn khó. Đáng giận con tiện nhân này không biết cao thấp, cứ vác mặt qua bên đó chơi bời, vừa nghĩ vừa căm hờn nguyền rủa ken kết. Lại nghĩ “Chuyện này thì ngày mai phải phát lạc một phen để chúng biết lão gia đây không phải là đồ vứt đi, không được qua mặt ta”. Chủ ý đã định, đêm ấy không bắt Long Châu hầu hạ mà đuổi nàng ra, nằm ngủ lành mạnh một mình nhưng cứ lăn qua lăn lại không hề chợp mắt.

Long Châu thấy đại nhân thật sự nổi giận, không cần hầu hạ, sợ sẽ bị bà chủ đánh đập chửi mắng, sợ sệt khóc lóc trong khoang, đã không dám vào phòng đại nhân cũng không dám ra phía sau ngủ, có lúc nghĩ tới nỗi khổ nhục của mình, bất giác tự nhủ “Vụ này đúng là không xong rồi ! Chẳng thà xuống tóc làm ni cô cho xong. Nếu không thì nhảy xuống sông tìm cái chết cũng không phải nếm mùi đau khổ”. Đến canh năm nhà thuyền theo lệ lên đường, nghe loảng

thoảng đại nhân tỉnh dậy, tự pha trà uống. Long Châu bước vào hầu hạ, Hồ đại nhân không chờ nàng làm, tự uống nửa chén trà, thay áo khác. Long Châu ngồi trên một chiếc ghế cạnh giường, Hồ Thống lĩnh không đếm xỉa gì tới nàng, nàng cũng không dám đi ngủ.

Đến chín giờ tối một thị trấn nọ, nhà thuyền ghé vào bờ mua thức ăn. Các lão gia tùy viên trên hai thuyền kia cũng lên bờ. Văn lão gia đem qua uống rượu nhưng bị gia nhân gọi cũng đành phải dậy, theo mọi người tới thỉnh an. Nhớ lại chuyện đêm qua cũng thấy rất khó tới gặp, vào tới khoang thuyền của Thống lĩnh thì mừng rỡ vì Thống lĩnh đại nhân còn chưa ra trước, kể nghe tiếng ho khúc khắc, biết là không còn lâu nữa. Chờ khoảng một khắc, gia nhân bưng nước rửa mặt vào, lấy ống nhổ, bàn chải đánh răng, bột đánh răng. Long Châu cũng đang tất bật dọn dẹp nhưng không nghe tiếng Thống lĩnh nói chuyện với nàng. Thống lĩnh có tật là sáng ra nhất định phải có người tới chào. Chợt nghe thấy một tiếng quát “Vào đi”, ba bốn người gia nhân nhất tề bước vào, kể nghe một câu “Lấy thùng xí”, chỉ thấy một tên gia nhân mặt đen trông quen quen chạy ra phía sau khoang thuyền bưng cái thùng vào. Đám gia nhân còn lại đều lui ra, Long Châu cũng bước ra. Mọi người đều biết tên gia nhân bưng thùng ấy, mỗi khi đại nhân ra ngoài thì nhất định y phải là người hầu hạ, cười ngửa nghênh ngang đi sau kiệu. Đại nhân về tới công quán thì y mặc áo đi chân không ngồi ở cửa phòng. Có lúc các vị lão gia nhỏ vào thưa bẩm, mọi người gặp y thì một Nhị thái gia hai Nhị thái gia mà y còn không thèm đếm xỉa tới. Lúc ấy y ở đó bưng thùng cho đại nhân, đúng là người ta không thể nhìn theo tướng mạo bên ngoài.

Lại nói Long Châu ra tới ngoài khoang, người khác thì không để ý, chỉ có Văn Thất gia liếc một cái. Chợt thấy Long Châu

hai mắt sưng lên, bất giác tim đập mạnh, nghĩ không ra là có chuyện gì. Lại ngờ đêm qua trong tiệc mình xúc phạm làm nạng mất mặt, khiến nạng phải chịu ủy khuất. “Nhưng đó là chuyện mình làm lúc say, cô ta cũng không nên giận mình, mà sao lại khóc tới mức như thế ? Hay biết đâu cô ta đem lời mình chửi mắng về kể với Thống lĩnh nên mới rồi giọng Thống lĩnh rất khó nghe, nhưng Long Châu là người thông minh thì làm gì tới nỗi ngu ngốc như thế ? Rốt lại cô ta có chuyện gì mà khóc sưng cả mắt ? Đúng là không sao hiểu được”. Định bước ra hỏi nạng, hai người đồng liêu là Chu và Hoàng thì không dám ngại, nhưng “Nếu Thống lĩnh nghe thấy há lại không đặc biệt nghi ngờ sao ? Thật đáng giận, nhưng hận con nha đầu này đi ra không những không chào hỏi mà còn không nhìn mình lấy một cái, bên trong ắt có duyên cớ”.

Nghĩ tới đó lại nghe Thống lĩnh bên trong quát một tiếng “Đi đi”. Chỉ thấy tên gia nhân bưng thùng bước vào lúc này đẩy cửa bước ra, tay trái cầm thùng, tay phải bịt mũi, mọi người đều thấy buồn cười. Lại nghe Thống lĩnh mắng một gia nhân, nói y lười biếng không chịu đưa thuốc vào. Người gia nhân nói “Lúc lên thuyền lão gia đã dặn là không có lệnh gọi thì không được vào, tôi làm sao dám vào !”. Thống lĩnh nói “Phun thối con mẹ mày ! Ta không gọi thì người không vào hầu à ? Thằng khốn này to gan thật, người cậy ai mà dám đối đáp với ta ? Ta biết các người là quân khốn nạn không có lương tâm, ta có ý tốt dắt các người theo, các người lại muốn tác quái, sau lưng ta thì uống rượu ca hát, chơi đi gọi gái. Chuyện này còn dám che giấu ta à ? Các người tưởng lão gia ta hồ đồ nhưng lão gia ta không hồ đồ, cũng không ngu đâu, chuyện gì ta cũng biết mà còn tới đây lừa ta à ? Lần này ta ra ngoài là giúp hoàng thượng đánh dẹp thổ phỉ chứ không phải đi chơi, các người đừng có mà nằm mơ !”.

Thống lĩnh mắng tới đó, người khác nghe đều không để ý

nhưng Văn Thất gia thì lại không bỏ qua, nghĩ thầm “Thống lĩnh chữ ai thế nhỉ ? Giống như là chữ mình. Chẳng lẽ chuyện đêm qua lộ rồi sao ?”. Một mình ngẫm nghĩ, mặt lúc đỏ lúc trắng, đứng là trong lòng ngổn ngang trăm mối. Chờ một lúc nghe bên trong có tiếng hút thuốc lào. Người gia nhân sắp xếp bình thuốc xong, chầu chầu miệng đi ra ngoài khoang, nhìn thấy các vị lão gia mặt y cứ sưng lên, chỉ nghe y lầu bầu “Hoàng thượng bảo ông làm quan đánh thổ phỉ chứ không phải tạo ra dân đen giúp hoàng thượng, chuyện này Long Châu, chuyện kia Long Châu, đã có Long Châu rồi còn nghĩ tới bọn tôi làm gì !”. Vừa nói vừa đi ra phía sau khoang thuyền, mọi người đều thấy buồn cười.

Kế mới thấy Long Châu bước vào giúp đại nhân mặc áo thất đai, ăn mặc dẫu đó xong mới ho một tiếng, đại nhân chậm rãi bước ra. Mọi người bước lên thỉnh an. Hồ Thống lĩnh gặp họ, nói qua loa mấy câu “Trời đẹp quá !”, “Thuyền đi cũng không chậm”, không nói gì vào chuyện chính. Nhưng Chu lão gia quan tâm tới việc nước bèn hỏi một câu “Đại nhân đã được tin Nghiêm Châu chưa ?”. Thống lĩnh nghe thấy giật mình, trả lời “Chưa. Lão ca nghe chuyện gì rồi ?”, Chu lão gia nói “Đúng là không có tin tức gì, chỉ là thuyền bè qua lại đồn đại”. Hồ Thống lĩnh run cầm cập nói “A di đà Phật ! Chỉ mong không việc gì mới hay !”. Chu lão gia nói “Nghe nói tuy có thổ phỉ nhưng không phải là vô cùng lợi hại, vả lại súng ống không tốt, chỉ cần đại binh kéo tới thì có thể hện ngày quét sạch”.

Hồ Thống lĩnh lập tức lại vênh vang đắc ý nói “Vốn là lũ giặc cỏ, không đáng gì. Ngay cả thổ phỉ mà cũng đánh không được thì còn ra gì nữa ? Nhưng tôi có một câu lo xa : lúc ta ở tỉnh thường nghe Trung thừa nói các quan ở Chiết Đông không bằng các quan ở Chiết Tây. Câu ấy là thế nào ? Chỉ vì Chiết Đông có thuyền Giang Sơn, quá nửa quan lại ở đây bị nữ nhân trên thuyền mê hoặc nên làm việc rất hồ đồ. Theo luật lệ Đại Thanh, chơi đĩ uống rượu thì

phải cách chức, khiến tôi nhất thời cũng rất khó tham hặc. Cho nên các vị lão huynh nên để ý giúp tôi một chút, tùy thời mà khuyên răn họ. Nếu có chuyện gì xảy ra, hoặc giả làm hỏng việc công, lúc ấy thì tấu hặc vô tình, há lại không làm lỡ tiền trình lại còn bị người ta chê cười sao ? Lời của Trung thừa như thế nhưng tôi không thể không nói lại”. Nói xong cứ nhìn chằm chặp vào Văn lão gia. Hoàng lão gia, Chu lão gia hiểu Thống lĩnh nói thế không phải là chỉ vào mình nhưng hôm qua cũng đều có mặt trong tiệc, không khỏi có chút lo sợ nên cứ im lặng không dám nói gì. Hồ Thống lĩnh im một lúc thấy mọi người không ai nói gì đành sai mang trà tiễn khách. Ba người lên tới đầu thuyền xếp hàng hình chữ **nhất**, chờ Thống lĩnh trở vào khoang rồi, hướng về y khom lưng **chào** một tiếng rồi trở về thuyền mình.

Trong ba người, người khác thì còn khá, chỉ có Văn lão gia gặp Thống lĩnh thấy nói chuyện bóng gió, biết Thống lĩnh chửi chớ mắng mềo, trong lòng đã rất căm tức. Mới rồi trở ra Thống lĩnh lại không thèm nhìn ngó gì tới y, khiến y càng tức tối. Về tới thuyền không có chỗ nào trút giận, vừa khéo một tên gia nhân thấy y lên thuyền lớn bẩm kiến Thống lĩnh, nghĩ rằng chủ nhân sẽ không về ngay bèn theo nhà thuyền lên bờ đi chơi. Không ngờ Văn Thất gia trở về gọi y không thấy bèn tức giận chửi nhà thuyền. May mà Ngọc Tiên bước ra khuyên giải một hồi, y mới nguôi giận. Lát sau tên gia nhân về, Văn Thất gia cũng gọi y lên thuyền chửi mắng mấy câu. Nhưng tên gia nhân lại không phục, nhướn mắt chầu miệng, cứ lầu bầu trong khoang thuyền. Vừa khéo lại bị Văn Thất gia nghe được, y vốn không còn tức nữa nhưng vì thế lại nổi giận, chửi tên gia nhân rằng “Lão gia ta tới tỉnh mới mấy năm đã đeo ấn qua năm lần, chức gì tốt cũng đều đã làm qua, cho dù tham hặc không cho ta làm quan cũng chưa chắc ta đã chết đói. Bây giờ thấy thượng ty cau có cầu nhàu còn chưa đủ, lại còn muốn thấy đầy tớ cau có cầu nhàu à ! Lão gia ta cũng rất thích mắng chửi đây !”

Chữ xong lập tức sai y sửa soạn hành trang, bảo theo thuyền về tỉnh. Một gia nhân khác tới khuyên y “Lão gia đối xử với anh khác hẳn bọn tôi, sao anh lại như thế ? Để tôi dắt anh tới gặp lão gia tạ lỗi, chịu nhin một chút để y bớt giận, sẽ không nói gì nữa đâu”. Y nói “Y cần thì tự nhiên sẽ tới tìm tôi. Tôi không đi đâu !”, nói xong bỏ ra sau thuyền. Lúc ấy Văn Thất gia tức giận suốt nửa ngày, may có Ngọc Tiên khuyên nhủ nên cũng dịu đi.

Cứ thế ngày đi đêm nghỉ, không phải một ngày. Một hôm vào lúc xế chiều dừng thuyền, hỏi ra thì chỉ còn cách Nghiêm Châu vài mươi dặm. Người phía dưới đi lên đều nói “Chẳng có thổ phỉ gì. Có hôm lúc nửa đêm không biết giặc cướp ở đâu đốt đuốc cầm gậy vào đánh cướp hai nhà buôn bán, một nhà tiền trang, vì vậy đóng cổng thành sai người tìm bắt”. Thật ra thì đóng cổng thành một ngày một đêm cũng không bắt được một tên trộm nhỏ nào lại gây ra rất nhiều lời đồn đại. Quan phủ càng sợ hãi, lời đồn đại lại càng ghê gớm. Còn nói nào là “Bọn giặc đánh cướp hai nhà buôn bán và nhà tiền trang kia không phải là bọn cường đạo tầm thường, mà là Đại vương trên một hòn núi ngoài thành tới mượn lương nên chỉ cướp tiền không hại người. Vì Đại vương ấy bây giờ đã có lương thảo, không bao lâu sẽ khởi sự”. Quan viên văn võ ở địa phương nghe báo nhảm như thế lại tưởng thật, vội gửi văn thư về tỉnh cáo cấp. Cho nên quan Đại hiến ở tỉnh đặc phái Thống lĩnh Phòng doanh Hồ đại nhân suất lĩnh ba quân, mang tùy viên tới tiêu phỉ.

Từ Hàng Châu tới Nghiêm Châu bất quá chỉ đi hai ngày, nhưng thuyền Giang Sơn và thuyền Ngải Bạch đi suốt năm sáu ngày vẫn chưa tới. Tuy nói là nước cạn cát bồi, đi lại khó khăn nhưng rút lại vẫn có thủy triều lên xuống, bất kể thế nào cũng không đến nỗi chậm quá như thế. Thật ra ở trong có một duyên cớ : chỉ vì Chủ bảng hiệu trên thuyền gặp ai cũng níu kéo, đi thêm một ngày thì bày thêm được tiệc rượu, họ lại kiếm thêm được ít tiền. Nếu

tối sớm một ngày, nghỉ trên thuyền ít hơn một đêm thì họ mất đi tiền. Nay lại là Hồ Thống lĩnh thì không cần nói, vốn là người quen cũ của Long Châu. Tuy không tiện công nhiên bày rượu, nhưng y đã nói trước với Vương sư gia “Chờ khi thắng trận trở về, chúng ta sẽ đi thuyền này về tỉnh. Lúc ấy trong lòng hơi thoải mái, sẽ bỏ hết nghi lễ thả sức uống rượu với các ông một phen”. Trọng mấy hôm ấy chỉ cho Long Châu tuy bề ngoài thì không có gì nhưng thật ra đã mất năm sáu trăm quan tiền rồi. Người thứ hai là Văn Thất gia thì còn phóng khoáng hơn Thống lĩnh, lần này y đi là mang tiền nhà theo chứ không phải bớt xén quân lương, mỗi lần thưởng cho Ngọc Tiên là một đôi khuyên tai, cứ mở rượu là lấy cho y phục. Ngay cả Lan Tiên mới quen với Triệu Bất Liễu Triệu sư gia thì Triệu Bất Liễu còn chưa cho gì, nhưng Văn Thất gia thấy là cô em cũng tiện tay cho nàng hai chiếc. Loại người phóng khoáng như thế hỏi ai không thích làm quen. Người thứ ba là Triệu Bất Liễu thân thiết với Lan Tiên, tuy không moi gì được của Triệu Bất Liễu nhưng cũng được vài thứ khác. Đối với người làm kỹ nữ thì tốt hay xấu cũng không để trống tay. Người thứ tư là Chu lão gia, trên thuyền y có Vương sư gia, Hoàng lão gia, đều đã tuyệt dục nhiều năm, chỉ còn Chu lão gia. Khi uống rượu y cứ dặt Chiêu Đệ, không hề nhảy qua chuồng khác. Nhỏ thì nhỏ cũng là mối làm ăn. Còn có mấy vị đại gia, Nhị gia đi theo đại nhân cùng lão gia Quản doanh, chiều tối dừng thuyền cũng ra sau thuyền gọi vài ngao thuốc phiện, sờ mó một lúc. Đại gia, Nhị gia thì hết sạch tiền, lão gia Quản doanh có lúc cũng không khỏi tốn vài lượng bạc. Họ có được mối làm ăn như thế nên cho dù nước lớn có thể đi nhanh cũng nhất định không chịu đi nhanh. Cứ ban ngày đi được bảy mươi dặm thì đến tối nhất định lùi lại ba mươi dặm, nên đường đi hai ngày mà đi sáu bảy ngày mới tới.

Lại nói Triệu Bất Liễu từ được Lan Tiên bưng cho bát yến sào trên thuyền thì hai người rất thân thiết với nhau. Triệu Bất Liễu

lại gọi một mâm rượu để nàng có thể diện. Lại lấy một viên ngọc từ thời Hán là vật gia truyền vẫn gắn trên thắt lưng cho Lan Tiên. Lan Tiên thấy giống viên đá nên không chịu lấy, Triệu Bất Liễu đành cầm về, gắn lên thắt lưng như cũ. Nhất thời thấy mất mặt, bèn nói “Hiện trên đường không có gì cho cô. Sắp tối về tỉnh rồi, nhất định sẽ làm cho cô một đôi khuyên tai, vài trăm quan cũng không là cái gì”.

Nữ nhân trên thuyền Giang Sơn tầm mắt hạn hẹp, nghe y nói thế nghĩ rằng y thật lòng thương yêu. Quả thật một hôm không biết Lan Tiên cho y nếm mùi lợi hại thế nào khiến y cúi mọp xuống đất, coi Lan Tiên là người tri kỷ đệ nhất trong đời, vợ y còn là thứ hai. Trong mấy hôm ấy thấy Văn Thất gia tiêu tiền như nước, y biết có tiền nên muốn hỏi mượn nhưng lại sợ bị cười. Về sau bị Lan Tiên hối thúc, đành trơ mặt ra tới thương lượng với Văn Thất gia. Không ngờ Văn Thất gia đáp ứng ngay, lập tức mở cái tráp dưới gối lấy ra một trăm quan, chia đôi đưa y một nửa. Triệu Bất Liễu nhìn thấy nóng mắt, hồi hận nghĩ thầm “Nếu biết thế này thì hỏi mượn y một trăm cũng là một lần mượn. Bây giờ chỉ có năm chục, lại bị Lan Tiên lấy hết, mình cũng không có gì”. Đang nghĩ ngợi, Văn Thất gia đã cất năm mươi quan tiền vào tráp rồi khóa lại. Triệu Bất Liễu không tiện nói gì nữa, cảm ơn một tiếng, hai tay ôm tiền bước ra. Không quá một khắc, số tiền ấy đã về tay Lan Tiên.

Hôm ấy ăn cơm xong, mặt trời còn cao, nhà thuyền đã neo thuyền lại, hỏi ra thì chỉ còn cách Nghiêm Châu mười dặm. Hỏi sao không đi nữa, họ đáp “Thống lĩnh nói mai là ngày Lập đông, hôm nay là ngày Tứ ly Tứ tuyệt, ngày mai xuất binh tiểu phát mới có lợi nên dặn neo thuyền lại. Ngày mai ăn cơm xong, đến giờ Mùi hai khắc là lúc giao tiết sẽ lên đường ngay”. Người khác nghe còn khá, chỉ có một mình Triệu Bất Liễu không vui. Vì quen ăn ở với Lan Tiên trên thuyền không lúc nào rời ra được, sợ lên đường sớm

ngày nào sẽ phải chia tay sớm ngày ấy. Lúc ấy được tin bèn vào khoang nói với Văn Thất gia. Văn Thất gia biết trong lưng y có năm mươi quan tiền bèn bắt y đãi rượu. Triệu Bất Liễu ngần ra, Lan Tiên nói đỡ cho y “Ngày mai lên bờ, các vị đại nhân sẽ nhất tề thăng quan, nhất định sẽ không thiếu một chén rượu đưa tiễn mà”. Văn Thất gia từ hôm nghe Thống lĩnh nói thì không tới thuyền Thống lĩnh thỉnh an nữa, nghĩ thầm “Chuyện đã như thế cũng không cần y có gì tốt, mình cứ vui vẻ rồi sẽ bàn”. Rồi dặn Ngọc Tiên “Chiều hôm nay uống xong tiệc rượu của Triệu sư gia thì chuẩn bị cho ta một mâm cơm”, Ngọc Tiên vâng dạ. Y lại mời ba người Vương, Hoàng, Chu trên thuyền kia. Lại mời hai vị Triệu đại nhân, Lỗ Tổng gia trên thuyền của Thống lĩnh, kể cả mình với Triệu Bất Liễu tất cả là bảy người ngồi vào một bàn. Lúc ấy hai người Vương, Hoàng ưng thuận nói sẽ tới. Chỉ có Chu lão gia chợt thấy sợ hãi, nói “Sợ Thống lĩnh biết”. Hai người Triệu, Lỗ cũng từ chối. Văn Thất gia nói “Chuyện kia chẳng lẽ các vị còn chưa biết sao ? Hôm ấy Thống lĩnh tức giận không phải vì chúng ta uống rượu mà vì ta gọi Long Châu ra cuộc, giành gái với y nên mới tức giận. Hôm nay ta không gọi Long Châu thì nhất định không có chuyện gì đâu. Vả lại Thống lĩnh còn nói là tới Nghiêm Châu đánh lui thổ phỉ xong sẽ bày rượu mời mọi người thả sức uống một phen, các vị đều đã nghe qua. Y là đại nhân mà còn bày tiệc, làm sao cấm được chúng ta. Mà ở Nghiêm Châu chẳng có thổ phỉ nào, chuyến này e chỉ là đi sông. Bọn ta cũng không mong mỗi được bảo cử gì, y cũng không thể nói bọn ta có chỗ nào sai. Chờ bày tiệc xong cứ bảo nhà thuyền chèo ra xa để y không nghe thấy là được”.

Vốn trong mấy hôm ấy hai người Vương, Hoàng chỉ mãi hút thuốc phiện, không có thời giờ qua thuyền Thống lĩnh. Văn Thất gia vì đáp phải dính cũng không muốn qua. Triệu Bất Liễu thì tuy chủ nhân mang y đi nhưng lúc nào cần gửi thư mới

sai người gọi. Lúc bình thời thì chủ nhân không coi y vào đâu, y cũng ngại gặp mặt. Trong mấy hôm ấy bị Lan Tiên bỏ bùa, trong lòng lại thấy áy náy nên chủ nhân không gọi y cũng thích, không dám qua gặp. Trong bọn chỉ có Chu lão gia mỗi ngày qua thuyền Hồ Thống lĩnh ba bốn lần. Y vốn được Trung thừa tin dùng, Hồ Thống lĩnh tự nhiên khách khí với y. Gần đây lại được tin tức Nghiêm Châu, biết là không có giặc cướp gì, Thống lĩnh tự nhiên rất vui vẻ, y cũng cao hứng. Tuy lúc y lên đường Đái Đại Lý đã dặn dò, nói Thống lĩnh thích cứng không thích mềm nhưng lúc gặp rồi mới biết Thống lĩnh không phải loại người như thế. Lời Đái Đại Lý nói có chỗ không đúng thì phải kiến cơ hành sự, may mà không đắc tội.

Suốt mấy hôm Thống lĩnh gặp y, cứ khen ngợi hết lời. Y cũng té nước theo mưa, từ sáng đến tối chế ra vô số thứ mủ cho Thống lĩnh đội, nói nào là “Một dải Nghiêm Châu toàn là núi non, vốn là nơi ra vào của trộm cướp, thổ phỉ năm nào cũng kéo tới. Nay chúng bị oai danh của Thống lĩnh trấn áp đến nỗi không tên nào dám thờ ra. Khi tới Nghiêm Châu rồi cũng phải trừng phạt vài tên cho chúng biết mùi lợi hại để lần sau không dám làm phản nữa. Trở về sẽ lụng sục khắp tứ hương bát trấn một lượt rồi sẽ bẩm báo lại, cũng để thưởng ty biết rằng chuyến này đại nhân vất vả chứ không phải an nhàn gì, sắp tới nhất định còn phải bảo cử, cất nhắc cho bọn ty chức đấy”. Hồ Thống lĩnh nói “Không phải như lão ca nói đâu, ta đang muốn ngày đêm báo tin ở Nghiêm Châu không có thổ phỉ về cho thưởng ty để y yên tâm”. Chu lão gia nói “Không nên, không nên ! Nếu làm thế thì thưởng ty sẽ coi thường chuyện này, sắp tới chi dùng bao nhiêu cũng không tiện thanh toán, cũng không được bảo cử gì cả. Hiện nay báo cáo về thì báo tin càng dữ càng hay”. Hồ Thống lĩnh nghe thế chợt nghĩ ra, vội nói “Lời lão ca chỉ giáo rất đúng. Tôi sẽ làm theo ngay”. Liền lập tức gọi Long Châu vào dặn chuẩn bị thêm mấy món ăn, giữ Chu lão gia lại ăn cơm tối. Chu lão

gia có chỗ tốt ấy nên Văn Thất gia mời y nhất định không nhận lời. Văn Thất gia thấy không mời y được cũng chỉ còn cách mặc kệ. Đến lúc lên đèn, nhà thuyền quả nhiên chèo hai chiếc thuyền kia qua bờ đối diện, lúc ấy Chu lão gia đã qua thuyền lớn của Hồ Thống lĩnh rồi.

Triệu Bất Liễu bày tiệc xong đếm lại người không thấy Chu lão gia, định sai người đi gọi. Văn Thất gia nói “Bây giờ y được Thống lĩnh tin dùng, một giờ một khắc cũng không rời ra được. Y không coi chúng ta ra gì, chúng ta cũng không cần với cao tới y”. Triệu Bất Liễu nói “Không mời y, sợ y nói xấu chúng ta với chủ nhân”. Vương sư gia nói “Chu mỗ với ông vốn không có thù oán, tại sao y lại hại ông ? Chuyện đó thì không cần lo”. Triệu Bất Liễu chỉ còn cách phẩy tay, có điều vẫn thầm ngờ vực, không thấy thoải mái. Uống xong một tiệc rượu qua loa, thức ăn cũng không đủ, rượu cũng không có nhiều, may là Văn Thất gia đang cao hứng, vừa uống xong tiệc rượu đã dọn tiệc khác. Lại qua mời Triệu đại nhân, Lỗ Tổng gia, tất cả mọi người đều tới. Triệu đại nhân lại dắt theo một nàng rất thân thiết với y tên Ái Châu tới. Văn Thất gia nhìn thấy vô cùng vui vẻ, vội nói “Rốt lại thì Triệu đại nhân thật hào sảng”, lại giục gọi cuộc cho Lỗ Tổng gia. Lỗ Tổng gia không quen biết ai. Văn Thất gia bèn gọi một cô em của Chiêu Đế tên Thúy Lâm cho y. Nhất thời chủ khách sáu người, cùng ngồi vào tiệc.

Văn Thất gia vì mới rồi ăn tiệc của Triệu Bất Liễu không được vừa ý, bèn gọi mang tô lớn ra. Hai người Vương, Hoàng không mạnh rượu, Triệu Bất Liễu tửu lượng cũng có hạn. May có Triệu đại nhân trên phao thuyền là trong bộ ngũ xuất thân, trời sinh ra rất mạnh rượu, lúc trẻ từng có một đêm uống ba vò rượu Thiệu Hưng, nôn rồi lại uống, uống rồi lại nôn. Đến nay đã lớn tuổi nhưng tửu hứng vẫn không giảm mấy, cũng còn uống được năm sáu chục cân. Cho nên bàn về hiện tại thì Văn Thất gia vẫn chưa phải là đối thủ

của y. Nhưng Văn Thất gia cũng là một hảo hán, người ta uống một chén thì nhất định y phải tiếp một chén, người ta uống mười chén thì nhất định y phải tiếp mười chén. Uống rượu tới mức thổ huyết, đến nay vẫn còn mắc bệnh suyễn nhưng y vẫn muốn uống. Thấy rượu là uống chết bỏ, thấy nữ nhân thì càng uống rượu chết bỏ. Đầu tiên xai quyền, thua ba lần thì uống một chén, sau lại chề không vui bèn đối thua một lần thì uống một chén. Triệu đại nhân uống rượu tới lúc nóng người, trút bỏ cả mũ măng lẫn quần áo. Văn Thất gia cũng cởi luôn chiếc áo lót màu hồng để lộ làn da màu trắng trông rất ưa nhìn. Hai người Vương, Hoàng uống được nửa tiệc thì vào sau khoang thuyền hút thuốc. Triệu Bất Liễu nhân lúc vắng người bèn giở trò ma với Lan Tiên.

Trên mâm rượu chỉ còn có Lỗ Tổng gia. Vị Lỗ Tổng gia này là người phủ Từ Châu ở Giang Nam, vốn là một người buôn muối lậu ra thú. Hai mắt y cứ lảo liên nhìn dọc nhìn ngang, thoắt ngồi thoắt đứng, không lúc nào chịu yên, như đang có tâm sự gì. May mà mọi người đều không để ý. Về sau mọi người ăn cơm, mời y nhưng y nhất định không ăn, nói “Uống nhiều rượu quá nên hơi váng đầu, muốn về ngủ ngay”. Văn Thất gia còn cãi “Ông đã uống bao nhiêu đầu?”. Lỗ Tổng gia nói “Từ lượng của tôi chỉ có ba chén, uống tới chén thứ tư là váng đầu”. Mọi người thấy y nói thế đành để y đi, dặn nhà thuyền điu y cho khéo. Nhìn thấy y bước lên ván thuyền rồi, hai người Văn, Triệu lại trở vào ngồi đối diện với nhau trong khoang.

Triệu đại nhân cứ gọi Triệu Bất Liễu là lão Tôn đài, nói “Chỉ lo tâm sự với người yêu, không coi bọn ta vào đâu, phải phạt ba chén lớn”. Triệu Bất Liễu xin tha mấy lần, chỉ uống một chén. Lan Tiên bước qua uống giúp y quá nửa, chỉ chừa một chút ở đáy chén đưa qua cho Triệu sư gia uống. Hai người Văn, Triệu lại uống thêm mấy chén, Văn Thất gia có phần chịu không nổi mới sai dọn dẹp. Triệu đại nhân cũng hơi xiêu vẹo, mọi người xúm lại đỡ, ngắt

nga ngất ngưỡng bước lên ván về thuyền mình ngủ. Hai người Hoàng, Vương cũng về thuyền. Chu lão gia đã từ thuyền lớn trở về ngủ rồi. Lúc ấy Văn Thất gia càng lúc càng say, không ngồi được nữa, Ngọc Tiên tới nói chuyện, cõng hài giúp y, rót trà cho y nhấp miệng y cũng không biết, đỡ lên giường y vừa đặt lưng xuống là ngủ ngay. Ngọc Tiên bèn ra phía sau ngủ. Triệu Bất Liễu thì có Lan Tiên làm bạn, không cần phải nói. Lại nói đêm ấy Ngọc Tiên tỉnh thoảng tỉnh dậy qua xem, sợ Văn Thất gia tỉnh rượu muốn uống nước không có ai hầu hạ. Không ngờ vị lão gia này ngủ thẳng một giấc suốt đêm đến khoảng một giờ trưa hôm sau, thuyền Thống lĩnh thấy đã quá giờ Mùi muốn lên đường, lúc ấy y mới từ từ tỉnh dậy. Ngọc Tiên trước hết đưa tới cho y một bát yến sào, y hộp một hộp, kể mới khoác áo ngồi dậy, rửa mặt đánh răng, ăn cơm sáng, vừa ăn xong thì thuyền đã lên đường.

Văn Thất gia đưa tay nắn túi, không ngờ không thấy cái đồng hồ vàng đâu, lúc ấy cho rằng không có trong túi thì nhất định là trên giường, bèn bảo Ngọc Tiên “Vào giường lấy cái đồng hồ vàng của ta ra đây”. Không ngờ Ngọc Tiên vào tìm suốt nửa ngày vẫn không thấy, về sau lật cả gối cả nệm lên, đảo lộn mọi thứ cũng không thấy. Văn Thất gia ở ngoài còn cầu nhàu, hỏi nàng làm gì mà không chịu ra. Về sau Ngọc Tiên ra nói là không có. Văn Thất gia đích thân vào tìm cũng không ra. Trong lòng lại ngờ hoặc giả hôm qua lúc uống rượu say lại cất vào tráp không chừng, vội lấy chìa khóa định mở tráp ra tìm. Không ngờ tráp không khóa, Văn Thất gia nhìn thấy giật mình. Lại nhìn kỹ thì cái móc đồng đã bị đứt, nhất định có người bẻ gãy không còn nghi ngờ gì nữa. Vội mở ra xem thì một trăm quan tiền đã lấy cho Triệu Bất Liễu mượn một nửa còn năm chục quan và một cái vòng vàng tuy không lớn lắm nhưng cũng tám đồng cân đều không thấy đâu. Còn có một cái nhẫn ngọc phỉ thúy, hai cái bình đựng thuốc hít, đều là những vật mà Văn Thất gia quý, cả một cái đồng hồ vàng bỏ túi, một sợi dây

xích vàng cũng không còn. Văn Thất gia vốn nóng tính, lập tức chửi ầm lên, nói “Trên thuyền có kẻ trộm, chắc chắn rồi!”. Ngọc Tiên sợ tái mặt, mọi người sau thuyền đều vào khoang. Chủ thuyền nói “Thuyền chúng tôi đi lại trên sông này mỗi năm mười mấy chuyến, chỉ cần bước lên đây thì một cái kim khâu cũng không mất. Có lẽ để quên đâu đó, xin lão gia gọi mọi người tìm lại một lượt xem sao”. Văn Thất gia nói “Cả cái khoang này đã tìm khắp rồi, có thấy gì đâu”.

Chủ thuyền không tin, tự đi xem khắp trong khoang, lại lật ván thuyền lên tìm suốt một lượt, vẫn không thấy gì, luôn miệng nói “Quái lạ”. Văn Thất gia nghi đám tở tử trên thuyền không thật thà, chủ thuyền nói “Đám tở tử này đều có lai lịch rõ ràng, trước nay chưa từng tắt mất”. Văn Thất gia nổi giận nói “Chẳng lẽ ta nói oan cho các người à ! Đã mất đồ trên thuyền các người thì phải hỏi các người”, chủ thuyền không dám nói gì nữa. Trên thuyền có một người đầy tớ nói “Tối hôm qua uống rượu, lắm người nhiều tay, nếu nói ai là trộm thì ai không phải là trộm?”, Văn Thất gia nghe câu ấy lại càng nổi giận bùng bùng, mắng lớn “Khách uống rượu đều là bạn ta, các người lại bảo bạn ta là trộm cắp à ! Huống chi đêm hôm qua ngoài khách khứa ra còn có gọi cuộc, một người ra cuộc thì có hai ba đứa đầy tớ đi theo, cùng kéo cả lên thuyền, biết đâu chúng cạy ván thuyền vào ăn cắp. Bây giờ lại đổ cho khách của ta à ! Chờ tối Nghiêm Châu sẽ đưa ráo cả bọn lên huyện tra hỏi”. Chủ thuyền thấy Văn Thất gia động chân hỏa lập tức bước ra quát người đầy tớ, bảo y không được lăm mồm. Lại trở vào khoang bảo Ngọc Tiên mang trà cho Văn Thất gia, Văn Thất gia cũng không nhìn ngó gì tới nàng.

Lúc ấy thuyền đang đi trên sông, người trên thuyền khác không thể qua, chỉ có người trên thuyền ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng nói là kỳ quái, Triệu Bất Liễu cũng tìm giúp suốt nửa ngày

nhưng không thấy đâu. Mọi người đều nghi tới tở trong thuyền ăn trộm chứ không ai khác. Văn Thất gia lính lại số bị mất, một chiếc nhẫn là chín trăm lượng bạc. Hai bình hít thuốc mỗi cái bốn trăm lượng, cái đồng hồ vàng kể cả dây xích là hơn hai trăm. Một cái vòng vàng bất quá chỉ bốn mươi lượng. Còn tiền mặt thì đã có số, vừa tính toán vừa nhờ Triệu Bất Liễu kê ra giấy giùm. Giây lát thuyền cập bến, liền có quan viên văn võ trong thành ra đón. Văn Thất gia là tùy viên, đành đội mũ lên thuyền Thống lĩnh thỉnh an, sợ có chuyện gì sai khiến. Lúc ấy gặp Trang Đại lão gia Tri huyện Kiến Đức ở phủ Nghiêm Châu, vốn là bạn đồng liêu, lại là người quen, bèn kể lại chuyện mất trộm trên thuyền rồi tiện tay đưa tờ kê ra. Trang Đại lão gia lập tức ra lệnh trối chủ thuyền và tất cả tới tở trên thuyền đưa về huyện xét hỏi, còn với những thuyền khác thì ra lệnh cho chủ thuyền không được để người đầy tớ nào trốn đi, sắp tới sẽ bắt với Thống lĩnh, đưa tất cả vào thành đối chất. Quả nhiên Tri huyện đương chức thì nhất hô bá ứng, lệnh ra như núi, chỉ dặn có một câu liền có một người thuộc hạ dắt mấy người nha dịch mang xích sắt xiềng hết chủ thuyền và đám tới tở giải lên bờ.

Lại nói trên thuyền Thống lĩnh ra lệnh mời mấy vị khách lên hỏi rõ tình hình thổ phỉ. Một người là Phủ lý, một người là Doanh lý, đã bàn trước với nhau, vừa gặp Thống lĩnh đều nhất tề bấm lúc đầu là tin đồn thổ phỉ thế nào, dân tình hoảng sợ thế nào, về sau bị quan trong phủ hợp sức truy nã khiến chúng hoảng sợ bỏ trốn, hiện đều đã bình an. Hai người này vốn có ý nhân đó mạo công, không ngờ Hồ Thống lĩnh đã theo kế của Chu lão gia, cũng có ý như họ. Lúc thuyền ghé bờ, Hồ Thống lĩnh còn sợ toát mồ hôi, e là tin tức nghe trên đường không đúng, tới Nghiêm Châu sẽ bị thổ phỉ làm thịt. Đến khi nghe Phủ lý, Doanh lý nói xong, lập tức hào khí lại bừng bừng, bèn nói “Bọn giặc cỏ trốn núp làm giặc ở đây đã lâu, bây giờ chúng nghe tin đại binh kéo tới nên mới tạm thời giải tán,

chờ tôi về rồi sẽ thò ra làm giặc. Tuy hai vị lão huynh nói là đã yên ổn nhưng theo tôi thấy thì hậu hoạn vẫn còn, không thể không lo lắng. Để ngày mai tôi lên bờ xem xét tình hình rồi sẽ bàn kế”. Kế lại nói chuyện qua loa vài câu, sai mang trà tiễn khách. Các quan ra về, chuyện không cần nói.

Chỉ nói chủ thuyền và tôi tớ trên thuyền của Văn Thất gia bị trời giải về huyện khiến cả bọn nữ nhân trên thuyền kêu gào khóc lóc, quỳ lạy xin Văn lão gia tha cho. Nhưng Văn lão gia không đếm xỉa tới, họ lại lạy lục nhờ Triệu sư gia xin giùm nhưng Triệu sư gia cũng không làm chủ được. Về sau Văn Thất gia bị Ngọc Tiên nài nỉ quá đành ưng thuận, hẹn đến lúc trên huyện báo lại sẽ nói chuyện. Trời chưa tới, sai dịch trên huyện đã tới thưa lại với Văn Thất gia, nói “Đã thuê giúp một chiếc thuyền khác cho Đại lão gia và sư gia, xin dời qua đó ngay trong hôm nay. Thuyền này là thuyền trộm cướp, thượng cấp của chúng tôi nhất định trừng trị thật nặng”. Văn Thất gia nói “Tốt lắm”. Nữ nhân trên thuyền nghe nói lão gia qua thuyền khác càng không còn chỗ dựa, đều quỳ cả xuống không đứng dậy. Ngọc Tiên kéo Văn Thất gia, Lan Tiên kéo Triệu sư gia, khóc lóc không thôi. Văn Thất gia không biết làm sao, chỉ an ủi Ngọc Tiên rằng “Ta quyết không làm khó cô đâu”. Ngọc Tiên không còn cách nào đành phải để Văn Thất gia qua thuyền khác. Vừa chuyển được một nửa hành lý, Trang Đại lão gia trên huyện lại sai Bồ khoái tới. Trước tiên y lên thuyền thỉnh thị hình dáng những món bị mất, nói một trăm năm mươi quan tiền có dấu hiệu gì không. Văn Thất gia nói “Số tiền này là tiền trang Đình Ký phát ra, đều có dấu riêng”. Vừa khéo trong người còn có một đồng, bèn đưa ra cho họ xem để theo đó mà tìm. Viên Bồ khoái nói “Đã tìm qua ở các hàng quán trong thành đều không có, chắc chúng chưa tiêu. Tiền mặt thì đã tiêu cũng chưa biết chừng. Hôm qua có mấy vị lão gia uống rượu? Bọn tiểu nhân không dám nghi ngờ các vị lão gia mà sợ các vị quản gia của họ không tốt. Tuy không dám hỏi thẳng họ,

nhưng cũng sẽ ngấm ngấm lưu tâm. Nếu tìm ra thì cũng không làm âm lên, có khi lộ chuyện. Tối như đám người làm trên mấy thuyền kia, sắp tối sẽ bám lại với đại nhân, cũng phải lục soát kỹ tất cả một lượt”. Văn Thất gia thấy viên Bồ khoái nói chuyện có lý, bèn kể lại hết với y, lại khen y vài câu, nói y biết làm việc.

Chờ lúc Văn Thất gia, Triệu sư gia đã qua thuyền khác, viên Bồ khoái bèn bước vào khoang ngồi xuống, sai đầy tớ thuyền khác kéo chiếc thuyền ấy vào cạnh một quán trà. Viên Bồ khoái vẫy tay về phía quán trà, lại lên bờ nói mấy câu, mấy người cùng đi với y nhất tề xuống thuyền. Lại gọi nữ nhân trong thuyền lật ván thuyền lên, nhìn qua một lượt không thấy gì, bèn ra khoang sau. Đầu tiên là chị em Ngọc Tiên đều cùng lên trên khoang, a cũng khóc nức nở, không còn vẻ gì là mỹ nhân. Ai ngờ Lan Tiên thấy một người đi ra phía sau cũng đi theo, bị một viên Bồ khoái kéo lại nói “Tiểu cô nương, cô không cần đi theo”. Lan Tiên nói “Nữ nhân chúng tôi có mấy món đồ không tiện để đàn ông các vị thấy, tôi phải đi dọn dẹp”. Viên Bồ khoái nói “Khoan đã, không tiện cũng phải xem”, vừa nói vừa lục soát khắp khoang sau. Về sau không biết thế nào lại tìm được trên giường Lan Tiên một quan tiền, lập tức gỡ ra xem, thấy đúng dấu hiệu không hề sai chạy. Viên Bồ khoái nói “Thằng trộm ở đây rồi !”. Mọi người nghe thấy hoảng sợ. Lan Tiên vội lên tiếng phân bua “Đây là Triệu sư gia đưa tôi nhờ mua giùm ông ta vài món đồ”. Viên Bồ khoái nói “Triệu sư gia không có người để nhờ mà đi nhờ cô à ! Câu ấy chỉ lừa được đứa trẻ ba tuổi thôi”. Lan Tiên nói “Nếu không tin xin các vị cứ mời Triệu sư gia tới đối chất”. Người Bồ khoái nói “Bằng cớ rõ ràng, cô còn muốn chối à !”, vừa nói vừa tát Lan Tiên một cái. Nữ nhân trên thuyền đều cho rằng Lan Tiên ăn trộm, ai cũng hoảng sợ. Nguyên là Triệu Bất Liễu mượn Văn Thất gia năm mươi quan tiền đưa cho Lan Tiên, Lan Tiên lại giấu không cho bà chủ biết. Đến lúc bị khám ra, bà ta cũng không hiểu

được. Lan Tiên lại không phải là con ruột mà là con dâu mua về, bà ta nhất thời tức giận cũng không phân biệt trắng đen, bèn sấn tới đánh Lan Tiên một trận, còn mắng “Đồ đĩ không biết xấu hổ, ăn cắp tiền của người ta, làm khổ người khác ! Không cần các vị lão gia đánh người, ta cứ giết người trước đã !”. Viên Bồ khoái nói “Có tiền rồi thì những món khác có thể tìm ra thôi”. Bèn lục lại thêm một lượt nữa nhưng vẫn không thấy gì, lại qua hỏi Lan Tiên, lúc ấy Lan Tiên đã bị bà chủ đánh như tử. Viên Bồ khoái vội cản lại, nói “Hiện tại cô ta phạm tội với quan thì đã có các lão gia, người không còn quyền gì với cô ta nữa. Người của người trộm cắp, ngay cả người cũng có tội, lại còn vác mặt đánh người à !”. Bà chủ bị viên Bồ khoái mắng một trận không dám nói gì. Viên Bồ khoái hỏi Lan Tiên về những món khác, Lan Tiên chỉ khóc không nói gì, mọi người đều nghi ngờ. Bà chủ lại giục nàng nói “Ăn cắp nhiều cũng bấy nhiêu tội, ăn cắp ít cũng bấy nhiêu tội, bà nội nhỏ ơi, bà nhận mau đi cho người khác đỡ bị tội !”, Lan Tiên vẫn khóc không nói gì.

Viên Bồ khoái nói “Cô ta không nói thì cũng không cần cô ta phải nói, cứ giải về huyện sẽ tính”. Rồi đó giải nàng đi. Viên Bồ khoái kia lại kéo bà chủ cùng đi, bà ta sợ run bần bật không dám đi, lại bị mọi người chửi mắng câu, chỉ còn cách đi theo.

Vừa đi vừa chửi Lan Tiên. Lúc ấy Lan Tiên bị mọi người đẩy đi. Sau khi lên bờ, vào quán trà ngồi nghỉ một lúc rồi cùng nhau vào thành. Đáng thương nàng chân nhỏ khó đi, đi ba bước lại khụy xuống một bước, đám Bồ khoái lại thỉnh thoảng xô đẩy, hận nhất là bà chủ đi dọc đường cứ đánh nàng ta.

May mắn là tới cửa nha môn, ngồi ở bậc thềm nghỉ ngơi một lúc. Viên Bồ khoái bước vào bẩm báo rồi truyền lệnh ra “Lúc này lão gia phải lên phủ, buổi chiều Thống lĩnh đại nhân còn gọi

lên hỏi chuyện, dặn đem hai nữ nhân trên thuyền giao cho Quan môi cai quản, ngày mai sẽ thẩm vấn”. Mọi người nghe thấy bèn đi gọi Quan môi tới, đem hai nữ nhân giao cho bà ta. Người Quan môi nhận họ, đưa về nhà mình.

Lúc ấy trâm vàng, khuyên bạc của hai mẹ con họ đều bị sai nhân lột hết, nói là tang vật, phải đem nộp cho lão gia. Hai mẹ con không dám lên tiếng. Tối chỗ Quan môi rồi, trên người không còn món nữ trang nào. Người Quan môi còn chưa vừa lòng, lại lục soát khắp người họ, trên tay Lan Tiên còn một chiếc vòng bạc cũng bị bà ta tháo ra, nói ngày mai phải nộp lên quan. Lúc ấy vừa vào mùa đông, hai mẹ con họ đều mặc áo bông dày, người Quan môi nhất định nói là tang vật ăn trộm, bắt phải cởi ra, hai người không dám không nghe. Mỗi người chỉ mặc có hai tấm áo, lạnh tới phát run. Phàm những người đầu tiên tới chỗ Quan môi thì phải tuân theo quy củ của bà ta, trước hết phải nhịn đói hai ngày, kể bị đánh mấy trận, tối thì không cho ngủ. Không có ai thương xót cô cả, còn nói gì tới tiện nghi. Tối như những nữ phạm nhân trộm cắp thì họ đối xử khác hẳn người khác : ban ngày xiềng vào chân giường, bắt nhìn thùng xí, ngửi mùi hôi thối, đến tối còn trói vào cánh cửa, muốn động đây cũng không được, gác lên trong một gian phòng vắng, sáng mai mới thả ra.

Đáng thương Lan Tiên tuy là người trên thuyền, bán thân nuôi miệng nhưng cơm no áo ấm, chưa bao giờ chịu khổ sở như thế. Chỉ vì nàng tính nết cứng cỏi, lại rất có tình nghĩa, lúc Triệu Bất Liễu đưa tiền có nói với nàng “Đừng nói với mẹ cô là ta đưa, sợ tới tai Thống lĩnh”, nàng vẫn ghi nhớ trong lòng. Đến khi đám Bồ khoái tìm ra, nàng nhất thời luống cuống, chỉ nói được một câu “Đây là Triệu sư gia nhờ tôi mua đồ”. Về sau bị họ kéo lên bờ, đã sớm biết chuyện này đi không biết nói năng ra sao, chắc chắn phải chịu khổ, chẳng bằng đừng khai báo gì. Cho dù không chết thì bất

cơm trên thuyền cũng đã không nuốt nổi nữa rồi. Cho nên nghe họ nói là đưa lên bờ, nàng đã sớm có ý muốn chết, bèn thuận tay cầm lấy một cái ngao đựng thuốc phiện trên bàn đèn giấu vào tay áo. Lúc người Quan môi lục soát trong người, muốn giấu cũng không có chỗ giấu, nàng bèn ngậm vào miệng, thấy đắng chát nuốt không nổi, nhân lúc bà ta không để ý bèn vứt cái hộp đi. Lúc bà Quan môi lục soát xong, nàng nói với bà chủ “Mẹ à, mẹ không nên giận tôi, cũng không cần nghĩ tới tôi. Cái khổ này tôi không chịu được đâu. Sớm cũng chết, muộn cũng chết, chẳng bằng cứ chết trước. Sau khi tôi chết, lão nhân gia người ra công đường chỉ cần nói mời Triệu sư gia tới đối chất thì tôi chết oan cũng có thể hả dạ, lão nhân gia người cũng không đến nỗi phải chịu khổ đâu”. Lúc ấy bà chủ vừa giận vừa sợ, vừa lạnh vừa đói, đã mệt cả người, con dâu nói gì thủy chung bà ta cũng không nghe thấy. Đến lúc lên đèn, người Quan môi thấy họ là trộm cắp bèn đem tấm ván cửa tới theo cách thức mà làm, xích lại đưa vào phòng trống. Ai ngờ hôm sau mở cửa ra thì vô cùng hoảng sợ !

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 14

**Đánh thổ phỉ cá rồng diễn kịch
Mở yến tiệc gà chó lên tiên**

Lại nói lúc Lan Tiên đã chết, sáng hôm sau người Quan môi đẩy cửa bước vào nhìn thấy vô cùng hoảng sợ lập tức tới kéo lên. Bà chủ thấy con dâu đã chết, kêu trời gào đất khóc lóc không thôi, người Quan môi cũng không cản được, lại nghĩ bà ta đã lớn tuổi không thể bỏ trốn bèn trói vào chân giường. Vâng lệnh quan cái quần nữ phạm nhân mà một sớm cô ta tự tử làm sao dám giấu giếm, chỉ còn cách liều mạng lên bầm với Tri huyện lão gia.

Trang đại lão gia vừa nghe chuyện chết người cũng hơi hoảng sợ. May mà y vốn là châu huyện xuất thân, trong lòng đã có chủ ý bèn lập tức sai đưa mẹ người chết lên hỏi qua mấy câu. Bà chủ chỉ còn biết khóc lóc kêu oan. Lão gia không đếm xỉa tới bà ta, lập tức gọi Bồ khoái tới hỏi “Lan Tiên trộm cắp có ai chứng kiến không?”. Viên Bồ khoái thưa “Là mẹ chồng của cô ta chứng kiến”. Lão gia bèn quát “Cô ta cãi nhau với mẹ chồng mà? Tại sao lại nói bà ta chứng kiến?”. Người Bồ khoái thưa “Tiền của Văn đại lão gia đều có dấu tiền trang Đình Ký, tiểu nhân tìm được ở chỗ giường Lan Tiên đã chết một quan, thấy dấu hiệu rất đúng. Mẹ cô ta cũng không biết tiền ấy ở đâu ra, còn đánh chửi cô ta. Nếu đại lão gia không tin cứ hỏi bà ta xem có đúng không”. Lão gia bèn hỏi bà chủ “Tiền của con dâu người ở đâu mà ra?”. Bà chủ thưa “Không biết”. Lão gia nói “Ta cũng biết người không biết, nếu biết thì đã không nổi giận với cô ta như thế, chẳng lẽ cùng trộm cắp sao?”. Bà chủ nói “Lão gia công minh! Tôi không biết thật mà!” Lão gia nói “Lúc Bồ khoái tìm ra người có thấy không, có phải trên giường của Lan Tiên không? Hay là trên giường con gái khác của người?”. Bà chủ nghe

câu ấy lại sợ liên lụy tới cả mình và Ngọc Tiên, vội khóc nói “Quả thật Lan Tiên ăn cắp, là tìm được trên giường nó”. Lão gia nói “Chính người thấy tận mắt phải không?”. Bà chủ nói “Chính tôi nhìn thấy”. Lão gia nói “Vậy là con dâu đã chết của người không tốt. Lão gia ta như tấm gương soi, người cứ yên tâm, ta sẽ không để người bị liên lụy đâu”. Bà chủ nói “Quả thật ngài là Bao Thanh Thiên”.

Lúc ấy lão gia lại gọi người Quan môi lên tát một cái, mắng “Quân khốn nạn giỏi thật ! Lão gia đem trọng phạm giao cho người cai quản, người lại dám lớn mật hành hạ thị tới chết ! Tới đây thì người đừng có lộng quyền. Hôm nay ta sẽ đánh người chết tươi để đền mạng cho Lan Tiên !”. Nói xong bèn sai nha dịch “Lột hết quần áo, mang hèo mây ra, đánh nó một trận cho ta”. Nha dịch hai bên dạ một tiếng, lập tức có bảy tám người hung hăng đồ ra, lột hết quần áo của Quan môi, chỉ để lại một tấm áo vải bất quỳ dưới đất, cứ run cầm cập như đánh đàn tỳ bà. Lão gia lại quát một tiếng “Đánh”, liền có một người nắm đầu bà ta kéo lên, hai người đứng hai bên xóc nách, một người cầm một cái hèo mây lớn vừa đếm vừa đập túi bụi vào người Quan môi. Cứ hết năm mươi hèo lại đổi người khác đánh, đánh tới mức người Quan môi “Ôi trời ơi” âm lên, không ngừng kêu “Xin đại lão gia ra ơn”. Lão gia cũng không đếm xỉa gì tới, đánh một mạch gần năm trăm hèo mới dừng tay. Lão gia lại hỏi bà chủ “Có phải con dâu của bà bị Quan môi hành hạ tới chết phải không ? Nếu đúng thế thì hôm nay ta sẽ lập tức xử tử mụ ta để đền mạng cho con dâu người”. Bà chủ quỳ một bên thấy lão gia đánh người đã sợ suýt ngất, tuy có lời quan truyền xuống nhưng không nghe thấy gì, chỉ quỳ sững ra ở đó. Lão gia lại chỉ bà chủ nói với người Quan môi “Người sống hay chết là do bà ta. Bà ta muốn người sống thì người được sống, muốn người chết thì người được chết, lão gia ta chỉ xét theo phép công”. Người Quan môi nghe câu ấy bèn khóc lóc nài nỉ “Mẹ ơi, trên đầu còn có trời ! Con dâu bà tự tìm cái chết, không liên quan

gì tới tôi. Bây giờ lão gia đánh chết tôi hay không là do một câu nói của lão nhân gia người đấy. Con dâu của bà có phải do tôi hành hạ đến chết không ? Nếu do tôi thì tôi có chết cũng không oán hận. Mẹ ơi ! Tính mạng của tôi hiện đều trong tay bà, bà muốn tôi chết oan thì tôi có làm ma cũng không để cho bà yên đâu !”. Bà chủ vốn căm hận người Quan môi, giờ thấy lão gia đánh bà ta một trận lại nghĩ “Nếu nói thêm gì đó gì đó nhất định lão gia sẽ đánh chết bà ta thì cái mạng này há chẳng phải do mình hại chết sao. Chuyện khác không sợ chứ nếu âm hồn không tan lại theo quấy nhiễu mình thì thật không phải chuyện chơi ! Bây giờ bà ta bị đánh một trận cũng đủ rồi, huống hồ Lan Tiên quả thật không phải bị bà ta hành hạ mà chết, sao mình lại nhất định bắt bà ta phải chết ?”. Nghĩ xong liền thưa “Đại lão gia, Lan Tiên của chúng tôi tự tử không dính líu gì tới bà ta, xin lão gia tha bà ta đi !”. Lão gia nghe thế liền nói “Nếu người đã xin cho bà ta thì lão gia ta hôm nay cũng tha cho cái mạng chó của mẹ”. Quan môi lại dập đầu lạy tạ bà chủ trước công đường, nói lời cảm ơn.

Lão gia lại nói với bà chủ chứa “Chuyện hôm qua trên thuyền, ta đã biết là một mình Lan Tiên làm, không liên quan gì tới người, ta đã định thả người rồi. Nay đã thế này, người mau lui ra làm tờ trình dâng lên, chuẩn bị chôn cất chu đáo cho con dâu người”. Bà chủ không hề nói tiếng nào mà được lão gia ra ơn tha bổng, lập tức xuống dưới làm tờ trình, đều là “Con dâu tôi xấu hổ tự tử chứ hoàn toàn không bị hành hạ”. Viết xong đâu đấy đưa lên cho lão gia xem qua, rồi đưa xuống dưới bảo bà chủ vẽ một dấu chữ thập vào. Mọi chuyện đã xong, lão gia lại cho giải tất cả đàn ông từ chủ thuyền tới gia nhân lên nói “Hiện những đồ vật của Văn lão gia đã tra xét rõ ràng, là Lan Tiên ăn cắp giấu trong giường, mẹ chồng của cô ta chính mắt nhìn thấy, đã bị Bồ khoái lực soát tìm được. Hiện Lan Tiên sợ tội đã tự tử, ngàn tội cũng chỉ là một tội, cô ta chết thì cũng đã chịu tội rồi. Những đồ vật còn mất ta sẽ tới xin

Văn đại lão gia giúp các người, xin y đừng truy cứu nữa thì có thể giải thoát cho các người”. Mọi người nghe thấy tự nhiên vô cùng cảm kích, lão gia lại sai giải ra, chờ bẩm qua Tri phủ đại nhân xin khám nghiệm tang vật và thi thể xong sẽ bảo lãnh để thả. Mọi người lay tạ rồi lui ra. Lão gia bèn lập tức lên bẩm với Tri phủ xin phái công sai xuống khám nghiệm. Họ vốn là quan trên và thuộc cấp thân thiện với nhau, tự nhiên sốt sắng giúp đỡ, đời nào lại có chuyện làm khó dễ. Công sai xuống khám nghiệm thì theo lệ làm tờ trình bẩm lên, không cần kể rõ.

Trang đại lão gia lại tới thuyền gặp Văn Thất gia nói “Những món đã bị mất tôi sẽ đem tới. Hiện người ăn trộm đã sợ tội tự tử, xin đừng làm liên lụy tới người nhà họ”. Văn Thất gia vội hỏi “Là ai ăn trộm?”. Trang đại lão gia đáp “Là Chủ môn bài trên thuyền, Lan Tiên ăn trộm”. Văn Thất gia nghe thế vô cùng ngạc nhiên, còn định hỏi thêm nhưng vì Trang đại lão gia là bạn bè, biết y mượn chuyện này để gỡ rối cho mình, bạn đồng liêu không tiện làm khó dễ, chỉ nên ứng thuận, nói “Vật đã mất rồi, kẻ trộm cũng đã chết rồi, còn bắt lão ca phải đền bù gì nữa”. Trang đại lão gia nói “Trước mặt bạn đồng liêu cũ đâu dám nói là đền bù, nhưng lão ca cũng cần tiền chi dùng, tôi đã biết rồi, sẽ lập tức đưa qua”. Văn Thất gia thấy y nói thế cũng không tiện nói gì thêm. Lúc ấy lại nói chuyện qua loa vài câu rồi hai người chia tay, ra tới đầu thuyền Trang đại lão gia lại ghé vào tai Văn Thất gia nói thầm, nhờ y nói tốt trước mặt Thống lĩnh cho mình một tiếng, Văn Thất gia cũng ứng thuận. Trang đại lão gia về rồi, ngay đêm ấy sai đưa tới cho Văn Thất gia ba trăm lượng bạc. Hôm sau công sai khám nghiệm thi thể Lan Tiên xong, thân thích cũng đã thừa rõ, không ai nói gì nữa, Trang đại lão gia bèn thả cả bọn. Bọn họ cảm kích ca ngợi Huyện thái gia không thôi, chuyện lớn một mạng người bị hời hợt bỏ qua, đó là thủ đoạn lão luyện của đám phủ huyện.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói lúc Trang đại lão gia trò chuyện với Văn Thất gia, Triệu Bất Liễu đều nghe thấy. Đầu tiên y nghe Lan Tiên ăn cắp thì giật nảy mình, về sau nghe nàng sợ tội tự tử lại càng hoảng sợ ! Nghĩ tới tình ý thâm thiết giữa hai người, không ngăn nổi nước mắt thánh thót rơi xuống. Nhưng chỉ nghĩ nàng ăn cắp thật chứ không nghĩ rằng năm mươi quan tiền mình đưa đã làm hại nàng, suốt đêm không ngủ được. Về sau nghe tin người trên thuyền được tha, Lan Tiên đã được chôn cất, y thường ngày quen làm văn tứ lục bèn viết một bài văn tế, lên ra chỗ vắng trên bờ sông cúng tế. Về tới thuyền lại cả đêm không ngủ, viết tiểu truyện của Lan Tiên, lại thêm mấy bài thơ thất ngôn tứ tuyệt, nghĩ rằng tương lai sẽ đem khắc bài văn này để nàng được lưu danh muôn thuở, tính ra cũng là báo đáp tri kỷ. May là trong hai hôm ấy Văn Thất gia bận việc công, thỉnh thoảng lại bị Thống lĩnh sai đi làm việc nên y được ở một mình, cũng không có ai tới sai khiến gì.

Lại nói Hồ Thống lĩnh từ khi tới nơi, quan viên văn võ trong thành tới ra mắt xong, y theo kế sách của Chu lão gia, sắp tâm chuyện bé xé ra to. Sáng sớm hôm sau bèn kéo quân lên bờ, xếp thành đội ngũ, ngồi kiệu lớn màu lục vào thành thăm đáp lễ quan viên văn võ. Tri huyện chuẩn bị cho y một chỗ công quán trong thành, trong lòng y thật ra không rời được Long Châu, nhưng bề ngoài thì nói “Trên thuyền làm việc rất tiện, lão ca không cần bận tâm”, nên công quán đã chuẩn bị y cũng không tới. Hôm ấy ăn cơm trưa trong nha môn Tri phủ, vừa ăn vừa nói với các quan Phủ lý, Doanh lý rằng “Theo tôi thấy ắt là bọn thổ phỉ nghe đại binh kéo tới nên bỏ trốn, nhất định vẫn còn ở các núi non quanh đây. Khi đại binh rút rồi chắc chắn chúng lại kéo ra quấy nhiễu. Nhỡ cỏ mà không dứt rễ, xuân tới sẽ mọc lại. Lần này tôi tới quyết không chịu để lại hậu họa, nhất định phải tiêu diệt bằng hết. Chiều hôm nay xin quý doanh điều động nhân mã ra đóng ngoài thành, tôi sẽ tự

có cách”. Doanh quan luôn miệng vâng dạ, không dám nói gì khác. Quan bản phủ còn định mạo công bèn bầm “Lúc đầu bọn thổ phỉ mới nổi lên, vốn rất ngông cuồng, sau có ty chức và Doanh quan đánh nhau với chúng hai trận, chúng đều thất bại, chạy tan ra bốn phía, hiện không còn bóng một tên nào. Đại nhân có thể không cần phải lo nghĩ”. Hồ Thống lĩnh nói “Công lao đánh giặc của quý phủ tôi cũng đã sớm được nghe rồi. Nhưng tôi vẫn lo là không thể đuổi tận giết tuyệt, tương lai lại nổi lên thì không thể thu thập, không những thương ty quở trách tôi không làm được việc mà ngay cả các vị lão ca cũng khó ăn nói, giống như chúng ta chỉ làm bồi bác cho có chứ không chịu hết sức”. Bản phủ nghe câu ấy chợt đỏ bừng mặt.

Giây lát ăn cơm xong, Hồ Thống lĩnh về thuyền. Doanh quan trở về ra lệnh, trời chưa tối hẳn đã truyền khắp nhân mã tam quân mang cờ cấm tù và, các viên Phó gia ai cũng cưỡi ngựa đeo đao, dáng vẻ như đón tiếp Thần Tài, ra thành tìm một chỗ đất trống lập trại. Tham tướng bản doanh tới thuyền bầm với Thống lĩnh. Lúc ấy trông Thống lĩnh như một vị đại nguyên soái, ngồi trên thuyền giữa, hai chiếc hai bên là ba vị tùy viên, hai vị lão phu tử ngồi. Lại có thuyền hiệu lệnh do huyện chuẩn bị, một ngày ba bữa cơm ba lần nổi hiệu lệnh, lúc Thống lĩnh ra ngoài trở về thì phải bắn pháo hiệu, tối đến canh một canh hai phải chuẩn bị pháo hiệu, trên thuyền thúc trống, thân binh thổi tù và “tu tu tu tu” rất dễ nghe, bắn pháo hiệu xong còn phải thổi tù và đánh trống một lượt, đều theo quy củ. Ngoài thuyền hiệu lệnh còn có binh thuyền của Thống lĩnh mang theo, có quân bộ, có quân thủy, quân thủy đều ngồi trên thuyền gắn đại bác, ngọn cột buồm đều có treo cờ đỏ thêu chữ trắng ghi rõ là doanh nào đội nào, trên cờ còn ghi rõ họ của người thống lĩnh. Đầu thuyền đuôi thuyền đều treo cờ ngũ sắc, có lá vẽ hình Bát quái, có lá vẽ một con rồng màu sắc rực rỡ soi bóng xuống nước, quả rất oai phong.

Ăn cơm tối xong, Hồ Thống lĩnh bèn cùng quân sư là Chu

lão gia bàn việc phát binh. Lúc ấy Chu lão gia ghé vào tai Hồ Thống lĩnh như thế như thế làm sao làm sao nói qua một lượt, Hồ Thống lĩnh khen ngợi không ngớt. Kế đó vội lên sạp hút thuốc phiện, hút hơn hai mươi điều, qua cơn nghiện rồi mới trở dậy ra lệnh tiến quân. Lúc ấy đã gần canh ba, các viên Tham tướng, Thủ bị, Thiên tổng, Bả tổng trên bờ, các viên Doanh đầu, Tiêu quan trên thuyền đều im lặng chờ lệnh. Hồ Thống lĩnh bước ra khoang ngồi xuống, các viên sai quan đứng dàn ra hai bên như hình cánh chim, ai cũng so lại đồng hồ đeo trên tay, một bên có cái giá trên cắm mười hai chiếc lệnh tiễn ghi Tý Sửu Dần Mão Thìn Tỵ Ngọ Mùi Thân Dậu Tuất Hợi, còn có cờ nhỏ màu vàng. Hồ Thống lĩnh rút một chiếc lệnh tiễn, truyền gọi Tham tướng bước lên, bảo y đem năm trăm quân làm tiên phong, dọc đường gặp non mở lối, gặp suối bắc cầu. Tham tướng dạ một tiếng “Vâng lệnh”. Lại truyền gọi Thủ bị bước lên, bảo y cũng đem năm trăm quân làm tiếp ứng. Một viên Thiên tổng, một viên Bả tổng, mỗi người đem ba trăm quân làm vệ đội. Mọi người cùng dạ một tiếng “Vâng lệnh”, cùng nhận lệnh tiễn ra đứng qua một bên.

Các vị khán quan nên biết, theo quy củ của võ doanh thì mỗi khi ra trận, phần lớn là bảy người một đội, có lúc ba bốn người một đội, chưa từng trên mười người một đội. Lần này Hồ Thống lĩnh biết rõ phía trước không hề có một tên phỉ nào, vô cùng vui sướng, bèn ghép mười người thành một đội khiến mọi người xem ra rất vui vẻ, trở xuống không cần nói nữa. Cũng không biết y tìm đâu ra một tấm bản đồ vẽ rất tỉ mỉ, dưới ánh đèn sáng xem suốt nửa ngày cũng không nhìn ra. May là đưa hầu nhỏ đi theo dâng lên một chiếc kính lão, y đeo vào cần thân rồi nhìn suốt nửa ngày, kể theo lời Chu lão gia chỉ ra tiến quân vào chỗ nào, lui quân theo đường nào, chỗ nào có thể án doanh hạ trại, chỗ nào có thể mai phục, khoa chân múa tay nói một hồi. Các viên Tham tướng, Thủ bị, Thiên tổng, Bả tổng vâng dạ liên thanh, đều nói “Xin tuân lệnh đại nhân”

Nói thì chậm chứ lúc ấy rất nhanh, hai tên lính thổi tù và trên bờ đã nâng tù và lên thổi theo hiệu “Ra quân ra quân”. Lúc ấy quân sĩ giương cờ lớn, nâng súng lên, tuốt lê ra, loại lưỡi lê này có tên là Nam Dương kỷ nghiệp. Dao đi ngựa thì chuôi đều có buộc tua đỏ. Quân khiên mây mặc áo lão hổ. Lại thả đèn lồng bay lên soi sáng như ban ngày, chỉ chờ các viên Tham tướng, Thủ bị, Thiên tổng, Bả tổng xuống thuyền, chỉ rõ phương hướng thì có thể chia ra xuất phát.

Lúc ấy chỉ có một viên Đô ty tên Bách Đồng Sĩ rón rén bước lên bả “Chỗ mới rồi đại nhân ra lệnh tiến vào thì thuyền của thuộc hạ từng đi qua, lúc nhà bếp lên bờ mua thức ăn thì thuộc hạ đã lên bờ xem, nhìn khắp chung quanh không thấy có động tĩnh gì”. Hồ Thống lĩnh đang cao hứng đột nhiên bị cản trở, bất giác nổi giận lớn tiếng quát “Ta đang chỉ huy phương lược tiến quân ở đây, người lại lớn mật khua môi múa mép, làm rối loạn lòng quân ! Vốn định đem người ra chém, nhưng nghĩ tới lúc đang dùng người nên miễn tội cho”. Lại quát “Lôi nó ra đánh một trận cho ta !”. Chỉ thấy bốn tên thân binh hùng hổ sấn vào vật Bách Đô ty đè xuống, roi gậy đập huỳnh huých. Đánh tới hai trăm gậy Hồ Thống lĩnh vẫn không ra lệnh dừng tay, roi gậy lại cứng, Bách Đô ty thật không sao chịu nổi, các quan từ Tham tướng tới Ngoại ủy đều nhất tề quỳ xuống cầu xin Hồ Thống lĩnh. Trong thuyền không đủ chỗ, nhiều người quỳ luôn trên bờ. Hồ Thống lĩnh còn ra vẻ, hiểu dụ một lúc mới ra lệnh tha Bách Đô ty. Các tướng bèn lui về.

Đại đội nhân mã đều đã phân phát xong. Lại ra lệnh “Canh năm ăn cơm, trời sáng tiến quân”. Hồ Thống lĩnh đích thân áp trận phía sau, đốc thúc quân lính tiến lên. Các tùy viên đi theo, ngoài hai vị lão phu tử và Hoàng Đồng tri ở lại giữ thuyền lớn, hai vị Chu, Văn cũng cùng đi. Ban lệnh xong đã gần hết canh tư, Hồ Thống lĩnh vội lên sạp nằm hút hai mươi bốn điếu thuốc phiện, qua cơn nghiện lại ra lệnh mang điểm tâm lên. Lúc ấy không có việc gì, bọn Chu

lão gia, Văn Thất gia cũng trở về thuyền mình lo liệu mọi việc.

Lại nói Tham tướng Bản doanh vâng tướng lệnh điểm đủ người ngựa, lúc sắp lên đường thì thủ hạ có một viên tướng già bước lên bẩm “Thống lĩnh sai đại nhân đánh giặc trước nhưng hiện không có một bóng thổ phỉ nào, rốt lại đi để làm gì?”. Một câu nói thức tỉnh Tham tướng, y đã định lên thuyền xin lệnh Thống lĩnh, nhưng thấy Bách Đô ty bị đánh vừa rồi lại sợ làm Thống lĩnh nổi giận thì không có gì hay nên muốn đi lại không dám. May là viên tướng già kia khôn ngoan, bèn nói “Xin lệnh Thống lĩnh thì không tiện, nhưng mấy vị lão gia tùy viên đã rời thuyền Thống lĩnh, sao đại nhân không tới thuyền họ hỏi qua một tiếng?”. Tham tướng đang không có chủ ý, nghe thế cả mừng, lập tức sai thuộc hạ cầm danh thiếp tới thuyền tùy viên, vì có quen biết với Văn Thất gia bèn xin bái kiến Văn lão gia. Văn Thất gia thấy danh thiếp liền nói “Đang chuẩn bị lên đường, thời giờ đâu mà gặp khách”. Chu lão gia nói “Ông đừng ngại, cứ tạm gọi y vào đây. Ông không có thời giờ thì để tôi tiếp y”. Rồi sai thuộc hạ ra mời vào ngay. Tham tướng vào trong thuyền vái chào mọi người. Mời khách ngồi xong, Chu lão gia lên tiếng hỏi “Nửa đêm tới thăm, có gì chỉ giáo?”. Tham tướng bước lên một bước, nói rõ ý mình “Xin hỏi Thống lĩnh đại nhân có ý gì? Thật ra chỗ này không hề có một tên thổ phỉ mà nay lại mang đại binh tiến vào, rốt lại để làm gì?”. Chu lão gia nghe thế cười mà không đáp. Tham tướng nhất định muốn thỉnh giáo, Chu lão gia nói “Chuyện này phải hỏi Thống lĩnh mới biết, tôi và lão ca cũng như nhau, mọi người chỉ biết vâng lệnh làm việc, chuyện khác thì hoàn toàn không biết”. Tham tướng sốt ruột, lại nghĩ chuyện này nhất định phải hỏi Văn Thất gia.

Văn Thất gia vì suốt mấy hôm không được ngủ ngon, mới rời từ thuyền Thống lĩnh trở về cũng muốn lên giường ngủ một giấc sẽ dậy, không ngờ Tham tướng lại tới quấy rầy, nhất định đòi gặp,

y không biết làm sao đành phải trở dậy ra tiếp. Tham tướng cứ ngồi cạnh y nói chuyện rì rầm, hỏi y có cách nào để Thống lĩnh không nổi giận. Văn Thất gia trước nay vốn tính thẳng thắn mà lại đem câu ấy hỏi y. Chu lão gia thấy Văn Thất gia không đáp được chợt nghĩ ra một kế, bước ra nói rằng chuyện này phải tới hỏi Tào Nhị gia theo hầu Thống lĩnh mới hiểu được. Tham tướng nói “Tìm y ở đâu?”, Chu lão gia nói “Dễ lắm”, rồi lập tức gọi gia nhân của mình, nói “Tới thuyền của đại nhân xem Tào Nhị gia có rảnh không, nếu đang rảnh thì mời y qua đây một lúc”. Giấy lát Tào Nhị gia tới, đứng ở đầu thuyền không chịu vào. Chu lão gia bước ra thì thảo với y một lúc rồi quay vào nói với Tham tướng, câu nào cũng là “Lần này họ theo Thống lĩnh ra ngoài, chịu bao nhiêu vất vả, chỉ mong lão ca có ý tài bồi cho họ”.

Tham tướng vừa nghe thấy biết ngay chuyện này không có tiền không xong, lập tức ưng thuận một trăm lượng bạc. Lại nói “Chức vụ của tôi nổi tiếng là nghèo khổ, các vị đã biết rồi, bấy nhiêu không phải là tổ được lòng thành, chẳng qua là mời các vị chén trà thôi”. Chu lão gia lại ra đầu thuyền nói với Tào Nhị gia, Tào Nhị gia chê ít, nhất định đòi năm trăm. Chu lão gia ra vào mấy lần, mới thỏa thuận là ba trăm lượng bạc, sáng ra sẽ trở lại lấy một trăm, số hai trăm còn lại thì trước khi đại nhân lên đường sẽ lấy nốt. Lại sợ nói miệng không có bằng cứ nên vì Văn Thất gia thân thiết với y, Chu lão gia nhất định bắt Văn Thất gia đứng ra đảm bảo. Văn Thất gia thấy Chu lão gia đòi tiền Tham tướng, trong lòng đã không thích, về sau thấy y cứ ra ra vào vào, cò kè thêm bớt lại càng coi thường. Chu lão gia vẫn không biết, trình trọng nói ý của Thống lĩnh không phải chỉ là hư trương thanh thế, chắc chắn sắp tới sẽ có duyên cớ, Thống lĩnh sẽ nói với Tham tướng. Đến lúc ấy Tham tướng mới chợt hiểu ra, lập tức đứng dậy cáo từ, rồi thuyền lên bờ, trở về sắp xếp việc quân.

Nói thì chậm chứ việc rất mau, giây lát phân phó đâu đó xong, thuyền của Thống lĩnh truyền lệnh tiến quân, chỉ thấy Tham tướng cười chiến mã đốc thúc đại đội nhân mã theo đường Thống lĩnh đã chỉ trên bản đồ, ồ ạt tiến lên. Lúc toàn quân đã lên đường thì mặt trời đã mọc, trên thuyền Thống lĩnh mới ra lệnh dừng lại. Hồ Thống lĩnh ngồi kiệu lớn màu lục, trước kiệu giường lòng đỏ, cạnh kiệu có mười sáu thân binh vác binh khí sáng loáng như tuyết hộ vệ hai bên, phía trước là vị Nhị gia đồ thùng xí trên thuyền mang bài hiệu quân công ngũ phẩm, mình mặc áo lam, lưng đeo lệnh tiễn ngồi trên lưng ngựa, vô cùng oai vũ. Phía trước nữa là đội trung quân, chỉ thấy cờ xí rực rỡ phần phật trong gió, lục lạc treo cạnh cán cờ leng keng, sáng rực dưới ánh mặt trời. May là Chu lão gia xuất thân từ đại doanh, Văn Thất gia là người trong Bát kỳ nên đều biết cưỡi ngựa, không cần ngồi kiệu.

Từ khi lên đường Hồ Thống lĩnh toàn ngồi trong kiệu ngũ lim dim, không có chuyện gì. Dần dần ra xa huyện thành, ngẫu nhiên tới một thôn trang, y nhất định muốn xuống kiệu vào lục soát một lượt xem có tung tích thổ phỉ không. Người làng tầm mắt hạn hẹp chưa từng thấy tình hình như thế, người can đảm thì rút vào nhà núp sau cửa chờ họ đi qua mới dám ra, người nhút nhát thì vừa thấy người ngựa như thế đã chạy tán loạn, mười nhà thì chín nhà bỏ không. Lúc đầu đi ngang mấy thôn trang, Hồ Thống lĩnh vì không thấy bóng người nào, ngờ rằng họ đều là thổ phỉ, đại binh vừa tới nhất tề bỏ chạy, bèn ra lệnh phóng hỏa đốt nhà. Lệnh ấy vừa ban ra liền có vô số binh lính xông vào nhà dân sục sạo khắp nơi, một số trẻ em, phụ nữ trong gầm giường đều bị lôi ra. Hồ Thống lĩnh định trị tội họ. May mà Chu lão gia biết rõ vội khuyên can, Hồ Thống lĩnh liền sai giải theo sau kiệu, về huyện thành thẩm vấn sẽ xét xử. Đang nói chuyện, thôn trang phía trước đã bốc cháy. Không đầy một khắc, đội tiên phong phía trước đã được tin, nhất tề thả quân tràn vào cướp bóc, thậm chí đốt sạch nhà cửa, cưỡng gian phụ nữ,

không việc gì không làm. Hồ Thống lĩnh muốn truyền lệnh ngăn cản thì đã không kịp. Rồi đó bèn thống suất đại đội nhân mã kéo tới trước làng, đông tây nam bắc bốn hướng tám trấn đều bị bao vây. Hồ Thống lĩnh thấy không có ai ra đối địch, cho rằng mình đã thắng trận, bèn tấu khúc khải hoàn rút quân. Lúc sắp tới cổng thành bèn truyền lệnh cho quân sĩ nhất loạt xếp thành đội ngũ khuê chiêng gióng trống đi xuyên qua thành. Lúc kiệu của y còn cách thành mười dặm, quan phủ huyện đều đã được tin báo tiếp ra đón tiếp. Lúc ấy Hồ Thống lĩnh về mặt phẫn chấn, cho rằng Tăng Cửu soái đánh chiếm được Nam Kinh (*) bất quá cũng chỉ như mình. Thấy các quan phủ huyện, lão nhân gia người đành xuống kiệu tới chỗ đón tiếp, kể lại vài câu về chiến công của mình. Ý quan Tri phủ là muốn mời Thống lĩnh đại nhân vào công đường bản phủ bày tiệc mừng công nhưng Hồ Thống lĩnh muốn về thuyền, quân mã đi theo đều đóng trại trên bờ, kéo dài mấy dặm, kiệu Thống lĩnh vừa tới thì nhất tề quỳ xuống, quát lớn ra oai. Kế đó bắn pháo nổi nhạc đưa Thống lĩnh lên thuyền, xuống kiệu vào khoang. Kế đó quan viên văn võ lớn nhỏ cùng tới thỉnh an ra mắt. Thống lĩnh tiễn khách xong, vừa nằm hút thuốc phiện vừa dặn đánh điện báo cho Phủ đài, đoạn trên kể qua tình hình thổ phỉ ngông cuồng, đoạn sau báo tin đều đã yên tĩnh, sắp tới có thể không còn chuyện gì. Điện báo gửi đi rồi, lão nhân gia người cũng qua cơn nghiện, trước hết lên bờ sông trải chiếu bày hương án, đích thân dẫn đầu các tùy viên tướng lãnh hưởng về cửa khuyết lạy tạ ơn vua, kế về thuyền nhận lời chúc mừng. Mọi việc đâu vào đấy xong, đầu tiên ra lệnh thưởng cho mỗi đội quân một con dê, một con heo, hai vò rượu, một trăm cái bánh màn thầu. Quân sĩ đều theo Tiêu quan

(*) Tăng Cửu soái đánh chiếm được Nam Kinh : tức việc tướng Thanh Tăng Quốc Phiên đánh bại quân Thái Bình Thiên quốc, chiếm lại Kim Lăng năm Đồng Trị thứ 3 (1864).

tới bờ sông quỳ xuống tạ ơn nhận thưởng. Một mặt ra lệnh trên thuyền bày tiệc, mọi chuyện đều do Tri huyện sai người nhà sắp xếp. Tất cả đã điều động mười hai chiếc thuyền Giang Sơn, bày đủ mười hai bàn tiệc, vẫn là Thống lĩnh ngồi ở thuyền giữa, các tùy viên và lão gia ngồi ở thuyền hai bên, còn lại đều là các quan phủ huyện.

Lúc ấy đã canh một, ở đầu khoang thuyền thắp đèn đuốc sáng trưng, sáng như ban ngày. Cửa sổ ở thuyền Giang Sơn có thể nhấc lên, mười hai chiếc thuyền có thể nhìn qua nhau, đèn hồng rượu lục, vô cùng đẹp đẽ. Vừa vào tiệc, một viên Tri phủ, một viên Tham tướng đều cùng mặc cát phục lên thuyền mời Thống lĩnh vào chỗ. Bọn nhạc công trên thuyền tấu nhạc. Hồ Thống lĩnh thấy khách cũng khiêm nhượng một lúc, miệng nói “Việc hôm nay là chúng ta được ngựa đội hồng phúc của triều đình mới lập được đại công thế này, cũng nên bỏ bớt lễ nghi, trên dưới cùng vui vẻ một đêm. Huống chi đây là thuyền tôi đang ngụ, các vị là khách, tôi là chủ, chỉ có tôi mời các vị chén rượu chứ sao lại có chuyện làm phiền các vị”. Tri phủ nói “Hôm nay là bày tiệc mừng công giúp đại nhân, theo lý thì đại nhân phải ngồi ghế đầu, để bọn ty chức ngồi hầu”. Hồ Thống lĩnh nhất định không chịu, lại nói các vị tha lỗi, các vị chỉ nên tuân lệnh. Rồi đó lại mời hai vị lão phu tử tới. Vốn là định năm người ngồi một mâm, Hồ Thống lĩnh lại sai mời Chu lão gia, nói tất cả mọi chuyện điều động quân sĩ đều là công của y, nhất định bắt y ngồi vào ghế đầu. Chu lão gia thấy Tri phủ ở đó không dám quá phận, vẫn ngồi ghế thứ năm như cũ. Còn hai vị tùy viên Hoàng, Văn cũng ngồi ghế trên ở thuyền bên cạnh. Trong nháy mắt mười hai chiếc thuyền đều đã chật khách, không cần kể rõ.

Chỉ nói trong chiếc thuyền kia, sáu người vừa ngồi xuống, Hồ Thống lĩnh đã sốt ruột không chịu được, lên tiếng nói trước “Chúng ta hôm nay không phải như mọi hôm, mọi người đều phải

uống thật say cho vui". Các quan Phủ lý, Doanh lý đều dạ dạ. Thống lĩnh đưa mắt nhìn Triệu Bất Liễu, biết y tuổi trẻ ham vui, muốn bảo y mở đầu, vừa khéo lại đúng ý y. Lúc ấy tuy y ngồi uống rượu với chủ nhân nhưng trong lòng chỉ nghĩ tới Lan Tiên, lại nghĩ tới việc Lan Tiên chết oan, trong lòng vô cùng thế lưỡng. Lại tự nhủ "Nếu Lan Tiên còn sống thì bây giờ ngồi hầu rượu chủ nhân có thể công khai gọi nàng tới, vui sướng biết bao, thú vị biết bao ! Nhưng nàng lại chết rồi !". Nghĩ tới đó không kiềm được nước mắt, lại sợ mọi người nhìn thấy, chỉ làm ra vẻ như bị bụi rơi vào mắt, không ngừng lấy tay dụi, may mà mọi người không nhận ra.

Lúc ấy Hồ Thống lĩnh gợi ý suốt nửa ngày mà không ai đáp ứng, cảm thấy rất bức bối. May có Chu lão gia khôn ngoan hiểu ý bèn ngấm kéo Hoàng lão phu tử một cái, vì y tuổi lớn mặt dày, mọi người không nói gì được nên muốn y lên tiếng trước. Y quả nhiên hội ý, đang định mở miệng thì vừa khéo Long Châu đứng ở cửa khoang thuyền gọi gia nhân mang thức ăn lên, Hoàng lão phu tử nhân đó nói luôn "Long Châu cô nương đàn tỳ bà rất hay, trên sông Tiền Đường không ai sánh bằng". Hồ Thống lĩnh nói "Không sai, không sai, lão phu tử ông thích nghe đàn lắm mà". Hoàng lão phu tử nói "Đàn mà hay thì ai mà không thích nghe. Hôm nay không như mọi hôm, cũng dừng câu nệ, làm phiền Long Châu cô nương đàn vài bài giúp Thống lĩnh uống thêm vài chén". Hồ Thống lĩnh nói "Hôm nay cùng vui với mọi người nên tôi là người phá lệ đầu tiên, gọi Long Châu ra đàn hầu các vị đại nhân và sư gia uống rượu". Long Châu không nói gì, bước vào ngồi xuống, Phượng Châu cũng theo vào. Hồ Thống lĩnh nhất định bắt mọi người trên tiệc phải gọi cuộc. Các quan Tri phủ, Tham tướng đều gọi người mình thân thiết, Chu lão gia vẫn gọi cô gái nhỏ Chiêu Đề như cũ, Hoàng lão phu tử không gọi cuộc, Hồ Thống lĩnh lúc ấy cũng không miễn cưỡng y. Không bao lâu tới Triệu Bất Liễu, Hồ Thống lĩnh nói "Hôm nay thấy thả cho học trò đi chơi, cho người vui một lần, gọi

vào đây”. Trong lòng nghĩ thế, vẻ mặt trở nên rất khó coi. Ở đó ai cũng hiểu được ý nghĩ của y nên đều áy náy, y đang khó chịu thì mọi người còn lòng dạ nào mà gọi cuộc.

Lúc ấy Hồ Thống lĩnh không nhìn ngó gì tới y, vội gọi vọng qua thuyền Văn Thất gia, bảo mọi người cũng gọi cuộc. Lúc ấy Lan Tiên đã chết, Ngọc Tiên vô sự vẫn hành nghề như cũ. Văn Thất gia bèn gọi nàng lên. Triệu Bất Liễu nhìn qua cửa sổ thấy Ngọc Tiên, nhớ tới em gái nàng, trong lòng càng khó nói. Trong giây lát các kỹ nữ đều đã có mặt, ngồi thành một vòng chung quanh, Long Châu bèn ôm đàn tỳ bà bước lên thỉnh thị đàn bài gì. Tri phủ đại nhân hiểu âm luật nói “Hôm nay Thống lĩnh đại thắng trở về, nên đàn vài bài cát lợi”. Mọi người cùng nhất tề nói “Phải”. Tri phủ bèn chấm một bài Tướng quân lệnh, một bài Ngự giáp phong vương. Hồ Thống lĩnh quả nhiên vô cùng mừng rỡ. Giấy lát đàn xong, Tri phủ, Tham tướng cùng đứng lên mời rượu Thống lĩnh, cùng nói “Sau khi đại nhân cỡi giáp, nhất định sẽ thắng chức, chén rượu mừng này nhất định phải uống”. Hồ Thống lĩnh nói “Có mừng thì mừng mọi người, lần này tôi về sẽ bắt những người có công lên Trung thừa, bảo cử hết một lượt, các vị lão huynh vất vả nhiều rồi, đều phải được bảo cử”. Tri phủ, Tham tướng nghe câu ấy nhất tề đứng dậy thỉnh an, cảm tạ đại nhân tài bồi.

Ở đó chỉ nói những chuyện cao hứng, không ngờ Trang đại lão gia đang ngồi ghế đầu trong tiệc trên thuyền Văn Thất gia bên cạnh thấy Tri phủ, Tham tướng trên thuyền lớn đều đứng dậy mời rượu Thống lĩnh cũng muốn lấy tiếng, bèn hẹn với mấy người trong tiệc qua thuyền lớn mời rượu Thống lĩnh. Mọi người vừa ra khỏi khoang, chợt thấy một viên Nhị gia trong nha môn thở hồng hộc chạy tới, mồ hôi đầy mặt bước lên ván thuyền nói với chủ nhân “Lão gia, không xong rồi !”.

Trang đại lão gia nghe thấy cả kinh, vội hỏi “Đì thái thái bị gì rồi?”. Người gia nhân nói “Không phải chuyện đì thái thái, dân làng phía tây bắc có rất nhiều đàn ông đàn bà kéo lên, có người sứt đầu mẻ trán toàn thân đầm máu, còn có mấy nữ nhân được cáng, xin lão gia rửa oan”. Trang đại lão gia nói “Chuyện gì thế, hay là bị thổ phỉ đánh cướp rồi?”. Người gia nhân nói “Không phải thổ phỉ mà là binh lính của Thống lĩnh đại nhân mang theo, cũng không biết là do vị lão gia nào chỉ huy, giết người cướp của, cưỡng gian phụ nữ, nhà cửa cũng đốt sạch, nên họ kéo lên tố cáo”.

Trang đại lão gia vừa nghe câu ấy, thấy rất khó xử, vừa khéo trong hai hôm nay đì thái thái đã đến ngày sinh nở, nên vừa thấy người gia nhân chạy tới lại cho rằng đì thái thái sinh nở xảy ra chuyện gì, sau nghe nói không phải mới yên tâm, nhưng rất đông dân dưới làng kéo lên thì làm sao phát lạc? Thống lĩnh đang cao hứng, cũng không tiện qua thưa lại. Rốt lại y làm quan lâu năm, biết nhiều hiểu rộng, trong lòng đã có chủ kiến, bèn hỏi người gia nhân “Rốt lại là bao nhiêu người?” Người gia nhân nói “Nhìn qua cũng bốn năm chục người”. Trang đại lão gia nói “Người về trước truyền lại lời ta rằng ta đã biết hết nỗi oan uổng của họ rồi, chờ ta báo lại với Thống lĩnh đại nhân, nhất định ta sẽ rửa oan cho họ. Bảo họ đừng làm ồn lên”.

Người gia nhân đi rồi, Trang đại lão gia mới cùng bọn Văn Thất gia qua thuyền Thống lĩnh dâng rượu mừng. Hồ Thống lĩnh còn khen ngợi rất nhiều, Trang đại lão gia vâng dạ, cảm tạ Thống lĩnh rồi trở về thuyền, chuyện người gia nhân tới nói không hề nói lại với Thống lĩnh. Đến khi tan tiệc, quan viên trên tiệc từng người

tới tạ ơn, các viên Thiên tống, Bả tống, Ngoại ủy cũng đều tới đầu thuyền thỉnh an, hai vị lão phu tử chỉ vái một vái. Hồ Thống lĩnh tiễn khách xong quay vào khoang, liền thấy Tào Nhị gia thân tín bước tới kể lại chuyện người làng tới thành tố cáo. Hồ Thống lĩnh nói “Sợ gì chúng ! Nếu chuyện thật quan hệ thì Tri huyện không phải là cây gậy, tại sao mới rồi trên tiệc gặp nhau lại không nói gì ? Thật các người chỉ lo hão”. Tào Nhị gia đáp phải đình không dám nói gì, thất thểu lui ra.

Lúc ấy Chu lão gia đã về thuyền mình, Hồ Thống lĩnh lại sai người mời y qua, nói lại lời Tào Nhị gia mới rồi. Chu lão gia trong lòng hiểu rõ, nghe thế rất sợ hãi không dám nói gì. Hồ Thống lĩnh lại bàn với y việc khai sổ quân công, ai là loại Bình thường, ai là loại Dị thường, ai nên theo lệ Tùy chiết, ai nên theo lệ Đại án, chằm chước bàn định để bắm lên Trung thừa. Lúc ấy Chu lão gia tự nhiên khiêm nhượng một lúc, nói “Ơn này là do thượng ty ban ra, ty chức đầu dám tham dự”. Hồ Thống lĩnh nói “Lão ca ông tự nhiên là loại Dị thường, nhất định bắm lên Trung thừa Tùy chiết bảo cử, không cần phải nói nữa. Số còn lại thì sao ?”. Chu lão gia thấy Thống lĩnh trân trọng mình như thế vội vàng cảm tạ đã tài bồi cho, không tiện khiêm nhượng quá nữa, ngẫm nghĩ một lúc bèn bảo cử Tri phủ, Tham tướng, Tri huyện, Hoàng thừa, Văn lệnh, Triệu Quán đời, Lỗ Bang đời, tất cả đều xếp vào loại Dị thường. Hồ Thống lĩnh nghe tên người khác còn khá chữ nghe tới Văn Thất gia trong lòng cũng bức bối, bèn nói “Những người ta mang theo đều xếp vào loại Dị thường e có lời bàn tán này nọ. Ta nghĩ Văn lệnh tuổi còn trẻ, không lão luyện lắm, xếp y vào loại Bình thường được rồi. Còn các quan văn võ ở địa phương không có công lao gì to lớn cần gì xếp vào loại Dị thường”.

Chu lão gia vốn không thân thiết gì lắm với Văn Thất gia nên nghe thế chỉ dạ một tiếng, kể thấy Thống lĩnh gạch hết tên

quan viên văn võ địa phương bèn hiến kế “Xin đại nhân minh xét, chuyện này không che giấu được họ. Họ không thể coi như Văn lệnh mà có thể tùy tiện, xin đại nhân đặc biệt nể mặt để bịt miệng họ lại. Đây là ý của ty chức nhìn về đại cuộc thôi”. Hồ Thống lĩnh nghe thấy không sai, bèn nói “Lão ca nói rất đúng, tôi sẽ làm theo. Có mấy người thuộc lệ Tùy chiết cũng quá đủ rồi. Tùy chiết không như loại khác, không nên nhiều quá. Nếu bản khai của chúng ta bị Trung thừa xem xét lại sẽ có chuyện không hay, nên phải chăm chú tính toán cho thật tốt”. Chu lão gia luôn miệng vâng dạ, kể lại nói “Người khác thì ty chức không dám nói, nhưng như hai vị lão phu tử cùng đi vất vả một phen, vừa khéo có cơ hội này cũng tiện giúp họ làm nên công danh, nhưng chuyện này nên làm thế nào thì do đại nhân quyết định, ty chức không dám nói liều. Ngoài ra đại nhân còn có mấy người quản gia đắc lực, ty chức đã hỏi qua họ đều đã có bài quân công, trát tướng thưởng. Lần này xin đại nhân cho họ một chức Ngoại ủy hoặc Thiên tổng, Bả tổng cho họ có chút công danh, cũng không uổng ý tốt của đại nhân để bại họ”. Hồ Thống lĩnh nói “Lão phu tử thì sẽ bàn lại. Còn như bọn gia nhân của tôi nếu có bảo cử cũng chỉ có thể xếp vào loại đại án. Bây giờ tôi đang cần hút thuốc phiện, mời lão ca ngày mai tới giúp tôi làm danh sách những người được bảo cử theo như hôm nay đã bàn, ngày mai chúng ta sẽ xem xét lại”. Nói xong, Long Châu đã bước lên tiêm thuốc cho Thống lĩnh.

Chu lão gia lui ra ngoài khoang, lấy bút nghiên một mình thấp đèn viết bản danh sách. Vừa viết vừa nghĩ thầm, mình còn có một người anh em, một người em vợ, người anh em đã quyên được chức Huyện thừa, người em vợ không có chức gì. Ý muốn nhân dịp này khai vào danh sách bảo cử, tính ra chắc Thống lĩnh sẽ ưng thuận. Chỉ cần y đáp ứng thì tuy em vợ mình chưa có công danh cũng có thể lên nộp tiền, đến lúc đủ niên hạn mua một chức vụ cũng dễ. Còn đang suy nghĩ thì Long Châu thấy Thống lĩnh đã ngủ

trên sạp hút thuốc phiện bèn rón rén bước ra ngoài, thấy Chu lão gia đang viết ở đó bèn mang trà tới cho y. Chu lão gia biết Long Châu là người tình của Thống lĩnh liền đứng dậy nói “Làm phiền cô nương, thật không dám!”. Long Châu nhoẻn miệng cười, lại hỏi sao Chu lão gia không ngủ mà ngồi đây viết gì thế. Chu lão gia bèn nhân dịp khoe khoang, nói “Tôi viết đây là có quan hệ tới công danh của các vị đại nhân, lão gia, công danh của họ đều phải qua tay tôi”. Long Châu hỏi “Tại sao phải qua tay ông?”. Chu lão gia nói “Hôm nay Thống lĩnh tới đây tiêu phỉ, các quan viên đi theo xuất chinh, bây giờ đã đánh dẹp xong nên phải ghi công để bảo cử cho họ”. Long Châu nói “Thổ phỉ là gì?”. Chu lão gia nói “Thì cũng như bọn Trường Mao trước đây”. Long Châu nói “Chúng ta trên đường đã chẳng nghe người ta nói là không có Trường Mao gì hay sao?”. Chu lão gia nói “Sao lại không có, chúng đều núp trong hang núi, nếu không tới tiêu diệt chúng, sắp tới chúng ta đi rồi nhất định chúng sẽ ra cướp cửa giết người”. Long Châu nghe thế tưởng thật, lại hỏi “Chẳng lẽ đại nhân Tri phủ, Lão gia Tri huyện không phải là quan sao? Còn muốn thăng lên chức gì nữa?”. Chu lão gia nói “Quan huyện thăng lên làm quan phủ, quan phủ thăng lên làm Đạo đài, thăng tới chức Đạo đài thì cũng như Thống lĩnh”. Long Châu nói “Mới rồi tôi nghe ông với đại nhân nói chuyện là Tào đại nhân gì đó cũng muốn làm quan, y làm quan gì vậy?”. Chu lão gia nói “Loại ấy thì không có chức quan gì lớn cho họ làm, chẳng qua là cho họ một chức Phó gia thôi”. Long Châu nói “Ông đừng khinh Phó gia, nhỏ thì nhỏ nhưng rốt lại vẫn là làm quan với Hoàng thượng, thế lực lớn lắm đấy. Lúc chúng tôi trên sông có một buổi tối Lư Phó gia ngoài cửa Hầu Triều lên thuyền uống rượu, không trả đồng nào còn nói thức ăn không ngon, nhất định đòi đưa danh thiếp bắt cha tôi lên huyện, về sau người trên cả thuyền chúng tôi quỳ xuống nài nỉ, lại bảo Phụng Châu hầu hạ hai ngày, y mới hết giận, đúng là làm quan có quyền thật!”.

Chu lão gia nói “Thống lĩnh đại nhân thường nói Phụng Châu còn tân, mà theo lời cô nương nói thì không phải cũng có chỗ không tin được sao?”. Long Châu nói “Bọn tôi ăn chén cơm này, nói thật tình làm sao còn tân ! Năm tôi mười lăm tuổi có theo mẹ tới Thượng Hải một lần, ai cũng gọi tôi là Đánh xe trong (*), tôi chỉ cười thầm. Tôi nghĩ Đánh xe trong của chúng tôi cũng như lão gia của các ông”. Chu lão gia nghe thấy ngạc nhiên nói “Sao lại nói chúng tôi làm quan cũng như Đánh xe trong của các cô được ? Cô coi thường người làm quan chúng tôi quá !”. Long Châu nói “Chu lão gia đừng giận, tôi nói chưa hết, ông nghe tôi nói đã. Chỉ là tháng tám năm rồi Tiền đại lão gia ở huyện Giang Sơn thuê thuyền chúng tôi, cùng thái thái lên đường phó nhiệm. Nghe nói Tiền đại lão gia làm Hậu bổ ở Hàng Châu hai mươi mấy năm, vô cùng nghèo khổ, việc gì cũng làm, may mà được nhận một chức vụ. Y có một thái thái, hai vị thiếu gia mà có chín vị tiểu thư. Đại thiếu gia đã mười ba tuổi, chưa có vợ. Lúc lên đường ở Hàng Châu hành lý của cả nhà chỉ có năm cái bọc, rương hòm cũng rất nhẹ. Đến tháng tám năm nay gửi thư gọi thuyền chúng tôi tới đón họ về Hàng Châu. Hôm lên thuyền thì có hơn năm mươi cái rương đồ, những đồ vật khác không tính. Lúc lên đường phó nhiệm chỉ có thái thái cài trâm vàng, mà lúc ấy thì cả bà vú của thiếu gia ai cũng có hoa tai vàng. Hôm Tiền đại lão gia lên đường còn có người tiền y mấy cái lọng Vạn dân, ai cũng nói lão gia làm quan thanh liêm không đòi tiền nên người ta mới chịu tiễn lão gia như thế. Tôi cười thầm trong bụng, chứ lão gia không đòi tiền thì trong rương hòm là những gì ? Lúc tới thì thế, lúc đi thì thế, làm sao lừa tôi được ? Người làm quan có tiền mà muốn nói là mình làm quan thanh liêm thì cũng như chúng tôi làm nghề này cũng nhất định nói

(*) *Đánh xe trong* : nguyên văn là “*Thanh quán nhân*”, là tiếng lóng đương thời chỉ loại kỹ nữ còn tân, chưa tiếp khách.

mình là Đánh xe trong, có gì mà không như nhau ? Chu lão gia, tôi lấy Tiền đại lão gia để so sánh chứ không phải là nói ông, lão nhân gia người nhất định đừng giận đấy !”. Chu lão gia nghe nàng nói thế tức giận không nói được câu nào nhưng lại nhìn nàng phì cười. Ngẫm nghĩ suốt nửa ngày mới nói được một câu “Cô so sánh quả không sai”.

Long Châu lại hỏi “Chu lão gia, công danh của họ đều qua tay ông, tôi có một chuyện muốn nhờ ông. Tôi nghĩ ăn chén cơm này cũng không có gì hay cho cha tôi. Tôi muốn xin lão nhân gia người ghi cho tên cha tôi vào đó, cũng như Tào Nhị gia là tốt lắm rồi. Sắp tới cha tôi mà làm Phó gia thì khi trở về Lư Phó gia ngoài cửa Hầu Triều có lên thuyền tôi cũng không phải sợ y”. Chu lão gia nghe thế bất giác buồn cười, lát sau lại cau mày. Long Châu lại cứ hỏi riết “Có được không vậy ?”, nhất định đòi Chu lão gia ưng thuận. Chu lão gia chum môi nhìn vào khoang ra hiệu, cố ý bảo nàng vào xin với Thống lĩnh. Long Châu còn chưa trả lời, chợt nghe Hồ Thống lĩnh trong thuyền ho khan mấy tiếng, nàng vội vàng bước vào.

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 15

Quan huyện già xử án chiếm tiên cơ Bổ khoái giỏi bắt người có tang vật

Chuyện kể Long Châu bước vào thuyền thấy Hồ Thống lĩnh đã tỉnh vội bưng một chén trà tới, Hồ Thống lĩnh uống xong, Long Châu lại lấy ra một gói thuốc, ngồi cạnh giường châm giúp y. Vừa châm thuốc vừa trò chuyện, lại nói tới việc bảo cử. Long Châu nũng nịu lả lơi, nhất định đòi đại nhân bảo cử cha nàng làm Phó gia. Hồ Thống lĩnh sợ người ta bàn tán nên không chịu, nhưng Long Châu cứ nài nỉ mãi, y không biết làm sao bèn bảo nàng tới xin Chu lão gia. Long Châu nói “Chu lão gia không chịu mới bảo tôi tới gặp ngài”. Hồ Thống lĩnh nói “Mới rồi y không chịu nhưng bảo đảm người tới lần nữa nhất định y sẽ chịu”. Long Châu nói “Tôi không biết, tôi gặp Chu lão gia cứ nói là ngài bảo tôi nói”. Hồ Thống lĩnh sa sầm mặt nói “Người đừng làm rộn !”, nói xong lão nhân gia người lại ngủ tiếp.

Long Châu sợ lỡ chuyện công danh đại sự của cha lại ra ngoài thuyền tìm Chu lão gia. Nào ngờ tin tức vừa đồn ra, người trong thuyền đều kéo cả tới. Có mấy người là sai quan, đầy tớ trên thuyền, còn lại đều là gia nhân, đầu bếp của Thống lĩnh, nhất tề vây quanh Chu lão gia trò chuyện. Vì Thống lĩnh đang ngủ, không dám lớn tiếng nên đều thì thầm với Chu lão gia. Chỉ thấy Chu lão gia lúc gật gật, lúc lắc lắc, cũng không biết là nói gì. Lại thấy nhà bếp lo cơm cho Chu lão gia. Đến lúc họ đi hết, trên đầu thuyền vẫn còn không ít người. Chu lão gia xua tay ra hiệu bảo họ không nên bước lên, sợ làm kinh động Thống lĩnh, tuy họ không dám bước lên nhưng không chịu tan đi. Chu lão gia bảo đóng cửa khoang thuyền lại, Long Châu mới bước tới nài nỉ y. Chu lão gia biết then chốt bên

trong, cũng muốn giữ thể diện cho Thống lĩnh bèn ưng thuận. Lúc nhỏ sào trời đã sáng hẳn, đám đầy tớ trên thuyền muốn lấy lòng vôi chiên một chảo cơm, dọn bốn đĩa thức ăn mời y ra sau thuyền ăn cơm. Long Châu lại vào khoang nghe ngóng, thấy Thống lĩnh đang ngủ say bèn trở ra nói với Chu lão gia “Đại nhân nhất thời chưa tỉnh đầu. Chu lão gia vất vả suốt hai ngày hai đêm, cứ nghỉ luôn trên thuyền này, ngủ đi một giấc”. Chu lão gia nói “Quả thật ta chịu không nổi nữa!”. Nói xong quả nhiên nằm lăn ra giường của chủ thuyền, Long Châu đắp chăn cho y tử tế. Chủ thuyền nói “Trời lạnh lắm”, lại vào lấy ra thêm một tấm chăn chiên cho y. Chu lão gia vội từ chối, nói “Ông hiện đang được bảo cử làm quan, chúng ta là đồng liêu, đâu tiện làm phiền như thế?”. Chủ thuyền nói “Lão gia nói thế làm gì! Tiểu nhân nếu không được nhờ phúc ầm của lão gia thì làm sao làm quan được”. Chu lão gia rút lại vất vả suốt hai đêm hai ngày, quả thật chi trì không được, vừa lên giường là thiếp đi. Đến khi tỉnh thì đã một giờ, vôi trở dậy rửa mặt rồi cầm bản thảo đưa tới cho Hồ Thống lĩnh xem. Hồ Thống lĩnh đang quán tròn trong chăn hút thuốc phiện, vừa đón lấy vừa nói “Làm phiền quá!”. Qua cốn nghiên mở ra xem, trang đầu là việc tiểu phỉ, tất cả đều tâu bẩm lại rõ ràng chi tiết, kể là xin bảo cử cho mấy người, ngoài ra là mấy trang kê khai lý lịch để sau này sắp xếp xong sẽ bẩm lên, lúc ấy chẳng qua chỉ là châm chọc ghi vào đại khái vài người được bảo cử để về sau tiện ghi thêm phía dưới. Hồ Thống lĩnh nhìn qua không nói gì, bèn sai làm tờ bẩm gửi về, lại bảo viết tên Chu lão gia lên đầu. Chu lão gia vâng dạ, ra ngoài theo lời ghi vào, chuyện không cần nói.

Lại nói Tri huyện Kiến Đức Trang Đại lão gia tới dự tiệc trên thuyền Hồ Thống lĩnh xong cáo từ về thành, vừa tới trước huyện nha quả thấy đầu người lổ nhố, mới vào tới cổng lớn thì thấy vô số dân quê quỳ hai bên dập đầu kêu oan. Trang Đại lão gia thấy thế liền xuống kiệu, đích thân bước tới đỡ hai ông già quỳ ở hàng đầu,

không chờ họ mở miệng đã nói “Đám quân lính này quả rất đáng ghét ! Ta đã bắt qua Thống lĩnh, nhất định phải trị tội mấy đứa, chém đầu làm hiệu lệnh treo dưới làng mới khiến các người hả giận được”. Trang Đại lão gia vừa đi vừa nói, vào tới công đường liền ngồi xuống. Lúc ấy sai dịch đứng xếp hàng hai bên, trong công đường treo đèn lồng sáng như ban ngày. Trang Đại lão gia ngồi xong, sai đưa đám dân quê đi tố cáo vào quỳ trong công đường. Trang Đại lão gia cau mày, vẻ mặt ủ rũ nhìn xuống nói “Ta nghĩ bách tính các người thật đáng thương ! Bản huyện là cha mẹ dân ở một huyện, các người đều là con dân trong bản huyện. Trên đời con dân bị người ta coi rẻ, lẽ nào lòng người làm cha mẹ không đau xót ! Chuyện hôm nay không cần nói các người tới đây cầu xin ta giải oan, cho dù các người không tới nhất định bản huyện cũng sẽ làm”. Trang Đại lão gia nói chưa dứt lời, cả đám người quỳ dưới thêm nhất tề kêu lớn “Lão gia công minh, quả thật là cha mẹ của tiểu dân ! Hiểu được nỗi khổ của bọn tiểu dân ! Lời lão gia người dạy bảo đều là tâm ý của bọn tiểu dân, đúng là lão gia công minh ! Bọn tiểu dân cũng không cần phải nói gì nữa !”. Trang Đại lão gia đến lúc ấy đã biết vụ này rất dễ kết thúc, bèn nói “Các người cứ lui về bàn bạc với nhau trước, người nào bị giết, nhà nào bị cướp, phụ nữ nhà nào bị cưỡng gian, nhà cửa nhà nào bị đốt cháy làm cáo trạng chi tiết đưa lên. Sáng mai bản huyện sẽ căn cứ vào cáo trạng của các người tới thuyền bắt lại với Thống lĩnh đại nhân, lập tức trừng trị cho các người thấy”. Dân làng lại nhất tề dập đầu cảm tạ ân điển của đại lão gia, nhất tề lui ra, ca ngợi công đức không thôi.

Trang Đại lão gia lui vào không làm việc gì khác, lập tức viết một tờ cáo thị, suốt đêm gọi đi. Tờ cáo thị viết :

“Thống lĩnh quân lệnh nghiêm minh. Lần này mang quân tiểu phỉ vốn để trừ bạo yên dân, rất sợ có bọn binh lính không tuân quân pháp, quá nhiều bách tính nên đã dặn dò bản huyện : Nếu

có chuyện như trước đây, chứng cứ đầy đủ, chuẩn cho tới huyện tố cáo. Sau khi xét lại rõ ràng sẽ lập tức chiếu quân pháp trị tội, quyết không dung tha”.

Cáo thị phát ra rồi, Trang Đại lão gia mới vào phòng ngủ. Sáng sớm hôm sau lên phủ bẩm lại sự tình trước. Tri phủ đại nhân nghe thấy rất ngán ngại, nghĩ ngợi một hồi rồi bảo y ra ngoài thành bẩm lại với Thống lĩnh.

Lúc ấy Thống lĩnh đang ngủ say, gia nhân lại không dám kinh động. Trang Đại lão gia chờ trong quan sảnh tới nửa giờ, đói bụng không chịu được, đang định quay về nhà môn ăn sáng rồi trở lại thì có người ra nói Thống lĩnh đã dậy, cứ chờ gọi vào. Lại chờ thêm hơn hai giờ trên thuyền mới có lời truyền xuống, nói “Mời vào”. Trang Đại lão gia lên thuyền ra mắt Thống lĩnh, đầu tiên làm lễ cảm ơn tiệc rượu hôm qua, sau đó ngồi xuống thông thả nói tới việc công. Trang Đại lão gia đem chuyện tối qua kể lại một lượt rồi nói “Tối hôm qua ty chức trên thuyền đã nhận được tin này nhưng e là không đúng nên chưa dám bẩm”. Hồ Thống lĩnh nghe y nói thế mới nhớ lại chuyện Tào Thăng nói đêm qua chắc không phải giả, trong lòng rất không vui, ngồi im hồi lâu không nói gì. Trang Đại lão gia thấy Thống lĩnh khó xử, muốn lấy lòng bèn nói “Chuyện này ty chức đã có cách, bảo đảm dân làng không tố cáo nữa. Ở đây đại nhân cũng không cần dùng người nào, tự nhiên có thể yên ổn”. Hồ Thống lĩnh vội hỏi “Cách gì?”. Trang Đại lão gia bèn như thế như thế làm sao làm sao nói qua một lượt. Ban đầu Thống lĩnh chỉ đồng tai lên nghe, về sau trên mặt dần hiện ra nét vui vẻ. Đến đoạn cuối bất giác cười lớn, luôn miệng nói “Tốt lắm, tốt lắm ! Lão ca lo lắng cho như thế, tôi vô cùng cảm kích !”, kể lại nói “Đã ghi tên họ và quan hàm của lão ca vào tờ tâu về tỉnh để Trung thừa tưởng thưởng”. Trang Đại lão gia lập tức đứng lên thỉnh an tạ ơn bảo cử rồi cáo từ.

Lên kiêu về công thự, truyền lệnh gọi cả ba ban sai dịch lập tức lên công đường làm việc. Lại sai người báo cho quan binh trong thành chỉnh tề đội ngũ kéo tới trước để trợ oai. Mọi việc sắp xếp đâu vào đấy xong, Trang Đại lão gia lên công đường xét án, gọi những người có liên quan vào thẩm vấn. Trang Đại lão gia vừa thấy họ lại làm ra vẻ đau buồn như hôm trước, nói “Bản huyện nghĩ bọn binh lính này quả thật đáng ghét ! Nhất định hôm nay phải trị tội vài đứa để rửa oan cho các người. Những người bị hại, bản huyện đã thưa rõ với Thống lĩnh, tất cả đều sẽ ban cho tiền tuất. Cáo trạng của các người chắc đã làm xong rồi, đưa đây cho ta xem, để cấp tiền cho các người”. Mọi người nghe thấy đã vừa cấp tiền cho lại vừa rửa oan cho họ, quả là một đại lão gia công minh, lại dập đầu bái tạ không thôi. Rồi đó đều đưa cáo trạng lên trình. Trang Đại lão gia xem qua xong bèn dặn tả hữu “Cứ theo cáo trạng thì nhà Triệu Đại bị đốt, lại có một người làm thuê bị đánh chết, chịu nhiều thiệt thòi, phải ban tiền tuất năm mươi lượng bạc”. Lập tức trên công đường phát ra một đỉnh Đại nguyên bảo. Triệu Đại vui mừng cầm lấy, mọi người nhìn thấy đều sáng mắt lên. Ngoài ra Tiền Nhị, Tôn Tam, Lý Tứ, Chu Ngũ, Ngô Lục, Trịnh Thất, Vương Bát, có người được ba bốn mươi lượng, có người được mười lượng tám lượng.

Trang Đại lão gia thấy mấy người bị thiệt đều đã được đền bù qua loa, bèn chỉ một người nói “Người nói vợ và con gái người bị cưỡng gian, chuyện này rất lớn, thẩm vấn minh bạch xong sẽ lập tức bắt tên kia giết cho người xem. Nhưng có một điều là việc này có quan hệ tới nhân mạng, rốt lại ai cưỡng gian vợ người, ai cưỡng gian con gái người, người phải nhìn cho rõ không được chỉ bậy. Vợ và con gái người có đi theo không?”. Người ấy nói “Hôm qua có đi cùng”. Trang Đại lão gia nói “Tốt lắm. Vợ người thì không cần nói, chờ khám nghiệm con gái người xong, ta sẽ lập tức thi hành”. Người kia nghe thế im lặng, Trang Đại lão gia nói “Trước nay chuyện thưa kiện thì quan trọng nhất là phải có nhân chứng, có nhân chứng

mới có thể bắt người. Cáo trạng các người có ở đây, vậy ai đã chứng kiến thì mau nhớ lại. Không những chuyện đó phải có người chứng kiến mà việc người làm công của Triệu Đại bị giết rồi lại ai là hung thủ cũng phải tra xét cho minh bạch. Nhà cửa bị đốt cũng phải có người phóng hỏa. Các người mau chỉ ra, lão gia ta sẽ lập tức xét xử". Mọi người nghe xong đều ngơ ngác nhìn nhau không đáp được câu nào. Lão gia bèn nói "Các người cứ tạm lui xuống nhớ lại cho kỹ, hoặc giả nhất thời quên mất cũng chưa biết chừng". Mọi người lui xuống thì thảo bàn tán, bàn suốt nửa ngày cũng không nói ra được là ai. Cô gái bị cưỡng hiếp nghe nói phải khám nghiệm thì càng không chịu. Vì vậy ồn ào suốt nửa ngày vẫn không thể vào công đường bẩm lại.

Lại nói sau khi tờ yết thị của Trang Đại lão gia phát ra, bốn hương tám trấn nghe tin, những người bị hại ai lại không muốn tố cáo, trong vòng nửa ngày đã có vài trăm người tụ họp trước huyện nha. Đứng đầu là hai viên Võ Tú tài, làm âm lên nhất tề đòi gặp mặt quan huyện. Trang Đại lão gia được tin, biết nhiều người khó có thể lấy lời lẽ mà phủ dụ, bèn sai mở toang cổng giữa mời hai viên Võ Tú tài vào nội đình gặp nhau. Ban đầu hai vị Võ Tú tài cậy có nhiều người đều nghênh ngang hùng dũng như có sức mạnh muôn người khôn địch, đến khi nghe một tiếng "Mời", lại thấy bản quan đội mũ mặc áo ra tiếp, hai bên công đường từ ngoài tới trong đầy những binh lính trong doanh, sai dịch trong huyện xếp hàng tề chỉnh, đến lúc ấy bất giác thấy mất hẳn một nửa khí thế.

Mọi người thấy họ như thế cũng không ai dám nói gì quá, cùng theo vào, nhất tề đứng trước công đường, không dám nói câu nào. Trang Đại lão gia mời hai viên Võ Tú tài bước lên. Hai người nhìn thấy quan phụ mẫu, không dám không quỳ lạy dập đầu, đứng lên lại vái một cái. Trang Đại lão gia mời họ qua một bàn bên cạnh, sai dịch lại bưng trà lên, khiến hai người đứng ngồi không

yên, tay chân luống cuống, không biết làm thế nào là tốt, người ngồi trên bất giác run cầm cập. Trang Đại lão gia không chờ họ mở miệng, lại giở thủ đoạn lão luyện của mình ra, nghiêng răng nghiêng lợi chửi bới binh lính kia thương luân bại lý, lại thở dài than thở cho bách tính. Hai viên Tú tài nghe thấy những điều họ muốn nói thì Trang Đại lão gia đã nói hết, ngoài việc dạ dạ cũng không còn gì để nói. Trang Đại lão gia lập tức ép “Mau mau về tra xét những bách tính đã bị hại, quan trọng nhất là chỉ ra đúng hung thủ, bản huyện sẽ lập tức xét xử!”. Hai viên Võ Tú tài lúng túng trước mặt quan trên, không nói được tiếng nào, liền cáo từ lui ra. Trang Đại lão gia lại đưa ra tới lần cửa thứ hai. Họ gặp mọi người, đang bàn bạc tìm cách lại gặp đám người vừa vào công đường lui ra, đôi bên nhìn nhau nói lại chuyện trước, cũng vì không chỉ ra được hung thủ nên không thể bấm lại. Đang lúc khó khăn, bên trong Tri huyện lại cho đưa ra một tấm bài treo lên. Mọi người chen lấn tới xem thì là giục họ mau tìm ra nhân chứng để kiện tụng phạt kẻ ác. Mọi người xem xong trong lòng đầy nỗi oan uổng nhưng không làm sao được. Vả lại mạng người là quan trọng, không phải chuyện đùa, nếu làm người ta chết oan sẽ bị ma quỷ tới đòi mạng càng không phải chuyện đùa. Vì vậy lại bàn bạc suốt nửa ngày nhưng vẫn không hề có đầu mối gì.

Giấy lát lại nghe bên trong truyền lệnh ra là lão gia thăng đường, gọi toán đầu tiên vào thẩm vấn. Mọi người không biết làm sao, chỉ còn cách vào công đường quỳ xuống. Trang Đại lão gia vẽ mặt dỗi thành nghiêm khắc, hỏi “Đã tìm ra thủ phạm chưa? Có nhân chứng không?”. Mọi người nhìn nhau không biết đối đáp thế nào. Trang Đại lão gia bèn nói “Bản huyện thương dân như con, có ý giúp các người rửa oan, tại sao lại tới đây lừa dối bản huyện? Nào đã xong đâu! Hiện cáo trạng của các người đều đã nằm trong tay bản huyện, bản huyện đã bẩm lên Thống lĩnh. Thống lĩnh hỏi bản huyện đòi nhân chứng, bản huyện chỉ còn cách hỏi các người.

Các người lại không đưa được người ra thì không những phải đòi lại tiền tuất đã cấp mà còn phải khép các người vào tội phản tọa (*). Các người nghĩ xem, giết người đốt nhà, cưỡng gian phụ nữ là tội gì ! Lòng dạ các người thế nào ? Đã bị oan uổng không rửa được, chẳng lẽ bây giờ lại buộc thêm các người tội danh ấy sao ? Bản huyện thấy các người rất đáng thương, nhưng tại sao chưa biết rõ đã tới đây tố cáo ?”. Mọi người nhất tề dập đầu, không ai nói gì được. Trang Đại lão gia cứ ép họ nói mau, bảo họ chỉ ngay ra hung thủ nhưng mọi người không sao nói được. Trang Đại lão gia nổi giận nói “Rốt lại các người muốn gì ? Chẳng lẽ cứ thế này bảo bản huyện thưa lại với Thống lĩnh à ! Hiện chỉ có một cách là các người phải chỉ ra thủ phạm, lập tức sẽ trừng trị ngay, ngoài cách ấy ra thì phải khép các người vào tội phản tọa”. Mọi người nghe thế cùng quỳ rạp xuống xin tha. Trang Đại lão gia thấy họ sợ sệt lại càng đắc kế, lúc nói sẽ giải họ tới thuyền Thống lĩnh, lúc nói đã không có chứng cứ thì số tiền tuất vừa rồi phát ra phải trả lại. Mọi người không chịu, chỉ kêu khóc dập đầu dưới thêm. Trang Đại lão gia nói “Ta thấy các người đáng thương thì quả thật rất đáng thương, nhưng cũng rất đáng giận ! Đã muốn rửa oan sao không chỉ ra thủ phạm để ta xử cho các người xem ? Bây giờ đến nỗi oan không được rửa, lại rơi vào tội danh vu cáo ! May là bản huyện hiểu được nỗi khổ của các người, nếu là người khác thì hôm nay các người không làm loạn được như thế này đâu ! Hiện các người muốn gì thì cứ nói ra, bản huyện sẽ làm chủ giúp cho”. Mọi người nói “Bọn tiểu nhân còn biết nói gì nữa ! Bọn tiểu nhân là con dân của đại lão gia, chỉ mong đại lão gia thương xót cho một chút thì cũng như cha mẹ sinh ra bọn tiểu nhân lần nữa rồi”. Trang

(*) *Phản tọa* : một tội danh theo pháp luật thời phong kiến, đại khái là nếu vu cáo người khác phạm tội gì, nếu tra xét ra không có bằng chứng thì bị khép vào tội ấy.

Đại lão gia nghe thấy cũng không nói gì, cau mày buồn bã một lúc mới nói “Chuyện này cũng khó cho ta lắm ! Bây giờ thả các người ra thì dễ, nhưng trước mặt Thống lĩnh thì ta không chịu tội thay cho các người được”. Mọi người chỉ còn biết dập đầu lạy lạy không nói được gì.

Trang Đại lão gia lại hỏi “Nhà cửa bị đốt, người làm công bị giết, của cải bị cướp là có thật không?”. Mọi người nói “Có thật”. Lại hỏi “Phụ nữ bị cưỡng gian có thật không?”. Người phụ nữ và cô gái bị binh lính cưỡng gian chỉ rơi nước mắt không dám trả lời. Trang Đại lão gia nói “Hiện ta chỉ có một cách giúp cho các người một con đường sống, không những không bị khép vào tội phản tọa mà còn có thể yên ổn nhận ít tiền tuất”. Mọi người vừa nghe đại lão gia ra ơn như thế lại nhất tề dập đầu. Trang Đại lão gia nói “Chuyện này thì bản huyện biết toàn là binh lính làm nhưng không có chứng cứ gì thì làm sao xét hỏi ? Bây giờ muốn giúp các người thoát khỏi tội vu cáo thì phải đổ hết chuyện này cho thổ phủ. Các người mỗi nhà đều viết lại tờ trình, cứ nói là bị thổ phủ làm hại, tới xin bản huyện rửa oan. Lại phải có thêm một tờ khai nhận tiền, ghi rõ là đã lãnh bao nhiêu tiền tuất của bản huyện. Bản huyện sẽ cầm giấy tờ của các người tới gặp Thống lĩnh xin cho, nếu được thì là phúc của các người, nếu không được thì cũng không còn cách nào”. Mọi người nói “Đại lão gia xin giúp Thống lĩnh đại nhân cho chúng tôi thì chắc là được mà”. Trang Đại lão gia nói “Chuyện đó còn phải chờ xem. Nhưng có chuyện này, là các người bị thổ phủ làm hại, Thống lĩnh đánh dẹp thổ phủ giúp các người, bách tính các người cũng phải có chỗ biết điều”. Mọi người cho rằng Thống lĩnh đòi tiền, cùng khóc lớn nói “Bọn tiểu nhân gặp phải nạn thổ phủ, nhà tan người chết lấy đâu ra tiền mà biểu Thống lĩnh đại nhân ! Xin đại lão gia ra ơn !”. Trang Đại lão gia nói “Thống lĩnh đại nhân đời nào lại đòi tiền các người ! Lúc người lên đường mang lòng Vạn dân ra tiền, chẳng cũng đủ sao”. Mọi người ra xong lại nhất tề dập

đầu cảm tạ ân điển của đại lão gia, lui xuống sửa lại cáo trạng, viết tờ khai nhận.

Phát lạc xong toán trước, lại phát lạc toán sau. Toán sau cũng không có chứng cứ đích xác, thấy nhóm đầu như thế đã run sợ. Trang Đại lão gia vốn cũng muốn phát lạc ngay tại công đường, nhưng thấy người đông sợ có chuyện khác bèn ra khỏi công đường, bảo người đưa hai viên Võ Tú tài đứng đầu vào, lại bảo hai người ra gọi mấy mươi ông già cùng vào đại sảnh gặp nhau. Hai viên Tú tài đã gặp quan rồi, còn đám ông già gặp quan đều run bần bật. Trang Đại lão gia an ủi họ, mời họ ngồi nói chuyện. Lúc ấy nhìn hai viên Tú tài nói “Hôm nay thật khiến bản huyện giận chết mất ! Đáng giận đám người kia đã muốn rửa oan lại không nêu ra được bằng chứng. Không hỏi Trương Tam, Lý Tứ, các người tướng bản huyện có thể giết người bừa bãi à ! Cho dù bản huyện có chịu rửa oan cho họ cũng sợ quan trên không chịu, không những không chịu mà nhất định còn đòi bản huyện phải bắt người, khép họ vào tội vu cáo. Người nói có oan uống không ! Bản huyện quả thật rất thương xót nên mới nghĩ ra một cách giúp họ, không những không bị tội mà mỗi người còn được ít tiền tuất. Tính ra thì ta cũng làm được ơn đức cho bách tính rồi”. Hai viên Tú tài cùng nói “Đội ơn lão Phủ đài như thế, đúng là thương dân như con”. Đám ông già cũng không ngớt lời ca ngợi lão gia công minh.

Trang Đại lão gia mới nói vào chuyện chính, hỏi hai viên Tú tài “Hai người các vị đã thi đậu Võ Tú tài thì ắt hiểu rõ pháp độ của hoàng thượng. Lần này tới đây nhất định đã bắt được hung thủ, không những rửa oan giúp người làng các người mà còn giúp đỡ được cho bản huyện nữa”. Hai viên Tú tài đỏ mặt không nói được câu nào, cứ co rúm người trên ghế, áy náy không yên. Trang Đại lão gia lại nhìn mấy ông già nói “Mấy người các ông đều là người lớn tuổi, lời tục có nói Trên mép không có râu, làm việc chẳng ra

sao, chứ như các ông thì nhất định tố cáo là đúng, không làm ai bị oan uổng rồi". Ai ngờ mấy ông già tuy lúc ở dưới làng thì mọi người răm rắp vâng lời nhưng khi gặp quan lại biến thành cái bầu không có miệng, Trang Đại lão gia nói một câu thì dạ một câu. Đến khi hỏi tới bằng cớ thì họ lại ngơ ngác nhìn nhau, im lặng không nói gì. Trang Đại lão gia ngạc nhiên nói "Sao các ông không nói gì vậy ? Bản huyện rất nóng nẩy, chỉ cần các ông chỉ ra thủ phạm, bản huyện chỉ giận là không được trừng trị y lập tức thôi". Mọi người vẫn im lặng.

Trang Đại lão gia cố ý dằng dai suốt nửa ngày, lại hỏi qua mấy lượt, thấy họ thủy chung vẫn không lên tiếng, mới nghiêm mặt nói "Vây đây là chuyện gì mà lại làm như chuyện đùa thế ? Người khác thì còn được, chứ hai ông là người có công danh, vu cáo là một tội, tụ họp dân chúng là hai tội, làm náo loạn ở nha môn là ba tội. Biết pháp luật mà còn phạm pháp thì không tha được !". Hai viên Tú tài nghe tới đó sợ chết khiếp, vội cời mũ quỳ xuống nói "Xin lão Phủ đài giơ cao đánh khẽ ! Bọn võ sinh chúng tôi không biết chữ, không hiểu đạo lý, lần này trở về nhất định sẽ yên phận, nếu có chuyện không hay tới tai lão Phủ đài thì xin cứ trị hai tội làm một", nói xong dập đầu bình bình. Mấy ông già cũng quỳ xuống cùng nói "Xin bảo mọi người trở về, mong đại lão gia đừng tức giận !". Trang Đại lão gia thấy thế cười thầm nhưng cố nhin, vội đưa tay đỡ hai viên Tú tài đứng lên, bảo mọi người cùng về chỗ ngồi. Lại làm ra vẻ thân mật, trò chuyện suốt nửa ngày, đồng ý để mấy ông già trở về yên ổn, hai viên Tú tài thì tạm giữ lại ở huyện để chờ nghe Thống lĩnh hiểu thị. Mọi người vô cùng cảm kích, nhưng hai viên Tú tài thì sợ chết khiếp ! Trang Đại lão gia lại muốn lấy tiếng, bèn nói với mọi người "Các người trở ra đầu tiên cứ bảo mọi người ai về nhà nấy, có thể bất ngờ bản huyện đích thân xuống làng khám nghiệm, nếu quả thật bị hại sẽ cấp cho tiền tuất". Mọi người nghe thấy càng thêm cảm kích. Hai viên Tú tài thì sợ tái cả mặt, bất

giác lại quỳ xuống dập đầu xin tha. Trang Đại lão gia chỉ nhìn lên trời sờ cằm, chậm rãi nói “Vu cáo là tội lớn, bản huyện không gánh được trách nhiệm lớn này”.

Mọi người thấy đại lão gia nói thế cho rằng chuyện này không hay, lại vội vàng nhất tề quỳ xuống dập đầu như giã gạo. Trang Đại lão gia nói “Các ông là dân ngu không biết gì, về tình thì có thể tha được, còn họ là người thi đậu, tại sao lại không biết vương pháp. Bản huyện hoàn toàn không làm khó họ, sẽ đưa họ tới trường giao cho Học quan, chờ lúc bản huyện gặp quan Học hiến sẽ nói đạo lý”. Hai viên Tú tài vừa nghe phải thừa lại với quan Học hiến lại càng hỗn phi phách tán, sợ mất công danh, bể chén cơm, vì vậy nài nỉ không thôi. Mọi người lại nài nỉ thêm mấy lần nữa.

Trang Đại lão gia nghĩ thâm thế này là đủ rồi, bèn té nước theo mưa, nói với mấy ông già “Nỗi khổ của bách tính bản huyện đều biết hết, sớm muộn gì cũng sẽ có tiền tuất, họ là Tú tài lẽ ra phải giữ gìn danh tiếng, yên phận đúng phép, thế mà hiện tại chuyện không can dự gì tới mình lại cả gan ra mặt. Trước mặt bản huyện mà họ còn như thế thì dưới làng thật càng không biết là hà hiếp dân đen tới đâu. Cho nên bản huyện phải giữ họ lại đây để hỏi xem lúc bình thời có chuyện gì không rồi sẽ tính. Nhưng bây giờ các người đã xin giúp, bản huyện cũng giữ thể diện cho họ, tạm thời giao cho các người mang về. Sau này nếu bản huyện cần tới thì phải giao ra lập tức, nếu không giao ra thì chỉ hỏi các người thôi. Nhưng không biết các người có dám bảo lãnh cho họ không?”. Mọi người cùng nói “Xin bảo lãnh”. Trang Đại lão gia nghe thế không nói gì nữa. Hai viên Tú tài bèn cùng mọi người nhất tề tạ ơn rồi mới đứng lên.

Lúc ấy cáo trạng đã sửa xong, lập tức mang qua phòng văn thư chép lại. Lại bổ sung thêm hai công văn, một là bẩm việc thổ phỉ làm loạn, xin sai quân tiểu phạt, một là ca ngợi Thống lĩnh

dem quân tiêu phỉ, trừ bạo yên dân, lại thuật nỗi khổ của bách tính, nhân đó xin chẩn tuất. Lúc đầu mấy người dân quê không chịu viết thế, cùng nói “Đại lão gia của chúng ta thì tốt, rất thể tuất cho con dân. Còn quân của Thống lĩnh thì ai cũng vô pháp vô thiên, chúng tôi chịu khổ đủ rồi, thật không khen được”. Trang Đại lão gia lại ngầm sai người gợi ý cho họ, nói “Tờ trình của các người mà không khen ngợi Thống lĩnh thì làm sao y chịu phát tiền chẩn tuất ? Các người đã không có bằng cứ, nổi oan không rửa được, sao bằng mỗi người cứ nã y lấy một ít tiền ? Các người viết thế, lão gia tới gặp Thống lĩnh cũng không tiện nói chuyện. Nếu chọc giận lão gia, y tức giận lại theo đúng phép mà xử, các người có chịu nổi không ?”. Mọi người nghe thế mới im lặng, chỉ còn cách nén giận chép theo bản thảo, lại điểm chỉ vào, sau đó đưa cho Trang Đại lão gia đọc lại.

Trang Đại lão gia thấy không ai nói gì, bèn thả cho họ về. Chuyện lớn một ngày lập tức như ngói vỡ băng tan, trong lòng rất thanh thản. Lập tức cho tờ bẩm, cáo trạng vào tay áo, ra thành tới gặp Thống lĩnh. Thống lĩnh hỏi biết chuyện vô cùng cảm kích, lại nói “Nên phát ra bao nhiêu tiền chẩn tuất, lão huynh chỉ cần nói ra, tôi sẽ lập tức đáp ứng. Chuyện này tương lai còn phải báo đáp”. Rồi lập tức giữ lại ăn cơm. Trong bữa cơm hỏi “Đạo nhiệm được bao lâu rồi ?”. Trang Đại lão gia bẩm “Hơn hai mươi năm rồi”. Lại hỏi “Lão huynh giữ chức này nhiều năm, chắc cũng có tiền ?”. Trang Đại lão gia bẩm “Ty chức trước đây không có gì, nhà lại đông người, tuy đội ơn Thượng hiến tài bồi làm quan hai mươi ba năm nhưng không những không có tiền thừa mà còn tốn thêm ba vạn lượng bạc. Chẳng qua ở đây có chức vụ nên phải làm thôi”. Hồ Thống lĩnh nói “Làm quan hai mươi ba năm mà không có tiền thừa thì khó lắm !”. Trang Đại lão gia nói “Có nhiều món ty chức không chịu lấy, nên có những vụ người khác có thể lấy được một vạn, tới tay ty chức đã mất đi bảy phần. Vả lại ty chức ứng thù rất nhiều, chuyện cần tốn

thì phải tốn, phần nhiều là ty chức bỏ tiền ra trước còn về sau người ta có trả hay không thì đành để trong lòng, nên ngày càng thiếu hụt”. Hồ Thống lĩnh nói “Chuyện này của ta làm phiền lão ca rất nhiều, quyết không để ông phải tốn thêm tiền, tổng cộng phát ra bao nhiêu tiền chẩn tuất, ông cứ việc tới lãnh ở chỗ ta. Còn nếu ông cần chi dùng thì hoặc giả khai thêm tám ngàn một vạn cũng được, đây cũng là một khoản báo đáp”. Trang Đại lão gia nói “Đội ơn đại nhân thể tuất, ty chức vô cùng cảm kích ! Chẩn tuất cho dân bất quá chỉ năm ba quan, ty chức tình nguyện ra sức. Còn như đại nhân đây thì ty chức đã đội ơn rất nhiều, khoản thưởng thêm ngoài ngạch quyết không dám nhận. Đội ơn đại nhân tài bồi, nhưng ty chức năm nay đã lớn tuổi, cũng không làm được chuyện gì khác. Ty chức có hai đứa con trai, một người anh em, một đứa con rể, tương lai mong được đại nhân bảo cử, khiến bọn nhỏ ngày sau có chỗ tiến thân, cũng là đại nhân ban thưởng rồi”. Nói xong đứng dậy thỉnh an. Hồ Thống lĩnh vừa đáp lễ vừa nói “Chuyện ấy rất dễ, cứ lập tức bảo họ khai lý lịch”. Trang Đại lão gia thưa “Sáng mai sẽ khai trình lên”.

Các vị khán quan nên biết : Hồ Thống lĩnh thân là đại viên coi quân mà không biết ước thúc quân lính, đến nỗi làm hại bách tính, nếu bị bách tính tố cáo thì tội của y quả thật không nhỏ. Hiện tại được Trang Đại lão gia thi thố chút thủ đoạn, dân quê không những không đi tố cáo, không xin rửa oan mà còn phải ca ngợi Thống lĩnh, làm tờ cam kết, nỗi oan uống chìm vào đáy biển, án tử của quan rắn như sắt, cho dù Bao Thanh Thiên tái sinh cũng không lật ngược lại được. Đây là sự giúp đỡ của quan huyện, Hồ Thống lĩnh làm sao không cảm kích ! Y vốn định mượn tiếng chẩn tuất bảo Trang Đại lão gia khai thêm tám ngàn một vạn, đó là tiền của hoàng thượng, có tiêu cũng không xót ruột, lấy đó để báo đáp tình nghĩa của Trang Đại lão gia. Ai ngờ Trang Đại lão gia lại tình nguyện bỏ ra số tiền ấy, chỉ muốn được bảo cử cho con em thì

càng là Làm ơn mà không tổn kém. Sắp tới phải làm bản khai chi tiêu thì cứ thông đồng với Trang Đại lão gia, bảo y đưa biên nhận của dân làng, vẫn có thể tùy ý khai thêm bỏ túi riêng nên càng vui mừng, lập tức ưng thuận. Lại hỏi y nếu muốn được Tùy chiết thì cũng có thể ghi thêm được một người.

Trang Đại lão gia lại đứng lên thỉnh an tạ ơn. Trong lòng nghĩ thầm hai đứa con thì Nhị thiếu gia là con của Dì thái thái, cũng có phần thương yêu hơn. Năm nay tuy mới mười hai tuổi, may là lúc mua chức quan đã khai tăng thêm tuổi, tính kỹ thì theo giấy tờ cũng đã mười bảy tuổi. Lúc ấy bèn đề tên nó lên trước. Thống lĩnh đáp ứng. Lại nói vài câu chuyện rồi mới từ biệt về thành. Vừa xuống kiệu trước nha môn thì thấy gia nhân đưa thiệp tới, nói “Lỗ Tổng gia phái hai người lính áp giải một người giúp việc tới xin lão gia thẩm vấn. Nói là người này ăn trộm, trộm cắp hai mươi quan tiền của Tổng gia”. Trang Đại lão gia nói “Hôm nay ta bận rộn suốt ngày, thời giờ đâu mà xét tới chuyện nhỏ ấy. Nhưng nể mặt Lỗ Tổng gia cũng không tiện từ chối, cứ thu nhận để xét sau”. Người Nhị gia nói một tiếng “Dạ” rồi bước ra ngoài sai bảo, làm một tờ biên nhận tù nhân giao cho người áp giải. Vì người bị giải tới là ăn trộm, nên lại giao cho Bồ khoái canh giữ.

Nguyên người kia họ Vương tên Trường Quý, người huyện Sơn Dương phủ Hoài An, cũng có chút bà con với Lỗ Tổng gia. Tổng gia quản lãnh pháo thuyền, chiếu cố thân thích nên cất nhắc y làm người hầu, được một suất lương. Chỉ vì Vương Trường Quý tính ưa cờ bạc, lúc trên pháo thuyền rảnh việc thường tụ họp cờ bạc với thủy thủ, binh lính. Không ngờ vận y đen đủi, thua bạc bán sạch đồ đạc, chỉ còn có một cái quần, một cái áo dài là chưa cầm bán. Lúc này đang tháng mười, dưới sông gió bắc thổi mạnh, lạnh run cầm cập nhưng y vẫn không bỏ nết, cứ thấy cờ bạc là quên tính mạng. Tổng gia của y tuy là Quản lãnh nhưng rút lại tiền lương có

hạn, không thể rộng rãi. Từ khi tới Nghiêm Châu đột nhiên lại giàu phất lên, trong túi thường có tiền bạc xủng xoảng, nay mua món này mai mua món kia, có khi chiều tối còn lên tới thuyền Giang Sơn bày tiệc dùng cơm, mời mọc bạn bè. Vương Trường Quý lấy làm nghi ngờ “Tại sao tới Nghiêm Châu lại chột có tiền”. Bèn lưu ý quan sát, mới thấy y thường lấy tiền ra từ một cái tráp nhỏ đựng quần áo tùy thân.

Vừa khéo có việc, một hôm Tổng gia không có trên thuyền, Vương Trường Quý chơi bài cầu với bọn thủy thủ, lại thua hết tiền. Mọi người bắt y trả, y nhất thời không lấy đâu ra, bị những kẻ thắng chữ cho mấy câu. Y không chịu thua kém, nhân lúc mọi người lên bờ đi chơi bèn thác cổ đau bụng không đi, tình nguyện ngủ lại coi thuyền, mọi người tự nhiên là rất thích. Y chờ mọi người đi xong bèn rón rén tìm cách mở khóa. Lại sợ bị người ta thấy, khua khoắng rối lên suốt nửa ngày mò được số tiền kia, thuận tay nhét vào bọc, vội vàng khóa lại. Khi mọi người trở về, y vội đem trả hai đồng hai hào. Người trên thuyền đều tính tình thô mãng, chỉ cần được trả nợ là xong, ai mà đi hỏi y lấy đâu ra tiền. Nhưng y tự biết “Lát nữa Tổng gia trở về biết được há lại không tra hỏi”. Nghĩ suốt nửa ngày, tự nhủ “Trong người mình còn có hơn mười bảy quan tiền, chẳng bằng xin về tỉnh hai ngày, cho dù sắp tới tra xét cũng không đến nỗi nghi là mình. Chỉ cần nghe ngóng sắp tới không có chuyện gì thì mình qua hai ngày cũng được yên ổn rồi”. Chủ ý đã định bèn chờ một lúc, Tổng gia về thuyền y bèn tới xin nghỉ, nói là mẹ y ở Hàng Châu bị bệnh, muốn luôn đêm đáp thuyền về thăm mẹ. Tổng gia ứng thuận. May là y không có nhiều hành lý, ngoài bộ quần áo trên người chỉ có mười mấy quan tiền vừa ăn cấp được nên đi rất nhanh. Loại người này thì trong quân doanh vẫn thường thấy, tùy tiện lui tới ra vào nên cũng không ai để ý.

Lại cũng vừa khéo chiều hôm ấy Lỗ Tổng gia có chuyện

cần tiền, mở trap ra lấy thì không thấy hai mươi quan tiền ấy. Lúc ấy y nổi giận, lục soát khắp thuyền một hồi vẫn không có mới nghĩ tới Vương Trường Quý, lập tức sai người bỏ ra bốn phía tìm, tìm suốt nửa ngày thấy y đang trong một tiệm hút thuốc phiện, vẫn chưa lên đường. Lập tức lôi y về thuyền, ai ngờ vừa lục soát đã tìm được ngay. Lỗ Tổng gia tức giận không kiềm được, tát luôn cho y mấy cái rồi lập tức sai người giải y tới Trang Đại lão gia thẩm vấn, nên vừa tới nha môn là gặp.

Lúc ấy viên Bồ khoái mang y xuống dưới. Xưa nay bọn trộm cắp mà gặp Bồ khoái đều như chuột nhìn thấy mèo, viên Bồ khoái hỏi y, y không dám không trả lời thật, đầu tiên là khai tại sao ăn cắp, ăn cắp ra sao, kể lại một lượt. Tuy nói y là người giúp việc của Tổng gia nhưng lúc bấy giờ thì không còn tình nghĩa gì nữa, viên Bồ khoái chỉ coi y là kẻ cắp. Vừa xuống nhà giam liền lập tức ra lệnh cho y cởi hết quần áo. May mà y không mặc nhiều quần áo, cởi áo dài ra chỉ còn một cái áo lót, một cái quần. Viên Bồ khoái lại bảo y cởi mũ tháo giày, không ngờ keng một tiếng, có hai đồng tiền rơi xuống đất. Viên Bồ khoái thấy lạ bèn hỏi “Tại sao trong người người lại còn có tiền?”. Vương Trường Quý nói “Xin ông anh thương cho”. Viên Bồ khoái tát y một cái, mắng “Ai là anh của người? Đừng có gọi bừa!”. Vương Trường Quý lập tức đổi giọng, gọi là lão gia y mới không chửi nữa. Viên Bồ khoái hỏi “Tiền người ăn cắp của Tổng gia chẳng phải đã bị y lấy lại rồi à? Tại sao trong người còn có tiền? Đây là tiền ăn cắp ở đâu?”. Vương Trường Quý nói “Đây cũng là tiền của Tổng gia”. Viên Bồ khoái nói “Người ăn cắp bao nhiêu tiền của y?”. Vương Trường Quý nói “Tất cả là hai mươi quan, trả tiền thua bạc hai đồng hai hào, còn mười bảy đồng tám hào. Sau khi tôi xin về nghỉ, tới tiệm hút thuốc phiện đếm lại, gói mười lăm quan riêng ra giắt vào lưng, hai đồng tám hào này thì đang định trả tiền thuốc phiện rồi lên phố mua một chiếc áo khoác. Không ngờ người ta tìm được kéo tôi về, vừa lên thuyền tôi thấy

sắc mặt của Tổng gia không hay bèn tiện tay nhét vào ống giày, nên không bị tìm ra. Không giấu gì lão gia, Tổng gia là anh con cậu của tôi, tôi có dùng một vài quan tiền của y thì là thân thích với nhau, cũng không thể nói là tôi ăn cắp. Y quên mất trước đây y nghèo khổ ở tỉnh chẳng có cái gì, vay mượn hết đầu này tới đầu nọ, cầm cả áo khoác của mẹ tôi đến nay còn chưa chuộc lại. Bây giờ làm Tổng gia tính ra là gặp may, theo quân chuyển này lại kiếm được không ít tiền, có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu, tôi dùng một vài quan tiền của y lại bị gọi là ăn cắp, thật chẳng còn đạo lý gì nữa!”. Viên Bồ khoái nghe tới đó chợt nghĩ ra, liền hỏi “Tổng gia của các người làm quan bao lâu rồi?”. Vương Trường Quý nói “Mười tháng năm năm nay”. Viên Bồ khoái nói “Y làm quan một năm được bao nhiêu lương? Một tháng người được bao nhiêu lương?”. Vương Trường Quý nói “Tôi chỉ được một suất cơm, làm gì có tiền. Bây giờ có việc sai sử, cho dù có tiền cũng không bao nhiêu”. Viên Bồ khoái nói “Y đã không có nhiều tiền thì tiền đâu mà để người ăn cắp?”. Vương Trường Quý nói “Chuyện này mới thật lạ lùng. Khi chưa tới đây y vẫn nói là không có tiền, tới đây rồi y lại giàu hẳn lên. Vả lại tiền của y là có trước khi ra quân, nếu sau khi ra quân thì nhất định phải nói là y ăn cướp được”. Viên Bồ khoái nghe y nói liền cầm hai quan tiền lên nhìn kỹ, không ngờ dấu hiệu đã mờ, không thể nhìn rõ. Bèn hỏi “Hai đồng hai hào của người trả nợ là trong số ăn cắp được phải không?”. Vương Trường Quý nói “Trả cho lão đại trong bọn thủy thủ trên thuyền, y họ Từ tên Đắc Thắng, là y được bạc của tôi”.

Viên Bồ khoái nghe nói đã hiểu rõ, bèn giao Vương Trường Quý cho thuộc hạ cai quản rồi tới nha môn tìm vị Nhị gia coi văn án, kéo y lên thưa với bản quan, đầu tiên kể lại lời Vương Trường Quý, kế mới nói “Theo tiểu nhân thì lần trước Văn Thất gia mất tiền, tuy nói là do người kỹ nữ đã chết ăn cắp, về sau được đại lão gia ra ơn không truy cứu nữa, nhưng trên giường của người kỹ nữ đã chết chỉ có năm mươi quan, mà cô ta nói là của vị sư gia

nào đó nhờ mua đồ. Tiểu nhân không tin nên mới bắt cô ta. Hiện giờ cô ta đã chết, không có chứng cứ, nhưng Văn đại lão gia mất tất cả một trăm năm mươi quan tiền, lại còn đồ vật khác. Cho dù có năm mươi quan thì vẫn còn một trăm quan và đồ vật chưa tìm được. Tuy đại lão gia không ra lệnh cho bọn tiểu nhân phải tìm thủ phạm và tang vật, nhưng tiểu nhân làm chức vụ này nếu phá án được thì phải phá án. Lần này Tổng gia trên thuyền cho giải thăng ăn cấp này tới, tiểu nhân đã hỏi qua một lượt, theo lời y thì lai lịch số tiền này của Tổng gia y rất không minh bạch. Nay trên người y còn có mấy quan tiền ăn cấp được, nhưng đáng tiếc là dấu hiệu không rõ ràng, không nhận ra được. Tiểu nhân xin đại lão gia hỏi Lỗ Tổng gia lấy số tiền mười lăm quan kia để đối chiếu. Thăng ăn cấp này còn có hai đồng hai hào trả tiền thua bạc cho Từ Đắc Thắng trên thuyền, theo ý của tiểu nhân cũng muốn đại lão gia gọi Từ Đắc Thắng tới, xem dấu hiệu trên số tiền ấy có đúng hay không. Tiểu nhân chỉ nghĩ thế thôi, mong đại lão gia minh giám”.

Trang Đại lão gia nói “Chuyện trước đây ta không tới đòi hỏi các người là phải. Bây giờ Lỗ Tổng gia vì người giúp việc ăn cấp, đưa tới đây nhờ ta xét xử, nhẹ thì đánh cho vài gậy rồi thả, nặng thì giam vài tháng, giải về nguyên quán. Chuyện trước đây còn nói tới làm gì nữa!”. Viên Bồ khoái nói “Tiểu nhân làm chức vụ này thì phải làm cho rõ. Cho dù điều tra ra, có nể mặt Tổng gia thì cứ không nói ra cũng được”. Nói đi nói lại, Trang Đại lão gia chỉ còn cách phát giấy đòi Từ Đắc Thắng tới đối chất, không hỏi tới chuyện khác. Khi người được đòi đã tới, viên Bồ khoái hỏi y trước “Số tiền Vương mỗ trả cho người có mang trong người không?”. Không ngờ Từ Đắc Thắng sợ lão gia tịch thu tiền của y nên không dám nói thật, viên Bồ khoái phải hết dọa dẫm tới dụ dỗ y mới chịu khai, lại nói “Số tiền ấy đã tiêu hết một nửa, chỉ còn một quan trong người”. Viên Bồ khoái nhớ dấu hiệu của ngân trang Đinh

Ký, bảo y đưa ra cầm lấy xem qua một lượt, quả nhiên không sai. Viên Bồ khoái vô cùng mừng rỡ, lập tức sai Nhị gia lên bẩm với Trang Đại lão gia. Trang Đại lão gia nói “Vụ án trước đây đã kết thúc rồi, y lại không phải là thân thích của người kỹ nữ đã chết còn đòi nói lại làm gì !”.

Viên Bồ khoái qua cơn mừng rỡ xong, trong lòng lại buồn bã. Về nhà uống mấy chén rượu, tự nhủ “Xảy ra một vụ án cấp thì đều hỏi đám Bồ khoái bọn mình. Bất không được người thì bọn mình phải gior đầu chịu tội. Bây giờ thì các lão gia đội mũ cũng đã trở thành rón hàng của bọn mình. Không ngờ đại lão gia cản trở, ngay cả mình cũng không bảo hỏi một tiếng, đủ thấy quan lại bọn họ bao che cho nhau, đó mới là Chỉ để quan châu phóng hỏa, không cho bách tính thấp đèn, lời cổ nhân nói quả thật không sai. Nhưng ta vẫn có chỗ không tin, nhất định phải hỏi cho rõ”. Nghĩ xong, thay quần áo trở lại nha môn, vào phòng đánh cắp một tấm danh thiếp của quan huyện, định tới thuyền Lỗ Tổng gia, giả nói bản quan nghe nói người kia là một người giúp việc trên thuyền, sợ thiếu người sai khiến nên sai tới giúp việc, Tổng gia sẽ không ngờ vực. Chỉ cần y chịu thu lưu thì sẽ có cách. Hiện tại dấu hiệu trên sổ tiền đã ăn khớp, xem ra đã đúng tới tám chín phần. Nhưng tiền có dấu hiệu của ngân trang Đình Ký thì không chỉ riêng Văn Thất gia mới có, nhất định phải tìm ra những đồ vật khác mới có thể xác định. Chủ ý đã định liên qua mặt bản quan, theo kế mà làm. Lên thuyền gặp Tổng gia xong, nói rõ ý mình. Lỗ Tổng gia nể mặt Trang Đại lão gia, không tiện từ chối, tạm thời lưu dụng. Người giúp việc vô cùng thông minh, Tổng gia rất thích. Y lại thỉnh thoảng nhân lúc rỗi về thành để làm việc của y.

Qua hai hôm, Trang Đại lão gia ra công đường cho giải Vương Trường Quý ra đánh hai trăm hèo, giải về nguyên quán. Người thủy thủ vốn không có tội gì, nhưng viên Bồ khoái nói y “Cắt

giấu tang vật phạm pháp, đánh bạc trên thuyền, quyết không phải là kẻ chịu yên phận. Nếu không trách phạt, chẳng bằng cứ giải về nguyên quán để khỏi có chuyện rắc rối”. Trang Đại lão gia nghe nói thế bèn làm theo, báo lại với Lỗ Tổng gia, tuy xử thêm một người nhưng y không để ý. Ý viên Bồ khoái là sợ người này trở lại thuyền nhận ra được then chốt cơ quan của mình nên mới khoác cho một cái tội nhỏ giải đi nơi khác, đó cũng là thủ đoạn của người làm việc công.

Muốn biết về sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 16

**Giấu tội trộm Tri huyện vì tình
Xét việc thưởng đồng liêu báo oán**

Lại nói viên Bồ khoái huyện Kiến Đức từ khi lên thuyền giả làm người giúp việc đổi tên là Cao Thăng. Xưa nay những kẻ làm quan không ai không muốn được thăng quan nên y mới lấy cái tên ấy. Quả nhiên rất hợp ý Lỗ Tổng gia, y rất vui vẻ. Có điều tuy Hồ Thống lĩnh đánh dẹp xong thổ phỉ còn đóng quân lại thu xếp chuyện về sau song rút lại cũng chẳng có chuyện gì lớn, nhiều là một tháng, ít là nửa tháng, chỉ chờ quan trên gọi về là sẽ lập tức lên đường, Lỗ Tổng gia tự nhiên cũng theo về. Cao Thăng là người mới song làm việc rất siêng năng, chủ nhân rất thích song chưa chắc đã coi là tâm phúc. Chức trách của Bồ khoái là bắt trộm, đó là phận sự của y, song trong mấy hôm làm thế nào mà phá án nên rất lo lắng. Nhưng may Lỗ Tổng gia lại là một kẻ thô莽, tính lại ưa nịnh, rất thích được người ta tặng bốc, chỉ cần có ai nịnh nọt thì cho dù đầu trâu không hợp với mõm ngựa y cũng sướng rơn. Cao Thăng là hạng người nào, vừa lên thuyền một ngày đã nhìn ra chân tướng của y, vì vậy cứ tôn chủ nhân lên cao ngang trời, chủ nhân muốn uống trà chỉ cần liếm môi một cái y đã bưng trà tới, chủ nhân muốn hút thuốc phiện chỉ cần ngáp hai cái y đã thấp đèn tiêm xong mấy điếu để chờ. Mọi việc đều như thế, không cần chủ nhân nói y đều nghĩ tới, thu xếp chu tất. Thử hỏi một người đầy tớ như thế thì chủ nhân nào mà không thích ?

Qua ba ngày, chiều hôm ấy Cao Thăng hầu Lỗ Tổng gia hút thuốc phiện, Tổng gia nói chuyện phiếm với y, nhân hỏi “Người nhà của Trang Đại lão gia có đông không ? Trước đây người theo hầu ai ? Sao y lại đưa người tới hầu ta ?”. Cao Thăng thấy hỏi bèn

tức cảnh sinh tình, nhất nhất thưa “Người nhà của Trang Đại lão gia cũng không nhiều, có một vị Nhị gia coi Phòng kế toán, chỗ đó có tiền. Hai vị thiếu gia thì người lớn là con thái thái, người nhỏ là con của Dì thái thái. Một tiểu thư là con của thái thái trước, năm rồi đã lấy chồng, gọi cả cha mẹ chồng tới ở trong công thự. Tiểu nhân vốn hầu Nhị gia, vì cãi nhau với bà vú của Dì thái thái, Dì thái thái nói với lão gia nên lão gia bảo với Nhị lão gia không dùng tiểu nhân nữa. Tiểu nhân theo hầu Nhị lão gia sáu bảy năm không hề có lỗi lầm gì, Nhị lão gia cũng không muốn thế nên nói với lão gia sai tiểu nhân tới hầu Tổng gia”. Lỗ Tổng gia nói “Dùng một người hầu quen, bỏ đi cũng rất bất tiện”. Cao Thăng nói “Đúng thế, người làm đầy tớ hầu quen một chủ cũng không muốn thay đổi nhiều. Cho nên Nhị lão gia nói nếu tiểu nhân không tìm được chỗ tốt thì chờ qua một hai tháng cho lão gia nguôi giận sẽ lại gọi tiểu nhân về. Nay tiểu nhân hầu hạ Tổng gia là có chỗ yên thân rồi, cũng không muốn gì khác”. Lỗ Tổng gia nói “Nhị lão gia coi Phòng kế toán một năm được bao nhiêu tiền?”. Cao Thăng nói “Ít thì hai ngàn, nhiều thì ba bốn ngàn”. Lỗ Tổng gia nói “Người nói y coi Phòng kế toán hơn mười năm, trong tay chắc cũng có hai ba vạn rồi phải không?”. Cao Thăng nói “Tiền thì nhiều, tiếc là thu nhiều mà chi cũng nhiều nên không thừa được bao nhiêu”. Lỗ Tổng gia nói “Vì sao thế?”. Cao Thăng nói “Vì Nhị lão gia chúng tôi rất thích mua châu ngọc. Một cái nhẫn ngọc phỉ thúy đáng ba trăm lượng lão nhân gia người còn nói giá rẻ dễ mua, cứ vừa mắt là bỏ tiền ra ngay. Lại rất thích mua đồng hồ, đồng hồ vàng, đồng hồ bạc, đồng hồ để bàn, đồng hồ treo tường, tổng cộng phải hơn tám ngàn lượng bạc. Chỉ cần có đồng hồ bán cho y thì dù là đồ cũ không cần y cũng mua. Y lại biết sửa đồng hồ, sửa là mãi mãi không hỏng nên thích thế. Nếu không có hai tật ấy thì hết một năm y cũng phải có thêm ít tiền”. Lỗ Tổng gia nghe y nói thế bất giác động tâm song vẫn nén lòng. Cao Thăng cũng không nói gì nữa, Lỗ Tổng gia hút thuốc xong đi ngủ, đêm ấy không có chuyện gì.

Hôm sau Cao Thăng bảo người của y cầm năm chiếc áo lông lên thuyền bán. Giá tiền rất phải chăng, đáng hơn bốn trăm quan người bán chỉ đòi có hai trăm lượng bạc. Lỗ Tổng gia trả một trăm sáu mươi quan, sau ngã giá hai trăm mười quan. Lỗ Tổng gia trong rương chỉ còn năm mươi quan, vì không đủ tiền nên bàn với Cao Thăng đưa trước năm mươi quan, số còn lại để cuối tháng lãnh lương sẽ trả nốt. Người kia chịu để hàng lại song đòi lấy tiền trong vòng năm ngày chứ không chịu chờ đến cuối tháng. Lỗ Tổng gia nghĩ thầm dù sao cũng còn vật khác có thể cần bán mà xem ra quyết không chỉ có bấy nhiêu, bèn ưng thuận năm ngày sẽ trả tiền. Năm mươi quan tiền là Cao Thăng đem đưa cho y. Cao Thăng lưu tâm xem xét cũng có dấu hiệu đúng như tiền của Văn Thất gia bị mất. Lúc ấy cũng không lên tiếng, chỉ đưa người kia mang đi.

Lỗ Tổng gia mua được món hàng rẻ rất vui vẻ, lật qua lật lại xem mấy lượt, luôn miệng khen rẻ. Cao Thăng nói “Tôi có biết người này. Nhà y trước đây rất giàu mới có những thứ này. Món hàng giá một trăm thì một hai chục y cũng bán. Nay bị y lừa lấy bấy nhiêu tiền, đảm bảo thế nào ngày mai cũng tới. Hôm sau y tới, đại nhân cứ đăm giá, mua rẻ thêm vài món nữa”. Lỗ Tổng gia nói “Muốn mua rẻ phải có tiền mặt mới tiện”. Cao Thăng nói “Y biết tôi, không hề gì. Mới rồi nếu không phải là tiểu nhân quen y, đời nào y chịu để áo lại cầm năm mươi quan tiền mang đi?”.

Lỗ Tổng gia không nói gì, trong lòng tính toán, lát sau lên sạp nằm hút thuốc phiện, lúc Cao Thăng tới hầu thuốc bèn bàn với y “Ta có một chuyện muốn nhờ người”. Cao Thăng vội hỏi “Có chuyện gì sai tiểu nhân thế?”. Lỗ Tổng gia nói “Người nói vị Trang Nhị lão gia của các người thích mua ngọc phỉ thúy, lại còn thích đồng hồ Tây gì đó phải không?”. Cao Thăng nói “Đúng thế, tiếc là không có chứ nếu có tôi cầm đi nhất định sẽ bán được. Chỉ cần hàng để coi là có thể bán cho y với giá cao”. Lỗ Tổng gia nghe xong vô

cùng mừng rỡ, hạ giọng nói “Những thứ ấy hiện ta có”. Cao Thăng nói “Tổng gia đã có sao không nói sớm?”. Lỗ Tổng gia nói “Người tới đây được mấy ngày rồi? Trước đây ta đâu có biết Nhị lão gia của người thích những thứ này?”. Cao Thăng nói “Đã có thì đảm bảo có thể bán lấy tiền”. Lỗ Tổng gia nói “Nhưng hàng của ta rất tốt, không biết y có biết xem hàng không?”. Cao Thăng nói “Ngài cứ đưa ra xem thử, nói ra một cái giá, nếu y trả ít quá thì không bán”. Lỗ Tổng gia nói “Người biết xem hàng à?”. Cao Thăng nói “Tôi theo Nhị gia lâu ngày thường thấy qua, tuy không hiểu lắm song cũng biết một đôi phần”. Lỗ Tổng gia nói “Như thế càng hay, ta cũng không hiểu lắm. Mấy món này là của người bà con nhờ ta bán giùm, cứ cầm đi xem giá giúp y, để khỏi bị hớ”.

Vừa nói vừa lấy chìa khóa mở rương lấy ra mấy món đồ vật, một cái nhẫn ngọc và một cái đồng hồ vàng. Lúc Lỗ Tổng gia mở rương có vẻ như sợ mọi người nhìn thấy, đầu tiên đuổi tất cả gia nhân ra, chỉ giữ Cao Thăng lại. Lúc y lấy đồ vật ra, Cao Thăng cầm lên nhìn qua một lượt thì hoàn toàn ăn khớp với đơn cổ mất của Văn Thất gia. Y nhìn xong vừa mừng vừa giận, mừng vì đây đúng là kẻ trộm, quả mình đoán không sai, giận là vì vị lão gia này không có chí khí, làm việc này để sống, trở thành quân trộm cắp. Hiện cầm được đồ vật trong tay, đã muốn làm âm lên. Về sau lại nghĩ “Bản quan đã dặn dò trước thế nào, nếu làm âm lên mà không thu xếp được thì mọi người đều mất mặt. Chẳng bằng cứ ẩn nhẫn, về báo với bản quan rồi sẽ tính”.

Lúc ấy y không động thanh sắc, chờ Lỗ Tổng gia sắp xếp lại các vật cho vào rương khóa lại như cũ. Kế thấy y cầm chiếc nhẫn lên đeo vào ngón tay cái, nhìn Cao Thăng nói “Màu sắc của viên lục ngọc này rất đẹp. Người xem nó và cái đồng hồ vàng này đáng giá bao nhiêu?”. Cao Thăng trong bụng cười thầm vì y không biết đó là ngọc phỉ thúy mà cho là lục ngọc, lại cầm cái đồng hồ vàng lên

vặn kim rồi lên dây chuông, gõ leng keng mấy tiếng. Lỗ Tổng gia thấy đồng hồ vàng kêu thành tiếng, ngạc nhiên thầm nghĩ “Tại sao cái đồng hồ vàng này lại kêu thành tiếng ? Chẳng lẽ là một cái chuông nhỏ sao”. Cao Thăng cầm mấy món đồ lên lật qua lật lại xem mấy lượt, lại hỏi Tổng gia “Muốn bán bao nhiêu?”. Lỗ Tổng gia nói “Người nói xem”. Cao Thăng nói “Theo tiểu nhân thấy thì chỉ cái nhẫn này cũng một ngàn rưỡi”. Lỗ Tổng gia nói “Một ngàn năm trăm quan à?”. Cao Thăng nói “Một ngàn năm trăm lượng”. Lỗ Tổng gia thề lưỡi nói “Nhiều quá ! Đừng làm y sợ không dám mua lại không bán được, có ít hơn một chút cũng không sao, cứ tùy người chăm chú. Còn cái đồng hồ này?”. Cao Thăng nói “Cái đồng hồ này là từ Tây dương mang qua, giá ở đây cũng phải bán được ba trăm”. Lỗ Tổng gia nói “Có nhiều quá không?”. Cao Thăng nói “Có gì mà nhiều ! Tiểu nhân sẽ cầm đi ngay, bảo đảm sẽ bán được”. Lỗ Tổng gia nghe y nói tuy mừng thầm trong bụng song bất giác tim vẫn đập thình thịch, bèn trịnh trọng đưa hai vật ấy cho Cao Thăng.

Cao Thăng nhận lấy, lấy khăn tay bọc lại cho vào túi. Lại hầu thuốc đến khi Lỗ Tổng gia qua cơn nghiện rồi chào lên bờ, đầu tiên tìm tới thuyền Văn Thất gia, nhờ gia nhân vào báo “Bổ khoái được huyện sai điều tra có chuyện muốn bẩm với lão gia”. Văn Thất gia cho gọi vào. Viên Bổ khoái vào khoang, đầu tiên thỉnh an Văn Thất gia rồi buông tay đứng qua một bên. Văn Thất gia hỏi “Đã tìm ra vật bị mất chưa?”. Bổ khoái nói “Bẩm đại nhân, tiểu nhân từ khi đội ơn đại lão gia ở huyện phái đi điều tra, đêm ngày hết sức, điều tra khắp trong thành ngoài thành song không hề thấy tung tích. May mà hôm nay mới điều tra được”. Văn Thất gia vừa nghe thấy cả mừng, vội hỏi “Tìm được đồ vật ở đâu?”.

Bổ khoái tạm thời không nói, chỉ thưa lại rằng “Tìm được trên thuyền. Xin đại lão gia xem qua xem có đúng không để tiểu

nhân về bắt lại với đại lão gia Tri huyện”. Vừa nói vừa lấy đồ vật ra đưa cho Văn Thất gia. Văn Thất gia nói “Cái khác không kể tới chứ cái nhẫn này thì ta rất thích. Người xem màu ngọc xanh đẹp không ! Bây giờ có hai ba ngàn quan cũng không có mà mua. Người đã điều tra ra giúp ta, bản lĩnh quả thật không nhỏ ! Chờ ta nói chuyện với Trang Đại lão gia của các người xong sẽ có phần thù lao riêng cho người. Thằng ăn trộm hiện ở đâu ?”. Bồ Khoái nói “Thằng ăn trộm đang ở đây, có điều tuy đã tìm được tang vật nhưng tiểu nhân không dám bắt, chờ về thưa lại với bản quan, còn phải thưa lên với Thống lĩnh mới tiện bắt y”. Văn Thất gia nói “Chắc bản lĩnh thằng giặc này lớn lắm nên người không nuốt được y chứ gì ?”. Viên Bồ Khoái chỉ cười không đáp. Văn Thất gia nhìn qua mấy món đồ một lượt rồi gói lại như cũ. Viên Bồ Khoái nhận lấy, lại bắt “Bây giờ tiểu nhân phải vào thành báo tin lại với đại lão gia Tri huyện, sáng mai sẽ trở lại thưa chuyện với đại lão gia”. Văn Thất gia gật gù đầu.

Viên Bồ Khoái cáo từ vào thành, nhờ người coi văn án vào thưa lại với bản quan. Trang Đại lão gia nghe nói là Lỗ Tổng gia ăn trộm vô cùng kinh ngạc, bèn nói “Tang vật đầy đủ, thủ phạm rõ ràng thì khó cho y rồi. Nhưng chuyện này nên xử sự thế nào ?”. Lúc ấy bèn lập tức gọi viên Bồ Khoái vào, hỏi y làm sao điều tra được. Viên Bồ Khoái kể lại một lượt rồi nói “Tang vật đã đưa tới cho Văn lão gia xem qua, đúng là vật bị mất trộm. Bây giờ xin đại lão gia chỉ thị xem nên xử trí y thế nào ?”. Trang Đại lão gia nghe xong im lặng, trong lòng ngần ngại, bèn nói “Người đã nói tên người ăn trộm ra cho Văn lão gia biết chưa ?”. Viên Bồ Khoái nói “Tiểu nhân chưa bắt lại với đại lão gia nên chưa nói cho Văn lão gia biết”. Trang Đại lão gia nói “Tốt tốt tốt, may mà người chưa nói ra. Bắt một gã Lỗ Tổng gia là việc nhỏ, song vì thế mà làm mất mặt Thống lĩnh thì cũng không hay. Nếu y nói một câu là Thuộc hạ của ta đều là quân trộm cắp thì hỏi người xử trí là hay hoặc không

xử trí là hay ? Theo ý ta trước hết cứ thỉnh giáo Văn Thất gia, kể chuyện này cho y biết để mọi người cùng bàn. Người cứ tới trước thưa rằng ta sẽ cùng Văn đại lão gia nói chuyện, tự nhiên sẽ có thưởng. Còn như họ Lỗ kia thì cũng không thể để cho y được tiện nghi như thế, phải cho y khiếp sợ một phen. Tuy đã tìm ra đồ vật song chẳng lẽ lại cho y hưởng một trăm năm mươi quan tiền à ?”. Viên Bồ khoái dạ dạ khen phải, lại cảm tạ ân điển của đại lão gia rồi mới lui ra.

Lúc ấy Trang Đại lão gia bèn sai người cầm danh thiếp ra ngoài thành mời Văn đại lão gia, nói là đã tìm được đồ vật, mời y vào thành nói chuyện. Không lâu sau Văn Thất gia quả nhiên ngồi kiệu vào thành. Vừa mới xuống kiệu đã hỏi ngay Trang Đại lão gia “Viên Bồ khoái ở huyện Kiến Đức các ông quả nhiên bản lĩnh cao cường, đã tìm được những vật tôi bị mất trộm”. Trang Đại lão gia nói “Đồ vật của lão huynh làm sao dám không tìm ra ?”, vừa nói vừa mời ngồi. Văn Thất gia nói “Lão huynh đừng nói đùa, đồ vật đã có rồi, tôi xin trả lại tiền cho ông”. Trang Đại lão gia nói “Tiền của tôi thì lão huynh cứ dùng, cần gì nói trả hay không trả”, Văn Thất gia nói “Đồ vật của tôi có rồi, tự nhiên là phải trả tiền cho ông”. Trang Đại lão gia nói “Đồ vật của ông tuy đã có, song một trăm năm mươi quan tiền vẫn chưa tìm ra”. Văn Thất gia nói “Có hai món này thì tôi đã thỏa mãn rồi. Một trăm quan tiền không đáng gì, cứ kể là hao tài tốn của, cũng như uống rượu hoa vài lần thì cũng vào đấy cả. Tới như viên Bồ khoái kia quả thật rất giỏi, tôi muốn thưởng y một trăm lượng bạc, khi trở về sẽ đưa tới. Hiện thẳng ăn trộm ở đâu ? Theo viên Bồ khoái nói thì đồ vật tuy đã có, song người không tiện bắt. Tại sao thế ? Chúng ta cũng nên bắt người mới phải chứ”.

Trang Đại lão gia nói “Đúng là vì thế nên phải mời lão đệ tới bàn. Bây giờ ông đoán xem người ăn trộm là ai nào ?”.

Văn Thất gia nói “Hôm trước rõ ràng sư gia Triệu Bất Liễu mượn tôi năm mươi quan tiền để cho người tình của y là Lan Tiên, kể nghe nói Lan Tiên ăn trộm, cũng đã chết oan rồi. Trong hai hôm ấy tôi bận quá nên không nghĩ gì tới chuyện đó, đến khi xong việc tôi mới biết. Đáng thương cho vị Triệu lão phu tử kia thương yêu mà không giúp đỡ được, khóc lóc suốt ba ngày ba đêm, bây giờ đã có tang vật, lại có thủ phạm thì cũng phải bắt thằng giặc ấy tới, cũng tiện mình oan cho người đã chết”. Trang Đại lão gia nói “Lão đệ, người kỹ nữ đã chết cũng không sống lại được, bây giờ chúng ta nói chuyện người còn sống thôi”. Văn Thất gia nói “Mạng người tới cửa quan thì Cứu người sống không cứu người chết, đó là bí quyết của người làm quan chúng ta. Nhưng chuyện này không phải là mạng người tới cửa quan, sao ông lại nói thế ? Rốt lại là ai ăn trộm, ông nói mau đi !”. Đến lúc ấy Trang Đại lão gia mới đem chuyện viên Bồ khoái cải trang thế nào, họ Lỗ nhờ y bán đồ vật thế nào, nhân đó phá án, rồi đem ý mình nói lại một lượt. Lại nói “Bây giờ theo ý ngu huynh thì không nên làm âm lên. Chuyện liên quan tới họ Lỗ không đáng kể, chỉ là sợ làm mất mặt Thống lĩnh thôi”. Văn Thất gia vừa nghe nói là họ Lỗ ăn trộm, luôn miệng nói “Y ăn trộm à ? Thật là tôi không ngờ tới ! Thật là không nhìn ra y !”. Trang Đại lão gia nói “Y đã từng làm giặc, ông biết y xuất thân từ đâu không ? Ông cho rằng y làm quan thì tính nết sẽ thay đổi, song thật ra ở đó có nhiều kẻ mặt người dạ thú lắm đấy”.

Văn Thất gia nghe thế im lặng, lát sau mới nói “Lão ca nói không nên làm âm lên, ý ấy rất đúng. Một là có quan hệ tới thể diện Thống lĩnh, hai là bọn tôi là đồng liêu thì cũng khó coi. Tôi chỉ cần tìm ra đồ vật là được rồi, thiếu hơn trăm quan tiền cũng không cần hỏi y nữa. Nhưng lão ca phải gọi y tới nói rõ chuyện này, tôi với y là bạn đồng liêu, cũng không nên có mặt. Chờ tôi đi rồi ông hãy gọi y”. Trang Đại lão gia nói “Nếu không gọi y tới cho y sợ hãi một

phen thì cũng là tiện nghi cho y quá”. Văn Thất gia nói “Phải lắm”. Lúc ấy lại nói vài câu chuyện rồi cáo từ ra thành, Trang Đại lão gia quả nhiên chờ y đi rồi mới sai người cầm danh thiệp tới mời Lỗ Tổng gia vào thành.

Lại nói Lỗ Tổng gia từ khi Cao Thăng cầm đồ vật lên bờ, chờ qua ba giờ vẫn không thấy trở về, đang thăm đang ngờ vực. Chợt thấy Tri huyện Kiến Đức sai người tới mời y vào thành có chuyện cần gặp. Rối lại y có tật giật mình, bất giác tim đập thình thịch. Chợt nghĩ “Họ Văn mất trộm đã báo với huyện, hiện có đơn cố mất. Mình không nghĩ kỹ, chỉ nghe lời của Cao Thăng đưa y đem đồ vật tới chỗ anh em của Tri huyện, biết đâu bị y nhìn thấy thì làm thế nào!”. Nghĩ tới đó trong lòng như lửa đốt, bứt rứt vô đầu bứt tai, không biết làm sao. Kế lại nghĩ “Văn lão thất mất tiền, ai cũng cho là Lan Tiên ăn trộm. Bây giờ Lan Tiên đã chết, chuyện đã yên rồi, không có chứng cứ, vụ án đã kết thúc, mọi người chưa chắc đã nghi mình. Đồ vật đưa đi, mọi người bàn bạc xấu tốt, hoặc giả không tới nỗi nghĩ tới chuyện trước cũng chưa biết chừng”. Nghĩ tới đó lại thấy yên tâm, lại nghĩ “Mình với Tri huyện đã gặp nhau mấy lần. Y mời mình ăn cơm, mình cũng đã mời lại y, hai bên tính ra cũng có quen biết, hoặc giả có chuyện khác cũng chưa biết chừng”. Vừa nghĩ vừa thay quần áo, lên chiếc kiệu nhỏ do người gia nhân của Tri huyện gọi giùm, dọc đường đi cứ trầm ngâm nghĩ ngợi.

Qua khỏi cửa thành tới trước huyện nha, kiệu dừng lại trước công đường, sai một người lính cầm danh thiệp vào trong suốt nửa ngày không thấy ra. Y ngồi trên kiệu sốt ruột không chịu được, lại sai người nữa vào nghe ngóng. Không ngờ chỉ có người vào chứ không có người ra, quả thật khiến y lo sợ muốn chết! Tự nghĩ “Nếu sớm biết thế này thì cứ thác bệnh không tới, bây giờ có hối hận cũng đã muộn!”. Rồi đó liền xuống kiệu, lò dò bước vào nghe ngóng, không ngờ lại chạm mặt với một người. Anh bảo là

ai nào ? Đó chính là đại gia Môn chính ở huyện Kiến Đức. Lỗ Tổng gia không biết y song y biết Lỗ Tổng gia, vừa gặp đã nói ngay “Lỗ gia tới rồi. Quan huyện chúng tôi đang có việc công khẩn cấp phải bàn với các vị sư gia, mời Tổng gia ngồi ngoài này một lúc”. Vừa nói vừa đi trước dẫn đường. Lỗ Tổng gia không hiểu gì chỉ còn cách đi theo, tới thẳng Môn phòng vào ngồi. Vị đại gia kia cũng bỏ đi. May là Lỗ Tổng gia đã tới chỗ này nên lúc ấy cũng không để ý.

Không ngờ chờ suốt nửa ngày vẫn không thấy ai tới mời, trong lòng ngờ vực không yên. Lại chờ thêm một lúc, chỉ thấy đại gia Môn chính từ đầu kia đi tới, nói “Truyền lệnh là lão gia ra công đường”, Lỗ Tổng gia càng hoảng sợ. Một lúc lại thấy y giục “Văn lão gia và thân thích của người kỹ nữ đã chết tới chưa?”. Phía dưới bẩm “Đã sai người đi giục rồi”. Lỗ Tổng gia nghe thế sợ toát mồ hôi. Chỉ nghe đại gia Môn chính nói “Lão gia truyền lệnh gọi Bồ khoái vào hỏi chuyện, bảo y mang nhẫn phỉ thúy và đồng hồ vàng tìm được vào”. Chưa dứt lời thì trong cửa kính nhìn ra thấy một người đội mũ có tua bước vào. Đầu tiên Lỗ Tổng gia nghe nói tới nhẫn ngọc và đồng hồ đã hôn bất phụ thể, đến khi nhìn thấy người kia bước vào bất giác hồn phi phách tán, đầu váng mắt hoa, chân tay bủn rủn, thở dài một tiếng ngồi phịch xuống ghế. Trong lòng rối loạn, không biết là đang say rượu hay đang nằm mơ, cũng không biết rốt lại trên đời này còn có mình không. Anh bảo vì sao nào ? Chỉ vì người Bồ khoái đội mũ bước vào ấy không phải ai khác mà chính là Cao Thăng do y gởi đồ vật nhờ bán. Đến lúc ấy mới hiểu ra là họ thông đồng với nhau, giả mạo làm đầy tớ lừa lấy tang vật, mình không cẩn thận đã rơi vào bẫy của họ rồi. Nghĩ đi nghĩ lại cảm thấy không còn đất sống, hận không có lỗ nẻ nào để chui xuống.

Ngồi suốt nửa ngày mới hiểu ra thì đại gia Môn chính đã bước vào. Chỉ thấy y cười nói “Quan trên còn bận việc công, lại

có chuyện phải xử án, để Tổng gia phải chờ lâu !”. Nói xong lại tươi cười nhìn y. Lỗ Tổng gia cũng ra nhìn y, không biết nói thế nào là tốt. Nghĩ suốt nửa ngày mới nói được một câu “Lão gia các người xử án, là chuyện gì vậy ?”. Đại gia Môn chính nói “Tổng gia là người làm quan mà còn không hiểu thì tôi làm sao hiểu được ?”. Nói xong lại tươi cười nhìn y. Lỗ Tổng gia lúc ấy biết việc đã lộ, quỳ sụp xuống đất dập đầu bình bình, luôn miệng nói “Xin đại gia cứu tôi, xin đại gia cứu tôi !”. Đại gia Môn chính đang tươi cười nhìn y, không ngờ y đột nhiên dập đầu thì làm sao cản lại, làm sao đỡ lên kịp ? Nhất thời không biết làm sao, chân tay luống cuống, cũng chỉ còn cách quỳ luôn xuống đất, đưa hai tay đỡ y, miệng nói “Tôi là hạng người nào mà lại dám nhận lạy của Tổng gia ! Xin đứng lên mau rồi sẽ nói chuyện”. Lỗ Tổng gia nhất định không chịu đứng lên, nhất định bắt y phải ứng thuận.

Hai người đang níu kéo nhau chợt có một người vén rèm bước vào. Vừa vào cửa đã cười rộ nói “Có chuyện gì mà lại quỳ ở đây !”. Đại gia Môn chính thấy y vội đứng lên bước qua một bên, buông tay đứng hầu. Lỗ Tổng gia ngẩng nhìn thì là Trang Đại lão gia, đúng là xấu hổ đỏ bừng mặt, cũng đứng lên cúi đầu không nói gì. Trang Đại lão gia nói “Ông tới đây suốt nửa ngày song họ thấy tôi bận việc công chưa vào bẩm lại, để lão huynh ông phải chờ lâu”. Vừa nói vừa dìu Lỗ Tổng gia vào, không ngờ hai chân Lỗ Tổng gia đã nhũn ra như bông, một bước không nhích được ba tấc. Trang Đại lão gia bèn gọi thuộc hạ đỡ y tới hoa sảnh, chia ngôi chủ khách cùng ngồi. Đầu tiên nói chuyện phiếm với y suốt nửa ngày, Lỗ Tổng gia mới dần dần tỉnh ra song ngoài việc vâng dạ thì không nói câu nào. Lại ngồi suốt nửa ngày, bèn xoay chuyển ý nghĩ, muốn thăm dò ý tứ của Trang Đại lão gia. Không ngờ Trang Đại lão gia không nhắc gì tới chuyện ấy, cứ nói chuyện bông lơn. Lỗ Tổng gia sốt ruột, nghĩ đi nghĩ lại không còn cách nào, chỉ còn cách quỳ xuống, miệng nói “Tôi đáng chết ! Xin lão gia người giơ cao đánh

khẽ !”.

Trang Đại lão gia làm ra vẻ không biết, vội hỏi “Có việc gì mà phải lay, xin đứng lên mau đi !”. Lỗ Tổng gia nói “Lão gia người mà không ứng thuận thì tôi cứ quỳ ở đây suốt đời không đứng lên đâu !”. Trang Đại lão gia nói “Rốt lại là chuyện gì ? Tôi chẳng hiểu gì cả”. Lỗ Tổng gia nói “Lão gia người đã sai Bồ khoái tới điều tra, còn gì mà không hiểu”. Trang Đại lão gia nói “Đây mới là chuyện lạ đây ! Tôi sai Bồ khoái tới điều tra ông bao giờ ? Lão gia người có việc gì mà phải sợ Bồ khoái ? Ông càng nói tôi càng không hiểu gì cả !”. Lỗ Tổng gia cứ quỳ dưới đất không chịu đứng lên. Trang Đại lão gia chỉ giục y đứng lên, giục y nói mau. Lỗ Tổng gia nói “Nàng dâu xấu rốt lại cũng phải ra mắt mẹ chồng, thì tự mình tới là hơn. Chuyện này là tôi nhất thời không tốt, không nên lấy trộm của Văn Thất gia. Bây giờ những đồ vật ấy đã nằm trong tay lão nhân gia. Tôi biết mình sai quấy, chỉ xin lão gia người giữ thể diện cho tôi, tôi tình nguyện trả lại hết cho y. Suốt đời xin cầu nguyện cho lão gia người được trường sinh hưởng lộc, cũng không dám quên ơn người !”. Nói xong lại dập đầu lia lịa.

Trang Đại lão gia nghe tới đó cũng đứng yên bất động, chờ y dập đầu xong mới làm mặt lạnh nói “Ta cứ nghĩ là ai ăn trộm người trên thuyền không ai to gan như thế, té ra là các hạ ông. Các hạ ông cũng không tới nỗi là quân trộm cắp. Sau khi họ Văn mất trộm, Thống lĩnh cho là thuộc hạ của ngài mang theo, nhất định bắt ta phải tìm ra thủ phạm. Ta tìm không ra, Thống lĩnh thúc giục không biết bao nhiêu lần nữa. Họ Văn kia lại thỉnh thoảng tới ta hỏi tiền. Ta quả thật không còn cách nào đành phải lấy tiền riêng đưa cho y năm trăm lượng, y còn chê ít. Bây giờ đã là các hạ ông lấy trộm thì chuyện này dễ nói rồi. Ông là người của Thống lĩnh, cũng là đồng liêu với họ Văn, họ chưa từng không chiếu cố ông.

Ta chỉ cần đem ông giao cho Thống lĩnh là hết việc của ta. Chúng ta đều là người quen, đời nào ta lại làm khó ông. Ông đứng lên mau đi, chúng ta cùng đi”.

Lỗ Tổng gia nghe thế quả đã sợ gần chết, chỉ quỳ đó khóc ròng không chịu đứng lên. Trang Đại lão gia nói “Chuyện này nếu chỉ nghe nói thì ta cũng không tin. Các hạ ông sợ gì thiếu tiền mà phải làm thế để kiếm sống, để bây giờ bị bọn Bồ khoải phát hiện. Ta thì chiếu cố tới ông, giấu kín chuyện này không nói ra, chứ họ là một bọn tiểu nhân, vì chuyện ông ăn trộm mà người nào cũng đã chịu ít nhất hai ba ngàn hào, bây giờ tang vật đầy đủ, thủ phạm rõ ràng mà dìm đi không nói tới thì ta còn mặt mũi nào nhìn họ nữa ? Nếu cứ thế này thì về sau làm sao xử án ? Ông cũng là người làm quan thì phải hiểu chỗ khổ của ta chứ”.

Lỗ Tổng gia thấy Trang Đại lão gia không chịu, hoảng sợ hai mắt đầy lệ, miệng nói “Ở nhà tôi còn có mẹ già tám mươi ba tuổi, biết tôi ăn trộm, bị mất chức quan còn là chuyện nhỏ song lão nhân gia người nhất định sẽ nổi giận mà chết, lại chẳng phải là trên tội lại chồng thêm tội sao ! Bây giờ không có gì để nói hay, chỉ xin đại lão gia người đặc biệt ra ơn thôi ! Kiếp sau tôi xin làm trâu làm ngựa, làm con làm cháu để báo đáp cho người !”. Trang Đại lão gia thấy y nói rất đáng thương, nghĩ thầm “Cho y nếm mùi nửa ngày như thế được rồi. Còn y có mẹ già hay không thì không cần tin, xưa nay bọn tội phạm đều giở giọng ấy ra. Mình còn việc khác, nếu cứ dây dưa ở đây bên ngoài lại đồn âm lên thì lại không hay. Chẳng bằng nhân dịp này kết thúc, tính ra y cũng còn may, tha cho y một lần cũng được”. Nghĩ suốt nửa ngày mới thở dài một tiếng nói “Thôi ! Nếu biết có hôm nay thì lúc trước đừng làm. Ta vốn không muốn làm khó ông, song họ Văn thiếu tiền cũng phải bù, ta đã đưa giúp ông cho y năm trăm lượng. Còn bọn Bồ khoải vất vả một phen, không thể không thưởng họ chút ít, ít nhất cũng phải một trăm

lượng. Chẳng lẽ số tiền ấy lại phải đòi họ Văn bỏ ra à ?”. Lỗ Tổng gia nói “Thật ra tôi chỉ lấy được của y một trăm năm mươi quan, lấy đâu ra năm trăm lượng”. Trang Đại lão gia nói “Chuyện đó ta cũng không biết, ông tới gặp y bàn kỹ cũng được”. Lỗ Tổng gia nói “Được lão gia người ra ơn, tôi còn bàn gì nữa. Chỉ xin gia hạn cho vài tháng, chờ tôi lãnh đủ lương quân sĩ sẽ xin trả lại”.

Trang Đại lão gia lại thở dài một tiếng nói “Nói đi nói lại thì rốt lại vẫn là tiền của hoàng thượng gặp rủi ro. Người thiếu tiền của người ta lại nhất định đòi lãnh đủ lương quân sĩ mới trả, vậy mấy tháng ấy quân sĩ ăn cái gì ? Ta nói câu này không phải đặc tội với người đâu, chứ các người làm võ quan mà thật bên trong chẳng có chỗ nào tốt cả ! Một sớm quốc gia có việc thì làm sao không thua trận ! Ta làm người tốt tới mức này thôi, cũng không muốn nói tới chuyện của các người. Nhưng ta đã bỏ ra năm trăm lượng bạc, lời nói không có bằng cứ, người phải viết giấy nợ đưa ta. Văn Thất gia thì ta sẽ tới nói giúp, được hay không là do sự may rủi của người. Còn một trăm lượng thưởng cho Bồ khoái thì hôm nay người phải đưa ra, ít nhiều cũng phải có mới bịt được miệng họ cho họ khỏi làm âm lên”. Lỗ Tổng gia tuy rất khó tìm ra một trăm lượng bạc song nghe Trang Đại lão gia nói thế cũng không thể không vâng vâng dạ dạ, lại dập đầu tạ ơn. Trang Đại lão gia gọi người thư lại giúp y viết một tờ giấy nợ, bảo y ký tên vào. Chỉ thấy y cầm ngọn bút trong tay như cầm vật nặng ngàn cân, viết suốt nửa ngày không được ba chữ, mồ hôi toát ra đầy mặt. Trang Đại lão gia sốt ruột sai thư lại viết giúp rồi bảo y vạch vào một chữ thập. Trang Đại lão gia nhận tờ giấy nợ, bảo thư lại đưa y ra cửa.

Lỗ Tổng gia cảm ơn rồi rít, theo người thư lại ra, lại vái người ấy một vái. Vừa tới cổng lại gặp viên Bồ khoái bước mau tới gọi một tiếng “Tổng gia”, lại cười nói “Cao Thăng tới chờ hầu Tổng gia đây. Tổng gia ngồi kiệu hay cười ngựa về ạ ?”. Câu ấy

khiến y vô cùng nhục nhã, vội vái viên Bồ khoái một vái, nói “Các vị lão huynh đừng đùa nữa!”. Viên Bồ khoái lại nói “Tổng gia tới nhà tiểu nhân chơi một lúc được không?”. Tổng gia nói “Không cần bận tâm. Chờ một lúc tôi gọi người đưa các thứ tới, còn có số áo da mua hôm trước và một ít tiền”. Vừa nói vừa vái vái mọi người, vội vội vàng vàng lên kiệu đi. Trang Đại lão gia bèn gởi một lá thư, đem cả tang vật gởi tới Văn Thất gia, nói rõ cách làm của y. Văn Thất gia vô cùng mừng rỡ, vì Lỗ Tổng gia là bạn đồng liêu nên cũng im lặng cho yên chuyện. Bèn thưởng viên Bồ khoái một trăm lượng bạc, giao cho người đưa thư mang về, lại thưởng người ấy bốn quan. Trang Đại lão gia được thư trả lời, lại bảo viên Bồ khoái lên thuyền tạ ơn Văn đại lão gia.

Lỗ Tổng gia về thuyền xong lục lợi khắp nơi, ngoài tù và cờ xí không thể đem cầm thì tất cả đồ vật khác, kể cả tấm vải che mũi thuyền cũng đem cầm hết, may cũng được sáu mươi quan. Tự mình đưa tới huyện nha, năn nỉ đại gia Môn chính nhờ y bầm với Trang Đại lão gia xin nhận trước cho sáu mươi quan, số còn lại lần sau sẽ đưa tiếp. Trang Đại lão gia nghe thế cũng chỉ cười thầm. Lỗ Tổng gia lại sai người đem hết số áo da đã mua trả viên Bồ khoái, lại hẹn mời viên Bồ khoái ăn cơm, hôm sau tới thuyền nói chuyện, nói “Chúng ta ở đó không gọi thêm bạn bè nào khác”. Viên Bồ khoái nói “Tổng gia ơi, chỉ cần lão nhân gia người chiếu cố cho, đừng đem chuyện khó bắt tôi phải làm thì bản quan hiện ngày hai bữa cơm cũng có để ăn mà! Cái gì mà mời rượu mời cơm, không cần tốn kém thế đâu”. Lỗ Tổng gia nghe thế hiểu là y chế giễu mình, bất giác đỏ mặt. Hai bên không nói gì, cứ thế chia tay.

Từ đó trở đi Lỗ Tổng gia không dám gặp Văn Thất gia. Nhưng Văn Thất gia khoan hồng đại lượng, chờ lúc vắng người bèn gọi y tới an ủi. Lúc ấy Lỗ Tổng gia tuy không khỏi cảm kích rơi lệ, song quay đi thì vẫn ngấm ngấm căm ghét. Đó cũng là thói bạc

hẻo của người đời gần đây, không có gì lạ. chuyện về sau không cần nói nữa.

Lại nói Tuần phủ Chiết Giang Lưu Trung thừa từ khi phái Hồ Thống lĩnh mang Tùy viên thống suất quân bộ quân thủy tới Nghiêm Châu tiểu phủ, trong lòng rất sợ thổ phỉ làm loạn, sự tình ngày càng lớn nên không sao yên tâm, suốt ngày dăm chiêu tư oán trách mình. Nghĩ thầm “Thật là số mình rủi ro, tới làm quan ở đây lại có vụ loạn này!”. Thỉnh thoảng có điện báo gọi về, nói hôm nay quân tới chỗ này, tính ra thì ngày nọ sẽ tới Nghiêm Châu. Trước hôm tới Nghiêm Châu Hồ Thống lĩnh lại gửi điện khẩn về nói e thổ phỉ ngông cuồng không dễ thu xếp, y được tin lại càng sầu muộn. Kế chợt nghe đại binh vừa tới Nghiêm Châu thì bọn thổ phỉ đã sợ hãi trốn chạy, y còn chưa tin. Về sau nhận được điện báo của Hồ Thống lĩnh báo tin đánh dẹp thổ phỉ mới trút được nỗi lo trong lòng, qua một hôm lại được điện báo “Tất cả đều đã yên tĩnh”. Trung thừa vô cùng mừng rỡ. Từ Phiên ty, Niết ty trở xuống cùng tới chúc mừng. Trung thừa lập tức gửi một bức điện khen ngợi Hồ Thống lĩnh, hứa sẽ đặc cách bảo cử cho y. Hai hôm sau lại có điện của Hồ Thống lĩnh gửi về bẩm rõ tình hình tiểu phủ, phía sau có kèm thêm bản khai danh sách các Tùy viên có công lao xuất sắc. Trung thừa xem xong im lặng, lại truyền gọi Tổng lý văn án Đái Đại Lý tới, bảo y sao ra ngay. Lại nói với y phải nêu rõ là thổ phỉ ngông cuồng thế nào, “Nhờ thần phái họ Hồ đem quân tiểu phạt, may được ngựa đội oai trời, tất cả đều đã yên tĩnh. Vốn có các quân tướng tham gia, quả thật dùng cảm phi thường nên mau chóng thu công, vì vậy xin ra chỉ theo lệ khen thưởng họ” này nọ. Rồi tiện tay cầm bản khai của Hồ Thống lĩnh đưa cho Đái Đại Lý, bảo y sao ra.

Đái Đại Lý cầm lấy nhìn qua một lượt, thấy trên đầu chính là tên của Chu lão gia, trái tim như bị đâm một nhát. Nhất thời

không nghĩ được cách nào, cũng không tiện nói gì, chỉ đành lui ra. Về tới phòng văn án, vừa cầm bút trên tay vừa nghĩ cách sắp xếp Chu lão gia, nghĩ thầm “Không ngờ lần này lại làm lợi cho y, nhưng nhất định mình không cam lòng. Nhưng hiện y lại là người mà Hồ Thống lĩnh bảo cử, phải nể mặt Thống lĩnh, không tiện phê phán y. Nếu muốn phê phán y thì lại làm mất mặt Thống lĩnh”. Nghĩ đi nghĩ lại thấy vô cùng khó khăn. Đến lúc viết được một nửa tờ tâu, lên cơn ngiên bèn lên sạp hút thuốc phiện. Hút xong lại cầm bản thảo xem đi xem lại, đoạn đầu thì thuật việc thổ phỉ làm loạn như hoa bay loạn trời, bọn giặc Trường Mao làm loạn gây rối khắp mười ba tỉnh năm trước chẳng qua cũng chỉ như thế. Đoạn giữa lại viết “Nhờ thần phái Hồ Thống lĩnh đạo Hậu bổ đem quân tiêu phạt, mang quân bộ quân thủy châm chước cơ nghi, giục quân tiến đánh, may mà sĩ tốt vâng lệnh nên một trận quét sạch”, phảng phất có ý nói mình “Điều độ đúng phương lược”. Xem tới đó chợt nghĩ “Chuyện này lẽ ra phải Trung thừa đích thân viết mới đắc thể. Trung thừa không thể tự mình bảo cử cho mình, chỉ cần nói rõ ra, bảo Thượng ty xem lại thì ít nhất cũng được Giao bộ bàn việc khen thưởng một lần. Làm như thế thì Hồ Thống lĩnh cũng là thủ hạ của Trung thừa, chỉ có thể bảo cử cho một mình y. Số còn lại thì cứ đưa hết vào sổ quân công mới hợp thức. Sổ quân công thì sau khi sắp xếp xong mới có thể tâu lên, cũng phải chờ thêm nhiều ngày, mình mới có thể sắp xếp họ Chu”.

Chủ ý đã định, bèn cầm nửa bản thảo rời phòng văn án bước qua phòng Thiêm áp, y biết là Trung thừa còn đang ở đó coi việc, vì y làm văn án lâu năm cũng đã quen như thế, bèn vén rèm bước vào. Lưu Trung thừa bảo y ngồi, hỏi có chuyện gì. Y bèn thưa “Ty chức nghĩ tới việc bình định thổ phỉ ở Nghiêm Châu này quả thật là công lao của một mình đại nhân. Nếu Hồ đạo không được đại nhân điều độ cũng không thể đắc thủ dễ dàng như thế. Hiện tại đại nhân muốn đem hết công lao quy về Hồ đạo, tuy là ý tốt của đại nhân tài bồi

cho thuộc hạ song theo ngu kiến của ty chức, công lao điều độ của đại nhân cũng không thể để mai một”. Lưu Trung thừa nói “Người nói cố nhiên không sai, song ta không thể tự mình bảo cử mình”. Đái Đại Lý nghe tới đó bèn hai tay đưa bản thảo lên, nói “Xin đại nhân xem ty chức viết thế này có được không ? Cổ nhân trước đây có cách so sánh người có công và chó có công như sau : Kể đem quân ra đánh giặc thì so với chó, kẻ phát hiệu lệnh là người. Trong chuyện này thì công lao của Hồ đạo quả thật là dưới đại nhân, các tùy viên mà Hồ đạo mang theo lại còn thấp hơn một bậc. Nếu nhất tề bảo cử biết đâu lại bị đòi tra xét, chẳng bằng chúng ta cứ chầm chước rồi sẽ tâu sau. Một là để công lao của đại nhân không bị mai một, hai là để thượng ty thấy chúng ta không có ý gì gian dối, không những chuyện Hồ đạo được bảo cử không bị xét lại, y sẽ cảm kích đại nhân tài bồi cho, mà còn khiến thượng ty thấy đại nhân làm việc có tính toán. Sắp tới sổ quân công dâng lên, có bảo cử thêm vài người thì các vị lão gia thích bởi móc ở bộ cũng không thể nói là chúng ta làm sai”.

Lúc ấy tuy Lưu Trung thừa dốc lòng tâu công với thượng ty song những điển lệ mà y nói thì chưa từng nghe qua, kể nghe lời y rất lọt tai, liền tiếp gật đầu, lại nói “Những người cùng đi với Hồ đạo nếu không cho họ chút gì, e mọi người không vui lòng”. Đái Đại Lý nói “Lần này bảo cử quá nhiều, nếu tâu lên lại bị tra xét lại thì sự tình về sau sẽ rất khó khăn. Bây giờ cứ đưa hết họ vào sổ quân công, tài năng của từng người, công trạng của từng người, chỉ cần tới bộ nói một tiếng thì không ai không được chuẩn y. Tuy bề ngoài như thế, song rốt lại thì công lao vẫn chưa nắm chắc, đó là đại nhân có ý thành toàn cho họ, họ lại được ơn huệ thật. Nếu ai lại không vui với bậc thượng ty như đại nhân cũng không phải là người”. Lưu Trung thừa nghe thế rất thích, luôn miệng nói “Người nói không sai, cứ theo đó mà làm tờ tâu. Còn với Hồ đạo thì cứ viết thư gửi cho y, nói rõ ý ta không phải là nhất định muốn đim công lao của

họ mà là để thành toàn cho họ nên hoãn lại để sắp tới sẽ bảo cử trong sổ quân công”.

Đái Đại Lý thấy đã đắc kế vô cùng vui mừng, luôn miệng vâng dạ trở về phòng. Lúc ấy viết xong tờ tâu, bèn viết một lá thư gửi Hồ Thống lĩnh, nói trong tờ bẩm lên cấp trên không nên chỉ khoe khoang công lao của thủ hạ mình mà nên đề cao công lao điều độ của Trung thừa. Trung thừa thấy thế rất không vui, định gác chuyện này lại không chịu tâu lên. Về sau tỵ chức bên cạnh mấy lần khuyên giải, y mới chịu bảo cử một mình Hiến đài, số tùy viên còn lại thì tạm hoãn. Hồ Thống lĩnh được thư vô cùng lo sợ, đọc tới đoạn sau mới rõ đây là nhờ bạn đồng liêu cũ Đái Đại Lý ra sức giúp đỡ, lập tức gửi tờ bẩm về tạ ơn Trung thừa, lại gửi một lá thư cho Đái Đại Lý nói là rất cảm kích y. Nhưng vì tờ bẩm trước do Chu lão gia thảo nên y ngờ Chu lão gia “Có ý muốn khoe khoang điều hay của y nên không quy công cho người trên, suýt nữa làm hỏng cả việc bảo cử của mình. Xem ra người này không thể tin cậy được”. Từ đó trở đi tuy y vẫn trò chuyện với Chu lão gia song không còn tin tưởng như trước nữa.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 17

**Mượn việc công lừa dối ba vạn quan
Mua đơn kiện thù lao năm mươi lượng**

Lại nói tuy Hồ Thống lĩnh lạnh nhạt với Chu lão gia hơn trước rất nhiều song có những chuyện rút lại cũng không thể không thỉnh giáo y nên tuy trong lòng không thích song bề ngoài vẫn làm ra vẻ bình thường. Chu lão gia tuy biết song cũng không tiện nói gì.

Một hôm nhận được tờ phê của Hiển đài sai Hồ Thống lĩnh châm chước lưu lại quân lính để phòng tàn quân thổ phỉ, còn lại theo đội ngũ rút về. Việc điều động quân lính chia giữ các nơi thì sức cho Hồ Thống lĩnh tùy nghi thu xếp, xong việc thì về tỉnh. Hồ Thống lĩnh được lệnh, chuyện gì cũng không để ý, chỉ quan tâm tới việc kê khai chi phí. Ra quân một lần, quân dụng bao nhiêu, thuốc súng bao nhiêu, quân lương bao nhiêu, thổ phỉ chống cự quan quân cướp mất bao nhiêu, dùng hết bao nhiêu thuốc súng, quân lính bị thương phải chữa chạy bao nhiêu, nhân dân bất hạnh bị liên lụy phải chẩn tuất bao nhiêu, thắng trận xong khao thưởng bao nhiêu, sắp xếp phòng thủ phải dự trù bao nhiêu phải kê ngay ra một bản. Nghĩ suốt nửa ngày thấy không ai làm được chuyện này, đành mời Chu lão gia tới bàn. Chu lão gia nói “Rất dễ. Có vài việc cứ bảo Trang Tri huyện lo, còn lại thì tự chúng ta châm chước số mục. Để ty chức bàn lại với Lương đài Hoàng Thừa thông tri cho các Doanh quan một tiếng, bảo họ đem sổ sách lên, muốn bao nhiêu thì khai bấy nhiêu, có gì không được”. Hồ Thống lĩnh nói “Không giấu gì lão huynh, lần này tôi vâng lệnh ra trận gặp nhiều điều đáng sợ, chịu nhiều sự vất vả tuy cũng được bù đắp song thật ra cũng có tiếng mà không có miếng. Nhờ lão ca chịu khó vất vả giúp tôi giữ lại một ít, sau này tôi sẽ tìm cách báo đáp”. Chu lão gia nói “Đại nhân ra

lệnh việc thì ty chức phải ra sức, hướng chi đại nhân sai làm chuyện phải”. Ngoài miệng nói thế song trong lòng đã có chủ ý. Đến khi trở về, tất cả những chi phí cứ mặc ý khai bữa, tổng cộng cũng tới sáu bảy mươi vạn, trước tiên đưa tới cho Thống lĩnh xem qua. Hồ Thống lĩnh nói “Khai khổng nhiều quá, sợ thượng ty kiểm tra lại”. Chu lão gia nói “Chuyện của ty chức giấu được người khác chứ không giấu được đại nhân. Ty chức từ khi về tỉnh làm việc đến nay chưa được ai tiến cử, một vạn giắt lưng đã hết sạch. Bây giờ mong đại nhân tài bồi, nhân dịp này một là tìm cách bù vào chỗ đã mất, hai là để kiếm chút tiền dẫn kiến. Cho dù dẫn kiến xong tới tỉnh không được sai phái gì thì ở không hai ba năm cũng không uổng, đó là chỗ đại nhân tài bồi cho ty chức đấy. Còn như chuyện của đại nhân thì ty chức cảm ơn tri kỷ, nhất định nếu biết là nói. Chuyện tham tang này tuy nhất thời giấu được người ta song rốt lại cũng sẽ bị lộ, đã bị lộ thì không thể nói là chuyện hay nên có khai khổng nhiều ít gì cũng như nhau. Sắp tới về tỉnh, trước mặt mặt phủ, trong các đồng liêu cũng đều phải biểu xén, không thể không bù thêm chút ít. Cho nên ty chức cũng muốn bàn kỹ với Trang Tri huyện và Hoàng Lương đài mới có thể làm được”.

Hồ Thống lĩnh nghe thế biết tuy giao việc cho y song y đã có ý đòi chia chác, trong lòng rất không thích, liền nói “Lão huynh muốn được tiến cử, tôi sẽ giúp cho. Còn hiện tại chỉ cần thực tâm giúp tôi, tôi nhất định biết ơn, sắp tới nhất định sẽ nghĩ cách báo đáp. Hai người Hoàng, Trang tôi cũng sẽ có cách giúp họ. Tóm lại là bản khai phải xem xét lại số mục”. Chu lão gia hiểu Hồ Thống lĩnh không muốn chia chác cho y, chột nhót lúc từ tỉnh ra đi, Đái Đại Lý đã nói Hồ Thống lĩnh là người thích cứng không thích mềm. “Bây giờ mình thương lượng với y, y lại không chịu. Hiện tại vất vả bấy nhiêu ngày cũng không tìm được một cái Tùy chiết, xem ý y lại như trách mình không hết lòng hết sức. Có tốt với y cũng không được báo đáp, xem ra làm người cũng khó. Nếu không hối lộ cho

hai người kia thì sắp tới còn mong mỗi gì được. Còn y nói sẽ có báo đáp thì chẳng qua chỉ là nói thế thôi. Người bây giờ đều là kẻ qua cầu rút ván, đến lúc ấy anh tìm tới y mở miệng y cũng không đếm xỉa tới anh đâu. Tính kế bây giờ chỉ có cách dùng thủ đoạn cứng rắn, muốn xử tệ thì xử tệ xem y làm gì”. Chủ ý đã định, vừa toan phát tác lại xoay chuyển ý nghĩ nghĩ thầm “Khoan đã, hôm nay mình đối đầu với y, hoặc giả đôi bên đều nói cứng, việc về sau sẽ khó. Hiện ở đây lại không có ai can được, việc này phải thế này thế này mới được như ý”. Trong lòng tính toán, ngoài mặt “dạ dạ” mấy tiếng, nói “Lời đại nhân ghi bảo ty chức xin khắc sâu vào lòng. Ty chức mong đại nhân thành toàn cho, còn mọi chuyện ty chức xin hết sức với đại nhân”. Hồ Thống lĩnh nói “Thế thì tốt lắm, sắp tới thế nào tôi cũng có báo đáp”.

Chu lão gia nói chuyện xong quay về thuyền mình. Lúc ấy chủ ý đã định bèn sai gia nhân cầm danh thiếp vào thành, tới gặp Huyện thừa Đơn đại gia. Nguyên viên Huyện thừa ở đây họ Đơn tên Phùng Ngọc, mọi người đều gọi y là Đơn thái gia, đão nhiệm đến nay đã hơn hai mươi năm, bình thời các thân sĩ vẫn nhắc tới. Chỉ vì y rất giỏi công phu lừa dối, bất kể gặp ai thì miệng cũng nói ngon hơn chả, ngọt hơn đường khiến người ta đều mắc lừa, không thể không thân thiết với y.

Nghiêm Châu tuy là một phủ thành song không có thân sĩ nổi tiếng, cao nhất là một viên Tiến sĩ làm quan tới chức Chủ sự. Vì lúc thi đậu đã lớn tuổi nên không lên kinh làm quan, chỉ nằm khểnh ở nhà, giao du với quan lại địa phương, chạy chọt mấy vụ kiện tụng, lấy đó để sống qua ngày. Tuy không vớ được món nào lớn song so với lúc chưa thi đậu ngồi dạy học ở nhà người ta, ăn cơm hẩm làm khổ già thì cũng cách xa một trời một vực. Vị lão gia Chủ sự này họ Ngụy tên Kiều, tự Trúc Phong, ngụ ở đầu cửa Nam phủ thành. Chỉ vì tháng mười hai năm nay thông gia của y ăn mừng sinh nhật,

thông gia của y là một thương nhân buôn trà nổi tiếng ở Đồn Khê, họ Ônng tên Bản Nhân, nên y định tới trước một tháng, một là để chúc thọ thông gia, hai là nhân dịp thăm con gái, ba là mượn cơ kiếm chác vài trăm về ăn qua mùa rét. Về sau vì Nghiêm Châu có việc, ở nhà gửi thư giục y về, Ônng Bản Nhân nói “Ông thông gia, hiện đang có nhiều tin đồn thất thiệt, năm nay ông đã lớn tuổi không nên dấn thân vào chỗ binh lửa. Để tôi sai người đi nghe ngóng, nếu đúng có chuyện không hay thì tất cả quý quyến cứ tới chỗ tôi ở cũng được, còn nếu không có chuyện gì thì ông trở về cũng không muộn”.

Ngụy Trúc Phong nghe thông gia nói thế đành phải ở lại. Đến khi đại binh của Hồ Thống lĩnh kéo tới, con trai y lại gửi thư tới, ngay cả người Ônng Bản Nhân sai đi Nghiêm Châu cũng đã trở về. Ngụy Trúc Phong được tin nhà mới hết lo lắng. Lúc ấy đã qua ngày sinh nhật thông gia, y lại ở thêm vài hôm rồi từ biệt lên đường. Thông gia biết y dựa vào tiền hối lộ mà sống nên ngoài quà cáp còn biếu thêm hai trăm quan ăn Tết. Con gái y lại vào phòng riêng lấy tặng thêm hai trăm, tổng cộng được bốn trăm quan về ăn Tết, y cũng rất thỏa ý. Mùa đông nước cạn, thuyền đi rất chậm, dọc đường cứ phải ngừng lại nhiều lần, mười mấy ngày mới tới Nghiêm Châu.

Lúc ấy Hồ Thống lĩnh đã được lệnh Hiến đài gọi về tỉnh, bàn việc kê khai chi phí với Chu lão gia. Chu lão gia vì Hồ Thống lĩnh không đáp ứng y, biết Huyện thừa Đồn thái gia thần thông quảng đại, hai người trước đây từng làm việc với nhau, giao tình cũng khác người thường nên vào thành thăm, bàn với y tìm cách mượn dao giết người. Đồn thái gia hiểu ý, bèn nói “Chuyện này lão huynh không ra mặt được, một là vì quan hệ tới tiếng tăm, hai là gây chuyện với Thống lĩnh rồi thì không có ai thu xếp được. Theo ngu kiến của vãn sinh thì không bằng tìm một người bảo làm chuyện này, khi nào xong thì cho y ít tiền. Cứ để y làm người xấu còn chúng ta làm người tốt, chỗ nào cần chúng ta sẽ ra mặt nói vài

câu, há không tiện hơn sao?”. Chu lão gia nói “Lần này tôi tới đây là cũng có ý đó. Nhưng không dễ tìm người làm việc ấy”. Đơn thái gia bèn giới thiệu Ngụy Trúc Phong, nói người này tài giỏi ra sao, “Bất kể chuyện gì y cũng làm được, một năm y giúp vân sinh rất nhiều, vân sinh giúp lại y cũng rất nhiều. Cứ nhờ y bảo đảm sẽ thành công. Nhưng tháng trước y lại tới Đốn Khê ăn mừng sinh nhật thông gia, không biết đã về chưa”. Nói xong bèn sai gia nhân “Cầm danh thiếp của ta tới Ngụy phủ ở cửa Nam hỏi thăm xem Ngụy đại lão gia đi Đốn Khê về chưa rồi lập tức về báo ngay”. Gia nhân đi không bao lâu về báo “Ngụy đại lão gia vừa về tối hôm qua, song vì trên đường bị cảm nên đang nghỉ ở nhà không thể qua được, bảo tiểu nhân gửi lời thỉnh an lão gia, nói có chuyện gì thì mời lão gia qua đó bàn”. Đơn thái gia gật gật đầu, người gia nhân lui ra. Chu lão gia giục y lập tức qua thăm Ngụy Trúc Phong “Tốt nhất là tối hôm nay cho tôi biết tin”. Đơn thái gia luôn miệng vâng dạ.

Đưa Chu lão gia về xong, y không ngồi kiệu, mặc áo ra khỏi nha môn, dắt theo một đứa tiểu đồng, cầm một cái ống điều dài tới thẳng nhà họ Ngụy nhờ báo vào. Ngụy Trúc Phong mời y vào thư phòng. Vừa vào tới cửa chấp tay hỏi thăm sức khỏe, bao nhiêu tình ý ân cần đều dốc ra hết. Giấy lát chia ghế chủ khách cùng ngồi uống trà. Hai người trước tiên trò chuyện vài câu, kể nói tới chuyện tiểu phi. Ngụy Trúc Phong xưa nay lấy việc nịnh bợ quan trường làm tôn chỉ, lên tiếng trước “Vị Thống lĩnh này đậu thi hương trước tôi một khoa, ông thầy lấy y đậu thi hương là người chấm bài tôi trong kỳ thi hội. Tôi đã đọc bài thi của y, văn chương cũng như tôi, tiếc là có phần khắc bạc nên không được lấy đậu Tiến sĩ. Hai người chúng tôi tính theo thứ tự cũng là đồng môn, thật khó có dịp y tới chỗ chúng ta làm việc. Chờ tôi khỏe lại sẽ tới thăm y, một là thăm bạn đồng môn, hai là thân sĩ ở địa phương chúng ta cũng phải tới cảm tạ y. Sắp tới lúc y về tỉnh tôi còn muốn góp tiền làm vài cái

lọng Vạn dân đưa tiền để tỏ tình cảm với y, sau này y về tỉnh, có chuyện ở tỉnh gì cũng tiện tới gặp. Lão ca là người nhà, tôi không giấu chuyện gì, ông thấy ý tôi như thế có được không?”. Đơn thái gia nói “Được thì được rồi. Nhưng người bây giờ đều là bọn qua cầu rút ván trở mặt không nhận là quen biết nữa. Đến lúc ông có việc thỉnh giáo, y lại ra vẻ này nọ. Theo ý tôi thì không bằng nhân dịp này nghĩ cách bắt y phải tốt với mình, vừa khéo cơ hội đã tới tay chúng ta rồi. Khi có việc tốt tới tay, chúng ta sẽ đưa tiền y. Đây là chuyện làm rạng rỡ cho mọi người, có cũng được, không có cũng được, cốt là tiền của mọi người chứ không mất tiền lương của mình, cũng không khác nhau bao nhiêu”.

Ngụy Trúc Phong nghe thế ngạc nhiên nói “Tại sao chuyện này lại có cái gì tốt tới tay? Chuyện làm tiền thì tôi cũng biết, song chẳng lẽ chuyện này lại làm tiền được à?”. Đơn thái gia nói “Tôi mà không nói thì không khéo ông đã lầm rồi. Tôi biết ông mới từ Đốn Khê về, dọc đường vất vả nên vội đem món hậu lễ này tới biếu ông”. Ngụy Trúc Phong nghe xong thắc mắc, vội hỏi “Rốt lại là chuyện gì?”. Đơn thái gia nói “Ông đi vắng gần hai tháng, vừa về tới nhà cũng chưa ra khỏi cửa, chẳng trách gì không biết, để tôi nói cho ông nghe”. Nói xong bèn đem đầu đuôi câu chuyện kể ra một lượt, kể nói “Lúc đầu vốn chẳng có thổ phỉ gì, chẳng qua là trong thành xảy ra hai vụ cướp, các quan văn võ ở địa phương theo lệnh phóng đại bắt bớ lên tỉnh, quan trên bị che mắt nên phái Hồ Thống lĩnh tới. Lúc ấy thì ở đây đã bình an vô sự. Không ngờ lại gặp vị Thống lĩnh này thích lập công, nhất định muốn khua cỏ động rắn, xuống làng đánh dẹp, thổ phỉ thì không bắt được dựa vào mà bách tính bị nạn lớn. Thống lĩnh lấy đó làm đặc kế, lại đem việc đánh dẹp thổ phỉ, bình định địa phương bắt lên, mong được thăng chức. Bây giờ lại sai thuộc hạ của y làm bản kê khai, nghe nói khai khống việc quân tới cả trăm vạn. Đã hại không biết bao nhiêu bách tính lại còn táng tận lương tâm lừa lấy tiền của hoàng thượng, loại

người như thế mà ông còn coi là đồng môn, muốn tới cảm tạ à !”. Ngụy Trúc Phong nói “Như ông nói thì lẽ nào lại có chuyện ấy ! Y xuống làng quấy nhiễu bách tính, bách tính bị y hại sao không đi tố cáo ?”. Đơn thái gia nói “Đó là chuyện hay của vị Tri huyện chúng ta. Ban đầu bách tính tới tố cáo, không biết thế nào mà ai cũng ngoan ngoãn trở về, về sau không thấy động tĩnh gì nữa”. Ngụy Trúc Phong nói “Tôi không tin, tôi phải đi hỏi y xem. Bao nhiêu quan lại cả một vùng chỉ biết nịnh nọt quan trên, che giấu nỗi khổ của dân, sao lại như thế được !”. Nói xong lập tức tới bàn viết lấy giấy bút, viết một lá thư gửi Trang đại lão gia.

Đơn thái gia khuyên đừng song y nhất định viết. Trong thư có ý trách móc Tri huyện làm việc gian dối, lấy lòng quan trên không rửa oan cho bách tính. “Tôi mới từ Đốn Khê về đã có rất nhiều hương thân tới gặp khóc lóc kể lể, ai cũng muốn lên tỉnh tố cáo. Nhưng tôi tạm thời khuyên giải họ, rồi lại chuyện này thì ông định thế nào ? Xin chờ chỉ giáo” vân vân. Viết xong lập tức sai người đưa đi, lại bảo chờ lấy thư trả lời. Một mặt thì bàn với Đơn thái gia cách làm tiền. Không đầy một khắc, Trang đại lão gia đã gửi thư trả lời tới. Ngụy Trúc Phong mở thư ra xem, không ngờ lời lẽ trong thư đều nghiêm nghị, còn nói nào là “Nếu bách tính quả thật có sự oan uổng thì tại sao tể chức mấy lần ban bố cáo thị mà họ không tới tố cáo ? Tuy nhiên mấy người tới đây đều là bị thổ phỉ làm hại chứ không có ai bị quan quân làm hại, huống chi đã có tờ cam kết của họ. Huống hồ người bị hại thì tể chức đều đã cho tiền chẩn tuất, tiền bạc phát ra đều có biên nhận, có thể tra xét. Tể chức làm giữ chức vụ coi dân, lúc nào cũng nghĩ tới dân, sao có chuyện không rửa oan cho bách tính, mong được chỉ giáo cặn kẽ”. Ngụy Trúc Phong đọc xong lè lưỡi nói “Lợi hại thật ! Bây giờ lại trở thành y có lý”. Đơn thái gia nói “Vị Tri huyện của chúng ta khó chơi lắm, tôi khuyên ông đừng dây dưa với y, cứ nghĩ cách làm việc với quý đồng môn của ông thôi”.

Ngụy Trúc Phong nghe thế ngẩn ngừ nói “Không giấu gì lão ca, làm tiền người thường thì tiểu đệ đã quen rồi, các hương thân ở đây nhìn thấy tiểu đệ đều có chút e sợ, còn dân chúng cũng thế. Người ta chửi tiểu đệ hiếp đáp dân đen, song nghĩ lại câu ấy đối với tiểu đệ lại là Thấy việc nghĩa không nường. Còn như làm tiền quan trên thì trước nay tiểu đệ chưa từng làm qua, không biết nên làm thế nào?”. Đơn thái gia nói “Chỉ cần có cơ là có thể làm tiền, cứ làm tiền được thì tám vạn mười vạn, hai vạn ba vạn, tám ngàn một vạn gì chưa biết, cứ thấy là làm, cốt là có tiền. Chứ như hôm nay việc quan, ngày mai việc lương tiền năm ba quan, sáu bảy quan lẻ tẻ vật vãnh mà cũng không ăn không được thì mất cả danh tiếng, những khoản ấy tôi khuyên ông đừng bao giờ làm, làm tiền thì phải làm món lớn. Cho dù người ta nói chúng ta làm tiền, không sai, thì chúng ta làm tiền, song làm tiền cho đáng thì có sao đâu. Cho dù vì thế mà bị người ta khinh rẻ coi thường cũng đáng”. Ngụy Trúc Phong nghe xong rất vui vẻ, toét miệng ra cười không ngấm lại được, một lúc mới nói “Tôi cũng không mong được tám vạn mười vạn, hai vạn ba vạn, chỉ cần moi được y tám ngàn một vạn đem cho vay lấy lãi, đủ tiền dưỡng già là đã mãn ý rồi. Nhưng bây giờ làm sao mà làm tiền đây? Nên gửi thư hay tới gặp?”. Đơn thái gia nghĩ ngợi hồi lâu rồi nói “Tới gặp e thành căng quá, gửi thư tốt hơn. Ông gửi thư chỉ nói việc quan thì không sợ y làm gì. Có chuyện gì thì trong đó tôi có một người bạn tốt có thể làm tay trong giúp ông. Việc tới sẽ tính tùy cơ ứng biến, chứ theo tôi thấy là chắc chắn là phải được tiền”.

Nói tới đó thì gia nhân bước vào mời ăn cơm. Ngụy Trúc Phong không chịu, có ý viết thư xong sẽ ăn. Chỉ thấy y bước tới bàn viết ngồi xuống, mở hộp mực ra, thuận tay lấy giấy, một tay vuốt vuốt tờ giấy, một tay cầm quản bút, cẩn cẩn ngọan bút nhắm mắt xuất thần. Nhưng không ngờ Đơn thái gia từ trưa đến lúc ấy đã ngồi suốt nửa ngày, cái bụng phê đã hơi đói song không tiện

ăn một mình đành giục y “Ăn cơm xong sẽ viết”. Ngụy Trúc Phong mới biết khách chưa ăn cơm, vội gọi gia nhân vào nói “Hôm nay có khách, thức ăn không đủ, mau đi lo thêm”. Người gia nhân đi hồi lâu mới thấy bưng một đĩa trứng gà rán ra, sắp xếp bát đĩa đầu đầy, hai người cùng ngồi vào mâm. Đơn thái gia đưa mắt nhìn chỉ thấy trên mâm có ba đĩa thức ăn, một đĩa đậu rán, một đĩa sữa đậu hủ, một đĩa trứng gà rán vừa mang lên, một bát canh nấu tương. Đến lúc bày cơm ra, lại dọn thêm nước cơm. Ngụy Trúc Phong đưa đũa mời, khiêm tốn nói một câu “Không có gì ăn”. Đơn thái gia nói “Đừng nói thế. Tôi và ông thân thiết với nhau, chỉ cần cơm thường thôi, đừng khách sáo mà”. Vừa nói vừa ăn, Ngụy Trúc Phong lại gấp một miếng đậu phụ nhỏ vào bát Đơn thái gia, nói “Đây là tiện nội tự tay nấu, lão ca nếm xem thế nào”. Đơn thái gia luôn miệng nói “Ngon lắm”. Trong lúc trò chuyện Ngụy Trúc Phong đã ăn ba bát, Đơn thái gia thì một bát cũng chưa ăn xong. Chỉ nghe y nói một tiếng “Xin tự nhiên”, rồi lập tức đứng lên bước tới bàn viết cầm bút viết thư. May mà y xuất thân Tiến sĩ, lại nhiều năm ở nhà coi việc kiện tụng, quen viết lách nên viết thư không có gì khó lắm. Lúc Đơn thái gia ăn xong bước qua xem thì y viết được ba trang.

Y ngồi bên này viết thư, Đơn thái gia ngồi bên kia xem, xem tới đâu thì y viết tới đó, chỉ thấy đoạn đầu nói mấy câu ngưỡng mộ, kế lại viết những câu khiêm tốn, đoạn cuối mới viết :

“Trong thành vốn không có thổ phỉ làm loạn, trước đây bất quá chỉ có mấy tên trộm đánh cướp mấy nhà tiền trang. Thủ thành là nơi trọng địa lại liên tiếp xảy ra mấy vụ án, theo lệ thì quan ở địa phương phải có trách nhiệm. Nhưng quan địa phương né tránh, chuyện bé xé ra to, nói là thổ phỉ làm loạn, mình không chế ngự được để trốn tránh trách nhiệm. Quan tỉnh không xem xét, đặc phái trọng binh tới đánh dẹp. Những người có nghĩa khí đều nói rằng các hạ tới đây thế nào cũng hỏi thăm thực hư, vô về dân chúng

song lại không làm thế mà nghe lời thêu dệt của quan viên văn võ ở địa phương, lấy cớ truy nã bọn phỉ, thả quân lính ra cướp bóc, đốt nhà, hãm hiếp, không gì không làm. Cả vùng bị oan, thần người đều giận. Hiện sĩ dân ở làng tranh nhau đòi làm đơn tố cáo lên tỉnh. May mà bỉ nhân với ngài về nghĩa là đồng môn, giao tình không phải nhỏ, nghĩ chuyện ấy đều do bọn quan tướng xấu gây ra chứ quyết không phải các hạ ra lệnh. Nhưng nghe ngóng thấy đơn kiện gửi lên tỉnh đều đoán định như thế, kể ra tám khoản, cụ thể thế nào thì chưa rõ. Nghĩ là chỗ quen biết, làm sao dám không nói thật. Ý ông định xử trí việc này thế nào thì tùy tài lớn châm chước, cũng mong được chỉ giáo cho”.

Đơn thái gia xem xong vỗ tay khen rồi rít, Ngụy Trúc Phong nói “Tôi chỉ nói chuyện giao tình với y, báo cho y biết, xem y trả lời thế nào”. Đơn thái gia nói “Nghe người bạn bên kia nói là y còn toan mở sổ quân công khai khống tiền quân dụng, sao không viết vào?”. Ngụy Trúc Phong chỉ tay vào bốn chữ “Kể ra tám khoản”, nói “Tất cả đều trong này, cứ để y mờ mịt không rõ là tốt, đợi y tới hỏi tôi sẽ nói ra từng khoản cho y biết. Thư này chỉ là báo tin, không nên nói chuyện xấu của y nên trong thư đều là mượn lời người khác, không phải tôi nói, chỉ cần y biết thế là được rồi”.

Đơn thái gia nghe thế vô cùng khâm phục, luôn miệng nói “Rốt lại Trúc Ông tiên sinh giỏi làm văn bát cổ, một việc hiểu thì mọi việc đều hiểu. Tiểu đệ lúc chưa đọc thư tuy cũng có chủ ý song nếu cầm bút sẽ bị lộ mặt”. Ngụy Trúc Phong nói “Chuyện đó không trách ông được. Nếu ông làm được văn bát cổ thì đã làm chức khác, cũng đâu ở đây làm Huyện thừa”. Vừa trò chuyện vừa cho thư vào phong bì, viết rõ tên họ. Lại sợ gia nhân của mình không biết làm việc bèn đưa gia nhân của Đơn thái gia lập tức đem đi. Bảo y tới thuyền nói là của Ngụy gia gửi tới, chờ lấy thư trả lời, nhất định không được nói là người nhà của Đơn thái gia. Người gia nhân

vâng dạ rồi đi, khoảng hai giờ sau mới cầm một tấm danh thiếp đáp lễ trở về, nói “Ngày mai sẽ có thư trả lời”. Ngụy Trúc Phong nói “Lá thư này của tôi không để mà trả lời, cũng phải tính toán chằm chước, cứ xem ngày mai y trả lời thế nào sẽ bàn. Nếu không có thư trả lời thì phải nhờ người bạn của ông thăm dò xem, báo cho chúng ta một tiếng. Hoặc lại viết một lá thư nữa, hoặc sẽ tính cách khác”. Đơn thái gia ưng thuận, lại nói mấy câu chuyện phiếm rồi trở về, chuyện không nói nữa.

Lại nói Chu lão gia sau khi từ biệt Đơn thái gia ra khỏi thành, lên thẳng trên thuyền, rớt lại vì trong lòng mưu chuyện xấu xa nên thấy mặt Hồ Thống lĩnh lại tỏ vẻ ân cần khác hẳn trước. Hồ Thống lĩnh vốn là người vô tâm nên cũng không để ý. Ăn cơm chiều xong, mấy người Tùy viên đang lên thuyền lớn trò chuyện với Thống lĩnh, chợt thấy đầu thuyền đưa vào một lá thư, nói là Ngụy đại lão gia thân sĩ trong thành gửi tới. Hồ Thống lĩnh vô cùng ngạc nhiên, vội cầm lấy mở ra xem, chỉ thấy bên trên viết rõ “Thư quan trọng, gửi cho Hồ đại nhân”, phía dưới chỉ viết hai chữ “Ngụy gửi”. Còn có bốn chữ nhỏ “Chờ thư trả lời”. Vừa mở ra, vừa nghĩ thầm “Ta không quen biết người này, sao lại gửi thư tới?”, mở thư ra xem thấy có một tấm danh thiếp ghi hai chữ đại tự “Ngụy Kiều”, mặt sau có mấy chữ đỏ “Chỉ để bái phỏng, không dùng vào việc khác”. Lại có mấy hàng mực đen viết thêm “Hiệu Trúc Phong, cử nhân khoa Mậu, tiến sĩ khoa Mậu, Chủ sự bộ Binh, lúc thi Hội là học trò của tiên sinh Mậu Mậu”. Hồ Thống lĩnh xem xong hiểu ngay “Đây là để ta biết y là đồng môn. Xem ra cũng là muốn kết giao, mượn cơ làm quen thôi”. Vì vậy cũng không để ý, cứ ung dung đọc thư, đọc được một nửa, tới đoạn “vốn không có thổ phỉ” mới hoảng sợ, kể xem suốt một lượt thấy câu nào cũng có ý trách móc y, vì vậy trong lòng lo lắng. Đến khi xem xong lại nghĩ mình và y vốn là đồng môn, vì vậy vội gửi thư tới để chiếu cố. Y lật đi lật lại xem lại hai lượt, không nói tiếng nào. Các tùy viên nhìn thấy không hiểu

gì cả, Chu lão gia tuy đã đoán được chín phần nhưng cứ làm ra vẻ không biết, ngồi một bên hỏi “Thư ở đâu gửi tới, viết chuyện gì vậy?”. Hồ Thống lĩnh không đáp, đưa cho Chu lão gia, nói “Người xem đi”, còn mình lên sạp hút thuốc phiện. Chu lão gia đón lấy lá thư đọc từ đầu tới cuối một lượt, đã ngầm hiểu rõ song không tiện nói ra, chỉ nói “Thật là lạ lùng ! Xem ra y muốn lấy lòng đại nhân nên mới gửi thư này báo tin”. Hồ Thống lĩnh nói “Y tuy là đồng môn với ta song ta có quen biết y đâu ? Người nói y muốn lấy lòng ta nên vội gửi thư báo tin, song theo ta thì e không phải có ý tốt”. Chu lão gia nói “Chuyện đó cũng không rõ. Nếu y không phải đồng môn với đại nhân hoặc giả còn khó nói, chứ đã có giao tình như thế thì cũng có khi mượn cớ đó để lấy lòng. Còn như trong thư y nói rõ là chờ lấy thư trả lời thì bây giờ có trả lời không ?” Hồ Thống lĩnh nói “Gửi cho y một tấm danh thiếp, cứ bảo người đưa thư cầm về, chờ sáng mai hỏi rõ chuyện thì có thể gửi thư trả lời”. Đám đầy tớ dạ một tiếng, lấy danh thiếp ra đưa cho người kia bảo y trở về phục mệnh.

Lúc ấy Hồ Thống lĩnh hút liền mấy điếu, không nói tiếng nào. Lúc đã qua cơn nghiện, trở dậy nhìn Chu lão gia nói “Ta thấy chuyện này không hay, may là trước mắt đều là người nhà. Nếu sự tình lộ ra rồi lại cũng có chỗ không tiện, phải nghĩ cách nào tính trước cho êm thấm. Chuyện này không thể chậm trễ, càng chậm trễ thì càng tổn tiền. Như trước đây ta mua chức quan này, người môi giới đưa tiền cho Vương đại nhân ở Quán cơ là em vợ y, thật không còn đường nào tốt hơn. Y chỉ bảo ta đưa ba ngàn làm lễ ra mắt, hứa là sẽ mua được cho ta chức vụ này. Ta thấy nhiều không để ý gì tới y nữa, về sau nhờ người khác tốn mất năm ngàn, người môi giới còn đòi tạ ơn, tốn tất cả sáu ngàn mà chờ suốt nửa năm mới xong. Sau khi qua vụ ấy ta đã hiểu chỗ cốt yếu bên trong, các vị nghĩ xem có đúng thế không ?” Văn Thất gia nói ngay “Chuyện này thì đại nhân sợ gì ! Đại nhân là thượng ty phái tới, bất kể có làm gì lắm

lỗi hay không thì một là thượng ty cũng phải che chở cho đại nhân, quyết không chịu nhận là mình sai, hai là dân ở huyện đã có cam kết, biên nhận, đều là bằng chứng có thật. Họ to gan tới mức nào mà dám lên tố cáo ! Nói thẳng ra là có thể không cần đếm xỉa tới y". Hồ Thống lĩnh còn chưa lên tiếng, Chu lão gia nói "Sợ thì không sợ nhưng sự tình vỡ lở thì cũng không ai vui, người này vốn là hạng vô lại ở địa phương, thắng chẳng có gì vinh song thua thì lại rất nhục. Xin đại nhân minh xét, chuẩn bị đối phó cho tốt". Văn Thất gia nói "Chỉ cần chúng ta đúng lý mà cứng cỏi, thì sợ gì y !" Hồ Thống lĩnh nói "Văn đại ca, ông Chu nói đúng đấy. Tính tôi vốn muốn êm đẹp, tốn một ít tiền thì có đáng gì. Chỉ cần tốn món nhỏ mà vợ được món lớn thì tốt rồi. Nhưng cũng phải có người tới trước thăm dò ý tứ của y, chúng ta mới dễ bàn bạc". Chu lão gia nói "Phải, tới trước thăm dò ý tứ quả là kế hay, chúng ta cũng cần lấy lòng y. Đại nhân cứ giao cho y việc gì đó, hoặc nhờ y đi tra xét giùm những nhà bị thổ phỉ làm hại, mượn cớ đó cho y ít tiền củi nước là tốt nhất. Nếu y còn có ý khác thì ty chức theo hầu đại nhân xin nói thẳng, đó là y nhất định có ý làm tiền. Nhưng bây giờ cứ gửi thư trước, xem ra sự tình có thể thu xếp, đại nhân không cần lo lắng. Viên Bố sảnh ở đây họ Đơn, là bạn thân với ty chức mười chín năm, nghe nói y có đi lại với nhiều người vùng này, ty chức sẽ tới tìm y hỏi thử xem. Nếu sắp tới mọi việc thu xếp xong thì trong sổ quân công đại nhân ghi thêm tên y là được". Hồ Thống lĩnh nói "Đó là làm ơn mà không tốn tiền thì tại sao tôi không ưng thuận. Nhưng khi lão ca gặp Đơn Huyện thừa chỉ cần nói là ông nhờ y chứ đừng nhắc gì tới tôi, còn những việc khác cứ để tôi lo là được". Chu lão gia vâng dạ rồi nói "Sáng sớm ngày mai tôi sẽ vào thành, chuyện này phải làm gấp, làm sao nội nhật ngày mai phải kết thúc mới hay". Hồ Thống lĩnh nói "Phải lắm. Vậy tôi cũng không giữ các vị ngồi lâu ở đây nữa, các vị cứ về nghỉ ngơi, sáng mai lo việc". Lúc ấy các tùy viên cáo từ lui ra.

Hôm sau quả nhiên Chu lão gia dậy sớm nhất, lên kiệu vào thành gặp Đơn thái gia nói xem tình hình Thống lĩnh đêm qua thì biết là có chỗ nắm chắc. Đơn thái gia muốn làm tiền, Thống lĩnh còn muốn bảo cử y, đúng là được cả danh cả lợi, vô cùng mừng rỡ, luôn miệng nói “Nếu văn sinh nhân dịp này được lên chức thì đó là được lão huynh cất nhắc. Còn chuyện tiền bạc, nếu cần văn sinh ra sức thì văn sinh nhất định sẽ hết sức, bất kể nhiều ít thế nào cũng xin nghe lời lão huynh. Còn như chỗ ông bạn họ Ngụy thì tôi sẽ tới, ít thì một hai ngàn, nhiều thì năm ba ngàn, tùy lão huynh định. Y ngồi nhà chờ thì lấy đâu ra bấy nhiêu tiền, đưa nhiều cho y há không phí sao”. Chu lão gia nghe thế tự nhiên cũng mừng thầm, lại bàn bạc một lúc rồi ra thành gặp Thống lĩnh nói về Ngụy Trúc Phong rằng “Theo lời Đơn Huyện thừa thì người này chẳng tốt gì song lại là anh em con cô con cậu với Trương Ngự sử Trương Xương Ngôn ở kinh nên rất không chịu yên phận. Quan địa phương nể mặt em y nên cũng nhường nhịn mấy phần, không muốn va chạm với y. Đơn Huyện thừa tuy chơi thân với y song biết y rất tham lam, chuyện gì cũng chỉ nói tới tiền. Tóm lại y là một kẻ chuyên làm tiền”. Hồ Thống lĩnh nghe thấy ngần ngừ nói “Nếu ít thì lẽ nào chúng ta không bỏ ra vài đồng, chứ nếu y đòi nhiều thì chỉ có cách theo ý y thôi”. Chu lão gia nói “Theo Đơn Huyện thừa thì y không mở miệng đòi ít đâu”. Hồ Thống lĩnh ngạc nhiên nói “Tại sao Đơn Huyện thừa biết y muốn làm tiền ta?”. Chu lão gia vội phân bua “Y làm sao biết được, chẳng qua là tin tức bên ngoài đồn tới, y nghe nói đại nhân bảo cử cho, y vô cùng cảm kích nên lập tức sai người tới nhà họ Ngụy nghe ngóng”.

Chu lão gia đang nói chuyện với Hồ Thống lĩnh, chợt ngoài thuyển bước vào nói “Có khách tới thăm Chu lão gia”. Chu lão gia nói “E là Đơn Huyện thừa nghe ngóng được tình hình tới rồi”. Hồ Thống lĩnh nói “Biết đâu đúng là y, người về xem thử”. Chu lão

gia cáo từ lui ra, trở về thuyền mình thì quả nhiên là Đơn thái gia. Lúc ấy vì nhiều người không tiện trò chuyện, bèn kéo y vào trong khoang thì thăm suốt nửa ngày. Chu lão gia đưa khách về xong, lên thẳng thuyền Thống lĩnh. Vừa bước vào thấy Thống lĩnh là lập tức cầu nhàu “Quả thật không ngờ được. Thật ty chức giận chết mất ! Quả là người xấu nhất định muốn làm tiền !”. Hồ Thống lĩnh vội hỏi “Thế nào ?”. Chu lão gia cứ tiếp tục nói “Y đòi một cái giá trên trời, không sao đưa được. Nhưng cứ chờ Đơn thái gia tới nói xem y có chịu nghe không mới bàn tiếp được”. Hồ Thống lĩnh vội hỏi “Rốt lại y đòi bao nhiêu ?”. Chu lão gia nói “Đại nhân đoán xem y đòi bao nhiêu ?”. Hồ Thống lĩnh nói “Nhiều thì năm ngàn, ít thì ba ngàn”. Chu lão gia nói “Ba ngàn nhân lên một trăm lần !”. Hồ Thống lĩnh kinh ngạc lẽ lưỡi hỏi “Một trăm lần là thế nào ?”. Chu lão gia nói “Y mở miệng là đòi ba chục vạn, không phải một trăm lần à ?”. Hồ Thống lĩnh nói “Sao y ác quá thế ! Chúng ta vất vả một phen, làm biết bao nhiêu việc, y làm một mẻ vét sạch, chúng ta còn gì mà ăn. Người trả lời y thế nào ?”. Chu lão gia nói “Trả lời y lại sợ sinh biến. Ty chức nghĩ tới câu muốn được êm thấm của đại nhân, chỉ trả giá với y chứ không trở mặt”. Hồ Thống lĩnh nói “Rốt lại người đồng ý bao nhiêu ?”. Chu lão gia nói “Y đòi nhiều quá, nói ít cũng không tiện, ty chức đồng ý ba vạn”.

Hồ Thống lĩnh nghe xong im lặng hồi lâu mới nói “Người đồng ý ba vạn, y có chịu không ?”. Chu lão gia nói “Y đòi ba mươi vạn là do Đơn Huyện thừa nói lại. Ty chức chỉ nói số ấy ra, không biết y có chịu không”. Hồ Thống lĩnh nghe xong lắc lắc đầu nói “Thật đều là bọn làm tiền, một đứa ba vạn thì mười đứa là ba mươi vạn, tiền của ta có lúc hết chứ chúng không bao giờ thôi làm tiền. Ta không chịu được chuyện này. Người trả lời y giúp ta rằng có bao nhiêu bản lĩnh cứ giở hết ra, ta không sợ đâu, còn nếu đòi tiền thì ta không có”.

Chu lão gia nghe xong bất giác giật nảy mình nghĩ thầm “Sao y lại trở quẻ thế này ? Có vẻ không giống con người y lúc bình thời”. Nhưng gặp phải chuyện này cũng không tiện nói gì, chỉ mỉm cười nói “Ty chúc theo ý đại nhân nên mới dám trả giá với y, không ngờ bấy nhiêu cũng không bỏ ra được”. Hồ Thống lĩnh nghe câu nói có ý tứ, rõ ràng muốn nói tiền của y là do khai khống mà có, đánh đúng vào chỗ yếu của y, càng nghĩ càng tức giận. Lúc ấy đã đến tiết Tiểu hàn, Hồ Thống lĩnh mặc một chiếc áo lông màu đỏ, cũng không khoác áo ngoài. Trên đầu đội một chiếc mũ da, dưới chân đi giày mỏng, vì mất yếu nên còn mang kính đen. Một tay cầm điều thuốc lão, một tay vuốt hàm râu chuột, ngồi ở sập lắc la lắc lư. Trên sập có ngọn đèn hút thuốc phiện, chỉ thấy mặt y càng lúc càng xanh, ngồi suốt nửa ngày không nói tiếng nào, Chu lão gia chỉ còn cách im lặng. Lại qua một lúc nữa y mới nói “Ta giúp địa phương của họ một việc lớn như thế mà một cái lạng Vạn dân cũng không có, còn đòi làm tiền ta à”. Chu lão gia nói “Để ty chúc nói với họ một tiếng nhất định sẽ có”. Hồ Thống lĩnh nói “Thôi đi ! Ta bỏ ra ba vạn lượng bạc cũng làm được mấy ngàn cái lạng. Đó chỉ là thể diện suông, bây giờ ta không cần nữa”.

Chu lão gia liên tiếp đập phải đỉnh mấy lần, rất tức tối song nhẹn không dám nói ra. Nghe khẩu khí của y thì quả thật không chịu bỏ ra ba vạn, nhất thời không dám nói gì nhiều, chỉ nói đưa đẩy mấy câu rồi cười khẩy lui ra. Về tới thuyền đi đi lại lại, nhất thời không nghĩ ra cách gì. Nghĩ suốt nửa ngày chợt nhớ tới Trang Mỗ Tri huyện Kiến Đức, Thống lĩnh còn nói chuyện được với y, chỉ có nhờ y tới dàn xếp, hoặc giả có chỗ vấn hồi, cũng có thể tặng biếu y chút ít. Chủ ý đã định bèn tới Trang đại lão gia nói rõ ý mình. Chỉ nói “Tin đồn bên ngoài không hay, tuy giấy tờ của dân chúng đều nằm trong tay chúng ta song rút lại đổ vỡ ra cũng khó coi, Ngụy

Trúc Phong là kẻ vô lại nổi tiếng, đưa ra chút ít bịt mồm y lại, chúng ta cũng bớt được vài chuyện”. Trang đại lão gia nghe xong nghĩ thầm “Chuyện mình làm với dân trước đây tuy là hết sức vì Thống lĩnh, song được lòng cấp trên thì mất lòng bách tính, sớm muộn gì cũng phải trả giá. Chẳng bằng cứ để họ mất ít tiền, mình cũng tránh được hậu hoạn”. Nghĩ xong luôn miệng khen phải, lại nói “Tình tình Thống lĩnh tôi hiểu, để tôi đi khuyên, có thể y sẽ ứng thuận”, Chu lão gia vô cùng cảm kích, từ biệt trở ra.

Không bao lâu Trang đại lão gia cũng tới. Gặp Thống lĩnh xong, nói vài câu chuyện phiếm rồi dần dần bàn tới chuyện ấy, Hồ Thống lĩnh khẳng khái không chịu, lại nói rất nhiều chuyện rườm, toàn trách Chu lão gia giúp người ngoài. Lại nói “Chuyến sai sử này của tôi rất vất vả, thật không giấu được các ông. Chu Mỗ lại cứ muốn tôi mất tiền thì y mới thích, không biết lòng dạ y ra sao nữa. Như lão ca ông mới đúng là người biết làm việc”. Trang đại lão gia cũng tìm lời phân bua cho Chu lão gia vài câu, rồi ghé sát vào tai Thống lĩnh thì thảo suốt nửa ngày. Đầu tiên thấy Thống lĩnh cau cau mày, lắc lắc đầu một hồi, về sau dần dần lộ vẻ tươi cười, gật đầu liên tiếp mấy cái rồi mới cao giọng nói “Chuyện này tôi nể mặt lão ca, chứ nếu người khác thì tôi nhất định không ứng thuận đâu”. Trang đại lão gia lại tạ lỗi lần nữa rồi cáo từ ra về, chuyện không cần nói.

Nói riêng Hồ Thống lĩnh lần này tuy nghe lời Trang đại lão gia, ứng thuận đưa Ngụy Trúc Phong ba vạn lạng bạc nói thác là để làm việc, song lúc đầu y không yên tâm về Chu lão gia, nhất định đòi Trang đại lão gia lo liệu. Trang đại lão gia hiểu rõ chuyện này là kiệt tác của Chu Mỗ, vả lại Hồ Thống lĩnh trực tiếp nhờ, không thể làm người xấu nên xin Thống lĩnh cứ giao cho Chu Mỗ. Thống lĩnh bề ngoài tuy ứng thuận song khi Chu lão gia tới xin nhận tiền thì lão nhân gia người lại tìm đủ cách cản trở, đây đưa mấy ngày không

dặn dò gì khác. Chu lão gia nóng ruột, lại không tiện thúc giục quá. Nhưng Hồ Thống lĩnh có ý làm khó, qua hai hôm lại thắc bệnh không tiếp khách, ngay Chu lão gia tới thăm cũng không được vào gặp, lúc khỏi bệnh Chu lão gia tới xin gặp, y lại nói “Tôi lấy đâu ra tiền ? May là lão huynh thể diện lớn giao thiệp nhiều, bất kể thế nào cũng mượn giúp tôi ba vạn lượng bạc, sau này tôi có tiền xin trả cả vốn lẫn lãi cũng được”.

Chu lão gia nghe thế nổi giận suốt nửa ngày không nói được gì, đã định phát tác vài câu, kể lại nghĩ “Kẻ hảo hán không chịu thiệt trước, cứ nhường y một bước rồi tính kế khác”. Rồi về thuyền mình, càng nghĩ càng tức, lại nghĩ “Lời Đái Đại Lý quả không sai, vừa rồi lẽ ra đừng nhường nhịn, gặp loại người thế này tốt nhất cứ đối đầu với y. Nhưng tiền bạc là do Hoàng Trọng Giai quản lý, nay mình tới bàn, y là kẻ nhất gan, nhất định sẽ không chịu. Tính đi tính lại, chẳng bằng cứ im lặng là tốt nhất”. Nghĩ đi nghĩ lại suốt đêm không ngủ.

Hôm sau y dậy sớm đang ngồi một mình tính toán thì Đôn thái gia tới nghe ngóng tin tức. Chu lão gia nghĩ “Y tới vừa khéo. Hôm nay mình cứ bàn với y”. Lập tức mời vào, gặp nhau cùng ngồi. Chu lão gia lên tiếng trước, nói “Vừa rồi nhận được ba lá thư của lão ca, vì sự tình lại có chuyện đảo ngược nên chưa trả lời”. Đôn thái gia nói “Văn sinh thật không dám tới thúc giục lão huynh, chỉ vì Ngụy Trúc Phong hàng ngày sai người tới chỗ văn sinh hỏi han tin tức, cứ như tôi thiếu tiền y. Loại người này thật đáng ghét ! Văn sinh không muốn đếm xỉa tới y song sợ làm lỡ việc của lão huynh bên này, Thống lĩnh không có gì đưa ra nên vội tới dàn xếp cho đôi bên. Cũng biết lão huynh nhiều việc, không tiện vì chút chuyện nhỏ mà tới quấy rầy, có điều quả thật là bị y thúc giục quá nên viết mấy lá thư, có ý muốn xin lão huynh một lá thư trả lời, văn sinh cũng dễ nói chuyện với y. Nhưng liền vài ngày không thấy lão huynh vào thành, sự tình ra sao lại không

được cho biết nên văn sinh đành phải tìm tới, một là thỉnh an, hai là hỏi chuyện này, rốt lại có cách gì chưa ?”.

Chu lão gia nghe xong cau mày nói “Tôi cũng đang khó về chuyện này, đang định vào thành bàn với lão ca, bây giờ lão ca tới thì tốt lắm”. Đơn thái gia nói “Sao lại nói thế ?”. Chu lão gia ghé miệng vào tai y đem việc mình bị khó khăn ra sao, Thống lĩnh ngang ngạnh thế nào, nói muốn mượn số tiền ấy kể lại một lượt. Đơn thái gia nghe xong, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Bây giờ ý của lão huynh thế nào ?”. Chu lão gia nói “Loại người này không xuống tuổi vàng không chịu thôi. Bây giờ chúng ta không thể nhường nhịn được nữa, rốt lại phải cho y biết một là không làm, hai là làm thì không thôi. Ông thấy sao ?”. Đơn thái gia nói “Ông định tố cáo y lên cấp trên à ?”. Chu lão gia nói “Không chỉ có thế”. Đơn thái gia ngạc nhiên nói “Còn làm gì nữa ?”. Chu lão gia ngồi suốt nửa ngày mới nói “Bàn về lý thì lẽ ra chúng ta không nên hạ độc thủ. Nhưng vì y coi người tốt là kẻ xấu, mình tốt với y cũng không được báo đáp, tôi cũng không thể giúp y xong việc được. Ý tôi là sai người lên tố cáo thì tiện cho y lắm, tốt nhất là tìm người nào hặc tội y, cho y một đòn sét nổ không kịp bưng tai. Muốn ăn thì mọi người cùng ăn, muốn tệt thì mọi người cùng tệt. việc gì cho y hưởng một mình. Lúc trước tôi nghe loáng thoáng lão ca ông nói Trương Xương Ngôn Trương Ngự sử là anh em con cô con cậu với Ngụy Trúc Phong, có đúng thế không ?”. Đơn thái gia nói “Hai người họ đúng là anh em, nhưng hiện có thư từ gì với nhau không thì phải hỏi Ngụy Trúc Phong mới biết được”. Chu lão gia nói “Tôi muốn nhờ ông tới tìm y nhờ gửi một lá thư tới kinh, ông thấy thế nào ?”. Đơn thái gia nói “Chỉ cần y chịu viết thư thì làm gì có chuyện không thành công. Nhưng như thế sự tình càng lúc càng to, sắp tới làm sao còn ăn được ? Y thì tự nhiên sẽ bị thiệt, nhưng chúng ta có ích lợi gì đâu ?”. Chu lão gia nói “Tôi không muốn gì khác, chỉ muốn hả giận thôi. Giả như Trương Đo lão gia cần thêm chút ít thì số đó tôi cũng chịu bỏ ra”. Đơn thái gia nghe y chịu bỏ tiền ra liền động tâm, cáo từ ra về tìm

Ngụy Trúc Phong. Hai bên gặp nhau xong, Ngụy Trúc Phong biết sự tình không thành công vô cùng tức giận, chửi mắng Hồ Thống lĩnh không thôi. Lập tức đòi đích thân lên tỉnh tố cáo, không sợ không làm được gì. Đơn thái gia nói “Hiện trong huyện đã có bằng cứ nên họ cậy vào đó không sợ gì, y là người của tỉnh phái xuống, nhất định Phủ đài sẽ bênh vực y. Tranh chấp với quan tư mà không thắng thì chẳng có ích lợi gì”. Ngụy Trúc Phong nói “Tố cáo ở tỉnh không được thì tố cáo ở kinh”. Đơn thái gia nói “Ông đừng mất thời gian với họ, tranh chấp với quan thì có tiền không?”.

Ngụy Trúc Phong thấy câu ấy có lý, im lặng suốt nửa ngày không nói gì. Đơn thái gia nói “Lệnh đệ ở kinh, không tiện nhờ y nghĩ cách à?”. Ngụy Trúc Phong nói “Không cần nói tới người biểu đệ ấy của tôi. Từ khi y được bổ chức Ngự sử thường gửi thư nhờ tôi mua bán này nọ giúp. Lần này tôi tới Đồn Khê giúp y một việc, người ta đưa năm trăm lượng. Tôi không muốn giấu bên bàn với y, muốn y để lại hai trăm cho tôi dùng. Không ngờ y gửi thư nhất định không chịu, nói là cuối năm hết tiền, đòi phải gửi ngay, còn nói sắp tới biểu huynh có chuyện gì tiểu đệ nhất định hết sức giúp đỡ, chỉ nên lấy một trăm, như thế cũng đã nhiều rồi. Lão huynh, ông nghĩ mà xem, biểu huynh là tôi đây thì y không chịu nói không cần tiền, chỉ chỉ cho một ít, ông nói xem y tham tiền đáng giận tới mức nào!”. Đơn thái gia nói “Bất kể y tham hay không, Ngàn dặm làm quan chỉ bởi tiền, loại tiền ấy cũng là các Đồ lão gia như họ cần. Nếu không họ ở kinh chẳng lẽ bảo họ hợp gió sao?”. Ngụy Trúc Phong nói “Đó là nói thế thôi. Bây giờ tôi sẽ gửi thư nhờ y. Nhưng có điều nói suông thì sợ không có kết quả, trước tiên cũng phải nói rõ là có gì đó mới nên”. Đơn thái gia nói “Xem ra chuyện này không đến nỗi không có ăn đâu. Còn như con số nhất định thì tôi không dám bảo đảm”. Ngụy Trúc Phong nói “Rốt lại thì y chịu bỏ ra bao nhiêu?”. Đơn thái gia nói “Bây giờ sắp hết năm, đưa chút ý mọn cũng coi như là có lòng rồi”. Ngụy Trúc Phong

nói “Có lòng thì cũng có nhiều có ít, tám ngàn một vạn cũng được, hai mươi ba mươi cũng được. Rốt lại là bao nhiêu, nói cho rõ để tôi báo với y. Ông không biết chữ các vị Đô lão gia ấy đều mua bán chuyện tham hặc, viết thư cho các vị đại lão quan cũng là chuyện mua bán, một lượng bạc thì bán cho anh một lượng hàng, mười lượng bạc thì bán cho anh mười lượng hàng song rất sòng phẳng, không hề lừa gạt ai. Cho nên mọi người tin tưởng đưa tiền tới cho họ tiêu. Tôi nghĩ chuyện này tính ra cũng là chuyện anh em ở quê, có liên quan tới tôi, ông cũng nhất định là có người nhờ. Ông đi gặp y bảo bỏ ra năm trăm lượng bạc, tôi sẽ bảo đảm cho”. Đơn thái gia nói “Năm trăm có nhiều quá không?”. Ngụy Trúc Phong nói “Tính ra thì chuyện này năm ngàn cũng không nhiều. Hiện một là lão ca ông tới nhờ, hai là biểu đệ cũng khó từ chối tôi, tóm lại có thể nói chuyện này mà hặc ra thì Hồ Thống lĩnh ít nhiều gì cũng phải chịu tội sống, còn có thể Trên cây nở hoa. Chẳng qua chỉ là giúp bọn ta chút tiền thuốc, về sau sẽ có chuyện hay nên không cần đòi nhiều. Nếu bây giờ cả số tiền danh vọng mà ông cũng không chịu bỏ ra thì đúng là tài lớn mà dùng vào việc nhỏ đấy”. Đơn thái gia nói “Số tiền này không phải tôi bỏ ra, để tôi bàn lại với y rồi sẽ báo lại cho ông”. Ngụy Trúc Phong nói “Muốn gửi thư thì báo cho tôi sớm”. Đơn thái gia nói “Dĩ nhiên rồi”, nói xong từ biệt ra về. Ngay chiều hôm ấy ra thành tìm tới Chu lão gia nói “Họ Ngụy chịu viết thư, nói rõ là đưa một ngàn lượng bạc y sẽ lo tất”. Chu lão gia nghe thế chê nhiều, bàn với Đơn thái gia, chỉ chịu bỏ ra sáu trăm lượng. Đơn thái gia không biết làm sao chỉ đem ba trăm lượng đưa cho Ngụy Trúc Phong nói “Thật không gỡ ra được hơn. Thôi ít nhiều gì cũng là tiền, ông cứ bán rẻ một chuyến, về sau sẽ cảm ơn ông là được”. Ngụy Trúc Phong ban đầu không chịu song Đơn thái gia nói khô nước bọt, y đành ưng thuận. Lúc Đơn thái gia đi rồi y viết một lá thư, chỉ gói năm mươi lượng bạc gửi biểu đệ nhờ tham hặc chuyện này.

Muốn biết về sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 18

**Nói đức chính quan huyện móc hầu bao
Tra án tham Tù viên bán chức trách**

Lại nói từ khi Hồ Thống lĩnh tới Nghiêm Châu thì quan địa phương đã chuẩn bị sẵn hành doanh, mấy lần mời y lên bờ tới đóng ở đó, không ngờ y say đắm Long Châu, bị nữ sắc ràng buộc không thể dứt ra được nên vẫn ở trên thuyền, lấy đó làm một công quán trên mặt nước. Về sau nhận được lệnh thượng ty gọi về tỉnh, y bèn giải quyết mọi việc còn lại, định ngày lên đường. Lần này rời tỉnh đi tiêu phí, tổng cộng y đã khai khổng ba mươi vạn, có phần đã chi ra, có phần chờ về tỉnh sẽ nhận thêm. Hồ Thống lĩnh thỏa mãn lắm, nhưng nghĩ lại cũng thấy có chỗ quá đáng, bèn lấy trong số đó ra hai vạn, một vạn chia cho các tù viên văn võ, lão phu tử và đám gia nhân, một là để họ cảm kích, hai là để bịt mồm họ. Chu lão gia thì tuy Thống lĩnh không thích nhưng vì mọi việc đều qua tay y nên đặc biệt cấp cho y ba ngàn. Số còn lại thì được tám trăm một ngàn, ba trăm năm trăm nhiều ít khác nhau. Triệu Bất Liễu vô dụng nhất cũng được một trăm năm mươi lượng, so ra không bằng Tào Nhị gia gia nhân thân tín của Thống lĩnh nhưng y cũng đã vô cùng vui mừng.

Còn một vạn thì Thống lĩnh nhờ Chu lão gia, nói “Thân sĩ ở đây là Ngụy Trúc Phong muốn làm tiền tôi ba vạn thì quá tham lam, tôi nhất thời không lo được. Bây giờ tôi đưa một vạn này nhờ lão huynh đi thu xếp giùm để y đừng nói năng gì nữa, mọi người được yên ổn. Nếu chưa đủ thì nhờ lão huynh đưa giúp thêm một vài ngàn, còn y đòi nhiều hơn thì tôi không có đâu”. Chu lão gia nghe xong nghĩ thầm “Con mẹ nó ! Người mà đưa tiền sớm vài hôm thì ta không đến nỗi phải nhờ họ. Ngụy gửi thư lên kinh, bây giờ chuyện đã như thế có đưa thêm bao nhiêu cũng vô ích, mình cứ bỏ túi chẳng

cần gì phải đưa họ Ngụy, mình có được bấy nhiêu tiền thì về tỉnh rồi sẽ tính cách khác, hoặc là trở về Sơn Đông. Sắp tới cho dù họ tham hặc ra, triều đình cho Khâm sai ra tra xét cũng chẳng liên quan tới mình nữa”. Chủ ý đã định, y bèn cung kính thưa với Thống lĩnh “Những việc đại nhân ra lệnh, ty chức đều hết sức hết lòng. Vừa khéo hai hôm nay họ chịu hạ giá, có lẽ một vạn là đủ”. Hồ Thống lĩnh nói “Đủ thấy chúng là quân hèn hạ. Anh đừng đếm xỉa gì tới chúng thì một vạn là đủ, còn nếu nghe chúng thì e ba vạn cũng không xong việc”. Chu lão gia trong bụng cười thầm nhưng ngoài miệng không nói gì.

Hồ Thống lĩnh nói “Bây giờ tiền đã bỏ ra rồi, lọng Vạn dân của ta thì sao ? Đó chỉ là thể diện suông nhưng họ không được thiếu ta chứ ?”. Chu lão gia nói “Cái đó tự nhiên”. Hồ Thống lĩnh nói “Một vạn lượng bạc mua được vài cái lọng vải, thật ta cũng chẳng thiết”. Chu lão gia nói “Bảo họ đưa lọng bằng đoạn, trong thành một cái, bốn làng chung quanh bốn cái, ít nhất cũng có năm cái”. Hồ Thống lĩnh nói “Ta không phải cần cái đó, chẳng qua vì thể diện thôi, nếu không quan trên biết lại nói ta giúp địa phương lập được công lớn mà ngay cả lọng Vạn dân cũng không có thì mất cả thể diện”. Chu lão gia vâng dạ, nói chuyện xong lui ra, vừa đi vừa nghĩ thầm “Chuyện lọng Vạn dân này thì phải bàn với thân sĩ địa phương. Hiện bấy nhiêu người đều căm thù Thống lĩnh như thế, nói ra không những họ không nghe mà còn bị họ chửi cho vài câu. Chẳng bằng cứ tới huyện bàn với họ Trang châm chước rồi sẽ tính”. Chủ ý đã định, lập tức lên kiệu tới huyện bái phỏng Trang đại lão gia, nói rõ ý mình. Trang đại lão gia nói “Tôi tuy là quan địa phương nhưng chuyện này cũng không tiện bắt ép họ, phải được họ nguyện ý. Vả lại tôi cũng không tiện tới bàn với họ, ông cứ tới tìm họ Đôn làm Bồ sảnh, y vốn hay đi lại với thân sĩ ở đây, chẳng bằng bảo y đi nói xem. Nếu được thì cố nhiên là tốt. Nếu không được thì y có rất nhiều mưu kế, cứ bảo y nghĩ cách làm mấy cái lọng, tìm mấy người

vác ra bôi bác cho Thống lĩnh được mở mày mở mặt thì cũng xong thôi”. Chu lão gia nói “Tôi có quen họ Đơn, nếu thế thì để tôi đi tìm y”. Nói xong quay ra.

Bổ sảnh ở phía đông huyện nha, y cũng không ngồi kiệu, lò dò tìm qua. Đơn Thái gia ra đón, chào hỏi xong bèn nói “Lúc nào lão huynh sẽ lên đường với Thống lĩnh ? Ngày mai văn sinh còn muốn mời lão huynh để trò chuyện, nhất định phải chiều cố đấy”. Chu lão gia tự nhiên cũng khiêm tốn vài câu, kể nói rõ ý mình. Đơn Thái gia nói “Thân sĩ và thương nhân đối với Thống lĩnh còn nhiều lời bàn tán, bây giờ bắt họ tiền lạng Vạn dân, cho dù có biểu họ tiền nhất định cũng sẽ không xong, chẳng bằng không nói là hơn. Nếu quả thật lão huynh sợ khó nói lại với Thống lĩnh thì văn sinh có câu xin nói thật, trừ phi Thống lĩnh đại nhân tự bỏ tiền túi ra thì không thể được. Bây giờ theo lời thiên hạ mà bàn thì cho dù Thống lĩnh đại nhân đem bài đem lạng giao cho họ cũng chưa chắc họ đã chịu tới, vì tới lại phải lạy lục. Bây giờ lão huynh muốn làm chuyện này, theo ngu kiến của văn sinh thì số tiền ấy không ai chịu bỏ ra đâu. Nếu bỏ tiền túi làm vài cái lạng để văn sinh thuê cho vài người ở đây vắc ra thì còn dễ. Nhưng tìm đâu người đội mũ ra đưa tiền đây”.

Chu lão gia nghe xong không nói gì, nghĩ thầm “May là mình đã cầm một vạn lượng bạc của y, có bỏ ra một hai trăm quan làm mấy cái lạng, bốn tám bài để ứng thù y cũng không hề gì”. Nghĩ xong bèn nói với Đơn Thái gia “Chỗ tiền ấy thì tôi sẽ bỏ ra, ông không cần lo. Nhưng chuyện mời mấy vị bằng hữu ra tiền thì nhờ lão ca ông nghĩ cách cho. Rốt lại lão ca làm quan ở đây lâu, quen biết nhiều, nói ra nhất định người ta cũng phải nể mặt ông”. Đơn Thái gia nói “Người thì đúng là quen, nhưng cũng phải xem là chuyện gì. Tôi nghĩ giúp lão huynh thì các ông đem quân tới đây, còn có chỉ huy pháo thuyền, Tùy viên, Tiêu quan, Thập trưởng, ai mà không có chức vụ đội mũ. Cứ đi bàn với họ, đến hôm ấy tìm ra

vài người không bao giờ giáp mặt Thống lĩnh, bảo họ mặc áo đội mũ ra tiễn, cứ nói đó là thân sĩ ở đây. Rốt lại chỉ vào dập đầu một thoáng rồi lui ra, ai biết họ là giả hay thật ?”.

Chu lão gia nghe thấy không sai, luôn miệng nói “Lão ca nói rất đúng, tôi nhất định sẽ làm theo”. Lại đem chuyện làm bài Vạn dân, lọng Vạn dân nhờ Đơn Thái gia lo liệu. Đơn Thái gia hỏi “Muốn làm thế nào ?”. Chu lão gia nói “Phải làm bằng đoạn”. Đơn Thái gia ngạc nhiên nói “Làm đoạn thì tốn tiền lắm”. Chu lão gia nói “Không dùng đoạn thì ít nhất cũng phải dùng the. Lão ca xem làm thế nào vừa rẻ tiền mà vừa dễ coi là được. Chuyện của tôi chẳng lẽ lão ca còn đòi thêm tiền sao”. Lại hỏi “Mấy ngày thì xong ? Hôm nào đưa tới ?”. Đơn Thái gia bấm đốt tay tính rồi nói “Hôm nay không kể, cũng phải hai ngày mới làm xong, nhất định ngày thứ ba sẽ đưa tới”. Chu lão gia ra thành, đầu tiên tìm bọn Triệu đại nhân, Lỗ Tổng gia bàn bạc, cất đặt người đầu đầy xong mới lên thuyền lớn bám lại với Thống lĩnh, Thống lĩnh tự nhiên không nói gì. Định là sáng sớm hôm thứ ba sẽ nhận lọng Vạn dân, bài Công đức, ăn cơm xong sẽ khai thuyền về tỉnh.

Đúng là quang âm thấm thoát, chớp mắt đã qua ngày thứ hai, hôm ấy quan viên văn võ trong thành tụ họp ở Phủ nha đông nghẹt, mở tiệc công đưa tiễn Thống lĩnh, lại mời cả các tùy viên, lão phu tử là bọn Chu lão gia, Triệu Bất Liễu, lại gọi một ban hát tới diễn trước sảnh. Lúc ấy tự nhiên là Hồ Thống lĩnh ngồi ghế đầu trong tiệc, các quan ngồi hai bên để tiếp. Hồ Thống lĩnh mặc một chiếc áo cát tường không có tay, lại khoác áo ngoài màu kim tuyến. Trên bàn đặt một cái chậu lớn, trong đầy than đỏ. Mười mấy người thuộc hạ mặc áo bào chia đứng hai bên rót rượu, từ hai giờ trưa vào tiệc đến mãi lúc lên đèn vẫn chưa tan.

Hồ Thống lĩnh miệng uống rượu, mắt xem hát, đang lúc

xuất thần không ngờ có một trận gió đưa qua thổi lật tấm khăn trải bàn rơi vào chậu than, lập tức cháy bùng lên. Tuy lúc ấy mọi người nhìn thấy đổ tới dập tắt kịp, nhưng gió lớn quá nên tấm khăn cháy rần rật, bén qua cả tấm màn là treo trên bàn tiệc. Mọi người vô cùng hoảng sợ, nhất thời náo động, có người lấy nước dập lửa, có người lấy sào đập xuống. Lúc ấy trên rạp đã ngừng tiếng thanh la, đám con hát cùng sấn lên dập lửa. May mà trong đó có một đứa nhỏ hát bản Khai khẩu khiêu bản lĩnh cao cường ôm cột leo lên, giắt bên này một cái, đập bên kia một cái, rốt lại cũng dập được ngọn lửa trên tấm rèm, tro bụi mịt mù. Sau cơn náo động, mọi chuyện đâu vào đó rồi mọi người mới yên tâm, nhìn lại mặt đất thì nước chảy lênh láng, đám gia nhân lên quét dọn xong, mọi người lại ngồi vào bàn đánh thanh la tiếp tục diễn.

Lúc lửa bốc lên, Hồ Thống lĩnh sợ tới mức mặt trắng bệch, gọi lấy kiệu định về. Sau thấy không có việc gì, các quan cùng bước tới giữ lại, mời đại nhân uống thêm vài chén cho đỡ sợ. Ai ngờ vị Thống lĩnh đại nhân này rất hay kiêng kỵ, thấy tình hình như thế trong lòng mất vui, gượng gạo uống thêm vài chén, chưa kịp ăn cơm đã về thuyền trước. Mọi người cũng nhao nhao đứng lên cáo từ. Hồ Thống lĩnh về tới thuyền mới nói “Hôm nay người ta làm tiệc tiễn ta mà suýt nữa cháy nhà, không biết là điềm gì!”. Mọi người không dám trả lời, may có Văn Thất gia biết trò chuyện, bèn nói “Hỏa là vượng tướng. Đó là điềm đại nhân sẽ thăng quan, nhất định là điềm tốt”. Câu ấy thức tỉnh Thống lĩnh, y liền cười cười nói nói, lại vui vẻ như cũ.

Hôm sau tất cả đám thủ hạ cùng dậy sớm, trên bến thuyền vốn có cổng chào kết hoa, vì Thống lĩnh định hôm nay về tỉnh nên Tri huyện đã sai người đem lư là đèn lồng, tới trang trí lại một lượt. Pháo thuyền lớn nhỏ đều treo cờ xí rực rỡ, phần phật trong gió. Hai bên bến thuyền toàn là các tướng hiệu lớn nhỏ trong quân thủy

quân bộ, mặc giáp đeo đao đứng tề chỉnh hai bên. Phía sau quan tướng là tất cả quân sĩ đứng nghiêm kéo dài ba bốn dặm, hoặc cầm đao thương, hoặc bồng súng Tây. Cứ năm người là có một viên Tiêu quan cầm gậy ngăn đi lại giữ trật tự. Bài, lọng Đức chính đã nói rõ là mười giờ sáng hôm nay trong thành sẽ đưa ra. Các nhân viên mà Triệu đại nhân, Lỗ Tổng gia phân phái thì từ sáng sớm đã mặc áo đội mũ cùng tới chỗ Đơn Thái gia, chuẩn bị giả làm thân sĩ trong thành để che mắt Thống lĩnh. Đơn Thái gia thấy ít quá, không được rầm rộ, lại gọi mấy người vẫn mua bán với mình tới, nào là chủ tiệm gạo, Chưởng quầy tiệm tạp hóa, còn có hai người thư biện, nhất tề mặc áo đội mũ ngồi trên kiệu nhỏ do Đơn Thái gia chuẩn bị. Đơn Thái gia làm việc cẩn thận, lại sợ người ta bàn tán nên bảo người lên tới hiệu làm lọng bài lấy năm chiếc lọng, bốn tấm bài về, đưa ra ổ điểm ngoài thành trước, lại sai một bọn đánh trống ra đó chờ sẵn. Lúc kiệu của các vị Phó gia, nhà buôn tới sẽ giương lọng lên, phía sau đánh trống, giương bài Đức chính, cả ban nhạc cùng kéo ra thành. Ra khỏi thành không xa, hai bên đã có binh lính, có người bảo hộ, không sợ có chuyện gì. Phân phái ổn thỏa thì đã chín giờ. Quan viên văn võ cả thành lục tục kéo tới quan sảnh tập hợp.

Khoảng mười giờ rưỡi, chỉ nghe trên bờ sông có ba tiếng pháo lớn, kèn trống hai bên cùng cất tiếng. Hồ Thống lĩnh vội thay đổi áo mũ, đầu đội mũ lông điều chóp đỏ, phía sau gắn một chiếc hoa linh (*), mặc một chiếc áo chên bằng lông vượn đỏ không có tay, bên trên trùm một chiếc áo khoác lông điều, đai lưng có hà bao rủ xuống, chân mang hài Như ý da xanh. Mấy người gia nhân đều cũng mặc áo bào màu tro, áo khoác màu thiên thanh, đầu đội mũ trắng, phía sau cắm lông điều, chân mang hài nhẹ. Lúc ấy bài và lọng Đức chính đã tới trước cổng chào trên bờ sông, bọn cầm lọng

(*) Hoa linh : xem chú thích từ Lam linh ở hồi 3.

đều đã giương lên trong tay. Người coi việc tiếp khách vào trình với Thống lĩnh xong, bèn sai gọi vào. Trên bờ phát ba tiếng pháo lớn. Chỉ thấy mười sáu tên thân binh mặc áo lông chim đỏ, quần đen, tay cầm thương sắt sáng loáng, trên thương đều có buộc ngũ đỏ, phía sau là tám viên sai quan đứng dàn ra. Từ thuyền xuống bến chỉ có một tấm tên, nhưng vì có quan hệ tới thể chế nên Hồ Thống lĩnh vẫn ngồi một chiếc kiệu lớn bốn người khiêng, trước kiệu có một chiếc lọng, sau kiệu có một đám gia nhân. Lên tới trước cổng chào trên bờ thì xuống kiệu, hướng về mấy người đưa lọng tới nói vài câu khiêm tốn. Lúc ấy trên mặt đất đã trải nệm đỏ, mọi người nhao nhao dập đầu lạy. Thống lĩnh quỳ một bên đáp lễ không nhận. Đứng lên lại cảm ơn mọi người, lại mời mấy vị lên thuyền uống trà. Mọi người cảm tạ từ chối, Thống lĩnh bèn đưa họ về. Lúc ấy các pháo thuyền đều bắn pháo lớn đùng đùng, tiếng vang rền trời. Quân lính hai bên nổi tù và, đánh trống, lính quân nhạc tấu nhạc. Thống lĩnh lại lên kiệu, do bọn sai quan và thân binh đưa trở về thuyền. Không ngờ kiệu vừa lên tới ván thuyền, chợt thấy một đám người mặc tang phục cầm giấy tiền vàng bạc nhất tề chạy tới bờ sông hướng về thuyền lớn cất tiếng gào khóc. Lúc ấy thân binh thủ hạ của Thống lĩnh, sai dịch do Tri huyện phái tới thấy tình hình như thế, ai cầm gậy thì giơ gậy, ai cầm roi thì giơ roi nhất tề xông tới cản lại. Ai ngờ số người kia không hề sợ hãi, lúc đầu chỉ khóc, sau thì vừa khóc vừa chửi. Tiếng chửi tuy không nghe rõ, nhưng văng vẳng cũng nghe được một hai câu, nói nào là “Quân binh chính là giặc cướp, làm hại bọn ta khổ thế này”. Mọi người nghe thấy càng tức giận, càng hung hăng đánh mắng. Đám người kia chỉ khóc lóc nằm rạp xuống đất, từ từ đốt giấy tiền vàng bạc, thông thả khấn vái chứ không làm gì. Người ngăn cản bốn bên và những người đứng nhìn trên bến đã sớm kéo tới rất đông, những lời họ chửi mắng Hồ Thống lĩnh cũng không phải không nghe thấy nhưng may mà y khoan hồng đại lượng, làm ra vẻ không biết gì. Sau khi lên thuyền liền ra lệnh lập tức nhỏ

neo rời bến.

Lại nói các quan phủ huyện nghe nói Thống lĩnh dời thuyền bèn cùng rời quan sảnh lên thuyền lạy tiễn. Tới bờ sông, thấy rất nhiều người tụ tập ở một chỗ bèn hỏi nguyên do, đám tùy tùng không dám giấu giếm, cứ kể thật mọi chuyện. Tri phủ không nói gì, Tri huyện Trang Đại lão gia liền chửi đám gia nhân, hỏi “Sao không đuổi đám người này sớm ? Bây giờ xúm xít cả đám ở đây, để Thống lĩnh nhìn thấy còn ra thể thống gì nữa ?”. Đám gia nhân không dám trả lời. Trang Đại lão gia lại sai “Trời Địa bảo lại !”. Địa bảo vừa nghe lão gia nổi giận, lập tức rẽ mọi người ra, định bắt một người mặc áo tang khóc lóc thê thảm tới bắm với bản quan. Ai ngờ người kia không hề sợ hãi, lại vung gậy tang đập lên đầu Địa bảo, miệng nói “Mẹ ta, anh ta đều chết vì tay họ, nhà ta cũng bị đốt cháy, ta còn tiếc mạng à ! Y mà là đại nhân gì ! Ta mà gặp y thì nhất định sẽ bắt kẻ sống chết liều mạng với y !”. Lúc ấy Trang Đại lão gia trên bến nghe thấy rất rõ, biết không phải chửi mình nên tuy rất tức giận nhưng thấy dường như cũng có thể tha được. Vội ra lệnh cho Địa bảo không được níu kéo y, cứ để họ về là được. Địa bảo được lệnh liền cùng bảy tám người sai dịch, hai người túm một xô đẩy họ đi, họ cứ ngoác mồm chửi rủa không ngớt. Nhưng vì họ đã đi xa, Thống lĩnh không nghe thấy, Trang Đại lão gia cũng không nghe thấy, bèn làm ra vẻ vô sự không nói gì tới.

Lại nói các quan xếp hàng ra mắt Thống lĩnh xong, ai có thuyền người ấy, nhất tề về thuyền mình, đi theo thuyền Thống lĩnh mười mấy dặm, Thống lĩnh ra cảm tạ mấy lần mới quay về. Còn các quan võ nhất tề dàn quân trên bờ sông bắn súng đưa tiễn thì không cần phải nói. Quan bản đạo đóng ở Cù Châu, từ tháng chín mắc bệnh xin nghỉ hơn ba tháng, quan trên vì thấy y có quan thầy ở kinh nên không nói gì tới. Ở địa phương tuy có việc nhưng cũng như không liên can gì tới y, từ khi Hồ Thống lĩnh tới Nghiêm Châu đến lúc về tỉnh thủy chung vẫn không gặp mặt một lần. Hồ Thống lĩnh biết lai lịch của y nên cũng thôi.

Đúng là có việc thì dài, không việc thì ngắn. Hồ Thống lĩnh đi được mấy ngày, lúc về tới tỉnh thì đã cuối năm. Bèn chiếu lệ lên viện ra mắt, một là để thưa lại tình hình tiểu phủ, hai là để tạ ơn bảo cử, theo lệ bồi bác cho qua chuyện. Khi lui ra thì đồng liêu tới đón, thuộc hạ tới mừng, qua năm mới vẫn còn bận rộn, chuyện văn chương quan dạng không cần kể rõ.

Chỉ nói tới hai vị tùy viên Hoàng, Văn cùng đi đều trở về nhà. Chu lão gia vốn là đương sai trong văn án Phủ viện, Phủ hiến vốn tốt với y, trước đây chưa từng bảo đi nên sau khi y về tỉnh vốn vẫn có thể trở về làm việc văn án. Không ngờ y vì lúc ở Nghiêm Châu mấy lần cãi cọ với Hồ Thống lĩnh, không những nhờ người tới kinh dâng tờ tham hặc mà còn lừa lấy một vạn lượng bạc, thấy sắp tới chuyện này nhất định sẽ lộ ra, rốt lại không thể sống ở đất Chiết Giang nữa. Tương lai nhất định sẽ không hay, chẳng bằng nhân lúc túi còn đầy, kiến cơ nhi tác. Vì vậy sau khi về tỉnh thì xin nghỉ ngơi, tới ở nhờ nhà bạn bè. Qua rằm tháng giêng y lại mượn cớ về thăm gia đình, lên viện bẩm với Phủ đài, nói “Mẹ già nhiều bệnh trông ngóng đã lâu, mấy lần gửi thư gọi ty chức về. Nay may là thổ phủ ở Nghiêm Châu đã dẹp yên, ty chức việc gì cũng đã làm xong nên muốn xin nghỉ nửa năm về quê thăm mẹ. Sau khi hết hạn, nhất định sẽ tới ra sức”.

Lưu Trung thừa vốn cùng y có giao tình, nghe thế rất quan tâm, không thể không ưng thuận. Nhưng hiềm nửa năm quá dài, chỉ cho y nghỉ ba tháng. Lại nói “Mới rồi chỉ bảo cử cho một mình Hồ đạo, đã được lời phê ưng thuận, trong chỉ còn chuẩn cho tôi được chọn lựa bảo cử, nay mai sẽ làm tờ tâu gửi lên, chuyện của lão ca không cần phải dặn”. Chu lão gia lại thỉnh an cảm tạ. Sau đó lui xuống làm tờ bẩm lên thượng ty, từ biệt các bạn đồng liêu, thu xếp hành lý lên tàu máy, định tới Thượng Hải trước rồi sẽ tính, trở đi không nói nữa.

Lại nói Đái Đại Lý nghe Hồ Thống lĩnh về tỉnh, bèn tới công thự ra mắt. Gặp nhau xong, hàn huyên vài câu, Hồ Thống lĩnh đầu tiên cảm ơn y ngầm ngầm giúp đỡ, lại nói tới Chu lão gia, có vẻ rất không vừa lòng. Đái Đại Lý bèn nhân đó nói xấu Chu lão gia rất nhiều, lại nói “Lần này không thưởng cho y, cũng là ty chức ra tay”. Hồ Thống lĩnh nói “Không những không thưởng cho y, mà còn chờ lúc sổ quân công dâng lên, tôi còn phải thưa rõ với Trung thừa gạch luôn tên y mới được”, Đái Đại Lý nghe thế rất mừng. Đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng trôi đưa, Chu lão gia đi không bao lâu thì sổ quân công ở đó cũng đưa lên. Hồ Thống lĩnh tuy không thích Chu lão gia, mấy lần nói xấu y trước mặt Trung thừa, Đái Đại Lý cũng vận động bên trong, không ngờ Trung thừa nghĩ tới giao tình ngày trước và công lao y một phen vất vả, không chịu gạch bỏ tên mà vẫn bảo cử y như cũ, rồi phụng chỉ đưa lên bộ nghị tấu. Sau đó lại có thư biện trong bộ viết thư gửi ra, nói quan chức lớn nhỏ đều có giá cả nhiều ít, có tiền thì được chuẩn y, không có tiền thì bị bác. Thư đi tin lại cũng không khỏi dấy dưng ngày tháng, nên đã phụng chỉ dâng sổ quân công lên ba tháng mà bộ vẫn chưa phê chuẩn. Đó là chuyện thường trong bộ, không có gì lạ.

Ngày tháng thấm thoát, đã đến đầu tháng năm. Một hôm Lưu Trung thừa đang gọi các quan ty đạo vào gặp, chợt Cục Điện báo gửi tới một bức điện. Mở ra xem, nguyên là hai vị đại viên Khâm sai dẫn tùy viên theo đường trạm tới Phúc Kiến tra xét. Lúc ấy Trung thừa xem qua liền nói cho mọi người biết. Phiên dài bèn nói “Hiện ở Phúc Kiến không có việc gì bị tham hặc, sao lại phái Khâm sai tra xét?”. Sau cùng Niết đài xuất thân Tiểu Quân cơ, quen việc tra xét, ngầm nghĩ một lúc rồi nói “Cứ theo ty chức thấy thì e không phải tra xét ở Phúc Kiến. Xưa nay mà phái Khâm sai tra xét Sơn Đông thì trong dụ nhất định viết là tra xét Sơn Tây để người ta không đề phòng. Khi tới Sơn Tây rồi thì vị Khâm sai ấy có thể không đi nữa. Nhưng quyết không bao giờ chờ đến khi

Khâm sai tới mà thường nhất định đã được tin, trong kinh có người quen, không ai không gửi thư báo trước”. Lưu Trung thừa nói “Chiết Giang chúng ta không tới nổi có chuyện gì để người ta bàn tán”, ty đạo đều im lặng. Đưa khách về xong, qua hai ba hôm, Lưu Trung thừa nhận được tin tức trong kinh, cũng là một người quen trong Quân cơ gửi cho, đoạn trên viết rõ là Lưu Trung thừa bị ba vị Ngự sử cùng tham hặc về ba người được bảo cử nên triều đình cho Khâm sai ra tra xét.

Lưu Trung thừa đến lúc ấy mới hoảng sợ. Đến hôm sau lại vâng thượng dụ chỉ rõ là phái hai vị Khâm sai tới Chiết Giang tra xét. Nhưng chỉ nói là có người tâu, không nói rõ tên vị Ngự sử nào, đó cũng là văn chương theo đúng luật lệ, không cần phải kể rõ. Tới như bị tham hặc những việc gì thì thượng dụ cũng không nói rõ. Quan viên cả tỉnh tuy có mấy vị trong lòng hiểu rõ nhưng rốt lại nhất thời cũng không biết làm sao. Qua vài hôm, viên chức trong Quân cơ kia mới lại gửi thư tới báo đại khái tình hình bị tham hặc, tuy chưa rõ chi tiết nhưng đại khái cũng đã biết được sáu bảy phần.

Các vị khan quan nên biết : phạm những người làm Tổng đốc, Tuần phủ ở tỉnh ngoài nếu có được người thân thiết làm Quân cơ đại thần trong kinh thì tự nhiên rất tốt. Nếu không có thì cũng phải thông qua việc gửi tấu chương về kinh tìm một vài viên Tiểu Quân cơ giúp đỡ, kết giao với họ, mỗi năm phải có lễ lạt biếu xén, có chuyện gì thì họ sẽ chiếu cố báo trước, cũng dễ đề phòng. Ở kinh thì tuy bề ngoài có rất nhiều người thân thiết với Lưu Trung thừa, không ngờ họ nghe y bị tham hặc, sợ là chuyện không hay, đều có phần e ngại không dám thư từ cho y, có người rất muốn báo cho y biết thì lại không dò xét được lý do bị tham hặc, vì vậy không dám nhiều chuyện. Các quan ty đạo trong thành tuy có vài người được tin thật nhưng nể mặt Trung thừa, nghĩ sắp tới thế nào chuyện cũng rõ ra nên lúc ấy không tiện bàn bạc, có ba tăng ấy nên Khâm

sai đã lên đường xuống Nam hơn một tháng mà Lưu Trung thừa vẫn còn chưa biết lý do tham hặc.

Chuyện rườm rà không cần nói tới, hãy nói vào chuyện chính. Lại nói cuối tháng sáu nhận được điện báo, biết Khâm sai đã tới Thanh Giang, bên này tỉnh Chiết Giang bèn phái các viên Tuần bổ văn võ ra trước đón tiếp. Đến trung tuần tháng bảy thì tới Hàng Châu. Thăm mã về báo nói còn cách tỉnh thành không xa. Bên văn thì từ Tuần phủ trở xuống, bên võ thì từ Tướng quân trở xuống đều nhất tề tới Tiếp quan sảnh, chuẩn bị nghênh tiếp chiếu chỉ. Ra khỏi thành chưa được một khắc thì xa xa đã nghe tiếng tàu máy trên sông rúc còi hai tiếng. Quân lính đón tiếp hai bên bờ sông nhất tề bắn một loạt súng, liền thấy hai chiếc tàu máy nhỏ và hơn hai mươi chiếc thuyền chèo Khâm sai và các tùy viên lướt gió rẽ sóng tiến tới. Thuyền cập vào bờ, ba tiếng pháo lớn nổ vang, kế thấy hai vị Khâm sai mặc quần áo đi đường ngồi trên kiệu lớn lên bờ, cùng xuống kiệu, bước tới bên cạnh hương án, chia đứng hai bên. Từ Tướng quân, Tuần phủ trở xuống, Đô thống, Niết ty trở lên, những người được nghe chiếu chỉ đều lập tức quỳ xuống. Tuần phủ, Tướng quân ở hàng đầu nói “Mỗ nhân làm quan Mỗ, suất lãnh Mỗ Mỗ nhân ra nghênh tiếp thánh chỉ”, rồi dập đầu lạy. Khâm sai theo lệ trả lời. Một lúc lễ xong, hai vị Khâm sai chỉ trò chuyện với Tướng quân, Học đài vài câu, còn thấy các quan viên khác chỉ ngẩng mặt nhìn trời không nói một tiếng. Kế sai khiêng kiệu vào thành. Lúc ấy trong thành đã chuẩn bị sẵn, đem công thự của Tổng đốc làm hành doanh cho Khâm sai. Lần này tra xét thật không phải tầm thường, vì là tra xét việc của bản tỉnh nên các quan phủ huyện sở tại đều đặc biệt lưu tâm. Phiên đài lại sở Tri huyện sắp xếp không chu tất, lại phái riêng một viên Đồng Tri châu, hai viên Tri huyện cùng giúp đỡ hai viên Tri huyện Nhân Hòa, Tiền Đường lo lắng mọi việc.

Khâm sai tới hành doanh rồi, vì lúc lên đường đã được Thiên tử đích thân dặn dò là phải tra xét rõ ràng nên việc canh gác vô cùng nghiêm mật, các quan tới bái kiến đều nhất loạt không cho gặp. Lại ngăn cấm các tùy viên không cho ra khỏi cửa, cũng không cho tiếp khách. Phía trong cổng lớn thì phái một viên Tuần bổ cùng một vị sư gia thân tín ngồi đó từ sáng đến tối để kiểm tra, ai ra vào đều ghi vào sổ. Tin ấy đồn ra, quan viên cả tỉnh đều nơm nớp run sợ.

Hôm sau Khâm sai lại truyền lệnh ra, bảo Tri huyện chuẩn bị mười món hình cụ mới, khóa, gông, ván kẹp, côn, không được thiếu món nào. Sau đó lại gọi chuẩn bị thêm ba mươi cái cùm tay, cùm chân, mười cái móc câu gỗ, bốn cái lồng sắt. Tri huyện vâng lệnh chuẩn bị, suốt đêm làm xong, sáng sớm hôm sau đưa tới hành doanh. Các quan nghe tin đều hồn bất phụ thể. Hình cụ làm xong, liên tiếp hai ngày không thấy động tĩnh gì, quan viên cả thành càng không hiểu rõ. Phàm nhất cử nhất động của Khâm sai, các viên Tuần bổ văn võ do Tri huyện và bản tỉnh phái tới đều thỉnh thoảng báo lại cho Phủ viện. Nay vì không thấy động tĩnh gì, tự nhiên càng vô cùng lo sợ.

Đến hôm thứ ba, hành doanh Khâm sai chợt gửi một tờ tư cho Tuần phủ bản tỉnh. Lưu Trung thừa mở ra xem, thấy trong viết đại khái như sau :

“Bản đại thần phụng mệnh hoàng thượng tới đây tra xét. Phàm các đại viên có liên quan trong vụ án sẽ tư cho quý Phủ viện biết để theo đó phân biệt triệt nhiệm, triệt sai, giam giữ”.

Ngoài ra còn có một danh sách tổng cộng hai người ở đạo Hậu bổ, một người Đạo đài ở Ninh Ba Thiệu Hưng, ở Kim Châu, Cù Châu, Nghiêm Châu mỗi nơi một người, đều bị bãi chức. Hai người ở đạo Hậu bổ, một là Tổng biện Cục Chi ứng, một là Hồ Đạo đài Thống lĩnh Phòng quân đều bị triệt sai. Năm người Tri

phủ, mười bốn người Đồng Tri châu, Thông phán, Tri châu, Tri huyện, Trang Đại lão gia Tri huyện Kiến Đức cũng có trong đó thì trước tiên phải triệt nhiệm, giao về cho Thủ huyện (*) giam giữ. Ngoài ra những người bị bãi chức, ngưng việc, giao cho huyện giam giữ tất cả có mười ba người, những người tá nhai bị bãi chức, ngưng việc có tám người, ngoài ra còn có không ít võ quan. Ngoài ra còn có một danh sách tước nã hai người Mạc tân, một người hiện trong Mạc phủ của Phủ viện, ba người gia nhân, hai người là thuộc hạ của Phiên đài, một người là ty Vận chuyển. Lại có thân sĩ Mỗ ở xứ Mỗ, thư biện Mỗ ở huyện Mỗ, tất cả hơn một trăm năm mươi người, nhất thời không nhớ được hết. Lưu Trung thừa xem xong, người khác còn khá, chứ ngay Mạc khách của mình cũng trong số đó là chuyện mất mặt đầu tiên. Vả lại các đại viên ở ty đạo đều có phận sự, đã đành sự tình không nhỏ nhưng công văn gửi tới lại bảo bãi chức, ngưng việc, bắt người giam giữ chứ không chỉ rõ là phạm tội gì, nhưng vì có liên quan tới việc tra xét của Khâm sai nên không dám cản trở, cũng không dám hỏi lại, chỉ đành nhất nhất làm theo. Tin ấy vừa đồn ra, quả thật làm quan lại cả tỉnh sợ mụ cả người, ai cũng toát mồ hôi, muốn tới nghe ngóng nhưng nghe ngóng không ra, quả là vô cùng sợ hãi, không cần phải nói.

Lại nói hai vị Khâm sai đại nhân từ khi gửi công văn đi, việc canh phòng ở hành doanh đột nhiên dễ dãi hẳn. Có mấy vị lão gia tùy viên ngẫu nhiên chiều tối ra ngoài tìm bạn tiếp khách, nhưng đều ra cổng lúc đã lên đèn chứ ban ngày vẫn ở trong nhà. Tùy viên của Khâm sai thì ai không tìm cách làm quen, họ đã ra gặp khách, mọi người tự nhiên đều đổ tới thân cận, những người là nhà bà con thế giao thì thân mật khác hẳn người thường. Ban đầu chỉ hẹn mở tiệc tiếp đón, về sau thì biếu xén này nọ, người lui

(1) Thủ huyện : tức Tri huyện nơi có tỉnh lỵ đóng.

tới hành doanh cũng đông dần. Hai vị Khâm sai cứ làm ra vẻ không nghe không thấy, để mặc họ ra vào. Trong số tùy viên có một vị là người Mãn tên Lạp Diệt, làm Viên ngoại lang bộ Hình, là môn sinh của Chánh Khâm sai, lúc bình thời thầy trò vô cùng thân mật. Ở đạo Hậu bổ tại Hàng Châu có một viên Bảo giáp coi cổng thành họ Quá tên Phú, thi đỗ Cử nhân cùng khoa với Lạp Diệt, cũng là học trò của Chánh Khâm sai.

Lại nói Chánh Khâm sai là người trong Bát kỳ xuất thân, hiện làm quan ở bộ Binh kiêm đại thần trong Phủ Nội vụ. Chuyển sai sử này nguyên là hoàng thượng có ý chiếu cố cho y, nói “Ông Mỗ làm việc cẩn thận, đã vất vả nhiều năm, nay phái đi cũng là ủy lạo y đôi chút”. Khi thánh chỉ ban ra, còn chưa vào triều, y đã tới chỗ lão công công quan thầy nghe ngóng xem hoàng thượng phái y đi lần này là có ý tứ gì. Lão công công nói “Lần sai phái này hoàng thượng vốn đã chọn người khác, nhưng chúng ta là người nhà, sao lại có chuyện tốt mà để người khác đi ? Cho nên ta mới xin Phật gia phái ông đi làm chuyện này”.

Chánh Khâm sai nghe xong, tự nhiên vô cùng cảm kích, lập tức nói “Chuyện này không phải nhỏ, xem ra rất khó thu xếp. Cũng muốn thỉnh thị là hoàng thượng có ý gì ?”. Lão công công khịt mũi cười nói “Bây giờ mà lại có chuyện khó thu xếp sao ? Phật gia từng nói Trong suốt mười tám tỉnh lấy đâu ra quan lại thanh liêm. Nếu Ngự sử không nói ta cũng làm ra vẻ hồ đồ không biết, cho dù Ngự sử tham hặc, phái đại thần tra xét, bắt giam vài người thì cũng không hết được. Người trước đi rồi người sau lại tới, liệu có thể trừng trị cả trăm người không ? Đó mới đúng là sáng suốt biết rõ vạn dặm vậy ! Lần này ông tới Chiết Giang, sự tình tuy không dễ thu xếp nhưng để ta chỉ cho ông một cách, gọi là Chỉ gương cung không phát tên, một là không phụ ân điển của Phật gia tài bồi, hai là được tiếng tốt, không bị người ta chửi sau lưng, ba là cũng

kiếm được chút ít. Hiện ông cũng đã nhiều tuổi, con cái lại đông, hoàng thượng ra ơn cho ông, còn không nhân dịp này mang chút ít về à ?”. Chánh Khâm sai thoát đầu còn chưa để ý, nhưng nghe tới đoạn Chỉ gương cung không phát tên lập tức tâm lĩnh thần hội.

Đến khi từ biệt rời kinh, dự định tới Hàng Châu, đều theo lời lão công công, bề ngoài tuy ra vẻ rất ghê gớm, nào là bắt người chế hình cụ ẩm cả lên, nhưng thật ra lão nhân gia người hàng ngày ngồi trong hành doanh, trừ việc hít thuốc bột và hút thuốc phiện ra chẳng làm chuyện gì khác. Lúc rảnh rỗi lại cùng mấy người thuộc hạ hát khúc Nhị hoàng Liên hoa lạc để tiêu khiển. Không những những người bị giải tới không thăm xét ai, mà văn án đưa tới lão nhân gia người thủy chung cũng không nhìn qua một chữ, chỉ sai giao các tùy viên xem xét. Vị Phó Khâm sai đi theo tuy là người Hán nhưng bất quá chỉ là một chức Phó hiến, không có ai làm quan thầy, tất cả sự tình đều để mặc Chánh Khâm sai, không bao giờ dám qua mặt. Tới như các tùy viên mang theo cũng có mấy người hiểu rõ pháp luật, quan tâm tới việc công, không ngờ lại thấy Khâm sai hành động như thế nên đều không có chủ ý gì. Trong đó chỉ có Viên ngoại lang Lạp Diệt là môn sinh của Chánh Khâm sai, hai người rất hiểu nhau, Chánh Khâm sai coi y là người tâm phúc, y lại liên thủ với bạn đồng niên là Quá Đạo đài.

Vị Quá Đạo đài kia vốn là một Cử nhân, cha y giao tình rất rộng, tới tỉnh đã mười bảy năm. Mấy viên Tuần phủ tiền nhiệm nể mặt cha y cũng đã ủy nhiệm y làm đương sai mấy lần, không ngờ y rất bất tài, không những làm việc không xong mà còn làm đổ vỡ. Cho nên bảy tám năm nay các quan Tuần phủ kế nhiệm đều răn bảo nhau không dám giao cho việc gì, chỉ sai y làm quan coi cửa thành, mỗi tháng phát cho một trăm đồng củi nước. Mỗi dịp ra công đường, ngày rằm, ngày mùng một, tuy y cũng theo các quan ty đạo lên viện nhưng chẳng qua chỉ là chiếu lệ điểm danh

chứ không bao giờ được gọi vào gặp, đúng là còn đen hơn mồm chó mực. Không ngờ trời không chặn đường người, lại gặp lúc bản tỉnh có chuyện hai ba lần bị Đô lão gia tham hặc, sự tình vỡ lở, đến nỗi triều đình cử Khâm sai ra tra xét, lại đúng là thầy chấm y đỗ Cử nhân. Hôm đầu y tới thăm thì Tuần bổ truyền lệnh ra nói Khâm sai không tiếp khách, ban đầu y còn không biết là bạn đồng niên Lạp Diệt cũng tới, qua mấy hôm Lạp Diệt đưa danh thiếp Em cùng khoa (Niên ngu đệ) tới bái phỏng, có ý lôi kéo y giúp mình, hai người càng không ngày nào không gặp nhau đôi ba lần. Phàm Khâm sai trong hành doanh có việc gì quan Đại hiến bản tỉnh cũng không biết, nhưng từ khi hai người thân mật với nhau thì bọn người làm tai mắt đã vội chạy tới báo cho Phủ đài.

Trong mấy hôm ấy Phủ đài đúng là bận tới mất, được tin bên gọi hai ty tới thương nghị. May có Niết đài lão luyện có chủ ý, bên nói “Nếu y đã là môn sinh của Khâm sai thì sắp tới không thể không chiếu cố y. Chẳng bằng đại nhân cứ đưa tới cho y một món nhân tình trước, một là để y cảm kích ơn tài bồi của đại nhân, những chuyện về sau sẽ ra sức báo đáp, hai là để Khâm sai xét việc của đại nhân đều nể mặt y, y cũng không thể không nghĩ tới tình nghĩa của đại nhân, ba là y thân thiết với tùy viên của Khâm sai, cũng có thể nhờ y làm quen. May là trước mắt Cục Chi ứng, Doanh vụ xứ, Thống lĩnh Phòng quân có mấy ủy viên sai sử bị gạt ra, sao đại nhân không cử y giữ một chức trước ? Món nhân tình này rất là hay đấy”. Phủ viện nghe xong cho là rất đúng, lập tức ứng thuận. Khi hai ty trở về, trời chưa tối thì trát đã viết xong, đưa tới công thự của Quá Đạo đài.

Lại nói Quá Đạo đài rủi ro đã nhiều năm, tiền trong tay cũng có hạn. Bây giờ bạn đồng niên tới cũng phải ứng thù chút ít, lại muốn thấy mình giúp đỡ, xin Phủ hiến bản tỉnh sai phái cho giữ một chức vụ. May là y tính tình trung hậu, chỉ muốn bạn đồng

niên nói tốt giúp vài câu chữ không hề có ý cáo mượn oai hùm. Hôm ấy đang ở nhà tính toán “Ngày mai mời bạn đồng niên đi chơi Tây Hồ, chỉ cần một chiếc thuyền, tới Tây Hồ rồi sẽ lên bờ uống chút rượu, tốn ít tiền thì tính ra cũng là đã mời y, hết tình chủ nhân rồi”. Lâm Hậu bỏ khố cùng đã nhiều năm, nợ tiền các quán cơm còn không trả được, chỉ còn cách tính toán vụn vặt như thế, đó đúng là chỗ khổ của y.

Không ngờ đang tính toán chợt trên viện đưa hai tờ trát tới. Quá Đạo dài nhiều năm không gặp may, chợt trên viện đưa hai tờ trát tới, còn chưa biết là chuyện gì, vô cùng kinh nghi không yên tâm. Đến khi mở ra xem mới biết là giao cho y hai chức sai sử, một là Cục Chi ứng, một là Doanh vụ xử, quả thật vô cùng mừng rỡ ! Hôm sau lên viện tạ ơn, dập đầu đứng dậy, nói rất nhiều lời cảm kích. Lưu Trung thừa cũng tặng bốc y mấy câu, lại nói “Đại tài của lão huynh tôi đã biết từ lâu rồi. Nhưng trước nay không có cơ hội nên phải để chậm trễ đến nay. Từ nay trở đi, tôi còn nhờ vả nhiều việc lớn lắm”. Quá Đạo dài vốn là người trung hậu, từ đó về sau càng một lòng một dạ giúp đỡ Lưu Trung thừa, hết sức vì y, chuyện về sau không nói nữa.

Lại nói y từ viện lui về, hôm sau gặp bạn đồng niên vội mang chuyện ấy kể lại. Lạp Diệt trong lòng hiểu rõ, về tới hành doanh cũng bấm lại với thầy. Khâm sai hiểu ý, chờ đến tối lúc không có ai bèn gọi Lạp Diệt vào, trao cho mưu kế như thế như thế, làm sao làm sao dặn qua một lượt. Lạp Diệt nói “Chuyện của thầy thì đệ tử lại không hết sức sao. Nhưng có một việc là chúng ta chỉ nên dĩ dật đãi lao, dĩ tĩnh đãi động, chờ họ tới thỉnh giáo chúng ta. Nếu ta tới quy lụy họ thì không đáng một đồng”. Khâm sai nói “Phải đấy, lão đệ người nói không sai. Vậy thì tùy lão đệ người đi thu xếp, chuyện gì ta cũng đều đã bàn kỹ rồi”. Hôm sau Lạp Diệt tới thăm Quá Đạo dài. Người canh cửa nói “Đại nhân chúng tôi sáng ra bị gọi lên viện, trở về còn phải đi chào khách,

nhất thời sợ không báo tin được”. Lạp Diệt nghe thế đành trở về.

Lại nói hôm ấy Quá Đạo dài từ sáng sớm quả nhiên đã bị Lưu Trung thừa gọi lên viện. Hôm ấy Lưu Trung thừa nói là bị cảm, dặn Tuấn bế ngai ngoài cửa, phàm các quan viên tới gặp đều từ chối, chỉ cho Quá Đạo dài vào, lại bảo mời y vào phòng Thiêm áp để tỏ ý thân thiết. Lúc Quá Đạo dài vào tối thì Lưu Trung thừa đã đứng chờ ở đó từ lâu. Hai người gặp nhau, vái chào rồi ngồi. Trung thừa mặc áo thường, cũng không đội mũ lớn, vừa thấy mặt đã bỏ mũ ra. Lại hỏi “Mũ áo đã đem tới chưa?”. Đạo dài thưa là chưa. Trung thừa bèn nói với gia nhân “Quần áo của ta thì đại nhân đây mặc cũng vừa, mau mau đi lấy cái áo sa đở mới may cho đại nhân mặc”. Người gia nhân vâng dạ bước ra, đi một lúc đem tới cho Quá Đạo dài mặc. Chưa ngồi yên chỗ, Trung thừa lại nói “Hôm nay đi sớm quá e ông còn chưa ăn sáng”. Lại gọi gia nhân đi lấy điểm tâm “để ta và đại nhân cùng ăn”. Giây lát điểm tâm bày ra, hai người cùng ngồi ăn. Vừa ăn vừa nói chuyện, đều là chuyện phiếm, chưa có câu nào nói vào chuyện chính.

Giây lát ăn điểm tâm xong. Lưu Trung thừa thấy trên mặt Quá Đạo dài toát mồ hôi to bằng hạt đậu, thánh thốt rơi xuống, vội bảo y cởi áo ngoài ra, lại bảo y cởi nốt áo trong, sai quản gia lấy khăn tay sẽ báo cho ông biết”.

Quá Đạo dài nói “Cái đó tự nhiên. Nhưng rốt lại tham hặc những ai và chuyện gì thì ông cứ nói cho tôi biết đã”. Lạp Diệt nói “Tờ tham hặc thì tôi không ngại gì đưa cho ông xem, ông và tôi thì không lo gì, có điều đồng sự của tôi có hai người rất khó chịu, tôi cho ông xem, họ không hiểu giao tình giữa chúng ta lại nghĩ rằng tôi kiếm được vài lượng bạc của ông. Nghĩ tới thật tức lắm!”. Quá Đạo dài nói “Chỉ cần chịu đưa ra thôi, còn chút ý mọn kia Trung thừa đã có dặn rồi, xin theo lệnh ông”. Lạp Diệt thấy lời lẽ dần dần

hợp phách bèn đưa Quá Đạo dài vào phòng ngồi, lại mời lên ngồi trên giường, ghé tai thì thầm với y rằng “Chuyện này tôi giấu người khác chứ không giấu được bạn đồng niên, thầy đã nói qua rồi, tất cả ở đây, phải được bao nhiêu đây?”. Vừa nói vừa đưa hai ngón tay lên. Quá Đạo dài hỏi “Hai vạn à?”. Lạp Diệt nói “Còn sai xa lắm!”. Quá Đạo dài hỏi “Hai chục vạn à?”. Lạp Diệt lắc đầu nói “Còn có một phần”. Quá Đạo dài kinh ngạc hỏi “Sao lại chỉ có một phần!”. Lạp Diệt nói “Thầy đã nói qua, tất cả phải hai trăm vạn, hai mươi vạn há chẳng phải mới có một phần sao?”. Quá Đạo dài nghe xong, suốt nửa ngày không nói gì.

Lạp Diệt biết y cho rằng quá nhiều, bèn nói “Chuyện không phải là chuyện của tôi, ông thì bắt quá chỉ là người trung gian, bên này đưa ra một con số, chỉ cần bên kia ưng thuận, ông cần gì phải lo cho họ?”. Quá Đạo dài nói “Ông đã nói ra con số, tôi sẽ thừa lại. Nhưng tờ tham hặc ông cứ đưa tôi xem đã”. Lạp Diệt nói “Đó là chuyện hay của đồng sự của tôi, một mình tôi không thể làm chủ bán được, nhưng bạn đồng niên đã nói thế mà tôi không đưa xem thì giữa bạn bè với nhau cũng không hay. Bây giờ tôi cứ làm bữa, nếu ông có thể đáp ứng năm vạn lượng bạc thì tôi sẽ sao ra cho ông xem. Nếu các đồng sự nói gì tôi sẽ nói giúp ông”. Quá Đạo dài nghe xong còn hiềm là nhiều, về sau mặc cả một lúc thì hạ giá còn hai vạn lượng, thiếu một đồng quyết không lo được. Quá Đạo dài đành một mình gánh vác. Lạp Diệt lại bảo y viết một tờ giấy nợ, ngoài miệng lại nói “Không phải không tin ông. Người ta biết chúng ta là đồng niên, ông không viết người ta sẽ ngờ rằng tôi lấy tiền riêng của ông, ông chịu viết tức là chiếu cố cho tôi đấy”. Quá Đạo dài không biết làm sao đành viết một tờ giấy nợ đưa Lạp Diệt. Sau đó Lạp Diệt lục trong tráp lấy ra tờ tham hặc. Quá Đạo dài xem xong lè lưỡi ra cơ hồ không rút lại được.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 19

Trọng đường chính kẻ sĩ chuộng khoa danh Giảng đạo lý các quan sùng tiết kiệm

Lại nói Lạp Diệt đưa bản tham hặc ra, Quá Đạo đài cầm lấy nhìn qua một lượt, chỉ thấy bắt đầu từ Phủ viện tới mạc khách, thân sĩ, thư lại, gia nhân, tất cả hơn hai mươi khoản, tổng cộng liên quan tới hơn hai trăm người. Nhất thời không nhìn rõ nên chỉ cầm lấy cáo từ ra về, hẹn ngày mai sẽ trả lời. Ra cửa lên kiệu, cũng không về công thự mà tới thẳng viện gặp Trung thừa bẩm lại mọi chuyện rồi trình bản tham hặc ra. Lưu Trung thừa cũng không kịp xem kỹ, chỉ chăm chú đọc những gì có liên quan tới mình một lượt, còn lại chỉ xem qua. Xem xong tiện tay đặt lên bàn vuốt một cái, nói “Rốt lại họ có ý gì?”. Quá Đạo đài bèn đem ý Khâm sai muốn đòi hai trăm vạn kể lại một lượt. Lưu Trung thừa nói “Nếu vậy thì ta tình nguyện cùng y về kinh thừa kiện! Y đòi bấy nhiêu, chẳng lẽ muốn một mình ăn hết cơm của tỉnh Chiết Giang này không để ai ăn nữa à? Y đã đòi tiền thì ta tự nhiên có cách, tạm thời cứ để y đợi đấy, không đếm xỉa gì tới. Còn như tờ tham hặc này thì mua hai vạn lượng bạc cũng đáng, mai người tới Cục Thiện hậu mà lãnh”, nói xong tiễn khách. Quá Đạo đài không hiểu gì, chỉ còn cách về nhà. Mừng thầm “Viết giấy nợ hai vạn lượng bạc, Trung thừa đã ưng thuận, chuyện không còn quan hệ tới mình nữa. Còn chuyện khác thì cứ gió chiều nào che chiều ấy rồi tính sau”.

Ai ngờ suốt ba ngày liền, Lạp Diệt chờ không thấy tin tức gì đành đích thân tới bái phỏng Quá Đạo đài để nghe ngóng. Quá Đạo đài không biết làm sao bèn kể lại lời Trung thừa. Lạp Diệt như bị sét đánh vào đỉnh đầu, ngồi ngẩn ra nửa ngày rồi thất thểu ra về. Về tới hành doanh, Chánh Khâm sai cũng đang ở đó giương mắt

chờ tin. Lạp Diệt chỉ còn cách kể lại sự thật. Chánh Khâm sai nổi giận, nhất định không đòi đồng nào, quát bảo làm công văn gửi Tuần phủ, hỏi những người có liên can đã xử trí xong chưa để lập tức thẩm vấn. Tin ấy truyền ra, quan lại cả tỉnh sợ dựng tóc gáy. Các quan ty đạo lên viện bàn cách, Lưu Trung thừa nói “Không cần nói tham hặc hai mươi khoản, cho dù nhiều gấp đôi mà đã giữ bản tính ra đòi tiền thì cũng dễ thôi. Trong chuyện tra xét hiện nay tôi thì không cần nói, là người đứng đầu một tỉnh thì chuyện gì cũng phải chịu trách nhiệm, nhưng quá nửa các vị cũng có trong đó. Chuyện này tôi chẳng sợ gì, cứ để tiền nói giùm làm giúp chúng ta. Nhưng chúng ta cũng phải ứng thù chút ít, có điều hiện họ vừa mở miệng đã nói hai trăm vạn lượng, nếu chúng ta đáp ứng, giả như họ không thu xếp ổn thỏa được lại bị Ngự sử tham hặc lần nữa, lại phái hai viên Khâm sai nữa, cũng đòi chúng ta hai ngàn vạn lượng thì chẳng lẽ cũng phải đáp ứng sao ? Tính kế hiện nay thì cứ để mặc họ, có gì thì tôi với họ lên kinh nói chuyện”.

Các vị khan quan nên biết : ý của Lưu Trung thừa là không đếm xỉa gì tới bên kia để họ tự bớt giá, có thể đỡ tốn ít tiền. Ai ngờ Khâm sai không mắc kế, vẫn dùng thủ đoạn cũ Chỉ giương cung không phát tên, các quan đều lo sợ. Lưu Trung thừa cũng biết đã làm quá nhưng vì thế diện không thể không làm hảo hán, ngoài miệng nói thế nhưng trong lòng rất mong sự tình sớm kết thúc. Hai ty Phiên Niết lấy lòng Hiến đài, ngoài mặt làm ra vẻ khuyên can, tranh nhau nói “Xin đại nhân bớt giận, lấy toàn cục làm chuyện quan trọng. Phía Khâm sai thì cứ nhờ Quá Đạo đài qua trước trả giá, nếu có thể bớt được chút nào thì tự nhiên rất hay, nếu không được thì để chúng tôi ra lệnh cho những người bị tham hặc, số tiền này phải mọi người cùng lo, quyết không lẽ nào lại để đại nhân phải bận tâm”. Lưu Trung thừa nói “Các ông đã nhút nhát, nhất định muốn làm thế thì lẽ nào ta còn cản trở làm khó. Bây giờ để các ông đi lo, lo được hay không cũng không liên quan gì tới ta. Tình

hình này thì chức quan này còn làm được à ! Khi chuyện đã xong, ai mà không cáo bệnh ?”. Các quan ty đạo cùng nói “Các quan Tư lý, Đạo đài kiến thức có hạn, công việc rối lại còn phải xin đại nhân dạy bảo cho”, Trung thừa cũng không đáp. Phiên đài lại hỏi “Để Tư lý xuống báo cho Quá Đạo đài mới tiện bàn bạc. Nghe nói Khâm sai muốn về kinh gấp, chúng ta mừng được sớm một ngày thì tốt một ngày”. Lưu Trung thừa nói “Các người cứ chằm chước mà làm”. Rồi đó ty đạo cùng cáo từ lui ra.

Lúc ấy Phiên đài bèn đích thân tới gặp Quá Đạo đài giao hết trách nhiệm cho y, lại đem chuyện của mình nhờ vả mấy lần. Quá Đạo đài nghe xong vô cùng mừng rỡ, lập tức tới thăm Lạp Diệt. Lạp Diệt lại bầm với Khâm sai. Khâm sai không ngờ sự tình có chỗ vãn hồi, lập tức ứng thuận, hẹn trong năm ngày phải bầm lại. Lạp Diệt trở ra nói lại với Quá Đạo đài, nói “Thầy bảo ông đi lo mau lên”. Khi Quá Đạo đài về tới nhà, các quan đều đã biết tin kéo tới, xe kiệu chật cổng. Một số lão gia ở phủ sảnh huyện châu đều họp ở môn phòng, mấy người tá nhị đều dập đầu lay lão gia Môn chính nhờ y nói giúp với đại nhân. Lúc ấy những người mà Tuần phủ ra lệnh đều đã tề tựu, có người bị triệt nhiệm, có người bị triệt sai, có người đã giao cho thủ huyện giam giữ không tới được chỉ còn cách nhờ người xin xỏ giùm. Cho nên hôm ấy từ trưa đến khuya tại công thự của Quá Đạo đài khách khứa ra vào không ngớt, có người không gặp được sáng hôm sau lại dậy sớm trở lại, quả rất hợp với câu Cửa quan đông như cái chợ của cổ nhân. Còn có người tới liền mấy hôm mà Quá Đạo đài không gặp, đành nhờ vị Đạo đài khác gửi thư nói giùm. Lại qua hai ngày, thư và điện báo ngoài tỉnh cũng gửi tới, cả thư lẫn điện báo chồng lên cao hơn một thước. Trong hai hôm ấy Quá Đạo đài xin nghỉ không lên viện, cũng không tới Cục coi việc, chỉ chuyên lo việc ấy, lúc rảnh lại tới bàn với Lạp Diệt. Y tuy là người trung hậu nhưng cũng có bản lĩnh làm tiền, giả như Khâm sai đòi tám vạn, Lạp Diệt nói ra ắt đòi mười vạn,

Quá Đạo dài nói lại với người ta ắt là mười hai vạn, mỗi người cũng có hai vạn, những chuyện như thế không thể kể hết.

Bận rộn suốt mấy ngày, kỳ hạn của Khâm sai đã tới, Lạp Diệt tới lấy hồi âm, Quá Đạo dài nói “Quá nhiều đầu mối, quyết không thể một lúc mà làm xong, nhờ ông xin với Khâm sai triển hạn thêm vài hôm”. Lạp Diệt về báo, Khâm sai ưng thuận. Mấy hôm ấy Quá Đạo dài bận rộn ngày đêm không nghỉ, cơm nước gấp đầu ăn đó. Có người thì phải thẳng tay, có người thì phải mềm dẻo, bề ngoài thì chỉ có một mình y ra mặt nhưng bên trong có hai người là Lạp Diệt và một người tâm phúc của Phó Khâm sai làm chủ. Đúng là quang âm thẩm thoát, lại qua vài hôm. Quá Đạo dài mới thu gom được đủ. Có người có tiền bỏ ra đã sớm to gan lớn mật biết có thể vô sự, cho dù bị dính líu chút ít bất quá cũng chỉ là tai bay va gió, không đến nỗi lỡ bước công danh. Người bị triệt sai lại được hồi sai, người bị triệt nhiệm lại được hồi nhiệm. Đó đều là Lạp Diệt nói, Quá Đạo dài thuật lại, còn như những người không có tiền bỏ ra tự nhiên Khâm sai không chịu tha họ, họ cũng chuẩn bị chịu thẩm vấn. Đến hôm hết hạn, mọi người đều đã tuyệt vọng.

Mọi chuyện đầu vào đấy, Lạp Diệt trở về thưa với Chánh Khâm sai, hỏi bây giờ thì làm thế nào. Chánh Khâm sai đã đem chủ ý bàn với Phó Khâm sai. Phó Khâm sai tuy nhỏ hơn Chánh Khâm sai một chút nhưng bàn về khoa cử thì y vào Viện Hàn lâm sớm hơn Chánh Khâm sai một năm, rõ ràng là bậc đàn anh, rất hiểu việc làm quan ở kinh. Bề ngoài thì tuy chuyện gì y cũng tỏ ra kính trọng Chánh Khâm sai, nhưng Chánh Khâm sai gặp việc gì cũng phải thương lượng với y, không dám qua mặt, sợ y giở giọng đàn anh thì bị người ta chê cười. Lại nói Phó Khâm sai liên tiếp mấy ngày thấy Lạp Diệt thậm thà thậm thụt vào phòng Chánh Khâm sai nói chuyện bèn qua nghe, nhưng cứ y tới thì hai thầy trò lại không nói gì nữa. Vì vậy trong lòng rất nghi ngờ, bèn nói với Chánh

Khâm sai “Chuyện gì mà trong các tùy viên chỉ có Lạp mỗ đi làm?”. Chánh Khâm sai ấp úng nói “Bất quá vì y nhanh nhẹn hơn, vả lại hai người bọn họ vốn quen biết nhau”. Phó Khâm sai nói “Công việc quá nhiều, sợ một mình y lo không xuể, ngày mai tôi sẽ phái một người đi theo giúp y. Việc công thì mọi người đều phải làm, sao lại người làm kẻ nghỉ?”. Chánh Khâm sai không tiện phản bác đành phải ưng thuận, nói “Thế thì rất tốt”. Người mà Phó Khâm sai phái là tâm phúc của y, vì vậy bên trong là do hai người làm chủ.

Chuyện rườm rà không cần nói tới, hãy nói vào chuyện chính. Nói riêng Chánh Phó Khâm sai biết là mọi việc đã ổn bèn truyền dụ cho các tùy viên bắt những người không có tiền bỏ ra, nào là Tri huyện Hậu bổ, Thái gia tá nhị, thân sĩ thư lại mấy chục người giải tới hành doanh, bảo các lão gia tùy viên chia nhau thẩm vấn thật gấp. Có chỗ tra khảo không hề nể tình, cần đánh thì đánh, cần giam thì giam để che mắt người ngoài, cứ thế suốt bảy tám ngày. Đến khi bên này hỏi cung xong thì bên kia cũng đã thu đủ tiền mang tới. Hai vị Chánh Phó Khâm sai đốc suất tùy viên chiếu theo các khoản tham hặc phân biệt xử trí. Ai cần miễn tội, ai cần kết án thì tuy đã có chủ kiến nhưng quá nhiều đầu mối, không phải một hai ngày có thể giải quyết xong, vì vậy lại bàn suốt bảy tám ngày mới định án. Đến lúc án đã định, tiền hối lộ hai người cũng đã chia nhau xong. Bề ngoài tuy là như nhau nhưng rốt lại Chánh Khâm sai có hai vị môn sinh giúp đỡ, tự nhiên phải đòi nhiều hơn một ít, Phó Khâm sai thì tuy trong lòng cũng thích tiền nhưng y vốn tự cho mình phải có đạo đức nên bề ngoài làm ra vẻ có tới mười phần thanh liêm, vả lại không để người ta thấy chỗ sơ hở thì không ai làm gì được. Việc công hoàn tất họ mới ra ngoài gặp khách. Kế đó nào là Tướng quân mời, Tuần phủ mời, Học đài mời, các quan ty đạo cùng mời, lại đi chơi Tây Hồ hai ngày, bận rộn suốt mấy ngày không lúc nào rảnh rỗi.

Một hôm Phó Khâm sai ngồi trong hành doanh, chợt Tuần

bỏ vào bầm, nói là lão sư ở Phủ học xin ra mắt. Phó Khâm sai vừa nhìn thấy tên, may là nhớ rằng vị lão sư này không phải ai khác, chính là người bạn đồng niên với lão thái gia, năm xưa cùng thi đậu Cử nhân. Lão thái gia đậu thứ chín, vị lão sư này đậu thứ tám. Phó Khâm sai lúc nhỏ được cha dạy dỗ, do lão thái gia đích thân dạy học. Sau khi lão thái gia đậu Cử nhân bèn đem tất cả văn chương bài vở của các Cử nhân cùng khoa từ người đậu đầu tới người đậu thứ mười tám dạy cho con học thuộc lòng. Còn nói “Tâm pháp chính tông của việc thi cử không gì hay hơn thế đâu!”. Về sau lão thái gia thi hội mấy lần thủy chung không đậu, ở nhà mở trường dạy học rồi chết ở chức Cử nhân. Đến khi Phó Khâm sai hết tang đi thi, năm ấy bất quá chỉ mới hai mươi tuổi. Vào kỳ Chế nghệ toàn xào xáo văn chương của mấy vị tiền bối mà nghiêm nhiên đậu Thủ khoa. Năm sau lại đậu Tiến sĩ, được phái làm chức Chủ sự, Thiêm phân bộ Lại, bộ Lại ít người nên dễ được thăng chức. Về sau được khảo lấy làm Ngự sử, làm việc vài năm lại thăng Cấp sự trung. Từ Cấp sự trung chuyển qua Cửu khanh, từ khi trúng Tiến sĩ đến nay không đầy hai mươi ba năm đã làm tới chức Phó hiến, cũng kể là xuôi chèo mát mái. Vị lão niên bá làm lão sư Phủ học Hàng Châu năm ấy đã hơn bảy mươi tuổi, vô cùng già nua. Mỗi khi gặp buổi điểm danh ở viện, Phủ hiến gặp y nhất định hỏi thăm sức khỏe, lại nói “Tuổi tác như ông cũng có thể về nhà hưởng phúc rồi”. Về sau lại bảo quan thủ phủ nói lại, bảo y nên tự cáo bệnh, không ngờ y có năm con trai mà hai người chưa cưới vợ, mười con gái mới có bốn người gả chồng, người thứ năm năm nay cũng đã hơn mười ba tuổi. Một bấy con cái đông như thế mà cáo bệnh thì không còn hy vọng gì nữa. Y rất hối hận là lẽ ra trước đây không nên sinh nhiều con gái như thế. Nhưng không cáo bệnh thì Phủ hiến đại nhân đã nói qua rồi, nếu không tùy thời hành sự, sắp tới bị tham hặc cho về nghỉ thì cũng như hư danh nửa đời đổ sông đổ biển. Nghĩ tới nghĩ lui, ngoài việc suốt ngày ứa nước mắt thì không tìm ra cách nào hay.

Đang lúc khó nghĩ, không ngờ lão niên điệt được cử xuống làm Khâm sai ở tỉnh. Lúc Khâm sai mới tới, theo lệ không được gặp khách. May là đến lúc xong việc mở cửa, lại chờ ở hành doanh thêm bảy tám ngày. Viên Tuân bổ vì y chỉ đưa có hai quan trà nước nên không chịu vào báo giúp, khiến y phải nài nỉ hết lời, vái lạy hết hơi mới chịu vào báo. Không ngờ Phó Khâm sai vừa thấy danh thiếp lập tức bảo mời vào. Gặp mặt xong, lão sư Phủ học run rẩy, theo lệ dập đầu khom lưng, còn theo quy củ khác nữa. Phó Khâm sai đứng qua một bên đáp lễ, gọi y là lão niên bá, mời lão niên bá ngồi, mình không dám ngồi đối diện mà ngồi xuống ghé dưới. Trong lúc trò chuyện rất là thân thiết, rất là cung kính. Về sau nói tới tình cảnh làm quan gần đây, lão sư Phủ học không ngăn được hai dòng nước mắt, đem lời Phủ đài định chiếu cố trước kể lại một lượt, lại nài nỉ Khâm sai đại nhân thành toàn cho.

Phó Khâm sai nghe xong, vô cùng cảm cảnh, liền vỗ ngực nói “Lưu mõ ở đây, tiểu điệt sẽ đi nói chuyện với y, đảm bảo lão niên bá không việc gì. Nhưng tiểu điệt nghĩ giúp lão niên bá thì làm một chức quan nghèo khổ như thế, cho dù có làm thêm vài năm cũng không ích gì”. Lão sư Phủ học nói “Đây chẳng qua cũng là làm được tới đâu thì nói tới đó, chuyện về sau đâu dám nghĩ tới!”. Phó Khâm sai nói “Xin lão niên bá cứ yên tâm, để tiểu điệt thông thả nghĩ giúp người một cách”. Lão sư Phủ học nghe thế luôn miệng cảm ơn. Phó Khâm sai bèn giữ y lại ăn cơm, bảo y bỏ mũ cởi áo. Vì lão sư vốn trước nay chỉ quen ăn cơm với đậu phụ lạt, cho rằng hôm nay Khâm sai giữ mình lại ăn cơm, nhất định sẽ được ăn một bữa thịt cá no nê. Ai ngờ mâm cơm bày ra chỉ có bốn đĩa hai bát, trong đó chỉ có một đĩa rau xào với thịt thái nhỏ như sợi tơ, còn lại toàn là rau suông. Trong lòng y rất thất vọng, miễn cưỡng ngồi ăn, lại nói chuyện phiếm mấy câu mới cáo từ lui về. Phó Khâm sai còn muốn nhất định đưa kiệu cho y về. Lão sư Phủ học nói “Chuyện có liên quan tới thể chế, quyết là không dám!”. Phó Khâm sai nói “Lão

niên bá không phải như người khác !”. Rồi kéo lại sai mang kiệu tới. Viên Tuấn bỏ lúc này không chịu báo tin giúp, lúc này thấy Khâm sai trọng vọng y như thế cũng lảng xảng ở đó, vén rèm kiệu, đỡ đòn kiệu, khiến lão sư Phủ học vô cùng hoang mang. Đến khi kiệu đã ra khỏi cổng, y mới yên tâm.

Phó Khâm sai rảnh rỗi bèn viết một lá thư gửi Lưu Trung thừa xin thông thả cho y. Về sau lại bắt tin tới Lưu Trung thừa, nói “Người này vốn là danh gia về văn chương, đáng tiếc không gặp thời, lận đận suốt đời. Hiện tại có một bầy con gái, quá nửa chưa lấy chồng, cũng muốn giúp y vài ngàn lượng bạc”. Trung thừa đem ý ấy nói lại với Phiên đài, Phiên đài lại hiểu dụ cho mọi người. Một buổi sáng sau đó đang trong sảnh, Phiên đài là người đầu tiên đưa ra một trăm lượng, Niết đài, Vận đài cũng mỗi người một trăm lượng, trở xuống có người bảy chục, có người năm chục, không đầy một khắc đã góp đủ hai ngàn mấy trăm lượng. Phiên đài lại bảo Tri phủ, Tri huyện gửi thư báo các phủ huyện ở ngoài giúp đỡ khoảng một hai ngàn lượng, thật dễ như trở bàn tay. Sau khi bàn xong bẩm lại với Trung thừa. Trung thừa lại đặc biệt giúp thêm hai trăm lượng. Lại dặn Tư lý nếu năm nay thay người ở Thư viện thì có thể mời y làm Chương giáo. Sắp xếp đâu đấy xong mới gửi thư trả lời Phó Khâm sai. Khâm sai báo cho lão niên bá, khiến vị lão niên bá mừng rỡ không sao ngủ được. Đúng là tuổi già hanh thông, chuyển họa thành phúc, thật là chuyện không dám nghĩ tới.

Việc ấy đồn ra ngoài, mọi người biết Phó Khâm sai nghĩ tới tình nghĩa, nên có một số người lân la tới cầu cạnh, có người đúng là bạn đồng niên với Khâm sai, tự nhiên y có biệt nhãn, có người mượn cớ anh em chú bác là bạn đồng niên cũng tới dựa dẫm, Phó Khâm sai cũng chiếu cố cả. Trong đó lại có một viên Tri huyện nghèo là bà con bên vợ với bạn đồng niên của Khâm sai, vì dung túng người nhà để xảy ra án mạng, bị Đô lão gia tiện bút phê một

câu, triều đình cũng bảo hai vị Khâm sai nhân tiện tra xét. Đáng thương y làm quan nửa đời mà tay áo rộng không, chỉ vì không có tiền bạc biểu xén nên bị khép tội, đại khái ít nhất cũng bị cách chức. Về sau y nghe tin đồn, bèn tới cầu kiến Tri phủ nhờ giới thiệu cho. Tri phủ ứng thuận, bèn bẩm lại Phiên đài giúp y, Phiên đài bèn tới xin Khâm sai. Phó Khâm sai nghe thấy câu ấy, lập tức giở sổ ghi chép tên họ các bạn đồng niên ra xem, quả nhiên không sai, bèn luôn miệng ứng thuận sẽ giải cứu cho y. Lúc Phiên đài ra về, Phó Khâm sai bèn bàn với Chánh Khâm sai muốn gạch tên y ra, hàm hồ viết thêm bốn chữ “Không có bằng cứ” vào tờ tâu. Chánh Khâm sai cũng không muốn mất lòng Phó Khâm sai, chỉ còn cách ứng thuận, dặn tùy viên làm văn án sửa đổi tình tiết để giảm tội cho y, người kia cảm kích không cần phải nói. Chỉ khổ những người không có tiền không có thế, chỉ còn cách chờ ngày bị bãi chức. Tuy đó là chuyện bất bình trên đời, nhưng việc tới như thế cũng không sao nói được.

Đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng trôi đưa, hai vị Khâm sai xong việc cũng đã nhiều ngày, đang định về kinh phục mệnh, không ngờ Trung thừa lại bị Đô lão gia tham hặc. Người đỡ đầu của y lại lịch rất bình thường nên triều đình cũng tha thứ cho, ban ra một chỉ dụ bảo y rời chức về kinh để giữ chức khác, chức Tuần phủ bị khuyết thì do Phó Khâm sai tạm quyền. Có điện báo rồi, được tin rất sớm, quan viên cả tỉnh cùng tới hành doanh thỉnh an lay mừng. Phó Khâm sai chờ văn thư trong bộ gửi tới mới chọn ngày lành đáo nhiệm, Lưu Trung thừa lập tức bàn giao ngay trong hôm ấy. Lại sợ cấp trên nói y trốn tránh nên không dám lập tức cáo bệnh, giao ấn xong đưa gia quyến lên tàu máy nhỏ tới Thượng Hải rồi theo đường bộ lên Thiên Tân, phụng chỉ về kinh. Chánh Khâm sai chờ Phó Khâm sai nhận chức xong cũng chọn ngày lành theo dịch trạm về kinh phục mệnh. Hôm y lên đường, Thự viện dẫn hai ty và các quan Tướng quân, Chức tào, Giáo chính, theo lệ tới nhờ thỉnh an hoàng thượng, rồi quan viên văn võ cùng tiễn ra khỏi địa

giới, chuyện không cần nói.

Chỉ nói hôm Thứ viện nhận ấn xong liền ban ra một lệnh dụ dán trong quan sảnh, trên viết :

“Cái tệ của quan lại Chiết Giang đứng đầu thiên hạ. Xét lại nguyên do là vì hoạn đồ hỗn tạp, hoạn đồ hỗn tạp là vì mua bán quan chức. Bất kể là dân trong làng ngoài chợ, con ông cháu cha, sáng vừa nộp bạc trắng, chiều đã đeo tua xanh, miệng chưa đọc thi thư, mắt không rành cổ lú. Còn tệ hại hơn là mượn chức quan để sinh sống, theo đường ấy mà kiếm tiền, máu mỡ của dân mặc tình rút rĩa. Như thế mà muốn làm trong sạch hàng ngũ quan lại, chỉnh đốn quan trường thì làm sao được ! Bản Thứ viện bắt đầu làm việc ở đây, trước tiên sẽ khảo xét những người quyền chức, từ đạo Hậu bổ tới Thông phán, Đồng Tri châu, Tri huyện, Tri phủ, phạm ai nộp tiền làm quan thì bất kể có chức vụ đang giữ, có công việc đang làm hay không, trong vòng ba tháng đều phải khảo thí một lần. Ai đạt hạng cao mới được giữ chức, ai không đủ điểm thì phải triệt ủy. Các quan tá nhị thì ủy cho các quan phủ đạo xuất thân khoa bảng khảo thí, nhất loạt thi hành”.

Hôm sau lại thông sức cho các viên quan bảo giáp, thu thuế, xử án. Lại truyền dụ cho các viên Tuần bổ, từ nay trở đi phạm những ngày lễ tiết sinh nhật thì lễ vật của các quan đưa tới biểu nhất định không nhận, lại truyền dụ cho quan huyện là từ bản Thứ viện xuống tới các nha môn ty đạo cũng không được biểu xén. Lại truyền dụ cho các quan rằng :

“Cái tệ của quan lại là vì không giữ liêm khiết, không giữ liêm khiết là vì xa xỉ vô độ. Nay bản viện ra sức trừ mối tệ, kéo lại phong thái Nghiêu Thuấn, không nhận quà biếu, cấm tuyệt hối lộ. Phạm các quan viên thuộc hạ ai còn theo thói cũ hay có ý lấy lòng, mong được thăng thưởng, một khi xét ra thì tấu hạch vô tình, chớ nói là không răn trước”.

Các quan xem xong đều hoảng sợ. Một hôm tới kỳ, ty đạo lên viện xin gặp. Chỉ thấy Thư viện mặc một chiếc áo bào vải màu xám, áo khoác ngoài màu thiên thanh, đeo một chuỗi hạt bằng gỗ, chiếc áo tấc tuy có thêu nhưng màu chỉ đã mờ, đi một đôi giày rách, chiếc mũ đội trên đầu là từ lúc đi thi, dây buộc đã ố vàng. Các quan vào tới khom người chào rồi vào ngồi. Các viên Hậu bổ hai bên đều mặc áo ngắn, dâng trà lên, Thư viện mở nắp chén ra nhìn, lại chửi trà phòng cho nhiều trà quá, nói “Ta đã dặn thế nào, mỗi ngày chỉ bỏ một nhúm trà thôi, pha một chén trà đặc, lúc nào có khách tới thì chế thêm nước vào, lại thêm một ít cọng trà chẳng cũng được sao. Bây giờ mỗi chén trà lại bỏ một nhúm, cứ thế này chỉ sợ vì uống trà mà nghèo mạt. Lẽ nào lại như thế được!”. Nói xong hậm hực lầu bầu mãi không thôi.

Các vị Đạo đài có mặt lúc ấy có người xuất thân khoa bảng, có người nộp tiền quyền quan, vừa khéo hai ty đều không phải xuất thân khoa bảng. Thư viện bèn hỏi một viên Hậu bổ xuất thân Hàn lâm, nói với y rằng “Khổng phu tử có câu Tiết kiệm mà yêu người (Tiết dụng nhi ái nhân), thế nào là tiết kiệm? Chính là nói làm người ở đời không nên lãng phí. Lại có câu Cũng nên ít đi lại với người xa xỉ (Dữ kỳ xỉ dã ninh kiệm). Có thể thấy hai chữ kiệm phác quả là đức tốt của con người. Người không có đức hạnh thì nhất định không chịu yên phận tiết kiệm, từ sáng đến tối chỉ lo ăn ngon mặc đẹp, không lo gì tới chính sự. Thử hỏi tiền của họ ở đâu mà ra? Chắc chắn là cướp bóc của bách tính mà có. Cho nên loại người ấy lòng dạ cũng giống hệt quân trộm cướp! Tôi từ khi làm quan đến nay, không giấu gì lão ca, đã làm qua nhiều chức rồi, nhưng cái mũ này là đội hơn ba mươi năm. Có hôm được triệu kiến, hoàng thượng thấy dây mũ của tôi đã cũ bèn gọi thái giám thưởng cho một đôi dây mới. Tôi nghĩ vật của hoàng thượng ban thưởng nhất định là đồ ngự dụng, kể bề tôi không được tiếm dụng. Hôm sau lại được triệu kiến, hoàng thượng hỏi tại sao không đeo, tôi bèn thưa lại ý ấy.

Hoàng thượng gật gật đầu. Khi tôi về rồi, hoàng thượng lại nói với Quân cơ đại thần Giả Trung đường rằng Không ngờ người ấy lại cẩn thận như thế. Các vị nghĩ mà xem Chư Cát tiên sinh trong *Tam quốc chí* suốt đời cẩn thận, tôi cũng như thế, có thể nhận được hai chữ ấy. Chẳng qua lão thái gia của chúng tôi suốt đời khảo cứu Lý học, tôi từ nhỏ đã được dạy dỗ, không dám bước sai một bước, đến nay nhất cử nhất động đều vâng theo lời giáo huấn của lão thái gia. Có điều mấy câu này là nói với các vị đọc sách may ra còn hiểu một đôi phần, chứ như các vị nộp tiền quyền quan thì e tôi nói rách cả mồm họ cũng không hiểu”.

Mấy câu nói ấy khiến mấy vị Đạo đài nộp tiền quyền quan mặt mũi đỏ bừng. Thư viện cũng biết mình lỡ lời, bèn nhìn hai ty nói “Hai vị đều xuất thân từ quân ngũ, được bảo cử làm tới chức này, cái đó gọi là Vua vẫn muốn dùng, so với những người bỏ tiền quyền quan thì còn cao hơn một tầng”. mấy câu ấy lại khiến mấy vị Đạo đài nộp tiền quyền quan thẹn tới mức không có chỗ dựa mà chui ! Thư viện lại nói “Không phải tôi coi thường những người quyền quan, nhưng thật ra trong đó có đạo lý tôi thấy không được. Ví dụ như tới kỳ viện, Trương Tam bỏ tiền ra chơi gái thì Lý Tứ bỏ tiền ra cũng muốn chơi gái, lấy việc làm quan mà bàn thì từ khi triều đình cho phép quyền quan, Trương Tam có tiền muốn quyền, Lý Tứ có tiền cũng muốn quyền, ai có tiền thì làm được một chức quan. Quan ấy có khác gì khách đi chơi đi ? Còn như đi theo đường chính thì khác hẳn, không cần biết văn chương hay dở, học vấn sâu nông, thi đậu hay thi rớt thì trong bụng rốt lại cũng có chữ nghĩa. Không cần nói Cử nhân, Tiến sĩ, chỉ lấy loại học trò hạng năm (*) mà bàn thôi thì có ai lấy tiền mà mua

(*) Học trò hạng năm : Học chính toàn thư chép thời Thanh có lệ khảo khóa học trò hàng năm, chia làm sáu hạng mà thăng giáng, hạng thứ năm và thứ sáu gọi là thanh và xã, nếu lại thi rớt sẽ bị truất làm dân.

được ? Những người nộp tiền quyền quan đời nào lại có được loại như thế ?”. Y chỉ lo nói cho sướng miệng, không ngờ Phiên đài nói chen vào “Xin bẩm với đại nhân, trong bọn thuộc viên cũng có những người thi mấy lần không đậu, bắt đắc dĩ mới đi theo đường tắt thôi”. Thự viện biết câu ấy của Phiên đài là chỉ vào y, bèn im bất không nói tiếp nữa, ngồi thêm một lúc bèn sai pha trà tiễn khách.

Các quan ty đạo lui ra, vừa khéo có hai người Hậu bổ mới tới xin vào ra mắt. Hai viên Hậu bổ này thì một người họ Lưu, quê ở Nam Kinh. Cha y trước đây coi việc Quan đạo, trong tay quả thật có tiền, y vốn là thiếu gia xuất thân, từ nhỏ tới lớn chẳng biết chuyện gì, chỉ biết nhõn nhơ. Người ta đều gọi y là Cậu ấm Hai Lưu (Lưu Đại khoa tử) (*). Năm trước trong dịp chấn quyền ở đất Tần (Thiểm Tây), Tấn (Sơn Tây) mới qua đạo Hậu bổ, vào kinh xin dẫn kiến, ở nhà trọ kết giao được với một người bạn. Người này họ Hoàng, là người Dương Châu, tổ tiên đều làm nghề buôn muối, cũng rất có tiền. Đến tay y thì nổi máu làm quan, dốc lòng tìm chút công danh. Lúc ở nhà không có việc gì, gọi gia nhân cũng quát nạt đầy giọng quan cách. Chỉ vì y thích chơi gái, lúc lên kinh chờ dẫn kiến ngày nào cũng phải tới chỗ bọn Tướng công một lần. Y bày vai thứ ba, vì vậy một người bạn thân đặt cho y một cái hohn danh, gọi y là Tay chơi Ba Hoàng (Hoàng Tam lưu tử). Y cùng Cậu ấm Hai Lưu cùng ở trọ một nơi, vừa hỏi thăm thì là cùng quê, cùng ban, cùng sảnh. Tay chơi Ba Hoàng cả mừng, hôm sau bèn viết thiệp Em đồng liêu

(*) *Cậu ấm Hai Lưu* : nguyên văn là “*Lưu Đại khoa tử*”. “*Khoa tử*” là từ người vùng Hà Bắc Hoài Nam dùng gọi người Sơn Đông, “*khoa*” tức “*Hoa*” đọc chệch, đại khái Sơn Đông là đất văn vật, nên chỉ vùng ấy được gọi là Hoa. Tuy nhiên nhân vật này là người Nam Kinh, nên từ này có nghĩa như người giàu có sang trọng, đây dịch như trên.

đồng hương (Dần hương ngu đệ) tới bái kiến Cậu Lưu Sơn Đông. Cậu ấm Hai Lưu rất thích kết bạn, cũng qua thăm đáp lễ. Từ đó hai người tâm đầu ý hợp, vô cùng thân thiết. Vừa khéo lại được dẫn kiến cùng một ngày, cùng nhận bằng cấp, bèn hẹn nhau cùng lên đường. Tới Thượng Hải, hai người ghé lại chơi bởi vài tháng, thấy kỳ hạn đã tới mới lên tàu máy nhỏ tới tỉnh.

Lúc ấy Phó Khâm sai mới nhận chức Thư viện, hai người hẹn nhau cùng lên viện ra mắt. Hai người cùng mặc áo măng bào thêu vàng, áo tấc thêu vàng, đeo chuỗi hạt hổ phách, san hô. Người nào cũng đội mũ Nhị phẩm chóp đỏ lông xanh, tay đeo nhẫn ngọc nhân vàng, lưng giắt đồng hồ vàng, kính gọng vàng, nào là đồ ngọc thời Hán mang đầy người. Hai người đều là thân phận đại gia lại cùng nghiện thuốc phiện nặng, chiều tối không ngủ, sáng sớm không dậy. Hôm ấy đã định là sáng sớm lên viện, nhất tề ngồi kiệu lớn màu lục mới làm, phía trước là ngựa nghèo lông đỏ, phía sau là tùy tùng rầm rầm rộ rộ. Hai người cho rằng như thế là đã rất sớm, không ngờ lên tới viện thì ty đạo đều đã tới. Hai người lại nổi giận mắng gia nhân “Sao không gọi bọn ta dậy sớm hơn?”. Lại mắng bọn phu kiệu đi chậm, khi trở về nhất định sẽ đưa danh thiếp giải họ tới huyện đánh đòn. Vào tới quan sảnh thì đều im bất không dám mắng người. Bọn tùy tùng đi theo giờ thuốc缭绕 ra hút, người này một điếu, người kia một điếu, hút sòng sọc không thôi. Lại vì bên ngoài đồn rằng Thư viện làm quan rất nghiêm khắc, bọn thuộc hạ thường đập phải đình nên lại thỉnh thoảng rút trong tay áo ra một tờ giấy giống bản điều trần mà cũng giống quyển sách, lật đi lật lại, chỉ sợ Thượng ty hỏi tới lại không biết đường trả lời.

Đang lúc trong lòng hoảng loạn, chợt thấy Tuần bộ cầm thủ bản tới gọi vào. Lúc ấy Cậu ấm Hai Lưu đi trước, Tay chơi Ba Hoàng đi sau cùng bước vào. Chỉ vì Thư viện mặc áo tấc bằng vải nên họ không nghĩ y là Phủ đài, Cậu ấm Hai Lưu thì thăm hỏi Tuần

bổ “Đại nhân xuống chưa?”. Tuần bổ không tiện trả lời, chầu miệng ra hiệu cho y. Cậu ấm Hai Lưu lập tức quỳ xuống dập đầu. Tay chơi Ba Hoàng vẫn đứng bất động. Tuần bổ đứng bên cạnh lấy tay ra hiệu, bảo y cũng lạy theo để Thự viện khỏi phải đáp lễ hai lần. Không ngờ Tay chơi Ba Hoàng không hiểu, nhất định chờ Cậu ấm Hai Lưu lạy xong mới bước lên lạy. Thự viện trong lòng đã thấy không thích.

Đáp lễ xong, Thự viện đưa mắt nhìn, thấy hai người đều mặc áo bào mới, ngón tay vàng ngọc rực rỡ, cũng không hiểu là gì, chỉ biết hai người này xuất thân con nhà giàu có. Lúc ấy cũng không hỏi, đưa mắt nhìn hai người một lượt từ đầu tới chân, nhìn đi nhìn lại, nhìn mãi không thôi. Cậu ấm Hai Lưu dù sao cũng là con nhà quan, còn hiểu được một chút quy củ, đại nhân không hỏi thì không dám lên tiếng. Tay chơi Ba Hoàng sốt ruột nghĩ muốn tìm lấy vài câu để ứng thù đại nhân. Nghĩ suốt nửa ngày không ra, bèn lên tiếng nói “Quý tính của đại nhân là họ Phó, còn tên thì tôi chưa thỉnh giáo”. Thự viện nghe hỏi biết ngay y là con nhà thường dân không hiểu biết gì nhưng cũng không nổi giận, cười cười nói “Không sai, ta họ Phó, hiệu là Lý Đường. Lão ca ông trước nay ở nhà làm gì?”. Tay chơi Ba Hoàng không ngờ Thự viện lại hỏi câu ấy, mặt đỏ bừng lên không biết trả lời thế nào là phải, ấp úng suốt nửa ngày không nói được câu nào. Thự viện đưa mắt nhìn y chăm chăm, cũng không nói gì khác. Lại qua suốt nửa ngày, Tay chơi Ba Hoàng mới nói được một câu “Ở nhà ty chức bán muối”.

Thự viện nói “Té ra là nhà buôn muối, tôi thất kính mất rồi!”. Kế quay lại gọi người mang bút nghiên tới. Tùyn từng lập tức dâng lên. Thự viện cầm bút lên nói “Trí nhớ tôi kém, nói qua là đã muốn quên rồi, nhờ lão huynh ghi lại giùm tôi”. Tay chơi Ba Hoàng xưa nay không biết viết, thấy thế trong lòng đã phát hoảng, không nói được câu nào. Thự viện nói “Không cần viết nhiều, chẳng qua

chỉ ghi tên họ, tên hiệu, ngụ ở đâu, xưa nay ở nhà làm gì là đủ”. Tay chơi Ba Hoàng hoảng sợ toát mồ hôi đầy mặt, ấp úng suốt nửa ngày rồi đứng lên thưa “Ty chức trên đường đi bị trúng gió, hai hôm nay tay bị run không cầm bút được. Đại nhân muốn viết thì vị Lưu đại ca của tôi ở đây viết chữ rất đẹp, lúc y ở kinh, câu đối cũng đã từng viết qua”.

Cậu ấm Hai Lưu thấy Thự viện muốn y viết chữ, bèn nghĩ muốn khoe tài học của mình, lúc ấy cầm bút lên tay, đầu tiên viết mấy chữ về lai lịch của mình, viết rất rõ ràng. Thự viện nhìn xem, chỉ có một chữ viết sai là chữ Đới trong đoạn “Nhị phẩm đỉnh đới” (Mũ Nhị phẩm) đầu tiên viết thành chữ Tãi, ở dưới lại chấm thêm hai chấm, thành ra không giống chữ Đới mà cũng không giống chữ Tãi. Thự viện cười cười nói “Lưu đại ca, đôi giày của người già không rẻ, có lẽ cũng là bỏ tiền ra quyên cùng với mũ đỏ phải không?” (*). Cậu ấm Hai Lưu còn chưa biết là mình viết chữ sai, nghe câu ấy vội đáp “Giày của ty chức là hiệu Hưng Long Định ở kinh đóng. Vừa khéo hôm ấy nhận bằng ở bộ. Đôi giày này hôm ấy mới đưa tới, nên cũng thay luôn cùng một lúc”. Thự viện nghe xong cười lớn, nhân tiện lại bảo y “Khai luôn lý lịch của Hoàng đại ca giúp”. Chữ khác còn khá, ở cuối y lại viết chữ Diêm (muối) thành chữ Giám (gương), viết suốt nửa ngày không ra chữ gì, chữ Xỉ trong chữ Giám lại viết thành một dấu X, bốn chấm ở trong thì lão nhân gia người quên mất, không chấm bên trái cũng không chấm bên phải, chấm chỉ chút mười mấy chấm, càng chấm càng không ra chữ. Thự viện xem xong cười nói “Hoàng đại ca là một chàng trẻ đẹp trai, sao ông lại biến y thành một gã mặt rỗ thế?”. Cậu ấm Hai Lưu đỏ mặt, không dám nói gì. Giấy lát viết xong, Thự viện nhận lấy, và

(*) Quyên cùng với mũ đỏ : trong Hán tự chữ Đới có nghĩa là đội mũ, chữ Tãi còn có nghĩa là mang giày, vì Cậu ấm Hai Lưu viết sai chữ Đới thành chữ Tãi nên Thự viện xỏ xiên như thế.

hai người lên cơn thêm thuốc phiện, không sao nói chuyện được nữa nên chỉ đành sai mang trà tiễn khách.

Lúc Thư viện đặt chén trà xuống, Cậu ấm Hai Lưu biết quy củ bèn đứng lên trước. Không ngờ Tay chơi Ba Hoàng vẫn ngồi yên bất động, hạ giọng nói “Lưu đại ca, bây giờ còn sớm, cứ ngồi thêm lúc nữa”. Cậu ấm Hai Lưu không đếm xỉa gì tới ý. Kể thấy Thư viện cũng đứng lên, bọn thủ hạ nối nhau gọi ran “Tiễn khách”, y cũng đành đứng lên bước ra. Đi được vài bước cứ quay lại đẩy đẩy Thư viện, miệng nói “Xin đại nhân trở vào, không dám để đại nhân tiễn”. Thư viện thấy hành động cử chỉ của y như thế cũng không muốn tiễn, đi được nửa đường gật đầu một cái rồi quay đi, hai người mới vái vái lui ra.

Cậu ấm Hai Lưu thấy vẻ mặt của Phủ đài không hay, trong lòng bất giác lo lắng. Tay chơi Ba Hoàng không hiểu, nhất định kéo y lên tiệm ăn cơm, ăn cơm xong sẽ tới Tây Hồ. Cậu ấm Hai Lưu nói “Tỉnh ra bọn ta trở về hút thuốc mới là chuyện quan trọng”. Tay chơi Ba Hoàng không biết làm sao đành cùng về công thự. Ăn cơm hút thuốc xong, bèn ngủ một giấc để bù lại lúc sáng ngủ chưa đầy giấc. Đến khi tỉnh dậy thấy gia nhân vào báo “Lư sư gia ở nha môn Phiên đài gửi tới một lá thư khẩn”. Cậu ấm Hai Lưu biết vị Lư sư gia này tên Lư Duy Nghĩa, là cậu y, hiện đang làm lão phu tử coi việc tiền lúa trong nha môn Phiên đài Chiết Giang, hôm nay gửi thư tới nhất định có chuyện quan trọng, vội mở ra xem qua một lượt, mới biết “Trưa hôm nay Phủ đài có việc gọi Phiên đài vào gặp, nhân nói với Phiên đài : Hôm nay có hai người đương sai thí dụng mới tới tỉnh, một người họ Lưu, một người họ Hoàng, một người là con em nhà quan, một người là con nhà thường dân. Bản viện thấy hai người này không làm quan được, có ý muốn làm tờ tâu cho họ trở về quê quán. May là Phiên đài năn nỉ hai ba lần, nói các quan lớn ở Giám ty xin đại nhân đặc biệt nể mặt họ, Phủ

dài nghe thẽ im lặng. Tuy không có lệnh gì khác, nhưng không biết từ nay về sau thế nào. Mong lão hiền sanh mau tìm cách vãn hồi tình hình”. Cậu ấm Hai Lưu xem xong vô cùng lo lắng. Tay chơi Ba Hoàng không biết chữ, vẫn chưa hiểu trong thư nói gì. Về sau Cậu ấm Hai Lưu mới kể hết lại với y, khiến y vô đầu bứt tai không biết làm sao. Cậu ấm Hai Lưu lúc ấy cũng không thể nhìn ngó gì tới y, bèn lên kiệu tới thăm ông cậu, nhờ y xin Phiên đài tìm cách giúp cho.

Tay chơi Ba Hoàng tuy có tiền nhưng không hiểu việc quan trường, chỉ còn cách mời viên Nhị Chưởng quỹ tiền trang Dụ Ký có quen biết vãn gửi tiền tới bàn, nhờ y tính kế. Nhị Chưởng quỹ nói “Chuyện này may là Quan sát hỏi tôi, tôi vẫn còn một con đường chuẩn bị giúp ông”. Tay chơi Ba Hoàng vội hỏi “Đường nào?”. Nhị Chưởng quỹ nói “Vị Trung thừa hiện nay tuy bề ngoài thanh liêm nhưng rốt lại cũng là một kẻ thấy tiền sáng mắt. Tháng trước lúc làm Khâm sai đều là tiền trang chúng tôi giúp y chuyển về kinh hơn năm chục vạn ngân phiếu. Về sau phụng chỉ nhận chức Thự viện, ở kinh lại gửi bạc tới, hiện còn tồn ở tiền trang chúng tôi. Tính kế hiện tại, Quan sát có thể bỏ ra hai vạn lượng bạc, tôi sẽ giúp ông đánh tiếng, đại khái có thể bảo đảm sẽ vô sự”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Nhiều quá, nhiều quá ! Ta quyền chức quan này cũng không nhiều tới như thế !”. Nhị Chưởng quỹ nói “Nếu ít thì người ta không thèm ngó tới, nếu nhiều lại cũng không tiện đưa, y là một người thanh liêm chẳng lẽ lại chịu mất danh vì bấy nhiêu tiền à?”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Theo ông thì có cách gì?”. Nhị Chưởng quỹ nghĩ một hồi rồi nói “Có rồi, có rồi ! Vừa khéo y có một vị Di thái thái, một vị thiếu gia ngày mai sẽ tới, lúc họ tới ông cứ bỏ ra một vạn lượng bạc, tôi sẽ đổi giúp ông thành hai tấm ngân phiếu, mỗi tấm năm ngàn, dùng phong bì đỏ bọc kín lại, một tờ đưa tới thiếu gia, một tờ đưa tới Di thái thái. Tờ đưa cho Di thái thái thì viết là “Kính biểu”, tờ viết cho thiếu gia thì viết là “Tiền bút mực”. Các quan ở Bắc Kinh hiện nay tặng biếu nhau phần lớn đều làm thế,

chúng ta cứ làm theo họ. Hôm qua báo Tân văn ở Thượng Hải đưa tin rất rõ, chắc chắn không lầm đâu”.

Tay chơi Ba Hoàng nghĩ đi nghĩ lại không có cách nào khác, đành nghe lời y. Nhị Chương quỹ nói “Diêm vương còn dễ gặp, tiểu quỷ mới khó đối xử. Nếu có người giúp đỡ bên cạnh nói vun vào cho thì bỏ ra một đồng có thể có lợi bằng hai đồng! Khi đưa một vạn ấy tới, nếu thiếu không lấy đâu ra, có thể thêm năm ngàn nữa không?”. Tay chơi Ba Hoàng cho là nhiều, mặc cả một hồi, ngã giá ba ngàn. Nhị Chương quỹ ra về, đến hôm sau nghe Dì thái thái và thiếu gia của Thự viện đã tới nha môn. Y bèn lấy ngân phiếu, người không hay quỹ không biết tìm một người tâm phúc của Thự viện vẫn đem tiền tới gửi, nhờ y đưa ngân phiếu vào, quả nhiên được nhận. Hôm ấy có lệnh truyền ra, bảo y hôm sau mặc áo thật rách thật cũ vào nha môn Thự viện, nhất định sẽ có tin hay. Nhị Chương quỹ bèn trở ra nói lại với Tay chơi Ba Hoàng.

Tay chơi Ba Hoàng vô cùng mừng rỡ. Nhưng xưa nay quen hưởng thụ, một cái áo mới mặc chưa đầy ba tháng đã thường cho đầy tớ, bây giờ có lệnh nói rõ phải mặc áo thật cũ, biết tìm đâu ra. Bọn gia nhân khuyên y tới cửa hàng quần áo cũ tìm. Tay chơi Ba Hoàng nói “Quần áo của hàng quần áo cũ, hạng người như ta lại mặc à?”. Về sau lại tới hỏi Nhị Chương quỹ của tiền trang Dụ Ký. Nhị Chương quỹ nói “Ở trên đã dặn là áo càng cũ càng tốt, Quan sát nhất định không nên coi thường. Nếu chê quần áo cũ bẩn thì tôi xin lấy của mình cho ông mượn”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Đây là chuyện bất đắc dĩ, đành phải mượn ông mặc thử xem”. Nhị Chương quỹ nói “Cửa hàng phụ này là do tổ tiên chúng tôi sáng lập, hết một năm, qua năm mới thì cúng Thần Tài, các bạn bè uống rượu mừng, trong nha môn có chuyện ứng thù, rất hay có chuyện dùng tới”. Vừa nói vừa mở rương lấy ra, lại xuống bếp lấy cái hộp đựng mũ, sau cửa phòng có treo một đôi hài, đều cầm cả ra. Tay chơi Ba Hoàng

thấy còn cũ hơn cả áo mũ của Thự viện, trong lòng không thích, không kiếm được cau mày. Nhị Chương quỹ nói “Quan sát mặc vào, sau khi chúc mừng rồi, không những phải đền cho tôi một bộ mới mà còn phải cho thêm một món tiền thưởng nữa”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Một bộ quần áo đáng cái gì ! Chỉ cần ta được sai sử thì một năm bốn mùa người mặc quần áo của ta cũng không hết”. Nói xong bèn gọi gia nhân cho hài, mũ, áo vào một cái bọc cầm về. Về tới công quán vội tìm một cái áo tấc vớ, nhưng nhất thời không tìm được cái nào cũ, chỉ còn cách mặc cái áo thường ngày lên viện. Đây tổ giúp tháo những châu ngọc và trang sức ra. Cúc áo bị đứt may lại được, lập tức lấy chỉ đỏ xoắn qua hai cây kim. Những đồ vàng ngọc không dám dùng, bèn lấy một cái ống điều hút thuốc của gia nhân.

Sắp xếp đầu vào đấy xong thì vừa khéo Cậu ấm Hai Lưu về, Tay chơi Ba Hoàng hỏi “Sự tình thế nào rồi ? Đi đâu mà suốt ba ngày không về ăn cơm, cũng không về ngủ ? Hai hôm nay ông ở đâu thế ?”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Ở lại nhà ông cậu. Chuyện của tôi Phiên đài đã ưng thuận giúp đỡ, đại khái có thể vãn hồi tình hình, nhưng Phiên đài dặn đi dặn lại là chúng ta không được mặc quần áo mới lên bẩm kiến, nên tôi mượn áo cũ ở nhà cậu về đây, ngày mai sẽ mặc lên viện”. Lại hỏi Tay chơi Ba Hoàng công việc ra sao. Tay chơi Ba Hoàng chỉ nói đã nhờ người giúp đỡ, còn chuyện đưa tiền hối lộ thì không nói. Qua một đêm, sáng sớm hôm sau hai người cùng thay áo cũ lên viện ra mắt.

Muốn biết lần này Thự viện gặp họ thì tình hình ra sao, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 20.

**Khéo lấy lòng tranh chế áo đa đê
Lo chấn hưng khuyến bổ hút thuốc phiện**

Lại nói sáng sớm hôm sau, Cậu ấm Hai Lưu và Tay chơi Ba Hoàng mặc áo cũ lên viện. Vừa tới quan sảnh thì thấy các vị đại nhân ty đạo đều mặc áo thường, không mặc áo tấc, cũng không đeo trang sức. Cậu ấm Hai Lưu để ý, hiểu ngay hôm nay là ngày kiêng, nói một tiếng “Ái chà ! Ngay chuyện này mà mình cũng quên”. Bèn sai gia nhân chạy mau về nhà lấy tới để thay. Tay chơi Ba Hoàng còn chưa hiểu là chuyện gì, Cậu ấm Hai Lưu nói y mới biết. Y hoảng sợ, luôn miệng gọi gia nhân nhưng lúc ấy họ lại không có đó. Y nổi nóng, ngay giữa quan sảnh giậm chân mắng “Quân khốn nạn”. Các vị đại nhân ty đạo đều buồn cười. Mắng một lúc, người gia nhân tới, y giờ tay tất luôn cho hai cái. Người ấy không phục, lầu bà lầu bầu, cũng không biết là nói những gì, khiến Tay chơi Ba Hoàng nổi nóng, ngay lúc ấy lại định sai đem danh thiếp giải thẳng khốn nạn này tới Tri huyện Nhân Hòa đánh cho một trận, giải luôn về quê.

Cậu ấm Hai Lưu rốt lại còn biết đạo lý, sợ các vị đại nhân ty đạo ở đó khó chịu, bước lên hết sức khuyến giải. Không ngờ cái áo khoác của Tay chơi Ba Hoàng mượn rất cũ, vừa quất một tiếng, lập tức toác ra một đường. Người gia nhân đi rồi, Tay chơi Ba Hoàng vẫn còn ở đó tức giận. Vừa khéo Tuấn bổ cầm thủ bản gọi các vị đại nhân vào gặp. Cậu ấm Hai Lưu luống cuống, mà người trở về lấy quần áo nhất thời lại tìm không ra. Tục ngữ có câu Cái khó ló cái khôn, Cậu ấm Hai Lưu nảy ra chủ ý vội gỡ chuỗi hạt ra, lộn trái áo khoác ra mặc vào, theo mọi người bước vào, nghĩ có thể Phủ đài không nhìn ra. Tay chơi Ba Hoàng lúc ấy không còn cách nào cũng

đành làm theo, cũng lấy áo khoác ngoài lộn ra mặc vào. Nhưng trên tay áo có một miếng vá lớn, có một mảnh vải dính vào, gió thổi phất phơ trông rất khó coi. Không ngờ việc tới như thế, cũng không sao nói được.

Giây lát gặp Thự viện, cúi chào rồi ngồi. Thự viện đầu tiên nói chuyện công với hai ty Phiên Niết và mấy vị Đạo đài thân tín. Tay chơi Ba Hoàng đã có tay trong, Cậu ấm Hai Lưu cũng có Phiên đài nói trước, Thự viện có ý lưu tâm nhìn hai người. Thấy họ mặc quần áo khác hẳn hôm trước nhưng là áo khoác lộn trái ra cũng không hiểu vì sao, muốn hỏi nhưng không tiện, đành để trong lòng. Trong hai người thì chiếc mũ của Tay chơi Ba Hoàng cũ rách hơn, từ trên tới dưới không còn một sợi lông nào, mà tay áo lại có một miếng vá lớn. Thự viện nhìn qua một lượt, bèn nói “Người ta ai mà chẳng có lỗi ? Hai vị lão huynh cũng có thể nói là khéo sửa lỗi đấy”. Tay chơi Ba Hoàng không hiểu Thự viện nói gì, lén kéo kéo tay áo Cậu ấm Hai Lưu, Cậu ấm Hai Lưu loạng choạng nhưng không đếm xỉa gì tới y, khiến y càng hoảng sợ. Lại nghe Thự viện nói tiếp “Hai vị lão huynh bắt đầu từ hôm nay trở nên tiết kiệm khác hẳn hôm trước, tôi rất khâm phục, rất vui vẻ. Nhưng gặp tôi thì phải thế này mà không gặp tôi cũng phải thế này. Chúng ta là người học đạo lý, điều cần hiểu rõ nhất là công phu Cẩn thận khi ở một mình, rốt lại phải làm sao Ngồi một mình không then với bóng, ngủ một mình không then với chân, nhà dột cũng không có gì xấu hổ. Nếu gặp tôi thì thế này mà quay ra lại thế khác, không thể Cẩn thận khi ở một mình thì đó là cử động có chỗ xấu xa. Tôi hàng ngày phái người ra ngoài xem xét, cử động của các vị lão huynh tôi đều biết cả”.

Cậu ấm Hai Lưu nghe thế sợ toát mồ hôi, nhưng Tay chơi Ba Hoàng vẫn không hiểu. Thự viện lại nói “Tiên phụ một đời theo Lý học, là chỉ học theo công phu Cẩn thận khi ở một mình, từ khi

sinh được tới đến lúc chết luôn luôn uống thuốc Ngũ một mình, một mình ở trong thư phòng, không lên phòng trên một bước. Có lúc tiên mẫu sai a hoàn đưa trà và điểm tâm tới cho tiên phụ, tiên phụ cũng chưa từng nhìn thẳng vào a hoàn một cái, sợ là lòng dục nổi lên, mất cả thiên lý. Đó mới kể là đã học được công phu Cẩn thận khi ở một mình”. Các vị đại nhân ty đạo nghe Thự viện nói tới cha y nên đều tỏ vẻ kính trọng. Sau đó Thự viện lại khuyên bảo mọi người vài câu mới sai mang trà tiễn khách. Tay chơi Ba Hoàng trở về lại lời người gia nhân ra chữ một trận, định tổng cổ đi, sau may có Cậu ấm Hai Lưu tới khuyên nhủ mới thôi.

Qua hai hôm, Phủ đài lại nói với hai ty “Hoàng mẫu mới tới đạo Hậu bổ tuy là người nộp tiền quyền quan nhưng mạnh dạn sửa bỏ lỗi lầm, rất là đáng khen ! Lần thứ hai tới gặp tôi, toàn thân từ trên xuống dưới không có một sợi chỉ nào mới. Lưu mẫu cùng tới với y, quần áo quả nhiên cũng rất cũ, nhưng giày mũ vẫn còn sang trọng lắm. Chúng ta phải làm người đầu đội trời chân đạp đất, rốt lại phải có chủ ý của mình, không thể theo hùa với mọi người, nổi chìm cùng dòng đời. Cho nên so với Lưu đạo thì dường như Hoàng đạo còn cao hơn một bậc. Hôm nay tôi không thể không phá lệ khen thưởng, giao cho một việc để khuyến khích y, cũng là để khuyên răn cảm hóa người khác, hai vị thấy thế nào?”. Hai ty Phiên Niết luôn miệng khen phải.

Khi họ về rồi, Phủ viện viết ngay một tờ trát sai y tới nhận chức ở Doanh vụ xứ. Tay chơi Ba Hoàng được tin, quả là mừng rỡ nằm mơ cũng không thấy ! Sáng hôm sau lên viện ra mắt Phủ đài, dập đầu tạ ơn xong không biết phải nói gì, ấp úng suốt nửa ngày không nói được tiếng nào. Thự viện cũng chỉ khuyến khích y mấy câu. Y ngoài việc vâng vâng dạ dạ thì không nói câu nào. Từ đó Tay chơi Ba Hoàng được sai sử, nghênh ngang khác hẳn mọi người, cùng bạn bè trò chuyện cứ ba câu là nói tới Thự viện, hai câu là nói

tối Doanh vụ xử, tựa hồ trong đạo Hậu bổ toàn tỉnh không còn ai khác, Cậu ấm Hai Lưu cũng không nói gì.

Nhưng từ đó trở đi phong khí quan lại Chiết Giang thay đổi hẳn. Ở quan sảnh, quan viên lớn nhỏ hàng ngày có tới hai trăm người ra vào, quần áo nếu không vá một mảnh cũng túm một chỗ, trông như một bọn ăn mày. Phong khí trước đó thì bất kể giày mũ, đồ trang sức, màu sắc, mọi người đều phải theo đúng cấp bậc, ăn mặc như nhau. Còn lúc bấy giờ thì đua nhau rách rưới, ai mặc quần áo rách rưới hơn thì mọi người đều chúc mừng, nói “Không bao lâu nhất định lão ca sẽ được sai sử!”. Qua một hai hôm, quả nhiên có công văn ủy nhiệm phát ra. Mọi người biết con đường tắt ấy, rốt lại không quan tâm gì tới việc công, chỉ dốc lòng mặc quần áo rách. Tất cả các hiệu cầm đồ ở thành Hàng Châu đều bán được hết quần áo rách, những mũ cũ giày cũ đem cầm cũng bị tranh nhau mua sạch. Mọi người đều biết các quan chuyên mua đồ cũ nên đều tăng giá, thậm chí còn đắt gấp đôi đồ mới. Qua lúc ấy có một số quan châu huyện tới tỉnh ra mắt, biết tính Trung thừa như thế không dám mặc áo mới vào ra mắt, chỉ đi tìm mua đồ cũ nhưng không những đi khắp các cửa hàng cầm đồ tìm đồ cũ không còn mà thậm chí trả giá gấp ba lần cũng không tìm đâu ra một chiếc. Có một số bạn đồng liêu có giao tình, đành thay nhau mượn dùng.

Về sau có một viên Tri huyện già ở ngoài đã nhiều năm không lên tỉnh, lần ấy vì Phủ đài mới đáo nhiệm, không thể không tới một lần. Vào tới tỉnh biết tin thì đã muộn, không biết mua ở đâu, vả lại các bạn đồng liêu thì lâu quá không lui tới, không có chỗ nào để mượn. Vị Tri huyện thái gia Cái khó ló cái khôn, chỉ còn cách mặc áo mới lên viện. Lúc ấy mọi người đều theo lệnh của tân Thự viện, bên văn thì từ Phiên Niết trở xuống, bên võ thì từ Trấn thủ Phó tướng trở xuống không ai không tuân lệnh. Y không thích quần áo mới thì nhất thời phong khí thay đổi, không ai không mặc

quần áo cũ rách. Không ngờ vị thái gia Tri huyện này lại mặc áo mới tời, hôm ấy có năm sáu người cùng vào ra mắt, một mình y độc đáo khác người. Mọi người đều thấy kỳ quái, chỉ có Thư viện nhìn thấy thì không ngạc nhiên.

Đến lúc ngồi xong, nói vài câu về chuyện công, Thư viện không kiềm được, làm mặt lạnh nói “Lão huynh, ông giữ chức ở ngoài đã lâu, trước nay vẫn ăn mặc như thế ! Sau khi tôi đáo nhiệm đã có một tờ hiểu dụ, vả lại còn bảo Tuần bổ thông tri cho các vị, có lẽ lão huynh cũng biết rồi chứ ?”. Viên Tri huyện run rẩy khom lưng nói “Bẩm đại nhân, hôm qua ty chức tới tỉnh mới nghe người ta nói về chương trình ấy của đại nhân. Ty chức đâu dám làm trái lệnh cấm, một mình một lối ? Vì vậy vội đi tìm một bộ quần áo cũ để mặc vào gặp đại nhân, không ngờ không những không tìm được, mà cho dù tìm được ty chức cũng mua không được”. Thư viện nói “Tại sao thế ?”. Tri huyện nói “Từ khi đại nhân ra lệnh này, các quan trong thành đều tuân lệnh đại nhân, không dám mặc quần áo mới vào ra mắt, vì vậy không thể không mua đồ cũ. Các hiệu cầm đồ biết mọi người đều cần nên bán đồ cũ đắt gấp đôi đồ mới. Bộ quần áo này của ty chức là may lúc đáo nhiệm. Nếu như người khác thì đã mặc cũ rồi. Ty chức rất biết làm ra của cải là khó khăn nên mỗi khi mặc tời thì đặc biệt giữ gìn, đặc biệt lưu tâm, vì vậy đến nay vẫn như còn mới. Sách Chu tử gia huấn có câu Một sợi tơ một mảnh vải, nên nhớ không dễ mà có được, ty chức bình sinh rất khâm phục câu ấy”.

Thư viện nghe tới đó trong lòng rất cao hứng, dần dần tỏ vẻ thân thiết. Lại nói “Thật ra quần áo cũ cũng không nhất định phải đi mua, nhà bạn bè có, mượn một bộ mặc cũng không sao. Cổ nhân nói Lúc cưỡi ngựa béo, mặc áo cừu mà chia sẻ với bạn bè, thì lúc nghèo cũng không hối hận. Huống chi lại là quần áo cũ”. Tri huyện càng nghiêm trang nói “Xin đại nhân minh xét : quần áo cũ của

bạn bè có thể mượn, nhưng mượn chỉ để mặc ra mắt đại nhân, lui về thì vẫn phải trả lại, đã mang quần áo cũ trả cho người ta thì không thể lại phải mặc quần áo mới. Như thế là ty chức chỉ mặc quần áo cũ tới để lừa dối đại nhân thôi. Ty chức tuy bất tài, nhưng lừa dối đại nhân thì quả không dám ! Hôm nay ty chức cố ý làm trái lệnh cấm của đại nhân, tự biết là có tội. Nếu đại nhân bãi chức, tham hặc thì ty chức có chết cũng không oán hận, nhưng nếu lừa dối đại nhân thì đó là việc làm xấu xa, ty chức thà chết cũng không làm !”.

Thự viện nghe xong nghĩ thầm “Không ngờ người này cứng cỏi như thế, nói ra câu nào cũng có lý, không thể làm gì y được”. Lập tức tươi cười nói “Lão huynh quả thật là bậc quân tử thành thật cẩn thận, tôi thất kính quá ! Nếu những người làm quan ở tỉnh Chiết Giang này đều được như lão huynh thì chuyện trị dân há không khởi sắc sao ?”. Lại thuận mồm hỏi vài câu về dân tình, hỏi thăm tuổi tác rồi mới sai mang trà tiễn khách. Viên Tri huyện ấy về sau lại mặc quần áo mới lên viện bẩm kiến mấy lần nữa. Thự viện rất tăng bốc y, bảo y cứ về hồi nhiệm, sắp tới có chức vụ nào lớn hơn bị khuyết sẽ giao cho y. Sau khi viên Tri huyện cáo từ hồi nhiệm, những người nhút nhát vẫn mặc quần áo rách tới ra mắt Thự viện. Có vài người can đảm hơn thì thỉnh thoảng cũng mặc quần áo nửa cũ nửa mới, hỏi ra đều nói là quần áo cũ đắt tiền, quả thật mua không nổi. Cứ như thế Thự viện bị người ta qua mặt đôi lần, cũng dần dần không trách móc gì chuyện đó nữa.

Lúc Thự viện tới làm Khâm sai là mùa hè, sau khi tra xét xong rồi giữ chức Thự viện, thời gian ấy khoảng một hai tháng. Từ khi nhận ấn, gọi thuộc viên vào ra mắt, thanh lý việc công, chớp mắt lại qua hơn hai tháng, đã là tháng mười một. Y bề ngoài muốn tỏ ra vẻ thanh liêm không mặc áo da, nên cả bọn quan viên đều mặc áo bông lên viện. Vừa khéo năm ấy rét sớm, đã có một đợt tuyết lớn. Vài vị lão gia có tiền, ngoài mặc áo bông nhưng trong

đều mặc áo tơ áo gấm, áo da bó sát người nên không thấy lạnh, chẳng qua bề ngoài thì có vẻ quá mỏng manh mà thôi. Tới như một bọn lão gia Hậu bổ nghèo khổ, vì Thư viện không thích thế, vừa khéo cũng không có tiền, hàng ngày cứ đem quần áo rét lên hiệu cầm đồ cầm. Ai ngờ khí trời vừa thay đổi, sáng sớm phải tới nha môn, đáng thương đều lạnh phát run.

Ban đầu Phiên đài còn tuân lệnh, về sau chịu không nổi, nói “Bọn ta làm quan, vốn là hoàng thượng gọi bọn ta ra hưởng phúc chứ không phải để làm ăn mày. Người trong quan trường đều dối rét đến như thế này thì rõ ràng làm mất mặt hoàng thượng. Từ ngày mai trở đi, ta không nghe lệnh y nữa”. Hôm sau bèn mặc áo da hồ cừu cắm lông điều, đội mũ lông điều lên viện trước. Phủ đài nhìn thấy rất không cho là phải, đưa mắt nhìn Phiên đài suốt nửa ngày, nhưng rốt lại vì y có địa vị cao cũng không tiện nói gì. Phiên đài về rồi, y bèn cùng các sứ gia bàn việc ấy, nói “Tại sao Phiên đài hôm nay lại đột nhiên thay đổi như thế nhỉ?”. Có người biết lai lịch Phiên đài bèn thưa “Hiện ông Mỗ đã vào Quân cơ nên y mới sang trọng như thế”, Thư viện nghe thế sức nghĩ ra. Nguyên vị Phiên đài kia là người Bất kỳ, là người của Mãn Thượng thư đang coi bộ Lại. Hôm trước phụng thượng dụ là vị Hiệp biện này đã vào Quân cơ, nên quần áo của y cũng lập tức cứng cổ trở lại, ngay Phủ đài y cũng không coi vào đâu.

Phủ đài hiểu được nguyên cớ, tuy không làm gì được nhưng trong lòng cũng không thích. Hôm sau lại viết một tờ lệnh dụ, bảo thợ khắc chữ lên ván, in ra mấy ngàn bản, giống như một tờ thủ lệnh. Ngoài việc thông tri cho các thuộc viên, mỗi nha môn nhất định phải có mấy trăm bản, mỗi người được phát một bản. Trên tờ thủ lệnh viết như sau :

“Bản Thư viện lấy việc liêm khiết siêng năng suất lĩnh thuộc hạ chứ không chuộng việc thù tạc. Mỗi khi gặp mặt liêu thuộc đều

dần đi dần lại là phải lấy tiết kiệm làm chức trách của mình, thương xót nhân dân, không nên đua đòi bề ngoài, đừng theo phong tục xa xỉ, lời nghiêm sức hiện còn đồ. Tới như quần áo xa hoa, ăn uống quá độ thì càng phải ngăn cấm. Mùa hạ mặc đồ vải, mùa đông mặc áo cừu, chỉ cốt chống rét là được, cần gì phải khoe đẹp khoe giàu, chạy theo thời thượng. Bản Thư viện lúc làm quan ở kinh thấy triều đình coi trọng tiết kiệm, sớm tối lo việc, mình là kẻ bề tôi càng phải giữ gìn. Khoảng ba năm nay, nếu không phải là dịp lễ lớn của triều đình thì không mặc áo cừu, đó là các quan cùng bàn bạc như thế. Nếu yến ẩm ngày này qua ngày khác thì rất dễ bỏ phế việc công, hưởng hồ mấy lần phụng chiếu chỉ là đình chỉ yến tiệc, răn cấm phù hoa, lời thánh dụ rõ ràng, càng nên tuân thủ nghiêm ngặt. Vì thế nên sức theo nghĩa trước, đặc biệt dặn dò các quan, bất kể là kẻ quyền quan, chờ bổ, đang giữ chức, đang được sai sử đều phải tuân theo. Nếu cho rằng đây là việc cũ, lâu ngày rồi quên, phạm vào điều cấm, không chịu tuân lệnh thì quyết không tha thứ ! Nay sức”.

Trang thủ lệnh ấy in xong, Thư viện có ý đặc biệt cho vào phong bì màu đỏ bảo người đưa tới cho Phiên đài xem. Phiên đài xem xong một lượt, cười lớn hai tiếng, đặt xuống một bên không buồn nhìn tới. Hôm sau vẫn mặc quần áo sang trọng lên viện. Vừa tới quan sảnh, chờ các vị đại nhân ở ty đạo cùng tới, lão nhân gia người lên tiếng trước “Thủ lệnh của Trung thừa chắc các vị đã xem qua rồi chứ?”. Các vị đại nhân cùng nói “Xem qua rồi”. Phiên đài nói “Làm quan như chúng ta nhất định phát tài”. Mọi người nghe y nói đều kinh ngạc, đều xin thỉnh giáo. Phiên đài nói “Như vị đại nhân Trung thừa của chúng ta ăn không dám ăn, mặc không dám mặc, gửi mấy chục vạn lượng bạc vào tiền trang lấy lãi thì làm gì mà không có tiền. Còn như chúng ta ấy à, mặc thì muốn đẹp, ăn thì muốn ngon, có chức vụ tốt cũng đã không thừa tiền, chức vụ không tốt thì không cần phải nói. Nhưng chúng ta không coi trọng thể diện, đường đường làm quan lớn của một nước lớn như thế mà ngay

cả việc ăn mặc cũng không ra sao, bảo người ngoại quốc coi chúng ta ra gì ? Hiện đang muốn mượn tiền người ngoại quốc mở mang đường sắt mà lại nghèo mạt như thế thì người ngoại quốc nào chịu tin, chịu cho các ông mượn tiền ?”. Câu ấy của Phiên đài nửa là lời bàn nghiêm trang, nửa là lời đùa giỡn. Y vốn cậy có thần thế nên mới dám như thế, chứ các quan viên khác đều nhìn nhau im lặng không dám trả lời một câu, vài người còn cố ý lảng ra, sợ chuyện tới tai Phủ đài thì bị liên lụy.

Không ngờ vị Thự viện kia tai mắt rất nhiều, lời Phiên đài nói chưa tới buổi chiều đã có người lên báo với y, khiến y nổi giận, muốn tìm tội lỗi của Phiên đài để ra tay. Vừa khéo có một thương nhân người Tây cho Trung Quốc mượn tiền mở đường sắt ở Chiết Giang tới báỉ kiến, bàn việc công xong, thấy y có vẻ nghèo túng bèn nói lấy lòng rằng “Quý Phủ đài làm quan thật thanh liêm, chúng tôi vô cùng khâm phục !”. Thự viện nói “Tôi làm quan mấy mươi năm, không thừa được một đồng”. Người thương nhân nói “Quý quốc mấy năm nay vì bồi thường chiến phí, quốc gia đã nghèo đi, bách tính cũng nghèo đi, nhưng chúng tôi thì cho rằng quý Phủ đài có tiền. Tôi còn nhớ hai năm trước đây từng tới quý tỉnh một lần, cũng đúng vào mùa đông, khí trời rất lạnh, các lão gia ở Cục Dương vụ các ông ai cũng mặc áo da. Lần này tới thì không thấy ai mặc cả, đủ thấy hiện tại quý quốc quả đã rất nghèo đói !”. Thự viện nói “Vì thế nên mới muốn mở đường sắt cho mau. Nếu việc buôn bán hưng vượng thì có thể có chỗ vãn hồi”. Người thương nhân nói “Quan lại trong quý tỉnh đã cùng cực tới mức này thì chúng tôi có chỗ không yên tâm. Tiền của chúng tôi còn phải bàn bạc nữa mới có thể cho các ông mượn được. Chỉ cần chúng tôi đưa tiền cho các ông thì quan lại trong quý tỉnh sẽ có áo da mặc ngay”. Nói xong câu ấy y chỉ đưa mắt nhìn Thự viện cười cười.

Lúc ấy Thự viện đang vì việc mượn tiền làm đường sắt nên

nhìn người thương nhân, giờ thấy y nói thế bất giác cả kinh thất sắc. Lại nghĩ lời Phiền đài nói sau lưng quả nhiên không sai, y quả có chút tiên kiến, bây giờ sự tình đã tới nước này, không thể không tìm cách vãn hồi. Nghĩ một lúc bèn nói với người thương nhân rằng “Ông chê họ nghèo, nhưng nói thật với ông thật ra họ không nghèo, đó là vì tôi thấy họ ăn mặc quá xa xỉ, không muốn như thế nên họ không thể không tuân lệnh. Nếu ông không tin thì ngày mai cứ tới đây, bảo đảm tất cả sẽ thay đổi. Nhưng ăn mặc thế nào là đẹp thì tôi cũng không thể tự mâu thuẫn, chỉ cần gọi một người trong bọn họ là thấy”. Người thương nhân nói “Đúng thế, tôi cũng lấy làm lạ là trong quý tỉnh tiền bạc rất nhiều, quan lại của quý quốc cũng no ấm, tại sao lại nhất thời nghèo hãn đi như thế, thật khiến người ta không tin được. Quý Phủ đài mà không nói rõ thì đúng là tôi không hiểu đâu”. Thự viện đỏ mặt, lại nói thêm mấy câu chuyện phiếm, người thương nhân cáo từ ra về.

Thự viện lui về, trong lòng rất phiền muộn nhưng vì chuyện có liên quan tới đại cuộc nên không thể không dần lòng. Hôm sau lúc tiếp kiến các quan ty đạo, y bèn lên tiếng nói “Tính tôi vẫn quen theo lối xưa. Tôi giận hai tỉnh Giang Chiết gần đây quá xa xỉ, nên sau khi đáo nhiệm, chuyện gì cũng lấy tiết kiệm làm đầu. Hiện đã qua mấy tháng rồi, rõ ràng là cấp trên ra lệnh cấp dưới tuân theo, đổi mới phong khí, trong lòng tôi rất vui. Nhưng một mình tôi tiết kiệm đã quen, tới mùa đông có áo da mặc cũng được, không có cũng được, còn các vị thì quần áo không nên xa xỉ quá, nhưng có quan hệ tới thể chế cũng không nên quá đơn bạc. Các ông trở ra cứ nói với họ áo lông đắt tiền, nếu không mua được thì không cần mua, nhưng áo da không đắt lắm, không thể không cần, cứ châm chước mỗi người liệu mà mua một cái. Tôi làm quan mấy chục năm ở kinh, không giấu gì các vị, chỉ có một cái áo da dê, hiện đã trụi cả lông, chỉ còn da sáng bóng, bên ngoài còn đóng mấy cái đinh, quả thật không mặc được nữa. Nếu muốn mặc cái khác cũng phải mất

thêm ít tiền nên trước nay chỉ mặc áo bông thôi. Ô, làm quan như tôi thì kể ra cũng đúng đạo làm bề tôi với hoàng thượng rồi". Các vị đại nhân ty đạo nghe thế đều vâng dạ. Lúc ra ngoài lên kiệu thì vừa khéo các quan Tri phủ, Tri huyện đều tới. Phiên đài bèn truyền lệnh ấy cho họ. Quan Thủ phủ so vai rút cổ đứng ở đó bèn dạ một tiếng. Phiên đài lại cười nói "Từ nay trở đi các người nên làm quen với người Tây, nếu không có ngày chết rét đấy". Vừa nói vừa cười lên kiệu đi, giầy lát câu nói ấy đã truyền đi khắp các nha môn. Có vài vị lão gia quen hiệu cầm đồ, không về nhà mà cùng tới thẳng đó mua áo da dê, có một số về nhà lấy áo bào da dê sửa lại, còn những người có tiền thì vì trời lạnh, áo lông nhỏ không đủ ấm, bèn bỏ ra nhiều tiền mua da về may áo, kể ra có mấy chục cái, các hiệu bán da dê trong thành Hàng Châu bán được mấy ngàn chiếc, giá cả đột nhiên tăng vọt, thợ may áo da dê thức suốt đêm may vẫn không kịp.

Qua năm hôm lại đến ngày lên viện, rõ ràng quan viên lớn nhỏ người nào cũng khoác áo lông, Phủ viện cũng thấy có thể diện hơn trước rất nhiều, từ đó trở đi không để ý gì tới quần áo của thuộc cấp nữa. Nhưng lại căm hận Phiên đài vô cùng, thường muốn động thủ nhưng lại không dám, vì y có thần thế, sợ đụng tới y thì không hay nên ẩn nhẫn chờ chờ chưa làm. Nhưng không làm gì được y lại trút giận lên đầu đồng hương, bà con của y. Phạm là người của Phiên đài hay là người Phiên đài bảo cử thì Phủ đài đều bởi lòng tìm vết triệt sai triệt nhiệm. Y lại làm một việc hay, là những chức vụ ấy bị khuyết lại không bổ nhiệm người của mình mà trước hết tìm trong các thuộc viên xuất thân khoa bảng, theo thứ tự sai phái. Phiên đài không có cách nào bài bác được y, đành phải vâng lệnh.

Qua lúc ấy rồi, vừa đúng đến ngày lên viện, Cậu ấm Hai Lưu cùng cả bọn Hậu bổ lên viện thỉnh an. Thự viện vừa thấy tên y, sực nhớ ra "Người này là con em nhà quyền thế xuất thân, chuyên viết chữ sai. Trước đây mình đã định cho y về quê nhưng Phiên đài

năn nỉ giúp y, có lẽ giữa họ có quan hệ gì đó, hôm nay cứ cho y nói vài câu rồi sẽ tính”. Nghĩ xong bèn gọi vào ra mắt. Cậu ấm Hai Lưu vào tới ngồi xong, Thự viện đầu tiên nói chuyện với một vị Hậu bổ khác vài câu rồi quay lại nhìn nhìn Cậu ấm Hai Lưu từ trên xuống dưới, thấy không có chỗ nào chỉ trích được, bèn lạnh lùng nói “Lưu đại ca, làm người chịu ủy khuất rồi ! Người muốn làm quan ở tỉnh thì tỉnh nào lại không được, sao lại bỏ tiền ra mà lại muốn xuống tỉnh Chiết Giang ?”. Lúc ấy Cậu ấm Hai Lưu thấy Tay chơi Ba Hoàng vì mặc áo rách đã sớm được đặc ý bèn nghĩ thầm “Mình cũng giống y, cùng tới tỉnh một ngày. Y đã được sai sử, có lẽ mình cũng không phải chờ lâu nữa”. Vì vậy cứ mỗi lần lên nha môn là đặc biệt tỏ ra siêng năng, chỉ hy vọng được sai sử bất kể là chức gì để có thể diện, khỏi bị Tay chơi Ba Hoàng coi thường. Không ngờ ở không suốt đến nay, hôm nay lên viện lại bị Thự viện dường như có ý mỉa mai mấy câu, nhất thời không hiểu, cũng không tiện trả lời, cũng không tiện im lặng, ngồi ngẩn ra đó không lên tiếng.

Thự viện lại nói “Phàm những người xuất thân quyền quan có ba loại. Loại đầu là con em các quan lớn, đời đời chịu ơn nước, tự mình cũng có chút tài cán, không chịu cậy thế cậy thân để làm quan, cũng muốn ra sức báo đáp cho quốc gia nhưng lại nhiều lần đi thi không đậu, không thể đi theo đường chính, vì vậy mới đi theo con đường quyền quan, đó là loại hạng nhất. Loại thứ hai là hạng người buôn bán, hoặc là thương nhân đương sai, hoặc là nhà thầu buôn muối, lúc bình thời cũng đã báo đáp quốc gia không ít, đã được thưởng chút ít công danh, ra vào từng trái, một là hiển vang cha mẹ đương danh cho mình, hai là khỏi bị người ta coi thường, loại người ấy cũng tha thứ được. Loại thứ ba thì không sao chịu được, tự mình không có bản lĩnh gì, cậy trong tay cha có vài đồng tiền, đã không đọc sách cũng không biết làm văn, bảo viết chữ thì viết sai be bét. Lúc cha còn sống làm thiếu gia thì đều quen thói con nhà giàu, lúc cha chết rồi, dần dần sa sút, không biết làm việc

gì, mới ra xin làm quan, không làm Tri phủ thì làm Đạo đài. Các vị nghĩ mà xem loại người như thế ra làm quan thì quan trường làm sao khởi sắc được ?”. Thự viện nói tới đó lại đưa mắt nhìn qua Cậu ấm Hai Lưu nói “Lưu đại ca, ta nói thế có đúng không ?”.

Cậu ấm Hai Lưu nghe thế, hiểu rõ Thự viện nói y, dõ bưng mặt không đáp được câu nào, Thự viện lại nói “Lưu đại ca, lão thái gia của người trước đây ta đã gặp mấy lần, y làm một chức Quan đạo cũng kiếm được khá tiền. Đến đời lão ca người nhất định đã được hưởng nhiều. Người đã có bấy nhiêu tiền, có thể cứ ở nhà hưởng phúc, cần gì phải nhất định ra làm một chức quan ?”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Từ khi cha ty chức qua đời đến nay cũng đã hơn mười năm rồi. Trong nhà miệng ăn thì nhiều, trách nhiệm rất nặng nên ty chức không thể không ra làm quan”. Thự viện nói “Làm quan à, làm quan à ! Có chức quan thì phải có tài bầy đi làm, chứ không phải lập tức có tiền đâu. Huống chi lão thái gia của người có rất nhiều tiền, tại sao bây giờ không còn gì ? Có lẽ lão ca người tiêu dùng phóng khoáng lắm đây ! Nhìn người thật không rõ là một người hoang phí đâu !”.

Cậu ấm Hai Lưu thấy câu nào của Thự viện cũng có ý hạ nhục y, lúc ấy đứng ngồi không yên, vừa khéo hôm nay lên nha môn phải dậy sớm, hút thuốc phiện cũng chưa đủ cỡ, ngồi ở đó không kiếm được ngáp luôn một cái. Thự viện vừa thấy có thêm được đề mục ấy, lại có văn chương để làm, liền nói “Lưu đại ca, các người nhất định ra làm quan, ta thật không hiểu. Bọn ta thì không còn cách nào, lên lưng cọp rồi không xuống được, không phải như người, đã có một gia sản lớn như thế thì việc gì phải ra làm quan để chịu khổ ? Ví dụ như ta đến nay may chưa nghiện thuốc phiện, nếu cũng như người khác dính vào thói nghiện ngập, đến nay cả ngày từ sáng đến tối không rời khỏi sạp hút thì thời giờ đâu mà tiếp khách, mà lo việc công ? Từ khi thuốc phiện đưa vào Trung Quốc đã làm hại

không biết bao nhiêu người rồi, ai cũng vàng vọt mệt mỏi, còn có ra cuộc đời nữa không ! Các vị lão huynh cứ đem lời ta báo cho mọi người cùng biết, hạn cho họ trong vòng ba tháng đều phải cai nghiện, nếu không bỏ được thì đến lúc ấy đừng trách ta”. Cậu ấm Hai Lưu nghĩ “Mình nghiện thuốc phiện rất nặng, bây giờ tuy câu ấy của Thự viện không chỉ nói với mình nhưng nghe cũng không thấy yên tâm”, càng nghĩ càng lo sợ.

Đang lúc khó xử, chợt Tổng biện Cục Thương vụ, cũng là một viên Hậu bổ nói xen vào “Xin bẩm với đại nhân, đại nhân ra hạn cho họ trong ba tháng phải cai nghiện, thời hạn thì rất rộng rãi nhưng sự việc lại rất khó khăn, không nỡ không dạy mà trị tội, nếu các thuộc viên không phấn chấn tinh thần, quyết tâm cai nghiện thì không phải là con người. Trước đây có một vị Tri huyện thí sai Hồ Kính Tôn Hồ Tri huyện mới tới tỉnh, đưa tới cục của ty chức một tờ thiếp bẩm, nói là muốn ra sức, muốn mở ra một cái gọi là Hội những người nghèo khổ yếu đuối cai nghiện (Bần nhược giới yên Thiện hội), xin Cục của ty chức cấp cho một tờ cáo thị, trong tờ bẩm viết rất rõ ràng, đại nhân trước đây đã xem qua”. Thự viện nói “Phải rồi, có một tờ bẩm, ta đọc rồi nhưng còn chưa phê duyệt. Viên Hồ Tri huyện này trước đây đã làm gì ? Cai nghiện vốn là việc tốt, nhưng mở hội sao không lấy một cái tên khác tốt đẹp hơn ? Vừa nghèo khổ vừa yếu đuối, hai chữ ấy quả thật rất khó nghe”. Viên Tổng biện Cục Thương vụ đáp “Nghe nói vị Hồ Tri huyện này trước đây mở cửa hàng Cao đơn hoàn tán ở phố Mai Hoa. Tuy đã quyền quan nhưng vẫn chưa được dân kiến, còn vì sao lấy cái tên ấy thì ty chức cũng đã hỏi y. Y nói : người ta sống ở đời, giả như nhà giàu có thì hút thuốc phiện sẽ trở nên nghèo khổ, thân thể vốn khỏe mạnh thì hút thuốc phiện sẽ trở thành yếu đuối, vì vậy lấy hai từ ấy đều là có ý khuyên răn”. Thự viện nói “Nếu đúng là làm được, khiến cho người trong quan trường đều cai nghiện được thì rất hay. Nhưng y rốt lại là người buôn bán, có thể nhờ cậy được hay không

thì cũng phải tra xét lại mới cho y một tờ cáo thị”. Viên Tổng biên Cục Thương vụ vâng dạ.

Đến lúc trở ra, người đầu tiên là Cậu ấm Hai Lưu nghe Thư viện nói thế trong lòng phát hoảng. Lại vì cơn nghiện đã lên, toàn thân toát mồ hôi hột, cả cái áo bông nhỏ cũng ướt đẫm. Ra khỏi công đường còn chưa lên kiệu, nắm tay áo viên Tổng biên Cục Thương vụ hỏi Hồ Kính Tôn kia đã mở hội chưa, mở ở đường nào. Viên Tổng biên Cục Thương vụ nói “Theo như y nói trong tờ bẩm thì là mở ở phố Mai Hoa, đại khái cũng cùng chỗ với cửa hàng của y. Từ tháng hai năm nay đến nay cũng đã gần một năm rồi, y nói mỗi ngày cũng cai nghiện được cho mấy chục người, người tới hàng ngày y đều chép lại tên họ, nhờ người đưa lên Thượng Hải đăng báo. Hiện y đã làm chuyện này âm lên rồi”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Nếu đúng là hiệu nghiệm thì tôi là người đầu tiên bỏ đây. Tại sao tôi tới đây mấy tháng rồi mà vẫn không biết nhỉ?”. Nói xong đều lên kiệu đi, giầy lát về tới công thự. Đầu tiên vào hút thuốc phiện, kế ăn cơm. Vừa ăn hút vừa nghĩ lại lời của Thư viện, vô cùng lo lắng.

Ăn cơm xong lập tức sai người lấy kiệu tìm tới chỗ cửa hiệu bán thuốc ở phố Mai Hoa của Hồ Kính Tôn. Cậu ấm Hai Lưu tự nhủ “Hiện tại cứ gác mọi chuyện lại đã, chỉ cần nghĩ tới một cách cai nghiện thôi”. Kiệu chưa tới phố Hoa Mai, vẫn nghĩ rằng cửa hiệu bán thuốc lại là Hội quán cai nghiện, không biết là to lớn tới mức nào. Đến khi xuống kiệu nhìn qua thì cửa hiệu bán thuốc này chỉ có một gian nho nhỏ, bên cạnh treo một tấm bảng “Cai nghiện”, cũng gọi là một Hội quán. Nhưng phía ngoài cổng của cửa hiệu bán thuốc thì treo hai ba chục tấm biển, nào là “Công đồng lương tướng”, nào là “Biển Thước phục sinh”, nào là “Diệu thủ hồi xuân”, nào là “Thị nữ nhân thuật”, câu chữ trên biển thì nhất thời không nhớ hết. Hàng lạc khoản trên biển nếu không phải là quan Trung đường Mỗ thì là Tổng đốc, Tuần phủ Mỗ, đều là những người giàu sang. Cậu

Ấm Hai Lưu nhìn thấy trong lòng vô cùng khâm phục, đang đứng xem thì chủ Hội quán tức là Hồ Kính Tôn đã sớm được tin, thuận tay cầm một chiếc mũ lớn đội lên đầu bước ra đón tiếp, vừa thấy Cậu ấm Hai Lưu bèn ngay trên đường vái một vái, Cậu ấm Hai Lưu đáp lễ không kịp. Cùng bước vào trong, Hồ Kính Tôn đi trước dắt y vào thẳng một gian phòng quây rèm phía sau, chỉ chứa được ba bốn người. Cậu ấm Hai Lưu đưa mắt nhìn thấy phòng tuy nhỏ nhưng vật dùng đầy đủ. Trên tường treo một đôi câu đối viết “Mỗ Mỗ Tư mã đại nhân kính tặng”, lại nhìn thì thấy trên đầu Hồ Kính Tôn đội mũ Lưu câu, liền biết y đã quyện được chức Tri huyện hàm Đồng tri.

Trong giây lát, bọn học việc mang trà lên. Cậu ấm Hai Lưu vừa uống trà vừa hỏi “Cửa hàng làm ăn khá không, hàng ngày người tới cai nghiện chắc nhiều lắm?”. Hồ Kính Tôn nói “Xin đại nhân minh xét: cửa hiệu này vốn là tổ phụ ty chức mở ra. Từ khi ty chức làm quan, đổi cửa hiệu thành công ty vì người làm quan không tiện buôn bán để cấp trên nói ra nói vào”. Rồi dần dần nói tới chuyện cai nghiện, Hồ Kính Tôn hết sức khoe khoang thuốc cai nghiện của y hiệu nghiệm thế nào, lại nói từ sáng đến tối cũng phải có một hai chục người tới, thật là rất bận rộn. Đang lúc trò chuyện, vừa khéo lại có người học việc bước vào tìm vật gì đó. Hồ Kính Tôn cố ý hỏi y những người tới cai nghiện có bao nhiêu rồi. Người kia không ngờ y hỏi, nhất thời thuận miệng đáp luôn rằng “Chỉ hôm trước có một người tới mua thuốc, hai hôm nay không có ai tới hỏi”.

Hồ Kính Tôn nghe xong hai câu ấy nóng ruột đỏ bừng mặt, vội nói “Người không biết ối, đi mau ra cho ta”. Lại tự trách mình, nói “Đúng là tôi hồ đồ. Y là học việc bên cửa hiệu bán thuốc, chuyện cai nghiện là người khác lo, chuyện này phải hỏi người ấy mới biết, hỏi y thì làm sao y nói được”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Ta bất kể nhiều hay ít người cai nghiện, ta chỉ hỏi người là thuốc cai nghiện

có hiệu nghiệm không?”. Hồ Kính Tôn nói “Thuốc này của ty chức, nếu nghiền một đồng cân chỉ cần uống hai viên, đến lúc lên cơn nghiện uống vào là cắt cơn ngay, còn hiệu nghiệm hơn cả thuốc tiên, người nghiện hai đồng cân thì uống bốn viên, nghiện bốn đồng cân thì uống tám viên, về sau chỉ cần uống thuốc là được không cần hút thuốc phiện nữa”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Lúc ta từ kinh tới đây, qua ngang Thượng Hải, nghe nói Thượng Hải cũng có một loại thuốc cai nghiện gì đó làm từ cà phê. Tuy có thể cắt được cơn nghiện nhưng uống vào thì rất có hại suốt đời không bỏ được, chẳng lẽ thuốc cai nghiện của người cũng như thế sao?”. Hồ Kính Tôn nghe xong ngạc nhiên nói “Cà phê chỉ để uống, xưa nay chưa từng nghe nói có thể dùng để cai nghiện. Có lẽ là một phương pháp mới của người nước ngoài chăng?”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Người nước ngoài nghĩ ra nhiều cách lừa dối để kiếm tiền lắm”. Hồ Kính Tôn nghĩ một lúc sức hiểu ra nói “Hay là moọc-phin ? (*)”. Cậu ấm Hai Lưu nghe y nói thế cũng hiểu rõ đó là moọc-phin nhưng không chịu nhận là mình nhớ sai, sợ người ta cười là loại tay mơ, cũng đỏ mặt lên nói “Bất kể là cà phê hay moọc-phin, cứ người nước ngoài đưa tới đều là như thế”. Hồ Kính Tôn nói “Lúc ty chức mở ra Hội quán này đã từng phát thệ, trên bao thuốc còn in rõ rằng : Nếu lấy moọc-phin hại người thì sẽ bị sét đánh chết, nếu đại nhân không tin thì xin xem lại”. Nói xong tiện tay lấy trong hộc bàn ra một bao thuốc. Cậu ấm Hai Lưu đón lấy nhìn qua, quả nhiên không sai, có hàng chữ ấy. Vừa xem vừa đọc lại một lượt.

Vừa đọc tới mấy chữ “sét đánh”, chợt người bên kia tường la hét ầm ĩ, lúc ấy người trong cửa hàng đều chạy qua xem. Nghe ngóng một lúc thì không có chuyện gì, vốn là nhà bếp bên ấy có một người học việc nấu cháo, cho nhiều củ vào bếp quá nên lửa bùng

(*) Moọc-phin : nguyên bản là “Mã phi”, đọc theo âm Hoa Hán giọng Quan thoại gần như Mỗ -phê.

lên, khói tỏa mù mịt, người bên ấy tưởng bị cháy nhà nên lập tức la ầm lên. May mà bên ấy người đông tay nhiều, người lên nóc nhà, người đi múc nước, tạt vào mấy thùng khiến bếp lò thành một dòng sông, bếp lò cũng vỡ nát, lửa cũng tắt ngấm. Hồ Kính Tôn lúc ấy mới yên tâm. Lúc ấy ông khách của y bất kể trong quán có khách hay không có khách, tay cầm một chuỗi hạt châu, đứng chỗ thiên tỉnh ngẩng đầu lên trời miệng không ngừng niệm “A di đà Phật ! Cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ tát !”. Cậu ấm Hai Lưu thấy nhà y có việc đành cáo từ ra về. Hồ Kính Tôn lại giữ lại mấy lần, Cậu ấm Hai Lưu không chịu, y đành phải tiễn ra. Hồ Kính Tôn nói “Nếu đại nhân muốn cai nghiện, ty chức sẽ lập tức đưa tới một trăm bao thuốc”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Không cần nhiều thế, uống thấy công hiệu sẽ lấy thêm”. Nói xong lên kiệu đi. Hồ Kính Tôn theo ra tới đường, đưa tiễn đúng theo quy củ của cấp dưới rồi mới trở vào cửa hàng.

Muốn biết lần này Cậu ấm Hai Lưu có cai nghiện được không, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 21

Thua lại thắng loạn choạng làm rối phỉnh Khéo hóa vụng đột ngọt bị triết sai

Lại nói Cậu ấm Hai Lưu rồi Hội quán cai nghiện về, vừa xuống kiệu thì Hồ Kính Tôn đã sai người đưa thuốc tới, tất cả một trăm bao cùng một tấm danh thiếp ghi rõ tên Hội quán. Cậu ấm Hai Lưu bảo nhận lấy, cho người kia về. Từ đó trở đi quả nhiên dốc lòng cai nghiện, ngày ngày uống thuốc không dám bỏ ngang, nói ra cũng khó tin, thuốc viên quả nhiên hiệu nghiệm, uống xong không thấy thêm thuốc phiện nữa. Có điều đáng tiếc là không ngờ thuốc ấy cũng gây nghiện, ngày nào không uống cũng rất khó chịu, so với thuốc phiện cũng không kém gì. Nhưng uống thuốc ấy thì tiếng tăm tốt hơn, nên Cậu ấm Hai Lưu dốc lòng uống thuốc ấy, không dám hút qua thuốc phiện nữa.

Đúng là quang âm thấm thoát, chớp mắt đã hết tháng chạp qua Tết. Tháng giêng các quan không có việc gì, ngoài việc đi thăm hỏi chúc Tết thì uống rượu đánh bạc. Lúc ấy Tay chơi Ba Hoàng biết mình đã có tay trong, Thự viện quyết không làm khó dễ, vả lại so với các viên Hậu bổ khác thì y còn được đặc biệt để mắt xanh, ngoài một chức sai sử còn được nhận thêm chức khác. Tay chơi Ba Hoàng cũng biết ơn, lấy cờ biếu quà Tết ngấm đưa tới ngân phiếu tám ngàn lượng bạc, cũng do Nhị Chương quỹ tiền trang Dụ Ký đưa giúp, có ý muốn xin Thự viện giao cho quyền giữ chức một lần, bất kể ở ty hay đạo, cũng bất kể chức tốt hay không, chỉ muốn được thể diện. Thự viện trả lời là phải từ từ tìm cơ hội, không thể gấp quá, đề phòng người ta bàn tán. Nhị Chương quỹ trở ra nói lại, Tay chơi Ba Hoàng tự nhiên mừng rỡ, biết rằng Thự viện đã ưng thuận, sắp tới thể nào cũng có hy vọng. Từ đó ý mãn lòng kiêu, mặc tình chơi rong.

Vừa khéo tháng giêng có một số viên Tri châu, Tri huyện lên tỉnh chúc Tết. Các vị lão gia này ngày thường lột da dân đen, ai cũng phát tài. Có một số vị Hậu bổ đồng liêu năm mới rảnh rồi bèn lấy cốc uống rượu xuân mời các vị lão gia có chức ấy tới nhà ăn một bữa cơm, nếu không đồ xức xức thì đánh bài cầu, dù không thắng thì kiếm vài đồng để tiêu lúc chờ bổ nhiệm cũng tốt. Mọi người đều biết tính Tay chơi Ba Hoàng, muốn kiếm tiền của y chỉ có cách cờ bạc, đại nhân ty chức, thượng cấp thuộc hạ gì cũng bắt kể. Vả lại y gặp sòng là ngồi tới tan cuộc, đã mời là tới. Thắng được tiền thì nắm hàng vốc thưởng cho bọn người hầu, thua thì hàng ngàn hàng vạn cũng không hề cau mày, đúng là phẩm chất có một không hai trong nghề cờ bạc, vì vậy mọi người càng không thể bỏ qua y.

Hôm ấy là mười ba tháng giêng, theo phong tục thì đêm mười ba treo đèn lồng, ngày mười tám hạ đèn. Quan trường thì đến ngày hai mươi mới khai ấn, các quan có việc không thể mặc ý chơi bởi. Lại nói hôm ấy là một vị Tri phủ Hậu bổ ngụ ở Cột Cờ mời khách. Vị này họ Song tên Phúc, tự Phổ Tài, là người trong đạo Cờ đồ Mãn Châu, cha từng làm Phó Đô thống Chiết Giang, trước kia y làm thiếu đại nhân ở chỗ cha làm việc, bày vai thứ hai nên mọi người đều gọi y là Song Nhị gia. Về sau cha chết, y vốn là một viên quan ở kinh, sau khi mãn tang lại đổi quyền chức Tri phủ được phân về Chiết Giang, làm Hậu bổ ở tỉnh đã năm sáu năm, tuy làm quan nhưng vẫn không bỏ được tính nết của một vị thiếu gia giàu sang, thuê một công thự lớn, trong nhà dùng đầu bếp giỏi, nấu nướng rất khéo. Y lại rất thích đánh bạc, thường gọi mấy người bạn thân tới nhà xoa mặt chược, không phải năm trăm thì là một ngàn quan một sòng. Tay chơi Ba Hoàng cũng hay đi lại với y. Tuy Thư viện ra sức kêu gọi tiết kiệm nhưng họ chỉ làm ra vẻ tuân lệnh bề ngoài, chứ thật ra ở trong công quán thì làm sao mà việc gì cũng nghe y được.

Từ khi qua tháng giêng thì có lệ không cấm đánh bạc, Song Nhị gia hàng ngày mời bạn bè tới công thự ăn uống, ăn cơm xong thì hai hôm đầu đổ xúc xắc, sau vì chơi xúc xắc chán bèn đổi chơi bài cầu, đã vui vẻ chơi qua mấy đêm. Qua mấy hôm vừa khéo có một người là Bành Thái thú Bành Tử Hòa Tri phủ phủ Kim Hoa, một người là Tiêu Đại lệnh Tiêu Thiên Tước Tri huyện huyện Sơn Đông, hai người cùng tới tỉnh chúc Tết, đều là anh em kết nghĩa với Song Nhị gia, trước đó vẫn thường họp mặt chơi bởi với nhau, vì vậy Song Nhị gia càng đặc biệt cao hứng. Hôm đầu Song Nhị gia lên viện, hai bên gặp nhau ở quan sảnh, ý Song Nhị gia là muốn họ về ở luôn công thự của y ăn cơm, chơi bài trước một đêm. Hai người vì muốn đi các nơi nha môn khác để chúc Tết nên đổi hẹn lại hôm sau, đúng hôm mười ba. Chiều hôm ấy Song Nhị gia dặn nhà bếp chuẩn bị mâm cơm hạng nhất, còn bạn bè khác thì ngày nào cũng tới đã quen, không cần chuẩn bị. Hôm sau ăn cơm trưa xong Song Nhị gia vì thấy còn ít người, không thể gầy sòng nên chỉ mở tám bàn mặt chược. Những người có mặt đều là những người có tiền, nói rõ là một sòng đánh một ngàn, còn nói là chơi ít cho vui. Lúc ấy đám gia nhân sắp đặt bàn ghế, mời ngồi vào chỗ, lập tức lách ca lách cách bắt đầu vào đánh. Đánh luôn một lúc hai giờ đã xong bốn sòng, trở về ngồi lại. Lúc ấy tính ra Song Nhị gia thua mất nửa sòng, bèn nói “Trò mặt chược lật vật này không vui”, rồi đứng lên đi hút thuốc phiện, đưa bài của mình cho người khác đánh thay.

Song Nhị gia hút thuốc xong, người nhà báo tin Bành đại nhân tới. Bành đại nhân vừa đi thăm chỗ khác tới, vẫn mặc áo đội mũ bước vào sảnh đường, đập đầu chúc Tết, chuyện không cần nói. Chào chủ nhà xong lại hướng về từng người vái vái, quá nửa đều không quen. Vừa vào ngồi chợt thấy Tay chơi Ba Hoàng từ viện tới thẳng đó, miệng nói “Các ông không chờ tôi, vào sòng sớm thế!”. Vừa bước vào cửa thì chạm mặt ngay Bành Tri phủ mặc áo đội mũ, Tay chơi Ba Hoàng sững sốt. Song Nhị gia bèn nói y là Bành Thái

thú ở phủ Kim Hoa, cũng vừa tới. Lại nói với Bành Tri phủ “Vị này là Hoàng Quan sát Hoàng đại nhân”. Bành Tri phủ đã ngưỡng mộ đại danh từ lâu, rốt lại y là thượng ty ở bản tỉnh, không dám coi thường, lập tức buông tay áo xuống bước tới một bước thỉnh an, miệng nói “Sáng sớm hôm nay ty phủ có lên công quán của đại nhân bẩm an”. Tay chơi Ba Hoàng không biết trả lời thế nào, nghĩ suốt nửa ngày mới đáp “Tôi vẫn chưa qua thăm lại đáp lễ”. Lúc ấy Song Nhị gia vội nói vài câu, mời vào uống trà. Đang còn bày vẽ, Tiêu đại lão gia ở huyện Sơn Âm tới, ai cũng được Song Nhị gia giới thiệu tên họ. Tay chơi Ba Hoàng thấy y là Tri huyện, phẩm hàm thấp hơn mình mấy bậc cũng không nói chuyện nhiều với y, cứ ngồi yên trò chuyện với Bành Tri phủ, luôn mồm nói nào là “Tiết trời ấm áp, lão ca ông mấy khi tới đây, nên ở lại vài hôm”, nói đi nói lại cũng chỉ có câu ấy.

Trong khoảnh khắc sông đánh mặt chước đã xong, các bạn đánh bạc khác cũng đã tới đông. Song Nhị gia nhất nhất giới thiệu toàn là Thái thú, Quan sát, quan chức thấp hơn thì y gọi là ông, trong đó còn có mấy người là con em nhà thầu buôn muối, chủ hiệu buôn, quản lý tiền trang, nhất thời không đếm hết. Tay chơi Ba Hoàng cao hứng nói “Tôi vẫn còn no, đánh bài một lúc sẽ ăn cơm”. Trong đó có mấy người nói “Ăn xong hãy đánh bài”. Tay chơi Ba Hoàng không chịu. Song Nhị gia vì y là cấp trên không tiện trái ý, đành phải nghe theo. Lúc ấy có tới ba bốn mươi người ngồi vào sông. Tay chơi Ba Hoàng không thích gieo xúc xắc, nhất định đòi chơi bài cầu, không ngờ Bành Thái thú nói “Ban ngày đánh bài cầu không hay, trời còn sớm lắm, chẳng bằng gieo xúc xắc sẽ chơi bài cầu”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Tôi rất chán gieo xúc xắc, nếu đã muốn chơi thì phải nhường tôi làm cái”. Lúc ấy có mấy người ở tiền trang chơi rất cao, nghe nói gieo xúc xắc đã ngồi vào bàn. Chủ nhân muốn lấy lòng Tay chơi Ba Hoàng bèn xin lỗi rồi rút, mời họ bước ra.

Tay chơi Ba Hoàng ngồi yên xong, cũng bắt kể mọi người chuẩn bị xong chưa, cầm luôn ống xúc xúc lắc mấy cái, mở ra xem điểm. Người ghi điểm bên cạnh cầm bút ghi lại. Trong giây lát đã lắc qua ba lần. Tay chơi Ba Hoàng lại cầm ống lắc mấy cái, chờ người đặt tiền. Mọi người chưa hiểu nước bài, chỉ đặt xuống một ít phỉnh. Tay chơi Ba Hoàng thắng được vài ngàn nên vô cùng cao hứng. Song Nhị gia nói “Vì lão huynh không thích gieo xúc xúc nên cho ông thắng vài ván, sau mới tin trò này”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Cho nên ngoài việc làm cái thì tôi không muốn làm tay con, làm cái còn thắng được chút ít chứ tay con thì chỉ có thua không có thắng”. Song Nhị gia nói “Chuyện đó cũng chưa chắc”. Đang nói chuyện Tay chơi Ba Hoàng lại lắc thêm mấy cái, trên sòng nào là phỉnh, tiền mặt, ngân phiếu dần dần chất cao lên. Tay chơi Ba Hoàng lắc thêm hai cái, tính lại thì số tiền thắng được đã thua tới tám chín phần, may là chưa thua tới tiền vốn. Về sau càng đánh càng lớn, lão nhân gia người cũng càng lúc càng thua nhiều, tính tất cả ít nhất cũng khoảng bốn vạn. Trong giây lát đã qua ba mươi sáu ván, lại lắc thêm bốn ván nữa là hết sòng. Tay chơi Ba Hoàng nóng ruột muốn gỡ, chê mọi người đặt ít, còn nói những người thắng được tiền đều giấu không chịu đặt ra.

Mọi người giận y lắm, trong đó có mấy người đánh bạc cao bước qua cầm ống xúc xúc nhìn thì nước bài đều là hai điểm nên có quá nửa đặt vào cửa Bạch hổ. Còn một số không tin, chỉ đánh vào cửa Lão bảo, cũng có người đánh cửa Thiêu quán lãnh tảo, cũng có người chuyên đánh vào cửa Nhiệt môn, nên không ít tiền đặt vào ba cửa Hai, Ba, Bốn. Bành Thái thú lúc trẻ rất thích đánh xúc xúc, biệt hiệu của trò chơi này là Nghe đồng hồ báo thức, y thường nói “Ta vì Nghe đồng hồ báo thức nên lắng tai là biết có mấy xấp hồ sơ, mấy xấp tiền, cũng kể là đủ tư cách”. Đến ván thứ ba mươi bảy, y thấy nhất định là hai điểm bèn đánh vào cửa ấy, lại lấy tiền ở cửa Một và cửa Ba đặt cả vào đó. Có một người ở tiền trang đặt vào cửa

Bốn, chỉ có y không tin là Hai, nói nhất định phải là Bốn. Bành Thái thú muốn đánh cuộc riêng với y. Y không đếm xỉa gì tới, rút thẻ kêu một tiếng “Hai lật thành Bốn”. Bành Thái thú tức quá, cũng quát thẻ quát một tiếng “Bốn lật thành Hai”. Người kia lại chặn tay quát lên một tiếng “Rồi lật lại thành Bốn”, Bành Thái thú cũng quát lên một tiếng “Rồi lật lại thành Hai”. Người kia giơ tay định quát nữa, Song Nhị gia khoát tay cản lại nói “Khoan đã, các người tính thử xem”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Tính cái gì !”. Song Nhị gia nói “Đừng nói tính gì cả. Bành Tử ông đặt tiền, rút hết tiền hai cửa hai bên đặt vào cửa Hai, hiện lại có người đòi lật lại hai lần. Nếu lần này giở ra mà là Hai, người muốn đòi y bù bao nhiêu tiền ! Còn nếu là Bốn thì Bành Tử ông cũng phải bù không ít”.

Người ghi điểm đang định cầm bàn tính lên tính, Tay chơi Ba Hoàng sốt ruột muốn đánh xong để hút thuốc phiện bèn nhìn Song Nhị gia nói “Người ta thua hay thắng cần gì ông bận tâm ! Tôi thì chờ không được”. Vừa nói vừa nhấc nắp lên nhìn, mọi người cùng đồng thanh kêu lên một tiếng “Bốn”, Tay chơi Ba Hoàng nói “Bốn cũng được, không phải Bốn cũng được, vừa rồi các ông đánh cuộc với nhau, tôi chỉ biết tôi thôi”. Người chủ tiền trang cao hứng, nói “Thế nào nào ! Tôi đánh bạc đã mấy mươi năm rất không tin nước bài trên mặt gì gì, nếu đoán đúng được đã không ai chơi trò này”. Lúc ấy chỉ có một mình y khua môi múa mép, mọi người đều không ngó tới y. Bành Thái thú tức giận suýt ngất, cầm hết số phỉnh chồng lên một chồng trên bàn, nói “Thua tiền là chuyện nhỏ, ta đánh tài xỉu mấy chục năm trước nay chưa từng lam, đúng là không lẽ nào lại thế !”. Lúc ấy người hồ lý theo số lần hai người đánh cuộc với nhau tính rõ ra. Tay chơi Ba Hoàng lại đánh nốt ba ván còn lại. Tính ra thì cả sòng chỉ có Bành Thái thú thua nhiều nhất, đại khái khoảng năm vạn. Tay chơi Ba Hoàng thì ba ván sau thắng lại, chỉ thua hơn ba vạn.

Người chủ tiền trang thắng nhiều nhất, sau bốn mươi ván mọi người ai hút thuốc thì hút thuốc, ai nói chuyện thì nói chuyện, chỉ có y mặc áo khoác vào, nói “Ở cửa hiệu có việc phải về”. Bành Thái thú nhất định không cho y đi, Song Nhị gia và Tay chơi Ba Hoàng cũng sẵn ra kéo y lại. Tay chơi Ba Hoàng nói “Cả sòng chỉ có ông thắng nhiều nhất, sao lại bỏ về ? Chò dù có việc thật cũng không cho ông về. Bọn ta là người quen thì không sao, còn ông với Bành Thái thú lần đầu gặp nhau, ông về y sẽ mất hứng đấy”. Người chủ tiền trang không cưỡng lại được mọi người, đành cởi áo khoác vào ăn cơm. Tuy Song Nhị gia thật tình chuẩn bị cơm để mời Bành Thái thú, không ngờ y thua bạc nên ăn chẳng thấy gì là ngon.

Một lúc ăn cơm xong, Tay chơi Ba Hoàng đòi đánh bài cầu, Bành Thái thú nhất định đòi chơi xúc xắc, chủ nhân là Song Nhị gia rất khó xử. May là lúc ấy đã tối, những người đánh bạc lại kéo tới thêm hai mươi người, nên chia làm hai sòng, một sòng chơi xúc xắc, một sòng chơi bài cầu để mọi người tùy ý. Tay chơi Ba Hoàng và một bọn chuyên chơi bài cầu, Bành Thái thú và một bọn chuyên chơi xúc xắc. Lúc ăn cơm thì đã canh hai, lúc vào sòng thì đã khoảng canh ba. Đêm ấy đánh suốt tới sáng ngày hôm sau vẫn chưa tan, về sau có mấy người mệt quá chịu không nổi. Những người thắng đều về nhà ngủ, chỉ còn những người thua không chịu tan, muốn lấy lại vốn. Tay chơi Ba Hoàng thấy còn ít người bèn dời hai sòng thành một sòng. Hai người hỏi nhau, Bành Thái thú chỉ gỡ lại được mấy ngàn lượng bạc. Tay chơi Ba Hoàng thì gỡ lại được gần một vạn. Chủ nhân Song Nhị gia đích thân bước qua mời mọi người đi dùng điểm tâm, lại nói “Hôm nay là mười bốn, không phải là ngày lên viện, không có chuyện gì, không bằng lúc này mọi người cứ đi ngủ một lúc, sau bữa cơm trưa sẽ gọi mọi người đến đánh tiếp được không ?”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Đánh bạc một đêm có đáng cái gì ! Chỉ cần có đánh bạc thì ta có thể ngồi liền mười ngày mười đêm”. Bành Thái thú nói “Lúc ty chức ở Kim Hoa từng cùng bạn bè

đánh mặt chược trên thuyền Giang Sơn liên tiếp ba ngày ba đêm không nghỉ, hôm nay mới bấy nhiêu thì có đáng gì !”. Lúc ấy mọi người lại cao hứng, Bành Thái thú cũng không chơi xúc xắc nữa, bước qua chơi bài cầu.

Hôm ấy từ tám giờ sáng vào sòng, đánh liên đến tối không nghỉ, Tay chơi Ba Hoàng cũng không bước ra hút thuốc phiện. May mà họ đều để tâm vào cờ bạc nên không hề thấy đói. Tuy Song Nhị gia tiếp khách chu đáo, thỉnh thoảng lại gọi nhà bếp mang thức ăn lên sòng bạc nhưng họ không hề động môi, có lúc muốn hút thuốc toàn là gia nhân tiêm sẵn cho vào ống da voi. Cái ống da voi này chỉ dài có mấy thước, giống như cuộn da mềm, gia nhân nằm trên giường kê bát điếu vào ngọn đèn, y có thể ngồi yên ở đó mà hút, không gì tiện hơn. Y chơi suốt một ngày không hề bước ra ngoài, đến lúc lên đèn người kéo tới so ra còn đông hơn tối qua. Lúc ấy lão nhân gia người mới từ từ vớ lấy cái thìa, múc liên tiếp ba miếng. Các tay con thấy xúc xắc đồ không được giòn nữa, không chịu đặt nhiều tiền. Tay chơi Ba Hoàng chỉ nhìn họ thúc giục, lại múc thêm bảy tám thìa nữa, có vẻ đắc ý phi thường.

Đang lúc cao hứng, không ngờ có một người nhà tới tìm, ghé vào tai y nói thầm “Sáng mai tất cả các vị đại nhân ở ty đạo cùng lên viện để chúc mừng rằm tháng giêng. Xin lão gia hôm nay về sớm, nghỉ ngơi cho khỏe để sáng mai lên viện”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Có gì mà gấp ! Hôm nay ta phải chơi một đêm nữa, cứ về mang áo mũ tới, sáng mai gọi bọn phu kiệu tới đây chờ. Hôm nay ta không về, sáng mai sẽ từ đây lên thẳng viện, lúc nào xong sẽ về nhà ngủ”. Người nhà biết tính y, chỉ đành lui ra lo liệu mọi việc.

Y ở đó lên lên xuống xuống, tính ra tay lắc vẫn dẻo, thắng nhiều thua ít. Kế thấy mọi người không muốn đánh nữa, y cũng đành bước ra nhường người khác làm cái. Tính lại thì mình thắng

tất cả hơn hai vạn, kể cả đêm trước thì gỡ được hơn một nửa, bèn hối hận rằng lẽ ra tối hôm qua không nên chơi xúc xắc, luôn miệng nói “Nếu chơi xúc xắc nữa thì hai vạn này có đáng gì, mà còn thắng thêm năm ba vạn cũng chưa biết chừng”. Lúc ấy người khác cầm cái, y làm tay con, đánh suốt nửa ngày thua thêm vài ngàn lượng. Tuy y thua nhưng rốt lại đã hết chán, mọi người lại đành nhường y làm cái. Cả bọn thay phiên, tới lượt y thì đã đến canh tư. Ai ngờ tới y làm cái thì tiếng bạc giòn giã, đặt một ngàn ăn một ngàn, đặt năm trăm ăn năm trăm. Lúc ấy tiền mặt, ngân phiếu trên bàn đều đã hết sạch, chỉ còn có phỉnh, cạnh y là một đồng phỉnh chất cao, tính ra cũng khoảng hai ba mươi vạn.

Mọi người đang lo lắng, chợt trên bàn hiện ra một nước bài Ngũ tại thủ, y cầm lên xem thì một lá Thiên bài, một lá Chín đỏ, tính ra là một điểm, đã nghĩ là thua bèn úp lại lên bàn im lặng không nói gì, bước qua đầu kia hút thuốc phiện. Ai ngờ ba nhà kia giở bài ra xem, một người có một lá Nhân bài, một lá Ma đình, một người có một lá Địa bài, một lá Tam lục, một người có một lá Hòa bài, một lá Ma lục, tính ra đều là một điểm. Mọi người ngẩn ra nhìn nhau không nói được tiếng nào. Tay chơi Ba Hoàng hút thuốc xong quay lại xét bài, đưa mắt nhìn qua thấy đều là một điểm, quả thật vô cùng mừng rỡ ! Bèn lật hai lá bài của mình lên quật xuống bàn, nói “Xin lỗi”, rồi tiện tay khua vòng trên bàn một cái. Lúc ấy những người thắng không nói gì, nhưng mấy người thua bạc cứ cay cú lầu bầu. Một người nói “Trong bài có chuyện, nếu không tại sao cả bốn cửa chỉ có một điểm ? Lại vừa khéo lại có cả Thiên, Địa, Nhân, Hòa ăn khớp với nhau như thế ?”. Một người nói “Nhất định là con xúc xắc có chuyện, sao không ra Nhị thượng trang, không ra Tứ đào đề mà lại ra Ngũ tại thủ ? Nhà cái lấy nước bài Thiên Cửu nhất ăn cả ba cửa, ắt phải có nguyên do”. Lại có người nói “Không có chuyện gì đâu, nhất định có ma đấy, phải đi mua một ít giấy tiền vàng bạc về đốt, nếu không tại sao không ra thêm một lá bài khác

mà lại ra cả bốn lá Thiên, Địa, Nhân, Hòa ?”.

Lúc ấy anh một câu tôi một câu, mọi người đều đứng không đánh nữa. Tay chơi Ba Hoàng sợ mọi người e ngại, trang bài xong luôn miệng nói “Trong sòng bài đúng là có ma, phải mua một ít giấy tiền vàng bạc về đốt. Trước đây tôi ở quê đánh bạc, mỗi ngày cũng phải đốt tới mấy quan tiền. Có một ông già thường nói ma ở dưới đất tôi tìm thấy loài người chúng ta trên trần đánh bài vui vẻ cũng ngứa tay nhưng không có tiền vốn nên tôi quấy phá, cứ đốt một ít giấy tiền vàng bạc cho họ cũng nên”. Song Nhị gia nghe thế luôn miệng nói “Không sai”, lập tức sai gia nhân đi mua giấy tiền vàng bạc. Đốt xong Tay chơi Ba Hoàng trang lại bài, lại vào làm cái. Không ngờ trong bọn có người thua nhiều, trong lòng âm ỉ cứ nhất quyết nói “Trong bài có chuyện, hột xúc xắc cũng không tin được”. Tay chơi Ba Hoàng tức giận cãi nhau với y, người kia cũng không chịu nhin, anh một câu tôi một câu cãi vã mãi không thôi. Chủ nhân Song Nhị gia lập tức bước qua can, kéo người thua kia ra cửa. Người ấy vừa chửi vừa đi ra. Bành Thái thú cũng hết sức khuyên Tay chơi Ba Hoàng, luôn miệng nói “Đại nhân bớt giận”. Lại nói “Y có đáng cái gì ! Xin đại nhân không cần đòi cò với y”. Qua một phen cãi cọ, sòng bài cũng tan. Có người lo sợ, lúc hai người đang cãi nhau đã bó về một nửa. Tay chơi Ba Hoàng thấy không đánh được nữa, bèn trút hết phỉnh vào túi lên giường hút thuốc phiện.

Lúc ấy phía đông đã hừng sáng, gia nhân, phu kiệu của Tay chơi Ba Hoàng đều đã tới đón chủ nhân lên viện. Ngoài Bành Thái thú còn có vài vị Tri phủ Hậu bổ đều nói cùng đi. Chủ nhân vừa bày điểm tâm ra mời khách vừa đếm phỉnh, đòi họ thanh toán sòng phẳng. Tay chơi Ba Hoàng nói “Gấp cái gì ! Thằng khốn kia không tới thì hôm nay chúng ta không đánh bạc được à ? Phỉnh của ai thì người ấy cứ cầm lên viện, lên viện xong về đánh tiếp sẽ tính”. Chủ nhân luôn miệng nói “Vay cũng được”. Lúc đầu vào sòng đều dùng

bạc và tiền mặt mua phỉnh, vả lại vị Song Nhị gia này nhiều năm mở sòng nên rất lão luyện. phỉnh của y tính tế phi thường, sợ người khác làm giả nên trên từng cái đều khắc dấu hiệu riêng, vì vậy phỉnh đưa ra mọi người không sợ y thiếu tiền, y cũng không sợ người ta làm giả. Lúc ấy Tay chơi Ba Hoàng không đòi mọi người thanh toán, nói lên viện rồi trở về sẽ mở sòng tiếp, y làm chủ nhân tự nhiên rất vui vẻ, lẽ nào không ưng thuận. Giấy lát điểm tâm xong, một bọn đại nhân nhất tề đứng lên. Tay chơi Ba Hoàng mặc áo măng bào xong, không kịp khoác áo ngoài, lấy sổ phỉnh thắng được ra đếm, thấy ngoài sổ gở lại chỗ thua trong hai đêm trước còn thắng hơn một vạn, vui vẻ cầm mở phỉnh lên, không dùng giấy gói cũng không dùng khăn tay bọc lại, cứ từng cái bỏ vào túi áo. Gia nhân nói “Không xong, sợ rơi mất. Xin để tiểu nhân mang giúp lão gia”. Tay chơi Ba Hoàng nói “Đây là tiền được bạc, hôm nay là ngày rằm đem theo lên viện cũng là lấy may một chút”, người gia nhân không dám nói gì nữa.

Giấy lát chuẩn bị xong, chợt phu kiệu bước lên nói “Có một người chưa tới, xin đại nhân chờ một lúc”. Tay chơi Ba Hoàng sốt ruột giậm chân chờ quân khốn nạn âm lên. Lúc ấy có một con bạc võ quan, là một viên Phó tướng ký danh, nhờ Thự viện được làm Đô ty Hữu doanh, biết Tay chơi Ba Hoàng được Thự viện cất nhắc, lại làm việc ở Doanh vụ xứ, bèn nói “Xin đại nhân cứ ngồi kiệu tôi đi trước cũng được. Đại nhân trong ban ty đạo, được gọi vào trước. Tôi thuê kiệu nhỏ đi sau cũng không hề gì”. Tay chơi Ba Hoàng thấy y làm quen bèn nói chuyện với y, nói “Lão huynh rất quen mặt, dường như chúng ta gặp nhau ở đâu rồi”. Viên võ quan còn chưa kịp trả lời, Song Nhị gia vội giới thiệu lai lịch của y. Tay chơi Ba Hoàng luôn miệng nói “Ngưỡng mộ đã lâu”. Lại nói “Lão huynh huấn luyện quân sĩ hàng ngũ chỉnh tề, tôi rất khâm phục”. Viên võ quan nói “Đại nhân ở Doanh vụ xứ là thượng ty của chúng tôi, còn xin được đại nhân đặc biệt chiếu cố cho”.

“Chuyện đó cần gì phải nói”. Vừa nói tới đó, lại nói “Tôi nhớ ra rồi, ngày bảy tháng mười hai năm rồi đi viếng tang ở nhà nào đó, trong đám chấp sự tôi đã gặp ông, cưỡi một con ngựa, dắt theo quân sĩ thật vô cùng oai vũ ! Quân sĩ dưới quyền ông giống trống gô thanh la như đêm Nguyên tiêu rất là thích mắt. Chúng ta đi mau đi, lên viện xong sẽ cùng về đây chơi một phen”. Nói xong bước ra cổng lên kiệu, viên võ quan vội bước theo gọi phu kiệu của mình. Không ngờ vừa ra tới cổng thì phu kiệu của Tay chơi Ba Hoàng cũng đã tới, Tay chơi Ba Hoàng chửi cho mấy câu rồi lên kiệu mình đi.

Giây lát lên tới viện gặp các vị đại nhân ty đạo, đưa danh thiếp lên được đội ơn gọi vào. Khi gặp Thự viện, tất cả cùng dập đầu chúc Tết. Lúc lạy xong Tay chơi Ba Hoàng đang đứng lên thì không ngờ có người cùng ban bên phải sợ ý giẫm lên áo măng bào của y. Y đang vội đứng dậy, không hề đề phòng nên bị chiếc áo kéo lại, thân hình loạng choạng. Rớt lại hai đêm không ngủ nên thân thể hư nhược, ngay người đập áo y cũng ngã chúi xuống. Thự viện nhìn thấy vội hỏi “Có chuyện gì thế?”. Hai người ngã trên đất thẹn đỏ bừng cả mặt vội vàng đứng lên. Vừa đứng dậy, không ngờ Tay chơi Ba Hoàng ưỡn người lên mạnh quá, mở phỉnh trong túi rơi ra lăn lông lốc, khi y đứng dậy mở phỉnh vẫn còn vương vãi dưới đất. Thự viện ban đầu nghe tiếng còn chưa hiểu là vật gì, vội nói “Hai vị làm rơi cái gì dưới đất sao không nhặt lên đi?”. Vừa nói vừa vẫy Tuần bổ tới nhặt giúp. Tay chơi Ba Hoàng rớt lại có tật giật mình, vội ngồi xổm xuống, hai tay áo khua khoắng rối lên. May là mở phỉnh rơi ra không nhiều, y nhặt lên xong cũng không tiện bỏ lại vào túi, chỉ cầm luôn trong tay, phủi phủi quần áo theo các vị đại nhân ty đạo tới chỗ ngồi. Không ngờ dưới đất vẫn còn một cái phỉnh giá một trăm lượng bạc chưa nhặt, rơi trên tấm nệm. Tay chơi Ba Hoàng nhìn thấy rất khó xử, lại không dám quay lại nhặt, mặt mũi cứ đỏ bừng. Thật ra Thự viện đã nhìn thấy, cũng biết đó là bảo bối mà Tay chơi Ba Hoàng mang theo. Thự viện bình sinh rất ghét cờ

bạc, đã định phát tác mấy câu nhưng xoay chuyển ý nghĩ lại nhin không nói ra. Vừa khéo viên Tuần bổ thấy được cái phỉnh liễn bước lên nhặt bỏ vào tay áo bước ra. Thự viện cũng làm ra vẻ như không có chuyện gì, tiễn khách xong mới hỏi Tuần bổ lấy cái phỉnh ấy, cho vào phong bì bảo người thân tín trước đây đã nhận tiền của Tay chơi Ba Hoàng đưa tới cho y. Lại dặn “Lần sau không được như thế. Nếu lại còn như thế bản viện cũng không thể che chở cho y, bảo bọn y phải tự mình hiểu rõ”.

Hôm ấy Tay chơi Ba Hoàng từ viện ra biết mình đã gây ra chuyện không hay, tay toát mồ hôi, không còn chút tinh thần nào, về thẳng công thự của mình chứ không tới chỗ Song Nhị gia đánh bạc nữa. Song Nhị gia chờ không thấy y tới, sai gia nhân qua mời. Y bèn sai người qua nhà Song Nhị gia tính toán, nói trong người không khỏe, hôm khác sẽ tới. Lúc ấy mọi người đã biết việc y làm rơi phỉnh trước mặt Thự viện sáng nay, các quan kể cho nhau nghe để cười, y không chịu tới nhất định là vì ê mặt, vì vậy cũng không qua mời y nữa. Qua một hôm, Tay chơi Ba Hoàng nhận được thủ trát của Thự viện kèm với cái phỉnh hôm nọ, vừa cảm kích vừa xấu hổ. Lại sợ về sau có chuyện không hay liền nhờ người kia đưa giúp về một ngân phiếu ba ngàn lượng, lát sau nhận được hồi âm, nói là Thự viện đại nhân đã chiếu cố nhận rồi, sau đó mới yên tâm tiếp tục làm việc, chuyện không cần nói.

Lại nói Cậu ấm Hai Lưu từ khi uống thuốc của Hồ Kính Tôn, sau ba tháng thì rõ ràng đã dứt cơn nghiện nhưng mặt mũi xanh xao như vừa qua một cơn bệnh nặng. Vả lại ngày nào không uống thuốc thì vật vã còn hơn là lúc lên cơn thèm thuốc phiện. Cậu ấm Hai Lưu bèn tới hỏi, Hồ Kính Tôn nói “Đại nhân là muốn bỏ thuốc phiện, chỉ cần bỏ được thuốc phiện là được rồi, chuyện khác thì ty chức không biết”. Cậu ấm Hai Lưu thấy y nói có lý cũng khó bắt bẻ, chỉ đành mời thầy thuốc tới chữa bệnh, chuyện không cần

nói. Nhưng từ khi y tới tỉnh đến nay Thự viện hoàn toàn không cho y chút thể diện nào, càng không sai sử việc gì. Về sau Thự viện thấy y mặt mũi xanh xao liền nói y đã nghiện nặng, không thể bỏ được. Mỗi lần gặp mặt nhất định phải lải nhải răn dạy một lần, còn nói nào là “Ta biết lão nhân gia của người, con cháu y không tốt, ta là bậc chú bác cũng phải giúp y dạy dỗ mới nên”. Cậu ấm Hai Lưu bị y dẫn tới đường cùng bèn tới tìm Phiên đài nhờ nghĩ cách giúp cho, nói “Theo tình hình này thì vân sinh không thể sống thêm ngày nào được nữa”. Phiên đài nói “Y không hợp với tôi, tôi có nói chưa chắc y đã chịu nghe, lão huynh nên nhịn nhục ít lâu rồi sẽ tính”.

Cậu ấm Hai Lưu hết cách lại đi tìm ông cậu. Ông cậu y làm quan lâu ngày, đã gặp nhiều việc, rất giỏi tùy cơ ứng biến. Nghe cháu nói thế nhắm mắt dưỡng thần suốt nửa ngày không nói gì, hồi lâu mới nói “Y thường răn bảo người, vậy thường nói những gì?”. Cậu ấm Hai Lưu bèn kể lại một lượt. Người cậu nói “Có đúng là y với lão nhân gia có giao tình không?”. Cậu ấm Hai Lưu nói “Chẳng qua chỉ gặp mặt vài lần, dù có giao tình cũng chỉ có hạn”. Người cậu nói “Có cách rồi. Học đạo thì học bạn, chỉ còn dùng cách của y mà trị y, cái đó gọi là Có thể dùng cách mà lừa dối bậc quân tử, chỉ như thế thì y mới chịu”. Lại nói nào là “Cứ lấy gậy ông đập lưng ông”, Cậu ấm Hai Lưu vội hỏi “Vậy là dùng cách gì?”. Người cậu bèn ghé vào tai y như thế như thế dặn qua một lượt. Cậu ấm Hai Lưu nửa tin nửa ngờ, sợ là không xong. Nhưng chuyện đã tới nước này chỉ còn cách làm được tới đâu thì làm tới đó.

Hôm sau y lại tới bẩm kiến. Y là một viện Đạo đài chưa được sai sử, Phủ đài vốn có thể không cần gặp. Nhưng vì tính y dễ bảo, Thự viện quen dạy dỗ y nên cũng thường mượn y để răn đe người khác, vì thế mười lần y tới viện thì chín lần được vào gặp. Hôm ấy gặp nhau cùng ngồi xong, Thự viện nói chuyện phiếm mấy câu rồi dần dần nói tới chuyện y. Đầu tiên hỏi y “Hiện tại đã nghiện

thuốc phiện nặng hơn trước bao nhiêu rồi?”. Y đáp “Hiện ty chức đã bỏ thuốc, hai tháng không hút rồi”. Thự viện khịt mũi một cái, y lại thưa “Ty chức từ khi uống thuốc của Hồ Tri huyện Hồ Kính Tôn, thấy rất công hiệu”. Thự viện nói “Hút hay không hút ta cũng không hỏi tới người. Người cứ về lấy gương soi mặt mà xem rồi bảo người khác nhìn, cứ nói người không hút thuốc phiện nữa xem có ai tin không? Trước kia ta gặp lão thái gia, y không hề hút thuốc phiện. Tại sao tới đời lão huynh người, chuyện tốt không học lại đi làm chuyện này? Thật là ta giận thay cho lão thái gia của người đấy!”. Cậu ấm Hai Lưu nghe tới đó không nói gì, chỉ cố ý lấy tay áo chùi nước mắt. Thự viện lại nói “Người ra làm quan nói nào là để vinh hiển mẹ cha, dương danh cho mình, đều là giả dối, chỉ cần không làm mất mặt cha ông thì cũng đã là có hiếu rồi”. Cậu ấm Hai Lưu nghe tới đó, phần vì quen nhịn nhục, phần vì ông cậu đã dặn dò, một là không làm, hai là đã làm thì không thôi, bèn lập tức òa lên khóc nức nở.

Các vị đại nhân ty đạo thấy thế đều kinh ngạc, toát mồ hôi sợ thay cho y. Không ngờ Thự viện lại không lấy làm lạ, im lặng một lúc rồi nói “Ta dạy dỗ người mấy câu cũng không phải là xấu, thôi đừng khóc nữa”. Cậu ấm Hai Lưu lau nước mắt nước mũi nói “Ty chức vẫn biết đại nhân dạy dỗ đều là điều hay. Ty chức nghe lời đại nhân dạy dỗ, nhớ lại lời phụ thân lúc còn sống cũng thường dạy dỗ như thế. Đến nay phụ thân của ty chức đã qua đời lâu rồi, ty chức nghe lời dạy dỗ của đại nhân, một là giận mình không có chí khí, hai là nghĩ phụ thân qua đời quá sớm. Nghe lời đại nhân bắt giặc cảm động trong lòng, đã nhiều lần muốn khóc mà không dám, sợ là thất thố. Hôm nay thì thật không sao kiềm được!”. Nói xong bước lên dập đầu lạy Thự viện ba lần rồi quỳ luôn không đứng lên nữa.

Thự viện vội bước xuống kéo y đứng dậy, các quan cũng cùng đứng lên. Thự viện nói “Sao lại quỳ ở đó! Có gì cứ đứng lên

hãy nói”. Cậu ấm Hai Lưu khóc thưa “Lời đại nhân dạy bảo cũng giống như lời phụ thân của ty chức. Chỉ trách ty chức không có chí khí. Ty chức đáng chết ! Hôm nay xin đại nhân hặc tội ty chức, cũng là giúp ty chức bớt được chút tội nghiệt, như thế thì phụ thân của ty chức ở tuổi vàng cũng rất cảm kích đại nhân”. Nói xong mấy câu ấy lại giật chiếc mũ trên đầu xuống vo lại, miệng nói “Ty chức trả lại chức quan này cho đại nhân. Đại nhân là bậc chú bác của ty chức, ty chức cũng như con cháu của đại nhân vậy. Ty chức tình nguyện không làm quan, xin theo hầu hạ đại nhân, có thể thường được đại nhân dạy bảo. Sắp tới được rèn luyện hoặc giả có thể xứng đáng là con người, không tới nỗi làm nhục tiền nhân, cũng là may mắn cho ty chức lắm rồi”. Nói xong lại quỳ sụp xuống. Thự viện nhất định kéo y đứng lên, các quan cũng xúm lại khuyên nhưng y không chịu, cứ nói “Chẳng nào đại nhân ưng thuận cách chức quan của ty chức, ty chức mới đứng lên”. Thự viện nói “Nếu người có thể nghe theo lời ta, muốn làm người tốt, ta còn muốn bảo cử để khuyến khích người khác nữa kia, cần gì phải cách chức của người?”. Nói xong bèn gọi Tuần bổ nhật mũ lên giúp y, đội lên đầu y như cũ. Thự viện lại bước tới đích thân đỡ y đứng lên.

Cậu ấm Hai Lưu thấy Thự viện ân cần như thế bèn nhân đó lại dập đầu lạy Thự viện ba cái rồi mới đứng lên về chỗ ngồi. Thự viện nói “Người ta ai mà không có lỗi ? Nhưng có lỗi mà biết sửa lỗi thì mới làm được người tốt. Tôi bình sinh rất ghét việc nghiện ngập, một người tốt mà cả ngày chỉ hút thuốc phiện thì làm được sự nghiệp gì nữa !”. Nói tới đó lại đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt, thấy viên Tổng biện Cục Thương vụ cũng ngồi đó bèn hỏi “Trước đây các ông nói họ Hồ kia có một Hội cai nghiện, rốt lại có thể nhờ cậy không?”. Viên Tổng biện Cục Thương vụ đáp “Thuốc viên của y bán rất chạy mà phân hội cũng không ít”. Thự viện nói “Bán chạy cũng chưa đủ để làm bằng chứng. Các ông cứ xem sắc mặt của Lưu đại ca đây, tại sao càng uống càng xanh xao như thế ?

Chẳng phải là trong thuốc có gì đó hại người sao?”. Viên Tổng biện Cục Thương vụ nói “Ty chức cũng hỏi qua Hồ Tri huyện, nghe nói là y dùng phương thuốc của Lâm Văn Trung công (*) để lại. Nếu Lưu đạo uống không tốt xin để ty chức tra xét, nếu đúng là không tốt thì sẽ lấy lại tờ cáo thị trước đây, cách chức y không cho làm nữa để khỏi hại người”. Thư viện nói “Đúng là phải như thế”. Nói xong tiễn khách ra về.

Cậu ấm Hai Lưu lui ra lại tìm tới ông cậu. Người cậu hỏi tình hình ra sao, Cậu ấm Hai Lưu bèn kể lại hết một lượt. Người cậu nói “Đã theo kế ấy rồi, từ đây trở đi đảm bảo người lên viện sẽ không bao giờ đập phải đỉnh nữa. Nhưng muốn y sai sử người thì còn chưa chắc, để ta thông thả sẽ nghĩ giúp người một cách, bảo đảm người sẽ được nhận một việc tốt”. Cậu ấm Hai Lưu nhất định thỉnh giáo, người cậu nổi giận nói “Người đừng sốt ruột ! Sớm thì mười ngày, chậm thì nửa tháng, thế nào cũng tìm được cách cho người. Tại sao lại gấp gáp như thế ? Cũng phải cho ta suy nghĩ chứ !”. Cậu ấm Hai Lưu thấy ông cậu nổi giận chỉ còn cách im lặng.

Lại nói tin tức trong rường rất mau lẹ, Thư viện mà đánh rắm một cái là trong ngoài đều biết. Hôm ấy nói thuốc của Hồ Kính Tôn không tốt, lập tức trong ngày đã có người nói lại với y, bảo y nên cẩn thận. Người này bình sinh rất giỏi nịnh hót, những người quen cũng không hiểu y làm thế nào mà xin được tờ trát của Tổng cục Chấn quyền ở Sơn Đông ủy nhiệm làm việc khuyến khích chấn quyền. Y đã nhận được việc ấy cũng chưa thỏa mãn, làm quen

(*) *Lâm Văn Trung công* : tức *Lâm Tắc Từ* (1785 – 1850), đại thần nhà Thanh thời Đạo Quang, chủ trương kiên quyết chống nạn thuốc phiện, lúc làm Khâm sai tới Quảng Đông từng đốt hơn hai triệu cân thuốc phiện của người Anh nhập vào Trung Quốc, sau chết ở chức Thư Tuần phủ Quảng Tây, thụy là Văn Trung.

phía đông, lấy lòng phía tây, túi nhét chương trình, tay cầm bằng cấp, tới đâu cũng mời mọc mọi người chần quên. Làm một tháng cũng tìm được một người quyền hàm ngũ phẩm, hai người quyền hàm Phong điển, năm sáu người quyền hàm Cống sinh, Giám sinh. Bàn về thể diện của y thì làm được như thế cũng rất không dễ. Hôm ấy nghe tin như bị dội một chậu nước lạnh vào đầu, ở cửa hiệu tính toán đến nửa đêm vẫn không tìm được cách nào.

Về sau chợt nhớ tới quan Phiên đài ở tỉnh từng gặp hai lần, lúc đầu làm được việc đã nhờ người xin y viết cho một tấm biển, có mối quan hệ ấy có thể y chưa quên, việc tới nước này chỉ còn cách tro mặt ra thôi. Suốt đêm ấy không ngủ, sáng sớm hôm sau mặc áo đội mũ lên nha môn Phiên đài. Danh thiếp đưa vào nhưng Phiên đài không gặp. Hồ Kính Tôn nói có việc công xin thưa, Phiên đài mới miễn cưỡng ra tiếp. Gặp nhau rồi, Phiên đài trong lòng vốn không thích, Hồ Kính Tôn lại liến láu nói những chuyện không đầu. Phiên đài bức lắm, bèn nói “Lão huynh có việc công gì thì nói mau đi. Tôi rất bận, không có thời gian để nói chuyện phiếm với ông”. Hồ Kính Tôn đáp phải đình, mặt đỏ bừng lên, hắng giọng một tiếng rồi mới làm gan nói ra. Vừa nói “Trước đây ty chức đã lập một Hội quán cai nghiện”, Phiên đài đã cầm chén trà lên nói “Ta biết rồi”, rồi sai mang trà tiễn khách. Hồ Kính Tôn không tiện nói nữa đành phải lui ra. Đi một phen chẳng được việc gì, y càng bức bối phiền muộn, về tới cửa hiệu, trà cũng không uống, cơm cũng không ăn, người cứ thần thờ.

May thái thái là một bậc tài nữ, ra hỏi biết nguyên do bèn nói “Chuyện đời bây giờ không có tiền không xong. Phiên đài không đếm xỉa tới ông, ông cứ bỏ tiền ra y sẽ đếm xỉa thôi”. Hồ Kính Tôn nói “Năm trước lúc tôi mở hội quán đã hỏi mượn nữ trang của bà đi cầm, bây giờ còn chưa chuộc lại được cho bà, tiền đâu mà biếu xén thượng ty?”. Thái thái nói “Chuộc hay chưa chuộc thì vợ chồng với

nhau có gì không rõ, chỉ cần ông đừng quên là được. Còn như hiện nay ông biểu xén thượng ty, không có tiền mặt thì theo tôi lấy vật khác cũng được”. Hồ Kính Tôn nói “Bà xem cửa hàng này của tôi ngoài mấy bao lá thuốc, mấy vò rượu thuốc ra còn có vật gì có thể tặng được?”. Thái thái nói “Chỉ cần đáng giá thì sao không tặng được? Nếu không tiền thì sao trong đơn của ông lại nói Trát quan phù hợp?”. Hồ Kính Tôn nói “Tuy nói thế nhưng bà biết trong mười quan tiền thuốc của tôi thì tiền vốn là bao nhiêu không, người nhà tôi nói thật, tiền vốn không tới hai đồng, chẳng qua chỉ là lửa bíp kiếm chén cơm thôi, có đáng giá bao nhiêu đâu?”. Thái thái nói “Hàng ngày vẫn thấy ông đi quyền quan chức cho người ta, trước đây lúc ông làm việc ấy cũng nói là được ít nhiều, vậy nay số tiền đó đâu rồi?”.

Câu ấy thức tỉnh Hồ Kính Tôn, y nghĩ thầm “Vừa rồi quả mình có thu được ít tiền, cứ lấy số ấy đem biểu thượng ty. Chẳng bằng cứ lấy hai tờ bằng cấp Giám sinh đem biểu thiếu gia của Phiên đài. Loại con em nhà quan như họ thì một chút ấy cũng đủ. Nếu họ nhận của mình, tự nhiên sẽ chiếu cố tới mình. Lúc ấy y cười ngựa phải theo ngựa, chỉ cần biểu một khoản trên trăm lượng thì có chỗ nói chuyện rồi. Nếu y không chịu chiếu cố cho mình nhất định sẽ trả lại, nhưng số tiền ấy đã ghi vào sổ không trả được thì phải trả bạc cho mình, thế thì cứ tìm thêm hai người mua chức Giám sinh, sắp tới báo lên cũng dễ coi”.

Chủ ý đã định bèn nói với vợ, thái thái gật đầu không nói gì. Hồ Kính Tôn mới ăn vội một bát cơm rồi lấy bằng cấp ra định ghi lý lịch, không ngờ lại không biết tên tuổi và ba đời của thiếu gia đành gác bút. Nghĩ đi nghĩ lại trông không còn cách nào, chỉ đành gói hai tờ bằng cấp, nhờ người viết giùm một tờ bẩm gửi Phiên đài nói “Ty chức trước nay làm việc chẳng quyền, tình nguyện báo đáp đại nhân hai chức Giám sinh, xin đại nhân chiếu cố nhận cho”.

Ngoài ra lại gởi kèm một tờ đơn riêng nhờ Phiên đài giúp việc Hội quán cai nghiện. Tờ thiếp bầm viết xong y bèn rút rờ ghi tên Phiên đài, nhờ đệ tử đem lên nộp, mình thì ngồi ở cửa hiệu để chờ tin tức, nghĩ rằng một công lao này thì Phiên đài sẽ nhận, ai ngờ chờ suốt nửa ngày lại có lệnh ban xuống hỏi y việc chấn quyên này do ai ủy nhiệm, y chỉ còn cách nói thật. Người kia đi rồi, đến tối mịt cũng không thấy Phiên đài gọi tới gặp. Về sau tới phòng văn án của Phiên đài cũng không biết tin gì. Người ở đó bảo y sáng mai hãy tới, y đành về nhà.

Không ngờ liên tiếp ba ngày y lên nha môn Phiên đài vẫn không được gặp, đến hôm thứ tư nhận được trát của Tổng biện Chấn quyên ủy nhiệm y, trên viết “Gởi Bố chánh sử ty tỉnh Chiết Giang” nói y Mượn việc chấn quyên làm điều vô sỉ, lại nói “Kèm theo hai tờ bằng cấp để làm chứng cứ”. Phía sau lại viết rõ là không ủy nhiệm y nữa, hẹn y “Ngay lập tức phải nộp lại sổ bằng cấp chưa quyên, kiểm điểm cho rõ ràng, không được nhập nhằng”. Y được tờ trát ấy như sét nổ giữa trời quang, Hội cai nghiện còn chưa yên, chức sai sử đã bị bãi. Tính ra y cũng còn cố giữ đại cuộc, hôm sau lập tức đem tiền bạc giấy tờ lên giao nộp. Về sau lại hết sức giữ được Hội cai nghiện, vẫn tiếp tục mua bán, nhưng đó là chuyện sau không nói ở đây.

Muốn biết trong quan trường hiện lại xảy ra chuyện mới lạ gì, xin nghe hạ hồi phân giải.

Hồi 22**Gỗ cửa công gái điểm kiếm người tình
Không đòn kiêu mẹ hiền giúp con hiếu**

Lại nói quan lại Chiết Giang từ khi Phó Thự viện đão nhiệm, ra sức chỉnh đốn, tuy không được khởi sắc hoàn toàn nhưng cục diện cũng đã có sự thay đổi. Nhìn bề ngoài thì đúng là một viên quan thanh liêm : trên tường không hề vẽ tranh, cửa dinh sụp đổ cũng không xây lại, lầu gác hư hại cũng không tu bổ. Quan Thủ huyện vâng lệnh y, không dám tự tiện sửa chữa. Đường đường là một nha môn Tuần phủ mà như cái lò ngói vỡ, ngoài sân sảnh đường cỏ mọc um tùm không ai dọn, phân ngựa chắt thành đống cao mấy thước cũng không ai hốt. Mọi người đều nói gặp được vị Thượng ty này, mình đã không muốn sai phái cũng không cho người khác sửa chữa, chắc Thủ huyện phát tài lắm. Ai ngờ tuy bề ngoài không tốn kém gì nhưng bên trong thì tiền biếu xén không thể thiếu, chẳng qua chỉ là đổi thành tiền mặt mà thôi. Cho nên theo tình hình mà nói thì chỉ có tiết kiệm hơn trước rất nhiều, không thể không nói đó là chỗ tốt của y. Tới như phong khí đòi tiền thì vẫn chưa thể đổi bỏ. Tục ngữ nói rất đúng, là Ngân dậm làm quan chỉ bởi tiền. Người viết sách này quả thật chưa thấy ai không thích tiền nên cũng không thể không theo đó mà bàn.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói Thự viện từ khi đão nhiệm, đúng là quang âm thấm thoát, ngày tháng thoi đưa, bấm đốt tay tính lại đã hơn nửa năm. Lúc rời kinh y là một viên quan Tam phẩm, trong nửa năm nay đã làm tới chức quan đứng đầu một cõi, tự nhiên là cảm kích ơn vua, ra sức báo đáp. Từ đó trở đi lão nhân gia người càng phấn chấn tinh thần, ra sức cai trị. Lúc rảnh rỗi còn dạy tiểu thiếu gia đọc sách. Thái thái qua đời sớm, tiểu thiếu gia do

đi thái thái sinh ra, mới mười hai tuổi nhưng đã có thể cầm bút làm được câu phá đề thừa đề. Phó Phủ viện càng vô cùng đắc ý, lấy một quyển Văn pháp khải mộng, hàng ngày giảng giải cho tiểu thiếu gia. Lại nói “Loại người như chúng ta nhiều đời chịu ơn nước, ngoài việc dùng văn bát cổ để tìm công danh, ngày sau báo đáp quốc gia thì không có con đường thứ hai”. Toàn bộ gia đình của y chỉ có ba người, không có gánh nặng nào khác nên y ngoài việc làm quan dạy con thì không có việc gì. Nay thấy ơn vua cao dày, giao cho chức vụ, trong lòng càng vui vẻ.

Một hôm đến ngày ra công đường gặp khách xong trở về ăn cơm, định ăn xong sẽ khảo xét bài làm của con. Trước nay vì trong nhà ít người nên y ăn cơm đều là đi thái thái ngồi ăn cùng. Hôm ấy chờ suốt nửa ngày mà đi thái thái vẫn chưa ra, y cho rằng đi thái thái bận việc gì đó ngẫu nhiên tới chậm nên cũng không để ý. Ai ngờ ăn cơm xong vẫn không thấy đi thái thái đâu, hỏi bà vú thì không ai chịu nói. Về sau lại hỏi con trai, rốt lại trẻ con tuổi nhỏ mau miệng, thưa rằng “Mẹ nằm trên giường khóc từ sáng đến giờ, còn chưa chải đầu”. Phó Thự viện nghe thấy ngạc nhiên, nhất thời không hiểu, chỉ còn cách hỏi con. Bà vú đứng bên cạnh cứ đưa mắt cho thiếu gia ra hiệu đừng nói, Phó Thự viện nhìn thấy, mắng cho mấy câu “Các người chỉ giỏi lén lén lút lút, có chuyện gì mà giấu ta?”. Rồi cứ hỏi dồn con trai cho rõ chuyện. Tiểu thiếu gia không còn cách nào, đành nói “Con cũng không biết vì sao. Sáng nay Thang Nhị gia nói có một người đàn bà rất xinh đẹp dắt một đứa con tới đây nói là tìm cha, vì thế mẹ tức giận”.

Phó Phủ viện nghe xong cả sợ, tính toán suốt nửa ngày không nói câu nào. Nghĩ ngợi một lúc rồi hỏi “Người ấy đang ở đâu?”. Thiếu gia nói “Bà ta muốn vào nhưng Thang Nhị gia giữ chặt cổng không cho vào. Mẹ dặn Thang Nhị gia là lúc nào bà ta vào thì đuổi ra”. Phó Phủ viện vội hỏi “Hiện người ấy ở đâu?”. Thiếu gia nói

“Con cũng không biết”. Bà vú thấy chủ nhân nổi nóng biết không giấu được nữa đành thưa “Người đàn bà ấy nói là từ Bắc Kinh tới, hiện trọ ở một khách sạn phía tây nha môn, đã tới hai ngày rồi. Cô ta nói đã chịu ơn lão gia mười năm, trước đây lão gia đã hứa gì đó với cô ta nên tới đây tìm”. Phó Thự viện nói “Làm gì có chuyện ấy ! Ta cũng không quen người đàn bà nào !”. Bà vú nói “Cô ta nói thế, chúng tôi cũng không biết”. Phó Thự viện nói “Ta không hỏi người. Rốt lại cô ta đã vào nha môn chưa ?”. Bà vú nói “Chuyện đó thì không biết. Chúng tôi cũng chỉ nghe Thang Nhị gia nói lại thôi”. Phó Phủ viện bèn sai “Gọi Thang Thăng vào đây để ta hỏi y”. Nguyên Thang Thăng là gia nhân tâm phúc của Phó Phủ viện. Quy củ của nhà họ là ai được lão nhân gia dùng thì con cái không được gọi thẳng tên, nên thiếu gia cũng gọi y là Thang Nhị gia.

Chuyện rườm rà không cần nói tới. Lại nói đi thái thái đầu tiên cũng nghe bọn họ hoàn xâm xì, nói là có nữ nhân nào đó tới tìm lão gia. Dì thái thái tính rất hay ghen, nghe thế sinh nghi bèn hỏi họ. A hoàn nói là Thang Nhị gia nói lại. Dì thái thái bèn gọi Thang Nhị gia lên hỏi. Không có thái thái, dì thái thái là người chủ trong nhà, gia nhân lẽ nào lại không lấy lòng bà ta, y bèn kể lại hết một lượt. Lúc ấy dì thái thái tức giận cơ hồ suýt ngất nhưng Phó Phủ viện đang tiếp khách ở sảnh, các bà vú mấy lần muốn ra báo tin nhưng vì khách đang bàn việc công nên sợ không tiện, không ai dám thưa lại. Khi Phó Thự viện đưa khách rồi trở vào ăn cơm, dì thái thái đã bình tĩnh lại, có điều chỉ nằm trên giường không chịu dậy. Phó Phủ viện hỏi con xong, lại ra lệnh gọi Thang Nhị gia, bà ta cũng nghe thấy nhưng làm ra vẻ không hay biết gì, cứ im lặng xem ra sao.

Lát sau Thang Thăng mặc áo dài bước vào. Phó Phủ viện đang muốn hỏi y, chợt nghĩ ở đó có nhiều người, nói ra không tiện, bèn đứng lên định dắt Thang Thăng qua phòng Thiêm áp. Vừa ra

tới hành lang đã bị dì thái thái trông thấy, vén rèm gọi lớn, lại nghe như có tiếng đập đầu vào vách rầm rầm. Phó Phủ viện nghe thấy có tiếng động lạ lập tức dừng lại. Lại lắng nghe một lúc, thì dì thái thái đã cất tiếng khóc lớn, nói nào là “Lão già trời đánh ! Bê ngoài thì ra về chính nhân quân tử, rớt lại thì lừa dối con gái nhà người ta, còn sinh con hoang nữa chứ ! Các người nói với lão trời đánh là nếu y muốn đi gặp con đi kia thì trước hết lấy dây thắt cổ ta chết đi, rồi hãy lấy kiệu tám người khiêng đưa nó vào đây !”. Vừa chửi vừa hỏi tiểu thiếu gia đâu. Đầu tiên tiểu thiếu gia thấy mẹ nổi giận không ăn cơm đã trốn vào nhà sau, nhưng lại bị a hoàn và bà vú tìm được, cùng nói “Ông nội nhỏ ơi, ông lên mau đi ! Dì thái thái muốn liều mạng với lão già, bây giờ không biết ra sao rồi !”. Tiểu thiếu gia ban đầu không chịu đi, sau bị bọn a hoàn bà vú kêu réo mãi mới chịu lên phòng. Mẹ y vừa nhìn thấy con liền đánh luôn hai tát nẩy lửa. Tay thì đánh con, miệng thì chửi lão già, nói “Mẹ con ta hôm nay cùng chết cho y thấy ! Nhỏ cái gai trong mắt y cho họ tới đây ! Mà cha mày đã có thằng con hoang kia rồi, cũng không cần tới mày nữa !”. Nói xong lại gọi “Mang dây lại đây để ta siết cổ mày trước, rồi sẽ chết sau !”. Đứa con bị đánh hai cái, đau quá khóc âm lên.

Phó Thự viện vốn đứng ở cuối hành lang, nghe dì thái thái muốn tìm thiếu gia, biết là sự tình đã vỡ lở thành lớn chuyện, chỉ còn cách trở về vào phòng ngồi dựa vào ghế thờ dài, dì thái thái cũng không nhìn tới y. Kế thấy vợ đánh con, lại muốn siết cổ cho chết, lão nhân gia người cũng nổi giận đứng phắt lên nói “Con là con của ta. Các người làm thê thiếp mà không biết đạo lý, nó xấu tốt gì đã có ta dạy, người không được phép đánh nó !”. Dì thái thái nghe thế càng thêm tức giận, nhổ toẹt vào mặt Phó viện một cái, nói “Ông nói là con của ông, chẳng lẽ không phải là tôi mang thai mười tháng đẻ ra sao ? Tôi là mẹ nó, tôi có quyền đánh !”. Nói xong lại tiện tay tát luôn cho con mấy cái. Đứa con vừa khóc vừa nhảy dựng lên.

Phó Thư viện nói “Làm cái gì thế ! Nhà ta là nhà thi lễ, một người vợ nhỏ lại muốn điên cuồng như thế mà được à ?”. Dì thái thái nói “Vợ nhỏ không phải là người à ?”. Phó Phủ viện nói “Người khác thì dung túng vợ nhỏ, đem vợ nhỏ đội lên đầu, chứ lão gia ta thì không phải như họ, ta muốn khép bà vào gia giáo. Ngày trước lúc lão thái gia qua đời đã có dặn lại, nếu lồi thối thì ta sẽ...”. Y nói chưa dứt lời, dì thái thái đã hỏi “Ông sẽ làm gì ?”. Phó Phủ viện lại im bặt không chịu nói. Dì thái thái nói “Mở miệng thì lão thái gia có dặn, ngậm miệng thì lão thái gia có dặn, chẳng lẽ ông lén lút ra ngoài ăn ở với con đi rạc ấy cũng là lão thái gia dặn à ! Nếu gia giáo tốt thì trước đây đã không đi lại với con đi thối tha ấy ! Cũng không biết là con hoang của họ Trương hay họ Vương, nhất định vợ vào là con mình”. Phó Phủ viện bị bà ta dồn tới mức không nói gì được, luôn miệng cười nhạt, nói “Các người nghe đấy, bà ta nói thế có lạ không ! Người đàn bà kia là ai cũng chưa hỏi rõ, cứ nhất định gán vào cho ta. Cứ chờ hỏi xong rồi hãy làm ầm lên với ta cũng chưa muộn mà”.

Dì thái thái đang còn muốn nói thì có người báo “Bà mẹ tới”. Phó Thư viện lập tức đứng lên ra đón, hướng về một bà già nói một tiếng “Thưa chị”, rồi luôn miệng nói “Chẳng còn trời đất nào nữa ! Nhờ chị giảng giải cho bà ta hiểu. Chị ở đây ăn cơm rồi hãy về. Tôi có việc công không bồi tiếp được”. Nguyên Trưởng phòng Kế toán của Thư viện là anh em con cậu của y, vị chị dâu này là vợ của biểu huynh. Phó Thư viện vì nhà mình ít người nên gọi biểu huynh biểu tẩu cùng tới nha môn ở để tiện chăm sóc lẫn nhau. Hôm ấy gia nhân, a hoàn thấy dì thái thái gây gổ với lão gia vội chạy qua báo với bà mẹ, mời bà ta qua can. Phó Phủ viện lúc ấy trong lòng rối bời, đang lúc tiến thoái lưỡng nan thì vừa thấy bà chị dâu bước vào, bèn lấy cớ có việc công đi thẳng ra ngoài.

Thang Thăng nãy giờ vẫn đứng ở cuối hành lang chờ, thấy

lão gia bước ra cũng vội đi theo, tới phòng Thiêm áp, Phó Phủ viện ngồi xuống, Thang Thăng đứng hầu. Phó Phủ viện hỏi “Người đàn bà ấy tới lúc nào ? Tất cả mấy lần rồi ? Hiện đang ở đâu ? Tới đây là có ý gì ?”. Thang Thăng thưa “Người đàn bà ấy đã tới năm sáu hôm, trọ ở một khách sạn nhỏ phía tây nha môn. Tới được một hôm thì bảo người tới tìm tiểu nhân, tiểu nhân không đi. Sáng hôm sau cô ta bế con tới đây. Người giữ cổng không cho vào, cô ta nhấc gọi tiểu nhân. Tiểu nhân ra xem thì người đàn bà này trông cũng sạch sẽ, đứa con khoảng bảy tám tuổi, mặt vuông tai lớn”. Phó Phủ viện nói “Ta không hỏi chuyện ấy, mà là hỏi cô ta tới đây có ý tứ gì ?”. Thang Thăng bước lên một bước, hạ giọng nói “Tiểu nhân ra gặp cô ta, hỏi cô ta tới làm gì. Cô ta nói tám năm trước có quen biết với lão nhân gia ở kinh, về sau có mang. Lúc chưa sinh, lão gia từng nói với cô ta là bất kể sinh con trai hay con gái cũng là con của lão gia. Nhưng ở nhà không tiện công khai, sắp tới chỉ nên ở ngoài. Sau đó sinh nở, quả nhiên sinh được con trai, chính là đứa dốt theo đây”. Phó Phủ viện nói “Nếu là con của ta mà ta đã nói thế, thì tại sao sau khi sinh cô ta không tìm ta mà bảy tám năm mới tới ?”.

Thang Thăng nói “Tiểu nhân cũng đã hỏi thế. Vả lại bảy tám năm ấy lão gia vẫn ở kinh, không hề đi ra ngoài, sao không tới tìm ?”. Phó Phủ viện nói “Phải rồi. Cô ta trả lời thế nào ?”. Thang Thăng nói “Cô ta nói lúc chưa sinh nở bà chủ lại đưa cô ta tới Thiên Tân, đứa con là sinh ở Thiên Tân. Sinh nở rồi vẫn muốn tìm tới lão gia nhưng bà chủ không chịu, nhất định bắt cô ta làm ăn. Tháng hai năm nay lên kinh định tìm lão gia, không ngờ lão gia đã ra làm quan ở tỉnh ngoài nên cô ta tìm tới đây”.

Phó Phủ viện nghe thấy cau cau mày, lắc lắc đầu, im lặng không nói gì, một lúc lâu mới nói một mình “Cô ta chuộc mình ở Thiên Tân thì tiền ấy ở đâu ra ? Tại sao cô ta biết ta đang ở đây ?”. Thang Thăng nói “Cô ta làm ăn trong kỹ viện, sợ gì thiếu tiền. Lão

gia là Tuấn phủ một tỉnh, chẳng lẽ lại để người khác lừa dối sao?”. Phó Phủ viện nói “Người không nên nghe cô ta nói bậy, ta cũng không quen loại người ấy. Người đi nói với cô ta, nếu còn tới đây ta sẽ bắt cô ta giải cho quan huyện trừng trị, lập tức đánh đòn giải về quê quán”. Thang Thăng nói “Tiểu nhân cũng đã nói thế rồi. Sau khi tới lần đầu, sáng nào cô ta cũng tới ngồi ngoài cổng, đến tối lúc đóng cổng mới đi. Ba hôm đầu còn nói phải trái, nói lần này cô ta tới đây quyết không làm khó lão gia, chỉ cần lão gia ra gặp cô ta một lần, cho cô ta một nơi ở, cô ta sẽ đi. Vả lại cũng không đòi tiền của lão gia, cô ta đi rồi thì việc sinh sống tự mình có thể lo được. Cô ta còn nói bảy tám năm nay chưa hề thấy một đồng tiền nào của lão gia gửi tới, cô ta cũng sống đến hôm nay, cũng nuôi được đứa con lớn như thế này, hai bên đều có tình nghĩa, cần gì phải nhất thời làm khó lão gia. Có điều cây cao ngàn trượng nhưng lá rụng về cội, ngày sau rốt lại cũng phải lưu lạc, không thể không nói rõ”. Phó Phủ viện nói “Càng nói càng bậy bạ ! Cô ta còn nói thế thì cứ tát cho mấy cái !”. Thang Thăng nói “Tiểu nhân cũng mấy lần nói thế, bảo cô ta im đi. Không ngờ cô ta không phục, lại cãi nhau với tiểu nhân. Đến chiều hôm qua càng nói càng hung dữ, nhất định đòi vào, may là người giữ cổng cản lại, chưa để cô ta sấn vào được bên trong. Vừa khéo đám a hoàn có chuyện ra ngoài, thấy thế mới vào nói lại với di thái thái. Tiểu nhân cũng biết không nên để họ nhìn thấy, lúc đầu cũng đã dặn họ không được nói, sợ là sinh chuyện thị phi. Họ không chịu nghe, hôm nay quả nhiên xảy ra chuyện này”.

Phó Phủ viện nói “Chuyện nhà ta không đủ rồi sao, lại còn thêm người đàn bà này không biết ở đâu tới. Người sai người đi nói thẳng với cô ta là phải mau mau rời khỏi Hàng Châu, nếu còn ở lại đây sinh chuyện thì sẽ giải cô ta tới huyện, cô ta không có gì lợi đâu”. Phó Phủ viện nói xong, Thang Thăng dạ một tiếng nhưng vẫn đứng yên không đi. Phó Phủ viện hỏi “Còn đứng đó làm gì?”. Thang Thăng thưa “Xin lão gia minh xét, người đàn bà này quả thật rất

lợi hại, nói ra như chém đinh chặt sắt. Ban đầu tiểu nhân còn có mấy câu không dám thừa lại với lão gia, bây giờ thì không thể không thừa rõ để dễ nghĩ cách đối phó”. Phó Phủ viện nói “Kỳ lạ thật, rốt lại người sợ cô ta chỗ nào?”. Thang Thăng nói “Tiểu nhân không sợ cô ta mà là sợ loại đàn bà này, cô ta đã tìm tới đây thì còn kể gì thể diện, thật rất sợ cô ta nói âm lên, tiếng tăm bên ngoài sẽ không hay”. Phó Phủ viện nói “Giải cô ta tới huyện vả vào mồm, tống cổ về quê là được”. Thang Thăng nói “Không dám giấu lão gia, tiểu nhân cũng đã nói thế rồi. Cô ta không những không sợ mà còn cười khì khì nói : Các người không vào báo lại giúp thì lão gia của các người sẽ không ra gặp ta, ta chờ y đã bấy nhiêu năm, nếm đủ mùi đau khổ, đúng là oan không có chỗ giải bày, ta cũng muốn tới huyện Tiền Đường tố cáo đây”. Phó Phủ viện nói “Tố cáo ai?”. Thang Thăng nói “Tiểu nhân cũng không biết là tố cáo ai”. Phó Phủ viện nói “Chờ cô ta tố cáo đi, để ta xem Tri huyện Tiền Đường to gan tới đâu mà dám nhận đơn của cô ta!”. Thang Thăng nói “Tiểu nhân cũng nghĩ thế, về sau cô ta cũng nghĩ tới chuyện đó, cô ta nói tới huyện không xong thì tới phủ, tới phủ không xong thì tới đạo, tới đạo không xong thì tới ty. Nếu kiện ở Hàng Châu không thắng sẽ tới thẳng Bắc Kinh tố cáo với nhà vua”.

Phó Phủ viện nghe thấy câu ấy tức giận râu cầm dựng đứng cả lên, luôn miệng nói “Con đàn bà này tàn độc thật ! Thang Thăng, người nên biết lão gia là người hiểu đạo lý, việc gì có thì nói có, không thì nói không, trước nay chưa từng lừa dối ai. Người đàn bà này là năm trước Trung Quốc ta đánh nhau với Tây dương, tin tức trong kinh không hay, ai cũng không yên tâm nên đều cho cả gia quyến về quê. Đây là Tôn lão gia ở Quốc tử giám cao hứng, hẹn ta đi uống rượu mấy lần, bắt đầu quen cô ta từ lúc ấy. Về sau cô ta có mang, nhất định đổ riệt cho ta, nói là con của ta. Lúc đầu ta muốn có con trai, thêm được đứa nào hay đứa ấy, vì vậy mới ưng thuận. Không ngờ về sau ta có việc rời kinh, chẳng qua chỉ đi hai tháng,

khi trở về tới hỏi thăm thì đã không tìm ra. Lúc ấy ta vẫn nhớ tới cô ta, không biết là sinh con trai hay con gái. Nếu là con gái mà sinh ra trong nhà ấy, sau này lớn lên sẽ theo nghề ấy thì làm sao được. Cho nên hôm nay ta nghe nói là con trai thì cũng hơi yên tâm, tốt xấu gì cũng do cô ta, không liên quan gì tới ta. Không phải ta tàn nhẫn bỏ mặc con mình lưu lạc ở ngoài, mà người thấy trong nhà âm ỉ lên thế này thì về sau còn tới mức nào nữa ! Huống hồ người đàn bà kia cũng không phải là người tốt. Hiện tại ta thêm một việc chẳng bằng bớt đi một việc, xin lỗi thôi, ta không dám thỉnh giáo đâu !”. Thang Thăng nói “Lão gia đã không thu lưu cô ta thì nên tìm cách đuổi cô ta đi. Không nên để cô ta hàng ngày tới cửa, gây ra điều tiếng không hay ở ngoài, trong này dĩ thái thái nghe được lại gây gổ”. Phó Phủ viện nói “Người hồ đồ quá ! Người cứ giải cô ta tới huyện Tiền Đường, nói Lục đại lão gia thu xếp, chẳng cũng xong chuyện sao”. Thang Thăng nói “Tới huyện thì người ngoài ai cũng biết chuyện”. Phó Phủ viện nói “Lục mẫu không phải như người khác, việc của ta nhất định y sẽ thu xếp được. Bản lĩnh của y rất cao cường, để cô ta tới đó phải sợ rồi sẽ đưa cho ít tiền, có chuyện gì mà không xong”. Thang Thăng nói “Vậy thì phải cho tiền cô ta mới chịu đi. Để tiểu nhân ra nói với cô ta, có tiền rồi thì đương nhiên cô ta sẽ đi, cần gì phải giải tới huyện lại thêm phiền phức ?”. Phó Phủ viện sốt ruột nói “Người thật hồ đồ quá ! Tuy cũng đưa tiền cho cô ta, nhưng sao người lại nhất định bắt lão gia phải bỏ tiền túi ra thì người mới thích ?”.

Thang Thăng đến lúc ấy mới hiểu rõ ý tứ của lão gia là muốn Tri huyện đưa số tiền ấy thay chữ y nhất định không muốn bỏ tiền túi ra, đành im lặng lui ra. Vừa tới cửa phòng thì có đứa nhỏ chạy tới nói “Lão gia, người đàn bà kia lại tới”. Thang Thăng lắc lắc đầu, nói một mình “Tự mình gây chuyện lại muốn người khác bỏ tiền ra, trên đời này lại có chuyện tiện nghi như thế đấy ! Nói cũng không được, đã ăn chén cơm của y chỉ còn cách vác cái mặt

già này lo chuyện cho y chứ biết làm sao !”. Vừa nói vừa bước ra cửa, ra tới cổng thì thấy người đàn bà kia đang đứng đó, tay dắt con, tay chỉ vào cổng chửi mắng. Người đàn bà mặc một chiếc áo vải màu xanh rủ tới gối, chiếc quần cũng cùng màu, đầu cài trâm vàng, tai đeo hoa tai vàng, búi tóc cấm lược, khuôn mặt gầy gò, mắt đỏ ngầu, tóc dài, sống mũi thẳng, có điều hơi khoằm, tuy không đánh phấn nhưng da trắng như tuyết, tay đeo một cái vòng bạc, đôi bàn chân nói lớn không lớn, nói nhỏ không nhỏ, mang đôi hài vải màu hồng. Chỉ vì mấy lần nàng ta tới đều vào buổi chiều nên Thang Thăng chưa từng thấy rõ, hôm nay đang ban ngày nên nhìn thấy rất rõ ràng. Còn đứa con trai mặt vuông tai lớn, rất thông minh lanh lợi, gọi y là Thang Thăng đại gia, y nghe thế cũng thấy mình là đại gia. Lúc ấy người đàn bà muốn vào nhưng người giữ cổng không cho, lại chửi mắng luôn miệng nên nàng ta tức giận, xĩa ngón tay vào mặt y chửi mắng. Vừa khéo Thang Thăng nhìn thấy, quát người giữ cổng mấy câu. Vì đang ban ngày ở ngoài cổng, nếu bị người ta nhìn thấy thì không hay. bèn để người đàn bà vào phòng ngồi, gọi đám hầu nhỏ mang trà mời nàng ta uống, lại gọi mua điểm tâm cho đứa nhỏ ăn.

Dềnh dàng nửa ngày mới cùng nhau ngồi. Người đàn bà nói “Chuyện của ta thế nào rồi ? Thang đại gia người chắc đã báo lại cho ta rồi chứ ? Ta cũng không muốn ở đây lâu, ở thêm một ngày thì tổn tiền thêm một ngày. Nói cho rõ thì cũng nên tìm cách tống cổ bọn ta đi sớm. Ta không phải là người không hiểu biết, tiền bạc châu báu nhiều hơn cũng đã thấy qua rồi, chỉ cần y gặp mặt ta một lần, nói xong hai câu, ta sẽ lập tức đi ngay, nếu ta không đi không phải là người ! Nếu y không gặp ta thì bảo y viết giấy cho ta cũng được. Y làm quan lớn năm thê bảy thiếp, không thể không đòi hỏi gì y. Y cho ta một tờ giấy, sau này ta cũng dễ giữ lại để làm bằng cứ”. Thang Thăng nói “Những câu ấy nói ra làm gì. Rốt lại có có chuyện gì khó cứ nói, ta sẽ nghĩ cách giúp cho, thu xếp cho cô lên

đường là được. Những câu ấy chỉ là rướm lời”. Người đàn bà nói “Ta không thiếu tiền, ta chỉ muốn gặp y một lần, ngày nào y còn chưa gặp ta thì ngày ấy ta chưa đi!”. Về sau Thang Thăng tìm đủ cách năn nỉ dụ dỗ, người đàn bà mới ưng thuận, cười nói “Đưa tới huyện Tiền Đường ta cũng không sợ. Nhưng ta đã thương yêu y, tại sao lại nhất định phải làm âm lên ở huyện Tiền Đường làm y mang tiếng chết. Bây giờ người đứng ra dàn xếp, ta quyết không làm tiền y, chỉ là y trả lại số tiền bảy tám năm trước y còn thiếu, ngoài ra còn phải bù thêm cho ta một ít, ta cũng là người phóng khoáng, nói một là một, hai là hai, cho dù nghèo mạt cũng quyết không tới làm khó dễ y nữa. Thang đại gia, người là người thẳng thắn, lão gia người không chịu viết giấy cho ta thì ta quyết phải dứt tình cho thanh thản, nên một điểm ấy thì quyết không được thiếu”.

Thang Thăng nghe nàng ta nói vừa mừng vừa lo, mừng là người đàn bà muốn đi, lo là vì số tiền quá lớn, lão gia sẽ không chịu ra ngoài tìm, lại muốn bảo mình tới thương lượng với Lục Đại lão gia Tri huyện Tiền Đường, mà biết là người ta có chịu không? Nghĩ một lúc thấy số tiền quá lớn, mặc cả mấy lần, may mà cũng thỏa thuận được, tổng cộng là sáu ngàn lượng bạc. Người đàn bà ngồi chờ trong phòng, Thang Thăng nghĩ đi nghĩ lại, rốt lại không tiện mở miệng với Tri huyện thì chỉ còn cách lên bẩm lại với lão gia. Lúc ấy Phó Phủ viện đang trong phòng giảng hòa với dì thái thái, nói “Con mẹ đàn bà khốn khiếp kia đã sai giải tới huyện rồi, bảo họ liền đêm cho giải về quê, khoảng sáng mai là rời khỏi Hàng Châu”. Dì thái thái nghe thế mới chịu im. Thang Thăng lên thấy tình hình như thế không tiện nói gì, đành thưa lại vài việc công quấy quá mấy câu rồi tới phòng Thiêm áp chờ. Phó Phủ viện hiểu ý, cũng đứng lên đi theo, mở miệng là hỏi ngay “Thế nào?”. Thang Thăng đem chuyện vừa rồi kể lại một lượt, lại thưa “Người đàn bà này rất hiểu tình lý, dường như không tiện bắt cô ta đưa tới huyện. Xin lão gia hạ lệnh, số tiền ấy thì nói thế nào? Theo ý tiểu nhân thì

cũng có thể thu xếp êm chuyện để cô ta chịu đi”. Phó Phủ viện nói “Tuy thế nhưng sáu ngàn thì nhiều quá”. Thang Thăng nói “Trước đây có vị đại nhân cũng gặp chuyện thế này, nghe nói rồi lại phải tốn hai vạn mới xong”. Phó Phủ viện nghe thế im lặng không nói gì, rồi lại không muốn bỏ tiền túi ra.

Thang Thăng Cái khó ló cái khôn, chợt nảy ra một ý, nói “Ở ngoài có người muốn lão gia bảo cử y một lần, vì lão gia không đòi tiền nên y không dám đưa tới, để tiểu nhân ra bắt tin với y, đem chuyện này cho y thu xếp. Vả lại đây chỉ mới có một lần, cũng không làm hại gì tới thanh danh của đại nhân. Nếu sắp tới bên ngoài đồn đại thì số tiền ấy cũng không phải là lão gia lấy, cũng có thể Hối lòng không thẹn”. Phó Phủ viện nói “Phải lắm. Chỉ cần số tiền ấy không phải là ta bỏ ra, còn thì tùy người thu xếp. Nhưng chỉ được hỏi lấy sáu ngàn thôi, lấy nhiều hơn là lừa dối người ta, lừa dối người ta là tự coi thường mình, chuyện đó thì quyết là không được đâu đấy!”. Thang Thăng nghe thế muốn cười mà không dám cười, chỉ dạ dạ lui ra. Không đầy ba hôm thu xếp xong mọi việc, người đàn bà rời khỏi Hàng Châu, Thang Thăng cũng được không ít tiền.

Người muốn được bảo cử ấy, anh nói là ai nào ? Chính là quan Lương đạo ở bản tỉnh. Y nói rõ với Thang Thăng, nếu Trung thừa bảo cử cho một lần y sẽ bỏ số tiền ấy ra. Trung thừa ưng thuận, y lập tức đưa tiền. Lại nói viên Lương đạo này họ Giả tự Du Chi, xuất thân Hiếu liêm, từ Tri huyện lên thăng chức Lương đạo. Y bình sinh rất giỏi việc ninh nọt, nhất cử nhất động đều rất hợp ý Phó Phủ viện, gần đây lại có công lao ấy, vì vậy Phó Phủ viện bèn bảo cử y. Vừa gặp lúc chức Niết ty tỉnh Hà Nam bị khuyết, triều đình bèn thăng y làm Án sát Hà Nam. Y từ biệt các bạn đồng liêu lên Bắc làm quan, không cần tả kỹ.

Chỉ nói lần này y đưa một bà mẹ già và gia quyến cùng đi.

Lúc sắp tới tỉnh thành, một hôm vào quán trọ, y bèn lên bàn với lão thái thái “Đi thêm ba hôm nữa là tới tỉnh thành rồi. Xin mẹ lấy những lời khuyên răn con lúc tới làm Lương đạo ở Chiết Giang ra diễn tập, nếu có chỗ nào quên thì con sẽ thưa lại, để lúc gặp việc không trở ngại”. Lão thái thái nói “Những câu ấy ta đều nhớ cả”. Giả Niết đài bèn lấy quán trọ sau làm chỗ nghỉ chân, khi còn cách hai dặm nhất định bảo phu kiệu chạy mau lên trước, xuống kiệu ngoài cổng quán trọ đứng chờ ven đường, có một số quan địa phương tới đón tiếp cũng chỉ đành đứng với y không được ngồi. Vừa nhìn thấy bóng kiệu của lão thái thái từ xa, y đã quỳ ngay xuống đất. Lúc kiệu của lão thái thái tới trước mặt, y lại thưa một câu “Con là Mỗ xin đón từ giá của lão thái thái”. Lão thái thái trên kiệu gật gật đầu, y mới đứng lên đỡ lấy đòn khiêng, từ từ đi vào cổng. Lão thái thái trong kiệu lại nói “Người hiện là quan Tam phẩm của triều đình, việc hình án trong một tỉnh đều giao cho người cả. Người phải hết lòng ra sức để báo đáp triều đình, không được coi thường lời ta dạy dỗ”.

Giả Niết đài nghe tới đó nhất định quay trở lại, hướng về kiệu dạ một tiếng. Lại nói một câu “Con xin kính cẩn vâng lời mẹ”. Lúc trò chuyện thì lão thái thái bước xuống kiệu. Y bèn bước lên dìu lão thái thái vào, lại dềnh dàng một lúc mới trở ra gặp khách. Các quan viên ra đón tiếp, dân chúng tới xem nhiệt náo đều nói “Vị đại nhân này quả là một người có hiếu!”. Ai ngờ y sáng cũng làm thế, chiều cũng làm thế, lúc ra khỏi quán trọ cũng nhất định phải quỳ lạy. Các quan lại địa phương dọc đường đi thấy thế vô cùng ngạc nhiên, ngay cả các viên sai quan được tỉnh phái đi đón tiếp lão nhân gia người dọc đường thấy thế suốt mấy ngày cũng vô cùng kinh ngạc. Có người rỉ tai nhau rằng “Đại nhân mỗi ngày mấy lần lạy lão thái thái, theo lễ thì cũng nên làm như vậy. Nhưng lão thái thái răn bảo y trở đi trở lại cũng chỉ có mấy câu ấy, sao lạ thế nhỉ?”. Mọi người nghe thế, nghĩ lại quả nhiên rất đúng.

Đến ngày thứ ba sắp tới phủ Khai Phong, hôm ấy y cànng bận bịu, sáng từ quán trọ đi là lạy một lần, tới quán sau đón lạy một lần, đón xong lại lạy đưa đi một lần, còn cách thành năm dặm lại tới bản an một lần. Vừa tới cổng thành, quan viên cả tỉnh ra đón tiếp y, làm xong các nghi lễ theo quy định rồi, y cứ ghé vai khiêng kiệu của lão thái thái vào thành, tới cổng công thự lại sụp xuống lạy. Dọc đường lão thái thái lại dặn dò y rất nhiều lần, khiến y thỉnh thoảng lại khom lưng vâng dạ. Đến khi thu xếp cho lão thái thái nghỉ ngơi xong y mới ra lạy chào Trung thừa. Mọi người biết y là một người con có hiếu, đều rất kính trọng y.

Đếm hôm nhận ấn, y vọng về cửa khuyết lạy tạ ơn vua. Nhận ấn xong, dập đầu rồi, y còn nhất định vào trong mời lão thái thái ra hành lễ. Lão thái thái mặc áo tấc ngồi trên ghế tre, do hai người gia nhân cáng ra. Giả Niết đài đích thân đỡ mẹ bước xuống làm lễ. Lúc lão thái thái dập đầu, y cũng quỳ sau lưng, chờ lão thái thái lạy xong mới đứng dậy khom lưng nói “Con đội ơn hoàng thượng được bổ nhiệm làm An sát Hà Nam. Hôm nay là ngày đầu nhận ấn, phạm mọi việc còn xin được lão thái thái dạy dỗ”. Lão thái thái vừa ngồi xuống định nói, đột nhiên một cục đờm văng ra, ho mãi không thôi. Giả Niết đài hoảng sợ vội đỡ lão thái thái ngồi xuống, lấy tay đấm lưng cho lão thái thái, đấm gia nhân lại đem trà tới. Lão thái thái ngồi một lúc thì không ho nữa, lát sau mới khạc ra một cục đờm nhưng đầu vầng mắt hoa, ngồi cũng không vững. Các quan đều nói “Lão thái thái đã lớn tuổi, không nên mệt nhọc, nên khiêng ghế để người lên phòng nghỉ ngơi”. Lão thái thái cũng biết mình chi trì không được, đành để mọi người cáng đi. Giả Niết đài theo vào phòng, lại dềnh dàng suốt nửa ngày mới trở ra, theo lệ ra công thự tiếp khách, không cần tả kỹ.

Lại nói từ khi y đão nhiệm, mọi việc đều đích thân xem xét, không chịu giao cho người khác. Phạm gặp những vụ án kiện ở châu

huyện phủ ngoài, Giả Niết đài lên công đường là nhất định đích thân thẩm vấn. Thấy mặt phạm nhân là mở miệng hỏi ngay “Người có bị oan uổng gì không?”. Loại phạm nhân thành thật không dám nói là oan uổng thì cầm lấy khẩu cung đọc qua một lượt cũng không nói gì, nhưng loại phạm nhân gian xảo thì gây đánh hèo đập cũng vẫn luôn mồm kêu oan. Các quan châu huyện đã thẩm vấn rõ ràng, quy ra tội danh, lập thành hồ sơ giải lên Án sát, nhưng bị vị đại nhân này khinh suất gọi cho một câu thì dù không oan chúng cũng mừng rỡ vớ lấy ngay cơ hội ấy để kéo dài ngày tháng. Giả Niết đài vừa thấy phạm nhân kêu oan là lập tức ngưng không thẩm vấn nữa, gửi công văn xuống các châu huyện truyền lệnh đưa hết nguyên cáo, người làm chứng lên tỉnh thẩm vấn lại. Y nói đó đều là lão thái thái dặn bảo. Lão thái thái nói “Mạng người là việc lớn, không thể cầu thả. Nếu làm một người oan khuất, người ấy chết rồi sẽ tới gặp Diêm vương, nhất định xin đòi mạng”. Giả Niết đài rất sợ bị ma quỷ chết oan đòi mạng nên nghe theo lời dặn bảo của lão thái thái, đặc biệt cẩn thận. Không ngờ các phạm nhân từ châu huyện giải lên mười tên thì phải có chín tên kêu oan. Giả Niết đài không còn cách nào, đành một mặt thu nhận phạm nhân, một mặt gửi công văn tới các châu huyện. Không đầy một tháng nhà ngục ở huyện, ở phủ, ở tỉnh đều đã chật cứng. Trong một trăm vụ án y xét lại thì có đến chín mươi chín vụ không sao xử được. Người nhà, khổ chủ, người làm chứng, lảng giềng ở các châu huyện gửi lên cũng ra vào nườm nượp trong các quán trọ ở tỉnh thành. Có người không đủ tiền chi dùng, chờ lâu ngày quá bán sạch đồ dùng, không thể về nhà cũng vì thế.

Lão thái thái lại có đọc qua tiểu thuyết, nói rằng trước đây có các vị Bao đại nhân, Thi đại nhân (*) gì đó thường tự mình ra

(*) *Bao đại nhân, Thi đại nhân* : tức Bao Công thời Tống và Thi Sĩ Luân thời Thanh, làm quan xử án nổi tiếng sáng suốt công bằng.

ngoài thăm hỏi dân tình, khéo rửa oan cho bách tính. Giả Niết đài nghe thế cũng thỉnh thoảng đổi quần áo thường, ngấm ra khỏi nha môn đi nghe ngóng ở các phố lớn hẻm nhỏ. Được khoảng nửa năm, một buổi chiều y một mình ra đi, một lúc cảm thấy hơi mệt. Chợt thấy cạnh đường có người thầy tướng đặt một cái bàn, một cái ghế, một mình ngồi trước đèn xem sách, bên cạnh còn có mấy ghế, vốn là chuẩn bị cho khách xem ngời. Giả Niết đài đi mệt, thấy ghế bèn ghé vào ngồi. Người thầy tướng ngẩng đầu lên hỏi, tướng y tới xem tướng. Giả Niết đài nói “Không dám làm phiền, tôi chỉ là đi mệt ghé vào nghỉ chân một lúc thôi”. Người thầy tướng thấy không có mối làm ăn lại xem sách như cũ, không đếm xỉa gì tới y. Giả Niết đài ngồi một lúc, mỉm cười hỏi “Quê của tiên sinh ở đâu ? Làm ăn từ sáng đến tối có khá không ? Ở nhà còn có ai không ?”. Người thầy tướng nghe nói mới nhìn Giả Niết đài, thở dài một tiếng, tiện tay đặt quyển sách lên bàn nói “Khách nhân không nên hỏi, nếu hỏi tới sẽ tức giận suốt ba ngày ba đêm không ngủ được đâu”. Giả Niết đài nghe thấy kinh ngạc nói “Tại sao lại thế ?”. Người thầy tướng nói “Tôi là người ở phủ Trần Châu. Khách nhân à, ông nghĩ xem từ phủ Trần Châu lên tỉnh thành thì bao nhiêu đường đất ! Nhà tôi tuy không phải là có tiền nhưng cũng sống qua ngày được. Năm năm trước Triệu đại nhân đi khảo thí, tôi may mắn cũng được lấy làm một chức Học sinh, mỗi năm ngồi dạy học cũng có hai mươi quan tiền. Ai ngờ năm rồi nhà hàng xóm bên cạnh đánh chết người, Địa bảo, Hương ước trên dưới đều kéo tới, vì vậy bắt tôi đứng ra làm chứng. Bản huyện quát tháo rồi cũng thôi, nhưng cũng làm tôi tốn mất mấy chục quan tiền. Về sau lại gặp phải lão Niết đài trời đánh, đúng là quân khốn nạn, làm hại tôi tan cửa nát nhà, gia đình tan tác !”. Giả Niết đài nghe tới đó giật nảy mình, lại hỏi “Là quan Niết đài nào, là vị tiền nhiệm hay vị hiện nhiệm ?”. Người thầy tướng nói “Thì là thằng con hoang họ Giả đang giữ chức đấy !”.

Giả Niết dài bị chửi vào giữa mặt, nổi giận muốn phát tác nhưng không tiện đành nhin nhục hỏi “Ông đang ở nhà sao lại lên tỉnh thành?”. Người thầy tướng nói “Thì vì cái thằng con hoang họ Giả, ngoài mặt thì nói là quan tốt nhưng thật ra trong bụng chỉ muốn làm tiền. Bất kể vụ án nào, khẩu cung ở huyện xong rồi nhưng tới tay y thì nhất định là y mớm cho phạm nhân phẩn cung, lại gửi công văn xuống châu huyện gọi giải nguyên cáo, lảng giềng, người làm chứng cùng tới. Giải tới lại không lập tức thẩm vấn kết án, cứ để bấy nhiêu con người ở lại tỉnh. Ở tỉnh tiêu pha tốn kém, làm sao chi trì được ! Ngày nào thằng con hoang ấy chưa hỏi tới thì ngày ấy chưa được về. Như vụ của chúng tôi đây, đã giải lên từ năm tháng trước mà cứ gác lại mãi đến nay. Thằng cầu quan như y đúng là quân khốn nạn hại người mà ! Tôi nghĩ y nhất định không được chết yên lành, sắp tới còn tuyệt tự tuyệt tôn nữa kia !”. Giả Niết dài nghe thế tức quá lặng đi một lúc mới nói “Ông không nên khinh thường vị Giả đại nhân kia, người ta nói y có hiếu lắm”. Người thầy tướng khịt mũi một cái, nói “Các ông nói y có hiếu nhưng có biết y chỉ là giả ra như thế thôi không?”. Giả Niết dài vừa định hỏi, người thầy tướng đã nói tiếp “Sau khi y tuyệt tự tuyệt tôn, tổ tiên y chẳng còn được cúng tế nữa thì có hiếu cái gì !”. Giả Niết dài thấy y càng chửi rửa càng cay độc nhưng không tiện phát tác đành nhin nhục bỏ đi, một mình trở về công thự.

Muốn biết việc sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÊ HOÀNG

Biên tập: **THANH LIÊM**

Vẽ bìa: **LÊ THÀNH**

Trình bày: **TRÂM ANH**

Sửa bản in: NGUYỄN TRUNG

Tổ chức liên doanh

Cty TNHH GIA VŨ

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Q. 3 - Tp. HCM

ĐT : 8316289 - 8317849 - 8316211 - 8465596

E-mail : nxbtre@hcm.vnn.vn

QUẢN TRƯỞNG HIỆN HÌNH KỖ

Là một tác phẩm hiện thực phê phán, Quản trưởng hiện hình kỳ tập trung phê phán xã hội quản trưởng Trung Quốc thời Thanh mạt trên một căn bản tư tưởng cải lương chủ nghĩa, và cách thức dùng hệ thống giáo dục để cải tạo thời kỳ thất bại của quân lại, khắc phục tệ nạn hối tặc của toàn bộ hệ thống hành chính từ trung ương tới địa phương mà tác phẩm đề ra do đó là một điều không tưởng. Nhưng rõ ràng hiện tượng" tham ô những nhiều, không quan tâm tới nỗi khổ cực của quân chúng, độc đoán chuyên quyền, đề nghị dân chúng, tham chi rộng cần làm bảy, xưng vương, xưng bá (...). Bộ máy dầy đặc, cơ cấu nặng nề, nhiều tầng nhiều nấc, lót đống lót nhau, người thạo với việc chức suông quá, nhiều, hiệu suất công tác thấp" của hệ thống chính trị luôn là những nguy cơ đối với mọi chính quyền cả trong thời hiện đại.



© Nhà Sách **Ngọc Trâm**

94 Nguyễn Thị Minh Khai - Q. 3 - Tp. Hồ Chí Minh

Điện Thoại : 8291493 - Fax : 8250571